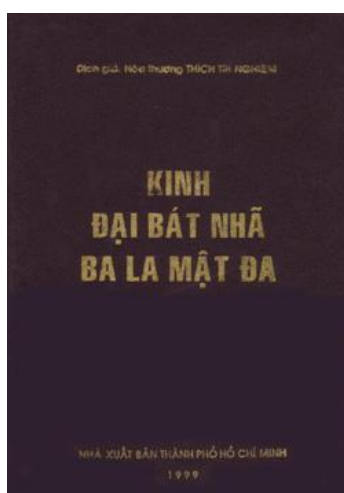


Kinh Đại Bát Nhã

Ba La Mật Đa

(Trọn bộ 24 tập)

TẬP 21



Hán Dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang



Việt Dịch: HT.Trí Nghiêm



Khảo Dịch: HT.Thiện Siêu
Sàigòn - 1998

Nguồn

<http://www.quangduc.com>

Chuyển sang ebook 21-6-2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

Mục Lục

Quyển Thứ 501 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 502 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 503 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 505 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 506 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 507 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 508 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 509 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 510 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 511 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 512 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 513 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 514 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 515 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 516 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 517 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 518 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 519 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 520 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 522 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 523 - Hội Thứ Ba
Quyển Thứ 525 - Hội Thứ Ba

---o0o---

Quyển Thứ 501 - Hội Thứ Ba

Phẩm Hiện Bảo Tháp Thứ 5 - 2

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp, các thiện nam tử thiện nữ nhân này chỗ được hiện pháp thắng lợi đời sau. Các người nên lắng nghe kỹ, rất khéo suy nghĩ, Ta sẽ vì người phân biệt giải nói. Thiên Đế Thích thưa: Dạ xin nói cho, chúng tôi muốn nghe.

Phật nói: Kiều Thi Ca! Nếu có các ác ngoại đạo Phạm chí, hoặc các ác ma và quyến thuộc ma, hoặc những kẻ bạo ác tăng thượng mạn, ở chỗ Bồ tát Ma ha tát này muốn làm nhiều việc chẳng nhiều ích. Kia vừa dấy lòng gấp tự gặp họa, tất sẽ tiêu diệt, chẳng thật hiện ý muốn được. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ tát Ma ha tát này đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện thường tu bố thí Ba la Mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa, đem đại bi nguyện mà làm thượng thủ.

Nếu các hữu tình đem dài xan tham khởi những đấu tranh, Bồ tát Ma ha tát này đối pháp trong ngoài đều xả tất cả, phương tiện khiến kia an trụ tịnh giới Ba la mật đa.

Nếu các hữu tình đem dài giận dữ tổn hại lẫn nhau, Bồ tát Ma ha tát này đối pháp trong ngoài đều xả tất cả, phương tiện khiến kia an nhẫn Ba la Mật đa.

Nếu các hữu tình đem dài lười biếng bỏ các nghiệp lành, Bồ tát Ma ha tát này đối pháp trong ngoài đều xả tất cả, phương tiện khiến kia an trụ tinh tiến Ba la mật đa.

Nếu các hữu tình đem dài tán loạn tâm chuyên náo động, Bồ tát Ma ha tát này đối pháp trong ngoài đều xả tất cả, phương tiện khiến kia an trụ tĩnh lự Ba la mật đa.

Nếu các hữu tình đê mê dài ngu si chẳng biết thiện ác, Bồ tát Ma ha tát này đối pháp trong ngoài đều xả tất cả, phương tiện khiến kia an trụ bát nhã Ba la mật đa.

Nếu các hữu tình trôi lăn sanh tử, tham sân si thấy rằng buộc nơi tâm, gây làm lắm nhiều việc chẳng nhiều ích; Bồ tát Ma ha tát này khéo quyền phương tiện khiến kia đê dứt nhân duyên sanh tử là tham sân si thấy.

Hoặc khiến an trụ bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc khiến an trụ bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Hoặc khiến an trụ không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc khiến an trụ tám giải thoát, chín định tứ lớp. Hoặc khiến an trụ các bậc Bồ tát. Hoặc khiến an trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc khiến an trụ chơn như cho đến bất tư nghi giới.

Hoặc khiến an trụ đoạn giới cho đến vô vi giới. Hoặc khiến an trụ khổ tập diệt đạo thánh đế.

Hoặc khiến an trụ Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Hoặc khiến an trụ năm nhãn, sáu thần thông. Hoặc khiến an trụ Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc khiến an trụ pháp vô song thất, tánh hằng trụ xả. Hoặc khiến an trụ tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Hoặc khiến an trụ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí . Hoặc khiến an trụ quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề. Hoặc khiến an trụ tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát. Hoặc khiến an trụ chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Hoặc khiến an trụ các thiện pháp thế gian, xuất thế gian khác.

Kiều Thi Ca! Như vậy gọi là đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp, các Bồ tát Ma ha tát thắng lợi hiện pháp.

Kiều Thi Ca! Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây ở đời sau mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng, tùy bản sở nguyện an lập hữu tình khiến đối Tam thừa tu học rốt ráo cho đến chứng được Vô dư Niết bàn .

Kiều Thi Ca! Như vậy gọi là đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý,

thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp, các Bồ tát Ma ha tát thắng lợi đời sau.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp nơi địa phương ấy, nếu các ác ma và bè lũ ma, hoặc có các thứ ngoại đạo Phạm chí và những kẻ bạo ác tăng thượng mạn khác, ganh ghét Bát nhã Ba la mật đa muốn làm ngăn ngại, gạn trách chống trái khiến mau ẩn mất, dù có muốn đây trọn chẳng thành được. Kia nhân tạm nghe tiếng Bát nhã nên lần diệt các ác, lần sanh công đức, về sau nương nhờ Tam thừa được hết ngàn khổ, hoặc thoát ác thú sanh trong trời người.

Kiều Thi Ca! Như có diệu dược tên gọi mạc kỳ, oai thế thứ thuốc này năng tiêu các độc. Diệu dược như thế tùy sanh chỗ nào các loại độc trùng chẳng thể đến gần. Có rắn độc lớn đói đi kiếm ăn, gặp thấy sanh loại muốn cắn ăn nuốt, sanh loại kia sợ chết vội chạy tới chỗ thuốc thần, rắn nghe hơi thuốc liền chạy thối lui. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Diệu dược như thế đủ đại uy thế năng ích thân mệnh, tiêu trừ các độc. Phải biết Bát nhã Ba la mật đa đủ đại uy thế cũng lại như vậy. Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp, thời các ác ma thấy ở chỗ Bồ tát Ma ha tát này muốn làm ác sự, do sức oai thần Bát nhã Ba la mật đa đây nên khiến ác sự kia ở nơi chỗ ấy tự phải tiêu diệt, không làm gì được. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Do Bát nhã ba la mật đa đây đủ đại uy lực, năng xô các ác, tăng trưởng thiện pháp vậy.

Vì sao Bát nhã Ba la mật đa năng xô các ác tăng trưởng các thiện? Nghĩa là Bát nhã Ba la mật đa đây diệt tham sân si vô minh cho đến trọn đồng khổ lớn, ngăn che tùy miên, trói bản gút buộc, ngã kiến, hữu tình kiến cho đến kiến giả kiến; đoạn kiến, thường kiến, vô kiến, hữu kiến cho đến các ác kiến thú; xan tham, phá giới, giận giữ, lười nhác, tán loạn, ngu si; tưởng thường, tưởng lạc, tưởng ngã, tưởng tịnh, vì tất cả tham sân si, mạn nghi kiến hành thấy không thứ nào chẳng tiêu diệt được. Cũng diệt chấp sắc cho đến chấp thức. Cho đến cũng diệt chấp Nhất thiết tướng trí, chấp Bồ đề, Niết Bàn.

Kiều Thi Ca! Bát nhã ba la mật đa như thế năng diệt tất cả ác pháp đây thấy và năng tăng trưởng tất cả thiện sự. Vậy nên Bát nhã Ba la mật đa có vô số lượng đại oai thần lực.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp, Bồ tát Ma ha tát này thường được thế giới Tam thiên đại thiên, bốn đại thiên vương và Thiên Đế Thích chủ cõi Kham Nhẫn, Đại phạm thiên vương, Tịnh cư thiên thấy, cùng các thiên thần thường đến ủng hộ chẳng cho tất cả tai hoạn xâm hại, như pháp sở cầu không chẳng đầy đủ. Mười phương thế giới hiện tại Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng thường hộ niệm khiến ác lần diệt, thiện pháp lần tăng. Nghĩa là khiến tăng trưởng bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến cũng khiến tăng trưởng nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, nên sở tu sở trụ thường không lui giảm.

Kiều Thi Ca! Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây lời lẽ oai nghiêm nghe đều kính mến, pháp nói xứng lượng, lời chẳng ồn tạp, bèn thờ bạn lành, rất biết trả ơn, chẳng bị tham, ganh, giận hờn, che, nã, dối gạt, kiêu thấy che khuất nơi tâm.

Kiều Thi Ca! Bồ tát Ma ha tát này tự năng lìa giết sanh mệnh, cũng khuyên người lìa giết sanh mệnh, xưng nêu pháp lìa giết sanh mệnh không trái, vui mừng khen ngợi kẻ lìa giết sanh mệnh.

Như vậy cho đến tự năng lìa tà kiến, cũng khuyên người lìa tà kiến, xưng nêu pháp lìa tà kiến không trái, vui mừng khen ngợi kẻ lìa tà kiến.

Kiều Thi Ca! Bồ tát Ma ha tát này tự năng hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa, cũng khuyên người hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa, xưng nêu pháp hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa không trái, vui mừng khen ngợi kẻ hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến tự năng tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, cũng khuyên người tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, xưng nêu pháp tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không trái, vui mừng khen ngợi kẻ tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Kiều Thi Ca! Bồ tát ma ha tát này tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đà, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bồ tát Ma ha tát này thường khởi nghĩ này: Nếu ta chẳng năng tu hành bố thí Ba la mật đà, sẽ sanh nòi giống nghèo cùng hèn kém. Nếu ta chẳng năng tu hành tịnh giới Ba la mật đà, đóng cửa người trời, đọa các ác thú. Nếu ta chẳng năng tu hành an nhẫn Ba la mật đà, các căn sẽ khuyết, hình dung xấu xí, chẳng đủ sắc thân Bồ tát viên mãn. Nếu ta chẳng năng tu hành tinh tiến Ba la mật đà, bè chẳng năng tu thắng đạo Bồ tát, thường mang lười nhác, chẳng thành mọi việc. Nếu ta chẳng năng tu hành tĩn lự Ba la mật đà, bèn chẳng năng tu thắng định Bồ tát, tâm hằng toán loạn, sở dục chẳng thành. Nếu ta chẳng năng tu hành bát nhã ba la mật đà, bèn chẳng năng được phương tiện khéo léo, vượt các bậc Thanh văn, Độc giác thầy. Nếu có các việc nghèo cùng như thế thầy, hãy không thể lực thành thực hữu tình, cũng lại chẳng hay nghiêm tịnh cõi Phật, huống sẽ năng được Nhất thiết trí trí.

Bồ tát Ma ha tát này thường khởi nghĩ đây: Ta chẳng nên theo thế lực xan tham, nếu theo lực kia thời bố thí Ba la mật đà ta chẳng được viên mãn. Ta chẳng nên theo thế lực phá giới, nếu theo lực kia thời tịnh giới Ba la mật đà ta chẳng được viên mãn. Ta chẳng nên theo thế lực giận dữ, nếu theo lực kia thời an nhẫn Ba la mật đà ta chẳng được viên mãn. Ta chẳng nên theo thế lực lười biếng, nếu theo lực kia thời tinh tiến Ba la mật đà ta chẳng được viên mãn. Ta chẳng nên theo thế lực tán loạn, nếu theo lực kia thời tĩn lự ba la mật đà ta chẳng được viên mãn. Ta chẳng nên theo thế lực ngu si, nếu theo lực kia thời bát nhã Ba la mật đà của ta chẳng được viên mãn. Nếu sáu Ba la mật đà của ta chẳng được viên mãn, quyết định chẳng năng được Nhất thiết trí trí, lợi ích an vui tất cả hữu tình.

Kiều Thi Ca! Bồ tát ma ha tát này chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, đối Bát nhã Ba la mật đà đây chăm lòng lóng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp. Được hiện pháp như thế thầy thời sẽ được công đức thắng lợi thế gian, xuất thế gian đời sau.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa như thế rất lạ hiếm có, năng điều phục chúng Bồ tát Ma ha tát khiến lìa tâm cống cao, lại năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiền Thi Ca! Sao là Bát nhã ba la mật đa rất lạ hiếm có, năng điều phục chúng Bồ tát Ma ha tát khiến lìa tâm cống cao, lại năng hồi hướng Nhất thiết trí trí?

Khi ấy, Thiên Đế Thích thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành bố thí Ba la mật đa thế gian, nếu đối Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các Bồ tát, Độc giác, Thanh văn, kẻ côi cút, bần cùng, già cả, bệnh tật, đi đường, ăn xin mà hành bố thí, bèn khởi nghĩ rằng: Ta năng thí Phật cho đến kẻ ăn xin. Bồ tát Ma ha tát này không phương tiện khéo léo, nên mặc dù hành bố thí Ba la mật đa mà khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Các Bồ tát ma ha tát khi hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, bát nhã Ba la mật đa thế gian, bèn khởi nghĩ này: Ta năng tu hành tịnh giới cho đến bát nhã Ba la mật đa. Cũng khởi nghĩ này: Ta năng viên mãn tịnh giới cho đến bát nhã Ba la mật đa. Bồ tát Ma ha tát này không phương tiện khéo léo, nên mặc dù hành tịnh giới cho đến bát nhã Ba la mật đa mà khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.

Như vậy cho đến khi các Bồ tát Ma ha tát tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, nếu khởi nghĩ này: Ta năng tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng khởi nghĩ này: Ta năng viên mãn nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bồ tát Ma ha tát này không phương tiện khéo léo, nên mặc dù tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí mà khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.

Khi các Bồ tát Ma ha tát thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, nếu khởi nghĩ này: Ta năng thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, các kẻ khác không làm đây được, Bồ tát Ma ha tát này không phương tiện khéo léo nên mặc dù thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật mà khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.

Bạch Thế Tôn! Chúng Bồ tát Ma ha tát như thế nương tâm thế gian tu các thiện pháp, không phương tiện khéo léo, nên chấp ngã, ngã sở rối loạn tâm, nên mặc dù tu Bát nhã Ba la mật đa mà chưa đắc,

nên chẳng năng điều phục được tâm cống cao, cũng chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí được.

Bạch Thế Tôn! Nếu khi Bồ tát Ma ha tát hành xuất thế bố thí Ba la mật đa, khéo tu Bát nhã ba la mật đa nên chẳng đắc kể thí, chẳng đắc kể thọ, chẳng đắc bố thí. Bồ tát Ma ha tát này nương dựa Bát nhã Ba la mật đa mà hành bố thí, nên điều phục được cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu khi Bồ tát Ma ha tát hành xuất thế tịnh giới cho đến bát nhã Ba la mật đa, khéo tu Bát nhã Ba la mật đa, nên chẳng đắc tịnh giới cho đến bát nhã và tất cả pháp. Bồ tát Ma ha tát này nương dựa Bát nhã Ba la mật đa mà hành tịnh giới cho đến bát nhã, nên điều phục được cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.

Như vậy cho đến nếu khi Bồ tát Ma ha tát tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, khéo tu Bát nhã Ba la mật đa nên chẳng đắc nhất thiết trí trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí và tất cả pháp. Bồ tát Ma ha tát này nương dựa Bát nhã Ba la mật đa mà tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nên điều phục được cao tâm, cũng năng hồi hướng nhất thiết trí trí .

Nếu khi Bồ tát Ma ha tát thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khéo tu Bát nhã ba la mật đa nên chẳng đắc thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật và tất cả pháp. Bồ tát Ma ha tát này nương dựa Bát nhã Ba la mật đa mà thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, nên năng điều phục được cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.

Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên đây tôi tác thuyết này: Bát nhã ba la mật đa như thế rất lạ hiếm có, năng điều phục chúng Bồ tát Ma ha tát khiến lìa tâm cống cao, lại năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này thân tâm an vui, chẳng bị tất cả tai hoạn xâm hại. Nếu khi ở quân trận giao chiến chăm lòng niệm tụng Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối các hữu tình từ bi hộ niệm, chẳng bị dao gậy làm

thương sát, sở dĩ oán địch đều khởi từ tâm, nếu khởi ác tâm tự nhiên lui bại. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nếu ở quân trận bị đao tên làm thương chết mất thân mệnh, quyết không có lẽ ấy. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, đem dài tu hành Bát nhã ba la mật đa thâm sâu, tự năng hàng phục tham, sân, si, mạn, ác kiến, tùy miên, triền cấu, ác nghiệp, các dao gậy cho kẻ khác vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tất cả được, cỗ đạo, quỷ m□yếm rửa, chú thuật đều chẳng thể hại, nước chẳng thể chìm, lửa chẳng thể đốt, dao gậy, ác thú, oán tặc, ác thần, các tà vọng lượng chẳng thể hại được. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa như thế là đại thần chú, Bát nhã Ba la mật đa như thế là đại minh chú, Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô thượng chú, Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô đẳng đẳng chú, Bát nhã Ba la mật đa như thế là vua tất cả chú, rất thượng rất diệu, không gì theo kịp được, đủ đại uy lực năng hàng phục tất cả mà chẳng bị tất cả hàng phục lại. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tinh siêng tu học chú vương như thế, chẳng bị tự hại, chẳng bị người hại, chẳng bị đều hại. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này học Bát nhã Ba la mật đa đây, liễu ngộ mình người đều bất khả đắc vậy.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Bát nhã Ba la mật đa đại chú vương đây chẳng đắc ngã cho đến kiến giả. Chẳng đắc sắc cho đến thức. Như vậy cho đến chẳng đắc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì đối ngã thấy vô sở đắc vậy, nên chẳng bị tự hại, chẳng bị người hại, chẳng bị đều hại.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học bát nhã Ba la mật đa đại chú vương đây, đối ngã và pháp dù vô sở đắc mà chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quán các hữu tình tâm hành sai khác, tùy nghi vì chuyển vô thượng pháp luân, khiến như nói mà

tu hành, được lợi ích lớn. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Chúng Bồ tát Ma ha tát quá khứ, vị lai, hiện tại đều đối Bát nhã Ba la mật đa đại thần chú vương phẩm sâu như thế, tinh siêng tu học, đã sẽ hiện chứng Vô thượng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa phẩm sâu đây chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tùy nương ở nơi chỗ cõi nước thành ấp nào, chẳng bị người và phi người tất cả tai hoạn tật dịch làm tổn hại. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tùy ở chỗ nào được thế giới Tam thiên đại thiên đây và các thế giới mười phương vô lượng, vô số, vô biên khác có bao trời Bốn đại vương chúng, cho đến trời Sắc cứu cánh và các long thần a tồ lạc thầy thường đến thủ hộ, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, chẳng cho Bát nhã Ba la mật đa đại thần chú vương có lưu nạn vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân viết Bát nhã Ba la mật đa đại thần chú vương đây tôn đề chỗ thanh tịnh, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, tuy chẳng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, cũng chẳng vì người khai chỉ phân biệt, mà chỗ trụ xứ đây, cõi nước vương đô chẳng bị người và phi người tất cả tai hoạn tật dịch làm tổn hại. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa đại thần chú vương như thế tùy ở chỗ nào được thế giới Tam thiên đại thiên đây và các thế giới mười phương vô lượng vô số vô biên khác có bao trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh và các long thần a tồ lạc thầy thường đến thủ hộ, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, chẳng cho Bát nhã Ba la mật đa đại thần chú vương có lưu nạn vậy.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỉ viết Bát nhã Ba la mật đa đại thần chú vương tôn đề chỗ thanh tịnh, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen hãy được hiện pháp thắng lợi như thế, hưởng năng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý và rộng vì người khai chỉ phân biệt, phải biết bọn này công đức vô biên, mau chứng Bồ đề nhiều ích tất cả.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì sợ hãi oan gia, ác thú, tai hoạn, yếm rửa, tật dịch, độc dược, bùa chú thầy, nên viết Bát nhã Ba la mật đa đại thần chú vương, tùy phần nhiều ít chứa đựng đầy thơm, để trong ống báu, hằng đeo theo thân, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, thời các việc sợ hãi đều tự tiêu trừ, vì thiên long quý thần thường giữ hộ vậy.

Kiều Thi Ca! Ví như có người hoặc loại bàng sanh vào viện cội Bồ đề, hoặc đến bên viện kia, người phi người thầy chẳng thể làm tổn hại. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại đều ngồi chỗ ấy chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Được Bồ đề rồi, ban cho các hữu tình vô khủng vô bố, vô oán vô hại, thân tâm an vui. An lập vô lượng vô số hữu tình khiến trụ diệu hạnh trời người cao sang. An lập vô lượng vô số hữu tình khiến trụ diệu hạnh Tam thừa an vui. An lập vô lượng vô số hữu tình khiến hiện chứng được hoặc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A la hán. An lập vô lượng vô số hữu tình khiến sẽ chứng được Độc giác Bồ đề. An lập vô lượng vô số hữu tình khiến tu hạnh Bồ tát Ma ha tát sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Thắng sự như thế đều do sức oai thần Bát nhã Ba la mật đa. Vậy nên chỗ đây tất cả trời, rồng, a tố lạc thầy đều đồng giữ hộ, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Phải biết kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu tùy ở chỗ nào cũng lại như thế, tất cả trời, rồng, a tố lạc thầy thường đến giữ hộ, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, chẳng cho Bát nhã Ba la mật đa có lưu nạn vậy.

Kiều Thi Ca! Kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, tùy ở chỗ nào, phải biết chỗ này đáng cúng dường, tất cả hữu tình đều nên kính lễ. Phải đem các thứ tràng hoa thượng diệu, hương bột, hương xoa thầy, áo mặc, chuỗi anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân viết kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, các thứ trang nghiêm cung kính cúng dường tôn trọng ngợi khen. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu, hương bột hương xoa thầy, áo mặc, chuỗi anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng mà vì cúng dường.

Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân sau Phật Niết bàn, khởi tạo Bảo tháp bảy báu nghiêm trang, hòm ngọc đựng chứa Thiết lợi la Phật an để trong tháp, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu, hương bột, hương xoa, áo mặc, chuỗi anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc đèn sáng mà vì cúng dường. Hai thứ được phước thứ nào nhiều hơn?

Phật bảo: kiêu Thi Ca! Ta lại hỏi người cứ tùy ý đáp. Nơi ý hiểu sao? Như Lai đã được Nhất thiết trí trí và thân tướng hảo, nương những pháp nào tu học mà được? Thiên Đế Thích thưa: Như Lai đã được Nhất thiết trí trí và thân tướng hảo, nương kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây tu học mà được.

Phật bảo: Kiêu Thi Ca! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Ta nương kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu tu học nên được Nhất thiết trí trí và thân tướng hảo. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Chẳng học kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, không có lẽ ấy.

Kiêu Thi Ca! Chẳng những năng được thân tướng hảo nên nói gọi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, cần do chứng được Nhất thiết trí trí nói gọi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Kiêu Thi Ca! Như Lai đã được Nhất thiết trí trí cần do Bát nhã ba la mật đa làm nhân nên khởi. Thân Phật tướng hảo chỉ làm chỗ nương, nếu chẳng nương dựa thân Phật tướng hảo, Nhất thiết trí trí không do đâu mà khởi. Vậy nên Bát nhã Ba la mật đa chính làm nhân sanh Nhất thiết trí trí. Muốn làm cho trí đây hiện tiền nối nhau nên lại phải tu nhóm thân Phật tướng hảo. Thân tướng hảo đây, nếu chẳng nương dựa Biến trí ấy thời tất cả thiên long a tố lạc thấy chẳng nên hết lòng thành cúng dường cung kính. Bởi thân tướng hảo cùng Phật Biến trí làm chỗ nương dựa, nên chư thiên long, thần, a tố lạc thấy cúng dường cung kính. Do duyên có đây, sau Ta Niết bàn, chư thiên, long, thần, người, phi người thấy cúng dường cung kính Thiết lợi la Ta.

Kiêu Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chỉ đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, thời là cúng dường Nhất thiết trí trí và chỗ nương dựa Phật

thân tướng hảo cùng Phật Thiết lợi la sau Niết bàn. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Nhất thiết trí trí và thân tướng hảo cùng Thiết lợi la đều lấy Bát nhã Ba la mật đa làm căn bản vậy.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chỉ đối Phật thân và Thiết lợi la cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, thòì chẳng phải vì cúng dường Nhất thiết trí trí và Bát nhã Ba la mật đa đây. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Di thể Phật thân chẳng phải làm căn bản cho Bát nhã Ba la mật đa, Nhất thiết trí trí đây vậy.

Kiều Thi Ca! Do nhân duyên đây, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn cúng dường Phật, hoặc thân hoặc tâm và các công đức khác, trước hết phải lắng nghe thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu, hương bột hương xoa thầy, áo mặc, chuỗi anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Vì vậy, nên Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân viết kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, các thứ trang nghiêm cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Lại dùng các phẩm tràng hoa thượng diệu, hương xoa, hương bột thầy, áo mặc, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc đèn sáng mà vì cúng dường. Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân sau Phật Niết bàn khởi tạo Bảo tháp, bảy báu nghiêm dồi, hòm báu chứa đựng Thiết lợi la Phật an để trong tháp, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Lại đem các phẩm tràng hoa thượng diệu, hương bột, hương xoa thầy, áo mặc, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng mà vì cúng dường. Hai việc được phước, việc trước nhiều hơn vô lượng bội số. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế mau được thành xong bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Chơn như cho đến bất tự nghi giới. Đoạn giới cho đến vô vi giới. Khổ tập diệt đạo thánh đế. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tám giải thoát, chín định thứ lớp. Không, vô, tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Năm nhãn, sáu thần thông. Như Lai

mười lục cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết trí. Thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật.

Cũng được thành xong các Bồ tát Ma ha tát tộc họ viên mãn, sắc lục viên mãn, của cải viên mãn, quyến thuộc viên mãn. Cũng được thành xong thế gian sở hữu mười thiện nghiệp đạo, cúng dường Sa môn, cha mẹ thầy bạn, thí, giới, tu thầy vô lượng thiện pháp.

Cũng được thành xong đại tộc Sát đế lợi, đại tộc Bà la môn, đại tộc Trưởng giả. Đại tộc Cư sĩ. Trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ.

Cũng được thành xong quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng được thành xong Thanh văn, Độc giác, Bồ tát, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Cũng được thành xong chẳng thể nghĩ lường. Chẳng thể tuyên nói, vô thượng vô thượng thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng Nhất thiết trí trí.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Người châu Thiệm Bộ, kẻ đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chẳng cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, kia đâu chẳng biết cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế được các thứ thắng lợi?

Phật bảo: Kiền Thi Ca! Ta lại hỏi người, tùy ý người đáp. Nơi ý hiểu sao? Trong châu Thiệm Bộ có bao nhiêu người thành Phật chứng tịnh, thành Pháp chứng tịnh, thành Tăng chứng tịnh? Có bao nhiêu người đối Phật không nghi, đối Pháp không nghi, đối Tăng không nghi? Có bao nhiêu người đối Phật rất ráo, đối Pháp rất ráo, đối Tăng rồ ráo?

Có bao nhiêu người tu mười thiện nghiệp đạo. Có bao nhiêu người hành thí giới tu. Có bao nhiêu người được ba mươi bảy Bồ đề phần pháp. Có bao nhiêu người được ba giải thoát môn. Có bao nhiêu người được tám giải thoát. Có bao nhiêu người được chín định thứ lớp. Có bao nhiêu người được bốn vô ngại giải. Có bao nhiêu người được sáu thần thông. Có bao nhiêu người dứt hẳn ba gút được quả

Dự lưu. Có bao nhiêu người mỏng tham sân si được quả Nhất lai. Có bao nhiêu người dứt năm gút thuận hạ phần được quả Bát hoàn. Có bao nhiêu người dứt năm gút thuận thượng phần được quả A la hán. Có bao nhiêu người phát tâm định tới Độc giác Bồ đề. Có bao nhiêu người phát tâm định tới chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Thiên Đế Thích thưa: Trong châu Thiệm Bộ có phần ít người thành Phật chứng tịnh, thành Pháp chứng tịnh, thành Tăng chứng tịnh. Như vậy cho đến có phần ít người phát tâm định tới chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Kiền Thi Ca! Trong châu Thiệm Bộ rất ít phần người thành Phật chứng tịnh, thành Pháp chứng tịnh, thành Tăng chứng tịnh. Càng ít phần người đối Phật không nghi, đối Pháp không nghi, đối Tăng không nghi. Như vậy lại càng ít phần người phát tâm định tới chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Lại càng ít hơn phần người đã phát tâm rồi tinh siêng tu học tới hạnh Bồ đề. Lại càng ít hơn nữa phần người tinh siêng tu học tới hạnh Bồ đề được chẳng quay lui, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Các loại hữu tình trôi lăn sanh tử vô lượng đời đến nay, nhiều kẻ chẳng thấy Phật, chẳng nghe Chánh pháp, chẳng gần gũi Tăng. Nhiều kẻ chẳng tu hành mười thiện nghiệp đạo và thí giới tu. Chẳng nghe bố thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa, chẳng tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến chẳng nghe nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, chẳng tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Kiền Thi Ca! Do nhân duyên này phải biết ở trong châu Thiệm Bộ đây rất ít phần người thành Phật chứng tịnh, thành Pháp chứng tịnh, thành Tăng chứng tịnh. Càng ít phần người đối Phật không nghi, đối Pháp không nghi, đối Tăng không nghi. Như vậy cho đến lại càng ít phần người phát tâm định tới chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Lại càng ít hơn phần người đã phát tâm rồi tinh siêng tu học tới hạnh Bồ đề. Lại càng ít hơn nữa phần người tinh siêng tu học tới hạnh Bồ đề chẳng quay lui, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Ta nay hỏi người tùy ý người đáp. Nơi ý hiểu sao? Thôi bao nhiêu loài người châu Thiệm Bộ, ở thế giới Tam thiên

đại thiên đây bao nhiêu hữu tình cúng dường cung kính cha mẹ thầy bạn? Bao nhiêu hữu tình cúng dường Sa môn, Bà la môn?

Bao nhiêu hữu tình bố thí trì giới tu các phước nghiệp. Bao nhiêu hữu tình hành mười thiện nghiệp đạo. Bao nhiêu hữu tình đối trong các dục trụ tưởng chán sợ, tưởng vô thường, tưởng khổ, tưởng vô ngã, tưởng bất tịnh, tưởng chán ăn, tưởng tất cả thế gian chẳng đáng vui. Bao nhiêu hữu tình tu bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Bao nhiêu hữu tình thành Phật chứng tịnh, thành Pháp chứng tịnh, thành Tăng chứng tịnh. Như vậy cho đến bao nhiêu hữu tình phát tâm định tới chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bao nhiêu hữu tình đã phát tâm rồi tinh siêng tu tập tới hạnh Bồ đề. Bao nhiêu hữu tình rèn luyện mài dũa nuôi lớn tâm Bồ đề. Bao nhiêu hữu tình phương tiện khéo léo tu hành Bát nhã Ba la mật đa. Bao nhiêu hữu tình được trụ bậc Bồ tát Bất thối chuyển. Bao nhiêu hữu tình mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Thiên Đế Thích thưa: Ở thế giới Tam thiên đại thiên đây phần ít hữu tình cúng dường cung kính cha mẹ thầy bạn. Như vậy cho đến phần ít hữu tình mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Phật bảo: Kiền Thi Ca! Như vậy, như vậy. Như người đã nói, ở thế giới Tam thiên đại thiên đây rất ít hữu tình cúng dường cung kính cha mẹ thầy bạn. Cũng rất ít hữu tình cúng dường cung kính Sa môn, Bà la môn. Như vậy lại cho đến lại càng rất ít hữu tình được trụ bậc Bồ tát Bất thối chuyển. Lại càng rất ít hơn hữu tình mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Ta dùng Phật nhãn thanh tịnh không ngăn ngại xem khắp thế giới mười phương vô biên, dù có vô lượng vô số hữu tình phát tâm Bồ đề tu hạnh Bồ tát, mà bởi xa lìa Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu phương tiện khéo léo; hoặc một hoặc hai hoặc ba hữu tình được trụ bậc Bồ tát Bất thối chuyển. Còn thì đa phần lui đọa trong bậc hạ liệt Thanh văn, Độc giác ý hèn hạnh hèn. Vì cơ sao? Kiền Thi Ca! Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chư Phật công đức vô biên rất khó chứng được. Ác huệ, lười nhác, tinh tiến hèn kém, thắng giải hèn kém, hữu tình hèn kém chẳng năng được vậy.

Vậy nên, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân kẻ đã phát tâm Bồ đề, tu hạnh Bồ tát muốn trụ được bậc Bồ tát Bất thối

chuyển, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không bị lưu nạn, nên đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu thường hằng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, ưa thỉnh hỏi thầy, vui vì người nói; lại nên thờ tả các báu trang nghiêm cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen; lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu, hương bột hương xoa thảo, áo mặc anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc đèn sáng mà vì cúng dường.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đối các pháp thắng thiện khác đã thu nhiếp vào Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, cũng nên lắng nghe thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, ưa thỉnh hỏi thầy, vui vì người nói, lại nên thờ tả cúng dường cung kính.

Sao gọi các pháp thắng thiện nhiếp vào Bát nhã Ba la mật thâm sâu? Chỗ gọi bố thí cho đến tĩn lự Ba la mật đa. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Chơn như cho đến bất tư nghi giới. Đoạn giới cho đến vô vi giới. Khổ tập diệt đạo thánh đế. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tám giải thoát, chín định thứ lớp. Ba giải thoát môn. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Năm nhãn, sáu thần thông. Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Đà la ni môn, tam ma địa môn. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Hoặc vô lượng vô biên các Phật pháp khác. Đấy gọi các pháp thắng thiện thu nhiếp vào Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đối với các uẩn xứ giới thầy đều vô lượng pháp môn tùy thuận Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu cũng nên lắng nghe thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, chẳng nên chê hủy, khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà làm lưu nạn . Vì có sao? Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nên khởi nghĩ đây: Khi xưa Như Lai trụ ngôi Bồ tát thường siêng tu học pháp thuận Bồ đề, chỗ gọi bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Như vậy cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí và vô lượng vô biên Phật pháp khác, cùng các uẩn xứ giới thầy vô lượng pháp môn tùy thuận Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, do đây đã chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chúng ta ngày nay vì cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng nên theo học Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu và tùy thuận các pháp thắng thiện khác, quyết định là chơn thật Đại Sư chúng ta. Ta theo kia học, sở nguyện sẽ

mãn, quyết định là chơn thật Pháp ấn chư Phật. Tất cả như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác theo kia học nên chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng là chơn thật Pháp ấn tất cả Thanh văn Độc giác đều theo kia học được đến Niết bàn bờ kia rất ráo.

Vậy nên, Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân đây nếu Phật ở đời hoặc sau Niết bàn, nên nương Bát nhã Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí và vô lượng vô biên các Phật pháp khác, uẩn xứ giới thủy vô lượng pháp môn thường siêng tu học. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa như thế, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí và vô lượng vô biên các Phật pháp khác, uẩn xứ giới thủy vô lượng pháp môn là chỗ nương dựa lợi ích an vui các Thanh văn, Duyên giác, Bồ tát và bao nhiêu trời người a tổ lạc thấy vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 502 - Hội Thứ Ba

Phẩm Hiện Bảo Tháp Thứ 5 - 3

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu khắp; hoặc lại thơ tả, các báu nghiêm dồi, lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu, hương bột, hương xoa thủy, áo mặc, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng qua chùng giấy lát, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được bao nhiêu phước?

Phật bảo: Kiều Thi Ca! Ta lại hỏi ngươi, sẽ tùy ý đáp. Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối các Như Lai sau vào Niết bàn, vì cúng dường Thiết lợi la Phật nên dùng bảy báu hạng nhất khởi tạo Bảo tháp, các thứ ngọc quý trau dồi lẫn lộn, lượng pháp cao lớn tám mươi dặm, nửa cao giảm rộng. Lại đem các thứ tràng hoa trời đẹp, hương bột, hương xoa thủy, áo mặc anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc lạ quý, kỹ nhạc, đèn sáng hết một đời sống cúng dường

cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử , thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phật bảo: Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân kia, chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn đây vô lượng vô biên.

Lại nữa, Kiều Thi ca! Và thôi một việc đây. Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối các Như Lai sau vào Niết bàn, vì cúng dường Thiết lợi la Phật nên đem bảy báu hạng nhất khởi tạo Bảo tháp, các thứ ngọc quý trau dồi lẫn lộn, lượng tháp cao lớn tám mươi dặm, nửa cao giảm rộng. Như thế đầy rẫy một châu Thiệm Bộ, hoặc bốn Đại châu, hoặc Tiểu thiên giới, hoặc Trung thiên giới, hoặc lại Tam thiên đại thiên thế giới, đều mang các thứ thiên diệu tràng hoa cho đến đèn sáng, hết một đời sống cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phật bảo: Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân kia chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn đây vô lượng vô biên.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Và thôi một Tam thiên đại thiên thế giới, giả sử các loại hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đều đối Như Lai sau vào Niết bàn, vì cúng dường Thiết lợi la Phật nên dùng bảy báu hạng nhất khởi tạo Bảo tháp, các thứ ngọc quý trau dồi lẫn lộn . Lượng Tháp cao lớn tám mươi dặm, nửa cao giảm rộng, đều đầy Tam thiên đại thiên thế giới, trong không trống rỗng, đều mang các thứ thiên diệu tràng hoa cho đến đèn sáng hết một đời sống cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nơi ý hiểu sao? Các loại hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới như vậy do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phật bảo: Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân kia chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn đây vô lượng vô biên.

Khi ấy, Thiên Đế Thích bèn thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy. Bạch Thiện Thệ! Như vậy. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, phải biết thời là cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn quá khứ vị lai hiện tại . Giả sử tất cả hữu tình mười

phương đều như cát Cặng già thầy, đều đối Như Lai sau vào Niết bàn vì cúng dường Thiết lợi la Phật, dùng bảy báu hạng nhất khởi tạo Bảo tháp, các thứ ngọc quý trau dồi lẫn lộn. Lượng tháp cao lớn tám mươi dặm, nửa cao giảm rộng, đều đầy thế giới chư Phật mười phương Cặng già sa thầy, trong không trống hở, đều mang tràng hoa thiên diệp cho đến đèn sáng, hoặc trải một kiếp hoặc một kiếp hơn, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Bạch Thế Tôn! Các hữu tình này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng? Phật nói: Nhiều lắm .

Thiên Đế Thích nói: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu khắp. Hoặc có thơ tả các báu nghiêm dồi, lại đem các thứ tràng hoa thượng diệp cho đến đèn sáng, trong chùng giây lát cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn kia vô lượng vô biên, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xưng kể. Vì có sao?

Bạch Thế Tôn! Do Bát nhã Ba la mật đa đây năng tổng thu chứa tất cả thiện pháp. Chỗ gọi mười thiện nghiệp đạo. Hoặc bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc ba mươi bảy phần pháp Bồ đề. Hoặc ba môn giải thoát. Hoặc tám giải thoát, chín định thứ lớp. Hoặc năm nhãn, sáu thần thông . Hoặc bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Hoặc nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc chơn như cho đến bất tư nghì giới. Hoặc đoạn giới cho đến vô vi giới. Hoặc bốn thánh đế quán. Hoặc mười hai nhân duyên khởi quán.

Hoặc Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Hoặc Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Hoặc tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Hoặc Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc pháp vô vọng thất, tánh hằng trụ xả. Hoặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Hoặc vô lượng vô biên các Phật pháp khác, đều thu nhiếp vào Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa như thế là chơn thật pháp ấn các Đức Như Lai, cũng là chơn thật pháp ấn tất cả Thanh văn, Độc

giác. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác học ở trong đây, đã chứng sẽ đến bờ Niết bàn kia. Bởi nhân duyên đây, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện đối kinh điển Bát nhã Ba la mật thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu khắp. Hoặc có thơ tả các báu nghiêm dồi. Lại mang các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chỗ được nhóm phước vô lượng vô biên, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xưng kể, các nhóm phước khác đều chẳng hay kịp được.

---o0o---

Hội Thứ Ba

Phẩm Xưng Nêu Công Đức

Thứ 6-1

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu khắp. Hoặc lại thơ tả, các báu nghiêm dồi, lại mang các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chỗ được nhóm phước vô lượng vô biên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xưng kể. Vì có sao?

Kiền Thi Ca! Bởi Bát nhã Ba la mật đa đây khắp năng thành xong tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng năng thành xong bố thí thầy năm Ba la mật đa. Cũng năng thành xong nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng năng thành xong chơn như cho đến bất tư nghì giới. Cũng năng thành xong khổ tập diệt đạo thánh đế. Cũng năng thành xong ba mươi bảy thứ Bồ đề phần pháp. Cũng năng thành xong bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng năng thành xong tám giải thoát, chín định thứ lớp. Cũng năng thành xong ba môn giải thoát.

Cũng năng thành xong Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Cũng năng thành xong Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Cũng năng thành

xong năm nhãn, sáu thần thông. Cũng năng thành xong Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng năng thành xong pháp vô vọng thất, tánh hằng trụ xả. Cũng năng thành xong đà la ni môn, tam ma địa môn. Cũng năng thành xong thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Cũng năng thành xong Thanh văn, Độc giác và Vô thượng thừa. Cũng năng thành xong chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Vậy nên, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu khắp, hoặc có thơ tả, các báu nghiêm dồi. Lại mang các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Từ trước đã gây phước tạo Bảo tháp, đem sánh nhóm phước đây trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Nếu Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây trụ ở trong người châu Thiệm bộ, tức thế gian này Phật Pháp Tam Bảo thường chẳng diệt mất. Do nhân duyên đây thế gian thường có mười thiện nghiệp đạo. Hoặc bốn tĩn lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến hoặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Hoặc đại tộc Sát đế lợi, đại tộc Bà la môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ. Hoặc trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ. Hoặc Thanh văn, Độc giác, Vô thượng Đại thừa. Hoặc quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề. Hoặc Bồ tát Ma ha tát thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát. Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ loại hữu tình. Thắng sự như thế thường chẳng diệt mất.

Bấy giờ, ở thế giới Kham Nhãn Tam thiên đại thiên đây, có bao nhiêu trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh đồng thanh cùng bảo Thiên Đế Thích rằng: Thừa Đại tiên! Đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây nên thường lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, thời khiến tất cả ác pháp tổn giảm, thiện pháp tăng lên; cũng khiến tất cả thiên chúng tăng lên,

các bè lũ a tổ lạc tổ giảm. Cũng khiến tất cả mắt Phật Pháp Tăng thường chẳng tổn hoại, cũng khiến tất cả giống Phật Pháp Tăng thường chẳng đoạn tuyệt.

Thưa Đại tiên! Phải biết, nhờ giống Tam bảo chẳng đoạn tuyệt nên thế gian mới có bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Cũng có nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Nói rộng cho đến cũng có nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng có quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề. Cũng có hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng có Thanh văn, Độc giác, Bồ tát, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Vậy nên, thưa Đại tiên! Thường nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiền Thi Ca! Người nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Sở dĩ vì sao? Nếu a tổ lạc và bè lũ ác khởi nghĩ như vậy: Chúng ta phải chiến tranh với các trời. Bấy giờ, chư thiên các người và quyến thuộc đều nên chăm lòng thành tụng niệm Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Khi ấy, a tổ lạc và bè lũ kia sở khởi ác tâm tức đều tự diệt. Nếu các thiên tử hoặc các thiên nữ hiện năm suy tướng, nơi tâm kinh hoàng run sợ lo chết đọa các ác thú. Bấy giờ, chư thiên các người và quyến thuộc nên đối ở trước, chí thành tụng niệm Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Khi ấy, thiên tử kia, hoặc thiên nữ kia nghe Bát nhã Ba la mật đa đây, vì sức căn lành nên đối Bát nhã Ba la mật đa đây, vì sanh lòng tịnh tín nên mất năm suy tướng, thân tâm yên ổn. Nếu phải mệnh chung, hoàn sinh lại bản xứ, hưởng giàu sang trời bội hơn đời trước. Sở dĩ vì sao? Vì phước lực nghe tin Bát nhã Ba la mật đa lớn vậy.

Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, hoặc các thiên tử và các thiên nữ, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu tai nghe một phen, vì sức căn lành, quyết định được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Vì ba đời chư Phật và các đệ tử đều học Bát nhã Ba la mật

đa thắm sâu như thế, đã chứng sẽ chứng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vào cõi Vô dư y bát Niết bàn. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu nhiếp khắp tất cả phần pháp Bồ Đề, hoặc pháp Thanh văn, hoặc pháp Độc giác, hoặc pháp Bồ tát, hoặc pháp Như Lai đều nhiếp đủ vậy.

Khi ấy, Thiên Đế Thích liền thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu là đại thần chú, là đại minh chú, là vô thượng chú, là vô đẳng đẳng chú, là vua tất cả chú, rất tôn rất thắng, rất thượng rất diệu. Năng phục được tất cả, mà chẳng bị tất cả hàng phục lại. Sở dĩ vì sao? Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu năng diệt được tất cả pháp ác bất thiện, năng viên mãn được tất cả thiện pháp thù thắng.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Sở dĩ vì sao? Chư Phật ba đời đều nương Bát nhã Ba la mật đa đại thần chú vương thắm sâu như thế chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Nương Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu, thế gian mới có mười thiện nghiệp đạo. Hoặc thi, giới, tu. Hoặc bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc bố thí Ba la mật cho đến bát nhã Ba la mật đa. Nói rộng cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Hoặc quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề. Hoặc các hạnh Bồ tát Ma ha tát. Hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nương Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu có Bồ tát Ma ha tát. Nương Bồ tát Ma ha tát có mười thiện nghiệp đạo. Nói rộng cho đến có chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng có Thanh văn, Độc giác, Bồ tát và Chánh Đẳng Giác xuất hiện ra đời. Ví như nương nhân mặt trăng đầy tròn nên thuốc sao núi biển đều được tăng thịnh. Như vậy nương nhân các Bồ tát nên vật thuốc công đức mười thiện nghiệp đạo, nói rộng cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đều được tăng thịnh. Tất cả ngôi sao Hiền Thánh, người, trời, Thanh văn, Độc giác, hữu học vô học cũng đều được tăng thịnh. Tất cả các núi biển cả Bồ tát và các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng đều được tăng thịnh.

Nếu khi các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chưa ra đời, chỉ có chúng Bồ tát Ma ha tát đủ sức đại phương tiện khéo léo nên vì các

hữu tình tuyên nói pháp thế gian, xuất thế gian không trái ngược. Sở dĩ vì sao? Thế gian có bao nhiêu Nhân thừa, Thiên thừa, hoặc Thanh văn thừa, Độc giác thừa, hoặc Vô Thượng thừa đều từ chúng Bồ tát Ma ha tát phương tiện khéo léo mà được thành xong. Bồ tát có bao phương tiện khéo léo đều do Bát nhã Ba la mật đa mà được thành xong.

Các Bồ tát Ma ha tát vì trọn nên sức phương tiện khéo léo, nên năng mãn bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Nói rộng cho đến năng mãn nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Năng mãn ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo, chẳng rời các bậc Thanh văn, Độc giác, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Nhiếp thọ viên mãn Bồ tát thọ lượng, viên mãn chúng cụ, viên mãn tịnh độ, viên mãn chủng tánh, viên mãn sắc lực, cho đến chứng được nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói khiến rộng lưu khắp, sẽ được trọn nên công đức thắng lợi thế gian, xuất thế gian hiện tại vị lai.

Khi ấy, Thiên Đế Thích liền bạch Phật rằng: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này sao là trọn nên công đức thắng lợi thế gian, xuất thế gian hiện tại vị lai?

Phật bảo: Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này hiện tại chẳng bị tất cả thuốc độc, yếm rửa, chú thuật làm thương hại; lửa chẳng đốt được, nước chẳng chìm được, các dao gậy thày cũng chẳng hại được; cho đến chẳng bị bốn trăm bốn bệnh làm chết yếu được; chỉ trừ định nghiệp đời trước chín muôi đời hiện nay phải chịu.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nếu gặp việc quan, oán tặc bức ngặt, chăm lòng tụng niệm Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, nếu khi đến chỗ kia, trọn chẳng bị kia khiến phạt gia hại. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Vì pháp thế lực oai đức Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu khiến nên vậy.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nếu muốn đến chỗ quốc vương, vương tử, đại thần thày chăm lòng tụng niệm Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, tất được vương thày vui mừng hỏi han, cung

kính cúng dường. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này thường đối hữu tình chẳng lìa tâm từ bi hỷ xả vậy. Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này sẽ được trọn nên bao nhiêu công đức thắng lợi hiện tại như thế này.

Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tùy sanh chỗ nào thường chẳng xa lìa mười thiện nghiệp đạo. Hoặc thí, giới, tu. Hoặc bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc sáu Ba la mật đa. Nói rộng cho đến hoặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Hoặc ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Chẳng đọa địa ngục, bàng sanh, quỷ giới. Ngoại trừ thừa nguyện lực đến kia thọ sanh, để cùng các hữu tình làm việc nhiều ích. Tùy sanh chỗ nào, thường đủ các căn hình mạo đoan nghiêm, chi phần không khuyết, hẳn chẳng sanh ở nghèo cùng hạ tiện, công thương tạp loại hàng thịt, thợ săn, trộm cướp, quan ngục, nhà chiêm trà la, nhà gánh thầy chết, nông điền thầy các tộc bỉ ố. Phần nhiều sanh trong cõi có Phật nghiêm tịnh, hóa sanh trong hoa sen. Chẳng gây các ác, thường chẳng xa lìa thần thông nhanh chóng, tùy tâm sở dục đạo các cõi Phật, gần gũi cúng dường chư Phật Thế Tôn, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, lắng nghe chánh pháp, như nói tu hành, lần hồi chứng được Nhất thiết trí trí. Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này sẽ được trọn nên bao nhiêu công đức thắng lợi đời vị lai như thế này. Vậy nên, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn được công đức thắng lợi thế gian, xuất thế gian hiện tại vị lai, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thường chẳng lìa ấy, nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói khiến rộng lưu khắp. Lại mang các thứ tràng hoa thượng diệu, hương bột, hương xoa thầy, áo mặc, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chớ được nói bỏ.

Bấy giờ, đông nhiều ngoại đạo Phạm chí muốn tìm lỗi Phật, đi đến chỗ Phật. Khi đó Thiên Đế Thích thấy rồi nghĩ rằng: Nay đông nhiều ngoại đạo Phạm chí đây đi tới pháp hội rình tìm dở Phật, hầu làm quấy việc lưu nạn Bát nhã ư? Ta phải tụng niệm Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đã theo Phật thọ học, khiến bọn tà kia quay đường mà lui. Nghĩ rồi bèn tụng Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Khi đó đông

nhiều ngoại đạo Phạm chí đàng xa tỏ kính lễ, quanh hữu Thế Tôn, quay đường mà lui đi!

Khi ấy, Xá Lợi Tử thấy rồi nghĩ rằng: Kia có duyên gì vừa đến hoàn đi lui? Phật biết ý kia bảo Xá Lợi Tử rằng: Các ngoại đạo thầy kia đến tìm lỗi ở Ta, bởi Thiên Đế Thích tụng niệm Bát nhã Ba la mật đa, khiến kia quay lui.

Xá Lợi Tử! Ta đều chẳng thấy các ngoại đạo kia có chút bạch pháp, chỉ ôm ác tâm, vì tìm lỗi Ta đi đến chỗ Ta. Xá Lợi Tử! Ta đều chẳng thấy tất cả thế gian có các thiên long và các ngoại đạo cùng loại hữu tình, khi thuyết Bát nhã mang tâm nghịch ác đến tìm lỗi dở. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Bởi thế giới Tam thiên đại thiên đây, tất cả thiên chúng, hoặc các Thanh văn, Độc giác, Bồ tát, Phật và tất cả long thần, được xoa, a tố lạc thầy đủ đại uy lực đều chung giữ hộ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, chẳng cho bọn tà vì làm lưu nạn. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Chư thiên thầy đây đều nương uy lực Bát nhã Ba la mật đa sanh vậy.

Lại Xá Lợi Tử! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Thanh văn, Độc giác, Bồ tát, chư thiên long thần, được xoa, a tố lạc thầy mười phương thế giới đều như cát sông Căng già đều chung giữ hộ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, chẳng cho bọn tà vì làm lưu nạn. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Như Lai thầy kia đều nương uy lực Bát nhã Ba la mật đa sanh vậy.

Bấy giờ, ác ma trộm khởi nghĩ rằng: "Nay Phật bốn chúng vây quanh trước sau. Trời cõi Dục, cõi Sắc đều đến nhóm hội tuyên nói Bát nhã ba la mật đa. Trong ấy định có các đại Bồ tát ở gần trước Phật nhận ký Bồ tát, sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề quay xe diệu pháp, làm trống cõi ta. Ta phải đi đến phá hoại mắt kia". Trộm khởi nghĩ rồi, hóa làm bốn quân oai hùng mạnh bén đi đến chỗ Phật.

Khi ấy, Thiên Đế Thích thấy rồi, nghĩ rằng: Đâu phải chẳng ác ma hóa làm việc đây, muốn đến nã Phật và cùng Bát nhã Ba la mật đa mà làm lưu nạn? Vì có sao? Bốn quân nghiêm bị đẹp lạ như thế, thời bốn thứ thắng quân của vua Ảnh Kiên đại vương nước Ma Yết Đà sánh chẳng kịp được; bốn thứ thắng quân của vua Thắng Quân đại vương nước Kiều Tát La cũng chẳng kịp được; bốn thứ thắng quân của vua Thích Chủng đại vương nước Kiếp Tỳ La cũng chẳng kịp

được; bốn thứ thắng quân của vua Lật Chiếp Tỳ nước Phệ Xá Ly cũng chẳng kịp được; bốn thứ thắng quân của các Lục Sĩ Vương nước Cát Tường Mao cũng chẳng kịp được. Do đây xem xét bốn quân như thế quyết định là ác ma hóa làm ra đây. Ác ma đem dài rình tìm dở Phật, phá hoại các hữu tình chỗ tu thắng sự, ta phải tụng niệm Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đã theo Phật thọ, khiến ác ma kia trở đường mà lui. Khi ấy, Thiên Đế Thích nghĩ rồi bèn tụng Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, ác ma đối đây trở đường mà lui. Vì sức Bát nhã Ba la mật đa đại thần chú vương thăm sâu bức đuổi vậy.

Bấy giờ, trong hội có bao trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh, đồng thời hóa làm các diệu thiên hoa và hương tràng thầy các phẩm vật cúng dường, vọt thân lên không trung mà rải trên Phật, chấp tay cung kính đồng thưa Phật rằng: Nguyện đem Bát nhã Ba la mật đa này trụ ở trong người châu Thiệm Bộ. Sở dĩ vì sao? Cho đến Bát nhã Ba la mật đa lưu khắp ở trong người châu Thiệm Bộ, phải biết chỗ này ngôi báu Phật Pháp Tăng Bảo thường chẳng diệt mất. Ở thế giới Tam thiên đại thiên đây, cho đến mười phương vô lượng vô số vô biên cõi Phật cũng lại như thế. Do nhân duyên đây, các Bồ tát Ma ha tát sở tu thắng hạnh cũng khá biết rõ. Tùy các phương cõi, có các thiện nam tử, thiện nữ nhân đem tâm tịnh tín thọ tả thọ trì Bát nhã Ba la mật đa cúng dường cung kính, phải biết chỗ này có diệu quang minh trừ diệt tối tăm sanh các thắng phước.

Bấy giờ, Phật bảo các thiên chúng rằng: Như vậy, như vậy. Như các người đã nói. Cho đến Bát nhã Ba la mật đa lưu khắp trong người châu Thiệm Bộ, phải biết chỗ này ngôi báu Phật Pháp Tăng Bảo thường chẳng diệt mất. Nói rộng cho đến tùy các phương cõi có các thiện nam tử, thiện nữ nhân đem tâm tịnh tín thọ tả thọ trì Bát nhã Ba la mật đa, cúng dường cung kính, phải biết chỗ này có diệu quang minh trừ diệt tối tăm, sanh các thắng phước.

Khi ấy, các thiên chúng lại đều hóa làm các diệu thiên hoa và các hương tràng thầy mà rải lên Phật, lại thưa Phật rằng: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng đối Bát nhã Ba la mật đa chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thọ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp, tất cả ác ma và ma quyến thuộc chẳng thể được tiện. Vì thiên chúng chúng tôi cũng thường theo dõi cần gia giữ hộ khiến không tổn nã. Sở dĩ vì sao? Thiên chúng chúng tôi tôn

trọng pháp vậy, nên kính kia như Phật, hoặc như đệ tử sở trọng của Thế Tôn vậy.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chẳng phải ít căn lành năng xong việc đây, định đời trước đã ở vô lượng chỗ Phật, nhóm nhiều căn lành, phát nhiều chính nguyện, nhờ nhiều bạn lành mới năng đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp.

Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn được Nhất thiết trí trí chư Phật, nên học Bát nhã Ba la mật đa. Muốn được Bát nhã Ba la mật đa nên học Nhất thiết trí trí chư Phật. Vì có sao? Vì chư Phật đã được Nhất thiết trí trí đều từ Bát nhã Ba la mật đa mà được khởi vậy. Tất cả Bát nhã Ba la mật đa đều từ Nhất thiết trí trí chư Phật mà được khởi vậy. Sở dĩ vì sao? Chư Phật đã được Nhất thiết trí trí chẳng khác Bát nhã Ba la mật đa, tất cả Bát nhã Ba la mật đa chẳng khác Nhất thiết trí trí chư Phật. Chư Phật đã được Nhất thiết trí trí cùng Bát nhã Ba la mật đa đây, phải biết không hai cũng không hai phần.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Vậy nên Bát nhã Ba la mật đa công đức oai thần rất lạ hiếm có.

Bấy giờ, cụ thọ Khánh Hỷ thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Duyên nào Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng rộng xưng khen danh tự công đức bố thí thầy năm Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, chỉ rộng xưng khen danh tự công đức Bát nhã Ba la mật đa thứ sáu ?

Phật bảo: Khánh Hỷ! Bát nhã Ba la mật đa thứ sáu năng cùng năm Ba la mật đa trước, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí làm tôn, làm dẫn đường, nên Ta chỉ rộng xưng khen danh tự công đức Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nơi ý hiểu sao? Nếu chẳng hỏi hướng Nhất thiết trí trí mà tu bố thí, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí gọi chơn tu bố thí Ba la mật đa cho đến nhất thiết tướng trí chẳng?

Khánh Hỷ đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng chơn. Bạch Thiện Thệ! Chẳng chơn.

Phật bảo: Khánh Hỷ! Cần do hồi hướng Nhất thiết trí trí mà tu bồ thí, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí mới được gọi là chơn tu bồ thí Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Vậy nên Ta nói Bát nhã Ba la mật đa thứ sáu năng cùng năm Ba la mật đa trước nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí làm tôn làm dẫn đường, nên Ta chỉ rộng xưng khen danh tự công đức Bát nhã Ba la mật đa.

Bấy giờ, Khánh Hỷ lại thưa Phật rằng: làm sao hồi hướng Nhất thiết trí trí mà tu bồ thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí?

Phật bảo: Khánh Hỷ! Đem vô nhị làm phương tiện, vô sanh làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, hồi hướng Nhất thiết trí trí, nên tu bồ thí Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí.

Cụ thọ Khánh Hỷ lại thưa Phật rằng: Đem vô nhị nào làm phương tiện, vô sanh nào làm phương tiện, vô sở đắc nào làm phương tiện, hồi hướng Nhất thiết trí trí nên tu bồ thí Ba la mật đa, nói rộng cho đến Nhất thiết tướng trí?

Phật bảo: Khánh Hỷ! Đem sắc cho đến nhất thiết tướng trí vô nhị làm phương tiện, vô sanh làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, hồi hướng Nhất thiết trí trí, nên tu bồ thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí.

Bấy giờ, Khánh Hỷ lại thưa Phật rằng: Vì sao đem sắc cho đến Nhất thiết tướng trí vô nhị làm phương tiện, vô sanh làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, hồi hướng Nhất thiết tướng trí, nên tu bồ thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí?

Phật bảo: Khánh Hỷ ! Sắc, tánh sắc không; cho đến nhất thiết tướng trí, tánh nhất thiết tướng trí không. Vì có sao? Vì tánh sắc cho đến Nhất thiết tướng trí không, cùng bồ thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí đều không hai, không hai phần vậy.

Khánh Hỷ phải biết: Do Bát nhã Ba la mật đa nên năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Do hồi hướng Nhất thiết trí trí nên năng khiến bồ thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí rất ráo viên mãn. Vậy nên Bát nhã Ba la mật đa đối bồ thí thầy Ba la mật đa nói rộng

cho đến nhất thiết tướng trí làm tôn làm dẫn đường. Vậy nên Ta chỉ rộng xưng khen Bát nhã Ba la mật đa.

Khánh Hỷ phải biết: Ví như đại địa đem giống rải vào trong, các duyên hòa hợp bèn được sanh trưởng. Nên biết đại địa cùng giống sanh trưởng làm chỗ nương dựa, làm hay gây dựng. Như vậy Bát nhã Ba la mật đa và sở hồi hướng Nhất thiết trí trí cùng bố thí thầy Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí làm chỗ nương dựa, làm hay gây dựng khiến được sanh trưởng. Nên biết Bát nhã Ba la mật đa đây đối bố thí thầy Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí làm tôn làm dẫn đường, nên Ta chỉ rộng xưng khen Bát nhã Ba la mật đa.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nay Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối công đức thắng lợi Bát nhã Ba la mật đa đây nói vẫn chưa hết. Sở dĩ vì sao? Tôi theo Thế Tôn được thọ lãnh công đức thắng lợi Bát nhã Ba la mật đa rất sâu rất rộng, lượng không ngần mé. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng mà vì cúng dường, chỗ được công đức cũng không ngần mé.

Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng tu khắp, thời là nhiếp thọ tất cả Phật pháp. Do nhân duyên đây thế gian mới có mười thiện nghiệp đạo. Hoặc thí, giới, tu. Hoặc bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc sáu Ba la mật đa cho đến nhất thiết tướng trí. Hoặc quả Dự lưu cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Hoặc đại tộc Sát đế lợi cho đến đại tộc Cư sĩ. Hoặc trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ. Hoặc thế gian tất cả thắng sự khác, không pháp nào chẳng xuất hiện.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiền Thi Ca! Ta chẳng nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chỉ có công đức thắng lợi như trước đã nói. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây đủ vô biên công đức thắng lợi, phân biệt diễn nói chẳng thể hết vậy.

Kiều Thi Ca! Ta cũng chẳng nói đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp, lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng mà vì cúng dường, các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỉ có công đức thắng lợi như trước đã nói. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng mà vì cúng dường. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này trọn nên vô lượng thù thắng nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến.

Kiều Thi Ca ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này phải biết như Phật. Vì có sao? Vì thọ trì đạo vô thượng của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ vị lai hiện tại vậy, quyết định hướng tới Phật Bồ đề vậy, lợi ích an vui tất cả hữu tình vô cùng tận vậy, vượt các bậc Thanh văn, Độc giác vậy.

Kiều Thi Ca! Thanh văn, Độc giác có bao nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến; sánh sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát trí kiến của các thiện nam tử, thiện nữ nhân này trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này vượt khỏi tâm tưởng hèn kém của tất cả Thanh văn, Độc giác. Đối pháp Thanh văn, Độc giác thừa trọn chẳng xưng khen, đối tất cả pháp không điều chẳng biết, nghĩa là năng chính biết vô sở hữu vậy.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, Ta nói được vô lượng vô biên công đức thắng lợi đời hiện tại vị lai.

Khi ấy, Thiên Đế Thích liền thưa Phật rằng: Các trời chúng tôi thường theo giữ hộ các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chẳng cho tất cả người phi người các thứ ác duyên làm tổn hại.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, khi thọ trì đọc tụng có vô lượng trăm ngàn thiên tử vì nghe pháp nên đều đến nhóm hội vui mừng nhảy nhót, kính thọ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, tuyên nói pháp tương ưng Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế. Khi đó có vô lượng các thiên tử thấy đều đến nhóm hội đem sức thiên oai khiến Thuyết pháp sư tăng thêm biện tài tuyên dương vô tận.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế. Khi đó có vô lượng các thiên tử thấy, vì kính trọng pháp đều đến nhóm hội, dùng sức thiên oai khiến Thuyết pháp sư biện tài không trệ, nếu có chướng nạn chẳng thể dứt phá được.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng mà vì cúng dường, ngay đời hiện tại sẽ được vô biên công đức thắng lợi, ma và ma quân chẳng năng nào hại được.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối giữa bốn chúng tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa tâm không khiếp sợ, chẳng bị tất cả luận nạn làm khuất phục. Sở dĩ vì sao? Kia được nhờ Bát nhã Ba la mật đa đại thần chú vương thâm sâu như thế làm hộ trì vậy.

Lại nữa, trong tạng bí mật Bát nhã Ba la mật đa đây, rộng đủ phân biệt tất cả pháp vậy. Nghĩa là pháp thiện pháp phi thiện, pháp hữu ký pháp vô ký, pháp hữu lậu pháp vô lậu, pháp hữu vi pháp vô vi, pháp

thế gian pháp xuất thế gian, pháp cộng pháp bất cộng, pháp Thanh văn, pháp Độc giác, pháp Bồ tát, pháp Như Lai. Các pháp như thế thảy vô lượng vô biên pháp môn sai khác đều nhiếp thuộc vào đây. Lại do các thiện nam tử, thiện nữ nhân như thế khéo trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Đều chẳng thấy có kẻ năng luận nạn, cũng chẳng thấy có kẻ bị luận nạn, cũng chẳng thấy có nói ra Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân đây do nhờ Bát nhã Ba la mật đa đại thần chú vương thẳm sâu hộ trì vậy, nên chẳng bị tất cả luận nạn dị học làm khuất.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tâm thường chẳng kinh, chẳng sợ, chẳng bố, tâm chẳng chìm đắm, cũng chẳng ưu hối. Sở dĩ vì sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chẳng thấy có pháp đáng kinh sợ cho đến ưu hối.

Kiều Thi Ca! Nếu bọn thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn được đây thảy vô biên công đức thắng lợi hiện tại, phải đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng mà vì cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chớ được tạm bỏ.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, năng đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này hằng được cha mẹ, thầy giáo, bạn thân, quốc vương, đại thần và các Sa môn, Bà la môn thảy kính mến. Cũng được chư Phật, Bồ tát, Độc giác, Thanh văn ở thế giới mười phương vô biên hộ niệm. Lại được thế gian các trời, ma, phạm, người phi người, a tố lạc thảy thủ hộ bảo vệ. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này trọn nên vô đoan biện tài tất thắng, ở tất cả thời năng hành bố thí cho đến bát nhã ba la mật đa. Nói rộng cho đến Nhất thiết tướng trí,

thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, thường không biếng bỏ. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này trọn nên Bồ tát thù thắng thần thông đạo các cõi Phật tự tại vô ngại. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chẳng bị tất cả ngoại đạo dị luận hàng phục, mà năng hàng phục các ngoại đạo dị luận.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn được công đức thắng lợi không dứt, không hết hiện tại vị lai như thế, nên đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí dùng vô sở đắc làm phương tiện, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, các thứ trang nghiêm để chỗ thanh tịnh, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Bây giờ, ở Tam thiên đại thiên cõi nước đây và mười phương vô lượng vô biên thế giới khác, sở hữu trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Quảng quả, kẻ đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, thường đến chỗ này xem lễ đọc tụng Bát nhã Ba la mật đa như thế, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, lễ bái quanh hữu chấp tay mà lui.

Sở hữu trời Tịnh cư cũng thường đến đây xem lễ đọc tụng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, lễ bái quanh hữu chấp tay mà lui. Có các rồng, được xoa đại uy đức, nói rộng cho đến người phi người thấy cũng thường đến đây, xem lễ đọc tụng cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen, lễ bái quanh hữu chấp tay mà lui.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nên khởi nghĩ đây: Nay cõi nước Tam thiên đại thiên đây và mười phương vô biên thế giới khác, tất cả trời rồng, nói rộng cho đến người phi người thấy thường đến tới đây xem lễ đọc tụng Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu do Ta thơ tả, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, lễ bái quanh hữu chấp tay mà lui, thời là Ta đây đã thi thiết pháp thí. Khởi nghĩ đây rồi, vui mừng nhảy nhót, khiến cho phước đã được càng bội tăng trưởng.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do cõi nước Tam thiên đại thiên đây và mười phương vô biên thế giới khác trời, rồng,

được xoa, a tổ lạc thầy, thường theo ủng hộ, nên chẳng bị tất cả người phi người làm náo hại. Ngoại trừ nhân định ác nghiệp đời trước, hiện nay phải chín, hoặc chuyển trọng ác hiện nay thọ khinh.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do sức đại oai thần kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây được đời hiện các thứ công đức thắng lợi như thế thầy, nghĩa là chư thiên thầy kẻ đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, hoặc kẻ nương Phật pháp đã được việc lợi vui thù thắng, vì kính trọng pháp thường theo thủ hộ, tặng thế lực cho kia. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đã phát tâm Vô thượng Chánh Đẳng Giác hằng vì cứu vớt các hữu tình vậy, hằng vì thành thực các hữu tình vậy, hằng vì chẳng bỏ các hữu tình vậy, hằng vì lợi vui các hữu tình vậy, các chư thiên kia thầy cũng lại như thế. Do nhân duyên đây thường đến ủng hộ khiến các tai hoạn chẳng năng xâm hại được.

---o0o---

Quyển Thứ 503 - Hội Thứ Ba

Phẩm Xưng Nêu Công Đức Thứ 6-2

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này bởi đâu nghiệm biết cõi nước Tam thiên đại thiên đây và mười phương vô biên thế giới khác có trời, rồng, dạ xoa, a tổ lạc thầy đi đến chỗ kia xem lễ đọc tụng Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu kia đã chép ra phụng trì, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chấp tay quanh hữu vui mừng hộ niệm?

Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nếu thấy Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu để ở chỗ nào có diệu quang minh, hoặc nghe chỗ kia có hương lạ thơm tho, hoặc lại nghe có âm nhạc rí rả. Phải biết bấy giờ có các thiên long thầy thần lực lớn oai đức xí thịnh đi đến chỗ ấy xem lễ đọc tụng Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu kia đã chép ra phụng trì, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chấp tay quanh hữu vui mừng hộ niệm.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tu hạnh sạch sẽ, sửa sang chỗ kia nghiêm đẹp, chăm lòng cúng dường Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết, bây giờ có các thiên long thầy thần lực lớn oai đức xí thịnh đi đến chỗ ấy xem lễ đọc tụng Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu kia đã chép ra phụng trì, chấp tay quanh hữu, vui mừng hộ niệm.

Kiều Thi Ca! Tùy có các thiên long thầy đủ đại thần lực oai đức xí thịnh đi đến chỗ ấy. Trong đây có các ác quỷ tà thần kinh sợ lui tan, không dám ở lại. Do nhân duyên đây các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tâm bèn rộng lớn khởi thắng giải thanh tịnh, sở tu nghiệp lành bội tăng sáng suốt, với các việc ra làm đều không ngăn ngại.

Vì vậy nên Kiều Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu tùy trụ chỗ nào, nên phải trừ bỏ phần uế chung quanh, quét lau xoa trị, rải rưới nước hương, trái bày bảo tòa mà an để đó. Đốt hương rải hoa, giăng treo màn lọng, bảo tràng, phan tua, chuông gió treo lẫn lộn nơi trong. Các ngọc quý đẹp, vàng bạc, đồ cổ, áo mặc, anh lạc, kỹ nhạc, đèn sáng, các thứ tạp văn vẽ trang nghiêm chỗ ấy. Nếu năng cúng dường kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, bèn có vô lượng các thiên long thầy đủ đại thần lực oai đức xí thịnh đi đến chỗ ấy xem lễ đọc tụng Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu kia đã chép ra phụng trì, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chấp tay quanh hữu, vui mừng hộ niệm.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nếu năng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, quyết định sẽ được thân tâm không mỗi, thân tâm an vui, thân tâm mềm mại, thân tâm nhẹ nhàng. Buộc tâm nơi Bát nhã Ba la mật đa, khi đêm ngủ nghỉ không các ác mộng, chỉ đắc thiện mộng. Nghĩa là thấy Như Lai Ứng Chánh đẳng Giác thân chơn kim sắc, tướng hảo trang nghiêm, phóng quang minh lớn soi khắp tất cả, Thanh văn, Bồ tát vây quanh trước sau, thân ở giữa chúng nghe Phật vì thuyết bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lực, bát nhã Ba la mật đa cho đến pháp tương ưng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Lại nghe phân biệt bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lực, bát nhã Ba la mật đa cho đến nghĩa tương ưng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Hoặc trong mộng thấy cây Bồ đề, lượng nó cao rộng, các báu trang nghiêm, có Bồ tát Ma ha tát đến tới dưới cội, ngồi trên chân xếp bằng, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình.

Hoặc trong mộng thấy có vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức số chúng Đại Bồ tát luận nghị quyết chọn nhiều thứ pháp nghĩa là như thế thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, tu hạnh Bồ tát, hàng phục quân ma, dứt thói phiền não, tới chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Hoặc lại trong mộng thấy mười phương cõi đều có vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức Đức Phật. Cũng nghe tiếng kia, là thế giới nào đó có Như Lai

Ứng Chánh Đẳng Giác nào đó, bao nhiêu trăm ngàn trăm ức muôn ức Bồ tát Ma ha tát, Thanh văn đệ tử vây quanh cung kính, thuyết pháp như thế.

Hoặc lại trong mộng thấy mười phương cõi đều có vô lượng trăm ngàn, trăm ức, muôn ức đức Phật vào Niết bàn. Mỗi mỗi Phật kia sau vào Niết bàn, đều có thí chủ vì cúng dường Thiết lợi la Phật nên dùng bảy thứ ngọc báu hạng tốt, đều khởi xây vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức số đại Bảo tháp. Lại ở chỗ mỗi mỗi Bảo tháp đều đem vô lượng tràng hoa thượng diệu, hương bột, hương xoa thầy, áo mặc, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng trải vô lượng kiếp cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này thấy các tướng thiện mộng loại như thế, hoặc ngủ hoặc thức thân tâm an vui, các thiện thần thấy tăng thêm tinh khí khiến kia tự giác thân thể nhẹ nhàng. Do nhân duyên đây chẳng nhiều tham đắm uống ăn, thuốc chữa, áo mặc, đồ nằm, đối bốn cúng dường nơi tâm nhẹ ít. Như thầy Du già vào định thắng diệu, bởi sức định kia thấm nhuần thân tâm; từ định ra rồi, dù gặp thức ăn ngon khoái mà tâm coi nhẹ ít, đây cũng như vậy. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do được cõi nước Tam thiên đại thiên đây và vô biên thế giới mười phương khác, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Thanh văn, Bồ tát, thiên, long, được xoa, a tố lạc thầy vị đủ đại thần lực

thắng oai đức từ bi hộ niệm, đem diệu tinh khí thắm rót vào thân tâm, khiến kia chí dũng thân thể sung thịnh vậy.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn được các thứ thắng lợi công đức hiện tại như thế, nên phát tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thẩm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân tuy đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thẩm sâu chẳng thể lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu khắp, mà chỉ thơ tả, các báu nghiêm dồi, lại đem vô lượng tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, cũng được các thứ thắng lợi công đức như trước đã nói. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này năng rộng lợi vui vô lượng vô biên các hữu tình vậy .

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thẩm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp. Lại mang các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng mà vì cúng dường. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước vô lượng vô biên, hơn hữu tình khác trọn cả đời sống đem vô lượng thứ thượng diệu uống ăn, áo mặc đồ nằm, thuốc chữa và những tư duyên khác cúng dường chư Phật, Bồ tát và chúng Thanh văn tất cả thế giới mười phương. Cũng hơn mười phương Phật và đệ tử sau vào Niết bàn, có kẻ vì cúng dường Thiết lợi la, nên dùng bảy thứ ngọc báu tốt khởi xây bảo tháp cao rộng nghiêm đẹp, lại đem vô lượng tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, trọn cả đời sống cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Vì chư Phật và chúng Đệ tử mười phương đều nhân nhờ Bát nhã Ba la mật đa thẩm sâu như thế mà được sanh trưởng vậy.

---o0o---

Hội Thứ Ba

Phẩm Thiết Lợi La Phật

Thứ 7

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiền Thi Ca! Giả sử Thiết lợi la Phật đầy rẫy châu Thiện Bộ đem làm một phần, có kẻ chép viết kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu đem làm một phần, với hai phần đây người lấy phần nào?

Thiên Đế Thích thưa: Ý tôi thà lấy Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu. Sở dĩ vì sao? Tôi đối chỗ Thiết lợi la Phật chẳng phải chẳng tin muốn cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nhưng thân chư Phật và Thiết lợi la đều nhân nhờ kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu mà sanh ra vậy; đều do công đức thế lực Bát nhã Ba la mật đa đã huân tu vậy, nên mới được tất cả thế gian trời, người, a tó lạc thầy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Khi ấy, Xá Lợi Tử bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiền Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu không sắc, không thấy, không đối, không tướng, chỗ gọi vô tướng. Pháp vô tướng đã chẳng thể lấy, Người làm sao lấy được? Vì có sao? Kiền Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu không lấy không bỏ, không thêm không bớt, không nhóm không tan, không ích không tổn, không nhiễm không tịnh. Chẳng cùng pháp chư Phật, Bồ tát, Độc giác, Thanh văn, chẳng bỏ pháp ngu phu dị sanh; chẳng cùng vô vi giới, chẳng bỏ hữu vi giới; chẳng cùng các không, chẳng bỏ các có; chẳng cùng Ba la mật đa cho đến nhất thiết tướng trí, chẳng bỏ pháp tất cả tạp nhiễm?

Bấy giờ, Thiên Đế Thích trả lời Xá Lợi Tử rằng: Như vậy, như vậy. Thật như đã nói. Bạch Đại đức! Nếu như thật biết Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu không sắc, không thấy, không đối, không tướng, chỗ gọi vô tướng, không lấy không bỏ, cho đến chẳng cùng nhất thiết tướng trí, chẳng bỏ pháp tất cả tạp nhiễm, đấy là chơn lấy Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu, cũng chơn tu hành Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã, tĩnh lực, tĩnh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa chẳng tùy hai hạnh không hai tướng vậy.

Bấy giờ, Phật khen Thiên Đế Thích rằng: Hay thay, hay thay. Như người đã nói. Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu cho đến bố thí Ba la mật đa chẳng tùy hai hạnh vì không hai tướng vậy.

Kiều Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu cho đến bố thí Ba la mật đa có hai tướng, thời là muốn khiến chơn như cho đến bất tư nghi giới cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Vì Bát nhã Ba La mật đa thâm sâu cho đến bố thí Ba la mật đa cùng chơn như cho đến bất tư nghi giới đều không hai, không hai phần vậy.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại bạch Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu thế gian trời, người, a tố lạc thầy đều nên chí thành lễ bái quanh hữu, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Sở dĩ vì sao? Tất cả chúng Bồ tát Ma ha tát đều đối Bát nhã Ba la mật đa tinh siêng tu học, chúng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bạch Thế Tôn! Như khi tôi ngồi trên tòa Thiên Đế trong điện Thiện Pháp tại cung trời Ba mươi ba, vì các thiên chúng tuyên nói chánh pháp, có vô lượng các thiên tử thầy đi đến chỗ tôi nghe tôi thuyết pháp, xong cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, quanh hữu lễ lạy, chấp tay mà lui. Nếu khi tôi chẳng có ở pháp tòa kia, các thiên tử thầy cũng đến chỗ ấy, mặc dù chẳng thấy tôi như khi có tôi, cung kính cúng dường, đều nói lên rằng: "Chỗ đây là tòa Thiên Đế Thích vì các thiên tử thuyết pháp, chúng ta đều nên có thiên chủ, cúng dường quanh hữu lễ lạy mà lui".

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa như thế, nếu có kẻ thơ tả thọ trì đọc tụng, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu khắp. Phải biết chỗ ấy hàng có cõi đây và mười phương vô biên thế giới khác vô lượng vô số thiên, long, được xoa, a tố lạc thầy đều đến nhóm hội, nếu khi không kẻ thuyết pháp, vì kính trọng pháp, nên cũng đối chỗ này cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen lễ lạy mà lui. Vì có sao? Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng các Bồ tát Ma ha tát, Độc giác, Thanh văn, tất cả hữu tình có bao đồ vui, đều nương Bát nhã Ba la mật đa mà được có vậy. Thiết lợi la Phật cũng do công đức Bát nhã Ba la mật đa huân tu thọ cúng dường vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu cùng các hạnh Bồ tát Ma ha tát và sở chúng được Nhất thiết trí trí làm nhân làm duyên, làm chỗ nương dựa, làm năng dẫn phát. Vậy nên tôi nói giả sử Thiết lợi la Phật đầy rẫy châu Thiệm Bộ đây đem làm một phần, có kẻ thơ tả kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu lại làm một phần, với hai phần đây, ý tôi thà lấy Bát nhã ba la mật đa là hơn.

Bạch Thế Tôn! Tôi nếu đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây khi thọ trì đọc tụng, chính nhớ nghĩ, vì tâm hợp với pháp nên đều chẳng thấy có các tướng sợ hãi. Sở dĩ vì sao? Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu vô tướng vô trạng vô ngôn vô thuyết. Bởi Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu vô tướng vô trạng vô ngôn vô thuyết, tinh lự thầy năm Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí cũng vô tướng vô trạng vô ngôn vô thuyết.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu hữu tướng hữu trạng hữu ngôn hữu thuyết chẳng phải vô tướng vô trạng vô ngôn vô thuyết ấy, chẳng nhẽ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết tất cả pháp vô tướng vô trạng vô ngôn vô thuyết, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình nói tất cả pháp vô tướng vô trạng vô ngôn vô thuyết.

Bạch Thế Tôn! Bởi Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu vô tướng vô trạng vô ngôn vô thuyết, chẳng phải hữu tướng trạng và hữu ngôn thuyết. Vậy nên Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết tất cả pháp vô tướng vô trạng vô ngôn vô thuyết, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình nói tất cả pháp vô tướng vô trạng vô ngôn vô thuyết.

Bạch Thế Tôn! Vậy nên Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đáng nhận tất cả thế gian trời người a tố lạc thấy những vô lượng thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Bạch Thế Tôn! Nếu có kẻ đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp. Lại đem vô lượng tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, quyết định chẳng còn đọa các ác thú, trong chốn biên địa hà tiện chẳng tin Phật pháp, chẳng rời các bậc Thanh văn. Đốc giác, chắc tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, thường thấy chư Phật hằng nghe chánh pháp, chẳng lừa bạn lành, nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình. Từ một nước Phật đến một nước Phật, đem vô lượng thứ đồ cúng thượng diệu, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn và chúng các Bồ tát Ma ha tát.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn! Giả sử Thiết lợi la Phật đầy rẫy ba ngàn thế giới đem làm một phần, có kẻ thơ tả kinh điển Bát nhã Ba la mật đa

thăm sâu làm một phần nữa. Với trong hai phần đây, ý tôi thà lấy Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Vì có sao?

Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và Thiết lợi la Phật ba ngàn cõi đều từ Bát nhã Ba la mật đa mà sanh ra vậy. Lại Thiết lợi la Phật ba ngàn cõi đều do công đức thể lực Bát nhã Ba la mật đa huân tu, nên được các trời, người, a tố lạc thấy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Bởi nhân duyên đây nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Thiết lợi la Phật, quyết định chẳng sanh các hiểm ác thú, thường sanh thiện thú hưởng các giàu vui, tùy tâm sở nguyện, nương nhờ pháp Tam thừa rốt ráo chúng được Tam thừa Niết bàn.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân hoặc thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hoặc thấy kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, hai công đức đây bình đẳng không khác. Vì có sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu cùng các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác bình đẳng không hai, không hai phần vậy.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn! Nếu có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trụ ba phen chỉ dẫn, vì các hữu tình tuyên nói chánh pháp, chỗ gọi Khế kinh cho đến Luận nghị. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu thọ trì đọc tụng, rộng vì người nói, hai công đức đây bình đẳng không khác. Vì có sao? Nếu Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác kia hoặc ba phen chỉ dẫn, hoặc tuyên nói ra mười hai phần giáo điều nương Bát nhã Ba la mật đa mà sanh ra vậy.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn! Nếu chư Phật Thế Tôn mười phương cõi như cát Căng già trụ ba phen chỉ dẫn, vì các hữu tình tuyên nói chánh pháp, chỗ gọi Khế kinh cho đến Luận nghị. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu thọ trì đọc tụng, rộng vì người nói. Hai công đức đây bình đẳng không khác. Vì có sao? Nếu chư Phật Thế Tôn mười phương cõi như cát Căng già hoặc ba phen chỉ dẫn, hoặc tuyên nói ra mười hai phần giáo điều nương Bát nhã Ba la mật đa mà sanh ra vậy.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đem vô lượng thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn mười phương thế giới như cát Căng già. Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân biên chép

phụng trì kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Hai công đức đây bình đẳng không khác. Vì có sao? Vì chư Phật Thế Tôn đều nương Bát nhã Ba la mật đa mà sanh ra vậy.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp. Kia ở đời sau chẳng đọa địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, chẳng rơi bậc Thanh văn, Độc giác. Vì có sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này quyết định sẽ trụ bậc Bất thối chuyển, xa lìa tất cả tai hoạn tật dịch, suy não, sợ hãi. Như người mắc nợ run sợ chủ nợ, liền bèn gần gũi phụng thờ nhà vua, dựa thế lực vua, được khỏi run sợ. Vua dụ Bát nhã Ba la mật đa, kẻ mắc nợ người dụ các thiện nam tử, thiện nữ nhân nương cậy Bát nhã Ba la mật đa được lìa tất cả suy não sợ hãi.

Bạch Thế Tôn! Ví như có người nương dựa vua nên được nhiếp thọ, nên cũng được các người đời cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Thiết lợi la Phật cũng lại như thế, do được Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu đã huân tu nên được các trời người a tồ lạc thấy cúng dường cung kính, ngợi khen tôn trọng. Vua dụ Bát nhã Ba la mật đa, Thiết lợi la Phật dụ kẻ dựa vua.

Bạch Thế Tôn! Chư Phật đã được Nhất thiết trí trí cũng nương Bát nhã Ba la mật đa mà được thành tựu. Vậy nên tôi nói: Giả sử Thiết lợi la Phật đầy rẫy cõi ba ngàn đây đem làm một phần, có kẻ chép kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu làm một phần nữa. Với trong hai phần đây, ý tôi thà lấy Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu. Vì có sao? Thiết lợi la Phật bèn hơn kim cương, đủ các màu sắc đã trang nghiêm thân với ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo, Như Lai mười lực, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí đều do Bát nhã Ba la mật đa mà được thành xong vậy. Bồ thí thầy Ba la mật đa đều do Bát nhã Ba la mật đa được danh Đến bờ kia. Vì có sao? Nếu không có Bát nhã Ba la mật đa thí thầy chẳng thể đến bờ kia được vậy.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn! Nếu thế giới Tam thiên đại thiên đây hoặc thế giới khác, có bao vương đô, thành ấp, xóm làng. Trong ấy nếu có kẻ thọ trì đọc tụng, thơ tả giải nói, cúng dường cung kính Bát nhã Ba

la mật đa thẩm sâu, hữu tình chỗ ấy chẳng bị tất cả người phi người thấy làm não hại, chỉ ngoại trừ ác nghiệp quyết định là phải chịu, hữu tình trong ấy lần nữa tu học chánh hạnh Tam thừa, tùy kia sở nguyện cho đến chứng được Niết bàn ba thừa.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa thẩm sâu ở cõi ba ngàn làm nhiều ích lớn, đủ loại thần lực tùy ở chỗ nào thời là có Phật làm Phật sự lớn, chỗ gọi lợi vui tất cả hữu tình.

Bạch Thế Tôn! Ví như vô giá Đại bảo thần châu đủ vô lượng thứ oai đức thắng diệu tùy ở chỗ nào có thần châu đây, người phi người trọn không não hại. Nếu có nam tử hoặc nữ nhân bị quỷ bắt giữ, thân tâm khổ não, nếu có kẻ đem thần châu đây đưa xem, do oai lực của châu quỷ liền bỏ chạy. Có các bệnh nhiệt, hoặc phong, hoặc đàm, hoặc nhiệt phong đàm nhóm hợp làm bệnh, nếu có đeo thần châu đây nơi thân, các bệnh như thế không bệnh nào chẳng trừ lành. Châu đây ở tối năng làm soi sáng, thời nóng năng mát, thời lạnh năng ấm, tùy nơi chỗ nào có thần châu đây thời tiết điều hòa chẳng lạnh chẳng nóng.

Nếu địa phương nào có thần châu đây rắn độc bò cạp thấy không dám núp ở. Nếu có nam tử hoặc là nữ nhân trúng phải độc đau đớn khó chịu, nếu có kẻ cầm thần châu cho xem, vì oai thế của châu nên độc liền tiêu diệt. Nếu các hữu tình thân bị bệnh hủi, mụn nhọt sưng, ghẻ dử, mắt mù lòa thấy, bệnh mắt, bệnh tai, bệnh mũi, bệnh lưỡi, bệnh hầu, bệnh thân, bệnh các lông đốt, đeo thần châu đây các bệnh đều lành.

Nếu các ao hồ suối giếng thấy nước bị đục uest, hoặc sắp khô khan, đem châu thả vào, nước liền đầy rẫy, thơm sạch lóng trong đủ tám công đức. Nếu đem các áo màu xanh vàng đỏ trắng hồng tía lục thù dệt tạp sắc gói thần châu đây thả vào xuống nước, nước theo vẽ áo thành các thứ màu sắc. Vô giá Đại bảo thần châu như thế oai đức vô biên nói không thể hết được. Nếu đựng trong rương tráp cũng khiến đồ kia đầy đủ trọn nên vô biên oai đức. Nếu rương tráp trống không, do từng có đựng châu, thời đồ ấy được nhiều người mến trọng.

Cụ thọ Khánh Hỷ hỏi Thiên Đế Thích rằng: Thần châu như thế chỉ trời độc hữu hay người cũng có ư? Thiên Đế Thích nói: Trong người trên trời đều có châu này. Nếu ở trong người hình nhỏ mà nặng, nếu

trên trời hình lớn mà nhẹ. Lại nữa, trong người tướng châu chẳng đầy đủ, châu ở trên trời tướng nó chu viên. Thần châu trên trời oai đức thù thắng vô lượng bội số hơn có ở người.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu cũng lại như thế, làm gốc các đức, năng diệt vô lượng pháp ác bất thiện, tùy ở chỗ nào khiến các hữu tình thân tâm khổ não thấy đều trừ diệt, người phi người thấy chẳng thể làm hại.

Bạch Thế Tôn! Đã nói vô giá Đại bảo thần châu chẳng những dụ cho Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, cũng dụ Như Lai Nhất thiết trí trí. Cũng dụ tĩnh lự cho đến bố thí Ba la mật đa. Cũng dụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng dụ bốn niệm trụ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng dụ chơn như cho đến bất tư nghi giới. Cũng dụ pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Cũng dụ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng dụ tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Cũng dụ vô lượng vô biên Phật pháp. Vì có sao? Công đức như thế đều do Ba la mật đa Đại thần chú vương dẫn hiển ra công đức sâu rộng vô lượng vô biên. Thiết lợi la Phật do các công đức đã huân tu, nên sau Phật Niết bàn kham nhận tất cả thế gian trời người a tổ lạc thấy cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn! Thiết lợi la Phật là chỗ đồ nương rất viên mãn tối thắng thanh tịnh công đức trên bảo Ba la mật đa vậy; là chỗ đồ nương rất viên mãn tối thắng thanh tịnh, không nhiễm không tịnh, không sanh không diệt, không vào không ra, không thêm không bớt, không đến không đi, không động không ngưng, không đây không kia Ba la mật đa vậy; là chỗ đồ nương rất viên mãn tối thắng thanh tịnh thật tánh các pháp Ba la mật đa vậy, nên sau Phật Niết bàn kham nhận tất cả thế gian trời người a tổ lạc thấy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn! Vả thôi Thiết lợi la Phật cõi ba ngàn, giả sử Thiết lợi la Phật đầy rẫy mười phương cõi đều như cát Căng già đem làm một phần; có kẻ thơ tả kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu . Vì có sao? Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và Thiết lợi la đều nhân Bát nhã Ba la mật đa mà sanh ra vậy, đều do Bát nhã Ba la mật đa huân tu vậy, đều làm chỗ đồ nương Bát nhã Ba la mật đa nên kham nhận tất cả thế gian trời người a tổ lạc thấy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Thiết lợi la Phật, trên trời trong người hưởng các giàu vui không có cùng tận. Trong người chỗ gọi đại tộc Sát đế lợi cho đến bậc đại tộc Cư sĩ. Trên trời chỗ gọi trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Tha hóa tự tại. Tức do căn lành thù thắng như thế, đến thân rốt sau được hết ngàn mé khổ.

Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, thơ tả giải nói, suy nghĩ đúng lý Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu mau được viên mãn. Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu được viên mãn, nên lại khiến tịnh lự Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa và ba mươi bảy phần pháp Bồ đề, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng được viên mãn.

Do đấy lại năng vượt các Thanh văn và bậc Độc giác, chúng vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh, năng được Bồ tát thân thông thù thắng. Cưỡi thân thông đây dạo các nước Phật, từ một cõi Phật đến một cõi Phật cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Phát nguyện thù thắng thọ các thứ thân, vì muốn nhiều ích các hữu tình nên hoặc làm Đại luân vương, hoặc làm Tiểu luân vương, hoặc làm Đại quốc vương, hoặc làm Tiểu quốc vương, hoặc làm Sát đế lợi, hoặc làm Bà la môn, hoặc làm Tỳ sa môn, hoặc làm Thiên Đế Thích, hoặc làm Phạm vương, hoặc làm các loại lợi ích an vui vô lượng hữu tình.

Vậy nên, bạch Thế Tôn! Tôi đối chỗ Thiết lợi la chư Phật chẳng phải chẳng tin muốn cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nhưng đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chỗ được công đức chỗ nhiều hơn kia. Do nhân duyên đây, ý tôi thà lấy Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu.

Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu thời là tăng trưởng tất cả Phật pháp. Cũng là nhiếp thọ giàu vui tự tại thế gian xuất thế gian. Như vậy là đã cung kính cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Thiết lợi la Phật và các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói.

---o0o---

Hội Thứ Ba

Phẩm Phước Tụ

Thứ 8-1

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn được thường thấy pháp thân, sắc thân tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thế giới mười phương vô lượng vô số, phải đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, khiến rộng lưu khắp.

Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đã được thường thấy pháp thân, sắc thân tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thế giới mười phương vô lượng vô số, lần nữa tu hành Bát nhã Ba la mật đa khiến mau viên mãn. Bấy giờ, nên đem pháp tánh tu tập quán Phật tùy nhớ.

Bạch Thế Tôn! Tất cả pháp tánh lược có hai thứ: Một là hữu vi, hai là vô vi.

Vì sao gọi là pháp tánh hữu vi? Nghĩa là trí nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc trí bốn niệm trụ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc trí pháp thiện phi thiện. Hoặc trí pháp hữu ký vô ký. Hoặc trí pháp hữu lậu vô lậu. Hoặc trí pháp hữu vi vô vi. Hoặc trí pháp hữu tội vô tội. Hoặc trí pháp thế gian xuất thế gian. Hoặc trí pháp tạp nhiễm thanh tịnh. Các môn trí vô lượng như thế thầy đều gọi tên pháp tánh hữu vi.

Vì sao gọi là pháp tánh vô vi? Nghĩa là tất cả pháp vô sanh vô diệt, vô trụ vô dị, vô nhiễm vô tịnh, vô tăng vô giảm, vô tướng vô vi, vô tánh tự tánh. Như vậy gọi tên pháp tánh vô vi.

Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nên đem hai thứ pháp tánh như thế đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tu tùy nhớ Phật.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Kiền Thi Ca! Chư Phật quá khứ vị lai hiện tại, đều

nương Bát nhã Ba la mật đa đã chứng sẽ chứng hiện chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Thanh văn đệ tử chư Phật quá khứ vị lai hiện tại đều nương Bát nhã Ba la mật đa đã được sẽ được hiện được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán. Độc giác quá khứ vị lai hiện tại đều nương Bát nhã Ba la mật đa đã sẽ hiện chứng Độc giác Bồ đề. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Trong tạng bí mật Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu rộng nói pháp tương ưng Tam thừa vậy. Nhưng đây đã nói đem vô sở đắc làm phương tiện vậy, vô tánh vô tướng làm phương tiện vậy, vô sanh vô diệt làm phương tiện vậy, vô nhiễm vô tịnh làm phương tiện vậy, vô tạo vô tác làm phương tiện vậy, vô nhập vô xuất làm phương tiện vậy, vô tăng vô giảm làm phương tiện vậy, vô thủ vô xả làm phương tiện vậy. Đã nói như thế đều nương thế tục, chẳng nương thắng nghĩa. Sở dĩ vì sao? Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu chẳng Bát nhã Ba la mật đa, chẳng phải chẳng Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng bờ đây chẳng bờ kia, chẳng giữa giòng, chẳng đất liền, chẳng nước biển. Chẳng cao chẳng thấp. Chẳng bình đẳng chẳng phải chẳng bình đẳng. Chẳng có tướng chẳng không tướng. Chẳng thế gian chẳng xuất thế gian. Chẳng hữu lậu chẳng vô lậu. Chẳng hữu vi chẳng vô vi. Chẳng thiện chẳng phải chẳng thiện. Chẳng hữu ký chẳng vô ký. Chẳng quá khứ chẳng vị lai chẳng hiện tại.

Kiều Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu chẳng cùng pháp chư Phật, chẳng cùng pháp Bồ tát, chẳng cùng pháp Độc giác, chẳng cùng pháp Thanh văn, cũng chẳng bỏ các pháp Dị sanh.

Khi ấy Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu là đại Ba la mật đa, là vô thượng Ba la mật đa, là vô đẳng đẳng Ba la mật đa. Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, mặc dù biết tất cả hữu tình tâm hành cảnh giới sai khác, mà chẳng đắc ngã, chẳng đắc hữu tình cho đến chẳng đắc tri giả kiến giả. Cũng chẳng đắc sắc thọ tưởng hành thức, cho đến chẳng đắc sáu xúc làm duyên sanh ra các thọ. Cũng lại chẳng đắc bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến chẳng đắc mười tám pháp Phật bất cộng và vô lượng vô biên các Phật pháp khác. Vì có sao? Vì chẳng phải Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đối tất cả pháp nương hữu sở đắc mà hiện ra vậy. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đều vô tự tánh cũng bất khả đắc .

Năng đắc sở đắc và hai chỗ nương tánh tướng đều không, bất khả đắc vậy.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Kiền Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đem dài tu học Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu hãy chẳng đắc Bồ đề và Tát đỏa, huống đắc Bồ tát Ma ha tát? Đã chẳng đắc Bồ tát Ma ha tát đâu đắc pháp Bồ tát Ma ha tát? Pháp Bồ tát Ma ha tát hãy chẳng đắc, huống đắc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát vì chỉ nên tu Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, hay cũng nên tu năm Ba la mật đa kia ư?

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Các Bồ tát Ma ha tát đem vô sở đắc làm phương tiện, tu đủ sáu thứ Ba la mật đa. Khi tu bố thí chẳng đắc bố thí, chẳng đắc kẻ thí, chẳng đắc kẻ nhận. Khi tu tịnh giới chẳng đắc tịnh giới, chẳng đắc kẻ trì giới, chẳng đắc kẻ phạm giới. Khi tu an nhẫn chẳng đắc an nhẫn, chẳng đắc kẻ an nhẫn, chẳng đắc kẻ hờn giận. Khi tu tinh tiến chẳng đắc tinh tiến, chẳng đắc kẻ tinh tiến, chẳng đắc kẻ lười biếng, chẳng đắc việc làm đáng nên tinh tiến, chẳng đắc năng làm hoặc thân hoặc tâm. Khi tu tĩnh lự chẳng đắc tĩnh lự, chẳng đắc kẻ tĩnh lự, chẳng đắc kẻ toán loạn. Khi tu bát nhã chẳng đắc bát nhã, chẳng đắc kẻ đủ diệu huệ, chẳng đắc kẻ đủ ác huệ, chẳng đắc bát nhã sở quán các pháp tánh tướng sai khác.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu làm sáng, làm dẫn, tu tập tất cả Ba la mật đa không chỗ chấp trước, khiến mau viên mãn.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp đem vô sở đắc mà làm phương tiện, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu làm sáng làm dẫn, tuy quán các pháp mà không sở chấp, khiến sở tu tập mau được viên mãn. Nghĩa là vô sở đắc làm phương tiện, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu làm sáng làm dẫn, tuy quán các uẩn, các xứ, các giới, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí mà không sở chấp. Do nhân duyên đây khiến sở tu tập mau được viên mãn.

Kiều Thi Ca! Như châu Thiệm Bộ có những các cây nhánh tua cọng thân hoa lá quả hạt, tuy có nhiều thứ hình sắc chẳng đồng mà bóng mát cây trợn không sai khác, đủ công đức lớn chúng về nương dựa. Như vậy năm Ba la mật đa trước tuy đều có khác, mà do Bát nhã Ba la mật đa nhiếp thọ hồi hướng Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện nên các tướng sai khác đều bất khả đắc, đủ công đức lớn chúng về nương dựa.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu trợn nên công đức rộng lớn thù thắng, trợn nên công đức tất cả thù thắng, trợn nên công đức viên mãn thù thắng, trợn nên công đức vô lượng thù thắng, trợn nên công đức vô số thù thắng, trợn nên công đức vô biên thù thắng, trợn nên công đức vô đẳng thù thắng, trợn nên công đức vô tận thù thắng.

Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế các báu trang nghiêm, thọ trì đọc tụng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, y như kinh đã nói suy nghĩ đúng lý. Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, ban cho người thọ trì khiến rộng lưu khắp. Hai nhóm phước này nhóm nào nhiều hơn?

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Ta hỏi lại người, cứ tùy ý đáp. Nếu có các thiện nam tử, thiện nữ nhân theo người thỉnh được Thiết lợi la Phật dựng dùng hòm báu, để chỗ cao hơn. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân theo người thỉnh được Thiết lợi la Phật phân thí cho người chùng như hạt cải, khiến kia kính nhận an để đúng pháp. Lại đem vô lượng tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nơi ý hiểu sao? Hai nhóm phước đây nhóm nào nhiều hơn?

Thiên đế Thích thưa: Như tôi hiểu nghĩa Phật đã nói, hai nhóm phước này kẻ sau là hơn. Vì có sao? Vì các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đem lòng đại bi vì loại hữu tình nên đổi chỗ Thiết lợi la chư Phật cúng dường cung kính mà được độ thoát. Nên khi sắp vào Niết bàn dùng sức Kim cương tam ma địa đập nát thân kim cương nhỏ như hạt cải; lại đem thần lực đại bi sâu rộng gia trì Thiết lợi la Phật như thế, khiến đổi Như Lai sau vào Niết bàn có được một

viên lượng bằng hạt cải, cúng dường cung kính được phước vô biên, ở trong trời người hưởng nhiều vui hơn hết, cho đến rốt sau được hết gần mé khổ. Nên kể cho người phước ấy phải hơn.

Bấy giờ, Phật khen Thiên Đế Thích rằng: Hay thay, hay thay! Như người đã nói. Kiền Thi Ca! Đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu hoặc tự thọ trì cúng dường cung kính, hoặc chuyển cho người khiến rộng lưu khắp, hai nhóm phước đây kể sau là nhiều. Vì có sao? Bởi kể cho người năng khiến vô lượng vô số hữu tình được lợi vui vậy.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu có kẻ đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây đã thuyết nghĩa thú, như thật vì người phân biệt giải nói khiến được hiểu chính, chỗ được nhóm phước càng hơn công đức cho người lưu khắp nhiều trăm ngàn bội. Kính Pháp sư đây phải như kính Phật, cũng như phụng thờ kẻ bậc Phạm hạnh. Sở dĩ vì sao? Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu tức là chư Phật, chư Phật tức là Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu chẳng khác chư Phật, chư Phật chẳng khác Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Vì có sao? Chư Phật ba đời đều nương Bát nhã Ba la mật đa tinh siêng tu học, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Kẻ bậc phạm hạnh phải biết tức là Bồ tát Ma ha tát trụ bậc Bất thối chuyển. Bồ tát Ma ha tát này cũng nương Bát nhã Ba la mật đa tinh siêng tu học, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Kẻ chủng tánh Thanh văn cũng nương Bát nhã Ba la mật đa tinh siêng tu học, được quả A la hán. Kẻ chủng tánh Độc giác cũng nương Bát nhã Ba la mật đa tinh siêng tu học được Độc giác Bồ đề. Kẻ chủng tánh Bồ tát cũng nương Bát nhã Ba la mật đa tinh siêng tu học, vượt các bậc Thanh văn, Độc giác, chứng vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh, lần lữa tu hành các hạnh Bồ tát mới được trụ bậc Bất thối chuyển.

Vì vậy nên Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn đem vô lượng tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen vị Phật hiện tại, phải chép kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, đem vô lượng tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Kiền Thi Ca! Ta quán nghĩa đây, khi sơ được Vô thượng Chánh đẳng giác, khởi suy nghĩ này: Ta nương ai trụ? Ai kham thọ Ta cúng dường cung kính? Khi khởi nghĩ này đều chẳng có chư thiên ma

phạm, người phi người ngang hàng với Ta huống là có hơn! Lại tự suy nghĩ: Ta nương pháp đây đã chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Pháp đây rất sâu thẳm, vắng lặng nhiệm màu, Ta nên nương lại pháp đây mà trụ, cúng dường cung kính, nghĩa là Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu.

Kiều Thi Ca! Ta đã thành Phật còn phải nương Bát nhã Ba la mật đa cúng dường cung kính, huống các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà chẳng nương Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu đây tinh siêng tu học, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen ư? Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu năng sanh chúng Bồ tát Ma ha tát. Từ chúng Bồ tát Ma ha tát đây sanh các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Nương các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mà sanh Thanh văn, Độc giác vậy.

Vì vậy nên kiều Thi Ca! Hoặc Bồ tát thừa, hoặc Độc giác thừa, hoặc Thanh văn thừa, các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy đều đối Bát nhã Ba la mật đa nên siêng tu học, đem vô lượng thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Sở dĩ vì sao? Thanh văn, Độc giác và Bồ tát thừa cần nương Bát nhã Ba la mật đa tinh siêng tu học được đến rốt ráo.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình châu Thiệm Bộ, đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chẳng? Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thế Tôn! Rất nhiều .

Phật bảo: Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu thí cho người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả, khiến rộng lưu khắp. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được phước rất nhiều hơn trước. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Trong tạng bí mật Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu rộng nói tất cả pháp vô lậu. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy đối với trong ấy đã học nay học sẽ học; hoặc có đã vào nay vào sẽ vào, Thanh văn chứng tánh chánh tánh ly sanh, lần hồi cho đến đã chánh sẽ được quả A la hán, hoặc có đã vào nay vào sẽ vào Độc giác chứng tánh chánh tánh ly sanh, lần hồi cho đến đã chánh sẽ được Độc giác Bồ đề, hoặc có Bồ tát chứng tánh chánh tánh ly sanh lần hồi

tu hành các hạnh Bồ tát đã được nay được sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Kiều Thi Ca! Trong tạng Bí mật Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đã thuyết tất cả pháp vô lậu ấy là bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Hoặc nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc chơn như cho đến bất tư nghì giới. Hoặc đoạn giới cho đến vô vi giới. Hoặc khổ tập diệt đạo thánh đế. Hoặc bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Hoặc bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc tám giải thoát, chín định thứ lớp. Hoặc không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Hoặc Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Hoặc năm nhãn, sáu thần thông. Hoặc Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Hoặc tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Hoặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Hoặc vô lượng vô biên các Phật pháp khác, đều là trong đây đã thuyết tất cả pháp vô lậu.

---o0o---

Quyển Thứ 504
Hội Thứ Ba
Phẩm Phước Tụ
Thứ 8-2

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa một hữu tình trụ quả Dự lưu, chỗ được nhóm phước vẫn hơn giáo hóa các loại hữu tình một châu Thiệm bộ đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo. Sở dĩ vì sao? Các hữu tình an trụ mười thiện nghiệp đạo chẳng khỏi địa ngục, bàng sanh, quỷ giới. Nếu các hữu tình trụ quả Dự lưu bèn được thoát hẳn các thú hiểm ác, hướng giáo hóa khiến trụ quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán chỗ được nhóm phước chẳng hơn kia ư?

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình châu Thiệm bộ đều trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán chỗ được nhóm phước chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình khiến cho an trụ Độc giác Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Độc giác Bồ đề có bao công đức hơn Dự lưu thấy nhiều bội trăm ngàn.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình châu Thiệm bộ đều khiến an trụ Độc giác Bồ đề, chỗ được nhóm phước chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình khiến tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Nếu giáo hóa hữu tình khiến tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thời làm cho Phật nhân thế gian chẳng dứt. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Do có Bồ tát Ma ha tát nên mới có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, cũng có Như Lai Ứng Chánh Đẳng giác quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình. Các Bồ tát Ma ha tát đều nương Bát nhã Ba la mật đa mà được trọn nên.

Vì vậy nên Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân thơ tả kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, cho người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả, khiến rộng lưu khắp, chỗ được nhóm phước hơn nhóm phước trước vô lượng vô biên. Sở dĩ vì sao? Trong tạng bí mật Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu rộng thuyết thiện pháp thế gian xuất thế gian. Nương thiện pháp đây thế gian mới có Đại tộc Sát đế lợi cho đến đại tộc Cư sĩ, trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Cũng có bố thí Ba la mật đa. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Cũng có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng có thi thiết Dự lưu cho đến chư Phật khá được.

Lại nữa Kiều Thi Ca! Vả thôi các loại hữu tình châu Thiệm bộ, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa lại hữu tình bốn Đại châu đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo. Nơi ý hiểu sao? Các kia như trên đã nói.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Vả thôi các loại hữu tình bốn Đại châu, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình cõi Tiểu thiên đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo. Nơi ý hiểu sao? Các kia như trên đã nói.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Vả thôi các loại hữu tình cõi Tiểu thiên, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình cõi Trung thiên đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo. Nơi ý hiểu sao? Các kia như trên đã nói.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Và thôi các loại hữu tình cõi Trung thiên, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình cõi Đại thiên đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo. Nơi ý hiểu sao? Các kia như trên đã nói.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Và thôi các loại hữu tình cõi Đại thiên, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình thế giới mười phương mỗi ngang như cát sông Căng già, đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo. Nơi ý hiểu sao? Các kia như trên đã nói .

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Và thôi các loại hữu tình thế giới mười phương mỗi ngang như cát sông Căng già, đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo. Nơi ý hiểu sao? Các kia như trên đã nói.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình châu Thiệm bộ đều khiến an trụ bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật bảo: Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, cho người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả, khiến rộng lưu khắp. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Trong tạng bí mật Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu rộng nói tất cả pháp vô lậu. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối với trong ấy đã học nay học sẽ học; hoặc có đã vào nay vào sẽ vào Thanh văn chủng tánh chánh tánh ly sanh, lần hồi cho đến đã chánh sẽ được quả A la hán; hoặc có đã vào nay vào sẽ vào Độc giác chủng tánh chánh tánh ly sanh, lần hồi cho đến đã chánh sẽ được Độc giác Bồ đề; hoặc có đã vào nay vào sẽ vào Bồ tát chủng tánh chánh tánh ly sanh, lần hồi tu hành các hạnh Bồ tát đã được nay được sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Kiều Thi Ca! Trong tạng Bí mật Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đã thuyết tất cả pháp vô lậu ấy, chỗ gọi bố thí Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, hoặc vô lượng vô biên các Phật pháp khác, đều là trong ấy đã thuyết tất cả pháp vô lậu.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa một hữu tình tu quả Dự lưu, chỗ được nhóm phước vẫn hơn giáo hóa các loại hữu tình một châu Thiệm bộ đều khiến an trụ bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông ấy chẳng khỏi địa ngục, bàng sanh, quỷ giới. Nếu các hữu tình trụ quả Dự lưu bèn được thoát hẳn các thứ hiểm ác, hưởng là giáo hóa khiến trụ quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, chỗ được nhóm phước mà chẳng hơn kia ư?

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình châu Thiệm bộ đều trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, chỗ được nhóm phước chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình khiến nó an trụ Độc giác Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Độc giác Bồ đề có bao công đức hơn Dự lưu thấy nhiều bội trăm ngàn.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình châu Thiệm bộ đều khiến an trụ Độc giác Bồ đề, chỗ được nhóm phước chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình khiến tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thời làm cho thế gian chẳng dứt Phật nhãn. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Do có Bồ Tát Ma ha tát nên mới có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, cũng có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình. Các Bồ tát Ma ha tát đều nương Bát nhã Ba la mật đa mà được trọn nên.

Vì vậy nên, Kiều Thi Ca! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, cho người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả, khiến rộng lưu khắp, chỗ được nhóm phước hơn nhóm phước trước vô lượng vô biên. Sở dĩ vì sao? Trong tạng bí mật Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu rộng thuyết thiện pháp thế gian xuất thế gian. Nương thiện pháp đây thế gian mới có đại tộc Sát đế lợi, nói rộng cho đến cũng có thi thiết chư Phật khá được.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Vả thôi các loại hữu tình châu Thiệm bộ, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình bốn Đại châu đều khiến an trụ bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Nơi ý hiểu sao? Các kia như trên đã nói.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Vả thôi các loại hữu tình bốn Đại châu; Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình cõi Tiểu

thiên đều khiến an trụ bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Nơi ý hiểu sao? Các kia như trên đã nói.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Và thôi các loại hữu tình cõi Tiểu thiên, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình cõi Trung thiên đều khiến an trụ bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Nơi ý hiểu sao? Các kia như trên đã nói.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Và thôi các loại hữu tình cõi Trung thiên, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình cõi Đại thiên đều khiến an trụ bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Nơi ý hiểu sao? Các kia như trên đã nói.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Và thôi các loại hữu tình cõi Đại thiên, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình thế giới mười phương mỗi ngang như cát sông Hằng già đều khiến an trụ bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Nơi ý hiểu sao? Các kia như trên đã nói.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Và thôi các loại hữu tình thế giới mười phương mỗi ngang như cát sông Hằng già; nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình tất cả thế giới mười phương đều khiến an trụ bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Nơi ý hiểu sao? Các kia như trên đã nói.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối kinh điển Bát Nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, chỗ được nhóm phước hơn đối giáo hóa các loại hữu tình một châu Thiệm bộ đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình một bốn Đại châu. Cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình một cõi Tiểu thiên. Cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình một cõi Trung thiên. Cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình một cõi Đại thiên. Cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình mười phương đều ngang như cát Hằng già. Cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình hết mười phương cõi đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông.

Kiều Thi Ca! Trong đây nói suy nghĩ đúng lý ấy, nghĩa là đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai, vì cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ

đề suy nghĩ bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa. Như vậy cho đến đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai, vì cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề suy nghĩ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, đem vô lượng môn rộng vì người thuyết, tuyên chỉ mở diễn giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu, chỗ được nhóm phước hơn được mình lắng nghe thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, chỗ được công đức vô lượng bội số.

Kiều Thi Ca! Trong đây nói Bát nhã Ba la mật đa nghĩa thú ấy, nghĩa là Bát nhã Ba la mật đa đây sở hữu nghĩa thú chẳng nên đem hai tướng quán, cũng chẳng nên đem chẳng hai tướng quán. Chẳng có tướng chẳng không tướng, chẳng vào chẳng ra, chẳng thêm chẳng bớt, chẳng dơ chẳng sạch, chẳng sanh chẳng diệt, chẳng lấy chẳng bỏ, chẳng chấp chẳng phải chẳng chấp, chẳng trụ chẳng phải chẳng trụ, chẳng thật chẳng phải chẳng thật, chẳng hợp chẳng tan, chẳng hợp nhau chẳng phải chẳng hợp nhau, chẳng chút phần chẳng phải chẳng chút phần, chẳng toàn phần chẳng phải chẳng toàn phần, chẳng nhân duyên chẳng phải chẳng nhân duyên, chẳng pháp chẳng phi pháp, chẳng chơn như chẳng phải chẳng chơn như, chẳng thật tế chẳng phải chẳng thật tế, nghĩa thú như thế có vô lượng môn.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân tự đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, dùng vô lượng môn vì người rộng nói, tuyên chỉ mở diễn giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến kia dễ hiểu, chỗ được nhóm phước trước hơn nhóm phước trước vô lượng vô biên.

Khi ấy, Thiên Đế Thích liền bạch Phật rằng: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân nên dùng các thứ văn nghĩa khéo đẹp vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu?

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân nên dùng các thứ văn nghĩa khéo đẹp vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng dùng các thứ văn nghĩa khéo đẹp, vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu trọn nên khối công đức lớn lao vô lượng vô số vô biên bất khả tư nghì.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân dùng hết một đời sống đem vô lượng thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng và những bao đồ cúng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mười phương vô lượng vô số thế giới. Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân tự mình đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý. Lại nương các thứ văn nghĩa khéo đẹp, dùng vô lượng môn rộng vì người nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến kia dễ hiểu, chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Sở dĩ vì sao? Vì chư Phật ba đời đều nương Bát nhã Ba la mật đa, tinh siêng tu học chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân trải vô lượng, vô số, vô biên đại kiếp đem hữu sở đắc mà làm phước thiện siêng tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, đem vô sở đắc mà làm phước thiện, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý. Lại dùng các thứ văn nghĩa khéo đẹp, trải trong giây lát vì người biện nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến kia dễ hiểu, chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước.

Kiều Thi Ca! Hữu sở đắc ấy nghĩa là các thiện nam tử, thiện nữ nhân khi tu bố thí, khởi nghĩ như vậy: Ta năng bố thí, kia là kẻ nhận, đây là quả thí, thí và vật thí. Khi kia tu thí gọi trụ bố thí, chẳng gọi bố thí Ba la mật đa.

Khi tu tịnh giới, khởi nghĩ như vậy: Ta năng tu nhẫn vì hộ kia vậy, đây là quả nhẫn và tự tánh nhẫn. Khi kia tu nhẫn gọi trụ an nhẫn, chẳng gọi an nhẫn Ba la mật đa.

Khi tu tinh tiến, khởi nghĩ như vậy: Ta năng tinh tiến vì kia tu dứt, đây quả tinh tiến và tự tánh tinh tiến. Khi kia tinh tiến gọi trụ tinh tiến, chẳng gọi tinh tiến Ba la mật đa.

Khi tu tĩnh lự, khởi nghĩ như vậy: Ta năng tu định, kia là cảnh định, đây là quả định và tự tánh định. Khi kia tu định gọi trụ tĩnh lự, chẳng gọi tĩnh lự Ba la mật đa.

Khi tu bát nhã, khởi nghĩ như vậy: Ta năng tu huệ, kia là cảnh huệ, đây là quả huệ và tự tánh huệ. Khi kia tu huệ gọi trụ bát nhã, chẳng gọi bát nhã Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đem hữu sở đắc làm phương tiện, nên chẳng năng viên mãn bố thí thủy sáu Ba la mật đa.

Khi ấy, Thiên Đế Thích liền thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát làm sao tu hành mà được viên mãn bố thí thủy sáu Ba la mật đa?

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tu bố thí, bất đắc kể thí, kể nhận, quả thí, thí và vật thí. Như vậy cho đến khi tu bát nhã bất đắc kể huệ, cảnh huệ, quả huệ, và tự tánh huệ. Đem vô sở đắc làm phương tiện nên mới viên mãn được bố thí thủy sáu thứ Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát nên đem huệ vô sở đắc như thế và dùng các thứ văn nghĩa khéo đẹp tuyên nói bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Sở dĩ vì sao? Ở đời đương lai sẽ có các thiện nam tử, thiện nữ nhân đem hữu sở đắc mà làm phương tiện, vì người tuyên nói tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Với những kẻ mới phát tâm Vô thượng Bồ đề nghe kia đã thuyết tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa tâm bèn mê lầm, thối lui Trung đạo. Vậy nên cần đem huệ vô sở đắc và dùng các thứ văn nghĩa khéo đẹp, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Vì sao gọi là tuyên nói tương tự bát nhã, tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa?

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân nói có sở đắc bát nhã thủy sáu Ba la mật đa. Như vậy gọi là tuyên nói tương tự bát nhã, tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Sao là các thiện nam tử, thiện nữ nhân nói có sở đắc bát nhã thấy sáu Ba la mật đa .

Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề nói sắc cho đến thức hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Như vậy cho đến nói nhất thiết trí, đạo tướng trí,, nhất thiết tướng trí hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Khởi lời như vậy: "Nếu có kẻ năng y pháp như thế thấy tu hành bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa là hành bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa".

Lại khởi thuyết này: "Kẻ tu hành bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa nên cầu sắc cho đến nhất thiết tướng trí hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có năng cầu các pháp như thế, tu hành bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa là hành bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa".

Kiền Thi Ca! Nếu có kẻ như vậy cầu sắc cho đến nhất thiết tướng trí hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Y các pháp đây tu hành bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, ta gọi tên là hành hữu sở đắc tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Kiền Thi Ca! Nếu như trước đã nói đó, phải biết đều là thuyết hữu sở đắc tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, khởi lời như vậy: Thiện nam tử đến đây, ta sẽ dạy người tu học bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Nếu kẻ y ta dạy mà tu học, sẽ mau an trụ Bồ tát sơ địa cho đến thập địa.

Kiền Thi Ca! Kia đem hữu tướng và hữu sở đắc mà làm phương tiện, nương tướng thời phận, dạy tu bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Đây gọi tuyên nói tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, khởi lời như vậy: Thiện nam tử đến đây, Ta sẽ dạy người tu học bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Nếu kẻ y Ta dạy mà tu học mau vượt các bậc Thanh văn, Độc giác, chónng vào Bồ tát Chánh tánh ly

sanh, được vô sanh pháp nhẫn các Bồ tát và được Bồ tát thần thông thù thắng, năng dạy được tất cả cõi Phật mười phương, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Do đây mau chứng Nhất thiết trí trí.

Kiều Thi Ca! Kia đem hữu tướng và hữu sở đắc mà làm phương tiện, nương tướng thời phân dạy tu bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Đây gọi tuyên nói tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân bảo kẻ chửi tánh Bồ tát thừa rằng: Nếu đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, quyết định sẽ được vô lượng vô số vô biên công đức.

Kiều Thi Ca! Kia đem hữu tướng và hữu sở đắc mà làm phương tiện khởi thuyết như thế. Đây gọi tuyên nói tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân bảo kẻ chửi tánh Bồ tát thừa rằng: Người đối chư Phật Thế Tôn ba đời. Từ sơ phát tâm cho đến rốt ráo có bao căn lành đều nên tùy hỷ nhóm họp tất cả, vì các hữu tình hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Kiều Thi Ca! Kia đem hữu tướng và hữu sở đắc mà làm phương tiện khởi thuyết như thế. Đây gọi tuyên nói tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Sao là tuyên nói chơn chánh bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa?

Phật nói: Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Đại thừa Bồ đề tuyên nói bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, khởi lời như vậy: "Thiện nam tử! Đến đây, nên tu bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Chính lúc tu, người chẳng nên quán sắc cho đến nhất thiết tướng trí hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Thiện nam tử! Sắc, tự tánh sắc không. Cho đến nhất thiết tướng trí, tự tánh nhất thiết trí không. Tự tánh sắc đây tức phi tự tánh, cho đến tự tánh nhất thiết tướng trí đây tức phi tự tánh. Nếu phi tự tánh tức là bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Đối bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, sắc cho đến nhất thiết tướng trí đây đều bất khả đắc. Thường vô thường, vui khổ, ngã vô ngã, tịnh bất tịnh kia cũng bất khả đắc. Sở dĩ vì sao?"

Trong đây hãy không sắc thầy khả đắc, huống nào có thường, vui khổ, ngã vô ngã, tịnh bất tịnh kia khả đắc. Thiện nam tử! Nếu người năng tu bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa như thế, là tu bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa".

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khởi thuyết đây thầy, đấng gọi tuyên nói chơn chánh bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Đại thừa Bồ đề tuyên nói bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, khởi lời như vậy: "Thiện nam tử! Đến đây, ta sẽ dạy người tu học bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Khi tu học người chớ quán các pháp có chút khá trụ, khá vượt, khá vào, khá đắc, khá chứng, khá lóng nghe thầy chỗ được công đức và khá tùy hỷ hồi hướng Bồ đề. Vì có sao? Thiện nam tử! Đối bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa đây rốt ráo không có chút pháp khá trụ, khá vượt, khá vào, khá đắc, khá chứng, khá lóng nghe thầy chỗ được công đức và khá tùy hỷ hồi hướng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp tự tánh đều không. Nếu tự tánh không, thời vô sở hữu. Nếu vô sở hữu thời là bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Đối bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa đây trọn không chút pháp có vào có ra, có sanh có diệt, có đoạn có thường, có nhất có dị, có đến có đi mà khá được đấng".

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khởi các thuyết đây cùng loại trên khác biệt tất cả trái nhau. Đấng gọi chơn chánh bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Vì vậy nên Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân thầy nên đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây đem vô sở đắc mà làm phương tiện, chăm lòng lóng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học suy nghĩ đúng lý, phải dùng văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến kia dễ hiểu.

Kiều Thi Ca! Do nhân duyên đây Ta tác thuyết này: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, chăm lòng lóng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý. Lại đem các thứ văn nghĩa khéo đẹp trải trong giây lát vì người biện nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến kia dễ hiểu, chỗ được công đức rất nhiều hơn trước.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình châu Thiệm bộ, hoặc các loại hữu tình Bốn đại châu, hoặc các loại hữu tình cõi Tiểu thiên, hoặc các loại hữu tình cõi Trung thiên, hoặc các loại hữu tình cõi Đại thiên, hoặc các loại hữu tình thế giới mười phương đều ngang như cát Căng già, hoặc hết các loại hữu tình mười phương vô biên thế giới, đều khiến trụ quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A la hán, hoặc Độc giác Bồ đề. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật bảo: Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu, lại khởi lời này: "Thiện nam tử! Đến đây, người phải đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, khiến thạo thông lanh, suy nghĩ đúng lý, theo pháp môn đây cần siêng tu học". Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Tất cả quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề đều là Bát nhã Ba la mật đa tuôn chảy ra vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình châu Thiệm bộ, hoặc các loại hữu tình Bốn đại châu, hoặc các loại hữu tình cõi Tiểu thiên, hoặc các loại hữu tình cõi Trung thiên, hoặc các loại hữu tình cõi Đại thiên, hoặc các loại hữu tình thế giới mười phương đều ngang như cát Căng già, đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, hoặc trụ bậc Bồ tát Bất thoái chuyển. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật bảo: Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp, vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu.

Lại khởi lời này: "Thiện nam tử! Đến đây, người nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng cho thạo thông lanh, suy nghĩ đúng lý, theo pháp môn này nên chính tin hiểu. Nếu chính tin hiểu thời năng tu học Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Nếu năng tu học Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu thời năng chứng được nhất thiết trí pháp. Nếu năng chứng được nhất thiết trí pháp thời tu Bát nhã Ba la mật đa tăng thêm viên mãn. Nếu tu Bát nhã Ba la mật đa tăng thêm viên mãn bèn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề".

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chớ được công đức rất nhiều hơn trước. Vì cơ sao? Kiều Thi Ca! Nếu tất cả Bồ tát Ma ha tát sơ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, hoặc tất cả Bồ tát Ma ha tát trụ bậc Bất thối chuyển cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đều là do Bát nhã Ba la mật đa tuôn chảy ra vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các loại hữu tình châu Thiệm bộ, hoặc các loại hữu tình Bốn đại châu, hoặc các loại hữu tình cõi Tiểu thiên, hoặc các loại hữu tình cõi Trung thiên, hoặc các loại hữu tình cõi Đại thiên, hoặc các loại hữu tình mười phương thế giới đều ngang như cát Căng già, đều tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp, rộng vì kia nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu.

Lại khởi lời này: "Thiện nam tử! Đến đây, người nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng cho thạo thông lanh, suy nghĩ đúng lý theo pháp môn này nên chính tin hiểu. Nếu chính tin hiểu thời năng tu học Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Nếu năng tu học Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu thời năng chứng được nhất thiết trí pháp. Nếu năng chứng được nhất thiết trí pháp thời tu Bát nhã Ba la mật đa tăng thêm viên mãn. Nếu tu Bát nhã Ba la mật đa tăng thêm viên mãn bèn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề".

Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân gặp một Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì kia rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu. Lại khởi lời này: "Thiện nam tử! Đến đây, nói rộng như trước". Kiều Thi Ca! Các

thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được công đức rất nhiều hơn trước.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các loại hữu tình châu Thiệm bộ, hoặc các loại hữu tình bốn đại châu, hoặc các loại hữu tình cõi Tiểu thiên, hoặc các loại hữu tình cõi Trung thiên, hoặc các loại hữu tình cõi Đại thiên, hoặc các loại hữu tình cõi mười phương thế giới đều ngang như cát Căng già, đều đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được chẳng quay lui.

Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì kia rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu. Trong ấy có một kẻ khởi lời như vậy: "Tôi nay vui muốn mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cứu vớt hữu tình các khổ sanh tử". Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì muốn thành việc kia, nên dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp rộng thuyết Bát nhã Ba la mật đa, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu. Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được công đức rất nhiều hơn trước.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát như thế càng gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Như vậy, như vậy. Nên đem bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã ba la mật đa dạy răn dạy trao. Nói rộng cho đến nên đem nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí dạy răn dạy trao. Nên đem áo mặc, uống ăn, đồ nằm, thuốc chữa hạng tốt, tùy kia cần dùng các món tư cụ cúng dường nhiếp thọ.

Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân nằng đem được pháp thí, tài thí như thế cúng dường nhiếp thọ Bồ tát Ma ha tát kia. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát kia cần do pháp thí tài thí như thế cúng dường nhiếp thọ, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bảo Thiên Đế Thích rằng: Hay tha?ay thay! Người nằng khuyên gắng Bồ tát Ma ha tát kia nằng nhiếp thọ Bồ tát Ma ha tát đó, cũng nằng hộ giúp Bồ tát Ma ha tát kia. Người nay đã làm việc đáng làm của Thánh đệ tử Phật. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Tất cả các Thánh đệ tử Như lai vì muốn lợi vui các loại hữu tình, nên phương tiện khuyên gắng Bồ tát Ma ha tát kia khiến mau chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; đem pháp thí tài thí cúng dường nhiếp thọ, cần thêm hộ giúp Bồ tát Ma ha tát kia khiến mau chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Tất cả Như lai, Thanh văn, Độc giác, thế gian thắng sự, vì nhờ do Bồ tát Ma ha tát kia mà được hiện ra vậy. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Nếu không Bồ tát Ma ha tát phát khởi tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, thời không Bồ tát Ma ha tát năng học sáu Ba la mật đa cho đến nhất thiết tướng trí. Nếu không có Bồ tát Ma ha tát học sáu Ba la mật đa cho đến nhất thiết tướng trí, thời không Bồ tát Ma ha tát năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu không Bồ tát Ma ha tát chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thời không Như Lai, Thanh văn, Độc giác, thế gian thắng sự.

Kiều Thi Ca! Do nhờ có Bồ tát Ma ha tát phát khởi tâm Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mới có Bồ tát Ma ha tát năng học sáu Ba la mật đa cho đến nhất thiết tướng trí. Do nhờ có Bồ tát Ma ha tát học sáu Ba la mật đa cho đến nhất thiết tướng trí mới có Bồ tát Ma ha tát năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Do nhờ có Bồ tát Ma ha tát chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề quay xe diệu pháp năng dứt địa ngục bàng sanh quỷ giới, cũng năng tổn giảm được hết bè lũ a tố lạc, tăng thiên chúng trời người. Và mới có đại tộc Sát đế lợi cho đến đại tộc Cư sĩ hiện ra thế gian. Cũng có trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ hiện ra thế gian. Lại có sáu Ba la mật đa cho đến nhất thiết tướng trí hiện ra thế gian. Lại có Thanh văn, Độc giác và Vô thượng thừa hiện ra thế gian.

---o0o---

Hội Thứ Ba

Phẩm Tùy Hỷ Hội Hướng

Thứ 9-1

Bấy giờ, Từ Thị Bồ tát bảo cụ thọ Thiện Hiện rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối các hữu tình có bao công đức tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp. Hoặc Bồ tát Ma ha tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện, mang tùy hỷ cùng

hành các việc phước nghiệp đây cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Hoặc hữu tình khác tùy hỷ hồi hướng các việc phước nghiệp. Hoặc các dị sanh, Thanh văn, Độc giác các việc phước nghiệp, nghĩa là thí giới tu ba việc phước nghiệp. Hoặc bốn niệm trụ thấy các việc phước nghiệp. Bồ tát Ma ha tát này sở hữu công đức tùy hỷ hồi hướng, đối dị sanh, Thanh văn, Độc giác các việc phước nghiệp kia là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng. Sở dĩ vì sao? Vì việc tu phước nghiệp các dị sanh chỉ vì khiến mình tự tại yên vui. Việc tu phước nghiệp Thanh văn, Độc giác chỉ vì tự điều phục vắng lặng, vì tự Niết bàn. Các Bồ tát Ma ha tát sở hữu công đức tùy hỷ hồi hướng, khắp vì tất cả hữu tình điều phục vắng lặng được Niết bàn vậy.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện hỏi Từ Thị Bồ tát rằng: Bồ tát Ma ha tát này tâm tùy hỷ hồi hướng duyên khắp thế giới mười phương vô lượng vô số vô biên. Mỗi mỗi thế giới vô lượng vô số vô biên chư Phật đã Niết bàn, từ sơ phát tâm cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Như vậy cho đến sau vào cõi Vô dư y Niết bàn, lần nữa cho đến chánh pháp diệt rồi, ở thời gian giữa sở hữu sáu thứ Ba la mật đa tương ưng căn lành, và cùng Thanh văn, Độc giác, Bồ tát tất cả hữu tình hoặc cộng, hoặc chẳng cộng, vô lượng, vô số, vô biên Phật pháp tương ưng căn lành. Hoặc dị sanh đệ tử kia sở hữu tánh thí giới tu ba việc phước nghiệp. Hoặc Thanh văn đệ tử kia sở hữu ngôi học vô học vô lậu căn lành. Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở thành nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát tri kiến và vì lợi vui tất cả hữu tình, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Và các đức Phật kia đã thuyết chánh pháp, hoặc nương pháp kia tinh siêng tu học, hoặc được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, hoặc vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh, hoặc tu hạnh Bồ tát Ma ha tát. Như vậy sở hữu tất cả căn lành và các hữu tình, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Thanh văn, Bồ tát, các chúng đệ tử hoặc hiện trụ đời hoặc sau Niết bàn, đã trồng căn lành. Các căn lành này tất cả nhóm hợp hiện tiền tùy hỷ. Đã tùy hỷ rồi lại đem tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp như thế, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nguyện đem căn lành đây cùng các hữu tình đồng chung dẫn phát Vô thượng Bồ đề. Sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế, đối sở khởi khác các việc phước nghiệp là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng. Nơi ý hiểu sao?

Bồ tát Ma ha tát kia duyên việc như thế khởi tâm tùy hỷ hồi hướng, hãy có việc sở duyên như thế khá được như Bồ tát Ma ha tát kia sở lấy tướng chăng?

Từ Thị Bồ tát đáp Thiện Hiện rằng: Bồ tát Ma ha tát kia duyên việc như thế khởi tâm tùy hỷ hồi hướng, thật không chỗ duyên việc như thế khá được như Bồ tát Ma ha tát kia sở lấy tướng.

Khi ấy cụ thọ Thiện Hiện bảo Từ Thị Bồ tát rằng: Nếu không việc sở duyên như sở lấy tướng ấy, tâm tùy hỷ hồi hướng Bồ tát Ma ha tát kia lấy tướng làm phương tiện, duyên khắp thế giới mười phương vô lượng vô số vô biên. Mỗi mỗi thế giới vô lượng vô số vô biên chư Phật đã Niết bàn, từ sơ phát tâm cho đến pháp diệt sở hữu căn lành, và các đệ tử sở hữu căn lành, tất cả nhóm hợp, hiện tiền tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế đâu chẳng phải điên đảo? Như đối vô thường bảo thường, đối khổ bảo vui, đối vô ngã bảo ngã, đối bất tịnh bảo tịnh, là tướng tâm thấy điên đảo? Đây đối vô tướng mà lấy nơi tướng cũng lẽ như thế? Như việc sở duyên thật vô sở hữu, tâm tùy hỷ hồi hướng cũng như thế, các căn lành thấy cũng như thế, Vô thượng Bồ đề cũng như thế, đã thuyết bố thí thấy sáu Ba la mật đa cho đến nhất thiết tướng trí cũng như thế? Nếu như việc sở duyên thật vô sở hữu, tâm tùy hỷ hồi hướng nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí cũng như thế ấy. Những gì là sở duyên? Những gì là việc? Những gì là tâm tùy hỷ hồi hướng? Nói rộng cho đến những gì là nhất thiết tướng trí mà Bồ tát Ma ha tát kia duyên việc như thế, khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Khi ấy, Từ Thị Bồ tát trả lời cụ thọ Thiện Hiện rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát lâu học sáu thứ Ba la mật đa, đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, phát lâu đại nguyện, trong nhiều căn lành, được nhiều bạn hành thu nhận, khéo học các pháp tự tướng đều không. Bồ tát Ma ha tát này đối việc sở duyên và tâm tùy hỷ hồi hướng các căn lành thấy Vô thượng Bồ đề, chư Phật Thế Tôn, và tất cả pháp đều chẳng lấy tướng, mà năng phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế dùng chẳng hai chẳng phải chẳng hai làm phương tiện, chẳng có tướng chẳng không tướng làm phương tiện, chẳng hữu sở đắc chẳng vô sở đắc làm phương tiện, chẳng nhiễm chẳng tịnh làm phương tiện, chẳng sanh chẳng diệt làm phương tiện, đối việc sở duyên cho đến Vô thượng

Chánh đẳng Bồ đề được chẳng lấy tướng. Vì chẳng lấy tướng nên chẳng nhiếp thuộc vào điên đảo. Nếu Bồ tát Ma ha tát chưa lâu học sáu thứ Ba la mật đa, chưa từng cúng dường vô lượng chư Phật, chưa phát lâu đại nguyện, chưa trồng nhiều căn lành, chưa được nhiều bạn lành thu nhận, chưa đối tất cả pháp khéo học tự tướng không. Bồ tát Ma tát này đối việc sở duyên và tâm tùy hỷ hồi hướng các căn lành thầy, Vô thượng Bồ đề, chư Phật Thế Tôn cùng tất cả pháp vẫn lấy nơi tướng, khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế, vì lấy tướng nên vẫn nhiếp thuộc điên đảo, chẳng phải tâm chơn tùy hỷ hồi hướng.

Lại nữa, Đại đức! Chẳng nên vì tâm học Đại thừa các Bồ tát thầy kia, và đối trước họ tuyên nói bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa và nghĩa các Phật pháp khác tự tướng không. Sở dĩ vì sao? Tâm học Đại thừa các Bồ tát thầy đối pháp như thế, mặc dù có chút ít phần tin kính ưa muốn, mà kia nghe rồi liền khắc đều quên mất, kinh sợ nghi làm, sanh nhiều hủy báng. Nếu bậc Bất thối chuyển Bồ tát Ma ha tát, hoặc thường cúng dường vô lượng chư Phật, phát lâu đại nguyện, trồng nhiều căn lành, được nhiều bạn lành thu nhận ấy, nên đối trước họ, vì họ rộng nói phân biệt khai chỉ tất cả bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, và nghĩa các Phật pháp khác tự tướng không. Sở dĩ vì sao? Bậc Bất thối chuyển các Bồ tát Ma ha tát thầy, nếu nghe pháp đây đều năng thọ trì, trọn chẳng quên mất cũng chẳng kinh sợ nghi làm hủy báng.

Đại đức phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát nên đem tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp như thế, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chính lúc bấy giờ nên khởi nghĩ này: "Nên sở dụng tâm tùy hỷ hồi hướng, sở dụng tâm đây hết diệt lìa biến, việc sở duyên đây và các căn lành cũng đều như tâm hết diệt lìa biến". Trong đây những gì là sở dụng tâm? Lại những gì là việc sở duyên và các căn lành mà nói tùy hỷ hồi hướng, vì không có hai tâm cùng lúc khởi vậy. Tâm chẳng thể tùy hỷ hồi hướng tâm, vì tự tánh không vậy. Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng biết được bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa như thế đều vô sở hữu. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí cũng vô sở hữu. Bồ tát Ma ha tát này biết tất cả pháp đều vô sở hữu, mà lại năng tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Tâm tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng nhiếp thuộc điên đảo, đem vô sở đắc làm

phương tiện nên gọi chơn tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

---o0o---

Quyển Thứ 505 - Hội Thứ Ba

Phẩm Tùy Hỷ Hồi Hướng Thứ 9-2

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa cụ thọ Thiện Hiện rằng: Các Bồ tát Ma ha tát tân học Đại thừa nghe pháp như thế, tâm kia hầu không kinh sợ nghi lầm. Các Bồ tát Ma ha tát tân học Đại thừa làm sao năng đem sở tu căn lành hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Làm sao nhiếp thọ tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bảo Thiên Đế Thích rằng: Các Bồ tát Ma ha tát tân học Đại thừa, nếu tu bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện và vô tướng mà làm phương tiện, nhiếp thọ bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây năng đối nghĩa tự tướng không bát nhã Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí sanh nhiều thắng giải, thường được bạn lành nhiếp thọ. Bạn lành như thế dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì kia biện nói bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, nói rộng cho đến pháp tương ưng nhất thiết tướng trí. Đem pháp như thế dạy răn dạy trao khiến kia cho đến được vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh. Chưa vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh cũng thường chẳng lìa bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Cũng vì biện nói các việc ác ma, khiến kia nghe rồi đối các việc ma tâm không tăng giảm. Vì có sao? Các việc ác ma tánh vô sở hữu bất khả đắc vậy. Cũng đem pháp này dạy răn dạy trao, khiến kia cho đến được Bồ tát Chánh tánh ly sanh thường chẳng lìa Phật, ở chỗ chư Phật trồng các căn lành. Lại do được căn lành nhiếp thọ nên thường sanh nhà Bồ tát Ma ha tát cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đối các căn lành thường chẳng xa lìa.

Kiều Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát tân học Đại thừa nên năng như thế đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đem vô tướng làm phương tiện

nhiep các công đức. Đối các công đức sanh nhiều thắng giải, thường được bạn lành nhiếp thọ, nghe pháp như thể tâm chẳng kinh sợ, cũng không nghi lầm.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát tân học Đại thừa tùy chỗ tu nhóm bố thí thầy sáu Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, đều nên đem vô sở đắc mà làm phương tiện và đem vô tướng mà làm phương tiện, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát tân học Đại thừa ở khắp mười phương vô lượng vô số vô biên thế giới tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, dứt đường các cõi, tuyệt đường hý luận, bỏ các gánh nặng, bẻ gai xóm làng, tháo gút các cõi, đầy đủ chánh trí, tâm khéo giải thoát, kể thuyết pháp giỏi và đệ tử kia đã thành nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát tri kiến và làm được các công đức khác.

Lại ở chỗ để trồng căn lành, nghĩa là đại tộc Sát đế lợi cho đến đại tộc Cư sĩ thầy để trồng căn lành. Hoặc trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Tịnh cư thầy để trồng căn lành. Như vậy tất cả nhóm hợp căn lành, hiện tiền phát khởi, sánh các căn lành khác tâm tùy hỷ đây là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng. Lại đem tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, Từ Thị Bồ tát hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng: Các Bồ tát Ma ha tát tân học Đại thừa, nếu nhớ bao nhiêu công đức Như Lai và các đệ tử cùng người trời thầy để trồng căn lành. Như vậy tất cả nhóm hợp căn lành, hiện tiền phát khởi, so sánh các căn lành khác tâm tùy hỷ là tối thắng thầy. Lại đem tùy hỷ căn lành như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát làm sao chẳng đọa tâm tưởng kiến điên đảo?

Cụ thọ Thiện Hiện đáp rằng: Thừa Đại Sĩ! Nếu Bồ tát Ma ha tát đối đều nhớ bao nhiêu công đức Phật và đệ tử, chẳng khởi tưởng công đức chư Phật và các đệ tử, ở người trời thầy để trồng căn lành chẳng khởi tưởng căn lành người trời thầy, đối đã phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Đại Bồ đề cũng lại chẳng khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Bồ

đề. Bồ tát Ma ha tát này sở khởi tâm tùy hỷ hồi hướng thời chẳng đọa tâm tưởng kiến điên đảo. Nếu Bồ tát Ma ha tát đối đều nhớ bao nhiêu công đức Phật và các đệ tử lấy tướng công đức Phật, đệ tử; ở người, trời thấy để trồng căn lành lấy tướng căn lành người trời kia thấy; đối đã phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Đại Bồ đề lấy tướng đã phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này sở khởi tâm tùy hỷ hồi hướng, thời bèn đọa nơi tâm tưởng kiến điên đảo.

Lại nữa, thưa Đại Sĩ! Nếu Bồ tát Ma ha tát đem tâm như thế nhớ công đức căn lành tất cả Phật và các đệ tử chính biết tâm đây tận diệt lìa biến, chẳng phải năng tùy hỷ. Chính biết tánh pháp kia cũng thế, chẳng phải sở tùy hỷ. Lại chính rõ thấu tâm năng hồi hướng pháp tánh cũng vậy, chẳng phải sở hồi hướng. Và chính rõ thấu pháp sở hồi hướng tánh nó cũng vậy, chẳng phải sở hồi hướng. Nếu có năng y đã nói tùy hỷ hồi hướng như thế là chánh chẳng phải tà. Các Bồ tát Ma ha tát đều nên tùy hỷ hồi hướng như thế.

Lại nữa, thưa Đại Sĩ! Nếu các Bồ tát Ma ha tát khắp đối chư Phật Thế Tôn ba đời, từ sơ phát tâm cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cho đến pháp diệt, ở thời gian giữa có bao công đức hoặc Phật, đệ tử và các Độc Giác nương Phật pháp kia khởi ra căn lành. Hoặc các dị sanh nghe kia thuyết pháp đã trồng căn lành. Hoặc các long, thần, a tố lạc thấy nghe kia thuyết pháp đã trồng căn lành. Hoặc đại tộc Sát đế lợi cho đến đại tộc Cư sĩ nghe kia thuyết pháp đã trồng căn lành. Hoặc trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh nghe kia thuyết pháp đã trồng căn lành. Hoặc các thiện nam tử, thiện nữ nhân nghe kia thuyết pháp phát khởi tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, siêng tu nhiều thứ các hạnh Bồ tát. Như vậy tất cả nhóm hợp căn lành, hiện tiền phát khởi tâm tùy hỷ sánh các căn lành khác là tối thắng thấy. Lại đem căn lành tùy hỷ như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Với lúc như thế, nếu chính hiểu rõ các pháp năng tùy hỷ hồi hướng tận diệt lìa biến, các pháp sở tùy hỷ hồi hướng tự tánh đều không. Mặc dù biết như thế mà năng tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Lại với lúc này, nếu chính hiểu rõ đều không có pháp khá hay tùy hỷ hồi hướng nơi pháp. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh đều không. Trong không, trọn không có pháp năng sở tùy hỷ hồi hướng vậy. Mặc dù biết như thế mà năng tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này nếu được tùy hỷ hồi hướng như thế, tu hành Bát nhã Ba la mật đã nói rộng cho đến nhất thiết

tướng trí, bèn được chẳng đọa tâm tưởng kiến điên đảo. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này với tâm tùy hỷ và công đức căn lành đã tùy hỷ chẳng sanh chấp trước, với tâm hồi hướng và sở hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng chẳng chấp trước. Do không chấp trước chẳng đọa điên đảo. Như vậy, Bồ tát sở khởi tâm tùy hỷ hồi hướng, gọi là Vô thượng tùy hỷ hồi hướng, xa lìa tất cả hư vọng phân biệt.

Lại nữa, thưa Đại Sĩ! Nếu Bồ tát Ma ha tát đối sở tu làm các việc phước nghiệp, như thật biết rõ lìa uẩn xứ giới, cũng lìa Bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Bồ tát Ma ha tát này đối sở tu làm các việc phước nghiệp biết như thế rồi, năng chính tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được.

Lại nữa, thưa Đại Sĩ! Nếu Bồ tát Ma ha tát như thật biết rõ tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp, tự tánh xa lìa tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp. Chư Phật Thế Tôn, tự tánh xa lìa chư Phật Thế Tôn. Công đức căn lành, tự tánh xa lìa công đức căn lành. Thanh văn, Độc giác và các dị sanh; tự tánh xa lìa Thanh văn, Độc giác và các dị sanh. Tâm tùy hỷ hồi hướng Đại Bồ đề, tự tánh xa lìa tâm tùy hỷ hồi hướng Đại Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát, tự tánh xa lìa Bồ tát Ma ha tát. Bát nhã Ba la mật đa cho đến nhất thiết tướng trí; tự tánh xa lìa bát nhã Ba la mật đa cho đến nhất thiết tướng trí. Tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, tự tánh xa lìa tất cả hạnh Bồ tát ma ha tát. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tự tánh xa lìa chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này như vậy tu hành ly tánh Bát nhã Ba la mật đa, gọi chơn tu hành Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng chính tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, thưa Đại Sĩ! Các Bồ tát Ma ha tát đối tất cả công đức căn lành Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử đã Niết bàn, nếu muốn phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ấy, nên tác tùy hỷ như vậy: Nghĩa là khởi nghĩ này: Như các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử đều đã diệt độ, tự tánh chẳng phải có, công đức căn lành cũng lại như thế. Ta đã phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề và sở hồi hướng Vô thượng Bồ Đề tánh ấy cũng vậy. Biết như thế rồi, đối các căn lành phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, bèn được chẳng sanh tâm tưởng kiến điên đảo. Nếu Bồ tát Ma ha tát đem lấy

tướng làm phương tiện, hành Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, đối công đức căn lành chư Phật Thế Tôn và các đệ tử đã diệt độ, lấy tướng tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đây là chẳng khéo tùy hỷ hồi hướng, vì công đức căn lành Phật và các đệ tử quá khứ chẳng phải cảnh giới chỗ lấy tướng vô tướng. Bồ tát Ma ha tát này dùng nhớ lấy tướng, phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vậy nên chẳng khéo tùy hỷ hồi hướng. Do đây bèn đọa tâm tưởng kiến điên đảo. Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng lấy tướng làm phương tiện, hành Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, đối công đức căn lành chư Phật Thế Tôn và các đệ tử đã diệt độ, xa lìa tướng tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đây gọi là khéo tùy hỷ hồi hướng. Do đây chẳng đọa tâm tưởng kiến điên đảo.

Bấy giờ, Từ Thị Bồ tát hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng: Sao là Bồ tát Ma ha tát đối công đức căn lành các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp đều chẳng lấy tướng mà năng tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Thiện Hiện đáp rằng: Phải biết các Bồ tát Ma ha tát sở học Bát nhã Ba la mật đa có phương tiện khéo léo như thế thủy, mặc dù chẳng lấy tướng mà sở tác vẫn thành tựu, chẳng lìa Bát nhã Ba la mật đa có năng chính khởi tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ Đề. Vậy nên chúng Bồ tát Ma ha tát muốn thành sở tác nên học Bát nhã Ba la mật đa.

Từ Thị Bồ tát Ma ha tát nói: Đại đức Thiện Hiện chớ nói lời ấy. Vì có sao? Trong Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, chư Phật Thế Tôn và chúng đệ tử trọn nên các công đức căn lành đều vô sở hữu bất khả đắc, nên sở tác tùy hỷ hồi hướng các việc phước nghiệp, phát tâm hồi hướng Vô thượng Bồ đề cũng vô sở hữu bất khả đắc vậy. Trong đây Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu nên tác quán này: Chư Phật và chúng đệ tử quá khứ công đức căn lành tánh đều đã diệt, sở tác tùy hỷ các việc phước nghiệp, phát tâm hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tánh đều vắng lặng. Nếu Ta đối công đức căn lành chư Phật Thế Tôn và chúng đệ tử kia lấy tướng phân biệt và đối sở tác tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp, phát tâm hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề lấy tướng phân biệt. Bởi vì lấy tướng phân biệt, phương tiện phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chư Phật Thế Tôn đều chẳng bằng lòng. Sở dĩ vì sao? Vì đối chư Phật Thế Tôn và các đệ tử

đã diệt độ lấy tướng phân biệt tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đấy thời gọi là đại hữu sở đắc. Vậy nên chúng Bồ tát Ma ha tát muốn đối công đức căn lành Như Lai và các đệ tử chánh phát tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng nên vói trong khởi hữu sở đắc lấy tướng phân biệt tùy hỷ hồi hướng. Nếu đối trong đây khởi hữu sở đắc lấy tướng phân biệt tùy hỷ hồi hướng Phật chẳng nói kia có nghĩa đại lợi.

Vì có sao? Vì tâm tùy hỷ hồi hướng như thế vọng tưởng phân biệt, gọi tạp độc vậy. Như có thuốc uống ăn tuy đủ sắc hương mỹ vị thượng diệu mà lẫn độc dược, người ngu trí cạn tham lấy ăn nuốt. Ban sơ, mặc cho thích ý vui mừng khoái lạc, về sau thức ăn tiêu hóa, chịu các khổ gấp bội, hoặc gây đến chết, hoặc gần mất mạng. Một loại bồ đặc già la như thế chẳng khéo thọ trì, chẳng khéo quán sát Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu văn cú nghĩa lý, chẳng khéo đọc tụng, chẳng khéo thông suốt nghĩa lý thâm sâu mà bảo kẻ Đại thừa chúng tánh rằng: "Thiện nam tử! Đến đây, người đối chư Phật Thế Tôn ba đời từ sơ phát tâm cho đến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình, vào cõi Vô dư y Niết bàn cho đến pháp diệt, ở thời gian giữa hoặc tu bát nhã Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, căn lành đã nhóm, sẽ nhóm, hiện nhóm. Hoặc các Như Lai có bao nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát tri kiến và vô lượng vô biên các công đức khác. Hoặc Phật đệ tử tất cả căn lành hữu lậu vô lậu. Hoặc các Như Lai đã đang sẽ trao ký các trời người thầy Độc giác Bồ đề sở hữu công đức. Hoặc các thiên, long, a tố lạc thầy căn lành đã nhóm, sẽ nhóm, hiện nhóm. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối các công đức căn lành phát sanh tùy hỷ hồi hướng, như vậy tất cả nhóm hợp cân lường, hiện tiền tùy hỷ cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề". Sở thuyết tùy hỷ hồi hướng như thế là đem sở hữu đắc lấy tướng phân biệt mà làm phương tiện, ví như thế gian uống ăn lẫn phải thuốc độc trước ích sau tổn, nên đấy chẳng phải khéo tùy hỷ hồi hướng. Sở dĩ vì sao? Vì hữu sở đắc lấy tướng phân biệt, phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng có nhân, có duyên, có tác ý, có hý luận. Chẳng nhẽ Bát nhã Ba la mật đa tạp độc kia vậy, thời là báng Phật, chẳng theo Phật giáo, chẳng tùy pháp thuyết. Bồ tát chúng tánh bồ đặc già la chẳng nên theo kia đã thuyết mà học.

Vậy nên, Đại đức! Nên nói thế nào các thiện nam tử thầy trụ Bồ tát thừa, nên đối công đức căn lành chư Phật và các đệ tử ba đời mười phương tùy hỷ hồi hướng. Nghĩa là chư Phật kia từ sơ phát tâm cho đến pháp diệt, ở thời gian giữa hoặc tu bát nhã Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí nhóm các căn lành. Như vậy cho đến nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối các công đức phát sanh căn lành tùy hỷ hồi hướng. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa làm sao đối công đức căn lành kia phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Cụ thọ Thiện Hiện đáp Từ Thị Bồ tát rằng: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, hành Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, muốn chẳng báng Phật mà phát tâm tùy hỷ hồi hướng ấy, nên khởi nghĩ này: Như các đức Như Lai vô thượng Phật trí thấu rõ biết khắp công đức căn lành có tánh như vậy, có tướng như vậy, có pháp như vậy mà khá tùy hỷ, tôi nay cũng nên tùy hỷ như thế. Như các Đức Như lai vô thượng Phật trí thấu rõ biết khắp, nên đem các việc phước nghiệp hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, Ta nay cũng nên hồi hướng như thế. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa đối công đức căn lành các Như Lai và chúng đệ tử nên khởi tùy hỷ hồi hướng như thế. Nếu làm tùy hỷ hồi hướng như thế thời chẳng báng Phật, theo Phật đã dạy, theo pháp mà thuyết. Bồ tát ma ha tát này tâm tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng lộn các độc, năng đến được rốt ráo.

Lại nữa, thưa Đại Sĩ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa hành Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, đối công đức căn lành các Như Lai và chúng đệ tử nên khởi tùy hỷ hồi hướng như vậy: "Như uẩn sắc thầy chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời, tùy hỷ hồi hướng cũng lại như thế. Nói rộng cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời, tùy hỷ hồi hướng cũng lại như thế. Như các nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát tri kiến chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời, tùy hỷ hồi hướng cũng lại như thế. Sở dĩ vì sao? Như các pháp kia tự tánh không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời, tùy hỷ hồi hướng cũng lại như thế. Nghĩa là các Như Lai tự tánh không nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Công đức chư Phật tự tánh không nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Thanh văn, Độc giác và người trời thầy tự tánh không nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Các căn lành kia tự tánh không nên chẳng đọa ba cõi,

chẳng nhiếp ba đời. Đối tùy hỷ kia tự tánh không nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Pháp sở hồi hướng tự tánh không nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Kể năng hồi hướng tự tánh không nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời".

Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, như thật biết rõ pháp năm uẩn thấy chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Nếu chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời thời chẳng thể dùng kia hữu tướng làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Vì pháp uẩn thấy tự tánh chẳng sanh. Nếu pháp chẳng sanh thời vô sở hữu. Chẳng thể đem pháp vô sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng vô sở hữu vậy. Bồ tát Ma ha tát này tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh Đẳng Bồ đề như thế chẳng lộn các độc, năng đến rốt ráo. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa đem hữu tướng mà làm phương tiện, hoặc hữu sở đắc mà làm phương tiện, đối công đức căn lành các Như Lai và chúng đệ tử phát sanh tâm tùy hỷ hồi hướng, phải biết đây là tà tùy hỷ hồi hướng. Tâm tà tùy hỷ hồi hướng đây chẳng phải Phật Thế Tôn khen ngợi. Tâm tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng được Phật Thế Tôn khen ngợi nên chẳng năng viên mãn bố thí thấy sáu Ba la mật đa, nói rộng cho đến chẳng năng viên mãn nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bởi các công đức chẳng viên mãn, nên chẳng năng nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình. Bởi chẳng năng nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình nên chẳng chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Bởi kia đã khởi tùy hỷ hồi hướng hữu tướng hữu đắc lộn các độc vậy.

Lại nữa, thưa Đại Sĩ! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, nên khởi nghĩ này: Như tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mười phương thế giới như thật thông suốt công đức căn lành có pháp như thế, đáng nương pháp này phát sanh tùy hỷ hồi hướng không trái ngược, Ta nay cũng nương pháp như thế phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đây là chánh phát tùy hỷ hồi hướng. Nhờ đây quyết định chứng Vô thượng Bồ đề năng tận vị lai độ các hữu tình vậy.

Bấy giờ, Thế Tôn khen Thiện Hiện rằng: Hay thay, hay thay! Người nay đã vì tất cả các Bồ tát Ma ha tát làm đại Phật sự. Nghĩa là vì các Bồ tát Ma ha tát khéo nói tùy hỷ hồi hướng không trái ngược. Đã nói tùy hỷ hồi hướng như thế, đem vô tướng vô đắc, vô sanh vô diệt, vô

nhiễm vô tình, vô tánh tự tánh, tự tướng tánh không mà làm phương tiện. Cũng đem chơn như, pháp giới, pháp tánh nói rộng cho đến bất tư nghì giới làm phương tiện vậy.

Thiện Hiện phải biết: Giả sử tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đều được trọn nên mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, năm thần thông. Nơi ý hiểu sao? Các hữu tình này phước đức nhiều chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thế! Rất nhiều.

Phật bảo Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối công đức căn lành các Như Lai và chúng đệ tử khởi tùy hỷ hồi hướng không nhiễm đắm, chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Thiện Hiện phải biết: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân khởi lên tùy hỷ hồi hướng như thế đối các căn lành khác là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Giả sử tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đều được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Dự lưu cho đến Độc giác kia trọn một đời sống đem các đồ cúng mà phụng thí đó, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này, do nhân duyên đây được phước đức nhiều chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thế! Rất nhiều.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối công đức căn lành các Như Lai và chúng đệ tử khởi tùy hỷ hồi hướng không nhiễm đắm, chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Thiện Hiện phải biết: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế, đối các căn lành khác rất tối rất thắng cho đến nói rộng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Giả sử tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đều tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu có tất cả hữu tình mười phương thế giới đều ngang như cát sông Căng già, đối kia mỗi mỗi đem các đồ cúng mà phụng thí đó, trải qua đại kiếp ngang như cát sông Căng già, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nơi ý hiểu sao? Các hữu tình này do nhân duyên đây được phước đức nhiều chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện

Thệ! Rất nhiều. Đổng phước như thế nếu có hình sắc, mùi hương cõi đều như cát sông Càng già chẳng thể chứa đựng hết được.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Thiện Hiện phải biết: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối công đức căn lành các Như Lai và chúng đệ tử khởi tùy hỷ hồi hướng không nhiễm đắm, chỗ được công đức rất nhiều hơn trước.

Thiện Hiện phải biết: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này, sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế đối các căn lành khác rất tối rất thắng cho đến nói rộng.

Thiện Hiện phải biết: Các nhóm phước trước sánh công đức sau trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cùng chẳng kịp một. Sở dĩ vì sao? Vì loại hữu tình kia mười thiện nghiệp đạo, bốn tinh lục thầy đều đem hữu tướng và hữu sở đắc làm phước thiện vậy. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân kia đem các đồ cúng phụng thí Dự lưu cho đến kẻ phát tới Đại Bồ đề cũng đem hữu tướng và hữu sở đắc làm phước thiện vậy.

Bấy giờ, bốn Đại thiên vương đều cùng đồng quyền thuộc ba vạn hai ngàn các thiên tử đến lễ chân Phật, chấp tay cung kính thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát kia mới năng phát khởi tùy hỷ hồi hướng rộng lớn như thế, nghĩa là Bồ tát Ma ha tát kia phước thiện khéo léo, đem vô tướng vô sở đắc, không nhiễm không đắm, không nghĩ làm mà làm phước thiện, đối công đức căn lành các Như Lai và chúng đệ tử phát khởi tùy hỷ hồi hướng không trái ngược. Tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng đọa trong hai pháp chẳng hai pháp.

Khi ấy, Thiên Đế Thích và Tô Dạ Ma thiên tử, San Đổ Sử Đa thiên tử, Thiện Biến Hóa thiên tử, Tối Tụ Tại thiên tử đều cùng đồng quyền thuộc vô lượng trăm ngàn các thiên tử đều cầm các thứ tràng hoa thượng diệu, hương bột, hương xoa thầy, áo mặc, chuỗi anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, tấu thiên âm nhạc để cúng dường Phật, đánh lễ hai chân Phật và chấp tay thưa rằng: Các Bồ tát Ma ha tát kia mới năng phát khởi tùy hỷ hồi hướng rộng lớn như thế, nghĩa là có Bồ tát Ma ha tát phước thiện khéo léo, đem vô tướng vô sở đắc, không nhiễm đắm, không nghĩ làm mà làm phước thiện, đối công đức căn lành các Như Lai và chúng đệ tử phát khởi tùy

hỷ hồi hướng không trái ngược. Sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng đọa trong hai pháp chẳng hai pháp.

Khi ấy, trời Đại phạm thiên vương và trời Cực quang tịnh, trời Biến tịnh, trời Quảng quả, trời Sắc cứu cánh, đều cùng thiên chúng vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức tiến tới chỗ Phật đảnh lễ hai chân Phật, chấp tay cung kính đồng lúc phát tiếng rằng: Thế Tôn! Hiếm có. Các Bồ tát Ma ha tát kia đã được Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo thu nhiếp, nên vượt hơn các kẻ thiện nam tử ở trước không phương tiện khéo léo, có tướng có sở đắc đã tu căn lành.

Bấy giờ, Phật bảo trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh thấy rằng: Giả sử tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đều tới vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đối khắp tất cả Như Lai quá khứ, vị lai, hiện tại mười phương thế giới, từ sơ phát tâm cho đến pháp trụ, ở thời gian giữa sở tu căn lành tương ứng bồ thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, hoặc các đệ tử sở hữu căn lành, hoặc các Như lai nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát tri kiến và vô lượng vô biên các Phật pháp khác. Hoặc các Như Lai sở thuyết chánh pháp, hoặc nương pháp kia tu tập thí tánh, giới tánh, tu tánh ba việc phước nghiệp. Hoặc nương pháp kia tinh siêng tu học được quả Dự lưu, quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, được vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh. Hoặc các hữu tình sở dẫn phát căn lành tu bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã thầy. Như vậy tất cả nhóm hợp lại căn lành, đem hữu tướng, hữu sở đắc, có nhiễm đấm, có nghĩ làm, có hai chẳng hai mà làm phương tiện hiện tiền tùy hỷ. Đã tùy hỷ rồi hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân cũng phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đối khắp tất cả Như Lai quá khứ, vị lai, hiện tại mười phương thế giới, từ sơ phát tâm cho đến pháp trụ, ở thời gian giữa sở tu căn lành tương ứng bồ thí Ba la mật đa. Nói rộng cho đến nếu các hữu tình sở dẫn phát căn lành tu bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã thầy. Như vậy tất cả nhóm hợp lại căn lành mà đem vô tướng vô sở đắc, không nhiễm đấm, không nghĩ làm, không hai chẳng hai mà làm phương tiện hiện tiền tùy hỷ. Đã tùy hỷ rồi hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tùy hỷ hồi hướng đối các căn lành khác rất tối rất thắng, cho đến nói rộng đối hữu tình trước tùy hỷ hồi hướng rất

thắng hơn bội trăm, rất thắng hơn bội ngàn, cho đến bội hơn cực số cũng rất thắng hơn.

Cụ thọ Thiện Hiện đến trước Phật thưa rằng: Như Phật đã nói. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tùy hỷ hồi hướng đối các căn lành khác rất là thắng hơn, cho đến nói rộng. Ngang đâu nói là tùy hỷ hồi hướng này đối các căn lành khác là rất hơn thầy?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đối khắp tất cả Như Lai, Thanh văn, Độc giác, Bồ tát quá khứ, vị lai, hiện tại mười phương thế giới và tất cả các hữu tình các lành thầy chẳng lấy chẳng bỏ, chẳng khoe chẳng khinh, chẳng có sở đắc, chẳng không sở đắc, đạt tất cả không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, không thêm không bớt, không đi không đến, không nhóm không tan, không vào không ra. Khởi nghĩ như vậy: Như pháp ba đời chơn như, pháp giới, nói rộng cho đến bất tư nghì giới. Ta cũng như thế, đối các thiện pháp đem vô sở đắc mà làm phương tiện tùy hỷ hồi hướng. Thiện Hiện! Ngang đây khởi ra tùy hỷ hồi hướng, Ta nói đối các căn lành khác là rất thắng hơn thầy. Tùy hỷ hồi hướng như thế thắng hơn các tùy hỷ hồi hướng khác bội trăm bội ngàn, cho đến bội cực số. Vậy nên Ta nói: Khởi ra tùy hỷ hồi hướng như thế đối các căn lành khác là rất thắng hơn thầy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, muốn đối Như Lai ba đời mười phương từ sơ phát tâm cho đến pháp trụ, ở thời gian giữa sở tu căn lành tương ưng bố thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến công đức căn lành vô lượng vô số vô biên Phật pháp hoặc các Thanh văn, Độc giác, Bồ tát, hoặc các hữu tình sở hữu thí tánh, giới tánh, tu tánh ba việc phước nghiệp và các căn lành khác. Như vậy tất cả nhóm hợp lại cân lường, hiện tiền phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng không trái ngược ấy, nên khởi nghĩ này: "Sắc cho đến thức cùng giải thoát thầy, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí cùng giải thoát thầy. Nhóm giới thầy năm cùng giải thoát thầy. Đối tất cả pháp khởi ra thắng giải cùng giải thoát thầy. Các Phật ba đời cùng giải thoát thầy. Các pháp ba đời cùng giải thoát thầy. Tất cả tùy hỷ và các hồi hướng cùng giải thoát thầy. Phật và đệ tử cùng các Độc giác các căn chín biến cùng giải thoát thầy. Phật và đệ tử cùng các Độc giác sở đắc Niết bàn cùng giải thoát thầy. Chư Phật, Bồ tát, Độc giác, Thanh văn các pháp pháp tánh cùng giải thoát thầy. Tất cả hữu tình và tất cả cùng pháp tánh kia

cùng giải thoát thầy. Như các pháp tánh không buộc không mở, không nhiễm không tịnh, không khởi không tận, không sanh không diệt, không lấy không bỏ, ta đối công đức căn lành như thế hiện tiền tùy hỷ. Đem căn lành đây cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề". Tùy hỷ hồi hướng như thế, chẳng năng tùy hỷ hồi hướng, không sở tùy hỷ sở hồi hướng vậy. Khởi ra tùy hỷ hồi hướng như thế, chẳng chuyển chẳng ngưng, vì không sanh diệt vậy.

Thiện Hiện! Tùy hỷ hồi hướng Bồ tát Ma ha tát này đối các sở khởi tùy hỷ hồi

hướng khác rất tối rất thắng cho đến nói rộng. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên tùy hỷ hồi hướng như thế mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân tới Đại thừa, giả sử năng đối tất cả Như Lai và các đệ tử hiện tại mười phương đều ngang như cát sông Hằng già, đem hữu tướng hữu sở đắc làm phương tiện, trọn một đời sống thường dùng các thứ đồ cúng dường diệu, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Các Như Lai kia và chúng đệ tử sau vào Niết bàn, lấy Thiết lợi la dùng bảy báu tốt, tạo lập các Bảo tháp cao rộng, ngày đêm tinh siêng lễ bái quanh hữu, lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Lại đem hữu tướng và hữu sở đắc mà làm phương tiện siêng tu bố thí cho đến bát nhã và các căn lành.

Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân phát tới Đại thừa, năng đem vô tướng và vô sở đắc mà làm phương tiện, tu hành căn lành tương ứng sáu thứ Ba la mật đa phương tiện khéo léo, đối tất cả công đức căn lành khác chính phát tùy hỷ. Đem căn lành đây cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nhờ nương Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo tùy hỷ hồi hướng hơn trước đã nói các thiện nam tử, thiện nữ nhân phát tới Đại thừa ra làm công đức bội trăm bội ngàn cho đến bội cực số. Nên nói tùy hỷ hồi hướng như thế đối căn lành khác là rất thắng hơn thầy.

Vậy nên, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát phát tới Đại thừa nên đem vô tướng và vô sở đắc mà làm phương tiện, siêng tu căn lành tương ưng bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa và nương bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo, đối công đức căn lành các Như Lai và chúng đệ tử phát sanh tùy hỷ hồi hướng không trái ngược. Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đem vô tướng và vô sở đắc mà làm phương tiện tùy hỷ hồi hướng, Bồ tát Ma ha tát này mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, năng tận đời vị lai lợi vui tất cả.

---o0o---

Hội Thứ Ba

Phẩm Địa Ngục

Thứ 10 - 1

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu năng làm soi sáng, vì rất ráo tịnh vậy. Các người trời thấy đều nên kính lễ vì chỗ tôn trọng vậy. Không điều nhiễm dấm, vì các pháp thế gian chẳng thể làm ô uest vậy. Xa lìa mù lòa ba cõi, vì năng trừ tất cả phiền não các thấy đen tối vậy. Rất là thương thủ đối tất cả giống Bồ đề phần pháp, vì rất tôn thắng vậy. Năng là yên ổn, vì dứt hẳn các việc kinh sợ ép ngặt tai hoạn vậy. Năng cho ánh sáng, vì nhiếp thọ các hữu tình khiến được năm nhãn vậy. Năng chỉ đạo vì khiến kẻ lầm đường lìa hai bên vậy. Khéo hay phát sanh Nhất thiết trí trí vì dứt hẳn tất cả phiền não nói nhau và tập khí vậy.

Là mẹ các Bồ tát Ma ha tát vì chỗ tu tất cả Phật pháp của Bồ tát từ đây sanh vậy. Chẳng sanh chẳng diệt vì tự tướng không vậy. Thoát tất cả sanh tử, vì chẳng thường chẳng hoại vậy. Năng làm nương dựa thí các hữu tình vì các pháp báu vậy. Năng thành viên mãn Như Lai mười lực, vì tất cả luận kẻ khác chẳng thể khuất vậy. Năng quay xe pháp Vô thượng ba phen mười hai hành tướng, vì đạt tất cả không quay phản lại vậy. Năng chỉ tự tánh các pháp chẳng trái, vì rõ ràng vô tánh tự tánh không vậy. Bạch Thế Tôn! Các loại hữu tình đối Bát nhã Ba la mật đa đây nên làm sao trụ?

Bấy giờ, Phật bảo Xá Lợi Tử rằng: Các loại hữu tình đối Bát nhã Ba la mật đa đây nên như Phật trụ. Cúng dường lễ kính, suy nghĩ Bát nhã Ba la mật đa nên như cúng dường lễ kính, suy nghĩ Phật Thế

Tôn. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Phật chẳng khác bát nhã Ba la mật đa, Bát nhã Ba la mật đa chẳng khác Phật. Phật tức là Bát nhã Ba la mật đa, Bát nhã Ba la mật đa tức là Phật. Sở dĩ vì sao? Chư Phật, Bồ tát, Độc giác, Thanh văn đều do bát nhã Ba la mật đa mà được hiện ra. Tất cả thế gian mười thiện nghiệp đạo, bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông cũng do Bát nhã Ba la mật đa mà được hiện ra. Tất cả bố thí Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí cũng do Bát nhã Ba la mật đa mà được hiện ra.

Khi ấy, Thiên Đế Thích khởi nghĩ lén rằng: Nay Xá Lợi Tử vì nhân duyên nào hỏi Phật việc này? Khi ấy, Xá Lợi Tử biết tâm kia nghĩ bèn bảo đó rằng: Kiền Thi Ca! Các Bồ tát Ma tát do được Bát nhã Ba la mật đa đây nhiếp thọ, nên phương tiện khéo léo năng đối chư Phật mười phương ba đời từ sơ phát tâm cho đến pháp trụ, ở thời gian giữa sở hữu công đức. Hoặc các Thanh văn, Độc giác, Bồ tát, các loại hữu tình có bao căn lành, tất cả như thế, năng đem vô tướng và vô sở đắc mà làm phương tiện, nhóm hợp cân lường, hiện tiền tùy hỷ. Đã tùy hỷ rồi, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Do nhân duyên đây nên hỏi việc này.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát sở học Bát nhã Ba la mật đa vượt hơn bố thí cho đến tinh lự Ba la mật đa số bội vô biên. Như người mù từ bụng mẹ, đồng trăm ngàn thầy kẻ không mắt sáng khác dẫn dắt đi, vẫn hãy chẳng thể gần kề đường chánh được, hướng năng xa đạt tới đại thành giàu vui. Như vậy năm Ba la mật đa trước là số đông mù bụng mẹ, nếu không kẻ sáng mắt là Bát nhã Ba la mật đa dắt dẫn chẳng thể tới đường chánh Bồ tát, hướng năng xa đạt tới đô thành nhất thiết trí được, Kiền Thi Ca! Bố thí thấy năm Ba la mật đa cần nhờ Bát nhã Ba la mật đa được gọi kẻ có mắt, lại do Bát nhã Ba la mật đa nhiếp thọ mới gọi đến bờ kia.

Thiên Đế Thích nói: Đâu chẳng năm Ba la mật đa trước cũng thay nhau làm đầu nhiếp thọ năm Ba la mật đa khác khiến đến bờ kia? Đã vậy, duyên nào độc khen Bát nhã vượt hơn năm Ba la mật đa kia? Xá Lợi Tử nói: Thiên Chủ đã nói lẽ chẳng phải vậy. Sở dĩ vì sao? Chẳng phải do năm Ba la mật đa trước làm đầu nhiếp khác khiến đến bờ kia, mà cần do Bát nhã Ba la mật đa đủ đại thế lực phương tiện khéo léo mới nhiếp thọ năm Ba la mật đa kia khiến không chấp trước mau đến bờ kia. Vậy nên, Bát nhã Ba la mật đa đối năm thứ là

tôi là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát nên làm sao dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Các Bồ tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát sắc vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát thọ tưởng hành thức vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa. Nói rộng cho đến chẳng vì dẫn phát nhất thiết trí vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa; chẳng vì dẫn phát đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng vì dẫn phát tất cả pháp vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa.

Xá Lợi Tử thưa: Vì sao Bồ tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát sắc cho đến tất cả pháp vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa ?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Vì sắc cho đến tất cả pháp không tác không sanh, không đắc không hoại, không tự tánh, nên các Bồ tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát sắc cho đến tất cả pháp vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa như thế hợp cùng pháp nào?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Các Bồ tát Ma ha tát dẫn phát Bát nhã ba la mật đa như thế chẳng hợp cùng pháp. Bởi chẳng hợp nên được gọi tên Bát nhã Ba la mật đa.

Xá Lợi Tử thưa: Như vậy, Bát nhã Ba la mật đa chẳng hợp cùng tất cả những pháp nào?

Thế Tôn bảo rằng: Như vậy, Bát nhã Ba la mật đa chẳng hợp cùng pháp thiện, chẳng hợp cùng pháp phi thiện, chẳng hợp cùng pháp có tội, chẳng hợp cùng pháp không tội, chẳng hợp cùng pháp hữu lậu, chẳng hợp cùng pháp vô lậu, chẳng hợp cùng pháp hữu vi, chẳng hợp cùng pháp vô vi, chẳng hợp cùng pháp có nhiễm, chẳng hợp cùng pháp không nhiễm, chẳng hợp cùng pháp thế gian, chẳng hợp cùng pháp xuất thế gian, chẳng hợp cùng pháp tạp nhiễm, chẳng hợp cùng pháp thanh tịnh, chẳng hợp cùng pháp sanh tử, chẳng hợp cùng pháp Niết bàn. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Bát nhã Ba la mật đa

thăm sâu đối tất cả pháp vô sở đắc, nên chẳng thể nói hợp cùng những pháp như thế.

Khi ấy, Thiên Đế Thích bèn thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đâu cũng chẳng hợp cùng nhất thiết trí?

Phật nói: Như vậy, như người đã nói. Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu cũng chẳng nói hợp cùng nhất thiết trí, bởi đây đối kia vô sở đắc vậy.

Thiên Đế Thích thưa: Vì sao Bát nhã Ba la mật đa đối nhất thiết trí không hợp không đắc?

Thế Tôn bảo rằng: Chẳng phải Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đối nhất thiết trí như danh như tướng, như sở tạo tác, có hợp có đắc.

Thiên Đế Thích thưa: Sao là Bát nhã Ba la mật đa đối nhất thiết trí cũng có hợp đắc?

Thế Tôn bảo rằng: Do Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đối nhất thiết trí như danh tướng thấy không nhận không lấy, không trụ không dứt, không chấp không xả. Hợp đắc như thế mà không hợp đắc. Đối tất cả pháp cũng lại như thế, như danh tướng thấy không nhận không lấy, không trụ không dứt, không chấp không xả. Hợp đắc như thế mà không hợp đắc.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Rất lạ. Bạch Thiện Thệ! Hiếm có. Bát nhã Ba la mật đa như thế, vì tất cả pháp vô sanh vô diệt, vô tác vô thành, vô đắc vô hoại, vô tự tánh nên hiện ra thế gian, mặc dù có hợp đắc mà không hợp đắc. Lý thú như thế thật bất khả tư nghì, duy Phật Thế Tôn mới năng biết được nói được mà thôi.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã ba la mật đa thăm sâu khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu cùng tất cả pháp hoặc hợp chẳng hợp, Bồ tát Ma ha tát này đều bỏ xa Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu?

Phật bảo: Thiện Hiện! Lại có nhân duyên các Bồ tát Ma ha tát bỏ xa Bát nhã Ba la mật đa. Nghĩa là khi kia tu hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu không

sở hữu, chẳng chơn thật, chẳng bền chắc, chẳng tự tại, Bồ tát Ma ha tát này bỏ xa Bát nhã Ba la mật đa.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tin Bát nhã ba la mật đa, hãy chẳng tin pháp nào?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu thời chẳng tin sắc, chẳng tin thọ tưởng hành thức. Nói rộng cho đến chẳng tin nhất thiết trí; chẳng tin đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu thời chẳng tin sắc cho đến chẳng tin nhất thiết tướng trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu, quán tất cả sắc, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, vì bất khả đắc vậy. Mặc dù tin Bát nhã ba la mật đa mà chẳng tin sắc, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát khi tin Bát nhã ba la mật đa thắm sâu thời chẳng tin sắc, cho đến chẳng tin nhất thiết tướng trí.

---o0o---

Quyển Thứ 506 - Hội Thứ Ba

Phẩm Địa Ngục Thứ 10 - 2

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thắm tức là Đại Ba la mật đa?

Phật bảo Thiện Hiện! Người duyên ý nào khởi thuyết như vậy, Bát nhã Ba la mật đa sâu thắm tức là Đại Ba la mật đa? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thắm đối sắc chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối thọ tưởng hành thức cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Như vậy cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối sắc chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối thọ tưởng hành thức cũng chẳng làm nhóm

chẳng làm tan. Như vậy cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối sắc chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối thọ tưởng hành thức cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Như vậy đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Đối sắc chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối thọ tưởng hành thức cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Như vậy cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối sắc chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối thọ tưởng hành thức cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Như vậy cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Tôi duyên ý đây nên tác thuyết này: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tức là Đại Ba la mật đa.

Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát mới học Đại thừa, nương dựa bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối sắc chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, chẳng làm nhóm chẳng làm tan, chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Như vậy cho đến đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, chẳng làm nhóm chẳng làm tan, chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bồ tát Ma ha tát này, do khởi tưởng đây chẳng phải hành Bát nhã ba la mật đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát mới học Đại thừa, nương dựa bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối sắc làm lớn làm nhỏ, làm nhóm làm tan, làm hữu lượng làm vô lượng, làm rộng làm hẹp, làm hữu lực làm vô lực. Như vậy cho đến đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác làm lớn làm nhỏ, làm nhóm làm tan, làm hữu lượng làm vô lượng, làm rộng làm hẹp, làm hữu lực làm vô lực. Bồ tát Ma ha tát này, do khởi tưởng đây chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát mới học Đại thừa chẳng nương dựa bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba

la mật đa sâu thẳm đối sắc chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, chẳng làm nhóm chẳng làm tan, chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Như vậy cho đến đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, chẳng làm nhóm chẳng làm tan, chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bồ tát Ma ha tát này, do khởi tưởng đây chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát mới học Đại thừa chẳng nương bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối sắc làm lớn làm nhỏ, làm nhóm làm tan, làm hữu lượng làm vô lượng, làm rộng làm hẹp, làm hữu lực làm vô lực. Như vậy cho đến đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác làm lớn làm nhỏ, làm nhóm làm tan, làm hữu lượng làm vô lượng, làm rộng làm hẹp, làm hữu lực làm vô lực. Bồ tát Ma ha tát này, do khởi tưởng đây chẳng phải hành Bát nhã ba la mật đa.

Vì có sao? Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối sắc hoặc làm lớn nhỏ chẳng làm lớn nhỏ, hoặc làm nhóm tan chẳng làm nhóm tan, hoặc làm hữu lượng vô lượng chẳng làm hữu lượng vô lượng, hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp, hoặc làm hữu lực vô lực chẳng làm hữu lực vô lực. Như vậy cho đến đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm lớn nhỏ chẳng làm lớn nhỏ, hoặc làm nhóm tan chẳng làm nhóm tan, hoặc làm hữu lượng vô lượng chẳng làm hữu lượng vô lượng, hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp, hoặc làm hữu lực vô lực chẳng làm hữu lực vô lực. Như vậy tất cả đều chẳng phải quả Bát nhã Ba la mật đa bình đẳng tuôn chảy ra vậy.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát khởi tưởng như vậy: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối sắc cho đến đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm lớn nhỏ chẳng làm lớn nhỏ, hoặc làm nhóm tan chẳng làm nhóm tan, hoặc làm hữu lượng vô lượng chẳng làm hữu lượng vô lượng, hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp, hoặc làm hữu lực vô lực chẳng làm hữu lực vô lực. Bồ tát Ma ha tát này gọi là đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Chẳng phải vì tưởng hữu sở đắc năng chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy. Sở dĩ vì sao? Vì hữu tình vô sanh vậy, vì vô tự tánh vậy, vì vô sở hữu vậy, vì không vậy, vì vô tướng vậy, vì vô

nguyện vậy, vì xa lìa vậy, vì vắng lặng vậy, vì bất khả đắc vậy, vì bất khả tư nghì vậy, vì vô hoại diệt vậy, vì vô giác tri vậy, vì sức chẳng thành tựu vậy. Phải biết Bát nhã ba la mật đa cũng vô sanh, nói rộng cho đến sức chẳng thành tựu. Sắc cho đến tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vô sanh vậy, vô tự tánh vậy, vô sở hữu vậy, không vậy, vô tướng vậy, vô nguyện vậy, xa lìa vậy, vắng lặng vậy, bất khả đắc vậy, bất khả tư nghì vậy, vô hoại diệt vậy, vô giác tri vậy, sức chẳng thành tựu. Tôi duyên ý đây nên khởi thuyết này: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tức là Đại Ba la mật đa.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm kẻ năng tin hiểu được, chết từ chỗ nào sanh đến trong đây, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vì trải qua bao lâu, từng gàn gũi cúng dường bao nhiêu chỗ chư Phật, tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa đã trải mấy thời gian, làm sao tin hiểu được nghĩa thú sâu thẳm Bát nhã Ba la mật đa như thế?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Nếu Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm kẻ năng tin hiểu được, là chết từ mười phương cõi ở trong pháp hội chư Phật đã phụng thờ, sanh đến trong đây. Phát tới Vô thượng chánh đẳng Bồ đề đã phải trải qua vô lượng vô số vô biên trăm ngàn trăm ức muôn ức kiếp. Đã từng gàn gũi cúng dường vô lượng vô số vô biên bất khả tư nghì, bất khả xưng lượng Phật Thế Tôn. Từ sơ phát tâm thường tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa, đã phải trải qua vô lượng vô số vô biên, trăm ngàn trăm ức muôn ức kiếp. Nếu Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, hoặc thấy hoặc nghe bèn khởi nghĩ này: "Ta nay thấy Phật, nghe Phật thuyết pháp". Bồ tát Ma ha tát này đem vô tướng, vô nhị, vô sở đắc làm phương tiện, thời năng chính tin hiểu được nghĩa thú sâu thẳm Bát nhã Ba la mật đa như thế.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm hãy có kẻ năng nghe năng thấy được chăng? Phật bảo: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm hãy có kẻ năng nghe năng thấy được chăng? Phật bảo: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thật không kẻ năng nghe và năng thấy. Vì có sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thật chẳng phải pháp bị nghe bị thấy vậy.

Thiện Hiện phải biết: Sắc không nghe không thấy, vì các pháp độn vậy; thọ tướng hành thức cũng không nghe không thấy, vì các pháp độn vậy. Nói rộng

cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không nghe không thấy, vì các pháp độn vậy. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng không nghe không thấy, vì các pháp độn vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát đã đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nhóm chứa công hạnh chừng bao lâu mới năng tinh siêng tu học được Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm?

Phật bảo: Thiện Hiện! Đối trong việc này cần phân biệt nói. Thiện Hiện! Phải biết có Bồ tát Ma ha tát từ sơ phát tâm tức năng tu học bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm; cũng năng tu học tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa. Bồ tát Ma ha tát này vì có phương tiện khéo léo, nên chẳng báng các pháp, chẳng thấy các pháp có thêm có bớt, thường chẳng xa lìa chánh hạnh tương ưng bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa, thường chẳng xa lìa chư Phật Bồ tát, từ một nước Phật đến một nước Phật muốn đem các phẩm vật đồ cúng thượng diệu cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật, Bồ tát tùy ý năng hiện, cũng năng ở kia trông các căn lành khiến mau viên mãn. Tùy chỗ thọ thân chẳng đọa trong bào thai bụng mẹ mà sanh. Tâm thường chẳng cùng phiền não ở tạp, cũng chẳng khởi tâm Nhị thừa. Thường chẳng xa lìa thần thông thù thắng dạo khắp nước Phật, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Bồ tát Ma ha tát này siêng tu học Bát nhã ba la mật đa sâu thẳm.

Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân Bồ tát thừa, mặc dù thường được thấy hoặc trăm, hoặc ngàn, hoặc vô lượng Phật, ở chỗ chư Phật và đệ tử kia cũng tu hành nhiều bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã mà hữu sở đắc làm phương tiện, nên chẳng năng tu học bát nhã Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm cho đến bố thí Ba la mật đa.

Thiện Hiện phải biết! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, tâm sanh khinh mạn, bèn từ tòa dậy bỏ chúng mà đi. Kia đã khinh mạn Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, cũng khinh mạn Phật. Đã bỏ Bát nhã Ba la mật đa sâu

thảm như thế, cũng bỏ chư Phật. Nay trong chúng đây cũng có loại kia, nghe Ta tuyên nói Bát nhã ba la mật đa sâu thẩm tâm chẳng cung kính bỏ chúng mà đi. Sở dĩ vì sao? Vì các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đời trước nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm đã từng bỏ đi. Bởi sức thói quen kiếp trước, nay nghe Ta thuyết lại bỏ đi nữa! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đời trước bỏ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm thân ngữ và tâm đều chẳng hòa hợp. Bởi đây gây làm thêm lớn tội nghiệp ngu si ác huệ. Bởi kia gây làm thêm lớn tội nghiệp ngu si ác huệ, nên nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm tức liền hủy báng chướng ngại nói bỏ. Kia đã hủy báng chướng ngại nói bỏ Bát nhã ba la mật đa sâu thẩm tức là hủy báng chướng ngại nói bỏ Nhất thiết trí trí chư Phật ba đời. Kia khởi hủy báng chướng ngại nói bỏ Nhất thiết trí trí chư Phật ba đời tức liền gây làm thêm lớn năng cảm nghiệp thiếu chánh pháp, đọa đại địa ngục, trải nhiều trăm năm cho đến qua nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm, chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Vì kia trọng tội nên ở thế giới này, từ một đại địa ngục lớn đến một đại địa ngục lớn, cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Nếu thế giới này khi kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong khởi, kia nghiệp thiếu pháp vẫn chưa hết nên chết rồi chuyển sanh thế giới phương khác, cùng đồng loại này ở trong đại địa ngục trải nhiều trăm năm cho đến lâu nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Kia vì trọng tội nên ở thế giới khác từ một đại địa ngục đến một đại địa ngục cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Nếu thế giới kia khi kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong khởi, kia nghiệp thiếu pháp vẫn chưa hết, nên chết rồi chuyển sanh thế giới khác nữa, cùng đồng loại này ở trong đại địa ngục trải nhiều trăm năm cho đến lâu nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Kia vì trọng tội nên ở thế giới khác nữa từ một đại địa ngục đến một đại địa ngục, cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Lần nữa như thế trải khắp trong đại địa ngục các thế giới khác mười phương, chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Nếu các thế giới khác mười phương kia khi kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong khởi, kia nghiệp thiếu pháp vẫn chưa hết, nên chết rồi sanh trở lại trong đại địa ngục thế giới Kham Nhẫn đây, từ một đại địa ngục đến một đại địa ngục cho đến khi kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Nếu thế giới này khi kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong khởi, kia nghiệp thiếu pháp vẫn chưa hết nên chết rồi sanh lại các thế

giới khác, trải khắp trong đại địa ngục mười phương, chịu các đại khổ độc hại mãnh liệt. Luân hồi như thế lâu vô số kiếp.

Kia tội thiếu pháp nghiệp thế yếu bớt, từ địa ngục ra, đọa thú bàng sanh trải lâu nhiều trăm năm cho đến nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm chịu thân bàng sanh, gặp đủ các khổ tàn hại sợ hãi bức ngặt thảy. Vì tội chưa hết nên ở thế giới đây từ một chỗ hiểm ác đến một chỗ hiểm ác, cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại gặp đủ các khổ tàn hại sợ hãi bức ngặt thảy. Nếu khi ba tai phá hoại thế giới đây, kia nghiệp thiếu pháp dư thế chưa hết, chết rồi chuyển sang thế giới phương khác, cùng đồng loại này trong thú bàng sanh trải nhiều trăm năm cho đến lâu nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm, gặp đủ các khổ tàn hại sợ hãi bức ngặt thảy. Tội chưa hết nên ở thế giới kia từ một chỗ hiểm ác đến một chỗ hiểm ác, cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại gặp đủ các khổ tàn hại sợ hãi bức ngặt thảy. Nếu khi ba tai phá hại thế giới kia, kia nghiệp thiếu pháp dư thế chưa hết, chết rồi chuyển sang thế giới phương khác cùng đồng loại này trong thú bàng sanh trải nhiều trăm năm cho đến lâu nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm, gặp đủ các khổ tàn hại sợ hãi bức ngặt thảy. Vì tội chưa hết, nên ở thế giới khác từ một chỗ hiểm ác đến một chỗ hiểm ác, cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại gặp đủ các khổ tàn hại sợ hãi bức ngặt thảy. Lần nữa như thế trải khắp các thế giới khác mười phương chịu thân bàng sanh gặp đủ các khổ tàn hại sợ hãi bức ngặt thảy. Nếu khi ba tai phá hoại các thế giới mười phương kia, kia nghiệp thiếu pháp dư thế chưa hết, chết rồi lại sanh lại trong thú bàng sanh thế giới Kham Nhẫn đây, từ một chỗ hiểm ác cho đến một chỗ hiểm ác, cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại gặp đủ các khổ tàn hại sợ hãi bức ngặt thảy. Nếu khi ba tai phá hoại thế giới đây, kia nghiệp thiếu pháp dư thế chưa hết, chết rồi lại sanh trở lại các thế giới khác, trải khắp trong thú bàng sanh mười phương, rộng chịu nhiều khổ tuần hoàn như thế trải qua vô số kiếp!

Kia tội thiếu pháp nghiệp thế mỏng dần, thoát khỏi thú bàng sanh đọa trong loài quỷ đói, trải nhiều trăm năm cho đến lâu nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm chịu đủ các khổ đói ốm tiêu tụy khô khát thảy. Vì tội chưa hết, nên ở thế giới này từ một nước quỷ đói đến một nước quỷ đói cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại chịu đủ các khổ đói ốm tiêu tụy khô khát thảy. Nếu khi ba tai phá hoại thế giới này, kia nghiệp thiếu pháp dư thế chưa hết, chết

rồi chuyển sanh thế giới phương khác cùng đồng loại này trong thú quỷ đói, trải nhiều trăm năm cho đến lâu nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm chịu đủ các khổ đói ốm tiều tụy khô khát thảy. Vì tội chưa hết nên ở thế giới khác từ một nước quỷ đói đến một nước quỷ đói cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại chịu đủ các khổ đói ốm tiều tụy khô khát thảy. Nếu khi ba tai phá hại thế giới kia, kia nghiệp thiếu pháp dư thế chưa hết, chết rồi chuyển sanh các thế giới khác nữa, cùng loại này trong thú quỷ đói trải nhiều trăm năm cho đến lâu nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm chịu đủ các khổ đói ốm tiều tụy khô khát. Vì tội chưa hết nên ở các thế giới khác, từ một nước quỷ đói đến một nước quỷ đói cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại chịu đủ các khổ đói ốm tiều tụy khô khát thảy. Lần nữa như thế trải khắp ở trong cõi quỷ đói các thế giới mười phương, chịu đủ các khổ đói ốm tiều tụy khô khát thảy. Nếu khi ba tai phá hoại các thế giới mười phương kia, kia nghiệp thiếu pháp dư thế chưa hết, chết rồi lại sanh lại trong thú quỷ đói cõi Kham Nhẫn này, từ một nước quỷ đói đến một nước quỷ đói cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa khởi, những lại chịu đủ các khổ đói ốm tiều tụy khô khát thảy. Nếu khi ba tai phá hoại thế giới này, kia nghiệp thiếu pháp dư thế chưa hết, chết rồi lại sanh các thế giới khác, trải khắp trong thú quỷ đói mười phương rộng chịu nhiều khổ vòng quanh như thế trải vô số kiếp!

Kia nghiệp thiếu pháp dư thế sắp hết, thoát khỏi cõi quỷ đói sanh đến trong người. Mặc dù được làm người mà ở hà tiện. Nghĩa là hoặc sanh ở nhà mù điếc từ bụng mẹ, hoặc nhà làm thuê mướn, hoặc nhà gánh thây chết, hoặc nhà hàng thịt, hoặc nhà bắt cá thợ săn, hoặc nhà thợ thuyền, hoặc nhà mua vui người, hoặc nhà tà kiến, hoặc những nhà bỉ ổi ướp tạp ác luật nghi, hoặc thợ tầm thân không mắt, không tai, không mũi, không lưỡi, không tay, không chân, đui mù điếc ngọng, ung thư hủi lác, phong cuồng điên khùng, tàn tật gù lưng, lùn xấu, cụt tay cụt chân, các căn khuyết thiếu, da đen tiều tụy, ngoa ngôn ngu ngốc không biết gì hết. Có làm việc gì, người đều khinh chê. Hoặc sanh chỗ nào chẳng nghe danh Phật, danh Pháp, danh Tăng, danh Bồ tát, danh Độc giác. Hoặc lại sanh thế giới u ám hằng không ngày đêm chẳng thấy ánh sáng. Chỗ ở hiểm xấu, ướp ác độc hại. Sở dĩ vì sao? Vì kia nghiệp thiếu pháp gây làm lớn cực sâu nặng vậy, nên chịu đầy đủ khổ quả chẳng thể ưa muốn như thế thảy. Phạm loại lắm nhiều khó thể nói hết. Nếu muốn nói đủ cùng kiếp chẳng tận.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Kia đã gây làm thêm lớn năng cảm nghiệp thiếu chánh pháp, cùng năm nghiệp vô gián, có thể nói tương tự chăng?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Cảm nghiệp thiếu pháp rất cực thô trọng chẳng thể đem sánh năm nghiệp vô gián. Nghĩa là kia nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tức thì chống nghịch, bài báng hủy chê nói lời như vậy: "Chẳng phải Phật sở thuyết, chẳng pháp chẳng luật, chẳng phải Đại Sư dạy, chúng ta đời đây chẳng nên tin học". Người báng pháp này tự báng Bát nhã Ba la mật đa, cũng dạy người báng, tự hoại nơi thân cũng khiến người hoại, tự uống thuốc độc cũng khiến người uống, tự mất quả vui giải thoát sanh trời cũng khiến người mất, tự đem tẩm thân đến lửa địa ngục cũng khiến người đến, tự chẳng tin hiểu Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm cũng dạy người khác khiến chẳng tin hiểu, tự chìm biển khổ cũng lôi người chìm theo.

Xá Lợi Tử! Ta đời Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế hãy chẳng muốn cho kẻ báng chánh pháp nghe nơi danh tự hưởng vì kia thuyết. Xá Lợi Tử! Kẻ báng chánh pháp Ta hãy chẳng cho các thiện nam tử trụ Bồ tát thừa nghe danh tự kia hưởng là mắt thấy, đâu cho ở chung. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Các kẻ bài báng Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phải biết kia tên kẻ hoại chánh pháp, đọa loài đen tối như ốc trâu uế, tự dơ dơ người như đóng phân hôi thối. Nếu có tin dùng lời kẻ hoại pháp cũng chịu đại khổ như trước đã nói. Xá Lợi Tử! Các kẻ phá hoại Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, phải biết loại ấy tức là địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, quyết định sẽ chịu đại khổ cực trọng mãnh liệt không ngần mé. Vậy nên kẻ trí chẳng nên hủy báng Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Duyên nào Như Lai chỉ nói kẻ hoại chánh pháp đọa đại địa ngục, bàng sanh, quỷ giới chịu khổ lâu đời như thế mà chẳng nói thân lượng hình mạo kia?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Thôi, chẳng nên nói hình lượng kẻ hoại chánh pháp đời sau phải chịu ác thú. Sở dĩ vì sao? Nếu Ta nói đủ hình lượng thứ kia, nó nghe kinh sợ đến phải mưa máu nóng, gây chết mắt mạng, hoặc khổ gần chết, tâm vội rời đau như trúng tên độc, thân khô héo dần như ma dứt gốc. Sợ kia nghe nói kẻ báng chánh pháp phải chịu khổ thân rất xấu như thế, tự luống kinh hoàng chết mất thân mạng. Ta thương xót kia nên chẳng vì người nói.

Xá Lợi tử thừa: Cúi xin Phật nói ác hình lượng kia, làm lời minh giới đời sau, khiến biết báng pháp sẽ chịu khổ lớn, chẳng gây tội đây.

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Ta trước đã nói đủ làm minh giới, nghĩa là các thiện nam tử đời sau nghe Ta đã nói nghiệp hoại chánh pháp, gây làm thêm lớn đến cực đầy đủ đọa địa ngục, báng sanh quỷ giới. Trong mỗi mỗi thú chịu khổ lâu đời, đủ tự giữ gìn, chẳng hủy báng chánh pháp.

Khi ấy, Xá Lợi Tử liền thưa Phật rằng: Ngưỡng mong Thế Tôn, cúi xin Thiện Thệ! Đời sau tự loại các thiện nam tử thấy, nghe Phật nói trước nghiệp hoại chánh pháp, cảm khổ lâu đời đủ làm minh giới, thà bỏ thân mạng quyết chẳng báng pháp, chớ khiến Ta đời sau phải chịu khổ ấy.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Nếu có các thiện nam tử thấy thông minh nghe Phật đã thuyết người báng chánh pháp phải ở đời sau chịu lâu trọng khổ, nên khéo giữ hộ nghiệp thân ngữ ý, chớ đối chánh pháp bài báng hủy hoại đọa ba ác thú chịu khổ lâu kiếp, ở thời lâu xa chẳng thấy chư Phật, chẳng nghe chánh pháp, chẳng gặp Tăng bảo, chẳng được sanh ở cõi nước có Phật. Mặc dù sanh thú người mà bị hèn kém bần cùng, xấu xí ngoan ngu, thân thể chẳng đủ các căn, nói ra lời gì người chẳng tin chịu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Gây làm thêm lớn cảnh nghiệp thiếu pháp đâu chẳng bởi thói quen nghiệp ác ngữ ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Thật do thói quen nghiệp ác ngữ, nên gây làm thêm lớn cảnh nghiệp thiếu pháp. Ở trong Chánh pháp Tỳ nại da của Ta sẽ có các kẻ ngu si xuất gia. Mặc dù kia xưng Ta lấy làm Đại Sư, mà đối Ta thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm bài báng hủy hoại. Thiện Hiện phải biết: Nếu có kẻ báng hủy Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thời là báng hủy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu có báng hủy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thời là báng hủy Nhất thiết trí trí chư Phật ba đời. Nếu có báng hủy Nhất thiết trí trí chư Phật ba đời thời là báng hủy Phật, Pháp, Tăng bảo. Nếu có báng hủy Phật, Pháp, Tăng bảo thời sẽ báng hủy chánh kiến thế gian. Nếu sẽ báng hủy chánh kiến thế gian thời sẽ báng hủy bố thí thấy sáu Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Kia bởi báng hủy các khối công đức thời bèn thu

nhận vô lượng vô số vô biên tội nghiệp. Bởi kia thu nhận vô lượng vô số vô biên tội nghiệp thời bèn thu nhận tất cả địa ngục, bàng sanh, quỷ giới và đại khổ trong thú người vô lượng vô số vô biên.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Người ngu si kia vì mấy nhân duyên mà báng hủy Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như vậy?

Phật bảo: Thiện Hiện! Do bốn nhân duyên. Những gì là bốn? Một là bị các gió tà ma quạt đến mê lầm vậy; hai là vì đối pháp thẳm sâu chẳng tin hiểu vậy; ba là vì chẳng siêng tinh tiến, say đắm năm uẩn, bị các tri thức thu nhận vậy; bốn là vì lòng nhiều giận dữ, ưa làm ác pháp, thích tự cất cao, khinh chê người vậy. Người ngu si kia bởi đủ bốn nhân duyên như thế nên báng hủy Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như vậy. Báng hủy Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, bởi đầy đời sau chịu các khổ lớn.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các người ngu si chẳng siêng tinh tiến, bị ác tri thức thu nhận, chưa trông căn lành, đủ các ác hành, đối Phật đã thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thật khó tin hiểu? Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người nói.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa như thế, sâu thẳm thế nào mà khó tin khó hiểu?

Phật bảo: Thiện Hiện! Sắc cho đến thức chẳng buộc chẳng mở. Vì có sao? Vì tánh sắc cho đến thức vô sở hữu làm tự tánh sắc thấy vậy. Như vậy cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng buộc chẳng mở. Vì có sao? Vì tánh nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô sở hữu làm tự tánh nhất thiết trí thấy vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc cho đến thức thời trước sau giữa chẳng buộc chẳng mở. Vì có sao? Vì tánh sắc cho đến thức thời trước sau giữa vô sở hữu làm tự tánh sắc thấy thời trước sau giữa vậy. Như vậy cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thời trước sau giữa chẳng buộc chẳng mở. Vì có sao? Vì tánh nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thời trước sau giữa vô sở hữu làm tự tánh nhất thiết trí thấy thời trước sau giữa vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Kẻ chẳng siêng tinh tiến, chưa trông căn lành, đủ căn chẳng lành, bạn ác thu lấy, lười nhác hạng

nặng, hành theo sức ma, tinh tiến yếu ớt, mắt nhớ ác huệ đối Phật đã thuyết Bát nhã ba la mật đa sâu thẳm thật khó tin hiểu.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Sắc thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Vì có sao? Vì sắc này thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh. Vì có sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề này thanh tịnh cùng quả thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh. Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Vì có sao? Vì sắc thanh tịnh này cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh. Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Vì có sao? Vì nhất thiết tướng trí này thanh tịnh cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Vì có sao? Vì sắc này thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Vì có sao? Vì nhất thiết tướng trí này thanh tịnh cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Chẳng hai thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh tức chẳng hai thanh tịnh. Vì có sao? Vì chẳng hai này thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy. Như vậy cho đến chẳng hai thanh tịnh tức nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức chẳng hai thanh tịnh. Vì có sao? Vì chẳng hai này thanh tịnh cùng nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã cho đến kiến giả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh tức ngã cho đến kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Vì ngã cho đến kiến giả này thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy. Như vậy cho đến ngã cho đến kiến giả thanh tịnh tức nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức ngã cho đến kiến giả thanh tịnh. Vì có sao? Vì ngã cho đến kiến giả này thanh tịnh cùng nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tham sân si thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh tức tham sân si thanh tịnh. Vì có sao? Vì tham sân si này thanh tịnh cùng sắc thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy. Như vậy cho đến tham sân si thanh tịnh tức nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức tham sân si thanh tịnh. Vì có sao? Vì tham sân si này thanh tịnh cùng nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc thanh tịnh nên thọ thanh tịnh. Thọ thanh tịnh nên sắc thanh tịnh. Vì có sao? Vì sắc này thanh tịnh cùng thọ thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy. Như thọ thanh tịnh nên tưởng thanh tịnh, tưởng thanh tịnh nên thọ thanh tịnh. Lần nữa cho đến đạo tướng trí thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên đạo tướng trí thanh tịnh. Vì có sao? Vì đạo tướng trí này thanh tịnh cùng nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh nên sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy. Như vậy cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai

không hai phần, không riêng không đứt vậy. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên đạo tướng trí thanh tịnh, đạo tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nhất thiết trí trí thanh tịnh nên sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy. Như vậy cho đến Nhất thiết trí trí thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy. Nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí thanh tịnh nên sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy. Như vậy cho đến Nhất thiết trí trí thanh tịnh nên đạo tướng trí thanh tịnh . Đạo tướng trí thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Hữu vi thanh tịnh nên vô vi thanh tịnh, vô vi thanh tịnh nên hữu vi thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc hữu vi thanh tịnh, hoặc vô vi thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Quá khứ thanh tịnh nên vị lai hiện tại thanh tịnh, vị lai thanh tịnh nên quá khứ hiện tại thanh tịnh. Hiện tại thanh tịnh nên quá khứ vị lai thanh tịnh. Vì có sao? Hoặc quá khứ thanh tịnh, hoặc vị lai thanh tịnh, hoặc hiện tại thanh tịnh không hai không hai phần, không riêng không đứt vậy.

---o0o---

Hội Thứ Ba

Phẩm Khen Tịnh

Thứ 11 - 1

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Thanh tịnh như thế rất là sâu thẳm? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử thưa: Những pháp nào rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là sâu thẳm? Phật bảo: Xá Lợi Tử! Sắc rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là sâu thẳm, thọ tướng hành thức rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là sâu thẳm. Như vậy cho đến nhất thiết trí rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là sâu thẳm; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là sâu thẳm.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Thanh tịnh như thế rất là rõ ràng? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử thưa: Những pháp nào rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là rõ ràng?

Phật bảo Xá Lợi Tử! Bát nhã Ba la mật đa rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là rõ ràng, cho đến bố thí Ba la mật đa rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là rõ ràng. Như vậy cho đến nhất thiết trí rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là rõ ràng; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy rất là rõ ràng.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Thanh tịnh như thế chẳng chuyển chẳng nói? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử thưa: Những pháp nào rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy chẳng chuyển chẳng nói?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Sắc chẳng chuyển chẳng nói rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy chẳng chuyển chẳng nói. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí chẳng chuyển chẳng nói rất ráo tịnh, nên nói thanh tịnh ấy chẳng chuyển chẳng nói.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Thanh tịnh như thế vốn không tạp nhiễm? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy .

Xá Lợi Tử thưa: Những pháp nào rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy vốn không tạp nhiễm?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Sắc rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy vốn không tạp nhiễm. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy vốn không tạp nhiễm.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Thanh tịnh như thế bản tánh sáng sạch? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử thưa: Những pháp nào rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy bản tánh sáng sạch?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Sắc rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy bản tánh sáng sạch. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy bản tánh sáng sạch.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Thanh tịnh như thế không đặc không hiện quán? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử thưa: Những pháp nào rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy không đặc không hiện quán?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Sắc bản tánh không, rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy không đặc không hiện quán. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí bản tánh không, rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy không đặc không hiện quán.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Thanh tịnh như thế không sanh không hiện ra? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử thưa: Những pháp nào rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy không sanh không hiện ra? Phật bảo: Xá Lợi Tử! Sắc vô sanh vô hiển rất ráo tịnh nên nói thanh tịnh ấy không sanh không hiện ra. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí vô sanh vô hiển rất ráo tịnh, nên nói thanh tịnh ấy không sanh không hiện ra.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Thanh tịnh như thế chẳng sanh cõi Dục, chẳng sanh cõi Sắc, chẳng sanh cõi Vô sắc? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử thưa: Vì sao thanh tịnh như thế chẳng sanh cõi Dục, chẳng sanh cõi Sắc, chẳng sanh cõi Vô sắc?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Tự tánh ba cõi bất khả đắc, nên nói thanh tịnh ấy chẳng sanh cõi Dục, chẳng sanh cõi Sắc, chẳng sanh cõi Vô sắc.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Thanh tịnh như thế bản tánh vô tri? Phật nói: Như vậy, vì rốt ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử thưa: Vì sao thanh tịnh như thế bản tánh vô tri? Phật bảo: Xá Lợi Tử! Vì tất cả pháp bản tánh ngu độn nên thanh tịnh như thế bản tánh vô tri.

Xá Lợi Tử thưa: Những pháp nào bản tánh vô tri nên nói thanh tịnh ấy bản tánh vô tri? Phật bảo: Xá Lợi Tử! Sắc bản tánh vô tri, vì tự tướng không vậy, nên nói thanh tịnh ấy bản tánh vô tri. Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí bản tánh vô tri, vì tự tướng không vậy nên nói thanh tịnh ấy bản tánh vô tri.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Vì tất cả pháp bản tánh tịnh nên nói là thanh tịnh? Phật nói: Như vậy, vì tất cả pháp rốt ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử thưa: Vì sao tất cả bản tánh tịnh vậy, nên nói là thanh tịnh? Phật bảo: Xá Lợi Tử! Vì tất cả pháp bất khả đắc, nên bản tánh thanh tịnh nói là thanh tịnh.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Như vậy Bát nhã Ba la mật đa đối Nhất thiết trí trí không ích không tổn? Phật nói: Như vậy, vì rốt ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử thưa: Vì sao Bát nhã Ba la mật đa đối Nhất thiết trí trí không ích không tổn? Phật bảo: Xá Lợi Tử! Pháp giới thường trụ nên Bát nhã Ba la mật đa như thế đối Nhất thiết trí trí không ích không tổn.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Như vậy Bát nhã Ba la mật đa bản tánh thanh tịnh đối tất cả pháp không sở nhiếp thọ? Phật nói: Như vậy, vì tất cả pháp rốt ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử thưa: Vì sao Bát nhã Ba la mật đa bản tánh thanh tịnh đối tất cả pháp không sở nhiếp thọ? Phật bảo: Xá Lợi Tử! Pháp giới vắng lặng không lay động vậy, nên Bát nhã Ba la mật đa như thế bản tánh thanh tịnh, đối tất cả pháp không sở nhiếp thọ.

Cụ thợ Thiện Hiện cũng thưa Phật rằng: Ngã thanh tịnh nên sắc thợ tưởng hành thức cho đến pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả thanh tịnh? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Bạch Thế Tôn! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên sắc thợ tưởng hành thức cho đến pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả thanh tịnh là rất ráo tịnh? Thiện Hiện! Ngã vô sở hữu nên sắc thợ tưởng hành thức cho đến pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả cũng vô sở hữu là rất ráo tịnh.

Cụ thợ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Ngã thanh tịnh nên quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Bạch Thế Tôn! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên quả Dự lưu cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh là rất ráo tịnh? Thiện Hiện! Ngã tự tướng không, nên quả Dự lưu cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng tự tướng không là rất ráo tịnh.

Cụ thợ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Ngã thanh tịnh nên nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Bạch Thế Tôn! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh là rất ráo tịnh? Thiện Hiện! Ngã vô tướng vô đắc, vô niệm vô tri nên nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng vô tướng vô đắc, vô niệm vô tri là rất ráo tịnh.

Cụ thợ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Hai thanh tịnh nên không đắc không hiện quán? Phật nói: Như vậy, vì rất ráo tịnh vậy.

Bạch Thế Tôn! Duyên nào mà nói hai thanh tịnh nên không đắc không hiện quán là rất ráo tịnh? Thiện Hiện! Điên đảo sở khởi nhiễm tịnh không có, nên không đắc không hiện quán là rất ráo tịnh.

Cụ thợ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Ngã vô biên nên sắc thợ tưởng hành thức cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí

cũng vô biên là rốt ráo tịnh? Thiện Hiện! Vì rốt ráo không, vô tế không vậy là rốt ráo tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát năng giác như thế, đây là Bát nhã Ba la mật đa? Phật nói: Như vậy, vì rốt ráo tịnh vậy.

Bạch Thế Tôn! Duyên nào mà nói nếu Bồ tát Ma ha tát năng giác như thế đây là Bát nhã Ba la mật đa, tức rốt ráo tịnh vậy? Thiện Hiện! Do đây năng thành đạo tướng trí vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng đắc bờ kia, chẳng đắc bờ đây, chẳng đắc giữa dòng, đây là Bồ tát Ma ha tát Bát nhã ba la mật đa sâu thẳm? Phật nói: Như vậy, vì rốt ráo tịnh vậy.

Bạch Thế Tôn! Duyên nào mà nói nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng đắc bờ kia, chẳng đắc bờ đây, chẳng đắc giữa dòng, đây là Bồ tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, tức rốt ráo tịnh vậy? Thiện Hiện! Vì pháp tánh bình đẳng ba đời vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 507 - Hội Thứ Ba

Phẩm Khen Tịnh Thứ 11-2

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử thiện nữ nhân an trụ Đại thừa, nếu không phương tiện khéo léo, đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm khởi tưởng Bát nhã Ba la mật đa, các thiện nam tử, thiện nữ nhân này vì đem hữu sở đắc làm phương tiện, nên nói bỏ xa lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm?

Phật bảo: Thiện Hiện! Hay thay! Hay thay! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân kia trước danh trước tướng, vậy nên đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây nói bỏ xa lìa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì sao các thiện nam tử, thiện nữ nhân kia trước danh trước tướng? Phật bảo: Thiện

Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân kia đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm lầy danh lầy tướng. Lầy danh lầy tướng rồi, say đắm Bát nhã ba la mật đa mà sanh kiêu mạn, chẳng năng chứng được thật tướng Bát nhã. Vậy nên loại kia đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm nói bỏ xa lìa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân an trụ Đại thừa, nếu có phương tiện khéo léo đối Bát nhã ba la mật đa sâu thăm chẳng khởi tướng Bát nhã Ba la mật đa, đem vô sở đắc làm phương tiện, nên đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chẳng lầy danh tướng, chẳng khởi say đắm, chẳng sanh kiêu mạn, bền năng chứng được thật tướng Bát nhã. Phải biết, loại này đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm được chẳng nói bỏ, cũng chẳng xa lìa.

Cụ thọ Thiện Hiện vội thưa Phật rằng: Thế Tôn! Rất lạ, khéo vì chúng Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa khai chỉ phân biệt tướng trước chẳng trước.

Khi ấy, Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện rằng: Vì sao Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm khởi tướng chấp trước, chẳng chấp trước?

Thiện Hiện đáp rằng: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân an trụ Đại thừa, nếu không phương tiện khéo léo, khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm, đối sắc bảo không, khởi tướng trước không; đối thọ tướng hành thức bảo không, khởi tướng trước không. Như vậy cho đến đối nhất thiết trí bảo không, khởi tướng trước không; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bảo không, khởi tướng trước không.

Lại nữa, Xá Lợi Tử! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân an trụ Đại thừa, nếu không phương tiện khéo léo, khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm, đối sắc bảo sắc, khởi tướng trước sắc. Nói rộng cho đến đối nhất thiết tướng trí bảo nhất thiết tướng trí, khởi tướng trước nhất thiết tướng trí. Đối pháp quá khứ bảo pháp quá khứ, khởi tướng trước pháp quá khứ. Đối pháp vị lai bảo pháp vị lai, khởi tướng trước pháp vị lai. Đối pháp hiện tại bảo pháp hiện tại, khởi tướng trước pháp hiện tại.

Lại nữa, Xá Lợi Tử! Nếu Bồ tát Ma ha tát đem hữu sở đắc mà làm phương tiện, từ sơ phát tâm đối Bồ thí Ba la mật đa cho đến nhất thiết tướng trí khởi tướng trước hành. Xá Lợi Tử! Các Bồ tát Ma ha

tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nếu không phương tiện khéo léo, đem hữu sở đắc mà làm phương tiện khởi các thứ tướng trước như thế thấy, gọi là trước tướng.

Lại nữa, Xá Lợi Tử! Trước đã hỏi rằng vì sao Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng trước tướng ấy. Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã ba la mật đa sâu thẳm có phương tiện khéo léo, nên đối sắc chẳng khởi tướng không chẳng không; đối thọ tướng hành thức chẳng khởi tướng không chẳng không. Nói rộng cho đến đối nhất thiết trí chẳng khởi tướng không chẳng không; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khởi tướng không chẳng không. Đối pháp quá khứ chẳng khởi tướng không chẳng không. Đối pháp vị lai hiện tại chẳng khởi tướng không chẳng không.

Lại nữa, Xá Lợi Tử! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm có phương tiện khéo léo, nên chẳng khởi nghĩ này: Ta năng hành thí, đây sở hành thí, như vậy hành thí. Ta năng trì giới, đây sở trì giới, như vậy trì giới. Ta năng tu nhẫn, đây sở tu nhẫn, như vậy tu nhẫn. Ta năng tinh tiến, đây sở tinh tiến, như vậy tinh tiến. Ta năng tu định, đây sở tu định, như vậy tu định. Ta năng tu huệ, đây sở tu huệ, như vậy tu huệ. Ta năng trồng phước, đây sở trồng phước, như vậy trồng phước. Ta năng vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh. Ta năng nghiêm tịnh cõi Phật. Ta năng thành thực hữu tình. Ta năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Xá Lợi Tử! Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì có phương tiện khéo léo, nên không tất cả phân biệt như thế thấy. Do vì thông suốt nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy. Xá Lợi Tử! Đấy gọi Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tướng chẳng chấp trước.

Khi ấy , Thiên Đế Thích hỏi Thiện Thệ rằng: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân an trụ Đại thừa khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, làm sao biết kia khởi tướng chấp trước? Thiện Hiện đáp rằng: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân an trụ Đại thừa, khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nếu không phương tiện khéo léo, có hữu sở đắc làm phương tiện, khởi tướng tự tâm, khởi tướng bố thí, nói rộng cho đến khởi tướng Nhất thiết trí trí, khởi tướng chư Phật, khởi tướng ở chỗ Phật trồng căn lành, khởi những tướng đã trồng căn lành nhóm hợp cân lường, cùng các hữu tình bình đẳng chung có hồi hướng Vô

thượng Chánh Đẳng Giác như thế thầy. Kiền Thi Ca! Do đây mới biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân an trụ Đại thừa, khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đã khởi tướng chấp trước.

Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này bởi trước tướng nên chẳng thể tu hành vô trước Bát nhã Ba la mật đa, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Chẳng phải bản tánh sắc có thể hồi hướng, nói rộng cho đến chẳng phải bản tánh nhất thiết tướng trí có thể hồi hướng vậy.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các Bồ tát Ma ha tát muốn đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chỉ hiện khuyên dẫn, khen gắng vui mừng những hữu tình khác, nên quán thật tánh các pháp bình đẳng, tùy đây tác ý chỉ hiện khuyên dẫn khen gắng vui mừng các hữu tình khác. Nghĩa là khởi lời này: Các thiện nam tử! Khi hành bố thí chẳng nên phân biệt ta năng hành thí. Nói rộng cho đến khi hành nhất thiết tướng trí chẳng nên phân biệt ta năng hành nhất thiết tướng trí. Khi tu Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng nên phân biệt ta năng tu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Kiền Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát muốn đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chỉ hiện khuyên dẫn khen gắng vui mừng các hữu tình khác nên khởi chỉ hiện khuyên dẫn khen gắng vui mừng các hữu tình khác như thế. Nếu năng được như thế, đối mình không tổn, cũng chẳng tổn người, như các Đức Như Lai đã bằng lòng hứa cho chỉ hiện khuyên dẫn khen gắng vui mừng các hữu tình vậy.

Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân an trụ Đại thừa, nếu năng như thế chỉ hiện khuyên dẫn khen gắng vui mừng các hữu tình tới Bồ tát thừa, bèn năng xa lìa tất cả chấp trước.

Bấy giờ, Thế Tôn khen Thiện Hiện rằng: Hay thay, hay thay. Người nay khéo hay vì các Bồ tát thuyết tướng chấp trước. Lại còn có thừa những chấp trước nhỏ nhiệm khác, sẽ vì người thuyết, người nên lắng nghe, suy nghĩ rất khéo. Thiện Hiện thưa: Dạ xin thuyết cho, chúng tôi muốn nghe.

Phật bảo: Thiện Hiện! Các thiện nam tử thầy an trụ Đại thừa muốn tới Vô Thượng Chánh đẳng Bồ đề, nếu đối Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nhớ nghĩ lấy tướng đều là chấp trước. Hoặc đối chư Phật Thế Tôn ba đời, từ sơ phát tâm cho đến pháp trụ, có bao căn lành

nhớ nghĩ lấy tướng tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Bồ đề, đều là chấp trước. Hoặc đối sở tu pháp lành của các đệ tử Như Lai nhớ nghĩ lấy tướng tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Bồ đề, đều là chấp trước. Sở dĩ vì sao? Vì công đức căn lành các Như Lai và các đệ tử chẳng nên nhớ nghĩ lấy tướng phân biệt, vì các kẻ lấy tướng đều hư dối vậy.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là sâu thẳm? Phật nói: Như vậy, vì tất cả pháp bản tánh là vậy.

Thiện Hiện, lại thưa: Bát nhã Ba la mật đa như thế đều nên lễ kính? Phật nói: Như vậy, vì công đức nhiều vậy. Nhưng Bát nhã Ba la mật đa đây không tạo không tác, không kể năng chứng.

Thiện Hiện lại thưa: Tất cả pháp tánh chẳng thể chứng giác? Phật nói: Như vậy, vì tất cả pháp một tánh chẳng hai. Thiện Hiện phải biết: Các pháp một tánh tức là vô tánh. Các pháp vô tánh tức là một tánh. Các pháp một tánh vô tánh như thế vốn là thật tánh. Vốn thật tánh đây vô tạo vô tác. Nếu Bồ tát Ma ha tát năng như thật biết được một tánh, vô tánh, vô tạo vô tác, tức năng xa lìa được tất cả chấp trước.

Thiện Hiện lại thưa: Bát nhã Ba la mật đa như thế khó thể rõ giác? Phật nói: Như vậy, vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm không kể thấy nghe giác biết vậy.

Thiện Hiện lại thưa: Bát nhã Ba la mật đa như thế chẳng thể nghĩ bàn? Phật nói: Như vậy, vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng thể đem tâm lấy, vì lìa tâm tướng vậy. Chẳng thể đem sắc lấy, vì lìa sắc tướng vậy. Nói rộng cho đến chẳng thể đem nhất thiết tướng trí lấy, vì lìa tướng nhất thiết tướng trí vậy. Chẳng thể đem tất cả pháp lấy, vì lìa tướng tất cả pháp vậy.

Thiện Hiện lại thưa: Bát nhã Ba la mật đa như thế không bị tạo tác? Phật nói: Như vậy, vì các tác giả bất khả đắc vậy. Thiện Hiện phải biết: Sắc bất khả đắc nên tác giả bất khả đắc, thọ tướng hành thức bất khả đắc nên tác giả bất khả đắc. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí bất khả đắc nên tác giả bất khả đắc, tất cả pháp bất khả đắc nên tác giả bất khả đắc. Bởi các tác giả và pháp sắc thảy bất khả đắc nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm không tạo không tác.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát làm sao hành được Bát nhã Ba la mật đa? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng hành nơi sắc là hành Bát nhã Ba la mật đa, chẳng hành thọ tưởng hành thức là hành Bát nhã Ba la mật đa. Nói rộng cho đến chẳng hành nhất thiết tướng trí là hành Bát nhã Ba la mật đa; chẳng hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng hành sắc hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng là hành Bát nhã Ba la mật đa. Nói rộng cho đến chẳng hành nhất thiết tướng trí hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng là hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Vì sắc cho đến nhất thiết tướng trí hãy vô sở hữu, huống có thường vô thường cho đến vắng lặng chẳng vắng lặng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng hành sắc viên mãn là hành Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng hành sắc chẳng viên mãn là hành Bát nhã Ba la mật đa. Nói rộng cho đến chẳng hành nhất thiết tướng trí viên mãn là hành Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng hành nhất thiết tướng trí chẳng viên mãn là hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Hoặc sắc viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi sắc, cũng chẳng hành như thế là hành Bát nhã Ba la mật đa. Nói rộng cho đến hoặc nhất thiết tướng trí viên mãn và chẳng viên mãn đều chẳng gọi nhất thiết tướng trí, cũng chẳng hành như thế là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Rất lạ, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khéo vì Bồ tát tuyên nói nhiều các tướng trước chẳng trước. Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khéo vì Bồ tát tuyên nói nhiều các tướng trước chẳng trước, khiến học Bát nhã Ba la mật đa mau đến rốt ráo.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nếu chẳng hành tướng sắc trước chẳng trước là hành Bát nhã Ba la mật đa, chẳng hành tướng thọ tưởng hành thức trước chẳng trước là hành Bát nhã Ba la mật đa. Nói rộng cho đến nếu

chẳng hành tướng tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát trước chẳng trước là hành Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng hành tướng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề trước chẳng trước là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Bấy giờ, Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Rất lạ. Pháp tánh sâu thẳm cực là hiếm có, hoặc nói chẳng nói đều không thêm bớt? Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Pháp tánh sâu thẳm cực là hiếm có, hoặc nói chẳng nói đều không thêm bớt. Ví như hư không, giả sử chư Phật hết một đời sống hoặc khen hoặc chê, mà hư không kia không thêm không bớt. Pháp tánh sâu thẳm cũng lại như vậy, hoặc nói chẳng nói đều không thêm bớt. Lại như huyễn sĩ, với khi khen chê không mừng không buồn, chẳng thêm chẳng bớt. Pháp tánh sâu thẳm cũng lại như vậy, hoặc nói chẳng nói vẫn như không khác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là việc rất khó. Nghĩa là Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm hoặc tu chẳng tu không thêm không bớt, không buồn không mừng, không mất không trái, mà siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thường không quay lui. Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ tát Ma ha tát tu hành Bát nhã Ba la mật đa như tu hư không, trọn vô sở hữu. Như trong hư không, không sắc khá rõ, cũng không thọ tướng hành thức khá rõ. Nói rộng cho đến không tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát khá rõ, cũng không chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khá rõ. Sở tu Bát nhã Ba la mật đa cũng lại như vậy. Nghĩa là trong pháp sâu thẳm Bát nhã Ba la mật đa đây không sắc khá được. Nói rộng cho đến không chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khá được. Trong đây tuy không các pháp khá được, mà các Bồ tát Ma ha tát năng siêng tinh tiến tu học Bát nhã Ba la mật đa cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thường không quay lui. Vậy nên tôi nói các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là việc rất khó.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát năng mặc áo giáp đại công đức như thế, hữu tình chúng tôi đều nên kính lễ. Bạch Thế Tôn! Nếu các Bồ tát Ma ha tát vì các hữu tình thành thực giải thoát mặc giáp đại công đức siêng tinh tiến ấy, như vì hư không thành thực giải thoát mặc giáp công đức phát siêng tinh tiến. Nếu Bồ tát Ma ha tát vì tất cả pháp mặc giáp công đức siêng tinh tiến ấy, như vì hư không mặc giáp công đức

phát siêng tinh tiến. Nếu Bồ tát Ma ha tát vì vớt hữu tình ra khỏi sanh tử mặc giáp công đức siêng tinh tiến ấy, như vì bưng hư không đem để chỗ cao hơn mặc giáp công đức phát siêng tinh tiến.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát được đại tinh tiến Ba la mật đa, vì các loại hữu tình hư không được đại lợi vui phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát được thần lực bất tư nghì vô đẳng, vì các pháp tánh hải như hư không mặc giáp công đức phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát rất cực mạnh mẽ, vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề như hư không mặc giáp công đức phát siêng tinh tiến.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát vì các loại hữu tình như hư không siêng tu khổ hạnh, muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề rất là hiếm có. Sở dĩ vì sao? Giả sử trong thế giới Tam thiên đại thiên đầy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác như rừng tre mè lau mía thầy trụ đời một kiếp hoặc một kiếp hơn, vì các hữu tình thường thuyết chánh pháp, đều độ vô lượng vô số hữu tình khiến vào Niết bàn an vui rất ráo, mà cõi hữu tình chẳng thêm chẳng bớt. Sở dĩ vì sao? Vì các hữu tình đều vô sở hữu, tánh xa lìa vậy.

Bạch Thế Tôn! Giả sử trong tất cả thế giới mười phương đầy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác như rừng tre mè lau mía thầy trụ đời một kiếp hoặc một kiếp hơn, vì các hữu tình thường thuyết chánh pháp, đều độ vô lượng vô số hữu tình khiến vào Niết bàn an vui rất ráo, mà cõi hữu tình chẳng thêm chẳng bớt. Sở dĩ vì sao? Vì các loại hữu tình đều vô sở hữu, tánh xa lìa vậy. Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên đây tôi tác thuyết này: Các Bồ tát Ma ha tát vì các loại hữu tình như hư không siêng tu khổ hạnh, muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề rất là hiếm có.

Bấy giờ, trong chúng có một Bí sô khởi nghĩ lên rằng: Ta nên kính lễ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Trong đây mặc dù không các pháp sanh diệt, mà có nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát tri kiến khá thi thiết được. Cũng có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khá thi thiết được. Cũng có

Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình khá thi thiết được. Phật biết Bí số nghĩ bèn bảo kia rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nghĩ. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm màu nhiệm khó lường, trong ấy mặc dù không có các pháp khá được, mà cũng chẳng không.

Khi ấy, Thiên Đế Thích hỏi Thiện Hiện rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn học Bát nhã Ba la mật đa phải làm sao học? Thiện Hiện đáp rằng: Phải như hư không tinh siêng tu học .

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói khiến rộng lưu khắp, tôi phải thế nào vì làm thủ hộ? Cụ thọ Thiện Hiện bảo Đế Thích rằng: Người thấy có pháp khá thủ hộ chẳng? Thiên Đế Thích nói: Thưa Đại đức! Chẳng có. Tôi chẳng thấy pháp nào là khá thủ hộ. Thiện Hiện bảo rằng: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân như Phật đã dạy trụ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tức là thủ hộ. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thường chẳng xa lìa. Phải biết tất cả người phi người thấy rình tìm chỗ dở muốn làm tổn hại, quyết chẳng thể được.

Kiều Thi Ca! Nếu muốn thủ hộ các Bồ tát trụ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm ấy, chẳng khác có người phát siêng tinh tấn thủ hộ hư không. Nếu muốn thủ hộ các Bồ tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm ấy luống uổng nhọc nhằn trọn không ích gì.

Kiều Thi Ca! Nơi ý hiểu sao? Có ai năng thủ hộ huyễn, mộng, vang, tượng, bóng sáng, ánh nắng và thành tầm hương, việc biến hóa chẳng? Thiên Đế Thích nói: Thưa Đại đức! Chẳng có. Thiện Hiện nói: Kiều Thi Ca! Nếu muốn thủ hộ các Bồ tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm ấy cũng lại như thế, luống uổng nhọc nhằn trọn không ích gì.

Kiều Thi Ca! Nơi ý hiểu sao? Có ai năng thủ hộ Như Lai và việc Phật hóa ra chẳng? Thiên Đế Thích nói: Thưa Đại đức! Chẳng có. Thiện Hiện nói: Kiều Thi Ca! Nếu muốn thủ hộ các Bồ tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm ấy cũng lại như thế, luống uổng nhọc nhằn trọn không ích gì.

Kiều Thi Ca! Nơi ý hiểu sao? Có ai năng thủ hộ chơn như, pháp giới, nói rộng cho đến hư không giới, bất tư nghì giới chẳng? Thiên Đế Thích nói: Thừa Đại đức! Chẳng có. Thiện Hiện nói: Kiều Thi Ca! Nếu muốn thủ hộ các Bồ tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm ấy cũng lại như thế, luống uổng nhọc nhằn trọn không ích gì.

Khi ấy, Thiên Đế Thích hỏi Thiện Hiện rằng: Vì sao Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, tuy rõ biết các pháp như huyễn, như mộng, như vang, như tượng, như bóng sáng, như ánh nắng, như thành tầm hương, như việc biến hóa mà Bồ tát Ma ha tát này chẳng chấp huyễn đây, nói rộng cho đến việc biến hóa đây; chẳng chấp do huyễn, nói rộng cho đến do việc biến hóa, chẳng chấp thuộc huyễn nói rộng cho đến thuộc việc biến hóa, chẳng chấp nương huyễn nói rộng cho đến nương việc biến hóa? Thiện Hiện đáp rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng chấp sắc đây, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Chẳng chấp do sắc, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Chẳng chấp thuộc sắc, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Chẳng chấp nương sắc, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, tuy rõ biết các pháp như huyễn cho đến như việc biến hóa, mà năng chẳng chấp huyễn đây cho đến việc biến hóa đây. Cũng lại chẳng chấp do huyễn cho đến do việc biến hóa. Cũng lại chẳng chấp thuộc huyễn cho đến thuộc việc biến hóa. Cũng lại chẳng chấp nương huyễn cho đến nương việc biến hóa. Cho đến chẳng chấp tướng đây, do tướng, thuộc tướng, nương tướng.

Bấy giờ, vì sức oai thần Thế Tôn nên khiến thế giới Tam thiên đại thiên đây, tất cả trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh, đều cầm hương bột chiên đàn trên trời xa rải lên Thế Tôn, đi đến chỗ Phật, đánh lễ chân Phật, lui đứng một mặt. Khi ấy các chư thiên thấy nhờ Phật thần lực nên đối mười phương mặt đều thấy ngàn Phật tuyên nói phẩm nghĩa danh tự Bát nhã ba la mật đa đều đồng với đây. Đứng đầu chúng Bí số thỉnh thuyết Bát nhã Ba la mật đa đều tên Thiện Hiện. Đứng đầu chúng chư thiên nạn hỏi Bát nhã Ba la mật đa đều tên Đế Thích.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Thiện Hiện rằng: Khi Từ Thị Bồ tát sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng ở chỗ đây tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa. Chư Phật đời sau trong thời Hiền kiếp cũng ở chỗ đây tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Khi Từ Thị Bồ tát sẽ chứng Vô thượng Chánh Đẳng Giác, sẽ lấy các hành tướng trạng pháp nào tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Khi Từ Thị Bồ tát sẽ chứng Vô thượng Chánh Đẳng Giác, sẽ lấy sắc thọ tướng hành thức chẳng thường chẳng vô thường, chẳng vui chẳng khổ, chẳng ngã chẳng vô ngã, chẳng tịnh chẳng bất tịnh, chẳng xa lìa chẳng chẳng xa lìa, chẳng vắng lặng chẳng chẳng vắng lặng, chẳng buộc chẳng mở, chẳng có chẳng không, chẳng quá khứ chẳng vị lai chẳng hiện tại tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa. Nói rộng cho đến sẽ lấy nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng thường chẳng vô thường, chẳng vui chẳng khổ, chẳng ngã chẳng vô ngã, chẳng tịnh chẳng bất tịnh, chẳng xa lìa chẳng chẳng xa lìa, chẳng vắng lặng chẳng chẳng vắng lặng, chẳng buộc chẳng mở, chẳng có chẳng không, chẳng quá khứ chẳng vị lai chẳng hiện tại tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Khi Từ Thị Bồ tát sẽ được Vô thượng Chánh Đẳng Giác chứng những pháp nào, thuyết những pháp nào?

Phật bảo: Thiện Hiện! Khi Từ Thị Bồ tát sẽ được Vô thượng Chánh Đẳng Giác, chứng sắc tịnh rất ráo, thuyết sắc tịnh rất ráo. Nói rộng cho đến chứng nhất thiết tướng trí tịnh rất ráo, thuyết nhất thiết tướng trí tịnh rất ráo.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì sao thanh tịnh? Phật bảo: Thiện Hiện! Sắc thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Vì sao sắc thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh, nói rộng cho đến vì sao nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh? Phật bảo: Thiện Hiện! Sắc không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh nên thanh tịnh. Sắc thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh nên thanh tịnh. Nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh.

Lại nữa Thiện Hiện! Hư không thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Vì sao hư không thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh? Phật bảo: Thiện Hiện! Hư không không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh nên thanh tịnh. Hư không thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc không nhiễm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí không nhiễm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Vì sao sắc không nhiễm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí không nhiễm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh? Thiện Hiện! Sắc chẳng thể lầy nên không nhiễm dơ. Sắc không nhiễm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí chẳng thể lầy nên không nhiễm dơ. Nhất thiết tướng trí không nhiễm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh.

Lại nữa, Thiện Hiện! Hư không không nhiễm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh. Bạch Thế Tôn! Vì sao hư không không nhiễm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh? Thiện Hiện! Hư không chẳng thể lầy nên không nhiễm dơ. Hư không không nhiễm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh.

Lại nữa, Thiện Hiện! Hư không chỉ giả nói, nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh. Bạch Thế Tôn! Vì sao hư không chỉ giả nói nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh? Thiện Hiện! Như nhân hư không hai tiếng vang hiện ra, chỉ có giả nói. Chỉ giả nói nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh.

Lại nữa, Thiện Hiện! Hư không chẳng thể nói nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh. Bạch Thế Tôn! Vì sao hư không chẳng thể nói nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh? Thiện Hiện! Hư không việc không nói được nên chẳng thể nói. Chẳng thể nói nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh.

Lại nữa, Thiện Hiện! Hư không chẳng thể đắc nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh. Bạch Thế Tôn! Vì sao hư không chẳng thể

đắc nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh? Thiện Hiện! Hư không việc không đắc được nên chẳng thể đắc. Chẳng thể đắc nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả pháp không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh. Bạch Thế Tôn! Vì sao tất cả pháp không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh? Thiện Hiện! Vì tất cả pháp tịnh rốt ráo nên không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh. Vì không sanh diệt, nhiễm tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thanh tịnh.

---o0o---

Hội Thứ Ba

Phẩm Khen Đức

Thứ 12

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói khiến rộng lưu khắp. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này các căn không bệnh, thân thể đầy đủ, chẳng bị suy già, cũng chẳng chết ngang, thường được vô lượng trăm ngàn thiên thần vây quanh cung kính theo rồi giữ hộ. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đối với tháng đen trắng, mỗi ngày thứ tám, thứ mười bốn, thứ mười lăm, đọc tụng tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Bấy giờ trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh đều đến nhóm hội chỗ Pháp sư này nghe thọ pháp nghĩa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây, bèn được công đức hiếm có vô lượng vô số vô biên chẳng thể nghĩ bàn được.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là kho tàng đại bảo. Do kho tàng đại bảo Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nên vô lượng vô số vô biên hữu tình giải thoát địa ngục, bàng sanh, quỷ thú và các khổ nghèo bệnh trong người trời quỷ. Cũng năng thí cho vô lượng vô số vô biên hữu tình đại tộc Sát để lợi cho đến đại tộc Cư sĩ giàu sang an

vui. Cũng năng thí cho vô lượng vô số vô biên hữu tình trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ giàu sang an vui. Cũng năng thí cho vô lượng vô số vô biên hữu tình quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, Vô thượng Bồ đề an vui tự tại. Vì có sao? Vì trong Đại bảo tạng Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm rộng nói khai thị mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, như vậy cho đến nhất thiết tướng trí. Vô lượng vô số vô biên hữu tình tu học với trong, được đại tộc Sát đế lợi cho đến đại tộc Cư sĩ, hoặc sanh trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ, hoặc quả Dự lưu, cho đến Độc giác Bồ đề, hoặc vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh tu các bậc Bồ tát Ma ha tát chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Do nhân duyên đây, Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm danh Đại bảo tạng, vì công đức báu quý thế gian, xuất thế gian không thứ nào chẳng nương đây mà hiện ra vậy.

Thiện Hiện phải biết: Trong Đại bảo tạng Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chẳng nói chút pháp có sanh có diệt, có nhiễm có tịnh, có lấy có bỏ. Sở dĩ vì sao? Trong đây không pháp khá sanh khá diệt, khá nhiễm khá tịnh, khá lấy khá bỏ.

Thiện Hiện phải biết: Trong Đại bảo tạng Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chẳng nói có pháp là thiện là phi thiện, là hữu lậu là vô lậu, là hữu tội là vô tội, là tạp nhiễm là thanh tịnh, là thế gian là xuất thế gian, là hữu vi là vô vi. Do nhân duyên đây, Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm danh Vô sở đắc Đại pháp bảo tạng.

Thiện Hiện phải biết: Trong Đại bảo tạng Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chẳng nói chút pháp là năng nhiễm dơ và năng thanh tịnh. Vì có sao? Vì trong đây không pháp khá nhiễm tịnh vậy. Do nhân duyên đây, Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm danh vô nhiễm tịnh Đại pháp bảo tạng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm không tưởng như thế, phân biệt như thế, hữu đắc như thế, hý luận như thế rằng ta năng tu hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm. Bồ tát Ma ha tát này như thật tu hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm, cũng năng gần gũi vâng thờ chư Phật. Từ một cõi Phật đến một cõi Phật cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn, dạo các nước Phật khéo lấy tướng kia thành thực hữu tình,

nghiêm tịnh cõi Phật, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối tất cả pháp chẳng mặt chẳng trái, chẳng dẫn chẳng khiến, chẳng lay chẳng bỏ, chẳng sanh chẳng diệt, chẳng dơ chẳng sạch, chẳng thêm chẳng bớt. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng quá khứ, chẳng vị lai, chẳng hiện tại, chẳng vượt cõi Dục chẳng ở cõi Dục, chẳng vượt cõi Sắc chẳng ở cõi Sắc, chẳng vượt cõi Vô sắc chẳng ở cõi Vô sắc. Đối bố thí Ba la mật đa chẳng cho chẳng bỏ, nói rộng cho đến đối nhất thiết tướng trí chẳng cho chẳng bỏ. Đối quả Dự lưu chẳng cho chẳng bỏ, nói rộng cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng cho chẳng bỏ. Chẳng cho các Thánh pháp, chẳng bỏ dị sanh pháp; chẳng cho pháp chư Phật, chẳng bỏ pháp Nhị thừa; chẳng cho vô vi giới, chẳng bỏ hữu vi giới. Sở dĩ vì sao? Vì Như Lai ra đời hoặc chẳng ra đời, các pháp như thế thường không biến đổi, an trụ pháp giới tất cả Như Lai hiện giác hiện quán. Đã tự hiện giác tự hiện quán rồi, vì các hữu tình tuyên nói khai chỉ, phân biệt rõ ràng khiến đồng ngộ vào, lìa các vọng tưởng phân biệt điên đảo.

Bấy giờ, Vô lượng trăm ngàn thiên tử trụ giữa hư không vui mừng nhảy nhót, đều cầm hoa sen xanh, hoa sen trắng, hoa sen đỏ, hoa sen vàng, hương hoa màu nhiệm và các hương bột mà rải lên Phật, vui mừng an ủi lẫn nhau đồng thanh xưng rằng: "Chúng tôi ngày nay ở châu Thiệm bộ thấy Phật quay xe diệu pháp lần thứ hai". Vô lượng thiên tử trăm ngàn trong đây đều đồng chứng được Vô sanh pháp nhẫn.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Thiện Hiện rằng: Xe pháp như thế chẳng phải quay thứ nhất, cũng chẳng phải quay thứ hai. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối tất cả pháp chẳng vì quay tới, chẳng vì hoàn lại nên xuất hiện thế gian, nhằm màu vô tánh tự tánh không vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Vì sao vô tánh tự tánh không, nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối tất cả pháp chẳng vì quay tới, chẳng vì hoàn lui nên xuất hiện thế gian?

Phật bảo: Thiện Hiện! Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm cho đến bố thí Ba la mật đa, tự tánh bát nhã sâu thẳm cho đến bố thí Ba la mật

đa không vậy. Nói rộng cho đến vì nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; tự tánh nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không vậy. Vì quả Dự lưu, tự tánh quả Dự lưu không vậy. Nói rộng cho đến vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không vậy.

Thiện Hiện phải biết: Vì vô tánh tự tánh các pháp như thế thấy không, nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm đối tất cả pháp chẳng vì quay tới, chẳng vì hoàn lui nên xuất hiện thấ gian.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm là Đại Ba la mật đa, vì đạt biết tất cả pháp tự tánh không, nên mặc dù đạt biết các pháp tự tánh đều không mà các Bồ tát Ma ha tát vẫn nương Bát nhã Ba la mật đa đây chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chuyển xe diệu pháp độ chúng hữu tình. Tuy chứng Bồ đề mà không sợ chúng, vì pháp chúng chẳng chúng bất khả đắc vậy. Mặc dù độ hữu tình mà không sợ độ, vì pháp thấy chẳng thấy bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Đối việc chuyển xe pháp trong đại Bát nhã Ba la mật đa đây trọn bất khả đắc, vì tất cả pháp hẵn chẳng sanh vậy, vì năng chuyển sở chuyển bất khả đắc vậy. Sở dĩ vì sao? Chẳng phải trong pháp không, vô tướng, vô nguyện khác có pháp năng chuyển và năng hoàn, vì tánh pháp chuyển hoàn bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm, nếu năng khai nói tuyên chỉ, phân biệt rõ ràng, khiến dễ ngộ vào như thế, đây gọi khen tịnh khuyên nói Bát nhã Ba la mật đa. Trong đây trọn không kẻ thuyết, kẻ thọ, pháp đã thuyết thọ. Đã không kẻ thuyết, kẻ thọ và pháp, các kẻ năng chứng cũng bất khả đắc. Vì không kẻ chứng, nên cũng không có kẻ năng được Niết bàn. Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm trong khéo thuyết pháp cũng không phước điền, vì tánh thí, thọ, vật thí đều không vậy. Không có phước điền, nên phước tánh cũng không, nếu chỉ ra danh ngôn đều bất khả đắc. Vậy nên gọi Đại Ba la mật đa.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm là vô biên Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, như thái hư không không ngần mé vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là bình đẳng Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì tất cả pháp tánh bình đẳng vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là xa lìa Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì rốt ráo không vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là khó khuất phục Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì tất cả pháp bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không dấu chân Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì tất cả pháp không danh thể vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là hư không Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì thở vào thở ra bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là chẳng thể nói Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì trong đây không tầm cũng không tứ vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là vô danh Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì thọ tướng hành thức bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là vô chuyển Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì tất cả pháp không đi đến vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là chẳng thể dẫn Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì tất cả pháp chẳng thể lấy vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là tận Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì tất cả pháp rốt ráo tận vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là vô sanh diệt Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì tất cả pháp không diệt sanh vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là vô tác Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì các tác giả bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là vô tri Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì các tri giả bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không dòi động Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì kẻ tử sanh bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không điều phục Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì tất cả pháp tánh khả điều phục bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là như mộng, như vang, như tượng, như huyễn, như bóng sáng, như ánh nắng, như thanh tâm hương, như việc biến hóa Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì tất cả pháp như mộng đã thấy, nói rộng cho đến như việc biến hóa bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không dơ sạch Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì nhân dơ sạch bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không bồi dơ Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì pháp chỗ nương kia bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không hý luận Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, các việc hý luận dứt trừ hẳn vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không khinh chấp Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì phá hoại tất cả việc khinh chấp vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không động chuyển Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, trụ pháp giới vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là lìa nhiễm đấm Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, giác tất cả pháp chẳng hư dối vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không đẳng khởi Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì đối tất cả pháp không phân biệt vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là vắng lặng Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì đối các pháp tướng vô sở đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không tham sân si Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì dứt trừ tất cả việc ba độc vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không phiền não Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì lìa phân biệt vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là lìa hữu tình Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì đạt biết hữu tình vô sở hữu vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không đoạn hoại Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, đây năng đẳng khởi tất cả pháp vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không hai bên Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì lìa hai bên vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm không tạp hoại Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì tất cả pháp chẳng tạp hoại vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không lầy dắm Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì vượt khỏi các bậc Thanh văn Độc giác vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không phân biệt Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì tất cả phân biệt bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không phân hạn Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, phân hạn các pháp bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là như hư không Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì đối tất cả pháp không trệ ngại vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là vô thường, khổ, không, vô ngã Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì đối tất cả pháp diệt hoại bức bách không chấp dắm vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là không, vô tướng, vô nguyện Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì đạt biết tất cả pháp đều vô sở hữu, xa lìa các tướng chẳng thể nướn vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là nội không cho đến vô tánh tự tánh không Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, pháp bị biết không bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là bốn niệm trụ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, vì biết thân thọ tâm pháp đều bất khả đắc, nói rộng cho đến vượt các pháp Thanh văn, Độc giác vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là Như Lai Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, năng như thật thuyết tất cả pháp vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là tự nhiên Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, đối tất cả pháp tự tại chuyển vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là chánh đẳng giác Ba la mật đa? Thiện Hiện! Như vậy, đối tất cả pháp năng chánh đẳng giác tất cả tướng vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 508 - Hội Thứ Ba

Phẩm Đà La Ni Thứ 13 - 1

Bấy giờ, Thiên Đế Thích khởi nghĩ thầm này: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân được nghe danh tự pháp môn Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, phải biết quá khứ đã từng gần gũi Vô lượng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, phát thệ nguyện rộng, trồng các căn lành, được vị thiện tri thức thu nhận; hướng hồ năng thơ tả, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, vì người diễn nói, hoặc năng theo sức như giáo tu hành. Phải biết người này đã ở chỗ vô lượng đức Phật quá khứ gần gũi vâng thờ, cúng dường cung kính, trồng nhiều cội đức, từng nghe Bát nhã Ba la mật đa. Nghe rồi thọ trì suy nghĩ đọc tụng, vì người diễn nói, như giáo tu hành. Hoặc đối kinh này hỏi được đáp được, nhờ phước lực đời trước nay làm nên việc này. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đã từng cúng dường vô lượng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác công đức thuần tịnh, nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nơi tâm chẳng kinh chẳng sợ chẳng hãi, nghe rồi tin

muốn như thuyết tu hành. Phải biết người này từng ở chỗ vô lượng trăm ngàn trăm ức Phật quá khứ phát thệ nguyện rộng lớn, tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa, nên với đời nay năng thành việc này.

Khi ấy, Xá Lợi Tử cũng thưa Phật rằng: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân nghe Bát nhã Ba la mật đa đây nghĩa thú sâu thẳm, nơi tâm chẳng kinh chẳng sợ chẳng hãi, nghe rồi thơ tả thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, vì người diễn nói, khiến rộng lưu khắp, như giáo tu hành. Phải biết người này như các Đại Bồ tát ngôi Bất thối. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa như thế nghĩa thú sâu thẳm rất khó tin hiểu. Nếu ở đời trước chẳng lâu tu hành bố thí thấy sáu Ba la mật đa, đâu tạm được nghe tức năng tin hiểu?

Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa nghĩa thú sâu thẳm hủy chê phỉ báng, phải biết người này đời trước đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây cũng từng hủy báng. Vì có sao? Người ngu như thế nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa nghĩa thú sâu thẳm, bởi sức chẳng tin chẳng ưa thói quen đời trước, tâm chẳng thanh tịnh. Sở dĩ vì sao? Người ngu như thế ở đời quá khứ chưa từng gần gũi chư Phật, Bồ tát và các Hiền Thánh. Chưa từng thỉnh hỏi làm sao nên hành bố thí thấy sáu Ba la mật đa, nói rộng cho đến làm sao nên học mười tám pháp Phật bất cộng. Nên nay nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm hủy chê phỉ báng, chẳng tin chẳng muốn, tâm chẳng thanh tịnh.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích bảo Xá Lợi Tử rằng: Bát nhã Ba la mật đa như thế nghĩa thú sâu thẳm rất khó tin hiểu. Các kẻ chưa lâu tin muốn tu hành bố thí thấy sáu Ba la mật đa, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng và vô lượng vô biên các Phật pháp, nghe Bát nhã Ba la mật đa đây nghĩa thú sâu thẳm chẳng hay tin hiểu hoặc sanh hủy báng, chưa là hiếm có. Thưa Đại đức! Tôi nay kính lễ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Nếu tôi kính lễ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tức là kính lễ Nhất thiết trí trí.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói, kính lễ Bát nhã Ba la mật đa tức là kính lễ Nhất thiết trí trí. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Chư Phật đã được Nhất thiết trí trí và vô lượng vô biên công đức khác đều nương Bát nhã Ba la mật đa mà thành xong vậy.

Kiều Thi Ca! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn trụ Như Lai Nhất thiết trí trí, phải trụ Bát nhã Ba la mật đa. Muốn khởi chư Phật nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, nên học Bát nhã Ba la mật đa. Muốn dứt phiền não tập khí nối nhau, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình, nên học Bát nhã Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, nên học Bát nhã Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn an lập kẻ chủng tánh Thanh văn trụ Thanh văn thừa, kẻ chủng tánh Độc giác trụ Độc giác thừa, kẻ chủng tánh Bồ tát trụ Vô thượng thừa, nên học Bát nhã Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn hàng phục chúng ma, xô ngã bè lũ các ngoại đạo đen tối, nên học Bát nhã Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn tổng nhiếp thọ các chúng Bí số khiến dễ điều phục, nên học Bát nhã Ba la mật đa.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha Tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm làm sao trụ sắc, làm sao trụ thọ tướng hành thức? Làm sao tập học sắc, làm sao tập học thọ tướng hành thức? Nói rộng cho đến làm sao trụ mười tám pháp Phật bất cộng, làm sao tập học mười tám pháp Phật bất cộng?

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Hay thay, hay thay. Người nay nhờ thần lực Phật hỏi được Như Lai nghĩa sâu như thế. Người nên lắng nghe, sẽ vì người thuyết.

Kiều Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nếu đối sắc chẳng trụ chẳng tập, đấy là trụ tập sắc; nếu đối thọ tướng hành thức chẳng trụ chẳng tập, đấy là trụ tập thọ tướng hành thức. Nói rộng cho đến nếu đối mười tám pháp Phật bất cộng chẳng trụ chẳng tập, đấy là trụ tập mười tám pháp Phật bất cộng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhà Ba la mật đa sâu thẳm, đối sắc chẳng đắc khác trụ khác tập, đối thọ tướng hành thức chẳng đắc khác trụ khác tập. Nói rộng cho đến đối mười tám pháp Phật bất cộng chẳng đắc khác trụ khác tập.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nếu đối sắc chẳng trụ chẳng phải chẳng trụ, chẳng tập chẳng phải chẳng tập, đấy là trụ tập sắc. Nếu đối thọ tướng hành thức chẳng trụ chẳng phải chẳng trụ, chẳng tập chẳng phải chẳng tập, đấy là trụ tập thọ tướng hành thức. Nói rộng cho đến nếu đối mười tám pháp Phật bất cộng chẳng trụ chẳng phải chẳng trụ, chẳng tập chẳng phải chẳng tập, đấy là trụ tập mười tám pháp Phật bất cộng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, quán sắc cho đến cho đến mười tám pháp Phật bất cộng ngàn mé trước sau giữa bất khả đắc vậy.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là sâu thẳm?

Phật nói: Như vậy, sắc chơn như sâu thẳm nên Bát nhã Ba la mật đa rất là sâu thẳm. Cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chơn như sâu thẳm nên Bát nhã Ba la mật đa rất là sâu thẳm.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa như thế khó thể so lường.

Phật nói: Như vậy, sắc chơn như khó so lường nên Bát nhã Ba la mật đa khó thể so lường. Cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chơn như khó so lường nên Bát nhã Ba la mật đa khó thể so lường .

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là vô lượng?

Phật nói: Như vậy, sắc chơn như vô lượng nên Bát nhã Ba la mật đa cũng vô lượng. Cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chơn như vô lượng cho nên Bát nhã Ba la mật đa cũng vô lượng.

Lại nữa, Xá Lợi Tử! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nếu hành sắc tánh sâu thẳm chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Cho đến nếu hành mười tám pháp Phật bất cộng tánh sâu thẳm, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Sắc tánh sâu thẳm tức chẳng phải sắc. Cho đến mười tám pháp Phật bất cộng tánh sâu thẳm tức chẳng phải mười tám pháp Phật bất cộng vậy.

Lại nữa, Xá Lợi Tử! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nếu hành sắc tánh khó so lường, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Cho đến nếu hành mười tám pháp Phật bất cộng

tánh khó so lường, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Sắc tánh khó so lường tức chẳng phải sắc. Cho đến mười tám pháp Phật bất cộng tánh khó so lường tức chẳng phải mười tám pháp Phật bất cộng vậy.

Lại nữa, Xá Lợi Tử! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nếu hành sắc tánh vô lượng, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Cho đến nếu hành mười tám pháp Phật bất cộng tánh vô lượng, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Sắc tánh vô lượng tức chẳng phải sắc. Cho đến mười tám pháp Phật bất cộng tánh vô lượng tức chẳng phải mười tám pháp Phật bất cộng vậy.

Khi ấy, Xá Lợi Tử! Lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa như thế đã rất sâu thẳm khó so không lường được thời khó tin hiểu, chẳng nên vội thuyết ở trước Bồ tát mới học Đại thừa. Sở dĩ vì sao? Vì e kia nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây nơi tâm kinh hoàng, hoảng sợ nghi mê hoặc sanh hủy báng, chẳng thể tin hiểu được. Chỉ nên thuyết ở trước Bồ tát ngôi bất thối chuyển kia. Sở dĩ vì sao? Vì kia nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế tâm chẳng kinh hoàng hoảng sợ nghi mê, chẳng sanh hủy báng, thân tâm tin hiểu.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích hỏi Xá Lợi Tử rằng: Nếu có vội thuyết ở trước Bồ tát mới học Đại thừa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm có những lỗi chi?

Xá Lợi Tử đáp: Nếu có vội thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm ở trước Bồ tát mới học Đại thừa, kia nghe kinh hoàng hoảng sợ nghi mê, chẳng thể tin hiểu được, hoặc sanh hủy báng. Do đấy gây tạo tăng trưởng năng cảm nghiệp đọa ác thú. Chìm ba ác thú lâu chịu khổ lớn lao, khó chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vậy nên, chẳng nên thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm ở trước hạng kia.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại hỏi cụ thọ Xá Lợi Tử rằng: Vả có Bồ tát chưa nhận ký Vô thượng Đại Bồ đề, nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tâm chẳng kinh hoàng hoảng sợ nghi mê, chẳng sanh hủy báng, thân tâm tin hiểu chẳng?

Xá Lợi Tử đáp: Có. Kiền Thi Ca! Bồ tát Ma ha tát này chẳng lâu sẽ nhận ký đại Bồ đề. Kiền Thi Ca! Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tâm chẳng kinh hoàng hoảng sợ nghi mê,

chẳng sanh hủy báng, thâm tâm tin hiểu. Phải biết Bồ tát Ma ha tát này đã nhận ký Vô thượng Đại Bồ đề. Giả sử kẻ chưa nhận, bắt quá chỗ một Phật hoặc hai Phật quyết định sẽ được nhận ký Đại Bồ đề.

Bấy giờ, Phật bảo Xá Lợi Tử rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Xá Lợi Tử! Nếu Bồ tát Ma ha tát đã lâu học Đại thừa, lâu phát đại nguyện, lâu hành sáu thứ Ba la mật đa và vô lượng vô biên các Phật pháp khác, cúng dường nhiều Phật, thờ nhiều bạn lành, nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tâm chẳng kinh hoàng hoảng sợ nghi mê, thâm tâm tin hiểu, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, vì người diễn nói, hoặc lại thơ tả như nói tu hành.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Tôi nay muốn thuyết một ít thí dụ, cúi xin Thế Tôn thương xót hứa cho! Phật bảo Xá Lợi Tử rằng: Tùy ý người muốn thuyết.

Xá Lợi Tử thưa: Như các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Đại thừa, trong mộng tu hành bát nhã, tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, cho đến ngồi yên tòa diệu Bồ đề, phải biết người này vẫn gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Huống có Bồ tát vì cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khi giác tu hành bát nhã, tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa mà chẳng mau chứng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này chẳng lâu sẽ ngồi tòa diệu Bồ đề, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình.

Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân được nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý. Phải biết người này lâu học Đại thừa, căn lành thành chín, cúng dường nhiều Phật, thờ nhiều bạn lành, trồng nhiều cội đức nên được việc này. Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân được nghe Bát nhã Ba la mật

Đa sâu thẳm như thế tin hiểu thọ trì , đọc tụng tu tập, vì người diễn nói, suy nghĩ đúng lý. Phải biết người này hoặc đã được nhận ký Đại Bồ đề, hoặc gần sẽ nhận ký Đại Bồ đề.

Bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này như Bồ tát Ma ha tát trụ ngôi Bất thối, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Do đây được nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng thâm tín

hiểu thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, y giáo tu hành, vì người diễn nói.

Bạch Thế Tôn! Ví như có người dạo đi đồng nội, trải qua đường hiểm trăm do tuần, hoặc hai hoặc ba hoặc bốn năm trăm, thấy trước các tướng thành ấp vương đó, nghĩa là người thả trâu, vườn, rừng, ruộng thầy. Thấy các tướng rồi, bèn khởi nghĩ này: Thành ấp vương đó cách đây chẳng xa. Khởi nghĩ này rồi, thân ý thư thối, chẳng sợ ác thú ác tặc đói khát. Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát ma ha tát cũng lại như thế, nếu được nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, thâm sanh tin hiểu, nên biết chẳng lâu sẽ được nhận ký, hoặc đã nhận được, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này không sợ rơi bậc Thanh văn, Độc giác. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này đã được thấy nghe cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen tướng trước Vô thượng Bồ đề Bát nhà Ba la mật đa sâu thẳm vậy.

Bấy giờ, Phật bảo Xá Lợi Tử rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Người thừa Phật lực nên nói nữa đi.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Ví như có người muốn xem biển cả, lần hồi đi tới trải qua nhiều thời chẳng thấy núi rừng bèn khởi nghĩ này: Nay thấy tướng đây biển cả chẳng xa. Sở dĩ vì sao? Gần bờ biển cả đất ắt thấp dần, không các núi rừng. Bấy giờ người kia dù chưa thấy biển mà thấy tướng gần, vui mừng nhảy nhót: Ta mau định sẽ được thấy biển cả, mãn bản sở nguyện, đâu chẳng khoái thay! Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, nếu được nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, rất sanh tin hiểu. Bồ tát Ma ha tát này tuy chưa được Phật hiện tiền trao ký rằng: Người ở đời sau trải bấy nhiêu kiếp sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, mà nên tự biết nhận ký chẳng xa. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này đã được thấy nghe tướng trước Vô thượng Bồ đề, cung kính cúng dường, thọ trì đọc tụng suy nghĩ đúng lý Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vậy.

Bạch Thế Tôn! Ví như mùa xuân hoa quả cây thảy, lá cũ rụng rồi nhánh nhóc tươi nhuận. Chúng nhân thấy đó đều khởi nghĩ này: Hoa quả lá mới sẽ sanh ra chẳng lâu. Sở dĩ vì sao? Các cây đây thảy hoa quả lá mới hiện tướng trước vậy. Người châu Thiệm bộ nam nữ lớn nhỏ xem tướng đây rồi vui mừng nhảy nhót, đều khởi nghĩ này:

Chẳng lâu chúng ta sẽ được thấy hoa quả đây thịnh mậu. Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, nếu được nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, rất sanh tín hiểu. Phải biết, căn lành đời trước thành thực, cúng dường nhiều Phật, thờ nhiều bạn lành, chẳng lâu sẽ nhận ký Đại Bồ đề.

Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này nên khởi nghĩ đây: Ta trước định có sức căn lành tốt năng dẫn Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nên nay thấy nghe, cúng dường cung kính Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, thọ trì đọc tụng rất sanh tin hiểu, suy nghĩ đúng lý, tùy sức tu tập.

Bạch Thế Tôn! Nay trong hội đây có các Thiên tử đã thấy Phật quá khứ thuyết pháp đây vui mừng nhảy nhót, đều cùng bàn rằng: Xưa các Bồ tát nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa nên được nhận ký, nay các Bồ tát đã nghe Bát nhã Ba la mật đa chẳng lâu định sẽ lãnh ký Bồ đề.

Bạch Thế Tôn! Ví như người nữ mang thai đã lâu, nơi thân nặng nề, cử động chẳng yên, uống ăn ngủ nghỉ thấy đều giảm ít, chẳng ưa nhiều lời, chán việc thường làm, vì chịu khổ đau vậy, nên các việc thôi nghĩ. Có người mẹ chồng thấy tướng đây rồi liền biết nàng này sinh đẻ chẳng lâu. Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát cũng lại như thế. Trước trông căn lành, cúng dường nhiều Phật, thờ lâu bạn lành, căn lành đã chín, nay nghe Bát nhã Ba la mật đa thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, rất sanh tin hiểu, tùy sức tu học. Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây, phải biết chẳng lâu được lãnh ký Vô thượng Đại Bồ đề.

Bấy giờ, Phật khen Xá Lợi Tử rằng: Hay thay, hay thay! Người năng giỏi thuyết thí dụ Bồ tát, phải biết đều là sức Phật oai thần khiến người dẫn phát biện tài như thế.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Rất lạ! Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khéo hay phó chúc các Bồ tát Ma ha tát, khéo hay nhiếp thọ các Bồ tát Ma ha tát.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Sở dĩ vì sao? Các Bồ tát Ma Ha tát cầu với Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vì nhiều hữu tình được lợi vui vậy, thương xót nhiều ích các trồi người vậy. Vậy nên các chúng Bồ tát Ma ha tát khi tinh siêng tu học đạo Bồ tát, vì muốn nhiều ích vô lượng trăm ngàn các hữu tình nên dùng bốn

nhiếp sự mà nhiếp thọ đó: một là bố thí, hai là ái ngữ, ba là lợi hành, bốn là đồng sự.

Bồ tát Ma ha tát này tự chính an trụ mười thiện nghiệp đạo, cũng an lập kia khiến tinh siêng tu học mười thiện nghiệp đạo. Tự hành bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định; cũng khuyên kia hành bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tự hành bố thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa, cũng khuyên kia hành bố thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa.

Bồ tát Ma ha tát này nương dựa Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo tuy dạy hữu tình chứng quả Dự lưu cho đến chứng được Độc giác Bồ đề mà tự chẳng chứng. Bồ tát Ma ha tát này tự siêng tinh tiến tu hạnh Bồ tát, cũng khuyên người tu các hạnh Bồ tát. Tự trụ Bồ tát Bất thối chuyển, cũng khuyên người trụ bậc Bất thối chuyển. Tự siêng tinh tiến nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình, cũng lại khuyên người nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình. Tự siêng phát khởi Bồ tát thần thông, cũng khuyên người khởi Bồ tát thần thông. Tự siêng nghiêm tịnh đà la ni môn, tam ma địa môn, cũng lại khuyên người khiến siêng nghiêm tịnh đà la ni môn, tam ma địa môn. Tự năng chứng được biện tài viên mãn, cũng khuyên người được biện tài viên mãn. Tự năng nhiếp thọ sắc thân viên mãn đủ các tướng tốt, cũng lại khuyên người khiến năng nhiếp thọ sắc thân viên mãn đủ các tướng tốt. Tự năng nhiếp thọ hạnh đồng chơn viên mãn, cũng khuyên người nhiếp thọ hạnh đồng chơn viên mãn. Tự tu hành bốn niệm trụ, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, cũng lại khuyên người tu hành bốn niệm trụ, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Tự dứt phiền não tập khí nối nhau, cũng lại khuyên người dứt các phiền não tập khí nối nhau. Tự chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình, cũng lại khuyên người chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Thế Tôn! Hiếm có. Thiện Thệ! Rất lạ. Các Bồ tát Ma ha tát trọn nên nhóm đại công đức như thế, vì muốn lợi vui tất cả hữu tình, hành Bát nhã Ba la mật đa cầu chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, muốn độ chúng hữu tình tận đời vị lai. Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát làm sao hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm mau được viên mãn?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng thấy sắc hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thọ tưởng hành thức hoặc tăng hoặc giảm. Nói rộng cho đến chẳng thấy nhất thiết trí hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc tăng hoặc giảm. Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm mau được viên mãn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng thấy đây pháp đây phi pháp. Chẳng thấy đây quá khứ đây vị lai đây hiện tại. Chẳng thấy đây thiện đây bất thiện đây vô ký. Chẳng thấy đây hữu vi đây vô vi. Chẳng thấy đây Dục giới đây Sắc giới đây Vô sắc giới. Chẳng thấy đây bố thí Ba la mật đa cho đến đây bát nhã Ba la mật đa. Nói rộng cho đến chẳng thấy đây nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa mau được viên mãn. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp không tánh tướng vậy, không tác dụng vậy, chẳng thể chuyển vậy, hư dối lừa gạt, tánh chẳng bền chắc, chẳng tự tại vậy, không giác thọ vậy, lìa ngã cho đến lìa kiến giả.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Như Lai đã nói chẳng thể nghĩ bàn?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như Lai đã nói chẳng thể nghĩ bàn. Thiện Hiện! Phải biết sắc chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã nói chẳng thể nghĩ bàn, thọ tưởng hành thức chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã nói chẳng thể nghĩ bàn. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã nói chẳng thể nghĩ bàn; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã nói chẳng thể nghĩ bàn.

Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, dù như thật biết sắc chẳng thể nghĩ bàn mà chẳng khởi tưởng chẳng thể nghĩ bàn. Nói rộng cho đến dù như thật biết nhất thiết tướng trí chẳng thể nghĩ bàn mà chẳng khởi tưởng chẳng thể nghĩ bàn. Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm mau được viên mãn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, đối sắc cho đến nhất thiết tướng trí chẳng khởi tưởng

hoặc thể nghĩ bàn, hoặc chẳng thể nghĩ bàn. Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm mau được viên mãn.

Bấy giờ, Thiện Hiện! Lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa như thể nghĩa thú sâu thẳm ai năng tin hiểu nổi?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát lâu tu sáu thứ Ba la mật đa, lâu trồng căn lành, cúng dường nhiều Phật, thờ nhiều bạn lành, Bồ tát Ma ha tát này đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng sanh tin hiểu được.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Làm sao biết được Bồ tát Ma ha tát ấy lâu tu sáu thứ Ba la mật đa, lâu trồng căn lành, cúng dường nhiều Phật, thờ nhiều bạn lành?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, đối sắc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác, đối thọ tưởng hành thức chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tướng sắc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tướng thọ tưởng hành thức chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tánh sắc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tánh thọ tưởng hành thức chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Nói rộng cho đến nhất thiết trí chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tướng nhất thiết trí chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tướng đạo trí, nhất thiết tướng trí chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tánh nhất thiết trí chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Sở dĩ vì sao? Vì sắc cho đến nhất thiết tướng trí đều chẳng thể nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngang đây nên biết Bồ tát Ma ha tát này lâu tu sáu thứ Ba la mật đa, lâu trồng căn lành, cúng dường nhiều Phật, thờ nhiều bạn lành.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa như thể rất là sâu thẳm?

Phật nói: Như vậy. Sắc sâu thẳm nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, thọ tưởng hành thức sâu thẳm nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Nói rộng cho đến nhất thiết trí sâu thẳm nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí sâu thẳm nên Bát nhã

Ba la mật đa sâu thẳm. Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa như thế là khối báu lớn?

Phật nói: Như vậy, hay cho hữu tình báu công đức vậy. Bát nhã Ba la mật đa như thế là khối đại trân bảo, hay cho hữu tình báu mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Hay cho hữu tình báu bố thí thầy sáu Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Hay cho hữu tình báu quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề. Hay cho hữu tình báu tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề quay xe diệu pháp. Vậy nên, Bát nhã Ba la mật đa tên là Đại bảo tự.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là nhóm thanh tịnh?

Phật nói: Như vậy, là nhóm thanh tịnh của tất cả pháp vậy. Thiện Hiện! Phải biết sắc thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là nhóm thanh tịnh. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là nhóm thanh tịnh.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Thế Tôn! Hiếm có. Thiện Thệ! Rất lạ. Bát nhã Ba la mật đa như thế vì rất sâu thẳm, nhiều các lưu nạn, mà nay rộng nói lưu nạn chẳng sanh.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nhiều các lưu nạn, vì thân lực Phật nên nay tuy rộng nói lưu nạn chẳng sanh. Vậy nên, các thiện nam tử, thiện nữ nhân Đại thừa đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nếu muốn thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ, vì người diễn nói, nên lệ thơ tả cho đến diễn nói. Sở dĩ vì sao? Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nhiều các lưu nạn, chớ cho khởi việc lưu nạn thơ tả cho đến diễn nói chẳng được rốt ráo.

Thiện Hiện! Phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nếu muốn một tháng, hoặc hai hoặc ba cho đến một năm, thơ tả Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế năng được rốt ráo ấy, nên siêng tinh tiến buộc niệm thơ tả qua thời gian chừng nấy cho được rốt ráo. Nếu muốn một tháng, hoặc hai hoặc ba cho đến một năm thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ, vì người diễn nói kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế năng được rốt ráo ấy, nên siêng tinh tiến buộc niệm thọ trì cho đến diễn nói qua thời gian chừng nấy cho được rốt ráo. Vì có

sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là ngọc Đại bảo thần châu nhiều lưu nạn vậy.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Thế Tôn! Hiếm có. Thiện Thệ! Rất lạ. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm Đại bảo thần châu nhiều các lưu nạn, mà có kẻ thơ tả thọ trì, đọc tụng suy nghĩ, vì người diễn nói, ác ma đối kia chẳng làm lưu nạn khiến chẳng thơ tả cho đến diễn nói?

Phật bảo: Thiện Hiện! Ác ma đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây tuy muốn lưu nạn khiến chẳng thơ tả cho đến diễn nói, mà nó vô lực khá khiến lưu nạn khiến Bồ tát kia sở tác chẳng thành.

Khi ấy, Xá Lợi Tử liền thưa Phật rằng: Là thần lực ai khiến ác ma kia chẳng thành lưu nạn các Bồ tát việc thơ tả thầy kia?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Là thần lực Phật khiến ác ma kia chẳng năng lưu nạn các Bồ tát việc thơ tả thầy kia.

Lại, Xá Lợi Tử! Cũng là thần lực chư Phật mười phương tất cả thế giới khiến ác ma kia chẳng năng lưu nạn các Bồ tát việc thơ tả thầy kia.

Lại, Xá Lợi Tử! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều chung hộ niệm các Bồ tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nên khiến ác ma kia chẳng năng lưu nạn các thiện nam tử trụ Bồ tát thừa, khiến chẳng thơ tả cho đến diễn nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Chư Phật Phật Thế Tôn đều chung hộ niệm các chúng Bồ tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là sở tác nghiệp lành, khiến ác ma kia chẳng năng làm lưu nạn được.

Lại, Xá Lợi Tử! Nếu các Bồ tát năng đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói, lẽ vậy phải được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiện đang thuyết pháp mười phương thế giới hộ niệm. Nếu được nhờ chư Phật hộ niệm, lẽ vậy ác ma chẳng năng làm lưu nạn được.

Lại, Xá Lợi Tử! Nếu các thiện nam tử tịnh tin năng đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói, nên khởi nghĩ này: Nay ta thơ tả cho đến diễn nói Bát nhã

Ba la mật đa sâu thẳm, đều là thần lực chư Phật Thế Tôn tất cả thế giới mười phương hiện đang thuyết pháp gia trì hộ niệm.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói đều là thần lực chư Phật mười phương từ bi gia hộ niệm, khiến kia ra làm nghiệp lành thù thắng, các ác ma quân chẳng năng lưu nạn được?

Bấy giờ, Phật bảo Xá Lợi Tử rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói, phải biết đều là thần lực chư Phật hộ niệm.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói, tất cả Như Lai mười phương thế giới hiện đang thuyết pháp đều chung chứng biết, do nhân duyên đây vui mừng hộ niệm. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói, hằng được chư Phật Thế Tôn tất cả thế giới mười phương hiện đang thuyết pháp Phật nhãn xem thấy, do nhân duyên đây từ bi hộ niệm, ra làm thiện nghiệp không chẳng đều thành tựu.

Bấy giờ, Phật bảo Xá Lợi Tử rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, hằng được chư Phật Thế Tôn tất cả thế giới mười phương hiện đang thuyết pháp Phật nhãn xem thấy chứng biết hộ niệm, khiến các ác ma chẳng thể rối hại, ra làm nghiệp lành đều mong thành xong.

Lại, Xá Lợi Tử! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, nếu năng đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói, phải biết đã gần Nhất thiết trí trí, các ác ma oán chẳng thể lưu nạn.

Lại, Xá Lợi Tử! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân an trụ Đại thừa, nếu năng đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, các thứ trang nghiêm, thọ trì đọc tụng, phải biết đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây rất sanh tin hiểu, năng đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng

cúng dường cung kính Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này thường được Như Lai Phật nhãn xem thấy chứng biết hộ niệm, do nhân duyên đây định sẽ đắc được của lợi lớn quả lớn báo lớn.

Lại, Xá Lợi Tử! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, nếu năng thọ tả thọ trì, đọc tụng cúng dường cung kính Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, do căn lành đây cho đến đắc được bậc Bát thối chuyển, thường chẳng xa lìa chư Phật Bồ tát, hằng nghe chánh pháp, chẳng đọa ác thú, sanh trong trời người yên ổn vui sướng. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do căn lành đây, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thường chẳng xa lìa bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí và vô lượng vô biên các Phật pháp khác, do đây mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Do nhân duyên đây các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nên đối kính điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây nên siêng thọ tả thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ, vì người diễn nói, cung kính cúng dường chớ được chút nói.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, sau Phật Niết bàn hưng thịnh phương nào?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, sau Ta Niết bàn đến phương Đông nam sẽ lần hưng thịnh. Phương kia có nhiều kẻ an trụ Đại thừa là các Bí sô, Bí sô ni, tại gia nam, tại gia nữ năng đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế thâm tâm tin muốn thọ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Do căn lành đây chẳng đọa ác thú, hoặc sanh trên trời hoặc sanh trong người hưởng vui giàu sanh. Nhờ thế lực đây tăng thêm sáu thứ Ba la mật đa khiến mau viên mãn. Nhân đây lại năng được cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Về sau tùy sở ưng nương pháp Tam thừa, lần hồi tu tập mà đến xuất ly.

Lại, Xá Lợi Tử! Kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế sau Ta Niết bàn, từ phương Đông nam chuyển đến phương Nam sẽ lần

hưng thịnh. Phương kia có nhiều kẻ an trụ Đại thừa là các Bí sô, Bí sô ni, tại gia nam, tại gia nữ năng đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, thâm tâm tin muốn thọ tả, thọ trì, đọc tụng, tu tập, suy nghĩ diễn nói. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Do căn lành đây chẳng đọa ác thú, hoặc sanh trên trời, hoặc sanh trong người hưởng vui giàu sang. Nhờ thế lực đây tăng thêm sáu thứ Ba la mật đa khiến mau viên mãn. Nhân đây lại năng được cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Về sau tùy sở ưng nương pháp Tam thừa lần hồi tu tập mà đến xuất ly.

Lại, Xá Lợi Tử! Kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế sau Ta Niết bàn, lại từ phương Nam đến phương Tây nam sẽ lần hưng thịnh. Phương kia có nhiều kẻ an trụ Đại thừa là các Bí sô, Bí sô ni, tại gia nam, tại gia nữ năng đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế thâm tâm tin muốn thọ tả, thọ trì, đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Do căn lành đây chẳng đọa ác thú, hoặc sanh trên trời, hoặc sanh trong người hưởng vui giàu sang. Nhờ thế lực đây tăng thêm sáu thứ Ba la mật đa, khiến mau viên mãn. Nhân đây lại năng được cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Về sau tùy sở ưng nương pháp Tam thừa lần hồi tu tập mà đến xuất ly.

Lại, Xá Lợi Tử! Kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế sau Ta Niết bàn, từ phương Tây nam đến phương Tây bắc sẽ lần hưng thịnh. Phương kia có nhiều kẻ an trụ Đại thừa là các Bí sô, Bí sô ni, tại gia nam, tại gia nữ năng đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế thâm tâm tin muốn thọ tả, thọ trì, đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Do căn lành đây chẳng đọa ác thú, hoặc sanh trên trời, hoặc sanh trong người hưởng vui giàu sang. Nhờ thế lực đây tăng thêm sáu thứ Ba la mật đa khiến mau viên mãn. Nhân đây lại năng được cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Về sau tùy sở ưng nương pháp Tam thừa lần hồi tu tập mà đến xuất ly.

Lại nữa, Xá Lợi Tử! Kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế sau Ta Niết bàn, từ phương Tây bắc chuyển đến phương Bắc sẽ lần hưng thịnh. Phương kia có nhiều kẻ an trụ Đại thừa là các Bí sô,

Bí sô ni, tại gia nam, tại gia nữ năng đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm như thế thâm tâm tin muốn thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm. Do căn lành đây chẳng đọa ác thú, hoặc sanh trên trời, hoặc sanh trong người hưởng vui giàu sang. Nhờ thế lực đây tăng thêm sáu thứ Ba la mật đa khiến mau viên mãn. Nhân đây lại năng được cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Về sau tùy sở ưng nương pháp Tam thừa lần hồi tu tập mà đến xuất ly.

Lại, Xá Lợi Tử! Kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm như thế sau Ta Niết bàn, lại từ phương Bắc đến phương Đông bắc sẽ lần hưng thịnh. Phương kia có nhiều kẻ an trụ Đại thừa là các Bí sô, Bí sô ni, tại gia nam, tại gia nữ năng đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm như thế, thâm tâm tin muốn thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm. Do căn lành đây chẳng đọa ác thú, hoặc sanh trên trời, hoặc sanh trong người hưởng vui giàu sang. Nhờ thế lực đây tăng thêm sáu thứ Ba la mật đa khiến mau viên mãn. Nhân đây lại năng được cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Về sau tùy sở ưng nương pháp Tam thừa lần hồi tu tập mà đến xuất ly.

Lại, Xá Lợi Tử! Ta Niết bàn rồi, phần sau thời sau năm trăm năm sau, Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm ở phương Đông bắc làm đại Phật sự. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Pháp đã được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tôn trọng tức là kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm. Kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm như thế, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cộng đồng hộ niệm. Xá Lợi Tử! Chẳng phải Phật sở đắc tánh Tỳ nại da Vô thượng chánh pháp có tướng diệt mất. Chư Phật sở đắc pháp Tỳ nại da Vô thượng chánh pháp tức là Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm.

Xá Lợi Tử! Phương Đông bắc kia các thiện nam tử, thiện nữ nhân an trụ Đại thừa, có khả năng đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm đây thâm tâm tin muốn thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói, Ta thường hộ niệm khiến không tổn nào. Xá Lợi Tử! Phương Đông bắc kia các thiện nam tử, thiện nữ nhân an trụ Đại thừa, có khả năng thơ tả kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm như thế, lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính,

Ta quyết định nơi kia do căn lành kia chẳng đọa ác thú, sanh trong trời người thường hưởng giàu vui. Nhờ thế lực đây tăng thêm sáu thứ Ba la mật đa khiến mau viên mãn. Nhân đây lại năng được cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Về sau tùy sở ưng, nương pháp Tam thừa lần hồi tu học được vào Niết bàn. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Ta dùng Phật nhãn xem thấy chứng biết, xưng khen ca ngợi các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đông tây nam bắc bốn phía trên dưới cũng dùng Phật nhãn xem thấy chứng biết, xưng khen ca ngợi các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, Phật Niết bàn rồi phần sau thời sau, năm trăm năm sau rộng lưu khắp ở phương Đông bắc ư?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Như vậy, như vậy. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Ta Niết bàn rồi phần sau thời sau năm trăm năm sau sẽ rộng lưu khắp ở phương Đông bắc.

Lại, Xá Lợi Tử! Ta Niết bàn rồi phần sau thời sau năm trăm năm sau, phương Đông bắc kia, các thiện nam tử, thiện nữ nhân an trụ Đại thừa nếu được nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây, thâm tâm tin muốn thờ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói, phải biết loại kia đã lâu phát tâm Vô thượng Chánh Đẳng Giác, lâu tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát, cúng dường nhiều Phật, thờ nhiều bạn lành, lâu nhiều tu tập thân giới tâm huệ, chỗ trồng căn lành đều đã thuần thục. Do phước lực đây được nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế thâm tâm tin muốn, lại năng thờ tả, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói khai chỉ.

---o0o---

Quyển Thứ 509 - Hội Thứ Ba

Phẩm Đà La Ni Thứ 13 - 2

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Phật Niết bàn rồi, phần sau thời sau năm trăm năm sau khi chánh pháp muốn diệt, ở phương Đông bắc sẽ có bao nhiêu thiện nam tử, thiện nữ nhân an

trụ Đại thừa, được nghe Bát nhã Ba la mật đa thâm tâm tin muốn. Lại năng thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ, vì người diễn nói?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Ta Niết bàn rồi, phần sau thời sau năm trăm năm sau khi chánh pháp muốn diệt, ở phương Đông bắc tuy có vô lượng các thiện nam tử thấy an trụ Đại thừa mà ít được nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, thâm tâm tin muốn, lại năng thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ, vì người diễn nói.

Lại, Xá Lợi Tử! Các thiện nam tử thấy kia an trụ Đại thừa nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nơi tâm chẳng kinh chẳng sợ chẳng hãi, thâm tâm tin muốn thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói rất là hiếm có. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Các thiện nam tử kia thấy trụ Đại thừa, đã từng gần gũi cúng dường cung kính, tôn trọng khen ngợi vô lượng Như Lai và các Bồ tát, thỉnh hỏi nghĩa thú sâu thẳm Bát nhã Ba la mật đa.

Lại, Xá Lợi Tử! Các thiện nam tử kia thấy trụ Đại thừa chẳng lâu định sẽ viên mãn bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Cho đến chẳng lâu định sẽ viên mãn nhất thiết tướng trí và vô lượng vô biên các Phật pháp khác.

Lại, Xá Lợi Tử! Các thiện nam tử kia thấy trụ Đại thừa vì được tất cả Như Lai hộ niệm vậy, được vô lượng bạn lành nhiếp thọ vậy, được căn lành thù thắng gìn giữ vậy, vì muốn nhiều ích nhiều chúng sanh, nên cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Ta thường vì các thiện nam tử kia thấy an trụ Đại thừa thuyết pháp tương ưng Nhất thiết trí trí, Như Lai quá khứ cũng thường vì kia thuyết pháp tương ưng Nhất thiết trí trí. Do nhân duyên đây, các thiện nam tử, thiện nữ nhân kia đời sau lại năng cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng năng vì người như ượng nói pháp khiến tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại, Xá Lợi Tử! Các thiện nam tử kia thấy trụ Đại thừa thân tâm an định, các ác ma vương và bè lũ kia hãy chẳng năng hoại tâm cầu tới Vô thượng Chánh đẳng giác, huống nào bao nhiêu kẻ ác muốn làm hủy báng Bát nhã Ba la mật đa, năng trở ngại tâm kia khiến chẳng tinh tiến cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại, Xá Lợi Tử! Các thiện nam tử thấy an trụ Đại thừa nghe Ta thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây, tâm vui mừng được diệu pháp

rộng lớn, cũng năng an lập vô lượng hữu tình nơi pháp thắng thiện khiến tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại, Xá Lợi Tử! Các thiện nam tử thấy an trụ Đại thừa nay ở trước Ta phát thệ nguyện rộng lớn rằng: "Ta sẽ an lập vô lượng trăm ngàn các loại hữu tình khiến phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát, chỉ hiện khuyên dẫn khen ngợi khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cho đến được nhận ký Bất thối chuyển". Ta đối kia nguyện rất sanh tùy hỷ. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Ta xem các thiện nam tử đây an trụ Đại thừa như thế sở phát nguyện rộng tâm ngữ tương ưng, kia ở đời sau quyết định năng an lập được vô lượng trăm ngàn các loại hữu tình khiến phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát, chỉ hiện khuyên dẫn, khen ngợi khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cho đến được nhận ký Bất thối chuyển. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này cũng ở quá khứ trước vô lượng Đức Phật phát thệ nguyện rộng rằng ta phải an lập vô lượng trăm ngàn các loại hữu tình khiến phát tâm Vô thượng Chánh Đẳng Giác, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát, chỉ hiện khuyên dẫn khen ngợi khiến đối Vô thượng Chánh Đẳng Bồ đề cho đến được nhận ký Bất thối chuyển. Các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ cũng đối kia nguyện rất sanh tùy hỷ. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì chư Phật quá khứ cũng xem các thiện nam tử thấy an trụ Đại thừa như thế đã phát nguyện rộng tâm ngữ tương ưng, kia ở đời sau quyết định năng an lập được vô lượng trăm ngàn các loại hữu tình khiến phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát, chỉ hiện khuyên dẫn, khen ngợi khiến đối Vô lượng Chánh đẳng Bồ đề cho đến được nhận ký Bất thối chuyển.

Lại, Xá Lợi Tử! Các thiện nam tử thấy trụ Đại thừa đây tin hiểu rộng lớn, năng nương được diệu sắc thanh hương vị xúc, rộng tu đại hí. Tu đại thí đây rồi lại năng vun trồng được căn lành rộng lớn. Nhờ căn lành đây lại năng nhiếp thọ được quả báo rộng lớn. Nhiếp thọ được quả báo rộng lớn như thế chỉ vì nhiều ích tất cả hữu tình. Đối tất cả hữu tình năng xả được tất cả sở hữu trong ngoài. Hồi hướng căn lành đã trồng như thế, nguyện sanh các nước chư Phật phương khác, hiện có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm Vô thượng pháp xứ như thế. Kia nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm Vô thượng pháp rồi, lại năng an lập được vô lượng trăm ngàn các loại hữu tình trong cõi Phật kia khiến phát tâm

Vô thượng Chánh đẳng giác, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát, cũng hiện khuyên dẫn khen gắng vui mừng khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được chẳng quay lui.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Hiếm có! Bạch Thiện Thệ! Rất lạ. Phật đối các pháp sở hữu quá khứ vị lai hiện tại không chẳng chứng biết. Đối tất cả pháp chơn như, pháp giới, nói rộng cho đến bất tư nghì giới không chẳng chứng biết. Đối các pháp giáo nghĩa thú sai khác không chẳng chứng biết. Đối các hữu tình tâm hành sai khác không chẳng chứng biết. Đối quá khứ Phật, Bồ tát, Thanh văn và cõi Phật thầy không chẳng chứng biết. Đối vị lai Phật, Bồ tát, Thanh văn và cõi Phật thầy không chẳng chứng biết. Đối hiện tại Phật, Bồ tát, Thanh văn và cõi Phật thầy không chẳng chứng biết. Đối mười phương cõi tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và việc sở thuyết pháp Bồ tát, Thanh văn, cõi Phật thầy không chẳng chứng biết. Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đối sáu thứ Ba la mật đa mạnh mẽ tinh tiến thường cầu chẳng dứt. Kia đối sáu Ba la mật đa hãy có khi chẳng đắc chẳng?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Bồ tát Ma ha tát kia thường đối sáu thứ Ba la mật đa mạnh mẽ tinh tiến mừng cầu chẳng dứt, tất cả khi đắc, không khi chẳng đắc. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Bồ tát Ma ha tát kia thường đối sáu thứ Ba la mật đa mạnh mẽ tinh tiến mừng cầu chẳng dứt, chư Phật, Bồ tát thường hộ niệm vậy.

Xá Lợi Tử thưa: Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát kia nếu khi chẳng đắc kinh tương ứng sáu Ba la mật đa, làm sao khá nói kia đắc sáu Ba la mật đa?

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Nếu Bồ tát Ma ha tát thường đối sáu Ba la mật đa mạnh mẽ tin cầu chẳng đoái thân mệnh, có khi đắc chẳng đắc kinh tương ứng đây, không có lẽ ấy. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Bồ tát Ma ha tát kia vì cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chỉ hiện khuyên dẫn, khen gắng vui mừng các loại hữu tình khiến đối kinh điển tương ứng sáu Ba la mật đa đây thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tu học. Do căn lành đây, tùy sanh chỗ nào thường được khế kinh tương ứng sáu Ba la mật đa đây thọ trì đọc tụng, mạnh mẽ tinh tiến như giáo tu hành, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, chưa chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ở thời gian giữa thường không chút bỏ.

---o0o---

Hội Thứ Ba

Phẩm Việc Ma

Thứ 14

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Phật đã khen nói công đức Bồ tát vì chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chính siêng mạnh mẽ tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Làm sao biết việc ma lưu nạn các Bồ tát kia khi tu hành các hạnh phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn thuyết pháp yếu biện lâu mới sanh, phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Duyên nào Bồ tát muốn thuyết pháp yếu biện lâu mới sanh nói là việc ma?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, do nhân duyên đây sở tu bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa khó được viên mãn, nên nói kia là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn thuyết pháp yếu, biện vội vàng sanh. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Duyên nào Bồ tát muốn thuyết pháp yếu biện vội vàng sanh, nói là việc ma Bồ tát?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa muốn thuyết pháp yếu biện tài vội khởi, bỏ sở tu hành, nên làm việc ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi thơ tả kinh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm uể oải ợ ngáp, vô duyên giống cười, khinh khi lẫn nhau, thân tâm phiền loạn, trái làm câu văn, mê lộn nghĩa lý, chẳng được tư vị, hoạnh sự vội khởi, thơ tả chẳng trọn. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện hiện! Khi thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tu tập, nói nghe kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu uể oải ợ ngáp, vô duyên

giống cười, khinh khi lẫn nhau, thân tâm phiền loạn, trái làm câu văn, mê lộn nghĩa lý, chẳng được tư vị, hoạnh sự vội khởi, việc làm chẳng thành. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Vì nhân duyên nào có thiện nam tử thấy Bồ tát thừa nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa chợt khởi nghĩ này: Ta đối kinh này chẳng được tư vị, nào dùng cần khổ nghe kinh đây làm chi. Khởi nghĩ ấy rồi tức thì bỏ đi, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tu tập, thơ tả diễn nói cũng lại như thế?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các thiện nam tử Bồ tát thừa đây ở đời quá khứ chưa lâu tu hành bố thí thấy sáu Ba la mật đa nên đối kinh này chẳng được tư vị, tâm chẳng ưa muốn liền bèn nói bỏ.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử trụ Bồ tát thừa nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa nếu khởi nghĩ này: Chúng ta đối đây chẳng được nhận ký, dùng nghe làm gì? Tâm chẳng thanh tịnh, từ tòa đứng dậy chán bỏ mà đi, không lòng luyến cố. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Duyên nào đối trong kinh sâu thăm đây chẳng trao ký cho kia mà khiến loại ấy không lòng luyến cố chán mà bỏ đi?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát chưa vào ngôi chánh tánh ly sanh chẳng nên trao ký Đại Bồ đề cho kia. Nếu trao ký cho kia tăng thêm kiêu lung, có tổn không ích, nên chẳng vì ký.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử trụ Bồ tát thừa nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa nếu khởi nghĩ này: Trong đây chẳng nói danh tự chúng ta dùng nghe làm gì? Tâm chẳng thanh tịnh, liền từ tòa dậy chán bỏ mà đi không lòng luyến cố. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Duyên nào ở trong kinh sâu thăm đây chẳng ghi nói danh tự Bồ tát kia?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát chưa nhận ký Đại Bồ đề, lẽ vậy chẳng nên ghi nói danh tự.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử trụ Bồ tát thừa nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa, nếu khởi nghĩ này: Trong đây chẳng nói thành

áp xóm làng chỗ sanh chúng ta dùng nghe làm gì? Tâm chẳng thanh tịnh, liền từ tòa dậy chán bỏ mà đi không lòng luyến cố. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Duyên nào ở trong kinh sâu thăm đây chẳng ghi nói thành ấp xóm làng chỗ sanh Bồ tát kia?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu chưa ghi danh tự Bồ tát kia, chẳng nên nói chỗ sanh sai khác kia.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử Bồ tát thừa khi nghe thuyết kinh Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm tâm chẳng thanh tịnh mà bỏ đi ấy, tùy kia sở khởi tâm chẳng thanh tịnh chán bỏ kinh này cất bước nhiều ít, bèn giảm công đức kiếp số chừng nấy, bị tội chướng Bồ đề kiếp chừng nấy. Chịu tội kia rồi, trải thời chừng nấy phát siêng tinh tiến cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tu các khổ hạnh Bồ tát khó hành mới được phục lại gốc. Vậy nên, Bồ tát nếu muốn mau chứng Vô thượng Bồ đề chẳng nên chán bỏ Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử trụ Bồ tát thừa nói bỏ kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm, cầu học kinh khác. Phải biết đây là việc ma Bồ tát. Vì có sao? Vì các thiện nam tử Bồ tát thừa này nói bỏ Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm cội gốc Nhất thiết trí trí mà học các kinh điển khác nhánh lá, trọn chẳng năng được Bồ đề vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Những các kinh nào in như nhánh lá chẳng năng dẫn phát Nhất thiết trí trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu pháp tương ưng Nhị thừa là bốn niệm trụ, nói rộng cho đến tám thánh đạo chi, ba môn giải thoát, trí bốn đế thấy. Các thiện nam tử thấy tu học với trong chỉ được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, chẳng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đây gọi kinh khác in như nhánh lá, chẳng năng dẫn phát được Nhất thiết trí trí, Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm quyết định năng dẫn phát Nhất thiết trí trí, có thể dụng lớn giống như gốc cây. Các thiện nam tử Bồ tát thừa này nói bỏ Bát nhã Ba la mật đa cầu học kinh khác, quyết định chẳng năng được Nhất thiết trí trí. Vì có sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm năng sanh chúng Bồ tát Ma ha tát, tất cả công đức thế gian xuất thế gian; các kinh điển khác không có dụng đây vậy. Nếu Bồ tát Ma ha tát tu học Bát nhã Ba la

mật đa tức là tu học tất cả chúng Bồ tát Ma ha tát công đức trên bảo thể gian xuất thế gian.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như có chó đói bỏ ông chủ ăn, theo tôi tớ mà cầu tìm sự sống. Ở đời đương lai có các thiện nam tử trụ Bồ tát thừa nói bỏ tất cả cội

gốc Phật pháp Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, cầu học kinh điển tương ứng Nhị thừa, tình trạng cũng vậy. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như có người muốn tìm voi hương, được voi đây rồi bỏ mà tìm dấu chân voi. Nơi ý hiểu sao? Người kia khôn chẳng? Thiện Hiện đáp rằng: Người ấy chẳng khôn.

Phật bảo: Thiện Hiện! Ở đời đương lai có các thiện nam tử trụ Đại thừa nói bỏ tất cả cội gốc Phật pháp Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, cầu học kinh điển tương ứng Nhị thừa tình trạng cũng vậy. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như có người muốn thấy biển cả, đã đến bờ biển lại xem chân trâu, khởi nghĩ này rằng: Nước trong biển cả lượng nó sâu rộng đâu kịp đây ư? Nơi ý hiểu sao? Người kia khôn chẳng? Thiện Hiện đáp rằng: Người ấy chẳng khôn.

Phật bảo: Thiện Hiện! Ở đời đương lai có các thiện nam tử trụ Đại thừa nói bỏ tất cả cội gốc Phật pháp Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, cầu học kinh điển tương ứng Nhị thừa tình trạng cũng vậy. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như có thợ khéo hoặc kẻ học trò muốn tạo đại điện thù thắng như Thiên Đế Thích. Thấy kiểu điện kia rồi, lại vẽ sơ đồ cung điện nhật nguyệt. Nơi ý hiểu sao? Thợ khéo hoặc kẻ học trò như thế năng tạo lượng đại điện được như điện Đế Thích thù thắng chẳng? Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng được. Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Người kia khôn chẳng? Thiện Hiện đáp rằng: Người ấy chẳng khôn, là thuộc loại ngu si.

Phật bảo: Thiện Hiện! Ở đời đương lai có các thiện nam tử trụ Đại thừa muốn tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, bỏ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, cầu học kinh điển tương ứng Nhị thừa tình trạng cũng

vậy. Kia ắt chẳng được Vô thượng Bồ đề. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như có người muốn thấy Luân vương. Thấy rồi chẳng thức, bỏ đi chỗ khác thấy tiểu quốc vương, xem hình tướng kia khởi nghĩ như vậy: Hình tướng oai đức Chuyển luân Thánh vương cùng đây nào khác. Nơi ý hiểu sao? Người kia khôn chẳng? Thiện Hiện đáp rằng: Người ấy chẳng khôn.

Phật bảo: Thiện Hiện! Ở đời đương lai có các thiện nam tử trụ Đại thừa cũng lại như thế. Muốn tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề bỏ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa, nói kinh điển đây cùng kia nào khác, dùng kia làm gì. Kia bởi duyên đây quyết định chẳng năng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như có người đói được bữa ăn trăm vị mỹ thịnh, bỏ mà tìm nuốt cơm thứ lúa sáu mươi ngày. Nơi ý hiểu sao? Người kia khôn chẳng? Thiện Hiện đáp rằng: Người ấy chẳng khôn.

Phật bảo: Thiện Hiện! Ở đời đương lai có các thiện nam tử trụ Đại thừa bỏ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa, với trong muốn tìm Nhất thiết trí trí luống uổng nhọc nhằn, trọn chẳng được gì. Nơi ý hiểu sao? Người kia khôn chẳng? Thiện Hiện đáp rằng: Người ấy chẳng khôn. Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như có người nghèo được ngọc vô giá bỏ mà lại lấy ngọc ca giá mặc ni tầm thường. Nơi ý hiểu sao? Người kia khôn chẳng? Thiện Hiện đáp rằng: Người ấy chẳng khôn.

Phật bảo: Thiện Hiện! Ở đời đương lai có các thiện nam tử trụ Đại thừa bỏ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa, với trong muốn tìm Nhất thiết trí trí luống uổng nhọc nhằn, trọn chẳng được gì. Nơi ý hiểu sao? Người kia khôn chẳng? Thiện Hiện đáp rằng: Người ấy chẳng khôn. Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử an trụ Đại thừa, khi thọ tả kinh Đại Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nhiều biện bồng khởi muốn

thuyết các thứ pháp môn sai khác, khiến việc thờ tả kinh chẳng được
rốt ráo. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Sao gọi nhiều biện? Nghĩa là muốn thuyết sắc thanh hương vị xúc,
muốn thuyết sáu thứ Ba la mật đa, muốn thuyết cõi Dục cõi Sắc cõi
Vô sắc, muốn thuyết công đức thọ trì đọc tụng, muốn thuyết tham
bệnh tu các phước nghiệp, muốn thuyết niệm trụ cho đến đạo chi,
muốn thuyết tất cả tĩnh lự giải thoát đẳng trì đẳng chí, muốn thuyết
nội không cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Phải biết đều là
việc ma Bồ tát.

Vì có sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm muốn thuyết pháp
tướng trọn bất khả đắc, vì không tầm tứ, vì khó nghĩ bàn, vì không
nghĩ lo, vì không sanh diệt, vì không nhiễm tịnh, vì không định loạn,
vì lìa danh ngôn, vì chẳng thể nói, vì bất khả đắc vậy. Sở dĩ vì sao?
Trong Bát nhã ba la mật đa sâu thẳm, các pháp như trước nói đều vô
sở hữu, trọn bất khả đắc. Các thiện nam tử trụ Đại thừa khi thờ tả
kinh Đại Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, các pháp như thế rối loạn
nơi tâm khiến chẳng rốt ráo. Vậy nên nói là việc ma Bồ tát.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba
la mật đa sâu thẳm có thể thờ tả được chăng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Chẳng thể thờ tả. Sở dĩ vì sao? Trong kinh Bát
nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây, bát nhã thầy sáu Ba la mật đa đều
vô tự tánh, trọn bất khả đắc. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí
cũng vô tự tánh, trọn bất khả đắc.

Thiện Hiện! Phải biết tự tánh các pháp đều vô sở hữu trọn bất khả
đắc, tức là vô tánh. Vô tánh như thế tức Bát nhã Ba la mật đa sâu
thẳm. Chẳng phải pháp vô tánh năng thờ tả vô tánh. Vậy nên, Ta nói
Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng thể thờ tả.

Thiện Hiện phải biết: Các thiện nam tử an trụ Đại thừa nếu đối Bát
nhã Ba la mật đa khởi tưởng vô tánh, phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử trụ Đại thừa, khi thờ tả
kinh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm khởi nghĩ như vậy: Ta dùng văn
tự thờ tả Bát nhã Ba la mật đa. Kia nương văn tự chấp đắm Bát nhã
Ba la mật đa, phải biết đây là việc ma Bồ tát. Vì có sao? Với trong
kinh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây, tất cả bát nhã cho đến bố

thí Ba la mật đa đều không văn tự, sắc cho đến thức cũng không văn tự, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí cũng không văn tự. Vậy nên, chẳng nên chấp có văn tự năng thơ tả Bát nhã Ba la mật đa.

Thiện Hiện phải biết: Nếu các thiện nam tử trụ Đại thừa khởi chấp như vậy: Với trong Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, tất cả bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa đều không văn tự, sắc cho đến thức cũng không văn tự, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí cũng không văn tự. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử an trụ Đại thừa khi thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói kinh Đại Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây, nếu nghĩ cõi nước, hoặc nghĩ thành ấp, hoặc nghĩ vương đô, hoặc nghĩ nơi chốn, hoặc nghĩ thầy dạy dỗ, hoặc nghĩ thầy gương mẫu, hoặc nghĩ bạn đồng học, hoặc nghĩ bạn quen biết, hoặc nghĩ cha mẹ, hoặc nghĩ vợ con, hoặc nghĩ anh em, hoặc nghĩ chị em, hoặc nghĩ bà con, hoặc nghĩ bạn bè, hoặc nghĩ quốc vương, hoặc nghĩ đại thần, hoặc nghĩ trộm giặc, hoặc nghĩ thú dữ, hoặc nghĩ ác nhân, hoặc nghĩ ác quỷ, hoặc nghĩ chúng hội, hoặc nghĩ dạo chơi, hoặc nghĩ trả oán, hoặc nghĩ đền ơn, hoặc nghĩ các sự nghiệp ra làm khác nữa. Phải biết đây là việc ma Bồ tát. Vì ma dùng những việc này làm rối loạn Bồ tát, khiến cho việc đang thi hành chẳng thành xong được vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử an trụ Đại thừa khi thơ tả Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây được danh lợi lớn cúng dường cung kính, chỗ gọi áo mặc, uống ăn, đồ nằm, bệnh duyên thuốc chữa và các tư tài khác. Kia đắm sự vật đây, phé bỏ sự việc đang làm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử an trụ Đại thừa khi thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói kinh Đại Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây, có các ác ma cầm đem các thứ thơ luận thế tục, hoặc lại kinh điển tương ưng Nhị thừa, trá hiện bạn thân trao cho Bồ tát. Trong ấy nói rộng thắng sự thế tục, hoặc lại rộng nói các uẩn xứ giới, lý duyên khởi chắc chắn, ba mươi bảy thứ phần pháp Bồ đề, ba môn giải thoát, bốn tĩnh lự thầy bảo rằng: "Kinh điển đây nghĩa vị thâm thúy nên siêng tu học, bỏ tập học thứ kinh kia đi". Các thiện nam tử trụ Đại thừa này phương tiện khéo léo từ chối chẳng nên nhận lấy thơ luận thế tục ác ma đã trao cho, lại kinh điển tương ưng Nhị thừa.

Sở dĩ vì sao? Thơ luận thể tục, kinh điển Nhị thừa chẳng thể dẫn phát được Nhất thiết trí trí, chẳng tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề phương tiện không trái ngược, mà đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề rất là trở ngại.

Thiện Hiện phải biết: Trong kinh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, Ta đây nói rộng phương tiện khéo léo đạo Bồ tát Ma ha tát, nếu với trong đây tinh siêng tu học mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu các thiện nam tử trụ Đại thừa, vì không phương tiện khéo léo bỏ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, thọ học thể tục thơ luận ác ma kinh điển Nhị thừa. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp vui nghe muốn nghe thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Kẻ năng thuyết pháp vui lười biếng chẳng muốn vì thuyết, cũng chẳng thí cho Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp tâm chẳng đắm vui, cũng chẳng lười biếng, ưa nói muốn cho Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, phương tiện khuyên gắng thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập. Kẻ năng thính pháp lười biếng đắm vui, chẳng muốn nghe thọ cho đến tu tập. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp vui nghe muốn nghe, thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Kẻ năng thuyết pháp muốn qua phương khác, chẳng được dạy trao. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp vui nói muốn thí Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, phương tiện khuyên gắng thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập. Kẻ năng thính pháp muốn qua phương khác, chẳng được nghe thọ. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp đủ đại ác dục, ham chuộng danh lợi, áo mặc uống ăn đồ nằm chữa thuốc và những của cải khác, cúng dường cung kính tâm không nhàm đủ. Kẻ năng thính pháp thiếu dục vui đủ, tu hạnh xa lìa, mạnh mẽ siêng chính, đủ nhớ định huệ, chán ghét lợi dưỡng cung kính danh dự. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ thuyết pháp thiếu dục vui đủ, tu hạnh xa lìa, mạnh mẽ siêng chính, đủ nhớ định huệ, chán ghét lợi dưỡng cung kính danh dự. Kẻ năng thính pháp đủ đại ác dục, ham chuộng danh lợi, áo mặc uống ăn đồ nằm chữa thuốc và những của cải khác, cúng dường cung kính tâm không nhàm đủ. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ thơ trì đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp thọ hành mười hai công đức Đầu đà, nghĩa là ở chỗ vắng vẻ cho đến chỉ chứa ba áo. Kẻ năng thính pháp chẳng thọ hành mười hai công đức Đầu đà. Hai bên không hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ thơ trì đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp thọ hành mười hai công đức Đầu đà. Kẻ năng thuyết pháp chẳng thọ hành mười hai công đức Đầu đà. Hai bên không hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ thơ trì đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp có tín có giới, muốn vì người thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, phương tiện khuyên gắng thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập. Kẻ năng thính pháp không tín không giới, chẳng muốn nghe thọ. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ thơ trì đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp có tín có giới, vui nghe muốn nghe thơ tả thọ trì đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Kẻ năng thuyết pháp không tín không giới, chẳng muốn dạy trao. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được nói nghe thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp tâm không tham lẩn, hay xả tất cả. Kẻ năng thính pháp tâm có tham lẩn, chẳng hay xả thí. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp tâm không tham lẩn, hay xả tất cả. Kẻ năng thuyết pháp tâm có tham lẩn, chẳng hay xả thí. Hai

bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp muốn cầu cúng dường kẻ năng thuyết pháp áo mặc uống ăn đồ nằm thuốc chữa và những của cải. Kẻ năng thuyết pháp chẳng muốn thọ dụng. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp muốn cầu cung cấp kẻ năng thính pháp áo mặc uống ăn đồ nằm thuốc chữa và những của cải. Kẻ năng thính pháp chẳng muốn thọ dụng. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp trọn nên khai trí, chẳng muốn nói rộng. Kẻ năng thính pháp trọn nên diễn trí, chẳng muốn nói hẹp. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp trọn nên khai trí, chẳng muốn nói rộng. Kẻ năng thuyết pháp trọn nên diễn trí, chẳng muốn nói hẹp. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp chuyên muốn biết rộng thứ lớp pháp nghĩa mười hai phần giáo, chỗ gọi Khế kinh cho đến Luận nghị. Kẻ năng thính pháp chẳng muốn biết rộng thứ lớp pháp nghĩa mười hai phần giáo. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp chuyên muốn biết rộng thứ lớp pháp nghĩa mười hai phần giáo. Kẻ năng thuyết pháp chẳng muốn biết rộng thứ lớp pháp nghĩa mười hai phần giáo. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp trọn nên sáu thứ Ba la mật đa, lại đối sáu thứ Ba la mật đa có phương tiện khéo léo. Kẻ năng thính pháp không đức như thế. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp trọn nên sáu thứ Ba la mật đa, lại đối sáu thứ Ba la mật đa có phương tiện khéo léo. Kẻ năng thuyết pháp không đức như thế. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp đã được đà la ni, kẻ năng thính pháp chưa được đà la ni. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp đã được đà la ni, kẻ năng thuyết pháp chưa được đà la ni. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp muốn khiến cung kính thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Kẻ năng thính pháp chẳng theo ý kia. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp muốn được cung kính thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Kẻ năng thuyết pháp chẳng theo ý kia. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ thơ trì đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp đã lìa các tham lẩn, đã lìa năm ngăn che. Kẻ năng thính pháp chưa lìa các tham lẩn, chưa lìa năm ngăn che. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp đã lìa các tham lẫn, đã lìa năm ngăn che. Kẻ năng thuyết pháp chưa lìa các tham lẫn, chia lìa năm ngăn che. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thọ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có các thiện nam tử trụ Đại thừa khi thọ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây, nếu có người đến nói những bao việc khổ ba ác thú. Nhân đây lại bảo rằng: "Người với thân này nên siêng tinh tiến mau diệt hết ngàn mé khổ mà vào Niết bàn, nào dùng lưu lại biển cả sanh tử nhận trăm ngàn những sự việc khổ khó chịu để cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề làm gì". Kia bởi lời đây, đối với việc đang thọ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng được rốt ráo. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có các thiện nam tử trụ Đại thừa, khi thọ tả thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói kinh Đại Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây, nếu có người đến khen nói các việc thắng sự nhân đạo, khen nói trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ các việc thắng diệu. Nhân đây mà bảo rằng "Mặc dù ở cõi Dục hưởng vui các dục, ở trong cõi Sắc hưởng vui tĩnh lự, ở cõi Vô sắc hưởng vui đẳng chí, mà kia đều là pháp vô thường, khổ, không, vô ngã, bất tịnh, biến hoại, pháp rơi rụng, pháp chia lìa, pháp tận, pháp diệt. Với thân này sao người chẳng tinh tiến lấy quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A la hán, hoặc Độc giác Bồ đề, vào cõi Niết bàn an vui rốt ráo. Nào dùng ở lâu sanh tử luân hồi, vô sự vì người chịu các cần khổ để cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?". Kia bởi lời đây đối với việc đang thọ tả, thọ trì đọc tụng tu tập suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng được rốt ráo. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp một thân không hệ thuộc, chuyên tu việc mình, chẳng lo nghiệp người. Kẻ năng thính pháp ưa lĩnh đồ chúng, thích kinh doanh việc người, chẳng lo nghiệp mình. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thọ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp một thân không hề thuộc, chuyên tu việc mình, chẳng lo nghiệp người. Kẻ năng thuyết pháp ưa lĩnh đồ chúng, thích kinh doanh việc người, chẳng lo nghiệp mình. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thọ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp chẳng ưa ồn tạp. Kẻ năng thính pháp muốn ở ồn tạp. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thọ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp chẳng ưa ồn tạp. Kẻ năng thuyết pháp muốn ở ồn tạp. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thọ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp muốn khiến thính giả đổi những việc ta làm thay đều theo giúp. Kẻ năng thính pháp chẳng theo kia muốn. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thọ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp đổi các việc làm của kẻ thuyết pháp đều muốn theo giúp. Kẻ năng thuyết pháp chẳng theo kia muốn. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thọ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp vì danh lợi nên muốn vì người thuyết, lại muốn khiến kia thọ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Kẻ năng thính pháp biết kia sở vì chẳng muốn theo thọ. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thọ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp vì danh lợi nên muốn thỉnh kia thuyết, lại muốn phương tiện thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Kẻ năng thuyết pháp biết kia sở vì mà chẳng nhận thỉnh. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao

nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp muốn qua phương khác chỗ nguy thân mạng. Kẻ năng thính pháp sợ mất thân mạng chẳng muốn đi theo. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp muốn qua phương khác chỗ nguy thân mạng. Kẻ năng thuyết pháp sợ mất thân mạng chẳng muốn cùng đi. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp muốn qua phương khác nhiều giặc

cướp, tật bệnh, ôn dịch, vì cõi nước đói khát. Kẻ năng thính pháp lo gian nan, kia chẳng chịu đi theo. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thính pháp muốn qua phương khác nhiều giặc cướp, tật bệnh, ôn dịch, vì cõi nước đói khát. Kẻ năng thuyết pháp lo gian nan, kia chẳng chịu cùng đi. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp muốn qua phương khác là chỗ yên ổn giàu vui không các tai nạn, kẻ năng thính pháp muốn theo kia đi. Kẻ năng thuyết pháp phương tiện nói thử: Mặc dù người vì lợi muốn đi theo ta, mà người đến kia đâu chắc vừa lòng, nên khéo xét nghĩ, sau khỏi buồn ăn năn. Khi ấy kẻ thính pháp nghe nói rồi nghĩ: Vậy là kia chẳng muốn cho ta đi cùng, nếu cố đi theo đâu chắc được nghe pháp. Do nhân duyên đây chẳng đi theo được. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thơ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp muốn qua phương khác, đường phải đi qua đồng nội hiểm trở, nhiều nạn giặc cướp và bọn

hung đồ du đảng, ác thú, thợ săn, rắn độc thầy khùng bớ; kẻ năng thính pháp muốn đi theo kia. Kẻ năng thuyết pháp phương tiện nói thử: Cớ sao nay người vô sự theo ta, muốn qua chỗ các hiểm nạn như thế, nên khéo xét nghĩ sau khỏi buồn ăn năn. Kẻ năng thính pháp nghe nói rồi nghĩ: Ý kia chẳng muốn cho ta đi theo, nếu cố đi theo đâu chắc được nghe pháp. Do nhân duyên đây chẳng đi theo được. Hai bên chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thợ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ năng thuyết pháp có nhiều thí chủ hàng đi theo nhau. Kẻ thính pháp đến thỉnh thuyết cho Bát nhã Ba la mật đa, hoặc thỉnh xin thợ tả thọ trì đọc tụng để tu hành như thuyết. Kia nhiều duyên ngại không rảnh dạy trao. Kẻ năng thính pháp khởi tâm hờn giận xung ghét, về sau tuy dạy trao mà chẳng thêm nghe thọ. Hai bên chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ, thợ trì đọc tụng, tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có các ác ma làm tượng Bí sô đến chỗ Bồ tát phương tiện phá hoại, khiến đổi kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng được thợ tả thọ trì đọc tụng tu tập suy nghĩ vì người diễn nói.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Ác ma làm tượng Bí sô đến chỗ Bồ tát phương tiện phá hoại, khiến đổi kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng được thợ tả cho đến diễn nói là thế nào?

Phật bảo: Thiện Hiện! Có các ác ma làm tượng Bí sô đến chỗ Bồ tát khiến kia hủy nhàm Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, là khởi lời này: Người đã tập tụng kinh điển vô tướng chẳng thật Bát nhã Ba la mật đa, ta đã tập tụng kinh điển hữu tướng là chơn Bát nhã Ba la mật đa. Khi nói lời này có các Bồ tát chưa được nhận ký bèn đổi Bát nhã Ba la mật đa tâm sanh nghi lầm. Bởi nghĩ lầm nên đổi Bát nhã Ba la mật đa mà sanh hủy nhàm. Bởi hủy nhàm nên bèn chẳng thợ tả thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ, vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đây là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có các ác ma làm tượng Bí sô đến chỗ Bồ tát bảo Bồ tát rằng: Nếu các Bồ tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, chỉ chứng thật tế được quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề, trọn

chẳng năng chứng được Vô thượng Phật quả, duyên nào đối đầy luống uổng nhọc nhằn? Bồ tát đã nghe bèn chẳng thờ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ, vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi thờ tả thấy Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nhiều các việc ma, Bồ tát nên giác sát mà xa lìa đi.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Những gì gọi là các việc ác ma khiến Bồ tát giác mà xa lìa đi?

Phật bảo: Thiện Hiện! Khi thờ tả thấy Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm có nhiều các việc ác ma tương tự bát nhã, tĩnh tự, tĩnh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa. Có nhiều việc ác ma tương tự nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, vô tán không, bồn tánh không, tướng không, nhất thiết pháp không, vô tánh không, vô tánh tự tánh không. Có nhiều các việc ác ma tương tự chơn như, pháp giới nói rộng cho đến bất tư nghì giới. Bồ tát nên giác sát mà xa lìa đi.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi thờ tả thấy Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm có nhiều việc ma cố làm lưu nạn. Nghĩa là có ác ma làm tượng Bí sô tuyên nói pháp tương ưng Nhị thừa, bảo Bồ tát rằng: Đây là Như Lai nói ra chơn thật, kẻ học pháp này mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Lại có ác ma làm tượng Bí sô đến chỗ Bồ tát tuyên nói Nhị thừa bốn niệm trụ thấy, bảo Bồ tát rằng: Nên nương pháp đây tinh siêng tu học lấy quả Dự lưu, nói rộng cho đến Độc giác Bồ đề, xa lìa tất cả sanh lão bệnh tử, dùng chi thứ Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Đây là các việc ác ma Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, Bồ tát nên giác sát phải xa lìa đi.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có các ác ma làm hình tượng Phật, sắc thân chơn kim, thường quang một tầm, ba mươi hai tướng, tám mươi vẻ đẹp, viên mãn trang nghiêm, đến chỗ Bồ tát. Bồ tát thấy đó rất sanh mến đấm. Do đấy lui giảm Nhất thiết trí trí, chẳng được lóng nghe thờ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có các ác ma làm tượng Bí sô oai nghi thông thả, hình mạo đoan nghiêm, đến chỗ Bí sô. Bồ tát thấy đó rất sanh

mến đấm. Do đấy lui giảm Nhất thiết trí trí, chẳng được lóng nghe thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có các ác ma hóa làm tượng Phật, Bí sô vây quanh, tuyên nói pháp yếu, đến chỗ Bồ tát. Bồ tát thấy đó rất sanh mến đấm, bèn khởi nghĩ này: Nguyên ta đời sau cũng sẽ như thế. Do đấy lui giảm Nhất thiết trí trí, chẳng được lóng nghe thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có các ác ma làm tượng Bồ tát, hoặc trăm hoặc ngàn cho đến vô lượng. Hoặc hành bố thí Ba la mật đa, hoặc hành tịnh giới cho đến bát nhã Ba la mật đa. Bồ tát thấy đó rất sanh mến đấm. Do đấy lui giảm Nhất thiết trí trí, chẳng được lóng nghe thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phải biết đấy là việc ma Bồ tát.

Vì có sao? Thiện Hiện! Trong giáo pháp Đại Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây sắc vô sở hữu, thọ tướng hành thức cũng vô sở hữu. Nói rộng cho đến tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát vô sở hữu, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng vô sở hữu. Nếu ở chỗ đây sắc vô sở hữu, nói rộng cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng vô sở hữu, thời ở chỗ đây tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng các Bồ tát Ma ha tát, Độc giác, Thanh văn, các loại dị sanh cũng vô sở hữu. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử an trụ Đại thừa, khi lóng nghe thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ, vì người diễn nói kinh Đại Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây, có nhiều việc lưu nạn trái hại phát khởi khiến người bạc phước việc chẳng trọn thành. Như có các ngọc báu châu Thiệm bộ là ngọc phệ lưu ly cho đến vàng thủy, có nhiều kẻ trộm giặc trái hại lưu nạn, các người bạc phước cầu chẳng thể được. Ngọc vô giá thần châu Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm cũng lại như thế, các kẻ bạc phước khi lóng nghe thấy có nhiều ác ma vì làm lưu nạn.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy. Bạch Thiện Thệ! Như vậy. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như các thứ ngọc quý phệ lưu ly thủy ở châu Thiệm bộ có nhiều lưu nạn, các

người bạc phước cầu chẳng thể được. Các thiện nam tử an trụ Đại thừa vì ít phước đức nên khi lắng nghe thấy nhiều các lưu nạn, tuy có vui muốn mà chẳng năng thành được. Sở dĩ vì sao? Có kẻ ngu si bị ma sử khiến, các thiện nam tử an trụ Đại thừa khi lắng nghe thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ vì người diễn nói kinh Đại Bát Nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây là bị làm lưu nạn. Bạch Thế Tôn! Kẻ ngu si kia giác huệ yếu mờ, chẳng năng suy nghĩ được Phật pháp rộng lớn, tự đối Bát Nhã Ba la mật đa chẳng năng thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ lắng nghe diễn nói, mà trái lại muốn ngăn trở việc thơ tả thảy của người.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói, có người ngu si bị ma sử khiến. Vì chưa trồng căn lành, phước đức mỏng yếu, chưa ở chỗ Phật phát thệ nguyện lớn, chưa được bạn lành thu nhận, tự đối Bát Nhã Ba la mật đa chẳng thể lắng nghe cho đến diễn nói được. Các thiện nam tử mới học Đại thừa, khi lắng nghe thơ tả cho đến diễn nói kinh Đại Bát Nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây bị làm lưu nạn. Ở đời đương lai có các thiện nam tử thiện nữ nhân phước huệ mỏng kém, căn lành yếu ớt, đối công đức rộng lớn các Như Lai tâm chẳng vui muốn, tự đối Bát Nhã Ba la mật đa chẳng năng lắng nghe cho đến diễn nói, trái lại muốn ngăn ngại việc lắng nghe thảy của người khác. Phải biết bọn này đắc tội vô lượng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có các thiện nam tử trụ Đại thừa, khi lắng nghe thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ, vì người diễn nói kinh Đại Bát Nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây có nhiều việc ma vì làm lưu nạn, khiến lắng nghe thảy đều chẳng năng thành được. Do đấy chẳng hay viên mãn bát Nhã cho đến bồ thí Ba la mật đa. Nói rộng cho đến chẳng hay viên mãn nhất thiết tướng trí

Có các thiện nam tử trụ Đại thừa, khi lắng nghe thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói kinh Đại Bát Nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nếu không việc ma lại được viên mãn bát Nhã, tinh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bồ thí Ba la mật đa, cho đến viên mãn nhất thiết tướng trí. Phải biết đều là thần lực Như Lai từ bi hộ niệm. Cũng là thần lực mười phương tất cả thế giới hiện tại Như Lai và các chúng Bồ tát Bất thối chuyển gia hộ, khiến ác ma quân chẳng năng làm chướng ngại được việc lắng nghe thảy khiến chẳng đặng thành. Cũng là sức căn lành tự người kia vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 510 - Hội Thứ Ba

Phẩm Hiện Thế Gian Thứ 15

Lại nữa, Thiện Hiện! Như có người nữ để nuôi các con hoặc năm, hoặc mười, hai mươi, ba mươi, bốn mươi, năm mươi, hoặc trăm hoặc ngàn. Người mẹ bị bệnh các con đều riêng ân cần cầu chữa trị, khởi nghĩ này rằng: Làm sao mẹ ta phải được khỏi bệnh, sống lâu an vui thân không các khổ, tâm lìa buồn rầu. Bấy giờ các con đua lập phương tiện tìm đồ an vui che hộ thân mẹ, chớ cho muỗi nặng, rắn, bò cạp, gió, nóng, đói khát thầy làm xúc phạm xâm hại. Lại dùng các thứ đồ vui thượng diệu cung kính cúng dường mà nói lên rằng: Mẹ ta từ bi sanh để nuôi dưỡng chúng ta, dạy vẽ các thứ sự nghiệp thế gian, chúng ta đâu được chẳng đền ơn mẹ!

Thiện Hiện! Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng lại như thế, thường dùng Phật nhãn các thứ phương tiện xem xét hộ niệm Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Sở dĩ vì sao? Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng sanh tất cả Phật pháp chúng ta, năng chỉ thật tướng các pháp thế gian. Tất cả Như Lai hiện đang thuyết pháp mười phương thế giới cũng dùng Phật nhãn thường xem hộ niệm Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Sở dĩ vì sao? Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng sanh tất cả công đức Như Lai, năng chỉ thật tướng các pháp thế gian. Do nhân duyên đây chư Phật chúng ta thường dùng Phật nhãn xem xét hộ niệm Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, vì trả ơn kia chẳng nên tạm bỏ. Vì có sao? Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu tính lự cho đến bố thí Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí đều do Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế mà được sanh vậy. Sở hữu quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề cũng do Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế mà được sanh vậy. Sở hữu hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đều do Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế mà được sanh vậy. Tất cả Dự lưu cho đến chư Phật đều do Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế mà được có vậy. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã đang sẽ được Vô thượng Bồ đề đều do Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế. Do nhân duyên đây, Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối các Như

Lai có đại ân đức to lớn. Vậy nên, chư Phật phải dùng Phật nhãn các thứ phương tiện xem xét hộ niệm.

Thiện Hiện phải biết: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân có khả năng lắng nghe thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thường dùng Phật nhãn xem xét hộ niệm, khiến thân tâm kia thường được an vui, sở tu thiện nghiệp đều không lưu nạn.

Thiện Hiện phải biết: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng đối Bát nhã Ba la mật đa lắng nghe thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ vì người diễn nói. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mười phương thế giới đều đồng hộ niệm khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được chẳng quay lui.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Như Thế Tôn nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng sanh chư Phật, năng chỉ thật tướng các pháp thế gian. Bạch Thế Tôn! Sao là Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng sanh chư Phật, năng chỉ thật tướng các pháp thế gian? Sao là chư Phật từ Bát nhã sanh? Sao là Như Lai nói tướng thế gian?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng sanh chư Phật sở hữu mười lực, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Đây thấy vô lượng vô biên công đức đều từ Bát nhã Ba la mật đa mà được sanh trưởng. Do được các pháp như thế nên nói gọi là Phật. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng sanh công đức chư Phật như thế, do đây nên nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng sanh chư Phật, cũng nói chư Phật từ kia mà sanh.

Thiện Hiện! Phải biết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ thật tướng các pháp thế gian ấy, là năng chỉ thật tướng năm uẩn thế gian, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng nói thật tướng năm uẩn thế gian.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nói chỉ thật tướng năm uẩn thế gian?

Phật bảo: Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, đều chẳng nói chỉ ra năm uẩn sắc thầy có thành có hoại, có sanh có diệt, có nhiễm có tịnh, có thêm có bớt, có

vào có ra, có quá khứ có vị lai có hiện tại, có thiện có bất thiện có vô ký, có buộc cõi Dục có buộc cõi Sắc có buộc cõi Vô sắc. Sở dĩ vì sao? Chẳng phải pháp không, vô tướng, vô nguyện có thành có hoại, có sanh có diệt thảy; chẳng phải pháp vô tạo tác, vô sanh vô diệt, vô tánh có thành có hoại, có sanh diệt thảy. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nói chỉ ra thật tướng năm uẩn như thế, năm uẩn đây tức là thế gian. Vậy nên, thế gian cũng không có tướng thành hoại sanh diệt thảy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nương Bát nhã Ba la mật đa năng khắp chứng biết vô lượng vô số vô biên hữu tình tâm hành sai khác. Nhưng trong nghĩa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây trọn không có hữu tình và không thi thiết hữu tình khá được. Trọn không các sắc, cũng không thi thiết các sắc khá được; trọn không thọ tướng hành thức, cũng không thi thiết thọ tướng hành thức khá được. Nói rộng cho đến trọn không nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; cũng không thi thiết nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khá được. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế nói chỉ ra tướng thế gian.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng chỉ ra sắc, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Sở dĩ vì sao? Vì trong sâu thẳm Đại Bát nhã Ba la mật đa đây, Bát nhã Ba la mật đa hãy vô sở hữu trọn bất khả đắc, huống có các sắc, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí khá chỉ ra được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả hữu tình thi thiết lời nói hoặc có sắc hoặc không sắc, hoặc có tướng hoặc không tướng, hoặc chẳng có tướng hoặc chẳng không tướng, hoặc thế giới đây hoặc tất cả thế giới mười phương khác. Các hữu tình này hoặc tâm nhóm, hoặc tâm tan, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đều như thật biết.

Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia tâm nhóm tâm tan?

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm do pháp tánh nên như thật biết các loại hữu tình kia tâm nhóm tâm tan.

Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm do pháp tánh, nên như thật biết các loại hữu tình kia tâm nhóm tâm tan?

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết trong pháp tánh, pháp tánh hãy vô sở hữu đều bất khả đắc, huống có hữu tình tâm nhóm tâm tan mà khá được đấy. Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm do pháp tánh, nên như thật biết các loại hữu tình kia tâm nhóm tâm tan.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm do tận vậy, lìa nhiễm vậy, diệt vậy, đoạn vậy, vắng lặng vậy, xa lìa vậy, như thật biết các loại hữu tình kia tâm nhóm tâm tan.

Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm do tận vậy, lìa nhiễm vậy, diệt vậy, đoạn vậy, vắng lặng vậy, xa lìa vậy, như thật biết các loại hữu tình kia tâm nhóm tâm tan?

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết trong tận, lìa nhiễm, diệt, đoạn, vắng lặng, xa lìa, tánh tận thấy hãy vô sở hữu đều bất khả đắc, huống có hữu tình tâm nhóm tâm tan mà khá được ấy. Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm do tận, lìa nhiễm, diệt, đoạn, vắng lặng, xa lìa vậy, như thật biết các loại hữu tình kia tâm nhóm tâm tan.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có tâm tham lìa tâm tham, có tâm sân lìa tâm sân, có tâm si lìa tâm si.

Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có tâm tham lìa tâm tham, có tâm sân lìa tâm sân, có tâm si lìa tâm si?

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có tâm tham sân si, như thật tánh chẳng có tâm tham sân si, chẳng lìa tâm tham sân si. Sở dĩ vì sao? Trong như thật tánh, pháp tâm tâm sở hãy vô sở hữu đều bất khả đắc, huống có tâm tham sân si, lìa tâm tham sân si mà khá được vậy. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia lìa tâm tham sân si, như thật tánh chẳng lìa tâm tham sân si, chẳng có tâm tham sân si. Sở dĩ vì sao? Trong như thật tánh, pháp tâm tâm sở hãy vô sở hữu đều bất khả đắc, huống có lìa tâm tham sân si, có tâm tham sân si mà khá được ấy. Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình có tâm tham lìa tâm tham, có tâm sân lìa tâm sân. Có tâm si lìa tâm si.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có tâm tham sân si, chẳng có tâm tham sân si, chẳng lìa tâm tham sân si. Vì có sao? Hai tâm như thế chẳng hòa hợp vậy. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia lìa tâm tham sân si, chẳng lìa tâm tham sân si, chẳng có tâm tham sân si. Vì có sao? Hai tâm như thế chẳng hòa hợp vậy. Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có tâm tham lìa tâm tham, có tâm sân lìa tâm sân, có tâm si lìa tâm si.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm rộng.

Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm rộng?

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm rộng, chẳng rộng chẳng hẹp, chẳng thêm chẳng bớt, chẳng đi chẳng đến. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh tâm lìa rốt ráo vậy, đều vô sở hữu, trọn bất khả đắc, ai rộng ai hẹp ai thêm ai bớt ai đi ai đến. Như vậy, Như

Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm rộng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm lớn.

Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm lớn?

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm lớn chẳng lớn chẳng nhỏ, chẳng đi chẳng đến, chẳng sanh chẳng diệt, chẳng trụ chẳng khác, chẳng nhiễm chẳng tịnh. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh tâm là rốt ráo vậy, đều vô sở hữu, trọn bất khả đắc, ai lớn ai nhỏ, ai đi ai đến, ai sanh ai diệt, ai trụ ai khác, ai nhiễm ai tịnh. Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm lớn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm không lường.

Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm không lường?

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm không lường chẳng có lường chẳng không lường, chẳng trụ chẳng chẳng trụ, chẳng đi chẳng chẳng đi. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh tâm là rốt ráo vậy, không lậu không nương, nói sao nói được có lường không lường, có trụ chẳng trụ, có đi chẳng đi? Như vậy, Như lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm không lường.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm không thấy không đối?

Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm không thấy không đối?

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm không thấy không đối đều không có tướng tâm. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả tâm tự tướng không vậy. Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm không thấy không đối.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm không sắc chẳng thể thấy.

Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm không sắc chẳng thể thấy?

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm không sắc chẳng thể thấy là năm thứ mắt chư Phật đều chẳng năng thấy được. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả tâm tự tánh không vậy. Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia có bao tâm không sắc chẳng thể thấy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia pháp tâm, tâm sở hoặc ra hoặc chìm, hoặc co hoặc giãn.

Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia pháp tâm, tâm sở hoặc ra hoặc chìm, hoặc co hoặc giãn?

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia pháp tâm, tâm sở ra chìm co giãn đều nương sắc thọ tưởng hành thức mà sanh. Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia pháp tâm, tâm sở hoặc ra hoặc chìm, hoặc co hoặc giãn.

Nghĩa là các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia pháp tâm, tâm sở ra chìm co dẫn nương sắc cho đến thức, chấp ngã và thế gian hoặc thường hoặc vô thường, hoặc cũng thường cũng vô thường, hoặc phi thường phi vô thường, đây là chắc thật, kia đều ngu dối. Nương sắc cho đến thức chấp ngã và thế gian hoặc có biên hoặc không biên, hoặc cũng có biên cũng không biên, hoặc chẳng có biên chẳng không biên, đây là chắc thật, kia đều ngu dối. Nương sắc cho đến thức chấp Như Lai chết rồi hoặc có hoặc chẳng có, hoặc cũng có cũng chẳng có, hoặc chẳng có chẳng chẳng có, đây là chắc thật, kia đều ngu dối. Nương sắc cho đến thức chấp mạng giả hoặc tức thân hoặc khác thân, đây là chắc thật, kia đều ngu dối. Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết các loại hữu tình kia pháp tâm, tâm sở hoặc ra hoặc chìm, hoặc co hoặc dẫn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết sắc thọ tưởng hành thức.

Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết sắc thọ tưởng hành thức?

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết sắc thọ tưởng hành thức đều như chơn như, không biến khác, không phân biệt, không tướng trạng, không cảnh giới, không hý luận, không sở đắc. Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thật biết sắc thọ tưởng hành thức. Cũng như thật biết các loại hữu tình pháp tâm, tâm sở ra chìm đều như chơn như, không biến khác, không phân biệt, không tướng trạng, không cảnh giới, không hý luận, không sở đắc.

Thiện Hiện phải biết: Các loại hữu tình pháp tâm, tâm sở ra chìm co dẫn chơn như tức năm uẩn chơn như. Năm uẩn chơn như tức mười hai xứ chơn như. Mười hai xứ chơn như tức mười tám giới chơn như. Mười tám giới chơn như tức tất cả pháp chơn như. Tất cả pháp chơn như tức sáu Ba la mật chơn như. Sáu Ba la mật chơn như tức ba mươi bảy Bồ đề phần pháp chơn như. Ba mươi bảy Bồ đề phần pháp chơn như tức mười sáu không chơn như. Mười sáu

không chơn như tức tám giải thoát chơn như. Tám giải thoát chơn như tức chín định thứ lớp chơn như. Chín định thứ lớp chơn như tức ba môn giải thoát chơn như. Ba môn giải thoát chơn như tức Như Lai mười lực chơn như. Như Lai mười lực chơn như tức bốn vô sở úy chơn như. Bốn vô sở úy chơn như tức bốn vô ngại giải chơn như. Bốn vô ngại giải chơn như tức đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả chơn như. Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả chơn như tức mười tám pháp Phật bất cộng chơn như. Mười tám pháp Phật bất cộng chơn như tức nhất thiết trí chơn như. Nhất thiết trí chơn như tức đạo tướng trí chơn như. Đạo tướng trí chơn như tức nhất thiết tướng trí chơn như. Nhất thiết tướng trí chơn như tức pháp thiện, bất thiện, vô ký chơn như. Pháp thiện, bất thiện, vô ký chơn như tức pháp thế gian xuất thế gian chơn như. Pháp thế gian xuất thế gian chơn như tức pháp hữu lậu vô lậu chơn như. Pháp hữu lậu vô lậu chơn như tức pháp hữu tội vô tội chơn như. Pháp hữu tội vô tội chơn như tức pháp tạp nhiễm thanh tịnh chơn như. Pháp tạp nhiễm thanh tịnh chơn như tức pháp hữu vi vô vi chơn như. Pháp hữu vi vô vi chơn như tức ba đời chơn như. Ba đời chơn như tức ba cõi chơn như. Ba cõi chơn như tức quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán chơn như. Quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán chơn như tức Độc giác Bồ đề chơn như. Độc giác Bồ đề chơn như tức tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát chơn như. Tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát chơn như tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chơn như. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chơn như tức tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chơn như. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chơn như tức tất cả hữu tình chơn như.

Thiện Hiện phải biết: Hoặc tất cả Như Lai Ứng Chánh đẳng Giác chơn như, hoặc tất cả hữu tình chơn như, hoặc tất cả pháp chơn như đều chẳng lìa nhau. Vì chẳng lìa nhau nên không tận không hai, chẳng thể phân biệt.

Thiện Hiện phải biết: Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chứng tất cả pháp chơn như rốt ráo mới được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Do đây nên nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng sanh chư Phật, là mẹ chư Phật, năng chỉ thật tướng thế gian cho chư Phật.

Thiện Hiện phải biết: Như vậy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng như thật giác các pháp chơn

như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác. Do như thật giác tướng chơn như nên nói gọi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm sở chứng thật tướng các pháp chơn như cực là rốt sâu, khó thấy khó giác. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều dùng thật tướng các pháp chơn như chỉ rõ phân biệt chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như như thế rất thâm rất diệu, ai năng tin hiểu được? Duy có Bồ tát Ma ha tát ngôi Bất thối và A la hán đủ chính kiến lậu tận, nghe Phật thuyết chơn như thẳm sâu đây năng sanh tin hiểu được. Như Lai vì kia y tự sở chứng tướng chơn như phân biệt chỉ rõ?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Sở dĩ vì sao? Chơn như vô tận, vậy nên rốt sâu. Duy có Như Lai hiện Đẳng chánh giác chơn như vô tận.

Bạch Thế Tôn! Phật do đâu chứng chơn như vô tận? Thiện Hiện! Phật do chơn như năng chứng chơn như vô tận như thế.

Bạch Thế Tôn! Như Lai chứng chơn như vô tận ở đâu? Thiện Hiện! Chứng chơn như vô tận ở tất cả pháp.

Bạch Thế Tôn! Chơn như các pháp bởi đâu vô tận? Thiện Hiện! Vì tất cả pháp đều vô tận nên tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng được chơn như vô tận tất cả pháp, nên mới được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình phân biệt chỉ rõ tướng chơn như tất cả pháp. Do đây nên gọi kẻ thuyết như thật.

Bấy giờ, thế giới Tam thiên đại thiên có bao Thiên tử cõi Dục, cõi Sắc đều đem các thứ hoa hương vi diệu của trời xa rải lên Thế Tôn mà vì cúng dường, đi đến chỗ Phật đỉnh lễ chân Phật, lui đứng một phía đồng bạch Phật rằng: Như Lai đã thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm lấy gì làm tướng?

Bấy giờ, Phật bảo các Thiên tử rằng: Thiên tử! Phải biết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm lấy không, vô tướng, vô nguyện làm tướng. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm lấy hư không vô tạo tác, vô sanh vô diệt, vô nhiễm vô tịnh, vô tánh vô tướng, chẳng đoạn chẳng thường, chẳng một chẳng khác, không đến không đi làm tướng. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm có vô lượng các tướng như thế thủy.

Thiên tử phải biết: Các tướng như thế tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương thế tục mà nói, chẳng nương thắng nghĩa.

Thiên tử phải biết: Các tướng Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, thế gian, trời, người, a tố lạc thủy đều chẳng thể phá hoại được. Vì có sao? Vì thế gian, trời, người, a tố lạc thủy cũng là tướng vậy.

Thiên tử phải biết: Các tướng chẳng thể phá hoại các tướng được, các tướng chẳng thể biết rõ các tướng được, các tướng chẳng thể phá hoại vô tướng được, các tướng chẳng thể biết rõ vô tướng được. Vô tướng chẳng thể phá hoại các tướng được, vô tướng chẳng thể biết rõ các tướng được, vô tướng chẳng thể phá hoại vô tướng được, vô tướng chẳng thể biết rõ vô tướng được. Vì có sao? Hoặc tướng hoặc vô tướng, hoặc tướng vô tướng đều vô sở hữu. Năng phá năng biết, sở phá sở biết, kẻ phá kẻ biết đều bất khả đắc vậy.

Thiên tử phải biết: Các tướng như thế chẳng sắc làm ra, chẳng thọ tướng hành thức làm ra. Nói rộng cho đến chẳng nhất thiết trí làm ra; chẳng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí làm ra.

Thiên tử phải biết: Các tướng như thế chẳng trời làm ra, chẳng phi trời làm ra, chẳng người làm ra, chẳng phi người làm ra. Chẳng hữu lậu chẳng vô lậu, chẳng thế gian chẳng xuất thế gian, chẳng hữu vi chẳng vô vi, chẳng chỗ hệ thuộc, chẳng thể tuyên nói được.

Thiên tử phải biết: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm xa lìa các tướng, chẳng nên hỏi Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm lấy gì làm tướng. Thiên tử các người, nơi ý hiểu sao? Giả sử có hỏi rằng tướng hư không ra sao, khởi hỏi như thế là hỏi chánh đáng chăng?

Các Thiên tử thưa: Bạch Thế Tôn! Chẳng có vậy. Vì có sao? Vì hư không không thể không tướng không làm ra, chẳng nên hỏi ngần ngại vậy.

Phật bảo: Thiên tử! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm cũng lại như thế, chẳng nên vì hỏi. Nhưng các pháp tướng, có Phật không Phật, pháp giới lẽ vậy. Phật đối tượng đây như thật giác biết, nên gọi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Khi ấy, các Thiên tử lại thưa Phật rằng: Như Lai đã giác các tướng như thế rất là sâu thẳm khó thấy khó giác. Vì Như Lai hiện giác tướng như thế nên đối tất cả pháp chuyển vô ngại trí. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trụ tướng như thế phân biệt khai chỉ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Vì các hữu tình nhóm các pháp tướng, phương tiện khai chỉ khiến đối Bát nhã Ba la mật đa được vô ngại trí.

Bạch Thế Tôn! Hiếm có. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là chỗ nơi thường hành các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hành chỗ này nên chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình phân biệt khai chỉ tất cả pháp tướng. Chỗ gọi phân biệt khai chỉ tướng sắc, phân biệt khai chỉ tướng thọ tướng hành thức. Nói rộng cho đến phân biệt khai chỉ tướng nhất thiết trí, phân biệt khai chỉ tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí?

Bấy giờ, Phật bảo các Thiên tử rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Thiên tử phải biết: Tất cả pháp tướng Như Lai như thật giác là vô tướng, chỗ gọi biến ngại là vô sắc, lĩnh nạp là tướng thọ, lấy tượng là tướng tưởng, tạo tác là tướng hành, rõ biết là tướng thức; Như Lai như thật giác là vô tướng. Đổng khổ não là tướng uẩn, cửa sanh trưởng là tướng xứ, nhiều độc hại là tướng giới; Như Lai như thật giác là vô tướng. Hay ơn xả là tướng bố thí, không nhiệt não là tướng tịnh giới, chẳng tức giận là tướng an nhẫn, chẳng thể phục là tướng tinh tiến, không tán loạn là tướng tĩnh lự, không chấp đắm là tướng bát nhã; Như Lai như thật giác là vô tướng. Vô sở hữu là tướng nội không thấy, chẳng điên đảo là tướng chơn như thấy, chẳng hư dối là tướng bốn thánh đế; Như Lai như thật giác là vô tướng. Không rối não là tướng bốn tĩnh lự, không hạn ngại là tướng bốn vô lượng, không ồn tạp là tướng bốn định vô sắc; Như Lai như thật giác là vô tướng. Không trói buộc là tướng tám giải thoát, chẳng toán loạn là tướng chín định thứ lớp, năng xa lìa là tướng ba mươi bảy Bồ đề phần pháp; Như Lai như thật giác là vô tướng. Năng xa lìa là tướng không giải thoát môn, không lấy đắm là tướng vô tướng giải thoát môn, chán các khổ là tướng vô nguyện giải thoát môn; Như Lai như thật giác là vô tướng. Ngôi nhiếp tịnh là tướng Tam thừa thập địa, tới địa giác là tướng mười lục Bồ tát; Như Lai như thật giác là vô tướng. Năng xem soi là tướng năm nhãn, không trệ ngại là tướng sáu thần thông; Như Lai như thật giác là vô tướng. Khó khuất phục là tướng Như Lai mười lục, không khiếp sợ là tướng bốn vô sở úy,

không đoạn tuyệt là tướng bốn vô ngại giải, cho lợi vui là tướng đại từ, vượt suy khổ là tướng đại bi, mừng việc lành là tướng đại hỷ, bỏ ồn tạp là tướng đại xả, chẳng thể cướp là tướng mười tám pháp Phật bất cộng; Như Lai như thật giác là vô tướng. Năng nghiêm đẹp là tướng tướng hảo, năng nhớ nghĩ là tướng pháp vô vong thất, không sờ chấp là tướng tánh hằng trụ xả; Như Lai như thật giác là vô tướng. Nhiếp trì khắp là tướng tất cả đà la ni môn, nhiếp thọ khắp là tướng tất cả tam ma địa môn; Như Lai như thật giác là vô tướng. Khéo thọ giáo là tướng quả Thanh văn thừa, tự khai ngộ là tướng Độc giác Bồ đề, tới Đại quả là tướng hạnh Bồ tát Ma ha tát, đủ đại dụng là tướng chư Phật Chánh đẳng Bồ đề; Như Lai như thật giác là vô tướng. Hiện Chánh đẳng giác là tướng nhất thiết trí, cực khéo thông suốt là tướng đạo tướng trí, hiện đẳng biệt giác là tướng nhất thiết tướng trí; Như Lai như thật giác là vô tướng.

Thiên tử phải biết: Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối tượng tất cả pháp như thế thủy đều năng như thật giác là vô tướng. Do nhân duyên đây, Ta nói chư Phật được vô ngại trí không ai ngang bằng được.

Bấy giờ, Phật bảo cụ thọ Thiện Hiện: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là mẹ chư Phật năng chỉ thật tướng các pháp thế gian. Vậy nên, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương pháp mà trụ, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, nhiếp thọ hộ trì chỗ nương pháp trụ. Pháp ấy tức là Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không chẳng nương dựa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, nhiếp thọ hộ trì. Sở dĩ vì sao? Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng sanh chư Phật, năng làm chỗ nương dựa cho chư Phật, năng chỉ thật tướng các pháp thế gian.

Thiện Hiện phải biết: Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là kẻ biết ơn, kẻ năng đền ơn. Nếu có hỏi rằng ai là kẻ biết ơn năng đền ơn, nên đáp ngay rằng Phật là kẻ biết ơn năng đền ơn. Vì có sao? Vì tất cả thế gian, biết ơn đền ơn không ai bằng Phật vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết ơn đền ơn là sao?

Phật bảo: Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cư xử xe như thế, đi đường như vậy, đến tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Được Bồ đề rồi, với tất cả thời cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, nhiếp thọ hộ trì xe này đường này từng không chút nói. Xe này đường này, phải biết tức là Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, đối các pháp hữu tướng và vô tướng đều hiện đẳng giác không sở thành xong, vì các hình chất bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện phải biết: Vì các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế năng hiện đẳng giác pháp tướng vô tướng đều không tác dụng, không sở thành xong, với tất cả thời cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, nhiếp thọ hộ trì từng không gián đoạn, nên gọi chơn thật biết ơn đền ơn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không chẳng đều nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, đối tất cả pháp không tác không thành không sanh trí chuyển, lại năng biết đây không nhân duyên chuyển. Vậy nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng sanh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, cũng năng như thật chỉ tướng thế gian.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Như Lai thường nói tất cả các pháp không sanh không khởi, không biết không thấy. Làm sao nói được Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng sanh chư Phật, là mẹ chư Phật, cũng năng như thật chỉ tướng thế gian?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói, tất cả pháp tánh không sanh không khởi không biết không thấy. Vì nương thế tục mà nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng sanh chư Phật, là mẹ chư Phật, cũng năng như thật chỉ tướng thế gian.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì sao các pháp không sanh không khởi, không biết không thấy? Phật bảo: Thiện Hiện! Vì tất cả pháp không, vô sở hữu, đều chẳng tự tại, đối gạt chẳng bền, nên tất cả pháp không sanh không khởi không biết không thấy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả pháp không chỗ nương dựa, không chỗ hệ thuộc. Do nhân duyên đây không sanh không khởi không biết không thấy.

Thiện Hiện phải biết: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm mặc dù năng sanh chư Phật, chỉ tướng thế gian, mà không sở sanh, cũng không sở chỉ.

Thiện Hiện phải biết: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng thấy sắc, nên gọi chỉ ra tướng sắc; chẳng thấy thọ tướng hành thức, nên gọi chỉ ra tướng thọ tướng hành thức. Nói rộng cho đến chẳng thấy nhất thiết trí nên gọi chỉ ra nhất thiết trí; chẳng thấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nên gọi chỉ ra tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Thiện Hiện phải biết: Do nghĩa như thế, Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ thật tướng các pháp thế gian, năng sanh chư Phật, gọi mẹ chư Phật.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì sao Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế chẳng thấy sắc nên gọi chỉ tướng sắc, chẳng thấy thọ tướng hành thức nên gọi chỉ tướng thọ tướng hành thức. Nói rộng cho đến chẳng thấy nhất thiết trí nên gọi chỉ tướng nhất thiết trí, chẳng thấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nên gọi chỉ tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm bởi duyên sắc mà sanh nơi nhận thức, đây là chẳng thấy sắc nên gọi chỉ tướng sắc. Nói rộng cho đến bởi duyên nhất thiết tướng trí mà sanh nơi nhận thức, đây là chẳng thấy nhất thiết tướng trí nên gọi chỉ tướng nhất thiết tướng trí.

Thiện Hiện phải biết: Do nghĩa như thế Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ thật tướng các pháp thế gian, năng sanh chư Phật, gọi mẹ chư Phật.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng vì chư Phật hiển rõ thế gian không, nên gọi mẹ Phật, năng chỉ chư Phật thật tướng thế gian.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Sao là Bát nhã Ba la mật đa năng vì chư Phật hiển rõ thế gian?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng vì chư Phật hiển rõ năm uẩn thế gian không. Hiển mười hai xứ thế gian không. Hiển mười tám giới thế gian không. Hiển sáu xúc thế gian

không. Hiện sáu thọ thế gian không. Hiện sáu giới thế gian không. Hiện bốn duyên thế gian không. Hiện mười hai nhánh duyên khởi thế gian không. Hiện ngã kiến làm cội gốc cho sáu mươi hai kiến thế gian không. Hiện mười thiện nghiệp đạo thế gian không. Hiện bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định thế gian không. Hiện sáu Ba la mật đa thế gian không. Hiện nội không cho đến vô tánh tự tánh không thế gian không. Hiện khổ tập diệt đạo thế gian không. Hiện ba mươi bảy Bồ đề phần pháp thế gian không. Hiện tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ lớp, mười biến xứ thế gian không. Hiện không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thế gian không. Hiện Tam thừa thập địa thế gian không. Hiện Bồ tát thập địa thế gian không. Hiện tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn thế gian không. Hiện năm nhãn, sáu thần thông thế gian không. Hiện Như Lai mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng thế gian không. Hiện đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả thế gian không. Hiện ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo thế gian không. Hiện pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả thế gian không. Hiện quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề thế gian không. Hiện tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát thế gian không. Hiện chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thế gian không. Hiện nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thế gian không. Như vậy, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm năng vì chư Phật hiện thế gian không, nên gọi mẹ Phật, năng chỉ chư Phật thật tướng thế gian.

Lại nữa, Thiện Hiện! Phật nhờ Bát nhã Ba la mật đa năng vì thế gian hiện sắc thế gian không, cho đến hiện nhất thiết tướng trí thế gian không, khiến các thế gian thọ thế gian không, tướng thế gian không, nghĩ thế gian không, biết thế gian không. Như vậy, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm năng vì chư Phật hiện thế gian không, nên gọi mẹ Phật, năng chỉ chư Phật thật tướng thế gian.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã mật đa sâu thẩm năng chỉ chư Phật tướng thế gian không. Sao là chỉ chư Phật tướng thế gian không? Nghĩa là khiến Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thấy sắc thế gian không, cho đến thấy nhất thiết tướng trí thế gian không. Như vậy, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm năng chỉ chư Phật tướng thế gian không.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm năng chỉ chư Phật tướng thế gian chẳng thể nghĩ bàn. Sao là chỉ chư Phật tướng

thế gian chẳng thể nghĩ bàn? Nghĩa là chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sắc tướng thế gian chẳng thể nghĩ bàn, cho đến nhất thiết tướng trí tướng thế gian chẳng thể nghĩ bàn. Như vậy, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật tướng thế gian chẳng thể nghĩ bàn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật tướng thế gian xa lìa. Sao là chỉ chư Phật tướng thế gian xa lìa? Nghĩa là chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sắc tướng thế gian xa lìa, cho đến nhất thiết tướng trí tướng thế gian xa lìa. Như vậy, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật tướng thế gian xa lìa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật tướng thế gian vắng lặng. Sao là năng chỉ chư Phật tướng thế gian vắng lặng? Nghĩa là chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sắc tướng thế gian vắng lặng, cho đến nhất thiết tướng trí tướng thế gian vắng lặng. Như vậy, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật tướng thế gian vắng lặng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật tướng thế gian rốt ráo không. Sao là năng chỉ chư Phật tướng thế gian rốt ráo không? Nghĩa là chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sắc tướng thế gian rốt ráo không, cho đến nhất thiết tướng trí tướng thế gian rốt ráo không. Như vậy, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật tướng thế gian rốt ráo không.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật tướng thế gian vô tánh không. Sao là năng chỉ chư Phật tướng thế gian vô tánh không? Nghĩa là chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sắc tướng thế gian vô tánh không, cho đến nhất thiết tướng trí tướng thế gian vô tánh không. Như vậy, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật tướng thế gian vô tánh không.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật tướng thế gian tự tánh không. Sao là năng chỉ chư Phật tướng thế gian tự tánh không? Nghĩa là chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sắc tướng thế gian tự tánh không, cho đến nhất thiết tướng trí tướng thế gian tự tánh không. Như vậy, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật tướng thế gian tự tánh không.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật tướng thế gian vô tánh tự tánh không. Sao là năng chỉ chư Phật tướng thế gian vô tánh tự tánh không? Nghĩa là chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sắc tướng thế gian vô tánh tự tánh không, cho đến nhất thiết tướng trí tướng thế gian vô tánh tự tánh không. Như vậy, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật tướng thế gian vô tánh tự tánh không.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật tướng thế gian thuần không. Sao là năng chỉ chư Phật tướng thế gian thuần không? Nghĩa là chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sắc tướng thế gian thuần không, cho đến nhất thiết tướng trí tướng thế gian thuần không. Như vậy, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật tướng thế gian thuần không.

Thiện Hiện phải biết: Do nghĩa như thế, Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật thật tướng thế gian.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng chỉ chư Phật tướng thế gian ấy, nghĩa là khiến chẳng khởi tướng thế gian đây, tướng thế gian kia. Sở dĩ vì sao? Vì thật không có pháp khác khởi tướng thế đây thế kia vậy.

---o0o---

Quyển Thứ 511 - Hội Thứ Ba

PHẨM BÁT TỰ NGHÌ ĐẰNG Thứ 16

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì việc trọng đại nên hiện ra thế gian. Vì việc chẳng thể nghĩ bàn nên hiện ra thế gian. Vì việc chẳng thể cân lường nên hiện ra thế gian. Vì việc không số lượng nên hiện ra thế gian. Vì việc không ngang ngang nên hiện ra thế gian?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Thiện hiện! Sao là Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì việc trọng đại nên hiện ra thế gian? Nghĩa là các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều vì cứu

vớt tất cả hữu tình không thời tạm nơi mà làm việc trọng đại. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì việc này nên hiện ra thế gian.

Thiện Hiện! Sao là Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì việc chẳng thể nghĩ bàn nên hiện ra ở thế gian? Nghĩa là các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu Phật tánh, Như Lai tánh, tự nhiên giác tánh, nhất thiết trí tánh đều chẳng thể nghĩ bàn được. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì việc này nên hiện ra thế gian.

Thiện Hiện! Sao là Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì việc chẳng thể cân lường nên hiện ra thế gian? Nghĩa là các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu Phật tánh, Như Lai tánh, tự nhiên giác tánh, nhất thiết trí tánh, không có loại hữu tình nào năng cân lường nổi. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì việc này nên hiện ra thế gian.

Thiện Hiện! Sao là Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì việc không số lượng nên hiện ra thế gian? Nghĩa là các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu Phật tánh, Như Lai tánh, tự nhiên giác tánh, nhất thiết trí tánh, không có kẻ nào như thật biết được số lượng. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì việc này nên hiện ra thế gian.

Thiện Hiện! Sao là Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì không ngang ngang nên hiện ra thế gian? Nghĩa là các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu Phật tánh, Như Lai tánh, tự nhiên giác tánh, nhất thiết trí tánh không kẻ ngang hàng, huống có hơn được. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì việc này nên hiện ra thế gian .

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chỉ sở hữu Phật tánh, Như Lai tánh, tự nhiên giác tánh, nhất thiết trí tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang, hay lại có pháp khác nữa ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng những sở hữu Phật tánh, Như Lai tánh, tự nhiên giác tánh, nhất thiết trí tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang, cũng còn có các pháp khác chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Nghĩa là sắc thọ tưởng hành thức, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Tất cả pháp như thế thấy cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Đối tất

cả pháp trong tánh chơn thật, tâm và tâm sở đều bất khả đắc. Sở dĩ vì sao? Vì sắc cho đến thức chẳng thể thi thiết nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí chẳng thể thi thiết, nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Lại nhân duyên nào sắc cho đến thức, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí đều chẳng thể thi thiết, nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang?

Phật bảo: Thiện Hiện! Sắc cho đến thức, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí vì không tự tánh nên chẳng thể thi thiết. Do chẳng thể thi thiết nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì nhân duyên nào sắc cho đến thức, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí đều không tự tánh?

Phật bảo: Thiện Hiện! Sắc cho đến thức, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, tánh nghĩ bàn, cân lường, số lượng, bình đẳng chẳng bình đẳng bất khả đắc vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì nhân duyên nào sắc cho đến thức nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí tánh nghĩ bàn, cân lường, số lượng, bình đẳng chẳng bình đẳng đều bất khả đắc?

Phật bảo: Thiện Hiện! Tự tánh sắc cho đến thức, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang, vì tự tánh không vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc cho đến thức, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí đều bất khả đắc, nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Lại nhân duyên nào sắc cho đến thức nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí đều bất khả đắc, nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang?

Phật bảo: Thiện Hiện! Sắc cho đến thức, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí đều không hạn lượng, nên bất khả đắc. Bất khả đắc nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Lại nhân duyên nào sắc cho đến thức, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí đều không hạn lượng nên bất khả đắc?

Phật bảo: Thiện Hiện! Sắc cho đến thức, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí đều chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang nên không hạn lượng, không hạn lượng nên đều bất khả đắc.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Trong sắc cho đến thức, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang, sắc cho đến thức nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí hã ý khả đắc chăng? Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng khả đắc.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Do nhân duyên đây tất cả pháp đều chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Thiện Hiện phải biết: Vì tất cả pháp đều chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang, nên tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu Phật pháp, Như Lai pháp, tự nhiên giác pháp, nhất thiết trí pháp cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Thiện Hiện phải biết: Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu Phật pháp, Như Lai pháp, tự nhiên giác pháp, nhất thiết trí pháp đều chẳng thể nghĩ bàn vì diệt nghĩ bàn vậy, chẳng thể cân lường vì diệt cân lường vậy, không số lượng vì diệt số lượng vậy, không ngang ngang vì diệt ngang ngang vậy. Do nhân duyên đây tất cả pháp cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Thiện Hiện phải biết: Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu Phật pháp, Như Lai pháp, tự nhiên giác pháp, nhất thiết trí pháp đều chẳng thể nghĩ bàn vì quá nghĩ bàn vậy, chẳng thể cân lường vì quá

cân lường vậy, không số lượng vì quá số lượng vậy, không ngang ngang vì quá ngang ngang vậy. Do nhân duyên đây tất cả pháp cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Thiện Hiện phải biết: Chẳng thể nghĩ bàn ấy, chỉ có thêm lời chẳng thể nghĩ bàn. Chẳng thể cân lường ấy, chỉ có thêm lời chẳng thể cân lường. Không số lượng ấy, chỉ có thêm lời không số lượng. Không ngang ngang ấy, chỉ có thêm lời không ngang ngang. Do nhân duyên ấy tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu Phật pháp, Như Lai pháp, tự nhiên giác pháp, nhất thiết trí pháp đều chẳng thể nghĩ bàn chẳng thể cân lường không số lượng không ngang ngang.

Thiện Hiện phải biết: Nói chẳng thể nghĩ bàn ấy như hư không chẳng thể nghĩ bàn vậy. Nói rộng cho đến nói không ngang ngang ấy, như hư không ngang ngang vậy. Do nhân duyên đây tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu Phật pháp, Như Lai pháp, tự nhiên giác pháp, nhất thiết trí pháp đều chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Thiện Hiện phải biết: Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu Phật pháp, Như Lai pháp, tự nhiên giác pháp, nhất thiết trí pháp, Thanh văn, Độc giác, thế gian, trời, người, a tố lạc thầy, thầy đều chẳng năng nghĩ bàn, cân lường, số lượng, ngang ngang được. Do nhân duyên đây nên nói Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu Phật pháp, Như Lai pháp, tự nhiên giác pháp, nhất thiết trí pháp đều chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Khi Phật thuyết phẩm chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang như thế, trong chúng có năm trăm Bí số chẳng thọ các lậu, tâm được giải thoát. Lại có hai ngàn Bí số ni cũng chẳng thọ các lậu tâm được giải thoát. Lại có sáu vạn tại gia nam đối trong các pháp xa trần lià bản, sanh mắt tịnh pháp. Lại có ba vạn tại gia nữ cũng đối trong các pháp xa trần lià bản, sanh mắt tịnh pháp. Lại có hai ngàn Bồ tát Ma ha tát được Vô sanh pháp nhãn, ở trong Hiền kiếp nhận ký làm Phật.

---o0o---

Hội Thứ Ba

PHẨM THÍ DỤ

Thứ 17

Bấy giờ, cụ thợ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì việc trọng đại nên ra thế gian, vì việc chẳng thể nghĩ bàn nên hiện ra thế gian, vì việc chẳng thể cân lường nên hiện ra thế gian, vì việc không số lượng nên hiện ra thế gian, vì việc không ngang ngang nên hiện ra thế gian?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng thành xong sáu Ba la mật đa. Năng thành xong nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Năng thành xong chơn như cho đến bất tư nghì giới. Năng thành xong khổ tập diệt đạo thánh đế. Năng thành xong bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Năng thành xong bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Năng thành xong tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Năng thành xong không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Năng thành xong Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Năng thành xong Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Năng thành xong tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Năng thành xong năm nhãn, sáu thần thông. Năng thành xong Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Năng thành xong đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Năng thành xong ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Năng thành xong pháp vô vọng thất, tánh hằng trụ xả. Năng thành xong quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề. Năng thành xong tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh Đẳng Bồ đề. Năng thành xong nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Thiện Hiện phải biết: Như Sát đế lợi quán đỉnh Đ?i vương uy đức tự tại hàng phục tất cả, đem các quốc sự giao phó quan đại thần, ngồi yên khoan tay không làm gì hết, an ổn hưởng vui sướng. Như Lai cũng thế, là ngôi Đại Pháp Vương uy đức tự tại, uốn dẹp tất cả, đem pháp Thanh văn, hoặc pháp Đ?c giác, hoặc pháp Bồ tát, hoặc pháp Như Lai tùy đều phó thác Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đủ khả năng thành xong khắp tất cả sự nghiệp. Vậy nên, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì việc trọng đại nên hiện ra thế gian. Nói rộng cho đến vì việc không ngang ngang nên hiện ra thế gian.

Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối sắc không lấy không chấp, nên hiện ra thế gian năng thành xong việc; đối thọ tướng hành thức không lấy không chấp, nên hiện ra thế gian năng thành xong việc. Nói rộng cho đến đối nhất thiết trí không lấy không chấp, nên hiện ra thế gian năng thành xong việc; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không lấy không chấp, nên hiện ra thế gian năng thành xong việc. Đối quả Dự lưu không lấy không chấp, nên hiện ra thế gian năng thành xong việc. Cho đến đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không lấy không chấp, nên hiện ra thế gian năng thành xong việc.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Vì sao Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế đối sắc cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đều không lấy không chấp, nên hiện ra thế gian năng thành xong việc?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Vả người thấy sắc cho đến và thấy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khá lấy khá chấp chằng?

Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thể chấp được. Bạch Thiện Thế! Chẳng thấy lấy được.

Phật bảo: Thiện Hiện! Hay thay, hay thay! Ta cũng chẳng thấy sắc cho đến chẳng thấy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khá lấy khá chấp. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy. Bởi chẳng lấy nên chẳng chấp. Do nhân duyên đây, Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối sắc cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không lấy không chấp.

Thiện Hiện phải biết: Ta cũng chẳng thấy tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu Phật tánh, Như Lai tánh, tự nhiên giác tánh, nhất thiết trí tánh khá lấy khá chấp. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy. Bởi chẳng lấy nên chẳng chấp. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm cũng lại như thế đều chẳng thấy có tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu Phật tánh. Như Lai tánh, tự nhiên giác tánh, nhất thiết trí tánh khá lấy khá chấp. Do nhân duyên đây không lấy không chấp.

Vậy nên, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng nên đối sắc thọ tướng hành thức, nói rộng cho đến tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu Phật tánh,

Như Lai tánh, tự nhiên giác tánh, nhất thiết trí tánh hoặc lấy hoặc chấp.

Bấy giờ, các Thiên tử cõi Dục, cõi Sắc đồng thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là sâu thẳm, khó thấy khó giác, chẳng thể tìm nghĩ, vượt cảm tìm nghĩ, vắng lặng nhiệm màu, kẻ rất thông huệ suy gẫm thâm kín mới có thể biết rõ. Nếu các hữu tình năng thâm tín hiểu được Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, phải biết kia từng cúng dường nhiều trăm ngàn Phật quá khứ, ở chỗ chư Phật đã phát thệ nguyện rộng lớn, trồng nhiều căn lành, thờ nhiều bạn lành, đã được vô lượng bạn lành nhiếp thọ, mới có thể tin hiểu được Bát nhã Ba la mật đa như thế. Nếu có được nghe Bát nhã Ba la mật đa như thế rất sanh tin hiểu, phải biết loại kia là Đại Bồ tát, quyết định được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Giả sử các loại hữu tình thế giới Tam thiên đại thiên tất cả đều thành tùy tín hành, tùy pháp hành, Đệ bát, Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác. Kia đã trọn nên hoặc trí hoặc đoạn, chẳng bằng có người một ngày đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây nhẫn vui suy nghĩ cân lường quan sát. Người này đối Bát nhã Ba la mật đa đã trọn nên nhẫn thắng hơn kia trí đoạn vô lượng vô biên. Sở dĩ vì sao? Kẻ tùy tín hành thấy hoặc trí hoặc đoạn đều là đã được Vô sanh pháp nhẫn chỉ là phần ít nhẫn các Bồ tát Ma ha tát vậy.

Bấy giờ, Phật bảo các Thiên tử rằng: Hay thay, hay thay! Như các người đã nói. Thiên tử phải biết: Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân năng đối Bát nhã Ba la mật đa tạm thời lắng nghe, nghe rồi tin hiểu thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này chóng ra sanh tử, mau chứng Niết bàn, hơn những kẻ cầu Thanh văn Độc giác thừa, xa lìa Bát nhã Ba la mật đa, học kinh điển khác, hoặc trải một kiếp hoặc một kiếp hơn. Sở dĩ vì sao? Vì ở kinh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm rộng nói tất cả thắng pháp vi diệu. Các kẻ tùy tín hành, tùy pháp hành đều nên đối đây tinh siêng tu học, tùy sở nguyện cầu đều mau rốt ráo sự nghiệp ra làm. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nương đây học đã đang sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Khi ấy, các Thiên tử đồng cất tiếng rằng: Bát nhã Ba la mật đa như thế là Đại Ba la mật đa, là chẳng thể cân lường Ba la mật đa, là không số lượng Ba la mật đa, là không ngang ngang Ba la mật đa.

Các kẻ tùy tín hành cho đến Độc giác đều đối trong đây tinh siêng tu học mau chứng Niết bàn. Tất cả chúng Bồ tát Ma ha tát đều đối trong đây tinh siêng tu học mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Mặc dù các Thanh văn, Độc giác, Bồ tát đều nương đây học, đều đến rất ráo, mà Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm không thêm không bớt.

Khi ấy các Thiên tử nói lời này rồi vui mừng nhảy nhót, đành lễ chân Phật, quanh hữu ba vòng, bái từ Phật trở về cung. Đi cách hội chưa xa đồng thời chẳng hiện, tụt ở cõi nào mỗi trụ bản cung.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa rất sanh tin hiểu, chết từ chỗ nào sanh đến trong đây?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa rất sanh tin hiểu, chẳng chìm chẳng đắm, chẳng mê chẳng ngất, không ngờ không nghi, không lầy không chấp, vui mừng nghe thọ, cung kính cúng dường, thường theo Pháp sư thỉnh hỏi nghĩa thú, hoặc đi hoặc đứng, hoặc ngồi hoặc nằm, không lúc tạm bỏ, như bò con mới sanh chẳng lìa mẹ nó. Cho đến chưa được Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm có bao nghĩa thú thông lanh rất ráo, năng vì người thuyết được, quyết chẳng xa lìa kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm và Sư thuyết pháp như thế.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này chết từ trong người sanh đến trong đây. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này đời trước đã nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Nghe rồi thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ. Diễn nói thơ tả, trang nghiêm, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Do căn lành đây lìa tám không rảnh, chết từ thú người sanh lại trong người, tạm nghe kinh này rất sanh tin hiểu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vả có Bồ tát Ma ha tát trọn nên công đức thù thắng như thế, cúng dường vâng thờ Phật phương khác rồi, chết từ chỗ kia đến sanh trong đây, nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế rất sanh tin hiểu, thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói, cúng dường cung kính không lười mỗi chẳng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Có các Bồ tát Ma ha tát trọn nên công đức thù thắng như thế, cúng dường vâng thờ Phật phương khác rồi, chết từ chỗ kia sanh đến trong đây, nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu

thăm như thế rất sanh tin hiểu thơ tả thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói, cúng dường cung kính tâm không lười mỗi. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này trước từ phương khác chỗ vô lượng Phật, nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa rất sanh tin hiểu, thơ tả thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói, cúng dường cung kính tâm không lười mỗi. Nhờ căn lành đây, chết từ chỗ kia sanh đến trong đây, nghe thuyết kinh này rất sanh tin hiểu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát chết từ trời Đổ sử đa chúng đồng phận sanh đến trong người, kia cũng trọn nên công đức như thế. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này đời trước đã ở trời Đổ sử đa, chỗ Từ thị Bồ tát Ma ha tát thỉnh hỏi nghĩa thú sâu thăm Bát nhã Ba la mật đa. Nhờ căn lành đây, chết từ chỗ kia sanh đến trong người, nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa rất sanh tin hiểu, thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói, cúng dường cung kính tâm không lười mỗi.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có các thiện nam tử trụ Đại thừa, tuy ở đời trước được nghe bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Hoặc nghe nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc nghe chơn như cho đến bất tư nghì giới. Hoặc nghe khổ tập diệt đạo thánh đế. Hoặc nghe bốn tĩnh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc nghe bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Hoặc nghe tám giải thoát, tám thắng xứ; chín thứ đệ định, mười biến xứ. Hoặc nghe không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc nghe Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Hoặc nghe Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Hoặc nghe tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Hoặc nghe năm nhãn, sáu thần thông. Hoặc nghe Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc nghe đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Hoặc nghe ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Hoặc nghe pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Hoặc nghe tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Hoặc nghe nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú sâu thăm. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm như thế nơi tâm mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác, khó khai ngộ được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có các nam tử trụ Đại thừa, tuy ở đời trước được nghe Bát nhã Ba la mật đa cũng từng thỉnh hỏi nghĩa thú sâu thăm hoặc qua một ngày cho đến mười ngày mà chẳng như thuyết

ting tiến tu hành. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, nếu qua một ngày cho đến mười ngày, nơi tâm vững chắc không ai hoại được. Nếu lìa đã nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, liền bèn lui mất tâm sanh do dự. Sở dĩ vì sao? Các thiện nam tử trụ Đại thừa đây, do ở đời trước được nghe Bát nhã Ba la mật đa, dù cũng thỉnh hỏi nghĩa thú sâu thẳm mà chẳng như thuyết ting tiến tu hành, nên ở đời nay nếu gặp bạn lành ân cần khuyên gắng, bèn vui nghe thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Nếu không bạn lành ân cần khuyên gắng bèn đổi kinh này chẳng muốn nghe thọ. Kinh đối Bát nhã Ba la mật đa hoặc khi muốn nghe, hoặc khi chẳng muốn, hoặc khi vững vàng, hoặc khi lui mất, nơi tâm nhẹ động, tiến thối chẳng hằng, như cành bông vãi theo gió bay chuyển. Phải biết các thiện nam tử như thế an trụ Đại thừa, phát tới Đại thừa trải thời chưa lâu, chưa gần gũi nhiều bạn chơn thiện tri thức, chưa cúng dường nhiều chư Phật Thế Tôn, chưa từng thọ trì đọc tụng, thơ tả suy nghĩ diễn nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, chưa từng ting siêng tu học bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Phải biết các thiện nam tử an trụ Đại thừa như thế mới tới Đại thừa, đối pháp Đại thừa trọn nên phần ít tin kính ưa muốn, vì chưa năng thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử an trụ Đại thừa, nếu chẳng thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Nếu chẳng đem bát nhã sâu thẳm cho đến bố thí Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí nhiếp thọ hữu tình, các thiện nam tử trụ Đại thừa đây chẳng được bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí hộ niệm. Các thiện nam tử trụ Đại thừa này chẳng năng tùy thuận tu hành bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Bởi nhân duyên đây rơi bậc Thanh văn hoặc bậc Độc giác. Sở dĩ vì sao? Các thiện nam tử trụ Đại thừa đây đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng năng thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ, vì người diễn nói. Cũng chẳng năng đem Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí nhiếp thọ hữu tình, chẳng năng tùy thuận tu hành Bát nhã Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, chẳng được Bát nhã Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí hộ niệm. Bởi nhân duyên đây rơi bậc Thanh văn hoặc bậc Độc giác.

Thiện Hiện phải biết: Như bơi biển cả thuyền cưỡi bị thủng, các người trong thuyền nếu chẳng lấy cây, đồ vật, dẫy nổi, ván tằm, thây chết làm chỗ nương dựa, định biết chết chìm chẳng đến bờ kia. Nếu năng lấy cây, đồ vật, dẫy nổi, ván tằm, thây chết làm chỗ nương dựa, phải biết loại này chẳng thể chết chìm, được đến bờ biển cả kia yên ổn, không tổn không hại, hưởng các điều vui khoái.

Như vậy, Thiện Hiện! Các Thiện nam tử an trụ Đại thừa, tuy đối Đại thừa trọn nên phần ít tin kính ưa muốn, nếu chẳng thơ tả, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tu tập, vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nói rộng cho đến kinh điển tương ưng nhất thiết tướng trí làm chỗ nương dựa. Phải biết các thiện nam tử an trụ Đại thừa như thế giữa đường suy bại chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, lui vào Thanh văn hoặc bậc Đ?c giác.

Nếu các thiện nam tử an trụ Đại thừa, có đối Đại Thừa trọn nên viên mãn tin kính ưa muốn, lại năng thơ tả, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tu tập, vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nói rộng cho đến kinh điển tương ưng nhất thiết tướng trí làm chỗ nương dựa. Phải biết các thiện nam tử an trụ Đại thừa như thế quyết chẳng giữa đường lui vào Thanh văn hoặc bậc Đ?c giác, định chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như người muốn đi qua đồng nội hiểm ác, nếu chẳng nhiếp thọ lương thực khí cụ thời chẳng năng đến được cõi nước an vui, ở nơi giữa đường gặp khổ mất mạng. Như vậy, Thiện Hiện! Các thiện nam tử an trụ Đại thừa, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tín có nhẫn, có tâm thanh tịnh, có vui thắng ý, có muốn có thắng giải, có xả có tinh tiến, nếu chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Phải biết các thiện nam tử an trụ Đại thừa như thế giữa đường suy bại chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, lui vào Thanh văn hoặc bậc Đ?c giác.

Thiện Hiện phải biết: Như người muốn đi qua đồng nội hiểm ác, nếu năng nhiếp thọ lương thực khí cụ quyết định đến được cõi nước an vui, trọn chẳng giữa đường gặp khổ mất mạng. Như vậy, Thiện Hiện! Các thiện nam tử an trụ Đại thừa, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tín có nhẫn, có tâm thanh tịnh, có vui thắng ý, có muốn có thắng giải, có xả có tinh tiến, nếu chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật

đa sâu thẳm, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Phải biết các thiện nam tử an trụ Đại thừa như thế giữa đường suy bại chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, lui vào Thanh văn hoặc bậc Đ?c giác.

Thiện Hiện phải biết: Như người muốn đi qua đòng nội hiểm ác, nếu năng nhiếp thọ lương thực khí cụ quyết định đến được cõi nước an vui, trọn chẳng giữa đường gặp khổ mất mạng. Như vậy, Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử trụ Đại thừa, đã đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tín có nhẫn, có tâm thanh tịnh, có vui thắng ý, có muốn có thắng giải, có xả có tinh tiến, lại năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Phải biết các thiện nam tử an trụ Đại thừa như thế trọn chẳng giữa đường suy hao lui bại, vượt bậc Thanh văn và bậc Đ?c giác, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như có nam tử hoặc các nữ nhân đem bình đất sống đến sông lấy nước, hoặc ao hoặc giếng hoặc suối hoặc ngòi, phải biết bình này chẳng lâu rã nát. Vì có sao? Bình này chưa nung chín, chẳng kham đựng nước, chung quy về đất cũ. Như vậy, Thiện Hiện! Có các thiện nam tử trụ Đại thừa, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tín có nhẫn, có tâm thanh tịnh, có vui thắng ý, có muốn có thắng giải, có xả có tinh tiến. Nếu chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, phải biết các thiện nam tử an trụ Đại thừa như thế giữa đường suy bại, chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, lui vào Thanh văn hoặc bậc Đ?c giác.

Thiện Hiện phải biết: Như có nam tử hoặc các nữ nhân cầm bình nung chín đến sông lấy nước, hoặc ao hoặc giếng hoặc suối hoặc ngòi. Phải biết bình này trọn chẳng rã nát. Vì có sao? Vì bình nung chín khéo ham chịu đựng nước rất bền chắc vậy. Như vậy, Thiện Hiện! Có các thiện nam tử trụ Đại thừa, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tín có nhẫn, có tâm thanh tịnh, có vui thắng ý, có muốn có thắng giải, có xả có tinh tiến, lại năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Phải biết các thiện nam tử an trụ Đại thừa như thế thường được chư Phật và chư Bồ tát nhiếp thọ hộ niệm, trọn chẳng giữa đường suy hao lui bại, vượt các bậc Thanh văn Đ?c giác thấy, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như có người buôn không trí khôn khéo, thuyền ở bờ biển sửa trị chưa chắc, liền đem cửa vật an để trên thuyền, cho đẩy xuống nước cấp tốc phát hành. Phải biết thuyền này giữa đường hư chìm, người thuyền của vật mỗi xứ khác. Người buôn không trí khôn khéo như thế, chết mất thân mạng và những bao của cải.

Như vậy, Thiện Hiện! Có các thiện nam tử trụ Đại thừa, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tín có nhẫn, có tâm thanh tịnh, có vui thắng ý, có muốn có thắng giải, có xả có tinh tiến. Nếu chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, phải biết các thiện nam tử an trụ Đại thừa như thế giữa đường suy bại chết mất thân mạng và của báu lớn. Chết thân mạng ấy là rơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác, mất của báu ấy là mất Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Như có người buôn có trí khôn khéo, trước sửa trị thuyền ở trên bờ biển bền chắc rồi, mới đẩy xuống nước, nghiệm biết không lỗ thủng, sau đem cửa vật để trên mà cho đi. Phải biết thuyền này tất cả hư chìm, người vật yên ổn, đến tới nơi chỗ.

Như vậy, Thiện Hiện! Có các thiện nam tử trụ Đại thừa nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tín có nhẫn, có tâm thanh tịnh, có vui thắng ý, có muốn có thắng giải, có xả có tinh tiến, lại năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Phải biết các thiện nam tử an trụ Đại thừa như thế, thường được chư Phật và chư Bồ tát nhiếp thọ hộ niệm, trọn chẳng giữa đường suy hao lui bại, vượt các bậc Thanh văn Độc giác thấp, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ví như có người trăm hai chục tuổi già nua suy mục, gia thêm nhiều bệnh, chỗ gọi bệnh gió bệnh nóng bệnh đàm, hoặc ba bệnh tạp đủ. Nơi ý hiểu sao? Người già bệnh này và từ giường tòa tự dậy được chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng được.

Phật bảo: Thiện Hiện! Người này nếu có kẻ dìu đỡ đứng dậy cũng không sức đi một câu lô xá, hai câu lô xá, ba câu lô xá. Sở dĩ vì sao? Vì già bệnh lắm vậy. Thiện Hiện! Có các thiện nam tử trụ Đại thừa tuy đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tín có nhẫn, có tâm thanh

tịnh, có vui thắng ý, có muốn có thắng giải, có xả, có tinh tiến, nếu chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, ph?i biết các thiện nam tử an trụ Đại thừa như thế, giữa đường suy bại chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, lui vào Thanh văn hoặc bậc Đ?c giác. Vì có sao? Vì chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, chư Phật Bồ tát chẳng hộ niệm vậy.

Thiện Hiện phải biết: Ví như có người trăm hai chục tuổi già nua suy mục, gia thêm nhiều bệnh là bệnh gió bệnh nóng bệnh đàm, hoặc ba bệnh tạp đủ. Người già bệnh này muốn từ tòa giường dậy qua chỗ khác mà tự chẳng được. Có hai người mạnh, mỗi xóc một nách nâng dần dần khiến dậy, bảo già ấy rằng: Chớ có sợ nạn, tùy muốn đi đâu, hai chúng tôi đây trọn chẳng nói nhau tắt tới chỗ muốn, yên ổn không tổn hại gì.

Như vậy, Thiện Hiện! Có các thiện nam tử trụ Đại thừa nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tín có nhẫn, có tâm thanh tịnh, có vui thắng ý, có muốn có thắng giải, có xả có tinh tiến, lại năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Phải biết các thiện nam tử an trụ Đại thừa như thế, trọn chẳng giữa đường suy hao hư bại, vượt các bậc Thanh văn Đ?c giác thấp, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Vì năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, chư Phật Bồ tát đồng hộ niệm vậy.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Vì sao các thiện nam tử Đại thừa do chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, lui đọa Thanh văn hoặc bậc Đ?c giác chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Hay thay, hay thay! Năng hỏi Như Lai yếu nghĩa như thế. Người nay lắng nghe kỹ, sẽ vì người nói. Có các thiện nam tử trụ Đại thừa, ngay từ sơ phát tâm chấp ngã, ngã sở tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Các thiện nam tử trụ Đại thừa đây khi tu bố thí khởi nghĩ như vậy: Ta năng hành thí, ta thí vật đây, kia nhận ta thí. Khi tu tịnh giới khởi nghĩ như vậy: Ta năng trì giới, ta trì giới đây, ta đủ giới này. Khi tu an nhẫn khởi nghĩ như vậy: Ta

năng tu nhẫn, ta nhẫn đối kia, ta đủ nhẫn này. Khi tu tinh tiến khởi nghĩ như vậy: Ta năng tinh tiến, ta vì tinh tiến đây, ta đủ tinh tiến này. Khi tu tĩnh lự khởi nghĩ như vậy: Ta năng tu định, ta vì tu định đây, ta đủ định này. Khi tu bát nhã khởi nghĩ như vậy: Ta năng tu huệ, ta vì tu huệ, ta đủ huệ này.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử trụ Đại thừa đây khi tu bố thí chấp có bố thí đây, chấp do bố thí này, chấp bố thí là ngã sở. Khi tu tịnh giới chấp có tịnh giới đây, chấp do tịnh giới này, chấp tịnh giới là ngã sở. Khi tu an nhẫn, chấp có an nhẫn đây, chấp do an nhẫn này, chấp an nhẫn là ngã sở. Khi tu tinh tiến chấp có tinh tiến đây, chấp do tinh tiến này, chấp tinh tiến là ngã sở. Khi tu tĩnh lự chấp có tĩnh lự đây, chấp do tĩnh lự này, chấp tĩnh lự là ngã sở. Khi tu bát nhã chấp có bát nhã đây, chấp do bát nhã này, chấp bát nhã là ngã sở. Các thiện nam tử trụ Đại thừa đây chấp ngã, ngã sở hằng đeo theo vậy. Sở tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa tăng trưởng sanh tử, chẳng năng giải thoát các khổ sanh tử. Sở dĩ vì sao? Vì trong bố thí thấy sáu Ba la mật đa không có phân biệt đây đáng khởi chấp này. Vì có sao? Vì xa lìa bờ đây kia là tướng bố thí thấy sáu Ba la mật vậy.

Thiện Hiện phải biết: Các thiện nam tử trụ Đại thừa chẳng biết tướng bờ đây bờ kia nên chẳng năng nhiếp thọ bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Bởi nhân duyên này, các thiện nam tử trụ Đại thừa đây lui đọa Thanh văn hoặc bậc Độc giác, chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì sao các thiện nam tử Đại thừa không phương tiện khéo léo, nên mặc dù hành sáu Ba la mật đa mà rơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác, chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Có các thiện nam tử từ sơ phát tâm không phương tiện khéo léo nên khi tu bố thí khởi nghĩ như vậy: Ta năng hành thí, ta đủ bố thí, đây là bố thí. Khi tu tịnh giới khởi nghĩ như vậy: Ta năng trì giới, ta đủ tịnh giới, đây là tịnh giới. Khi tu an nhẫn khởi nghĩ như vậy: Ta năng tu nhẫn, ta đủ an nhẫn, đây là an nhẫn. Khi tu tinh tiến khởi nghĩ như vậy: Ta năng tinh tiến, ta đủ tinh tiến, đây là tinh tiến. Khi tu tĩnh lự khởi nghĩ như vậy: Ta năng tu định, ta đủ tĩnh

lự, đây là tĩnh lặng. Khi tu bát nhã khởi nghĩ như vậy: Ta năng tu huệ, ta đủ bát nhã, đây là bát nhã.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử trụ Đại thừa khi tu bố thí chấp có bố thí đây, chấp do bố thí này, chấp bố thí là ngã sở mà sanh buồn lung kiêu ngạo. Khi tu tịnh giới chấp có tịnh giới đây, chấp do tịnh giới này,, chấp tịnh giới là ngã sở mà sanh buồn lung kiêu ngạo. Khi tu an nhẫn chấp có an nhẫn đây, chấp do an nhẫn này, chấp an nhẫn là ngã sở mà sanh buồn lung kiêu ngạo. Khi tu tinh tiến chấp có tinh tiến đây, chấp do tinh tiến này, chấp tinh tiến là ngã sở mà sanh buồn lung kiêu ngạo. Khi tu tĩnh lặng chấp có tĩnh lặng đây, chấp do tĩnh lặng này, chấp tĩnh lặng là ngã sở mà sanh buồn lung kiêu ngạo. Khi tu bát nhã chấp có bát nhã đây, chấp do bát nhã này, chấp bát nhã là ngã sở mà sanh buồn lung kiêu ngạo. Các thiện nam tử trụ Đại thừa đây chấp ngã, ngã sở hằng đeo theo nên sở tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa tăng trưởng sanh tử, chẳng năng giải thoát được các khổ sanh tử. Sở dĩ vì sao? Trong bố thí thấy sáu Ba la mật đa không có phân biệt như thế, cũng chẳng phân biệt như kia. Vì có sao? Chẳng phải đến bờ đây kia là tướng bố thí thấy sáu Ba la mật đa vậy.

Thiện Hiện phải biết: Các thiện nam tử trụ Đại thừa đây chẳng biết tướng bờ đây bờ kia nên chẳng năng nhiếp thọ bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lặng, bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Do nhân duyên này, các thiện nam tử trụ Đại thừa đây lui đọa Thanh văn hoặc bậc Độc giác, chẳng chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Như vậy, Thiện Hiện! Các thiện nam tử trụ Đại thừa bởi chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm và các công đức khác, cũng chẳng nhiếp thọ phương tiện khéo léo, nên mặc dù hành sáu thứ Ba la mật đa mà rơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác, chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là các thiện nam tử Đại thừa do năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc Giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Phật bảo, Thiện Hiện! Có các thiện nam tử trụ Đại thừa ngay từ sơ phát tâm lìa chấp ngã, ngã sở tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Các thiện nam tử trụ Đại thừa đây khi tu bố thí chẳng khởi nghĩ rằng ta năng hành bố thí, ta thí vật đây, kia nhận ta thí. Khi tu tịnh giới chẳng khởi nghĩ rằng ta năng trì giới, ta trì giới đây, ta đủ giới này. Khi tu an nhẫn chẳng khởi nghĩ rằng ta năng tu nhẫn, ta đối kia nhẫn, ta đủ nhẫn này. Khi tu tinh tiến chẳng khởi nghĩ rằng ta năng tinh tiến, ta vì tinh tiến đây, ta đủ tinh tiến này. Khi tu tĩnh lự chẳng khởi nghĩ rằng ta năng tu định, ta vì tu định đây, ta đủ định này. Khi tu bát nhã chẳng khởi nghĩ rằng ta năng tu huệ, ta vì tu huệ đây, ta đủ huệ này.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Thiện nam tử trụ Đại thừa đây khi tu bố thí chẳng chấp có bố thí đây, chẳng chấp có bố thí này, chẳng chấp bố thí là ngã sở. Khi tu tịnh giới chẳng chấp có tịnh giới đây, chẳng chấp do tịnh giới này, chẳng chấp tịnh giới là ngã sở. Khi tu an nhẫn chẳng chấp có an nhẫn đây, chẳng chấp do an nhẫn này, chẳng chấp an nhẫn là ngã sở. Khi tu tinh tiến chẳng chấp có tinh tiến đây, chẳng chấp do tinh tiến này, chẳng chấp tinh tiến là ngã sở. Khi tu tĩnh lự chẳng chấp có tĩnh lự đây, chẳng chấp do tĩnh lự này, chẳng chấp tĩnh lự là ngã sở. Khi tu bát nhã chẳng chấp có bát nhã đây, chẳng chấp do bát nhà này, chẳng chấp bát nhã là ngã sở. Các thiện nam tử trụ Đại thừa đây chấp ngã, ngã sở chẳng đeo theo vậy, nên sở tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa tổn giảm sanh tử, mau được giải thoát các khổ sanh tử. Sở dĩ vì sao? Vì trong bố thí thấy sáu Ba la mật đa không có phân biệt đây đáng khởi chấp ấy. Vì có sao? Vì xa lìa bờ đây kia là tướng bố thí thấy sáu Ba la mật vậy.

Thiện Hiện phải biết: Các nam tử trụ Đại thừa đây khéo biết tướng bờ đây bờ kia, nên nhiếp thọ được bố thí thấy sáu Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Do nhân duyên này, các thiện nam tử trụ Đại thừa đây chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là các thiện nam tử Đại thừa có phương tiện khéo léo nên tu hành sáu thứ Ba la mật đa chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Có các thiện nam tử trụ Đại thừa ngay từ sơ phát tâm có phương tiện khéo léo, nên khi tu bố thí chẳng khởi nghĩ rằng ta năng hành thí, ta đủ bố thí, đây là bố thí. Khi tu tịnh giới chẳng khởi nghĩ rằng ta năng trì giới, ta đủ tịnh giới, đây là tịnh giới. Khi tu an nhẫn chẳng khởi nghĩ rằng ta năng tu nhẫn, ta đủ an nhẫn, đây là an nhẫn. Khi tu tinh tiến chẳng khởi nghĩ rằng ta năng tinh tiến, ta đủ tinh tiến, đây là tinh tiến. Khi tu tĩnh lự chẳng khởi nghĩ rằng ta năng tu định, ta đủ tĩnh lự, đây là tĩnh lự. Khi tu bát nhã chẳng khởi nghĩ rằng ta năng tu huệ, ta đủ bát nhã, đây là bát nhã.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử trụ Đại thừa đây, khi bố thí chẳng chấp có bố thí đây, chẳng chấp do bố thí này, chẳng chấp bố thí là ngã sở, chẳng sanh kiêu lung. Khi tu tịnh giới chẳng chấp có tịnh giới đây, chẳng chấp do tịnh giới này, chẳng chấp tịnh giới là ngã sở, chẳng sanh kiêu lung. Khi tu an nhẫn chẳng chấp có an nhẫn đây, chẳng chấp do an nhẫn này, chẳng chấp an nhẫn là ngã sở, chẳng sanh kiêu lung. Khi tu tinh tiến chẳng chấp có tinh tiến đây, chẳng chấp do tinh tiến này, chẳng chấp tinh tiến là ngã sở, chẳng sanh kiêu lung. Khi tu tĩnh lự chẳng chấp có tĩnh lự đây, chẳng chấp do tĩnh lự này, chẳng chấp tĩnh lự là ngã sở, chẳng sanh kiêu lung. Khi tu bát nhã chẳng chấp có bát nhã đây, chẳng chấp do bát nhã này, chẳng chấp bát nhã là ngã sở, chẳng sanh kiêu lung. Các thiện nam tử trụ Đại thừa đây, chấp ngã, ngã sở chẳng đeo theo vậy, nên sở tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa tổn giảm sanh tử, mau được giải toát các khổ sanh tử. Sở dĩ vì sao? Vì trong bố thí thấy sáu Ba la mật đa không có phân biệt như thế, cũng chẳng như kia đã phân biệt. Vì có sao? Chẳng phải đến bờ đây kia là tướng bố thí thấy sáu Ba la mật vậy.

Thiện Hiện phải biết: Các thiện nam tử trụ Đại thừa đây khéo biết tướng bờ đây bờ kia nên nhiếp thọ được bố thí thấy sáu Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Do nhân duyên này, các thiện nam tử trụ Đại thừa đây chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Như vậy, Thiện Hiện! Các thiện nam tử trụ Đại thừa nhờ năng nhiếp thọ được Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm và các công đức khác, cũng năng nhiếp thọ khéo léo tu hành sáu thứ Ba la mật đa, chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

---o0o---

Quyển Thứ 512 - Hội Thứ Ba

PHẨM BẠN LÀNH Thứ 18

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát mới học Đại thừa làm sao học được bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát mới học Đại thừa muốn học bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, trước nên gần gũi vâng thờ cúng dường bạn lành chơn tịnh năng khéo tuyên nói phân biệt bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Nghĩa là khi thuyết kinh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm dạy răn dạy trao các Bồ tát mới học Đại thừa rằng: "Đến đây, thiện nam tử! Người nên siêng tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, bát nhã Ba la mật đa. Khi người siêng tu, nên đem vô sở đắc mà làm phương tiện, cùng tất cả hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Người chớ đem sắc uẩn cho đến thức uẩn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem nhãn xứ cho đến ý xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem sắc xứ cho đến pháp xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem nhãn giới cho đến ý giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem sắc giới cho đến pháp giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem nhãn thức giới cho đến ý thức giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem nhãn xúc cho đến ý xúc mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Cũng chớ đem địa giới cho đến thức giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem nhân duyên cho đến tăng thượng duyên mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem vô minh cho đến lão tử mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem nội không cho đến vô tánh tự tánh không mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem chơn như cho đến bất tự nghi giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem khổ tập diệt đạo thánh đế mà lấy Vô thượng

Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem năm nhãn, sáu thần thông mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bát cộng mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chớ đem nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Thiện nam tử! Nếu chẳng lấy sắc bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cho đến chẳng lấy nhất thiết tướng trí bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện nam tử! Người khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chớ tham đắm sắc thọ tưởng hành thức, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Sở dĩ vì sao? Vì sắc cho đến nhất thiết tướng trí chẳng đáng tham đắm. Vì có sao? Thiện nam tử! Vì tất cả pháp tự tánh không vậy".

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát năng làm việc khó, đối trong tất cả pháp tự tướng không mong cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Các Bồ tát Ma ha tát năng làm việc khó, đối trong tất cả pháp tự tướng không mong cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát tuy biết các pháp đều như việc huyễn, nói rộng cho đến như thành tâm hương tự tướng đều không, mà vì thế gian được nghĩa lợi nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì khiến thế gian được lợi ích nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì khiến thế gian được an vui nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì muốn cứu vớt các thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì làm nương về cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì làm nhà cửa cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì muốn chỉ đường rớt ráo cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì làm cõn bãi cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì làm nhật nguyệt cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì làm đèn đuốc cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì làm thầy dẫn đường cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì làm ông tướng sùỵ cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì làm chỗ về tới cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Sao là Bồ tát Ma ha tát vì khiến thế gian được nghĩa lợi nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát vì muốn giải thoát các việc khổ não cho tất cả hữu tình, tu hành bố thí cho đến bát nhã phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đây là Bồ tát Ma ha tát vì khiến thế gian được nghĩa lợi nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Sao là Bồ tát Ma ha tát vì khiến thế gian được lợi ích nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát vì vớt năm thú hữu tình sợ hãi an để nơi bờ Niết bàn kia không run sợ, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đây là Bồ tát Ma ha tát khiến thế gian được lợi ích nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Sao là Bồ tát Ma ha tát vì khiến thế gian được an vui nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát vì vớt hữu tình buồn khổ sâu não an để nơi bờ Niết bàn kia yên ổn, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đây là Bồ tát Ma ha tát vì khiến thế gian được an vui nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Sao là Bồ tát Ma ha tát vì muốn cứu vớt các thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát thấy các hữu tình đọa ba ác thú, vì muốn cứu vớt khiến tu ba nghiệp lành, lần

nương pháp Tam thừa mà đến lìa khỏi, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đây là Bồ tát Ma ha tát vì muốn cứu vớt các thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Sao là Bồ tát Ma ha tát vì làm nương về cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát vì khiến tất cả khổ sanh lão bệnh tử sầu thán buồn ép bức hữu tình, mau được giải thoát các khổ sanh thầy đến trụ cõi vô dư y bát Niết bàn, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đây là Bồ tát Ma ha tát vì làm nương về cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Sao là Bồ tát Ma ha tát vì làm nhà cửa cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát muốn vì hữu tình nói tất cả pháp đều chẳng hòa hợp, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đây là Bồ tát Ma ha tát vì làm nhà cửa cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì sao tất cả pháp đều chẳng hòa hợp?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các sắc chẳng hòa hợp tức sắc chẳng thuộc nhau. Nếu sắc chẳng thuộc nhau tức sắc không sanh. Nếu sắc không sanh tức sắc không diệt. Nếu sắc không diệt tức sắc chẳng hòa hợp. Thọ tưởng hành thức nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí cũng lại như thế. Các Bồ tát Ma ha tát muốn vì hữu tình nói tất cả pháp đều có tướng chẳng hòa hợp như thế, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Sao là Bồ tát Ma ha tát muốn chỉ đường rớt ráo cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề muốn vì hữu tình nói pháp như vậy: Là sắc bờ kia tức chẳng sắc, thọ tưởng hành thức bờ kia tức chẳng thọ tưởng hành thức. Nói rộng cho đến nhất thiết trí bờ kia tức chẳng nhất thiết trí; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bờ kia tức chẳng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Thiện Hiện! Phải biết như tướng sắc thầy bờ kia, tất cả pháp cũng vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều như tướng sắc thầy bờ kia ấy, vì sao Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp ưng hiện đẳng giác? Sở dĩ vì sao? Vì chẳng phải trong sắc bờ kia có phân biệt như vậy rằng đây là sắc, đây là thọ tưởng hành thức, nói

rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Chẳng phải trong thọ tướng hành thức nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí bờ kia có phân biệt như vậy rằng đây là sắc, đây là thọ tướng hành thức nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Chẳng phải trong sắc bờ kia có phân biệt như vậy rằng đây là sắc, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Như vậy cho đến chẳng phải trong nhất thiết tướng trí bờ kia có phân biệt như vậy rằng đây là sắc, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Vì tất cả pháp bản tánh không vậy.

Thiện Hiện phải biết: Việc các Bồ tát Ma ha tát rất là khó. Nghĩa là mặc dù quán tướng tất cả pháp đều vắng lặng, thăm sâu màu nhiệm mà tâm chẳng chìm đắm, khởi nghĩ này rằng: Ta đối pháp đây hiện đẳng giác rồi chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình tuyên nói khai chỉ pháp vắng lặng sâu màu ấy. Đây là Bồ tát Ma ha tát muốn chỉ đường rớt ráo cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Sao là Bồ tát Ma ha tát làm còn bãi cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Thiện Hiện! Ví như trong biển sông hồ lớn nhỏ, đất cao ở được, nước dớt chung quanh gọi là còn bãi.

Như vậy, Thiện Hiện! Sắc cho đến thức dứt ngăn trước sau nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí dứt ngăn trước sau. Do vì dứt ngăn trước sau nên dứt tất cả pháp. Tất cả pháp đây dứt ngăn trước sau tức là như thật vắng lặng nhiệm màu, nghĩa là Niết bàn không, vô sở đắc, đường dứt, ái hết không còn, lìa nhiễm, dứt hẳn rớt ráo. Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát cầu chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề muốn vì hữu tình tuyên nói khai chỉ các pháp dứt ngăn mé trước sau như thế, là như thật sâu thăm vắng lặng nhiệm màu. Đây là Bồ tát Ma ha tát làm còn bãi cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Sao là Bồ tát Ma ha tát vì làm nhật nguyệt cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát vì phá vô trược vô minh đêm dài che khuất hữu tình nặng nề đen tối vậy, vì chữa bệnh mù mắt cho hữu tình không thấy biết khiến sáng tỏ vậy, vì làm soi sáng cho tất cả ngu mờ vậy, phát tới Vô thượng Chánh đẳng

Bồ đề. Đây là Bồ tát Ma ha tát vì làm nhật nguyệt cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Sao là Bồ tát Ma ha tát vì làm đèn đuốc cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát muốn vì hữu tình tuyên nói sáu thứ Ba la mật đa và kinh điển nghĩa thú chơn thật tương ưng bốn nhiếp sự phương tiện dạy dỗ, khiến sinh tu học, trừ diệt các thứ vô minh đen tối, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đây là Bồ tát Ma ha tát vì làm đèn đuốc cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Sao là Bồ tát Ma ha tát vì làm thầy dẫn đường cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát muốn khiến hữu tình xu hướng đường tà lìa đi bốn thứ chỗ chẳng nên đi, vì nói một đường khiến về chính vậy, vì kẻ tạp nhiễm được thanh tịnh vậy, vì kẻ sầu não được hớn hở vậy, vì kẻ buồn khổ được vui mừng vậy, vì kẻ phi lý được đúng lý vậy, vì kẻ trôi lăn được quay về vậy, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đây là Bồ tát Ma ha tát vì làm thầy dẫn đường cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Sao là Bồ tát Ma ha tát vì làm ông tướng sùỵ cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát mong cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề muốn vì hữu tình tuyên nói khai chỉ sắc không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; thọ tướng hành thức không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh. Đây là Bồ tát Ma ha tát vì làm ông tướng sùỵ cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Sao là Bồ tát Ma ha tát vì làm chỗ về tới cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát mong cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, muốn vì hữu tình tuyên nói khai chỉ sắc lấy hư không làm chỗ tới, thọ tướng hành thức lấy hư không làm chỗ tới. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí lấy hư không làm chỗ tới; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí lấy hư không làm chỗ tới. Vì tất cả pháp đều như hư không vô sở hữu vậy. Muốn vì hữu tình tuyên nói khai chỉ sắc chẳng tới chẳng phải chẳng tới. Vì có sao? Vì tánh

sắc không, trong không không có tới không chẳng tới vậy. Thọ tướng hành thức chẳng tới chẳng phải chẳng tới. Vì có sao? Vì tánh thọ tướng hành thức không, trong không không có tới không chẳng tới vậy. Nói rộng cho đến nhất thiết trí chẳng tới chẳng phải chẳng tới. Vì có sao? Vì tánh nhất thiết trí không, trong không không có tới không chẳng tới vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng tới chẳng phải chẳng tới. Vì có sao? Vì tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không, trong không không có tới không chẳng tới vậy. Đây là Bồ tát Ma ha tát vì làm chỗ về tới cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không, vô tướng, vô nguyện làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Vì trong không, vô tướng, vô nguyện, tới cùng chẳng tới chẳng khá được vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không khởi không tác làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Vì trong không khởi tác, tới cùng chẳng tới chẳng khá được vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không sanh không diệt làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Vì trong không sanh không diệt, tới cùng chẳng tới chẳng khá được vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không nhiễm không tịnh làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Vì trong không nhiễm không tịnh, tới cùng chẳng tới chẳng khá được vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy vô sở hữu làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Vì trong vô sở hữu, tới cùng chẳng tới chẳng khá được vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy như mộng cho đến như thành tâm hương làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Vì trong như mộng cho đến như thành tâm hương, tới cùng chẳng tới chẳng khá được vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy vô lượng vô biên làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Vì trong vô lượng vô biên, tới cùng chẳng tới chẳng khá được vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy chẳng cho chẳng lấy làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng hề vượt khỏi. Vì có sao? Vì trong chẳng cho chẳng lấy, tới cùng chẳng tới chẳng khá được vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy chẳng lên chẳng xuống làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Vì trong chẳng lên chẳng xuống, tới cùng chẳng tới chẳng khá được vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không đi không đến làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Vì trong không đi không đến, tới cùng chẳng tới chẳng khá được vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không thêm không bớt làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Vì trong không thêm không bớt, tới cùng chẳng tới chẳng khá được vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không vào không ra làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Vì trong không vào không ra, tới cùng chẳng tới chẳng khá được vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không nhóm không tan làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Vì trong không nhóm không tan, tới cùng chẳng tới chẳng khá được vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không hợp không lìa làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Vì trong không hợp không lìa, tới cùng chẳng tới chẳng khá được vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy ngã cho đến kiến giả làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Ngã cho đến kiến giả hãy rất ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không ngã cho đến không kiến giả làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì

cớ sao? Không ngã cho đến không kiến giả hãy rút ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy thường lạc ngã tịnh làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì cớ sao? Thường lạc ngã tịnh hãy rút ráo vô sở hữu hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy vô thường, khổ, vô ngã, bất tịnh làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì cớ sao? Vô thường, khổ, vô ngã, bất tịnh hãy rút ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy việc tham sân si làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì cớ sao? Việc tham sân si hãy rút ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy việc thấy sở tác làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì cớ sao? Việc thấy sở tác hãy rút ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy chơn như cho đến bất tư nghi giới làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì cớ sao? Chơn như cho đến bất tư nghi giới hãy rút ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không động làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì cớ sao? Tánh không động hãy rút ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy năm uẩn làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì cớ sao? Sắc cho đến thức hãy rút ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy sáu chỗ nội làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì cớ sao? Chỗ mắt cho đến chỗ ý hãy rút ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy sáu chỗ ngoại làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Chỗ sắc cho đến chỗ pháp hãy rất ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy sáu nội giới làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Nhãn giới cho đến ý giới hãy rất ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy sáu ngoại giới làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Sắc giới cho đến pháp giới hãy rất ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy sáu thức giới làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Nhãn thức giới cho đến ý thức giới hãy rất ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy sáu xúc làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Nhãn xúc cho đến ý xúc hãy rất ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy sáu thọ làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hãy rất ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy sáu giới làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Địa giới cho đến thức giới hãy rất ráo vô sở hữu, hướng có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy bốn duyên làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Nhân duyên cho đến tăng thượng duyên hãy rất ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy mười hai nhánh duyên khởi làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao?

Vô minh cho đến lão tử hãy rút ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy sáu Ba la mật đa làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa hãy rút ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy mười sáu không làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối không như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Nội không cho đến vô tánh tự tánh không hãy rút ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy bốn thánh đế làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Khổ tập diệt đạo thánh đế hãy rút ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy ba mươi bảy phần pháp Bồ đề làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi hãy rút ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định hãy rút ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hãy rút ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy ba môn giải thoát làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hãy rút ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy Tam thừa thập địa làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Tịnh

quán địa cho đến Như lai địa hãy rất ráo vô sở hữu, hưởng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy Bồ tát thập địa làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa hãy rất ráo vô sở hữu, hưởng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy đà la ni môn, tam ma địa môn làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Đà la ni môn, tam ma địa môn hãy rất ráo vô sở hữu, hưởng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy năm nhãn, sáu thần thông làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Năm nhãn, sáu thần thông hãy rất ráo vô sở hữu, hưởng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy Như Lai mười lục, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Như Lai mười lục cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hãy rất ráo vô sở hữu, hưởng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả hãy rất ráo vô sở hữu, hưởng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo hãy rất ráo vô sở hữu, hưởng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả hãy rất ráo vô sở hữu, hưởng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí làm tới. Các Bồ tát Ma ha đối tới như thế chẳng thể vượt

khỏi. Vì có sao? Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hãy
rất ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề
làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì
có sao? Quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề hãy rất ráo vô sở hữu,
hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư
Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề làm tới. Các Bồ tát Ma ha tát đối
tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao? Tất cả hạnh Bồ tát Ma
ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hãy rất ráo vô sở
hữu, hướng đối trong ấy có tới chẳng tới khá được.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy Dự lưu cho đến Như Lai làm tới.
Các Bồ tát Ma ha tát đối tới như thế chẳng thể vượt khỏi. Vì có sao?
Dự lưu cho đến Như Lai hãy rất ráo vô sở hữu, hướng đối trong ấy có
tới chẳng tới khá được. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát vì
làm chỗ về tới cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ
đề.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Ai năng đối Bát nhã Ba la mật
đa sâu thẳm đây rất sanh tin hiểu?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát lâu đối Vô thượng Chánh
đẳng

Bồ đề phát ý cầu tới, tinh siêng tu hành, đã từng cúng dường vô
lượng chư Phật, ở chỗ chư Phật đã phát thệ nguyện rộng lớn, trồng
nhiều căn lành đều đã thuần thực, được vô lượng bạn lành nhiếp thọ
hộ niệm, mới năng đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây rất sanh
tin hiểu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát này dùng
những tánh nào, tướng nào, trạng nào, mạo nào năng sanh tin hiểu
được Bát nhã Ba la mật đa như thế?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này dùng tánh điều phục tham
sân si làm tánh. Dùng tướng xa lìa tham sân si làm tướng. Dùng
trạng xa lìa tham sân si làm trạng. Dùng mạo xa lìa tham sân si làm
mạo.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này dùng tánh điều phục tham sân si và không tham sân si làm tánh. Dùng tướng xa lìa tham sân si và không tham sân si làm tướng. Dùng trạng xa lìa tham sân si và không tham sân si làm mạo. Thiện Hiện phải biết: Nếu có Bồ tát Ma ha tát trọn nên tánh tướng trạng mạo như thế mới năng đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây rất sanh tin hiểu được.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế rất tin hiểu ấy, Bồ tát Ma ha tát này sẽ tới chỗ nào?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này sẽ tới Nhất thiết trí trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát tới Nhất thiết trí trí ấy, Bồ tát Ma ha tát này năng làm được chỗ về tới cho tất cả hữu tình?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế rất sanh tin hiểu, thời hướng tới được Nhất thiết trí trí. Nếu năng hướng tới được Nhất thiết trí trí thời là năng làm được chỗ về tới cho tất cả hữu tình.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát này năng làm việc khó. Nghĩa là mặc áo giáp đội mũ trụ bền chắc như thế, rằng ta sẽ độ thoát tất cả hữu tình, điều khiến chúng được Niết bàn rốt ráo. Mặc dù đối hữu tình làm việc như vậy mà trọn chẳng thấy thi thiết hữu tình?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này đã mặc áo đội mũ chẳng thuộc sắc cho đến thức. Vì có sao? Sắc cho đến thức đều rốt ráo vô sở hữu, chẳng Bồ tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc sắc cho đến thức. Như vậy cho đến Bồ tát Ma ha tát này đã mặc áo đội mũ chẳng thuộc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì có sao? Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều rốt ráo vô sở hữu, chẳng Bồ tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Bồ tát Ma ha tát này đã mặc áo đội mũ chẳng thuộc ngã cho đến kiến giả. Vì có sao? Ngã cho đến kiến giả đều rốt ráo vô sở hữu, chẳng Bồ tát chẳng áo mũ, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc ngã cho đến kiến giả. Bồ tát Ma ha tát này đã mặc áo đội mũ chẳng thuộc tất cả pháp. Vì có sao? Tất cả pháp đều rốt ráo vô sở hữu, nên nói áo mũ kia chẳng thuộc tất cả pháp.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này tu hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế năng mặc áo mũ bền chắc như vậy, rằng ta sẽ độ tất cả hữu tình đều khiến chứng được Niết bàn rốt ráo.

Cụ thọ Thiện hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát năng mặc áo mũ bền chắc như thế, rằng ta sẽ độ tất cả hữu tình đều khiến chứng được vào Niết bàn ấy, chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc giác. Bồ tát Ma ha tát này đối Thanh văn hoặc bậc Độc giác thấy không xứ, không dung đọa được. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này đối hữu tình chẳng an lập phần hạn mà mặc áo mũ bền chắc như thế.

Phật bảo: Thiện Hiện! Người xem nghĩa nào mà khởi lời ấy, nếu Bồ tát Ma ha tát năng mặc áo mũ bền chắc như thế chẳng rơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác?

Bấy giờ, Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này chẳng vì độ thoát phần ít hữu tình mà mặc áo mũ bền chắc như thế, cũng chẳng vì cầu phần ít trí mà mặc áo mũ bền chắc như thế. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này khắp vì cứu vớt tất cả hữu tình khiến vào Niết bàn mà mặc áo mũ bền chắc như thế, chỉ vì cầu được Nhất thiết trí trí mà mặc áo mũ bền chắc như thế. Do nhân duyên đây chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc giác.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Bồ tát Ma ha tát này khắp vì cứu vớt tất cả hữu tình khiến vào Niết bàn, chỉ vì cầu được Nhất thiết trí trí mà mặc áo mũ bền chắc như thế. Do nhân duyên đây chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc giác.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là sâu thẳm, không kẻ năng tu, không pháp sở tu, cũng không chỗ tu, cũng không do đây mà được tu tập. Sở dĩ vì sao? Chẳng phải trong nghĩa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây mà có chút phần thật pháp khá được gọi kẻ năng tu và pháp sở tu, hoặc chỗ tu tập, hoặc do đây tu.

Bạch Thế Tôn! Như tu hư không là tu Bát nhã Ba la mật đa. Như tu pháp chẳng thật là tu Bát nhã Ba la mật đa. Như tu tất cả pháp là tu Bát nhã Ba la mật đa. Như tu vô sở hữu là tu Bát nhã Ba la mật đa. Như tu không nhiếp thọ là tu Bát nhã Ba la mật đa. Như tu pháp trừ khiên là tu Bát nhã Ba la mật đa.

Phật hỏi: Thiện Hiện! Tu pháp nào trừ khiên là tu Bát nhã Ba la mật đa?

Thiện Hiện thưa rằng: Tu trừ khiên năm uẩn là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên sáu nội xứ là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên sáu ngoại xứ là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên sáu nội giới là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên sáu ngoại giới là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên sáu thức giới là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên sáu xúc là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên sáu thọ là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên sáu giới là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên bốn duyên là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên mười hai nhánh duyên khởi là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên ngã cho đến kiến giả là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên nội không cho đến vô tánh tự tánh không là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên chơn như cho đến bất tư nghì giới là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên bốn thánh đế là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên năm nhãn, sáu thần thông là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiên tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ

khiển nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là tu Bát nhã Ba la mật đa.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Nếu Bồ tát Ma ha tát tu trừ khiển sắc, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí là tu Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nên nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế nghiệm biết Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển. Nếu Bồ tát Ma ha tát dù hành bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa mà không chấp trước, phải biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển. Nói rộng cho đến nếu Bồ tát Ma ha tát dù hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí mà không chấp trước, phải biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có các Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng xem lời nói và giáo sắc của kia cho là chơn yếu, chẳng chỉ tin kia mà có sở tác, chẳng vì tham dục giận dữ ngu si kiêu mạn các lỗi làm tạp nhiễm, cũng chẳng vì kia dốt dẫn nơi tâm. Có các Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng lìa bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Có các Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, nơi tâm chẳng kinh, chẳng sợ, chẳng hãi, chẳng chìm, chẳng đắm, cũng chẳng lui bỏ sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vui mừng muốn nghe, thọ trì đọc tụng, thông lanh rất ráo, buộc nhớ suy nghĩ, như thuyết tu hành thường không chán mỏi. Phải biết Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển như thế, đời trước đã nghe bao nhiêu nghĩa thú Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, tinh siêng tu hành tâm không chán mỏi. Sở dĩ vì sao? Do Bồ tát Ma ha tát này nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, nơi tâm chẳng kinh, chẳng sợ, chẳng hãi, nói rộng cho đến như thuyết tu hành thường không chán mỏi.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, nơi tâm chẳng kinh, chẳng sợ, chẳng hãi, chẳng chìm, chẳng đắm, cũng chẳng lui bỏ sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vui mừng muốn nghe, thọ trì đọc tụng, thông lanh rất ráo, buộc

nhớ suy nghĩ, như thuyết tu hành thương không chán mỗi. Bồ tát Ma ha tát này làm sao tu hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này tùy thuận nói luôn hướng đến tới vào Nhất thiết trí trí. Nên khởi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát này làm sao tùy thuận nói luôn hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát tùy thuận nói luôn hướng tới đến vào không, vô tướng, vô nguyện, hư không, vô sở hữu, không sanh, không diệt, không nhiễm không tịnh; chơn như cho đến bất tư nghĩ giới, không tạo không tác, như mộng cho đến như thành tầm hương hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Đây là Bồ tát Ma ha tát tùy thuận nói luôn hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Như Thế Tôn nói, nếu Bồ tát Ma ha tát tùy thuận nói luôn hướng tới đến vào không, vô tướng, vô nguyện, nói rộng cho đến như thành tầm hương hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, đây là Bồ tát Ma ha tát tùy thuận nói luôn hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm ấy. Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là hành năm uẩn cho đến nhất thiết tướng trí chăng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này chẳng hành năm uẩn cho đến nhất thiết tướng trí. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này sở tùy thuận hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí không kể năng tác, không kể năng hoại, không từ đâu đến, không đi đến đâu, cũng không sở trụ, không phương không cõi, không số không lượng, không qua không lại. Đã không số lượng qua lại khá được, cũng không năng chứng.

Thiện Hiện! Nhất thiết trí trí như thế chẳng thể đem năm uẩn chứng được, nói rộng cho đến chẳng thể đem nhất thiết tướng trí chứng được. Sở dĩ vì sao? Năm uẩn tức là Nhất thiết trí trí, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí tức là Nhất thiết trí trí. Vì có sao? Hoặc chơn như năm uẩn, hoặc chơn như Nhất thiết trí trí, hoặc chơn như tất cả pháp, đều một chơn như không hai không riêng. Nói rộng cho đến

hoặc chơn như nhất thiết tướng trí, hoặc chơn như Nhất thiết trí trí, hoặc chơn như tất cả pháp đều một chơn như không hai không riêng. Vậy nên, Nhất thiết trí trí chẳng thể đem năm uẩn chứng được, nói rộng cho đến chẳng thể đem nhất thiết tướng trí chứng được.

---o0o---

Quyển Thứ 513 - Hội Thứ Ba

PHẨM CHƠN NHƯ Thứ 19 -1

Bấy giờ, các Thiên tử cõi Dục, cõi Sắc đều cầm các thứ bột hương và nhiều thứ thiên hoa trên trời xa rải lên Phật, đánh lễ hai chân Phật lui đứng một phía, chấp tay cung kính thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là thẳm sâu khó thấy khó giác, chẳng thể tầm nghĩ, vượt cảnh tầm nghĩ, màu nhiệm sâu vắng, kể trí thông lanh mới năng biết được, chẳng phải các thế gian vội vàng năng tin thọ được. Tức là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, đối trong kinh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây đều nói lời này: Năm uẩn tức là Nhất thiết trí trí, Nhất thiết trí trí tức là năm uẩn. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí tức là Nhất thiết trí trí, Nhất thiết trí trí tức là nhất thiết tướng trí. Chơn Phật tức là Nhất thiết trí trí, Nhất thiết trí trí tức là chơn Phật. Sở dĩ vì sao? Hoặc chơn như năm uẩn, hoặc chơn như Nhất thiết trí trí, hoặc chơn như tất cả pháp, đều một chơn như không hai không riêng. Nói rộng cho đến hoặc chơn như nhất thiết tướng trí, hoặc chơn như Nhất thiết trí trí, hoặc chơn như tất cả pháp đều một chơn như không hai không riêng. Hoặc chơn như chơn Phật, hoặc chơn như Nhất thiết trí trí, hoặc chơn như tất cả pháp đều một chơn như không hai không riêng?

Bấy giờ, Phật bảo các Thiên tử rằng: Như vậy, như vậy. Như các người đã nói. Thiên tử phải biết: Ta xem nghĩa đây tâm hằng tới vắng chẳng muốn thuyết pháp. Sở dĩ vì sao? Pháp đây rất sâu khó thấy khó giác, chẳng thể tầm nghĩ, vượt cảnh tầm nghĩ, nhiệm màu thẳm vắng, kể trí thông lanh mới năng biết được, chẳng phải các thế gian vội vàng năng tin thọ được. Nghĩa là Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tức là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiên tử phải biết: Chư Phật đã chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề như thế không năng chứng, chẳng sở chứng, không chỗ chứng, không thời chứng. Thiên tử phải biết: Pháp sâu màu đây chẳng hai hiện hành, chẳng phải các thế gian so lường được.

Thiên tử phải biết: Hư không sâu thẳm nên pháp đây sâu thẳm. Chơn như cho đến bất tư nghì giới sâu thẳm nên pháp đây sâu thẳm. Vô lượng vô biên sâu thẳm nên pháp đây sâu thẳm. Không đi không đến sâu thẳm nên pháp đây sâu thẳm. Không sanh không diệt sâu thẳm nên pháp đây sâu thẳm. Không nhiễm không tịnh sâu thẳm nên pháp đây sâu thẳm. Không biết không đắc sâu thẳm nên pháp đây sâu thẳm. Không tạo không tác sâu thẳm nên pháp đây sâu thẳm. Ngã cho đến kiến giả sâu thẳm nên pháp đây sâu thẳm. Năm uẩn sâu thẳm nên pháp đây sâu thẳm. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí sâu thẳm nên pháp đây sâu thẳm. Tất cả Phật pháp sâu thẳm nên pháp đây sâu thẳm.

Khi ấy, các Thiên tử lại thưa Phật rằng: Đã thuyết pháp sâu thẳm nhiệm màu đây chẳng phải các thế gian vội vàng năng tín thọ được. Sở dĩ vì sao? Vì pháp sâu màu đây chẳng vì nhiếp lấy năm uẩn nên thuyết, chẳng vì nói bỏ năm uẩn nên thuyết. Nói rộng cho đến chẳng vì nhiếp lấy nhất thiết tướng trí nên thuyết, chẳng vì nói bỏ nhất thiết tướng trí nên thuyết. Chẳng vì nhiếp lấy tất cả Phật pháp nên thuyết, chẳng vì nói bỏ tất cả Phật pháp nên thuyết. Hữu tình thế gian phần nhiều hành nhiếp lấy chấp ngã sở. Nghĩa là sắc là ngã là ngã sở, thọ tưởng hành thức là ngã là ngã sở. Nói rộng cho đến nhất thiết trí là ngã là ngã sở; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là ngã là ngã sở.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Thiên tử rằng: Như vậy, như vậy. Như các người đã nói. Thiên tử phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát vì nhiếp lấy năm uẩn nên hành, vì nói bỏ năm uẩn nên hành. Nói rộng cho đến vì nhiếp lấy tất cả Phật pháp nên hành, vì nói bỏ tất cả Phật pháp nên hành. Bồ tát Ma ha tát này chẳng năng tu hành bát nhã, tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa. Nói rộng cho đến chẳng năng tu hành nhất thiết tướng trí.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Pháp sâu thẳm đây năng tùy thuận tất cả pháp. Nghĩa là năng tùy thuận bát nhã, tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí.

Pháp sâu thẳm đây đều không sở ngại. Nghĩa là chẳng ngại sắc thọ tướng hành thức, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí.

Pháp sâu thẳm đây vô ngại làm tướng. Sở dĩ vì sao? Hư không bình đẳng vậy, chơn như cho đến bất tư nghi giới bình đẳng vậy; không, vô tướng, vô nguyện bình đẳng vậy, vô sanh vô diệt bình đẳng vậy, vô tạo vô tác bình đẳng vậy, vô nhiễm vô tịnh bình đẳng vậy, nên pháp sâu thẳm đây vô ngại làm tướng .

Pháp sâu thẳm đây vô sanh vô diệt. Sở dĩ vì sao? Sắc vô sanh vô diệt vậy, thọ tướng hành thức vô sanh vô diệt vậy, nói rộng cho đến nhất thiết trí vô sanh vô diệt vậy; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô sanh vô diệt vậy, nên pháp sâu thẳm đây vô sanh vô diệt.

Pháp sâu thẳm đây đều không dấu chân. Sở dĩ vì sao? Vì dấu chân sắc bất khả đắc vậy, dấu chân thọ tướng hành thức bất khả đắc vậy. Nói rộng cho đến dấu chân nhất thiết trí bất khả đắc vậy; dấu chân đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bất khả đắc vậy, nên pháp sâu thẳm đây đều không dấu chân.

Bấy giờ, các Thiên tử cõi Dục, cõi Sắc lại thưa Phật rằng: Đại đức Thiện Hiện là chơn tử của Phật, theo Như Lai sanh. Sở dĩ vì sao? Đại đức Thiện Hiện các chỗ thuyết pháp đều tương ưng cùng không tánh.

Cụ thọ Thiện Hiện bảo các Thiên tử cõi Dục, cõi Sắc rằng: Các người nói tôi là chơn Phật tử theo Như Lai sanh. Sao là Thiện Hiện theo Như Lai sanh? Nghĩa là theo Như Lai chơn như sanh vậy. Sở dĩ vì sao? Như Lai chơn như không đến không đi, Thiện Hiện chơn như cũng không đến đi, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như tức tất cả pháp chơn như. Tất cả pháp chơn như tức Như Lai chơn như. Chơn như như thế không tánh chơn như, cũng không chẳng tánh chơn như. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như thường trú làm tướng. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như không biếng khác, không phân biệt, khắp chuyển các pháp. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như không bị ngăn ngại, tất cả pháp chơn như cũng không bị ngăn ngại. Hoặc Như Lai chơn như, hoặc tất cả pháp chơn như đồng một chơn như không hai không riêng, không tạo không tác. Chơn như như thế tướng thường chơn như, không lúc tướng chẳng chơn như. Vì tướng thường chơn như không lúc tướng chẳng chơn như, nên không hai không riêng. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như đối tất cả xứ không nghĩ nhớ không phân biệt. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như không riêng khác, chẳng thể được. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh. Như Lai chơn như chẳng lìa tất cả pháp chơn như. Chơn như như thế tướng thường chơn như không lúc tướng chẳng chơn như. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh. Mặc dù nói theo sanh mà không chỗ theo sanh, vì Thiện Hiện chơn như chẳng khác Phật vậy.

Như Lai chơn như chẳng quá khứ chẳng vị lai chẳng hiện tại. Tất cả pháp chơn như cũng chẳng quá khứ, chẳng vị lai, chẳng hiện tại. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh. Quá khứ chơn như bình đẳng nên Như Lai chơn như bình đẳng. Như Lai chơn như bình đẳng nên quá khứ chơn như bình đẳng. Vị lai chơn như bình đẳng nên Như Lai chơn như bình đẳng. Như Lai chơn như bình đẳng nên vị lai chơn như bình đẳng. Hiện tại chơn như bình đẳng nên Như Lai chơn như bình đẳng. Như Lai chơn như bình đẳng nên hiện tại chơn như bình đẳng. Hoặc quá khứ chơn như hoặc vị lai chơn như hoặc hiện tại chơn như bình đẳng, hoặc Như Lai chơn như bình đẳng, đồng một chơn như bình đẳng không hai không riêng .

Sắc chơn như bình đẳng nên Như Lai chơn như bình đẳng, Như Lai chơn như bình đẳng nên sắc chơn như bình đẳng; thọ tướng hành thức chơn như bình đẳng nên Như Lai chơn như bình đẳng, Như Lai

chơn như bình đẳng nên thọ tướng hành thức chơn như bình đẳng. Hoặc sắc chơn như hoặc thọ tướng hành thức chơn như bình đẳng, hoặc Như Lai chơn như bình đẳng, đồng một chơn như bình đẳng không hai không riêng. Nói rộng cho đến nhất thiết trí chơn như bình đẳng nên Như Lai chơn như bình đẳng. Như Lai chơn như bình đẳng nên nhất thiết trí chơn như bình đẳng; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như bình đẳng nên Như Lai chơn như bình đẳng. Như Lai chơn như bình đẳng nên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như bình đẳng. Hoặc nhất thiết trí chơn như, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như bình đẳng, hoặc Như Lai chơn như bình đẳng, đồng một chơn như bình đẳng không hai không riêng.

Thiên tử phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát hiện chứng tất cả pháp chơn như bình đẳng như thế nên nói gọi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Tôi đối các pháp chơn như như thế rất sanh tin hiểu, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Chính khi thuyết tướng chơn như như thế, ở thế giới Tam thiên đại thiên đây sáu thứ rung động: Đông vọt Tây lặn, Tây vọt Đông lặn, Nam vọt Bắc lặn, Bắc vọt Nam lặn, giữa vọt bìa lặn, bìa vọt giữa lặn.

Bấy giờ, các Thiên tử cõi Dục, cõi Sắc lần nữa đem các bột hương thiên diệp và các thiên hoa phụng rải trên Thế Tôn và Thiện Hiện mà thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Rất lạ, chưa từng có vậy. Đại đức Thiện Hiện do chơn như nên theo Như Lai sanh.

Bấy giờ, Thiện Hiện bảo các Thiên tử cõi Dục, cõi Sắc rằng: Thiên tử phải biết! Nhưng Thiện Hiện tôi chẳng do sắc nên theo Như Lai sanh, chẳng do thọ tướng hành thức nên theo Như Lai sanh. Chẳng do sắc chơn như nên theo Như Lai sanh, chẳng do thọ tướng hành thức chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng là sắc nên theo Như Lai sanh, chẳng là thọ tướng hành thức nên theo Như Lai sanh. Chẳng là sắc chơn như nên theo Như Lai sanh, chẳng là thọ tướng hành thức chơn như nên theo Như Lai sanh. Nói rộng cho đến chẳng do nhất thiết trí nên theo Như Lai sanh; chẳng do đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nên theo Như Lai sanh. Chẳng do nhất thiết trí chơn như nên theo Như Lai sanh; chẳng do đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng là nhất thiết trí nên theo Như Lai sanh; chẳng là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nên theo Như Lai sanh. Chẳng là nhất thiết trí chơn như nên theo Như Lai

sanh; chẳng lìa đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng do hữu vi nên theo Như Lai sanh, chẳng do vô vi nên theo Như Lai sanh. Chẳng do hữu vi chơn như nên theo Như Lai sanh, chẳng do vô vi chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng lìa hữu vi nên theo Như Lai sanh, chẳng lìa vô vi nên theo Như Lai sanh. Chẳng lìa hữu vi chơn như nên theo Như Lai sanh, chẳng lìa vô vi chơn như nên theo Như Lai sanh. Sở dĩ vì sao? Tất cả pháp này đều vô sở hữu. Các kẻ theo sanh hoặc bị theo sanh do đây theo sanh và chỗ theo sanh đều bất khả đắc, vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Chơn như các pháp, nói rộng cho đến bất tự nghi giới đều rất thẳm sâu. Nghĩa là với trong đây sắc bất khả đắc, thọ tưởng hành thức cũng bất khả đắc. Sắc chơn như bất khả đắc, thọ tưởng hành thức chơn như cũng bất khả đắc. Sở dĩ vì sao? Trong đây sắc cho đến thức hãy bất khả đắc, huống có sắc chơn như cho đến thức chơn như khả đắc. Nói rộng cho đến trong đây nhất thiết trí bất khả đắc; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng bất khả đắc. Nhất thiết trí chơn như bất khả đắc; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như cũng bất khả đắc. Sở dĩ vì sao? Trong đây nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hãy bất khả đắc, huống có nhất thiết trí chơn như; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như khả đắc.

Bấy giờ, Phật bảo Xá Lợi Tử rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói.

Chính khi thuyết tướng chơn như như thế hai trăm Bí số hết hẳn các lậu, tâm được giải thoát, thành A la hán. Lại có năm trăm chúng Bí số ni xa trần lìa bản, đối trong các pháp được tịnh pháp nhãn. Năm ngàn Bí số đồng thời chứng được vô sanh pháp nhãn. Sáu ngàn Bồ tát hết hẳn các lậu, tâm được giải thoát thành A la hán.

Bấy giờ, Phật bảo Xá Lợi Tử rằng: Nay trong chúng đây sáu ngàn Bồ tát đã ở chỗ năm trăm Đ?c Phật quá khứ, gần gũi cúng dường chánh tín xuất gia, siêng tu phạm hạnh, mặc dù có hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự mà chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, khởi tưởng riêng khác, hành hạnh riêng khác. Khi tu bố thí, khởi nghĩ như vậy: Đây là bố thí, đây là vật thí, đây là kẻ nhận, ta năng hành thí. Khi tu tịnh giới, khởi nghĩ như vậy:

Đây là tịnh giới, đây là tội nghiệp, đây cảnh được hộ, ta năng trì giới. Khi tu an nhẫn, khởi nghĩ như vậy: Đây là an nhẫn, đây là chướng nhẫn, đây là cảnh nhẫn, ta năng an nhẫn. Khi tu tinh tiến, khởi nghĩ như vậy: Đây là tinh tiến, đây là lười biếng, đây là ra làm, ta năng tinh tiến. Khi tu tĩnh lự, khởi nghĩ như vậy: Đây là tĩnh lự, đây là tán động, đây là ra làm, ta năng tu định. Kia chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, nương tởng riêng khác mà hành hạnh bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự riêng khác. Bởi tởng riêng khác, hạnh riêng khác nên chẳng được Bồ tát không tởng riêng khác và mất hạnh Bồ tát không riêng khác. Do nhân duyên đây chẳng được vào ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh. Bởi chẳng được vào ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh nên được quả Dự lưu, lần hỏi cho đến quả A la hán. Vậy nên, Xá Lợi Tử! Nếu Bồ tát Ma ha tát mặc dù có đạo Bồ tát Ma ha tát và có không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn mà chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo bèn chứng thật tế, rơi ở Thanh văn hoặc bậc Đ?c giác.

Khi ấy, Xá Lợi Tử thưa rằng: Nhân duyên nào nên có các Bồ tát tu pháp không, vô tướng, vô nguyện, do chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo bèn chứng thực tế, rơi ở Thanh văn hoặc bậc Đ?c giác? Có các Bồ tát tu pháp không, vô tướng, vô nguyện, lại nhờ nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo được vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh, lần hỏi tu hành các hạnh Bồ tát sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Xá Lợi Tử rằng: Nếu Bồ tát xa lìa tâm Nhất thiết trí trí, chẳng đem đại bi làm thượng thủ tu pháp không, vô tướng, vô nguyện, bởi chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, bèn chứng thật tế, rơi ở Thanh văn hoặc bậc Đ?c giác. Nếu các Bồ tát chẳng rời tâm Nhất thiết trí trí, lại đem đại bi làm thượng thủ, tu pháp không, vô tướng, vô nguyện, lại nhờ nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, năng vào được Bồ tát Chánh tánh ly sanh, lần hỏi tu hành các hạnh Bồ tát, sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Xá Lợi Tử! Ví như có chim thân nó to lớn lượng hàng trăm dặm hoặc là hai trăm cho đến năm trăm dặm mà không có cánh. Chim này hoặc từ cung trời Ba mươi ba gieo mình rơi xuống tới châu Thiệm bộ. Khi ở giữa đường nó khởi nghĩ này: Ta muốn lên lại trời Ba mươi

ba. Nơi ý hiểu sao? Chim này trở lại trời Ba mươi ba được chăng? Xá Lợi Tử thưa: Bạch Thế Tôn! Chẳng được. Bạch Thiện Thệ! Chẳng được. Phật bảo: Xá Lợi Tử! Giữa đường chim này hoặc khởi muốn đây: Tới châu Thiệm bộ sẽ khiến thân ta không tổn không hại. Nơi ý hiểu sao? Ý muốn chim này chùng được toại chăng? Xá Lợi Tử thưa: Bạch Thế Tôn! Chẳng được. Bạch Thiện Thệ! Chẳng được. Khi chim này đến châu Thiệm bộ, thân nó quyết định có tổn có hại, hoặc đến mất mạng, hoặc khổ gần chết. Sở dĩ vì sao? Vì chim này thân to từ xa mà rơi không có cánh vậy.

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Xá Lợi Tử! Có các Bồ tát cũng lại như thế, mặc dù đã trải vô lượng vô số đại kiếp siêng tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, cũng tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn mà chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, bèn chùng thật tế, rơi ở Thanh văn hoặc bậc Độc giác. Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ tát này xa lìa tâm Nhất thiết trí trí, chẳng đem đại bi làm thượng thủ, mặc dù trải qua vô lượng vô số đại kiếp siêng tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, cũng tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn mà chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, bèn rơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác. Các Bồ tát này mặc dù nhớ nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát tri kiến chư Phật Thế Tôn quá khứ, vị lai, hiện tại cúng dường cung kính, tùy thuận tu hành mà đối trong ấy chấp lấy tướng, nên chẳng năng chính hiểu được công đức chân thật nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát tri kiến chư Phật Thế Tôn. Các Bồ tát này chẳng năng chính hiểu công đức Phật, nên dù nghe đạo Bồ tát Ma ha tát và tiếng pháp không, vô tướng, vô nguyện mà nương tiếng đây chấp lấy nơi tướng. Chấp lấy tướng rồi, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Các Bồ tát Ma ha tát này hồi hướng như vậy chẳng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, rơi ở Thanh văn hoặc bậc Đ?c giác. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Các Bồ tát Ma ha tát này bởi chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, mặc dù đem các thứ căn lành đã tu được hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà vẫn rơi Thanh văn hoặc bậc Đ?c giác.

Lại nữa, Xá Lợi Tử! Có các Bồ tát ngay từ khi sơ phát tâm chẳng rời tâm Nhất thiết trí trí, hằng đem đại bi làm thượng thủ, siêng tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự cũng thường nhiếp thọ Bát nhã Ba

la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, mặc dù nhớ nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát tri kiến chư Phật Thế Tôn quá khứ, vị lai, hiện tại mà chẳng lấy tướng; mặc dù tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng chẳng lấy tướng; mặc dù nhớ các thứ công đức mình, người, cùng các hữu tình bình đẳng chung có hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chẳng lấy tướng.

Xá Lợi Tử! Phải biết Bồ tát Ma ha tát này thẳng tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc giác. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này ngay từ sơ phát tâm cho đến rốt ráo chẳng rời tâm Nhất thiết trí trí, hằng đem đại bi tâm làm thượng thủ, mặc dù tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự mà chẳng lấy tướng; mặc dù nhớ nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát tri kiến chư Phật Thế Tôn quá khứ, vị lai, hiện tại cũng chẳng lấy tướng; tu đ?o Bồ tát Ma ha tát và pháp không, vô tướng, vô nguyện cũng chẳng lấy tướng. Xá Lợi Tử! Bồ tát Ma ha tát này vì có phương tiện khéo léo, nên dùng tâm ly tướng tu hành bố thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến dùng tâm ly tướng tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Đo đây định chứng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Khi ấy, Xá Lợi Tử bèn thưa Phật rằng: Như tôi hiểu nghĩa Phật đã nói đó, nếu Bồ tát Ma ha tát ngay từ khi sơ phát tâm cho đến rốt ráo, thường năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, Bồ tát Ma ha tát này gần kề Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này ngay từ sơ phát tâm cho đến rốt ráo trọn chẳng thấy có chút pháp khá được. Nghĩa là hoặc năng chứng, hoặc sở chứng, hoặc chỗ chứng, hoặc thời chứng, hoặc do đây chứng trọn bất khả đắc. Chỗ gọi hoặc sắc, hoặc thọ tướng hành thức, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí đều bất khả đắc.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn! Có các thiện nam tử Bồ tát thừa chẳng năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, mà cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Phải biết kia đối sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nghi hoặc do dự hoặc đắc chẳng đắc. Sở dĩ vì sao? Vì các thiện nam tử Bồ tát thừa này chẳng năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, đối sở tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa đều lấy nơi tướng, nói rộng cho đến đối sở tu hành nhất thiết trí, đạo

tướng trí, nhất thiết tướng trí đều lấy nơi tướng. Bởi nhân duyên đây các thiện nam tử Bồ tát thừa đều đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nghi ngờ do dự, hoặc đắc chẳng đắc. Vậy nên, bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề quyết định chẳng nên xa lìa Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo. Bồ tát Ma ha tát này an trụ Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo, dùng vô sở đắc mà làm phương tiện, đem tâm vô tướng cùng hành nên tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến đem tâm vô tướng cùng hành nên tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo, dùng vô sở đắc mà làm phương tiện, đem tâm vô tướng cùng hành tu trụ tất cả Phật pháp như thế tất được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề .

Bấy giờ, các Thiên tử cõi Dục, cõi Sắc đồng thưa Phật rằng: Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề của chư Phật rất khó tin hiểu, rất khó chứng được. Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp tự tướng cộng tướng lẽ đều chứng biết, mới mong năng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, mà các Bồ tát chỗ biết pháp tướng trọn vô sở hữu, đều bất khả đắc?

Bấy giờ, Phật bảo các Thiên tử rằng: Như vậy, như vậy. Như các người đã nói, Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề của chư Phật rất khó hiểu, rất khó chứng được.

Thiên tử phải biết: Ta cũng hiện giác tất cả pháp tướng chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà trọn chẳng đắc thắng nghĩa pháp tướng khá nói gọi đây là năng chứng, đây là sở chứng, đây là chỗ chứng, đây là thời chứng, và khá nói vì do đây mà chứng. Vì có sao? Các Thiên tử! Vì tất cả pháp rất ráo tịnh vậy, hữu vi vô vi rất ráo không vậy. Do đây Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cực khó tin hiểu, rất khó chứng được.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Như Thế Tôn nói Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề của chư Phật cực khó tin hiểu, rất khó chứng được. Như tôi suy nghĩ nghĩa Phật đã nói, Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề của chư Phật cực dễ tin hiểu, rất dễ chứng được. Sở dĩ vì sao? Nếu năng tin hiểu được, không pháp năng chứng, không pháp sở chứng, không có chỗ chứng, không có thời chứng, cũng không do đây mà có sở chứng. Tức là năng tin hiểu được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề

chư Phật. Nếu có chúng biết không pháp năng chúng, không pháp sở chúng, không có chỗ chúng, không có thời chúng, cũng không do đây mà có sở chúng, tức là năng chúng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp rốt ráo đều không. Trong rốt ráo không trọn không có pháp khá gọi năng chúng, khá gọi sở chúng, khá gọi chỗ chúng, khá gọi thời chúng, khá gọi do đây mà có sở chúng. Vì có sao? Vì tất cả pháp tánh tướng đều không, hoặc tăng hoặc giảm trọn vô sở hữu, đều bất khả đắc. Do nhân duyên này các Bồ tát Ma ha tát sở tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa trọn vô sở hữu đều bất khả đắc. Nói rộng cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí trọn vô sở hữu đều bất khả đắc. Các Bồ tát Ma ha tát sở quán các pháp hoặc hữu sắc hoặc vô sắc, hoặc hữu kiến hoặc vô kiến. hoặc hữu đối hoặc vô đối, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu, hoặc hữu vi hoặc vô vi trọn vô sở hữu, đều bất khả đắc. Do nhân duyên đây tôi suy nghĩ nghĩa thú Phật đã nói, Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề của chư Phật cực dễ tin hiểu, rất dễ chứng được. Các Bồ tát Ma ha tát chẳng nên đối trong ấy bảo rằng khó tin hiểu và khó chứng được. Sở dĩ vì sao? Vì sắc, tự tánh sắc không; thọ tướng hành thức, tự tánh thọ tướng hành thức không. Nói rộng cho đến nhất thiết trí, tự tánh nhất thiết tướng trí không; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không. Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đối nghĩa "tự tánh không" như thế rất sanh tin hiểu không trái ngược mà chúng, bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Do nghĩa như thế, tôi nói Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng khó tin hiểu, chẳng khó chứng được.

Khi ấy, Xá Lợi Tử bảo Thiện Hiện rằng: Cũng do nhân duyên đây Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chư Phật cực khó tin hiểu, rất khó chứng được. Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ tát Ma ha tát quán tất cả pháp trọn không tự tánh, đều như hư không. Ví như hư không chẳng tác nghĩa này: Ta sẽ tin hiểu chúng được Vô thượng chánh đẳng Bồ đề. Các Bồ tát Ma ha tát cũng lẽ như thế, chẳng tác nghĩa này: Ta sẽ tin hiểu chúng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp tánh tướng đều không, ngang đồng hư không. Các Bồ tát Ma ha tát cần năng tin hiểu các pháp đều không, ngang đồng hư không, không trái ngược mà chúng, mới được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu Bồ tát Ma ha tát tin hiểu các pháp ngang đồng hư không bèn đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề dễ sanh tin hiểu, dễ chứng được ấy, thời chẳng nên có Bồ tát Ma ha tát nhiều ngang như cát sông Căng già mặc áo giáp đại công đức, phát tới Vô thượng Chánh đẳng

Bồ đề, ở thời gian giữa mà có trụ lui. Nên biết Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cực khó tin hiểu, rất khó chứng được.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Xá Lợi Tử rằng: Nơi ý hiểu sao? Sắc đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có trụ lui chăng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có. Nơi ý hiểu sao? Thọ tướng hành thức đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có trụ lui chăng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có.

Nơi ý hiểu sao? Là sắc có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có trụ lui chăng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có. Nơi ý hiểu sao? Là thọ tướng hành thức có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có trụ lui chăng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có.

Nơi ý hiểu sao? Là sắc chơn như có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có trụ lui chăng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có. Nơi ý hiểu sao? Là thọ tướng hành thức chơn như có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có trụ lui chăng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có.

Nơi ý hiểu sao? Nói rộng cho đến nhất thiết trí đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có trụ lui chăng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có. Nơi ý hiểu sao? Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có trụ lui chăng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có.

Nơi ý hiểu sao? Là nhất thiết trí có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có trụ lui chăng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có. Nơi ý hiểu sao? Là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có trụ lui chăng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có.

Nơi ý hiểu sao? Nhất thiết trí chơn như đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có trụ lui chăng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có. Nơi ý hiểu sao? Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có trụ lui chăng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có.

Nơi ý hiểu sao? Là nhất thiết trí chơn như có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có trụ lui chăng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có. Nơi ý hiểu sao? Là đạo tướng trí, nhất thiết tướng

trí chơn như có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có trụt lui chẳng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có.

Lại nữa, Xá Lợi Tử! Nơi ý hiểu sao? Các pháp chơn như nói rộng cho đến bất tư nghi giới đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có trụt lui chẳng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có.

Nơi ý hiểu sao? Là các pháp chơn như nói rộng cho đến bất tư nghi giới có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có trụt lui chẳng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bảo Xá Lợi Tử rằng: Nếu tất cả pháp vì chắc thật vậy, vì an trụ vậy, trọn vô sở hữu đều bất khả đắc, thời nói những pháp nào khác đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà có trụt lui?

Khi ấy, Xá Lợi Tử nói Thiện Hiện rằng: Như Nhân giả đã nói. Trong vô sanh pháp nhẫn đều không có pháp, cũng không có Bồ tát đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nói có trụt lui. Nếu vậy có sao Phật nói ba thứ bồ đặc già la trị Bồ tát thừa, chỉ nên nói một? Lại như Nhân giả nói, lẽ không có ba thừa Bồ tát sai khác, chỉ nên có một thừa Chánh đẳng giác?

Khi ấy, Mãn Từ Tử bèn thưa cụ thọ Xá Lợi Tử rằng: Nên hỏi Thiện Hiện hãy hứa cho có một thừa Bồ tát chẳng, nhiên hậu mới nạn lẽ không có kiến lập Tam thừa sai khác, chỉ nên có một Chánh đẳng giác thừa.

Khi ấy, Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện rằng: Hãy hứa cho có một thừa Bồ tát chẳng?

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bảo Xá Lợi Tử rằng: Nơi ý hiểu sao? Trong chơn như tất cả pháp hãy có ba thứ Bồ đặc già la trị Bồ tát thừa tướng sai khác chẳng? Nghĩa là có kẻ lui trụ Thanh văn thừa, hoặc có kẻ lui trụ Độc giác thừa, hoặc có kẻ chứng được Vô thượng thừa. Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có.

Nơi ý hiểu sao? Trong chơn như tất cả pháp hãy có ba thừa Bồ tát khác chẳng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hiện! Chẳng có.

Nơi ý hiểu sao? Trong chơn như tất cả pháp hãy thật có một Chánh đẳng giác thừa các Bồ tát chăng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hi! Chẳng có.

Nơi ý hiểu sao? Chơn như các pháp tướng có một có hai có ba chăng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hi! Chẳng có.

Nơi ý hiểu sao? Trong chơn như tất cả pháp hãy có một pháp hoặc một Bồ tát mà khá được chăng? Xá Lợi Tử nói: Thiện Hi! Chẳng có.

Khi đó cụ thọ Thiện Hi bảo Xá Lợi Tử rằng: Nếu tất cả pháp vì chắc thật vậy, vì an trụ vậy, trọn vô sở hữu, đều bất khả đắc. Xá Lợi Tử! Vì sao khởi được nghĩ này: Bồ tát như thế đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề định có trụ lui, Bồ tát như thế đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề định không có trụ lui, Bồ tát như thế đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nói chẳng quyết định, Bồ tát như thế là Thanh văn thừa, Bồ tát như thế là Độc giác thừa, Bồ tát như thế là Vô thượng thừa; như vậy là ba, như vậy là một?

Xá Lợi Tử! Nếu Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp trọn vô sở đắc, đối tất cả pháp chơn như cũng năng khéo tin hiểu trọn vô sở đắc, đối các Bồ tát cũng vô sở đắc, đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng vô sở đắc, phải biết đây là chơn như Bồ tát Ma ha tát. Xá Lợi Tử! Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe thuyết tướng chơn như các pháp bất khả đắc như thế nơi tâm chẳng kinh chẳng sợ chẳng hãi, không nghi không hối, không lui không trụ. Bồ tát Ma ha tát này mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, ở thời gian giữa quyết định không trụ lui.

Bấy giờ, Thế Tôn khen Thiện Hi rằng: Hay thay, hay thay! Người nay mới năng vì các Bồ tát Ma ha tát khéo thuyết pháp yếu. Lời người đã thuyết đó đều là sức oai thần Như Lai. Thiện Hi phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát đối tướng pháp chơn như bất khả đắc rất sanh tin hiểu, biết tất cả pháp không tướng sai khác, nghe thuyết tướng các pháp chơn như bất khả đắc như thế nơi tâm chẳng kinh chẳng sợ chẳng hãi, không nghi không hối, không lui không trụ, Bồ tát Ma ha tát này mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu các Bồ tát Ma ha tát trọn nên pháp ấy mau chứng Vô thượng Chánh đẳng giác ư?

Bấy giờ, Phật bảo Xá Lợi Tử rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên pháp ấy mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng rơi Thanh văn, bậc Đ?c giác thấy.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn mau chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề phải đối nào trụ? Nên trụ làm sao?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn mau chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề phải đối tất cả hữu tình trụ tâm bình đẳng, chẳng nên trụ tâm bất bình đẳng. Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm bình đẳng, chẳng nên khởi tâm bất bình đẳng. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm bình đẳng cho lời, chẳng nên đem tâm bất bình đẳng cho lời.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm đại từ, chẳng nên khởi tâm giận dữ. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm đại từ cho lời, chẳng nên đem tâm giận dữ cho lời.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm đại bi, chẳng nên khởi tâm não hại. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm đại bi cho lời, chẳng nên đem tâm ganh ghét cho lời.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm đại hỷ, chẳng nên khởi tâm ghen ghét. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm đại hỷ cho lời, chẳng nên đem tâm ghen ghét cho lời.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm đại xả, chẳng nên khởi tâm lệch đảng. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm đại xả cho lời, chẳng nên đem tâm lệch đảng cho lời.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm cung kính, chẳng nên khởi tâm khinh ngạo. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm cung kính cho lời, chẳng nên đem tâm khinh ngạo cho lời.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm ngay thẳng, chẳng nên khởi tâm nịnh gạt. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm ngay thẳng cho lời, chẳng nên đem tâm nịnh gạt cho lời.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm mềm mại, chẳng nên khởi tâm cứng cõi. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm mềm mại cho lời, chẳng nên đem tâm cứng cõi cho lời.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm lợi ích, chẳng nên khởi tâm chẳng lợi ích. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm lợi ích cho lời, chẳng nên đem tâm chẳng lợi ích cho lời.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm an vui, chẳng nên khởi tâm chẳng an vui. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm an vui cho lời, chẳng nên đem tâm chẳng an vui cho lời.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm không trở ngại, chẳng nên khởi tâm có trở ngại. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm không trở ngại cho lời, chẳng nên đem tâm có trở ngại cho lời.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm như cha mẹ, như anh em, như chị em, như nam nữ, như thân tộc, cũng đem tâm đây cùng kia cho lời. Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm bè bạn, cũng đem tâm đây cùng kia cho lời. Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm như thầy giáo dạy, như thầy khuôn mẫu, như con em, như đồng học, cũng đem tâm đây cùng kia cho lời.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm như Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác, Bồ tát Ma ha tát, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, cũng đem tâm đây cùng kia cho lời.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm nên cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, cũng đem tâm đây cùng kia cho lời. Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm nên cứu giúp thương xót che hộ, cũng đem tâm đây cùng kia cho lời.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm rất ráo không vô sở hữu bất khả đắc, cũng đem tâm đây cùng kia cho lời. Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm không, vô tướng, vô nguyện, cũng đem tâm đây cùng kia cho lời.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn mau chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đem vô sở đắc mà làm phương tiện nên trụ nơi đây.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn mau chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nên tự lìa hại sanh mạng, cũng khuyên người lìa hại sanh mạng, hằng chính xưng nêu pháp lìa hại sanh mạng, vui mừng khen ngợi kẻ lìa hại sanh mạng. Nói rộng cho đến nên tự lìa tà kiến, cũng khuyên người lìa tà kiến, hằng chính xưng nêu pháp lìa tà kiến, vui mừng khen ngợi kẻ lìa tà kiến.

Nên tự tu bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định; cũng khuyên người tu bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, hằng chính xưng nêu pháp tu bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, vui mừng khen ngợi kẻ tu bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định.

Nên tự viên mãn bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa, cũng khuyên người viên mãn bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa, hằng chính nêu pháp viên mãn bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa, vui mừng khen ngợi kẻ viên mãn bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa.

Nên tự trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không, cũng khuyên người trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không, hằng chính xưng nêu pháp trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không.

Nên tự trụ chơn như cho đến bất tư nghi giới, cũng khuyên người trụ chơn như cho đến bất tư nghi giới, hằng chính xưng nêu pháp trụ chơn như cho đến bất tư nghi giới, vui mừng khen ngợi kẻ trụ chơn như cho đến bất tư nghi giới.

Nên tự trụ bốn thánh đế, cũng khuyên người trụ bốn thánh đế, hằng chính xưng nêu pháp trụ bốn thánh đế, vui mừng khen ngợi kẻ trụ bốn thánh đế.

Nên tự tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đại chi, cũng khuyên người tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, hằng chính xưng nêu pháp tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đại chi, vui mừng khen ngợi kẻ tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi.

Nên tự tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn; cũng khuyên người tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn; hằng chính xưng nêu pháp tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn; vui mừng khen ngợi kẻ tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Nên tự tu tám giải thoát cho đến mười biến xứ, cũng khuyên người tu tám giải thoát cho đến mười biến xứ, hằng chính xưng nêu pháp tu tám giải thoát cho đến mười biến xứ, vui mừng khen ngợi kẻ tu tám giải thoát cho đến mười biến xứ.

Nên tự viên mãn các bậc Bồ tát, cũng khuyên người viên mãn các bậc Bồ tát, hằng chính xưng nêu pháp viên mãn các bậc Bồ tát, vui mừng khen ngợi kẻ viên mãn các bậc Bồ tát.

Nên tự viên mãn đà la ni môn, tam ma địa môn; cũng khuyên người viên mãn đà la ni môn, tam ma địa môn; hằng chính xưng nêu pháp viên mãn đà la ni môn, tam ma địa môn; vui mừng khen ngợi kẻ viên mãn đà la ni môn, tam ma địa môn.

Nên tự viên mãn năm nhãn, sáu thần thông; cũng khuyên người viên mãn năm nhãn, sáu thần thông; hằng chính xưng nêu pháp viên mãn năm nhãn, sáu thần thông; vui mừng khen ngợi kẻ viên mãn năm nhãn, sáu thần thông.

Nên tự viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, cũng khuyên người viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, hằng chính xưng nêu pháp viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, vui mừng khen ngợi kẻ viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Nên tự viên mãn đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả; cũng khuyên người viên mãn đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả; hằng chính xưng nêu pháp viên mãn đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả; vui mừng khen ngợi kẻ viên mãn đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả.

Nên tự viên mãn ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo; cũng khuyên người viên mãn ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo; hằng chính xưng nêu pháp viên mãn ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo; vui mừng khen ngợi kẻ viên mãn ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo.

Nên tự viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả; cũng khuyên người viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả; hằng chính xưng nêu pháp viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả; vui mừng khen ngợi kẻ viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.

Nên tự quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi, cũng khuyên người quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi, hằng chính xưng nêu pháp quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi, vui mừng khen kẻ quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi.

Nên tự biết khổ, đoạn tập, chứng diệt, tu đạo; cũng khuyên người biết khổ, đoạn tập, chứng diệt, tu đạo; hằng chính xưng nêu pháp biết khổ, đoạn tập, chứng diệt, tu đạo; vui mừng khen ngợi kẻ biết khổ, đoạn tập, chứng diệt, tu đạo.

Nên tự khởi trí chứng quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề mà chẳng chứng thật tế được quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề; cũng khuyên người khởi trí chứng quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề và chứng thật tế được quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề; hằng chính xưng nêu khởi trí chứng quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề và pháp chứng thật tế được quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề; vui mừng khen ngợi kẻ khởi trí chứng quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề và chứng thật tế được quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề.

Nên tự vào ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh, cũng khuyên người vào ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh, hằng chính xưng nêu pháp vào ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh, vui mừng khen ngợi kẻ vào ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh.

---o0o---

Quyển Thứ 514 - Hội Thứ Ba

PHẨM CHƠN NHƯ Thứ 19 -2

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn mau chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nên tự thành thực hữu tình, cũng khuyên người thành thực hữu tình, hằng chính xưng nêu pháp thành thực hữu tình, vui mừng khen ngợi kẻ thành thực hữu tình. Nên tự nghiêm tịnh cõi Phật, cũng khuyên người nghiêm tịnh cõi Phật, hằng chính xưng nêu pháp nghiêm tịnh cõi Phật, vui mừng khen ngợi kẻ nghiêm tịnh cõi Phật.

Nên tự khởi thần thông thù thắng Bồ tát, cũng khuyên người khởi thần thông thù thắng Bồ tát, hằng chính xưng nêu pháp khởi thần thông thù thắng Bồ tát, vui mừng khen ngợi kẻ khởi thần thông thù thắng Bồ tát.

Nên khởi nhất thiết trí, cũng khuyên người khởi nhất thiết trí, hằng chính xưng nêu pháp khởi nhất thiết trí, vui mừng khen ngợi kẻ khởi nhất thiết trí. Nên tự khởi đạo tướng trí, cũng khuyên người khởi đạo tướng trí, hằng chính xưng nêu pháp khởi đạo tướng trí, vui mừng khen ngợi kẻ khởi đạo tướng trí. Nên tự khởi nhất thiết tướng trí, cũng khuyên người khởi nhất thiết tướng trí, hằng chính xưng nêu pháp khởi nhất thiết tướng trí, vui mừng khen ngợi kẻ khởi nhất thiết tướng trí.

Nên tự dứt hẳn tất cả tập khí phiền não nói nhau, cũng khuyên người dứt hẳn tất cả tập khí phiền não nói nhau, hằng chính xưng nêu pháp dứt hẳn tất cả tập khí phiền não nói nhau, vui mừng khen ngợi kẻ dứt hẳn tất cả tập khí phiền não nói nhau.

Nên tự nhiếp thọ viên mãn lượng sống lâu, cũng khuyên người nhiếp thọ viên mãn lượng sống lâu, hằng chính xưng nêu pháp nhiếp thọ viên mãn lượng sống lâu, vui mừng khen ngợi kẻ nhiếp thọ viên mãn lượng sống lâu.

Nên tự quay xe diệu pháp, cũng khuyên người quay xe diệu pháp, hằng chính xưng nêu pháp quay xe diệu pháp, vui mừng khen ngợi kẻ quay xe diệu pháp. Nên tự nhiếp hộ khiến chánh pháp trụ lâu, cũng khuyên người nhiếp hộ khiến chánh pháp trụ lâu, hằng chính xưng nêu pháp nhiếp hộ khiến chánh pháp trụ lâu, vui mừng khen ngợi kẻ nhiếp hộ khiến chánh pháp trụ lâu.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn mau chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đối pháp như thế đem vô sở đắc mà làm phương tiện nên trụ như thế.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát nên học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, phương tiện khéo léo. Nếu học như thế mới năng an trụ được pháp đáng nên trụ. Nếu học như thế, an trụ như vậy thời đối năm uẩn được không ngăn ngại. Cũng đối sáu nội xứ được không ngăn ngại. Cũng đối sáu ngoại xứ được không ngăn ngại. Cũng đối sáu nội giới được không ngăn ngại. Cũng đối sáu

ngoại giới được không ngăn ngại. Cũng đối sáu thức giới được không ngăn ngại. Cũng đối sáu xúc được không ngăn ngại. Cũng đối sáu thọ được không ngăn ngại. Cũng đối sáu giới được không ngăn ngại. Cũng đối bốn duyên được không ngăn ngại. Cũng đối vô minh cho đến lão tử được không ngăn ngại. Cũng đối lìa hại sanh mạng cho đến tà kiến được không ngăn ngại. Cũng đối bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định được không ngăn ngại. Cũng đối bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa được không ngăn ngại. Cũng đối nội không cho đến vô tánh tự tánh được không ngăn ngại. Cũng đối chơn như cho đến bất tư nghì giới được không ngăn ngại.

Cũng đối khổ tập diệt đạo thánh đế được không ngăn ngại. Cũng đối bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi được không ngăn ngại. Cũng đối không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn được không ngăn ngại. Cũng đối tám giải thoát cho đến mười biến xứ được không ngăn ngại. Cũng đối Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa được không ngăn ngại. Cũng đối Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa được không ngăn ngại. Cũng đối đà la ni môn, tam ma địa môn được không ngăn ngại. Cũng đối năm nhãn, sáu thần thông được không ngăn ngại. Cũng đối Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng được không ngăn ngại. Cũng đối đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả được không ngăn ngại. Cũng đối ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo được không ngăn ngại. Cũng đối pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả được không ngăn ngại. Cũng đối quán thuận nghịch mười hai nhân duyên khởi được không ngăn ngại. Cũng đối biết khổ đoạn tập chứng diệt tu đạo được không ngăn ngại. Cũng đối quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề được không ngăn ngại. Cũng đối vào ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh được không ngăn ngại. Cũng đối thành thực hữu tinh, nghiêm tịnh cõi Phật và khởi Bồ tát thần thông thù thắng được không ngăn ngại. Cũng đối nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí được không ngăn ngại. Cũng đối dứt hẳn tất cả tập khí phiền não nối nhau được không ngăn ngại. Cũng đối viên mãn lượng sống lâu được không ngăn ngại. Cũng đối quay xe chánh pháp được không ngăn ngại. Cũng đối nhiếp hộ pháp trụ được không ngăn ngại, Vì có sao?

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này từ bản lai đến đây chẳng nhiếp thọ sắc uẩn cho đến thức uẩn. Chẳng nhiếp thọ nhãn xứ cho đến ý xứ. Chẳng nhiếp thọ nhãn giới cho đến ý giới. Chẳng nhiếp thọ sắc giới cho đến pháp giới. Chẳng nhiếp thọ nhãn thức giới cho đến ý thức

giới. Chẳng nhiếp thọ nhãn xúc cho đến ý xúc. Chẳng nhiếp thọ nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Chẳng nhiếp thọ địa giới cho đến thức giới. Chẳng nhiếp thọ nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Chẳng nhiếp thọ vô minh cho đến lão tử. Chẳng nhiếp thọ lìa hại sanh mạng cho đến tà kiến. Chẳng nhiếp thọ bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định.

Chẳng nhiếp thọ bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Chẳng nhiếp thọ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Chẳng nhiếp thọ chơn như cho đến bất tư nghì giới. Chẳng nhiếp thọ khổ tập diệt đạo thánh đế.

Chẳng nhiếp thọ bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Chẳng nhiếp thọ không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Chẳng nhiếp thọ tám giải thoát cho đến mười biến xứ.

Chẳng nhiếp thọ Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Chẳng nhiếp thọ Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Chẳng nhiếp thọ đà la ni môn, tam ma địa môn. Chẳng nhiếp thọ năm nhãn, sáu thần thông. Chẳng nhiếp thọ Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng nhiếp thọ đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả.

Chẳng nhiếp thọ ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo. Chẳng nhiếp thọ pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Chẳng nhiếp thọ mười hai nhân duyên khởi quán thuận nghịch. Chẳng nhiếp thọ biết khổ đoạn tập chứng diệt tu đạo.

Chẳng nhiếp thọ quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề. Chẳng nhiếp thọ vào ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh. Chẳng nhiếp thọ thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Chẳng nhiếp thọ Bồ tát thần thông thù thắng. Chẳng nhiếp thọ dứt hẳn tất cả tập khí phiền não nối nhau. Chẳng nhiếp thọ lượng sống lâu. Chẳng nhiếp thọ quay xe diệu pháp, chánh pháp trụ lâu. Chẳng nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Sở dĩ vì sao? Sắc uẩn cho đến thức uẩn chẳng thể nhiếp thọ. Nếu chẳng thể nhiếp thọ thời chẳng phải sắc uẩn cho đến thức uẩn. Nói rộng cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng

thể nhiếp thọ. Nếu chẳng thể nhiếp thọ thời chẳng phải nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Khi thuyết pháp Bồ tát Ma ha tát chỗ nên trụ này, ở trong chúng hội hai ngàn Bồ tát đồng thời chứng được Vô sanh pháp nhẫn.

---o0o---

Hội Thứ Ba

PHẨM TƯỚNG BÁT THỐI

Thứ 20 - 1

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Chúng tôi phải do hành trạng tướng nào biết Bồ tát Ma ha tát này Bất thối chuyển?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng như thật biết hoặc bậc dị sanh, hoặc bậc Thanh văn, hoặc bậc Đ?c giác, hoặc bậc Bồ tát, hoặc bậc Như Lai, các bậc như thế tuy nói có khác, mà với trong tánh các pháp chơn như không biến khác, không phân biệt, đều không hai không hai phần. Bồ tát Ma ha tát này tuy thật ngộ vào các pháp chơn như, mà đối chơn như không sở phân biệt, vì vô sở đắc làm phương tiện vậy. Bồ tát Ma ha tát này đã thật ngộ vào các pháp chơn như, tuy nghe thuyết chơn như cùng tất cả pháp không hai không riêng mà không nghi trệ. Vì có sao? Vì chơn như cùng pháp chẳng thể nói một chẳng thể nói đồng cùng chẳng đồng cùng vậy. Bồ tát Ma ha tát này trọn chẳng coi nhẹ thốt lời nói phô, có nói điều gì đều dẫn khởi nghĩa lợi, nếu không nghĩa lợi trọn chẳng phát lời. Bồ tát Ma ha tát này trọn chẳng xem tốt xấu hay dở của người bình đẳng thương xót mà vì thuyết pháp. Bồ tát Ma ha tát này chẳng xem chướng tánh sang hèn của Pháp sư, chỉ cầu thuyết cho pháp nghĩa chơn tịnh. Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển có các hành trạng tướng như thế thấy, nên do các hành trạng tướng như vậy biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Lại do các hành trạng tướng bậc nào biết Bồ tát Ma ha tát ấy Bất thối chuyển?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng quán các pháp không hành trạng tướng, phải biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp không hành trạng tướng, Bồ tát Ma ha tát này đối pháp nào chuyển nên gọi Bất thối chuyển?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này đối sắc uẩn cho đến thức uẩn chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhãn xứ cho đến ý xứ chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối sắc xứ cho đến pháp xứ chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhãn giới cho đến ý giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối sắc giới cho đến pháp giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhãn thức giới cho đến ý thức giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhãn xúc cho đến ý xúc chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối địa giới cho đến thức giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhân duyên cho đến tăng thượng duyên chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối vô minh cho đến lão tử chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối nội không cho đến vô tánh tự tánh không chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối chơn như cho đến bất tư nghì giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối khổ tập diệt đạo thánh đế chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối tám giải thoát cho đến mười bốn xứ chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối đà la ni môn, tam ma địa môn chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối năm nhãn, sáu thần thông chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối Như Lai mười lăm cho đến pháp Phật bất cộng chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối bậc dị sanh, hoặc bậc Thanh văn, hoặc bậc Độc giác, hoặc bậc Bồ tát, hoặc bậc Như Lai chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối các hạnh Bồ tát Ma ha tát chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh sắc vô sở hữu, cho đến tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vô sở hữu, Bồ tát Ma ha tát này với trong chẳng trụ nên gọi là chuyển. Nếu Bồ tát Ma ha tát năng biết được như thế, đây gọi Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển trọn chẳng muốn xem hình tướng lời nói của ngoại đạo, Sa môn, Bà la môn thầy. Các Sa môn, Bà la môn thầy kia đối pháp sở tri thật biết thật thấy, hoặc năng thi thiết chánh kiến, quyết định không có lẽ ấy. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển đối Phật khéo thuyết pháp Tỳ nại da rất sanh tin hiểu, chẳng sanh nghi ngờ, đối việc thế gian, không giới cấm thủ, chẳng đọa tà kiến, chẳng chấp các việc điềm lành lấy làm thanh tịnh, trọn chẳng lễ kính các thiên thần khác như các thế gian đã phụng thờ ngoại đạo. Cũng trọn chẳng đem các thứ tràng hoa, hương bột hương xoa thầy, y phục anh lạc, bảo tràng phan lọng, kỹ nhạc đèn sáng, cúng dường thiên thần và các ngoại đạo. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển chẳng sanh trong địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, a tồ lạc, cũng chẳng sanh ở dòng giống hèn tiện, nghĩa là làm nghề hàng thịt, gánh thầy chết thầy, cũng trọn chẳng thọ báo sanh ra biến đổi không căn, hoặc hai

căn và thân nữ nhân, cũng lại chẳng thọ thân mù điếc câm ngọng, cùi cụt tay chân, hủi lác, lùn xấu, gù lưng thảy, cũng trọn chẳng sanh ở thời chỗ không rảnh rang. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển thường muốn thọ hành mười thiện nghiệp đạo. Tự lìa hành sanh mạng cho đến tà kiến, cũng khuyên người lìa hại sanh mạng cho đến tà kiến, hằng chính xưng nêu pháp lìa hại sanh mạng cho đến tà kiến, vui mừng khen ngợi kẻ lìa hại sanh mạng cho đến tà kiến. Bồ tát Ma ha tát này cho đến trong mộng cũng chẳng hiện thọ hành mười bất thiện nghiệp đạo, huống khi thức tỉnh chịu sanh việc này. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển khắp làm nhiều ích tất cả hữu tình, đem vô sở đắc mà làm phương tiện thường tu bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa hằng không biếng bỏ. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển các sở thọ trì suy nghĩ đọc tụng bao nhiêu Khế kinh cho đến Luận nghị tất cả đều khiến rớt ráo thông lanh, mới đem pháp như thế thường vui bố thí tất cả hữu tình, hằng khởi nghĩ này: Làm sao phải khiến các loại hữu tình cầu chánh pháp phát nguyện đều được đầy đủ. Lại đem căn lành pháp thí như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, dùng vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển đối Phật đã thuyết pháp môn sâu thẳm, trọn chẳng sanh niệm nghi ngờ do dự.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Duyên nào Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển đối Phật đây thuyết pháp môn sâu thẳm trọn chẳng sanh niệm nghi ngờ do dự?

Phật bảo: Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển đều chẳng thấy có pháp khá nghi ngờ do dự. Nghĩa là chẳng thấy có sắc uẩn cho đến thức uẩn. Cũng chẳng thấy có nhãn xứ cho đến ý xứ.

Cũng chẳng thấy có sắc xứ cho đến pháp xứ. Cũng chẳng thấy có nhãn giới cho đến ý giới. Cũng chẳng thấy có sắc giới cho đến pháp giới. Cũng chẳng thấy có nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Cũng chẳng thấy có nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Cũng chẳng thấy có địa giới cho đến thức giới. Cũng chẳng thấy có nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Cũng chẳng thấy có vô minh cho đến lão tử. Cũng chẳng thấy có bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Cũng chẳng thấy có nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng chẳng thấy có chơn như cho đến bất tư nghi giới. Cũng chẳng thấy có khổ tập diệt đạo thánh đế.

Cũng chẳng thấy có bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng chẳng thấy có bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Cũng chẳng thấy có không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Cũng chẳng thấy có tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Cũng chẳng thấy có Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Cũng chẳng thấy có Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Cũng chẳng thấy có đà la ni môn, tam ma địa môn. Cũng chẳng thấy có năm nhãn, sáu thần thông .

Cũng chẳng thấy có Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng chẳng thấy có đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Cũng chẳng thấy có ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo. Cũng chẳng thấy có pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Cũng chẳng thấy có nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng chẳng thấy có quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề. Cũng chẳng thấy có tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khá đối trong ấy nghi ngờ do dự. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển trọn nên nghiệp thân ngữ ý điều hòa mềm mại dễ mến dễ ưa, đối các hữu tình tâm không trở ngại. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển hằng thường trọn nên từ bi hỷ xả thảy khởi nghiệp tương ưng thân ngữ ý, đối các hữu tình làm việc lợi ích. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển tâm thường chẳng ở chung cùng năm che. Chỗ gọi che tham dục, giận dữ, mê mờ ngủ nghỉ, lay động ác tác, nghi. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển tất cả tùy miên đều đã đẽ dẽ, tất cả buộc gút, buộc tùy phiền não đều hẳn chẳng khởi. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển vào ra qua lại tâm chẳng mê lầm, hằng thời an trụ chính nhớ chính biết, oai nghi tiến nghỉ, đi đứng ngồi nằm, cất bước hạ chân cũng lại như thế, dạo đi chỗ nào tất xem nơi ấy, thông thả buộc niệm xem thẳng mà đi, vận động nói năng thường không vội bạo. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển, các đồ thọ dụng đồ nằm, áo mặc đều thường thơm sạch không các hôi ướ, cũng không mồ hôi, trùng rận bọ chét thảy, tâm ưa hoa thanh, thân không tật bệnh. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển thân tâm thanh tịnh, chẳng phải như trong thân người thường hằng bị tám muôn hộ trùng ăn xâm. Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ tát này căn lành tăng lên vượt khỏi thân hình đã thọ thể gian, trong ngoài sạch sẽ nên không có loại trùng ăn xâm nơi thân. Căn lành như như dần dần tăng thêm, như vậy như vậy thân tâm càng thanh tịnh. Do nhân duyên đây, các Bồ tát này thân tâm bền chắc in như kim cương, chẳng bị các nghịch duyên làm xâm hại. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển như thế làm sao được thường tịnh thân ngữ ý?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này căn lành như thế dần dần lớn thêm, như vậy như vậy nghiệp thân ngữ ý do bị sức căn lành trừ

khiển nên cùng tột đời vị lai rất ráo chẳng khởi. Do đây thường được tịnh thân ngũ ý.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này diêu hành thân ba, ngũ bốn, ý ba thường hiện tại tiền, nên tất cả thời tịnh thân ngũ ý. Nhờ tịnh đây nên vượt khỏi các bậc Thanh văn Độc giác, trụ ngôi Bồ tát vững chắc chẳng động, do đây thường được tịnh thân ngũ ý. Nếu các Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tương như thế, biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển chẳng trọng lợi dưỡng, chẳng màng danh dự. Đối các uống ăn, áo mặc, đồ nằm, phòng nhà, cửa cải chẳng sanh nhiễm đắm. Mặc dù thọ mười hai công đức Đầu đà mà với trong ấy không gì ỷ cậ. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tương như thế, biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển thường tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa, rất ráo chẳng khởi tâm tham rít, phá giới, giận dữ, lừa dối, tán loạn, ngu si và các thứ tương ưng nhiều phiền não trói buộc quán gút. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tương như thế, biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển có bao giác huệ bền chắc thắm sâu lắng nghe chánh pháp, cung kính tín thọ, buộc niệm suy nghĩ lý thú rất ráo, tùy đã nghe thọ pháp thế gian xuất thế gian đều năng phương tiện hội vào lý thú sâu thắm Bát nhã Ba la mật đa. Các sự nghiệp đã tạo tác thế gian cũng nương Bát nhã Ba la mật đa hội vào pháp tánh, chẳng thấy một sự nghiệp nào ra ngoài pháp tánh ấy; nếu có chẳng cùng tương ưng pháp tánh, cũng năng phương tiện hội vào lý thú sâu thắm Bát nhã Ba la mật đa được. Do đây chẳng thấy pháp nào ra ngoài pháp tánh ấy. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tương như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển, giả sử có ác ma hiện tiền hóa làm tám địa ngục lớn, lại ở trong mỗi mỗi địa ngục lớn hóa làm vô lượng trăm ngàn Bồ tát đều bị khổ lớn là lửa dữ đốt cháy thấu suốt, đều chịu khổ chua cay độc hại. Hóa làm việc này

rồi bảo các Bồ tát Bất thối chuyển rằng: "Các Bồ tát đây đều nhận ký chẳng quay lui Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nên đọa trong địa ngục lớn như vậy, hằng chịu các thứ cực khổ như đây! Bồ tát các người đã nhận ký chẳng quay lui Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng sẽ rơi trong địa ngục lớn đây chịu các cực khổ. Phật trao ký cho các người chịu cực khổ trong địa ngục lớn, chẳng phải trao ký chẳng quay lui Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vậy các người nên mau nói bỏ tâm đại Bồ đề, may được thoát khỏi khổ địa ngục đây, sẽ sanh lên trời hoặc trong người hưởng các vui sung sướng".

Khi ấy, Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển nghe thấy việc này nơi tâm chẳng động, cũng chẳng khinh nghi, chỉ khởi nghĩ này: "Nhận ký chẳng quay lui Bồ tát Ma ha tát nếu đọa trong địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, a tồ lạc quyết định không có lẽ ấy. Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ tát Bất thối chuyển quyết định không có nghiệp bất thiện, cũng không có nghiệp thiện mà rước lấy quả khổ vậy. Chư Phật chắc chắn không lời dối gạt vậy. Như Lai nói ra đều vì lợi vui tất cả hữu tình do lòng đại từ bi tuôn chảy ra vậy. Nay thấy nghe ấy nhất định ác ma làm ra nói ra đều chẳng thật có". Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển, giả sử có ác ma làm tượng Sa môn đi đến chỗ kia nói lời như vậy: "Người trước đã nghe nên tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa khiến mau viên mãn, cho đến nên chứng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đã nghe như thế đều là tà thuyết nên mau nói bỏ, chớ bảo là chơn. Lại người trước đã nghe nên đối quá khứ, vị lai, hiện tại tất cả Như Lai Ứng Chánh đẳng giác và các đệ tử, từ sơ phát tâm cho đến pháp trụ, ở giữa có bao công đức căn lành đều sanh tùy hỷ, tất cả nhóm hợp cùng các hữu tình bình đẳng chung có, đem vô sở đắc mà làm phương tiện; hồi cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đã nghe như thế cũng là tà thuyết, nên mau nói bỏ, chớ bảo là chơn. Nếu người bỏ tà pháp đã nghe kia, ta sẽ dạy người chơn tịnh Phật pháp, khiến người tu học mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Người trước đã nghe chẳng phải lời chơn Phật, là kẻ văn tụng soạn tập giả dối, lời Ta thuyết ra mới là lời chơn Phật".

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe lời như thế tâm động kinh nghi sợ hãi, phải biết chưa nhận ký phải quay lui, kia đối Vô

thượng Chánh đẳng Bồ đề vẫn chưa quyết định, chưa gọi tâm Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển được.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe lời như thế nơi tâm chẳng động, cũng chẳng kinh nghi, chỉ theo pháp tánh vô tác vô tướng vô sanh mà trụ. Bồ tát Ma ha tát này có ra làm việc gì chẳng tin lời người, chẳng theo người dạy mà tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa, chẳng theo người dạy cho đến chứng lấy sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Phải biết Bồ tát Ma ha tát như thế đã đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được Bất thối chuyển.

Như lậu tận A la hán có ra làm điều gì chẳng tin lời người, hiện chứng pháp tánh không làm không nghi, tất cả ác ma chẳng năng làm nghiêng động được. Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển như thế, tất cả Thanh văn, Độc giác, ngoại đạo các ác ma thầy chẳng năng phá hoại bẻ gãy tâm kia khiến đối Bồ đề mà sanh lui khuất được. Bồ tát Ma ha tát này quyết định đã trụ bậc Bất thối chuyển, có làm sự nghiệp gì đều tự xét nghĩ kỹ, chẳng phải chỉ tin người mà bèn khởi tác, cho đến đối bao nhiêu ngôn giáo Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hãy chẳng phớt nhẹ tín thọ phụng hành, hướng tin những lời Thanh văn Độc giác, ngoại đạo ác ma thầy mà có sở tác.

Bồ tát Ma ha tát này có ra làm việc gì chẳng tự xét nghĩ kỹ, chỉ tin lời người, quyết không có lẽ ấy được. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này chẳng thấy có pháp khá tin hành ấy. Vì có sao? Bồ tát Ma ha tát này chẳng thấy có sắc khá tin hành ấy, chẳng thấy có thọ tưởng hành thức khá tin hành ấy. Cũng chẳng thấy có sắc chơn như khá tin hành ấy, chẳng thấy có thọ tưởng hành thức chơn như khá tin hành ấy. Nói rộng cho đến chẳng thấy có tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát khá tin hành ấy, chẳng thấy có chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khá tin hành ấy. Cũng chẳng thấy có tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát chơn như khá tin hành ấy, chẳng thấy có chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chơn như khá tin hành ấy. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển, giả sử có ác ma làm tượng Bí sô đi đến chỗ kia, xưng lời như vậy: Sở hành các người là pháp sanh tử chẳng phải hạnh Bồ tát, chẳng do đây được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nay các người nên

tu đạo hết khổ, mau hết các khổ được vào Niết bàn. Khi ấy ác ma tức vì Bồ tát thuyết đạo pháp tương tự đạo sanh tử. Chỗ gọi tướng thân chết, hoặc tướng xanh bầm, hoặc tướng rữa bầy, hoặc tướng sinh chướng, hoặc tướng trùng ăn, hoặc tướng đỏ màu khác; hoặc tù, hoặc bi, hoặc hỷ, hoặc xả; hoặc sơ tĩnh lự, hoặc cho đến đệ tứ tĩnh lự; hoặc Không vô biên xứ hoặc cho đến phi tướng phi phi tướng xứ. Bảo Bồ tát rằng:

"Đây là chơn đạo chơn hạnh. Người do đạo đây hạnh đây sẽ được quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A la hán, hoặc Độc giác Bồ đề. Người do đạo đây, do hạnh đây nên mau hết tất cả sanh lão bệnh tử, nào dùng làm gì lâu chịu khổ sanh tử? Thân khổ hiện tại hãy đáng nhàm chán, hướng lại cầu thân khổ đời sau! Nên tự nghĩ lại kỹ, bỏ những gì đã tin từ trước".

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này khi nghe lời kia nơi tâm chẳng động, cũng chẳng kinh nghi, chỉ khởi nghĩ này: Bí số đây ích ta chẳng ít. Năng vì ta nói đạo pháp tương tự, khiến ta biết thật đạo này chẳng năng được quả Dự lưu, cho đến chẳng năng được Độc giác Bồ đề, hướng sẽ năng chứng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này khởi nghĩ ấy rồi, rất sanh vui mừng. Lại nghĩ lần nữa: Nay Bí số này rất là ích ta, phương tiện vì ta nói pháp chướng đạo, khiến ta hiểu biết pháp chướng đạo rồi đối đạo Tam thừa tự tại tu học.

Thiện Hiện phải biết: Khi ác ma kia biết Bồ tát này thân tâm vui mừng, lại khởi lời này: "Thiện nam tử! Khổn thay! Người nay muốn thấy các Bồ tát Ma ha tát trường thời hành hạnh vô ích chẳng? Nghĩ là chúng các Bồ tát Ma ha tát, trải qua đại kiếp như số cát sông Hằng già, đem vô lượng thứ thượng diệu, uống ăn áo mặc, đồ nằm thuốc men, của cải hoa hương các vật, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Lại ở chư Phật ngang số cát sông Hằng già, tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Học trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Học trụ chơn như cho đến bất tư nghi giới. Học trụ khổ tập diệt đạo thánh đế.

Tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu tám giải thoát cho đến mười bốn xứ. Tu các bậc Bồ tát Ma ha tát. Tu tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Tu năm nhãn, sáu

thần thông. Tu Như Lai mười lăm cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Tu pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Tu quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi. Thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Tu các Bồ tát thần thông thù thắng. Cho đến tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Chúng Bồ tát Ma ha tát này cũng gần gũi vâng thờ chư Phật nhiều như cát sông Hằng già. Ở chỗ chư Phật thỉnh hỏi đạo Bồ tát Ma ha tát, rằng nói lời này: Sao là Bồ tát Ma ha tát an trụ Đại thừa? Sao là Bồ tát Ma ha tát tu hành bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. An trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. An trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. An trụ khổ tập diệt đạo thánh đế.

Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu hành bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Tu hành bậc Bồ tát Ma ha tát. Tu hành tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Tu hành Như Lai mười lăm cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Tu hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Tu hành quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi. Thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Tu hành Bồ tát thần thông thù thắng. Cho đến tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí?

Chư Phật Thế Tôn nhiều ngang như cát sông Hằng già, như đã thỉnh hỏi thứ lớp vì thuyết. Chúng các Bồ tát Ma ha tát này như lời Phật dạy bảo, an trụ tu học, trải vô lượng kiếp mạnh mẽ tinh tiến, hãy chẳng năng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, huống nay các người sở tu sở học đâu năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?".

Khi ác ma kia biết tâm Bồ tát này chẳng lui khuất, không ngờ không nghi, tức ở chỗ ấy hóa làm vô lượng hình tượng Bí số bảo Bồ tát rằng: Các Bí số đây đều ở quá khứ siêng cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, trải vô lượng kiếp tu hành các khổ hạnh khó hành, mà chẳng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nay đều lui trụ quả A la hán các lậu đã hết đến gần mé khổ, thì làm sao các người năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này thấy nghe đầy rồi, tức khởi nghĩ này: Quyết định ác ma hóa làm hình tượng Bí sô như thế để rối loạn tâm ta, nhân đây thuyết đạo pháp tương tự ngăn ngại. Quyết định không có chúng Bồ tát Ma ha tát tu hành Bát nhã Ba la mật đa đến ngôi viên mãn chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, lui đọa các bậc Thanh văn Đ?c giác!

Bấy giờ Bồ tát lại khởi nghĩ này: Nếu Bồ tát Ma ha tát tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa đến ngôi rốt ráo, mà chẳng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chắc không có lẽ đó. Nói rộng cho đến nếu Bồ tát Ma ha tát tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đến ngôi viên mãn mà chẳng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chắc không có lẽ đó. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển hằng hành Bát nhã Ba la mật đa thường khởi nghĩ này: Nếu Bồ tát Ma ha tát như chư Phật dạy tinh siêng tu học hằng chẳng xa lìa sở nhiếp diệu hạnh sáu Ba la mật đa, hằng chẳng xa lìa tác ý tương ưng sáu Ba la mật đa, hằng chẳng xa lìa tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí, thường dùng phương tiện khuyến các hữu tình tinh siêng tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Bồ tát Ma ha tát này quyết định chẳng lui bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Quyết định chẳng lui nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Quyết định chẳng lui chơn như cho đến bất tư nghì giới. Quyết định chẳng lui bốn thánh đế. Quyết định chẳng lui bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Quyết định chẳng lui bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Quyết định chẳng lui ba môn giải thoát. Quyết định chẳng lui tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Quyết định chẳng lui các bậc Bồ tát. Quyết định chẳng lui đà la ni môn, tam ma địa môn. Quyết định chẳng lui năm nhãn, sáu thần thông. Quyết định chẳng lui Như lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Quyết định chẳng lui đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả . Quyết định chẳng lui pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Quyết định chẳng lui nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, ắt chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng thế, biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển hằng hành Bát nhã Ba la mật đa thường khởi nghĩ này: Nếu Bồ tát Ma ha

tát giác biết việc ma, chẳng theo việc ma, giác biết bạn ác, chẳng theo lời bạn ác, giác biết cảnh giới chẳng chuyển theo cảnh giới. Bồ tát Ma ha tát này quyết định chẳng lui bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Quyết định chẳng lui nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Quyết định chẳng lui chơn như cho đến bất tư nghì giới. Quyết định chẳng lui bốn lý thánh đế. Quyết định chẳng lui bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Quyết định chẳng lui bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Quyết định chẳng lui không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Quyết định chẳng lui tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Quyết định chẳng lui các bậc Bồ tát. Quyết định chẳng lui đà la ni môn, tam ma địa môn. Quyết định chẳng lui năm nhãn, sáu thần thông. Quyết định chẳng lui Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Quyết định chẳng lui đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Quyết định chẳng lui pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Quyết định chẳng lui nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, ất chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển nghe các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thuyết ra pháp yếu, thâm tâm vui mừng, cung kính tín thọ, khéo hiểu nghĩa thú, nơi tâm vững chắc in như kim cương, chẳng thể lay chuyển, chẳng thể dẫn cướp, thường siêng tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa, cũng khuyên người học, tâm không nhàm mỏi. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển như thế, đối pháp nào quay lui nên gọi chẳng quay lui ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này đối tướng sắc uẩn cho đến tướng thức uẩn có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tướng nhãn xứ cho đến tướng ý xứ có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tướng sắc xứ cho đến tướng pháp xứ có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tướng nhãn giới cho đến tướng ý giới có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tướng sắc giới cho đến tướng pháp giới có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tướng nhãn thức giới cho đến tướng ý thức giới có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tướng nhãn xúc cho đến tướng ý xúc có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tướng nhãn

xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến tướng ý xúc làm duyên sanh ra các thọ có quay lui nên gọi chẳng quay lui.

Đối tượng địa giới cho đến tướng thức giới có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng nhân duyên cho đến tướng tăng thượng duyên có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng vô minh cho đến tướng lão tử có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng tham sân si, tướng các kiến thú có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng bố thí Ba la mật đa cho đến tướng bát nhã Ba la mật đa có quay lui nên gọi chẳng quay lui.

Đối tượng nội không cho đến tướng vô tánh tự tánh không có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng chơn như cho đến tướng bất tự nghi giới có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng bốn thánh đế có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng bốn niệm trụ cho đến tướng tám thánh đạo chi có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng tám giải thoát cho đến tướng mười biến xứ có quay lui nên gọi chẳng quay lui.

Đối tượng Tịnh quán địa cho đến tướng Như Lai địa có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng Cực hỷ địa cho đến tướng Pháp vân địa có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng đà la ni môn, tam ma địa môn có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng năm nhãn, sáu thần thông có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng Như Lai mười lực cho đến tướng mười tám pháp Phật bất cộng có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả có quay lui nên gọi chẳng quay lui.

Đối tượng quả Dự lưu cho đến tướng Độc giác Bồ đề có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng các hạnh Bồ tát Ma ha tát và chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí có quay lui nên gọi chẳng quay lui. Đối tượng các dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ tát, Phật có quay lui nên gọi chẳng quay lui.

Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển như thế dùng tự tướng không quán tất cả pháp, rồi vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh cho đến chẳng thấy chút pháp khá được. Vì chẳng khá được nên không sở tạo tác. Vì không tạo tác nên gọi rốt ráo chẳng sanh. Vì rốt ráo chẳng sanh nên gọi Vô sanh pháp nhẫn. Bởi vì được Vô sanh pháp nhẫn như thế nên gọi Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

---o0o---

Quyển Thứ 515 - Hội Thứ Ba

PHẨM TƯỚNG BẤT THỐI Thứ 20 - 2

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển, giả sử có ác ma đi đến chỗ kia muốn khiến nhàm bỏ Vô thượng Bồ đề, nói lời như vậy: "Nhất thiết trí trí ngang cùng hư không, vô tánh làm tánh, tự tướng bản không. Các pháp cũng vậy, ngang cùng hư không, vô tánh làm tánh. Trong tự tánh không, không có một pháp khá gọi năng chứng, không có một pháp khá gọi sở chứng, chỗ chứng, thời chứng và do đây chứng cũng bất khả đắc. Tất cả pháp đã ngang cùng hư không, vô tánh làm tánh, tự tướng bản không, vì sao các người luống chịu khổ nhọc cầu chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Người trước đã nghe các chứng Bồ tát nên cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đều là ma thuyết, chẳng phải lời chơn Phật. Các người nên bỏ tâm cầu chứng Vô thượng Chánh đẳng giác, chớ ở đêm dài luống vì lợi vui tất cả hữu tình, tự chịu khổ nhọc. Mặc dù hành các thứ khổ hạnh khó làm, muốn cầu Bồ đề nhưng trọn chẳng năng được".

Bồ tát Ma ha tát này khi nghe nói những lời quở trách can gián như vậy, năng xem xét kỹ: "Việc ác ma đây muốn lui bại tâm đại Bồ đề ta, ta nay chẳng nên tin thọ lời kia. Tuy là tất cả pháp ngang cùng hư không, vô tánh làm tánh, tự tướng bản không, mà các hữu tình đêm dài sanh tử chẳng biết chẳng thấy, điên đảo mộng lung gây làm các nghiệp chịu khổ sanh tử. Ta phải mặc đội áo mũ công đức tánh tướng đều không như thái hư không, mau tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình như sở ưng thuyết pháp, khiến kia giải thoát các khổ sanh tử, được quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất

hoàn, hoặc quả A la hán, hoặc Độc giác Bồ đề, hoặc chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, năng tận vị lai lợi vui tất cả".

Bồ tát Ma ha tát này từ sơ phát tâm đã nghe pháp đây, nơi tâm vững vàng chẳng động chẳng chuyển. Nương tâm vững vàng chẳng động chẳng chuyển đây, hằng chính tu hành sáu đến bờ kia. Đã vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh, lại chính tu hành sáu đến bờ kia nữa, lần lữa viên mãn dẹp hết các trói gút. Do đây được vào bậc Bất thối chuyển. Vậy nên, ác ma mặc dù đã thiết lập nhiều thứ phương tiện làm lui bại, nhưng chẳng thể làm lui bại được tâm Đại Bồ đề mà Bồ tát đã phát. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát này vì bất thối chuyển nên danh Bất thối chuyển, hay vì thối chuyển nên danh Bất thối chuyển ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này vì bất thối chuyển nên danh Bất thối chuyển. Cũng vì thối chuyển nên danh Bất thối chuyển.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha này vì sao vì bất thối chuyển nên danh Bất thối chuyển? Vì sao cũng vì thối chuyển nên danh Bất thối chuyển ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này vượt khỏi bậc Thanh văn và Độc giác, chẳng lui đọa lại trong hai bậc kia, do đây nên nói bất thối chuyển nên danh Bất thối chuyển.

Bồ tát Ma ha tát này xa lìa bậc Thanh văn và Độc giác. Đối hai bậc kia quyết định lui bỏ. Do đây nên nói vì thối chuyển nên danh Bất thối chuyển.

Vậy nên, Bồ tát này được hai thứ danh, chẳng phải như các danh khác duy danh thối chuyển. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, quyết định được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nên quân các ác ma chẳng thể lui bại được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển muốn vào sơ tĩnh lự cho đến đệ tứ tĩnh lự tức tùy ý năng vào. Muốn vào từ vô lượng cho đến xả vô lượng tức tùy ý năng vào. Muốn vào định Không vô biên xứ cho đến định Phi tưởng phi phi tưởng xứ tức tùy ý

năng vào. Muốn vào bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi tức tùy ý năng vào. Muốn vào sơ giải thoát cho đến diệt tướng thọ giải thoát tức tùy ý năng vào. Muốn vào sơ thắng xứ cho đến thắng xứ thứ tám tức tùy ý năng vào. Muốn vào định sơ tĩnh lự cho đến định diệt tướng thọ tức tùy ý năng vào. Muốn vào sơ biến xứ cho đến biến xứ thứ mười tức tùy ý năng vào. Muốn vào không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn tức tùy ý năng vào. Muốn dẫn phát năm thần thông tức tùy ý năng dẫn phát.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này tuy vào bốn tĩnh lự cho đến dẫn phát năm thần thông mà chẳng thọ quả kia. Do nhân duyên đây chẳng theo tĩnh lự, vô lượng, đẳng chí cho đến diệt định và các công đức khác mà thọ sanh. Cũng chẳng lấy quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A la hán, hoặc Độc giác Bồ đề. Vì muốn lợi vui các hữu tình nên theo ý muốn nhiếp thọ thân đáng nên thọ, tức theo sở nguyện đều năng nhiếp thọ được, làm việc nên làm xong liền bèn bỏ đi. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển trọn nên tác ý Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, hằng chẳng xa lìa tâm Đại Bồ đề. Chẳng quý sắc uẩn cho đến thức uẩn. Chẳng quý nhãn xứ cho đến ý xứ. Chẳng quý sắc xứ cho đến pháp xứ. Chẳng quý nhãn giới cho đến ý giới. Chẳng quý sắc giới cho đến pháp giới. Chẳng quý nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Chẳng quý nhãn xúc cho đến ý xúc. Chẳng quý nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Chẳng quý địa giới cho đến thức giới. Chẳng quý nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Chẳng quý tất cả duyên tánh, duyên khởi. Chẳng quý các tướng, chẳng quý tùy hảo. Chẳng quý sở y. Chẳng quý pháp có sắc không sắc, chẳng quý pháp có thấy không thấy, chẳng quý pháp có đối không đối, chẳng quý pháp có lậu không lậu, chẳng quý pháp có vi không vi, chẳng quý pháp thế gian xuất thế gian. Chẳng quý ngã, chẳng quý hữu tình cho đến chẳng quý tri giả, kiến giả. Chẳng quý đồ chúng, chẳng quý quyến thuộc. Chẳng quý lộc vị, chẳng quý của cải.

Chẳng quý bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Chẳng quý nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Chẳng quý chơn như

cho đến bất tư nghì giới. Chẳng quý khổ tập diệt đạo thánh đế. Chẳng quý mười thiện nghiệp đạo. Chẳng quý bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng quý năm thần thông. Chẳng quý bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Chẳng quý không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Chẳng quý tám giải thoát cho đến mười biến xứ.

Chẳng quý Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Chẳng quý Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Chẳng quý đà la ni môn, tam ma địa môn. Chẳng quý năm nhãn, sáu thần thông. Chẳng quý Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng quý đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Chẳng quý pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Chẳng quý nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Chẳng quý quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề. Chẳng quý tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát. Chẳng quý chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chẳng quý nghiêm tịnh cõi Phật. Chẳng quý thành thực hữu tình. Chẳng quý thấy nhiều chư Phật. Chẳng quý vun trồng căn lành.

Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này thấu rõ tất cả pháp ngang đồng hư không, vô tánh làm tánh, tự tướng đều không, chẳng thấy có pháp khác sanh quý trọng. Năng sanh, sở sanh, thời sanh, chỗ sanh, do đây mà sanh đều bất khả đắc. Sở dĩ vì sao? Tất cả pháp này ngang đồng hư không, tánh tướng đều không, vì nghĩa vô sanh vậy.

Bồ tát Ma ha tát này trọn nên tác ý Vô thượng Bồ đề, hằng chẳng xa lìa tâm Đại Bồ đề, thân bốn oai nghi qua lại vào ra, cất bước hạ chân, tâm không toán loạn, đi đứng ngồi nằm, tiến chỉ oai nghi, ra làm sự nghiệp đều trụ chính niệm. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển vì muốn lợi vui các hữu tình nên hiện ở gia đình, phương tiện khéo léo dù hiện nhiếp thọ năm thứ dục lạc mà đối trong ấy chẳng sanh nhiễm đắm, đ?u vì giúp cấp các hữu tình vậy. Nghĩa là các hữu tình dùng ăn cho ăn, dùng uống cho uống, dùng áo cho áo, dùng xe cho xe, cho đến dùng tất cả vật cần dùng đều giúp cấp cho khiến kia mãn ý.

Bồ tát Ma ha tát này tự hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa, cũng khuyến người hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa, hằng

chính xưng nêu pháp hành bố thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa, vui mừng khen ngợi kẻ hành bố thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa.

Bồ tát Ma ha tát này hiện ở gia đình dùng sức thần thông hoặc sức đại nguyện nhiếp thọ các thứ của cải đầy châu Thiệm bộ cho đến thế giới Tam thiên đại thiên, đem dùng cúng dường Phật Pháp Tăng bảo và thí các loại hữu tình nghèo thiếu. Bồ tát Ma ha tát này dù hiện ở gia đình mà thường tu phạm hạnh, trọn chẳng thọ dụng các cảnh diệu dục. Dù hiện nhiếp thọ nhiều thứ của cải ngọc báu mà đối trong ấy chẳng khởi nhiễm đắm. Lại đối khi nhiếp thọ các thứ dục lạc và của ngọc, trọn chẳng ép bức các loại hữu tình khiến sanh sầu khổ. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển có Thần vương Dược xoa cầm kim cương thường theo hai bên thềm vì giữ hộ, hằng khởi nghĩ này: "Bồ tát Ma ha tát này chẳng lâu sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Tôi nguyện thường theo thềm vì giữ hộ cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Tôi cầm kim cương của tộc họ thần Dược xoa giữ hộ, không lúc nào tạm bỏ. Người và phi người thấy chẳng thể làm tổn hại, chư thiên ma phạm và các thế gian cũng không có khả năng dùng pháp phá hoại tâm Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đã phát". Do nhân duyên đây các Bồ tát này cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thân ý thơ thới, thường không rời não.

Bồ tát Ma ha tát này năm căn thế gian thường không khuyết giảm, chỗ gọi căn mắt tai mũi lưỡi thân. Năm căn xuất thế gian cũng không khuyết giảm, chỗ gọi căn tín tiến niệm định huệ. Bồ tát Ma ha tát này thân thể đầy đủ, tướng hảo trang nghiêm, các công đức nơi tâm mỗi niệm mỗi niệm tăng tiến cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển thường làm thượng sĩ chẳng làm hạ sĩ.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát này sao là sẽ được thường làm thượng sĩ chẳng làm hạ sĩ?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này tất cả phiền não chẳng còn hiện tiền, sát na sát na pháp lành tăng tiến, cho đến Vô thượng

Chánh đấng Bồ đề ở tất cả thời tâm không tán loạn. Vậy nên Ta nói Bồ tát Ma ha tát đây thường làm thượng sĩ chẳng làm hạ sĩ. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển trọn nên tác ý Vô thượng Bồ đề, hằng chẳng xa lìa tâm Đại Bồ đề, hằng tu tịnh mạng, chẳng làm chú thuật, chữa thuốc, xem bói các việc tà mạng. Chẳng vì danh lợi chú các quỷ thần, khiến nam nữ bị mắc, hỏi kia việc hung cát. Cũng chẳng chú cấm nam nữ đại tiểu bàng sanh quỷ thầy hiện việc hiếm có. Cũng chẳng xem tướng thọ lượng dài ngắn, của cải lộc vị nam nữ các việc thiện ác. Cũng chẳng dự đoán ghi trước lạnh nóng được mùa mất mùa, cát hung tốt xấu làm hoặc loạn hữu tình. Cũng chẳng chú cấm hòa hợp thang thuốc, tả đạo trị chữa tật bệnh, kết hảo quý nhân, cũng chẳng vì người làm xứ mạng giao thông hiện tướng thân hữu, mong lợi cầu danh. Hãy chẳng nhiệm lòng xem nhìn nam nữ giỡn cười cùng nói năng, hưởng có việc khác, cũng chẳng cung kính cúng dường quỷ thần. Vậy nên Ta nói thường làm thượng sĩ chẳng làm hạ sĩ.

Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này biết tất cả pháp tánh tướng đều không. Trong tánh tướng không chẳng thấy có tướng. Vì chẳng thấy có tướng, nên xa lìa các thứ tà mạng chú thuật, chữa thuốc xem tướng; chỉ cầu Vô thượng Chánh đấng Bồ đề, thường làm nhiều ích cho các hữu tình. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển đối văn chương kỹ nghệ thế gian dù được giỏi khéo mà chẳng mền đắm. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này thấu rõ tất cả pháp đều rốt ráo không, thế gian có bao văn chương kỹ nghệ đều bất khả đắc. Lại văn chương kỹ nghệ của các thế gian đều lờlỉ tạp uế, nhiếp vào tà mạng. Vậy nên, Bồ tát biết mà chẳng làm.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này đối các thơ luận thế tục ngoại đạo dù cũng biết giỏi mà chẳng ưa đắm. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này thấu rõ tất cả pháp tánh tướng đều không. Trong tánh tướng không, tất cả thơ luận đều bất khả đắc. Lại các thơ luận thế tục ngoại đạo sở thuyết những sự lý phần nhiều có thêm bớt, đối đạo Bồ tát chẳng thể nào tùy thuận được, đều là nhiếp vào lờlỉ tạp

uế, nên các Bồ tát biết mà chẳng ư. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển lại còn có hằng bao nhiêu các hành trạng tướng khác nữa, biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển. Ta sẽ vì người phân biệt giải nói, người nên lắng nghe chắc chắn, rất khéo suy nghĩ.

Thiện Hiện thỉnh rằng: Dạ, xin thuyết cho. Chúng tôi hôm nay chuyên ý muốn nghe!

Phật bảo: Thiện Hiện! Có bao nhiêu Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển hành Bát nhã Ba la mật đa thông suốt các pháp đều vô sở hữu, h?ng chẳng xa lìa tâm Đại Bồ đề, chẳng muốn xem xét luận nói các uẩn các xứ các giới. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này vì đối lý uẩn xứ giới tánh tướng không đã khéo suy nghĩ, khéo thông suốt vậy.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói việc chúng. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này vì đối lý tất cả tánh tướng không đã khéo suy nghĩ khéo thông suốt vậy.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói việc vua. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này vì trụ bản tánh không, chẳng thấy tướng chút pháp có thắng có bại sang hèn vậy.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói việc giặc. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này vì trụ tự tướng không, chẳng thấy tướng chút pháp có được có mất cho cướp vậy.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói việc quân. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này vì trụ bản tánh không, chẳng thấy các tướng pháp có nhiều có ít nhóm tan vậy.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói đấu chiến. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này vì khéo trụ lý các pháp chơn như không, chẳng thấy tướng chút pháp có mạnh có yếu ư giận vậy.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói nam nữ. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này vì trụ các pháp không, chẳng thấy tướng chút pháp có tốt có xấu yêu ghét vậy.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói xóm làng. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này vì trụ các pháp không, chẳng thấy tướng chút pháp có tăng có giảm hợp lìa vậy.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói thành ấp. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này vì trụ các pháp không, chẳng thấy tướng chút pháp có nhiếp chẳng nhiếp tốt xấu vậy.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói cõi nước. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này vì an trụ thật tế, chẳng thấy tướng các pháp có thuộc chẳng thuộc đây kia vậy.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói tướng tốt. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này vì an trụ vô tướng, chẳng thấy tướng các pháp có tốt có xấu sai khác vậy.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói đây ngã, đây hữu tình cho đến đây tri giả, đây kiến giả. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này vì trụ rốt ráo không, đều chẳng thấy tướng ngã cho đến kiến giả hoặc có hoặc không sai khác vậy.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói các việc thế gian như thế, chỉ muốn xem xét luận nói Bát nhã Ba la mật đa. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la Mật đa sâu thẳm xa lìa các tướng, năng chứng được Vô thượng Đại Bồ đề vậy.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này thường chẳng xa lìa tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí, tu hành bố thí Ba la mật đa lìa việc xan tham. Tu hành tịnh giới Ba la mật đa lìa việc phạm giới. Tu hành an nhẫn Ba la mật đa lìa việc giận cãi. Tu hành tinh tiến Ba la mật đa lìa việc lười nhác. Tu hành tĩnh lự Ba la mật đa lìa việc tán loạn. Tu hành bát nhã Ba la mật đa lìa việc ác huệ.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này tuy trụ tất cả pháp không mà ưa mến chánh pháp, chẳng ưa phi pháp. Tuy trụ bất khả đắc không mà thường xưng khen công đức Tam Bảo.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này tuy hành tướng các pháp chơn như, pháp giới nhất vị, mà muốn xưng nêu các công đức chơn như, pháp giới.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này tuy biết các pháp đều rốt ráo không mà mền bạn lành, chẳng ưa bạn ác. Nói bạn lành ấy là các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng các Bồ tát Ma ha tát, hoặc các Thanh văn Đ?c giác thừa thầy khéo hay giáo hóa an lập hữu tình khiến tới được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng gọi bạn lành.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma tát này thường muốn gần xem tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, lắng nghe chánh pháp. Nếu nghe Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở các thế giới khác hiện thuyết chánh pháp, tức dùng nguyện lực vãng sanh cõi kia, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, nghe thọ chánh pháp.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này hoặc ngày hoặc đêm hằng chẳng xa lìa tác ý nhớ Phật, cũng chẳng xa lìa tác ý nghe pháp. Nhờ nhân duyên đây, tùy các cõi nước nào có Phật Thế Tôn hiện thuyết chánh pháp tức nương lực qua kia thọ sanh, hoặc nương thần thông qua kia nghe pháp. Nhờ nhân duyên đây, các Bồ tát Ma ha tát này đời đời sanh chỗ nào thường chẳng lìa Phật, hằng nghe chánh pháp không gián không đoạn.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này hằng vì lợi vui các hữu tình, nên dù năng hiện khởi các định, tĩnh lực, vô sắc thẳm sâu mà khéo phương tiện khởi tâm cõi Dục để giáo hóa các hữu tình mueri thiện nghiệp đạo, cũng theo nguyện lực hiện sanh Dục giới cõi nước có Phật, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn, lắng nghe chánh pháp, tu các thắng hạnh. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển thường hành bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Thường hành nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Thường hành chơn như cho đến bất tư nghì giới. Thường hành khổ tập diệt đạo thánh đế. Thường hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Thường hành bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Thường hành

không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Thường hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Thường hành các Bạc bồ tát thù thắng. Thường hành tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Thường hành năm nhãn, sáu thần thông. Thường hành Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Thường hành đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Thường hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Thường hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Thường hành tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát. Thường cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này hằng đối tự địa chẳng khởi nghi ngờ, chẳng khởi nghi này: Ta là Bất thối chuyển, ta chẳng phải Bất thối chuyển. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này chẳng thấy chút pháp khá đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nói có thối chuyển nói không thối chuyển.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này đối pháp tự địa không nghi không ngờ. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này đối pháp tự địa đã khéo biết rõ, khéo thông suốt vậy.

Thiện Hiện phải biết: Như kẻ Dự lưu trụ quả Dự lưu, đối pháp tự quả không nghi không ngờ; Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác và các Như Lai Ứng Chánh đẳng Giác đều trụ tự quả, đối pháp tự quả không nghi không ngờ. Bồ tát Ma ha tát này cũng lại như thế, đối tự sở trụ bậc Bất thối chuyển nhiếp được các pháp hiện biết hiện thấy, không nghi không ngờ.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này trụ trong bậc đây thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, tu các công đức, có ma sự khởi tức năng giác biết được, chẳng theo thế lực ma sự ma chuyển đổi, khéo năng tiêu diệt được các thứ ma sự, khiến chẳng ngăn ngại sở tu hành công đức.

Thiện Hiện phải biết: Như có kẻ gây làm nghiệp vô gián, tâm vô gián kia hằng thường theo dõi cho đến mệnh chung cũng chẳng thể bỏ được. Sở dĩ vì sao? Vì kia năng bình đẳng khởi thế lực tăng thượng nghiệp vô gián trói buộc, hằng thường chuyển theo cho đến mệnh tận cũng chẳng năng dẹp bỏ được, nếu có tâm nào khác chẳng thể ngăn ngại. Bồ tát Ma ha tát này cũng lại như thế, an trụ tự địa, nơi tâm chẳng động, không sở phân biệt, thế gian, trời, người, a tố lạc

thầy đều chẳng thể chuyển nổi. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma tát này nơi tâm vững vàng, vượt các thế gian, trời, người, ma, phàm, a tố lạc thầy, đã vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh, trụ bậc Bất thối, đã được Bồ tát thần thông thù thắng, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Từ một nước Phật tới một nước Phật, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn và các đệ tử Phật, lắng nghe chánh pháp, ở chỗ chư Phật trồng các căn lành, thỉnh hỏi pháp nghĩa Bồ tát nên học.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này an trụ tự địa, có khởi ma sự tức năng giác biết, quyết chẳng thuận theo ma sự mà chuyển đổi. Phương tiện khéo léo nhóm các ma sự để trong thật tế, phương tiện diệt trừ. Đối pháp tự địa không nghi ngờ. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này biết tất cả pháp đều vào thật tế, thông suốt thật tế chẳng một chẳng nhiều. Đối trong thật tế không sở phân biệt, vì đối với thật tế không nghi không ngờ, đối pháp tự địa cũng không do dự.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nếu chuyển thọ sanh cũng đối thật tế không còn quay lui, trọn chẳng phát khởi tác ý hướng tới bậc Thanh văn, Đ?c giác. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này biết tất cả pháp tự tướng đều không, với trong không đây chẳng thấy có pháp hoặc sanh hoặc diệt, hoặc nhiễm hoặc tịnh.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này cho đến chuyển sanh cũng chẳng nghi ngờ rằng sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hay chẳng sẽ được. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này thông suốt các pháp tự tướng đều không, tức là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này an trụ tự địa chẳng theo duyên khác. Đối pháp tự địa không ai phá hoại được. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này trọn nên trí vô động vô thối chuyển, tất cả ác duyên chẳng thể làm nghiêng động được. Nếu Bồ tát Ma ha tát này trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển giả sử có ác ma làm hình tượng Phật đi đến chỗ kia nói lời như vậy: "Người nay nên cầu quả A la hán, diệt hẳn các lậu, chứng vào Niết bàn. Người chưa kham thọ ký Đại Bồ đề, chưa chứng được Vô sanh pháp nhẫn. Người nay chưa có các hành trạng tướng bậc Bất thối chuyển,

Như Lai chẳng nên trao người ký Vô thượng Đại Bồ đề. Cần có đầy đủ các hành trạng tướng bậc Bất thối chuyển mới có thể nhờ Phật trao cho ký Vô thượng đại Bồ đề". Bồ tát Ma ha tát này nghe lời kia rồi tâm không biến động, chẳng lui chẳng chìm, không kinh không sợ. Bồ tát Ma ha tát này nên tự chứng biết: "Ta ở chỗ các Đức Như Lai quá khứ chắc đã nhận được ký Đại Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Bồ tát trọn nên thắng pháp như thế quyết định nhờ chư Phật trao cho ký Đại Bồ đề. Ta đã trọn nên thắng pháp như thế, lẽ đâu Thế Tôn chẳng trao ký cho ta? Vậy nên ta ở chỗ Như Lai quá khứ quyết định đã nhận được ký Đại Bồ đề". Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển, giả sử có ác ma, hoặc sứ giả ma làm hình tượng Phật đến trao Bồ tát ký bậc Thanh văn, hoặc trao Bồ tát ký bậc Độc giác, bảo Bồ tát rằng: "Thiện nam tử! Khốn thay! Dùng chi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, sanh tử luân hồi, lâu chịu đại khổ! Nên tự mau chứng vô dư Niết bàn, lìa hẳn sanh tử, an vui rốt ráo". Bồ tát Ma ha tát này nghe lời kia rồi khởi nghĩ này rằng: "Đây định ác ma hoặc sứ giả ma dối hiện tượng Phật rối loạn tâm ta, trao ta ký bậc Thanh văn, Độc giác, khiến lui Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Định không chư Phật nào dạy các Bồ tát hướng tới Thanh văn hoặc bậc Độc giác, nơi bỏ Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề". Bồ tát Ma ha tát này trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển, giả sử có ác ma, hoặc sứ giả ma dối hiện tượng Phật bảo Bồ tát rằng: "Người đã thọ trì kinh điển Đại thừa chẳng phải Phật thuyết ra, cũng chẳng phải đệ tử Như Lai thuyết ra. Đây các ác ma hoặc các ngoại đạo vì dối gạt người làm thuyết như thế. Người nay chẳng nên thọ trì đọc tụng". Bồ tát Ma ha tát này nghe lời kia rồi khởi nghĩ này rằng: "Đây định ác ma hoặc dòng họ ma khiến ta chán bỏ Vô thượng Bồ đề nên nói kinh điển Đại thừa sâu thẳm chẳng phải Phật thuyết, cũng chẳng phải đệ tử Như Lai thuyết ra. Sở dĩ vì sao? Vì lìa kinh điển đây năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề tất không có lẽ ấy".

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này định đã an trụ bậc Bất thối chuyển, chư Phật quá khứ đã trao kia ký Đại Bồ đề lâu rồi. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này đầy đủ trọn nên các hành trạng tướng như

thế, phải biết đã nhận ký Đại Bồ đề rồi, tất đã an trụ bậc Bất thối chuyển, nên năng giác biết được sự nghiệp ác ma. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nhiếp hộ chánh pháp chẳng tiếc thân mạng, hưởng các của cải bèo bọt họ. Bồ tát Ma ha tát này hằng khởi nghĩ này: "Thà ta nói bỏ thân hữu, của cải và tự thân mạng, quyết chẳng nói bỏ chánh pháp chư Phật. Sở dĩ vì sao? Vì thân hữu, của cải và tự thân mạng đời đời thường có, rất là dễ được. Chánh pháp chư Phật trăm ngàn trăm ức muôn ức kiếp mới được gặp một lần. Gặp được đem dài được lợi vui lớn, nên ta định phải tinh siêng nhiếp hộ, chẳng đoái thân mạng, thân hữu, của cải".

Thiện Hiện phải biết: Khi Bồ tát Ma ha tát này nhiếp hộ chánh pháp nên khởi nghĩ đây: Ta nay chẳng vì nhiếp hộ chánh pháp một Phật hai Phật ba Phật cho đến trăm ngàn chư Phật mà khấp vì nhiếp hộ chánh pháp chư Phật mười phương ba đời, làm cho chẳng bị kém tổn.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Những gì gọi là chánh pháp chư Phật? Bồ tát Ma ha tát này vì sao nhiếp hộ chẳng tiếc của cải thân hữu thân mạng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì các Bồ tát thuyết các pháp không. Như vậy gọi là chánh pháp chư Phật. Có loại ngu si bài bác hủy chê nói đây phi pháp, phi Tỳ nại da, chẳng phải đáng Thầy trời người nói ra Thánh giáo, tu học pháp đây chẳng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng chứng Niết bàn an vui vắng lặng.

Bồ tát Ma ha tát này nhiếp hộ pháp đây chẳng tiếc của cải thân hữu thân mạng, thường khởi nghĩ này: Như Lai thuyết ra tất cả pháp không là chỗ nương về chơn thật các hữu tình; Bồ tát tu học mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vớt các hữu tình sanh lão bệnh tử, khiến được Niết bàn rốt ráo thường vui. Nên ta nay lẽ phải chẳng tiếc thân mạng của cải thân hữu nhiếp hộ pháp đây. Lại khởi nghĩ này: Ta cũng rơi ở số Phật vị lai. Phật đã trao ký Đại Bồ đề ta, do nhân duyên đây chánh pháp chư Phật tức là pháp ta, ta phải

nhiếp hộ chẳng tiếc thân mạng của cải thân hữu. Ta đời vị lai khi được làm Phật cũng vì hữu tình tuyên nói các pháp không như thế vậy.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này thấy nghĩa lợi đây nhiếp hộ chánh pháp Như Lai đã thuyết, chẳng tiếc thân mạng của cải thân hữu, cho đến Bồ đề thường không lười mỏi. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển nghe các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thuyết ra chánh pháp không nghi ngờ. Nghe rồi thọ trì được chẳng quên mất, cho đến Vô thượng Chánh đẳng bồ đề. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này đã được đà la ni khéo léo vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát này đã được những đà la ni nào nên nghe các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thuyết ra chánh pháp không nghi không ngờ, nghe rồi thọ trì thường chẳng quên mất?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này đã được Văn trì đà la ni thấy phương tiện khéo léo, nghe các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thuyết ra chánh pháp không nghi không ngờ. Nghe rồi thọ trì được chẳng quên mất, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thường như hiện tiền nghe Phật thuyết ra.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát này chỉ nghe Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thuyết ra chánh pháp không nghi không ngờ, nghe rồi thọ trì thường chẳng quên mất, hay nghe Bồ tát, Độc giác, Thanh văn, trời, rồng, dục xoa, người, phi người thấy nói ra chánh pháp cũng năng đối kia không nghi không ngờ, nghe rồi thọ trì thường chẳng quên mất.

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này nghe khắp tất cả hữu tình những lời tiếng văn tự nghĩa lý đều năng thông suốt không nghi không ngờ, cùng cực đời vị lai thường chẳng quên mất. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này đã được Văn trì đà la ni thấy phương tiện khéo léo, nắm giữ sở thuyết khiến chẳng mất vậy. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

---o0o---

Hội Thứ Ba

PHẨM TƯỚNG KHÔNG

Thứ 21 - 1

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển như thế trọn nên công đức hiếm có rộng lớn vô lượng vô biên chẳng thể nghĩ bàn được?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này đã được trí thù thắng vô lượng vô biên, chẳng cộng Thanh văn và Độc giác. Trụ trong trí đây dẫn phát bốn vô ngại giải thù thắng. Do bốn vô ngại giải thù thắng đây, thế gian trời, người, a tố lạc thầy không thể hỏi nạn khiến Bồ tát Ma ha tát này trí huệ biện tài bí đến cùng tận.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Được kiếp như cát Cãng già tuyên nói các hành trạng tướng Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển do Phật đã nói các hành trạng tướng, hiển chỉ ra Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển trọn nên công đức vô thượng thù thắng. Cúi xin Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác lại vì tuyên nói nghĩa xú sâu thẳm, khiến các Bồ tát an trụ trong ấy năng hành bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa khiến mau viên mãn. Năng hành nội không cho đến vô tánh tự tánh không khiến mau viên mãn. Năng hành chơn như cho bất tư nghi giới khiến mau viên mãn. Năng hành khổ tập diệt đạo thánh đế khiến mau viên mãn. Năng hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi khiến mau viên mãn. Năng hành bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định khiến mau viên mãn. Năng hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ khiến mau viên mãn. Năng hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khiến mau viên mãn. Năng hành bậc Bồ tát Ma ha tát khiến mau viên mãn. Năng hành tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn khiến mau viên mãn. Năng hành năm nhãn, sáu thần thông khiến mau viên mãn. Năng hành Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khiến mau viên mãn. Năng hành đại từ, đại bi đại hỷ, đại xả khiến mau viên mãn. Năng hành ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo khiến mau viên mãn. Năng hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả khiến mau viên

mãn. Năng hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khiến mau viên mãn?

Phật bảo: Thiện Hiện! Hay thay, hay thay. Người nay chính năng vì chúng các Bồ tát Ma ha tát thỉnh hỏi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nghĩa xứ sâu thẳm, khiến các Bồ tát an trụ trong ấy hành các công đức khiến mau viên mãn.

Thiện Hiện phải biết: Nghĩa xứ sâu thẳm là không, vô tướng, vô nguyện, vô tác, vô sanh, vô diệt, lìa nhiễm, niết bàn, chơn như, pháp giới, pháp tánh, thật tế như thế thầy gọi là nghĩa xứ sâu thẳm. Thiện Hiện! Phải biết đã nói các thứ thêm lời nghĩa xứ sâu thẳm như thế đều hiển Niết bàn là nghĩa sâu thẳm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì chỉ Niết bàn gọi nghĩa sâu thẳm hay các pháp khác cũng gọi sâu thẳm?

Phật bảo: Thiện Hiện! Tất cả các pháp khác cũng gọi sâu thẳm. Chỗ gọi sắc uẩn cho đến thức uẩn cũng gọi sâu thẳm. Nhãn xứ cho đến ý xứ cũng gọi sâu thẳm. Sắc xứ cho đến pháp xứ cũng gọi sâu thẳm. Nhãn giới cho đến ý giới cũng gọi sâu thẳm. Sắc giới cho đến pháp giới cũng gọi sâu thẳm. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới cũng gọi sâu thẳm. Nhãn xúc cho đến ý xúc cũng gọi sâu thẳm. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng gọi sâu thẳm.

Địa giới cho đến thức giới cũng gọi sâu thẳm. Nhân duyên cho đến tăng thượng duyên cũng gọi sâu thẳm. Vô minh cho đến lão tử cũng gọi sâu thẳm. Bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa cũng gọi sâu thẳm. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không cũng gọi sâu thẳm. Chơn như cho đến bất tự nghi giới cũng gọi sâu thẳm. Khổ tập diệt đạo thánh đế cũng gọi sâu thẳm.

Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi cũng gọi sâu thẳm. Bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng gọi sâu thẳm. Tám giải thoát cho đến mười biến xứ cũng gọi sâu thẳm. Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng gọi sâu thẳm. Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa cũng gọi sâu thẳm. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa cũng gọi sâu thẳm. Đà la ni môn, tam ma địa môn cũng gọi sâu thẳm. Năm nhãn, sáu thần thông cũng gọi sâu thẳm.

Như Lai mười lăm cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng gọi sâu thẳm. Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả cũng gọi sâu thẳm. Ba mươi hai tướng Đ?i sĩ, tám mươi tùy hảo cũng gọi sâu thẳm. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả cũng gọi sâu thẳm. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng gọi sâu thẳm. Quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề cũng gọi sâu thẳm. Tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng gọi sâu thẳm.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì sao sắc uẩn cũng gọi sâu thẳm? Vì sao thọ tướng hành thức cũng gọi sâu thẳm? Nói rộng cho đến vì sao tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát cũng gọi sâu thẳm? Vì sao chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng gọi sâu thẳm?

Phật bảo: Thiện Hiện! Sắc uẩn chơn như rất sâu, nên sắc uẩn cũng gọi sâu thẳm; thọ tướng hành thức uẩn chơn như rất sâu, nên thọ tướng hành thức uẩn cũng gọi sâu thẳm. Nói rộng cho đến tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát chơn như rất sâu, nên tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát cũng gọi sâu thẳm. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chơn như rất sâu, nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng gọi sâu thẳm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì sao sắc uẩn chơn như rất sâu? Vì sao thọ tướng hành thức uẩn chơn như rất sâu? Nói rộng cho đến vì sao tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát chơn như rất sâu? Vì sao chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chơn như rất sâu?

Phật bảo: Thiện Hiện! Sắc uẩn chơn như chẳng tức sắc uẩn, chẳng lìa sắc uẩn, vậy nên rất sâu. Thọ tướng hành thức uẩn chơn như chẳng tức thọ tướng hành thức uẩn, chẳng lìa thọ tướng hành thức uẩn, vậy nên rất sâu. Nói rộng cho đến tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát chơn như chẳng tức tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chẳng lìa tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, vậy nên rất sâu. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chơn như chẳng tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng lìa chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vậy nên rất sâu.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Rất lạ! Phương tiện nhiệm mầu vì Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển ngăn khiến sắc uẩn chỉ rõ Niết bàn. Ngăn khiến thọ tướng hành thức uẩn, chỉ rõ Niết bàn. Nói rộng cho đến ngăn khiến tất cả hạnh Bồ tát Ma ha

tát chỉ rõ Niết bàn. Ngăn khiến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chỉ rõ Niết bàn.

Bạch Thế Tôn! Rất lạ! Phương tiện nhiệm màu vì Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển ngăn khiến tất cả hoặc pháp thế gian, hoặc pháp xuất thế gian, hoặc pháp cộng, hoặc pháp chẳng cộng, hoặc pháp hữu lậu, hoặc pháp vô lậu, hoặc pháp hữu tránh, hoặc pháp vô tránh, hoặc pháp hữu tội, hoặc pháp vô tội, hoặc pháp hữu vi, hoặc pháp vô vi, chỉ rõ Niết bàn?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói: Bạch Thế Tôn! Rất lạ! Phương tiện nhiệm màu vì Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển ngăn khiến sắc uẩn chỉ rõ Niết bàn, ngăn khiến thọ tưởng hành thức uẩn chỉ rõ Niết bàn. Nói rộng cho đến ngăn khiến tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát chỉ rõ Niết bàn, ngăn khiến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chỉ rõ Niết bàn.

Bạch Thế Tôn! Rất lạ! Phương tiện nhiệm màu vì Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển ngăn khiến tất cả, hoặc pháp thế gian, hoặc pháp xuất thế gian, hoặc pháp cộng, hoặc pháp chẳng cộng, hoặc pháp hữu lậu, hoặc pháp vô lậu, hoặc pháp hữu tránh, hoặc pháp vô tránh, hoặc pháp hữu tội, hoặc pháp vô tội, hoặc pháp hữu vi, hoặc pháp vô vi chỉ rõ Niết bàn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát nên đối nghĩa xứ sâu thẳm như thế, nương lý thú tương ưng Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, suy nghĩ kỹ chắc, so lường quan sát, nên khởi nghĩ này: Ta nay phải như Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đã dạy mà trụ. Ta nay phải như Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đã nói mà học.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đối nghĩa xứ rất sâu như thế, nương lý thú tương ưng Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm suy nghĩ kỹ chắc, so lường quan sát, như Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đã dạy mà trụ, như Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đã nói mà học. Bồ tát Ma ha tát này do năng tinh siêng tu học như thế, nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm khởi một tâm niệm hãy năng nhiếp thọ vô lượng vô số vô biên căn lành, vượt vô lượng kiếp sanh tử trôi lăn, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, hưởng năng thường tu Bát nhã Ba la mật đa không gián đoạn, hằng trụ tác ý tương ưng Bồ đề.

Như người say dục cùng với người nữ sinh đẹp, trao đổi ái nhiễm cùng nhau, chung lập hẹn ước. Người nữ kia bị trở ngại chẳng đến chỗ đã hẹn ước được. Người này dục tâm quá mạnh tuôn chảy. Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Tâm dục người ấy đổi chỗ nào mà chuyển động?

Bạch Thế Tôn! Tâm dục người này đổi chỗ nữ căn mà chuyển, là khởi nghĩ này: Kia sao chẳng đến cộng hội nơi đây vui giỡn sung sướng.

Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Người ấy ngày đêm sanh bao nhiêu nghĩ dâm dục?

Bạch Thế Tôn! Người này ngày đêm nghĩ dục rất nhiều.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm khởi một tâm niệm như Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đã nói mà học, vượt được kiếp số trôi lăn sanh tử, cùng người say dục kia qua một ngày đêm đã khởi dục niệm, số lượng ấy ngang nhau.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này tùy nương nghĩa thú Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm suy nghĩ tu học, tùy năng được giải thoát bao nhiêu lầm lỗi có thể ngăn ngại Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vậy nên, Bồ tát nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tinh siêng tu học mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát như Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đã nói mà trụ, qua một ngày đêm sở được công đức, nếu công đức này có hình tướng chất ngại ấy, thế giới chư Phật Tam thiên đại thiên ngang như cát sông Càng già chẳng năng dung nạp hết được. Giả sử các công đức khác đầy rẫy thế giới Phật Tam thiên đại thiên như cát Càng già, sánh số công đức đây trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một.

Quyển Thứ 516 - Hội Thứ Ba

PHẨM TƯỢNG KHÔNG Thứ 21 - 2

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, giả sử trải qua đại kiếp ngang cát Căng già bố thí Tam Bảo, chỗ gọi Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo. Nơi ý hiểu sao? Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Nhiều lắm. Phước ấy vô lượng vô số vô biên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xưng kể.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Nếu Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm qua một ngày đêm như nói mà học, chỗ được công đức rất nhiều hơn kia vô lượng vô biên. Vì có sao? Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là xe các Bồ tát Ma ha tát. Các Bồ tát Ma ha tát nhờ cưỡi xe đây nên mau đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, dù trải qua đại kiếp ngang cát Căng già cúng dường Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, Ứng cúng, Độc giác, Bồ tát, Như Lai. Nơi ý hiểu sao? Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Nhiều lắm. Phước ấy vô lượng vô số vô biên, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xưng kể.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Nếu Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm qua một ngày đêm như nói mà học, chỗ được công đức rất nhiều hơn kia vô lượng vô số vô biên. Vì có sao? Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vượt các bậc Thanh văn, Độc giác, mau vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh, lại lần hồi tu hành các hạnh Bồ tát, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, dù trải qua đại kiếp ngang cát Căng già tinh siêng tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã. Nơi ý hiểu sao? Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Nhiều lắm. Phước ấy vô lượng vô số vô biên, chẳng thể nghĩ bàn chẳng thể xưng kể.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Nếu Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đã nói mà trụ, qua một ngày đêm tinh siêng tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã, chỗ được công đức rất nhiều hơn kia vô lượng vô biên. Vì sao? Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là mẹ các Bồ tát Ma ha tát. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng sanh chúng Bồ tát Ma ha tát. Tất cả chúng Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm mau được viên mãn tất cả Phật pháp.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, dù trải qua đại kiếp ngang cát Căng già đem pháp bố thí tất cả hữu tình. Nơi ý hiểu sao? Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Nhiều lắm. Phước ấy vô lượng vô biên, chẳng thể nghĩ bàn chẳng thể xưng kể.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Nếu Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đã nói mà trụ, qua một ngày đêm đem pháp bố thí tất cả hữu tình chỗ được công đức rất nhiều hơn kia vô lượng vô biên. Vì có sao? Nếu Bồ tát Ma ha tát lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, thời là xa lìa Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, thời là chẳng xa lìa Nhất thiết trí trí. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, thường nên chẳng lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, dù trải qua đại kiếp ngang cát Căng già tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. An trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh

không. An trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. An trụ khổ tập tập diệt đạo thánh đế.

Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu hành bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Tu hành Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Tu hành tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Tu hành năm nhãn, sáu thần thông.

Tu hành Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Tu hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Tu hành các Phật pháp vô biên khác.

Nơi ý hiểu sao? Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Nhiều lắm. Phước ấy vô lượng vô số vô biên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xưng kể.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Nếu Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật sâu thẳm đã nói mà trụ, qua một ngày đêm tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, chỗ được công đức rất nhiều hơn kia vô lượng vô biên. Vì có sao? Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối Nhất thiết trí trí có quay lui ấy, không có lẽ đó. Nếu Bồ tát Ma ha tát lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối Nhất thiết trí trí có quay lui ấy, đây có lẽ đó. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, thường nên chẳng lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, dù trải qua đại kiếp ngang cát Cãng già tu hành các thứ tài thí pháp thí, an ở chỗ trống vắng, buộc niệm suy nghĩ trước đã tu hành các thứ phước nghiệp, do các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nơi ý hiểu sao? Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Nhiều lắm. Phước ấy vô lượng vô số vô biên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xưng kể.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Nếu Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đã nói mà trụ, qua một ngày đêm tu hành các thứ tài thí pháp thí, an ở chỗ trống vắng, buộc niệm suy nghĩ trước đã tu hành các thứ phước nghiệp, cho các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chỗ được công đức rất nhiều hơn kia vô lượng vô biên. Vì có sao? Vì nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm sở khởi hồi hướng, phải biết đây là Vô thượng hồi hướng. Lại Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm sở khởi hồi hướng, phải biết đây là hữu thượng hồi hướng. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng chánh đẳng Bồ đề, thường nên chảng xa lại Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, đem sở tu hành các thứ phước nghiệp cho các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát lại Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm dù trải qua đại kiếp ngang cát Căng già, duyên khắp công đức căn lành tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử quá khứ vị lai hiện tại, hòa hợp cân lường, hiện tiền tùy hỷ cho các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nơi ý hiểu sao? Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch thiện Thệ! Nhiều lắm. Phước ấy vô lượng vô số vô biên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xưng kể.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Nếu Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đã nói mà trụ, qua một ngày đêm duyên khắp công đức căn lành tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử quá khứ vị lai hiện tại, hòa hợp cân lường hiện tiền tùy hỷ cho các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chỗ được công đức rất nhiều hơn kia vô lượng vô biên. Vì có sao? Vì tất cả công đức căn lành tùy hỷ hồi hướng đều lấy Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm mà làm thượng thủ. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, thường nên chảng lại Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, đối các căn lành tùy hỷ hồi hướng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Như Phật đã nói các hành đều là phân biệt khởi ra, từ vọng tưởng sanh, trọn chẳng thật có, vì nhân duyên nào các Bồ tát Ma ha tát đây thấy được phước vô lượng vô số vô biên? Bạch Thế Tôn! Phân biệt làm ra các thứ phước

nghiệp lễ chẳng năng khởi chánh kiến thế gian, chẳng năng tới vào Chánh tánh ly sanh, cũng lễ chẳng năng được quả Dự lưu cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Nhưng chúng các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm biết tất cả thứ phân biệt làm ra, không vô sở hữu, hư dối chẳng thật. Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ tát Ma ha tát khéo học nội không cho đến vô tánh tự tánh không. An trụ các thứ không như thế rồi như như quán sát phân biệt làm ra, không, vô sở hữu, hư dối chẳng thật. Như vậy, như vậy, năng chẳng xa lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Như như chẳng lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Như vậy, như vậy, được phước vô lượng vô số vô biên. Do nhân duyên đây năng khởi chánh kiến, cũng năng tới vào Chánh tánh ly sanh, cho đến năng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Đã nói vô lượng vô số vô biên có sai khác nào? Phật bảo: Thiện Hiện! Nói vô lượng ấy, lường chẳng thể được, chẳng thể lường ở trong pháp quá khứ vị lai hiện tại được, nên gọi vô lượng. Nói vô số ấy, đến chẳng thể được, chẳng thể đến ở trong tất cả giới hữu vi vô vi được, nên gọi vô số. Nói vô biên ấy, biên chẳng thể được, chẳng thể so lường ngần mé pháp kia được, nên gọi vô biên.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vả có nhân duyên sắc cũng vô lượng vô số vô biên, thọ tướng hành thức cũng vô lượng vô số vô biên chăng? Phật bảo: Thiện Hiện! Có nhân duyên nên sắc cũng vô lượng vô số vô biên, thọ tướng hành thức cũng vô lượng vô số vô biên.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nhân duyên nào nên sắc cũng vô lượng vô số vô biên, thọ tướng hành thức cũng vô lượng vô số vô biên? Phật bảo: Thiện Hiện! Sắc tánh không, nên nói là vô lượng vô số vô biên; thọ tướng hành thức tánh không, nên nói là vô lượng vô số vô biên.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì chỉ sắc tánh không, thọ tướng hành thức tánh không, hay tất cả pháp đều tánh không ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Ta trước đâu chẳng nói tất cả pháp đều không?

Thiện Hiện thưa rằng: Phật tuy thường nói các pháp đều không, mà các hữu tình chẳng biết thấy giác, nên tôi nay lại phải làm hỏi này: Bạch Thế Tôn! Các pháp tánh không tức là vô tận, cũng là vô lượng, cũng là vô số, cũng là vô biên?

Bạch Thế Tôn! Trong các pháp không, tận chẳng thể được, lượng chẳng thể được, số chẳng thể được, biên chẳng thể được. Do nhân duyên đây vô tận vô lượng vô số vô biên hoặc nghĩa hoặc văn đều không sai khác?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói vô tận vô lượng vô số vô biên hoặc nghĩa hoặc văn đều không sai khác, vì đều chung hiển rõ các pháp không vậy.

Thiện Hiện phải biết: Lý các pháp không đều chẳng thể nói. Như Lai phương tiện nói là vô tận, hoặc nói vô lượng, hoặc nói vô số, hoặc nói vô biên, hoặc nói là không, hoặc nói vô tướng, hoặc nói vô nguyện, hoặc nói vô tác, hoặc nói vô vi, hoặc nói vô sanh, hoặc nói vô diệt, hoặc nói lìa nhiễm, hoặc nói diệt hẳn, hoặc nói Niết bàn, hoặc nói chơn như, hoặc nói thật tế, các như thế thấy thật nghĩa không khác, đều là Như Lai phương tiện diễn nói.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Rất lạ! Phương tiện khéo léo thật tánh các pháp chẳng thể tuyên nói, mà vì hữu tình phương tiện chỉ rõ. Như tôi hiểu nghĩa Phật đã nói đây, thật tánh các pháp đều chẳng thể nói?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Thật tánh các pháp đều chẳng thể nói. Sở dĩ vì sao? Vì tánh tất cả pháp đều rốt ráo không, không có kể năng tuyên nói rốt ráo không.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nghĩa chẳng thể nói có thêm bớt chăng? Phật bảo: Thiện Hiện! Nghĩa chẳng thể nói không thêm bớt.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu nghĩa chẳng thể nói không thêm bớt ấy, thời lẽ bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa cũng không thêm bớt. Thời lẽ bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi cũng không thêm bớt. Thời lẽ bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng không thêm bớt. Thời lẽ không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng không thêm bớt. Thời lẽ tám giải thoát cho đến mười

biển xứ cũng không thêm bớt. Thời lễ Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa cũng không thêm bớt. Thời lễ tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn cũng không thêm bớt. Thời lễ năm nhĩn, sáu thần thông cũng không thêm bớt. Thời lễ Như Lai mười lực cho đến cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng không thêm bớt. Thời lễ đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả cũng không thêm bớt. Thời lễ pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả cũng không thêm bớt. Thời lễ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng không thêm bớt.

Bạch Thế Tôn! Nếu bố thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí cũng không thêm bớt. Thời lễ bố thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí đều vô sở hữu. Nếu bố thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí đều vô sở hữu, làm sao Bồ tát Ma ha tát tu hành bố thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Nghĩa chẳng thể nói không thêm bớt. Bố thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí cũng không thêm bớt. Nghĩa chẳng thể nói vô sở hữu bố thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí cũng vô sở hữu. Nhưng các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, an trụ Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo, chẳng khởi nghĩ này: Ta đối bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa hoặc thêm hoặc bớt. Chỉ khởi nghĩ này: chỉ có tướng danh, nghĩa là bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa. Bồ tát Ma ha tát này khi tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa, đem bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa đây tác ý cùng hành , và nương đây khởi tâm cùng căn lành, cho các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, như Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nhiệm màu sâu thẳm mà khởi hồi hướng. Do sức hồi hướng phương tiện khéo léo chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Sao gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Phật bảo: Thiện Hiện! Chơn như các pháp đầy gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao gọi chơn như các pháp mà nói là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề .

Phật bảo: Thiện Hiện! Chơn như sắc uẩn cho đến thức uẩn đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như nhãn xứ cho đến ý xứ đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như sắc xứ cho đến pháp xứ đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như nhãn giới cho đến ý giới đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như sắc giới cho đến pháp giới đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như nhãn thức giới cho đến ý thức giới đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như nhãn xúc cho đến ý xúc đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Chơn như địa giới cho đến thức giới đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như nhân duyên cho đến tăng thượng duyên đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như vô minh cho đến lão tử đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Chơn như bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như nội không cho đến vô tánh tự tánh không đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như khổ tập diệt đạo thánh đế đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Chơn như bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như tám giải thoát cho đến mười biến xứ đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Chơn như Tịnh Quán địa cho đến Như Lai địa đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như đà la ni môn, tam ma địa môn đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như năm nhãn, sáu thần thông đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Chơn như Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Chơn như quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chơn như sanh tử, Niết bàn đầy là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát thường chẳng xa lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm hằng vui an trụ chơn như các pháp, trọn chẳng thấy pháp có thêm có bớt. Do nhân duyên đây nghĩa chẳng thể nói không thêm không bớt. Bồ thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí cũng chẳng thêm bớt. Nghĩa chẳng thể nói vô sở hữu, bồ thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí cũng vô sở hữu. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát nương dựa không thêm bớt, vô sở hữu làm phương tiện hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, do đây làm cửa nhóm các công đức đến ngôi viên mãn, bèn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát này vì sơ tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, hay hậu tâm khởi năng chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này nếu sơ tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, khi sơ tâm khởi hậu tâm chưa khởi, không nghĩa hòa hợp. Nếu hậu tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, khi hậu tâm khởi tiền tâm đã diệt không nghĩa hòa hợp. Như vậy, pháp tâm tâm sở trước sau tiến thối, tìm gạn không có nghĩa hòa hợp, nói sao khá được chứa nhóm căn lành. Nếu các căn lành chẳng thể chứa nhóm được, làm sao căn lành Bồ tát viên mãn chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Ta sẽ vì người nói sơ thí dụ cho người đối nghĩa ấy dễ được hiểu rõ. Các người có trí đối nghĩa đã nói, nghe nơi thí dụ bèn được hiểu ngộ.

Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Như khi đốt đèn vì ngọn lửa trước năng cháy tim hay ngọn lửa sau năng cháy tim?

Thiện Hiện thưa rằng: Như ý tôi hiểu, chẳng phải lửa trước năng cháy tim, cũng chẳng phải lửa sau; chẳng phải lửa sau năng cháy tim, cũng chẳng rời lửa sau.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Tim bị cháy chẳng? Thiện Hiện thưa rằng: Thế gian hiện thấy cái tim cháy thật!

Phật bảo Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng lại như thế. Chẳng phải sơ tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chẳng rời sơ tâm. Chẳng phải hậu tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chẳng rời hậu tâm. Mà các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm khiến các căn lành khôn lớn viên mãn chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát từ sơ phát tâm hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, đến tối hậu tâm mười địa viên mãn bèn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát tu học những mười địa nào viên mãn bèn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát tu Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa khiến cho viên mãn bèn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng học Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa khiến cho viên mãn bèn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện! Phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát tinh siêng tu học mười địa như thế đến ngôi viên mãn, khi được Bồ đề chẳng sơ tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chẳng rời sơ tâm. Chẳng hậu tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chẳng rời hậu tâm. Mà các Bồ tát Ma ha tát tinh siêng tu học mười địa như thế đến ngôi viên mãn bèn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Như Lai đã nói lý thú duyên khởi rất là màu nhiệm, rất là sâu thẳm, nghĩa là các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu học mười địa, khi được Bồ đề chẳng sơ tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chẳng rời sơ tâm. Chẳng hậu tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chẳng rời hậu tâm. Mà các Bồ tát từ sơ phát tâm hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đến tối hậu tâm mười địa viên mãn, bèn năng chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Nếu tâm diệt rồi sanh lại được chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng được. Tâm này đã diệt chẳng thể sanh lại.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Nếu tâm đã sanh có pháp diệt chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy. Nếu tâm đã sanh định có pháp diệt.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Có pháp diệt tâm chẳng phải diệt chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng phải vậy. Có pháp diệt tâm quyết định phải diệt.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Nếu tâm trụ như chơn như, tâm này là như chơn như thật tế tánh thường trụ chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng phải vậy. Tâm này chẳng như chơn như thật tế tánh ấy thường trụ.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Chơn như các pháp rất sâu thăm chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy. Chơn như các pháp rất là sâu thăm.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Tức chơn như là tâm chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng phải vậy.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Là chơn như có tâm chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng phải vậy.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Tức tâm là chơn như chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng phải vậy.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Là tâm có chơn như chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng phải vậy.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Chơn như vì năng thấy được chơn như chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thể thấy được vậy.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Nếu Bồ tát Ma ha tát năng hành như thế là hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy. Nếu Bồ tát Ma ha tát năng hành như thế là hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Nếu Bồ tát Ma ha tát năng hành như thế là hành chỗ nào? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng hành như thế trọn không chỗ hành. Sở dĩ vì sao? Nếu Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, trụ trong chơn như, không tâm hiện hành, không xứ hiện hành. Vì có sao? Vì nếu Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm trụ trong chơn như trọn không hiện hành, thời xứ hiện hành, kể hiện hành vậy.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là hành sở nào? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm hành thắng nghĩa đế, vì trong đây không hai thứ hiện hành vậy.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, dù chẳng lấy tướng mà hành tướng chẳng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng phải vậy.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, hành trong thắng nghĩa đế là phá tướng chẳng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng phá.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, hành trong thắng nghĩa đế phá tướng tướng chẳng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng phá tướng tướng.

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì sao chẳng phá tướng, cũng chẳng phá tướng tướng? Thiện Hiện thưa rằng: Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, chẳng khởi nghĩ này: Ta sẽ phá tướng và phá tướng tướng. Cũng chẳng khởi nghĩ này: Ta sẽ phá vô tướng và phá tướng vô tướng. Sở dĩ vì sao? Vì đối tất cả thứ không phân biệt vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm dù năng lìa được các phân biệt như thế mà chưa viên mãn Như Lai mùi lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, và mười tám pháp Phật bất cộng thấy vô lượng vô

biên thắng công đức vậy, vì chưa được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này trọn nên tối thắng phương tiện khéo léo. Do tối thắng phương tiện khéo léo đây đối tất cả pháp chẳng lấy chẳng phá. Vì có sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này biết rõ tất cả pháp tự tướng không vậy.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này trụ trong tất cả pháp tự tướng không, vì muốn thành thực các hữu tình nên vào ba đẳng trì. Dùng phương tiện ba đẳng trì thành thực các loại hữu tình.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói.

Bấy giờ, Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát này sao là vào ba thứ đẳng trì đây phương tiện thành thực các loại hữu tình?

Phật bảo, Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này trụ không đẳng trì thấy các hữu tình hư dối phân biệt ngã ngã sở, dùng sức phương tiện dạy khiến an trụ không tam ma địa. Bồ tát Ma ha tát này trụ vô tướng đẳng trì, thấy các hữu tình hư dối phân biệt các pháp tướng, dùng sức phương tiện dạy khiến an trụ vô tướng tam ma địa. Bồ tát Ma ha tát này trụ vô nguyện đẳng trì, thấy các hữu tình hư dối phân biệt nhiều ưa muốn, dùng sức phân biệt dạy khiến an trụ vô nguyện tam ma địa.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế khéo léo vào ba đẳng trì, phương tiện thành thực các loại hữu tình khiến kia theo sở nghi được nhiều ích lớn.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát trong mộng vào ba thứ đẳng trì, đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm có thêm ích chăng?

Thiện Hiện đáp rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tỉnh vào ba đẳng trì đây đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm có thêm ích, ấy kia trong mộng vào cũng có thêm ích. Sở dĩ vì sao? Vì tỉnh cùng trong mộng không sai khác vậy. Xá Lợi Tử! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tỉnh tu hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đã gọi tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Bồ tát Ma ha tát này trong mộng tu hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm cũng gọi tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Ba thứ

đẳng trì đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm năng làm thêm ích lễ cũng như thế.

Khi ấy, Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện rằng: Các Bồ tát Ma ha tát trong mộng gây nghiệp là có thêm ích hoặc tổn giảm chăng?

Phật nói: Các pháp hư dối chẳng thật, như mộng đã gây. Làm sao nghiệp kia năng có thêm ích, hoặc lại tổn giảm? Sở dĩ vì sao? Vì chẳng phải ở trong mộng đã gây các nghiệp năng có thêm ích, hoặc năng tổn giảm. Cần đến khi tỉnh nhớ tưởng phân biệt trong mộng đã gây mới có thêm ích, hoặc có tổn giảm?

Thiện Hiện đáp rằng: Có kẻ khi tỉnh giết mạng người rồi, sau ở trong mộng nhớ tưởng phân biệt rất tự mừng khoái. Hoặc lại có người mộng giết mạng người khác, bảo ở khi tỉnh rất sanh vui mừng. Hai nghiệp như thế, nơi ý hiểu sao?

Khi ấy, Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện rằng: Không việc sở duyên hoặc nghĩ hoặc nghiệp đều chẳng sanh được. Cần có sở duyên nghĩ nghiệp mới khởi. Nghĩ nghiệp trong mộng duyên đâu mà sanh?

Thiện Hiện đáp rằng: Như vậy, như vậy. Hoặc mộng hoặc tỉnh không việc sở duyên nghĩ nghiệp chẳng sanh, cần có sở duyên nghĩ nghiệp mới khởi. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Cần ở trong pháp thấy nghe giác biết, có giác huệ chuyển, do đấy khởi nhiễm hoặc lại khởi tịnh. Nếu không các pháp thấy nghe giác biết, không giác huệ chuyển, cũng không nhiễm tịnh. Do đây nên biết hoặc mộng hoặc tỉnh, có việc sở duyên nghĩ nghiệp khởi, cho đến không việc sở duyên nghĩ nghiệp chẳng khởi.

Khi ấy, Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện rằng: Phật nói nghĩ nghiệp đều lìa tự tánh, làm sao nói được hoặc nghĩ hoặc nghiệp có sở duyên khởi, không thời chẳng sanh?

Thiện Hiện đáp rằng: Mặc dù các nghĩ nghiệp và việc sở duyên tự tánh đều không, mà do tự tâm làm tướng phân biệt, nên nói nghĩ nghiệp có sở duyên sanh, nếu không nghĩ nghiệp chẳng sanh.

Khi ấy, Xá Lợi Tử bảo Thiện Hiện rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát trong mộng tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã, đem căn lành đây cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng

Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này là thật hồi hướng Đại Bồ đề chăng?

Thiện Hiện trả lời: Từ Thị Bồ tát đã lâu nhận được ký Bất thối chuyển Vô thượng Bồ đề, còn buộc một đời định sẽ làm Phật, khéo giỏi thù đáp tất cả nạn vấn, hiện ở hội đây nên thỉnh hỏi Ngài, Bồ Xứ Từ Tôn quyết sẽ vì đáp. Khi ấy, Xá Lợi Tử như lời Thiện Hiện cung kính thỉnh hỏi Từ Thị Bồ tát.

Khi ấy, Từ Thị Bồ tát hỏi nạn Xá Lợi Tử rằng: Bảo những gì gọi Từ Thị năng đáp: Là sắc uẩn ư? Hay thọ tướng hành thức uẩn ư? Là sắc uẩn không ư? Hay thọ tướng hành thức uẩn không ư? Là sắc uẩn chơn như ư? Hay thọ tướng hành thức uẩn chơn như ư? Vả sắc uẩn chẳng năng đáp, thọ tướng hành thức uẩn cũng chẳng năng đáp. Sắc uẩn không chẳng năng đáp, thọ tướng hành thức uẩn không cũng chẳng năng đáp. Sắc uẩn chơn như chẳng năng đáp, thọ tướng hành thức uẩn chơn như cũng chẳng năng đáp. Sở dĩ vì sao? Tôi trọn chẳng thấy có pháp năng đáp, có pháp sở đáp, xứ đáp, thời đáp, và do đây đáp cũng đều chẳng thấy. Tôi trọn chẳng thấy có pháp năng ký, có pháp sở ký, xứ ký, thời ký và do đây ký cũng đều chẳng thấy. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì tất cả bản tánh đều không, trọn vô sở hữu, không hai không riêng, nạn tìm rốt ráo bất khả đắc vậy.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử lại hỏi Từ Thị Bồ tát rằng: Nhân giả đã nói pháp là như sở chứng chăng? Từ Thị Bồ tát nói: Pháp tôi đã nói chẳng như sở chứng. Sở dĩ vì sao? Vì pháp tôi đã chứng chẳng thể nói được vậy.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Xá Lợi Tử rằng: Từ Thị Bồ tát giác huệ sâu rộng, tu tất cả bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa thành mãn lâu rồi, dùng vô sở đắc mà làm phương tiện đối bị nạn hỏi năng đáp như vậy.

Bấy giờ, Phật bảo Xá Lợi Tử rằng: Nơi ý hiểu sao? Người do pháp này thành A la hán, hãy thấy pháp ấy là nói được chăng? Xá Lợi Tử thưa: Bạch Thế Tôn! Chẳng nói được.

Phật bảo: Xá Lợi Tử! Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm sở chứng pháp tánh cũng lại như thế, chẳng thể nói được.

Xá Lợi Tử! Bồ tát Ma ha tát này chẳng khởi nghĩ đây: Ta do pháp đây đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đã được nhận ký, nay được nhận ký, sẽ được nhận ký. Chẳng khởi nghĩ này: Ta do pháp đây sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Xá Lợi Tử! Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng sanh nghi ngờ ta đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hãy được chẳng được. Chỉ khởi nghĩ này: Ta đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Quyết định sẽ được.

Xá Lợi Tử! Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu, nghe pháp sâu thẳm chẳng kinh chẳng sợ, chẳng hãi chẳng run, chẳng chìm chẳng đắm, đối được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng không lo sợ, quyết định tự biết ta sẽ chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình.

Bấy giờ, Phật bảo cụ thọ Thiện Hiện: Có Bồ tát Ma ha tát tu hành bố thí Ba la mật đa thấy các hữu tình bị khốn đói khát, áo quần rách nát, thiếu thốn đồ nằm, muốn cần của cải đều chẳng như ý. Thấy việc này rồi, khởi suy nghĩ đây: Ta phải làm sao cứu giúp các loại hữu tình như thế khiến lìa tham lam, của cải tự duyên không thiếu. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành bố thí Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Trong cõi Phật ta đư?c các loại hữu tình không thiếu thốn của cải như thế, tất cả đều như chúng trời sáu cõi Dục, thọ dụng các thứ đồ vui thượng diệu, mà đối trong ấy không điều tham đắm. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này do bố thí Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu hành tịnh giới Ba la mật đa thấy các hữu tình phiền não hung bạo giết hại lẫn nhau, cho đến tà kiến. Bởi nhân duyên đây chết yểu nhiều bệnh, sắc mặt đen ốm, không có uy đức, của cải thiếu thốn, sanh nhà hèn hạ, thân căn thiếu giảm, nhiều việc xấu xa như bản. Thấy việc này rồi, khởi suy nghĩ đây: Ta phải làm sao cứu vớt các loại hữu tình như thế, khiến nó xa lìa các quả ác nghiệp. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành tịnh giới Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Trong cõi Phật ta đư?c không

có các quả ác nghiệp như thế, tất cả hữu tình điều hành mười thiện, hưởng sống lâu thấy các quả báo tốt. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ tịnh giới Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu hành an nhẫn Ba la mật đa thấy các hữu tình giận dữ lẫn nhau, miệng phun gươm giáo, máng chửi tộ nhục, dùng dao gậy thấy tàn hại lẫn nhau, cho đến đứt mạng, ác tâm chẳng xả. Thấy việc này rồi, khởi suy nghĩ đây: Ta phải làm sao cứu vớt các loại hữu tình như thế khiến nó xa lìa các ác như thế. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành an nhẫn Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Trong cõi Phật ta được các loại hữu tình không ác nghiệp phiền não như thế, tất cả hữu tình lẫn lữa xem nhau như cha mẹ, bạn thân, họ hàng, chẳng chống trái nhau, từ tâm đối đãi với nhau, thay đổi làm lợi vui. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ an nhẫn Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu hành tinh tiến Ba la mật đa, thấy các hữu tình biếng lười trễ nhác chẳng siêng tinh tiến, nói bỏ Tam thừa, cũng chẳng tu hành nghiệp lành người trời. Thấy việc này rồi, khởi suy nghĩ đây: Ta phải làm sao cứu vớt các loại hữu tình như thế, khiến nó xa lìa biếng lười trễ nhác. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành tinh tiến Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Trong cõi Phật ta được các loại hữu tình không biếng lười trễ nhác như thế, tất cả hữu tình tinh siêng mạnh mẽ, siêng tu thú lành và nhân Tam thừa, sanh trong người trời mau chứng giải thoát. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ tinh tiến Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu hành tĩn lự Ba la mật đa thấy các hữu tình bị năm che che khuất, xa lìa tĩn lự, vô lượng, vô sắc, tán loạn buông lung, chẳng tu các thiện. Thấy việc này rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao cứu vớt các loại hữu tình như thế, khiến nó xa lìa các che, tán loạn. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành tĩn lự Ba la

mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Trong cõi Phật ta được các loại hữu tình không có năm che, tán loạn như thế, tất cả hữu tình tự tại vào ra các thắng định tĩnh lự, vô lượng, vô sắc. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ tĩnh lự Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu hành Bát nhã Ba la mật đa thấy các hữu tình ngu si ác huệ, đối chánh kiến thế gian xuất thế gian đều mất, bác bỏ không nghiệp thiện ác và nghiệp quả, chấp đoạn chấp thường, chấp một chấp khác, đồng chẳng đồng thấy, các thứ tà pháp. Thấy việc này rồi, khởi nghĩ đây: Ta phải làm sao cứu vớt các loại hữu tình như thế, khiến nó xa lìa ác kiến tà chấp. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyện đoái, tu hành Bát nhã Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Trong cõi Phật ta được các loại hữu tình không có ác hành tà chấp như thế, tất cả hữu tình trọn nên chánh kiến, các thứ diệu huệ đầy đủ trang nghiêm. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ bát nhã Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa thấy các hữu tình ba nhóm sai khác: Một nhóm chánh định, hai nhóm tà định, ba nhóm bất định. Thấy việc đây rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình khiến lìa nhóm tà định và bất định. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyện đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật khiến mau viên mãn, mau chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta được các loại hữu tình không nhóm tà định và nhóm bất định, cũng không tiếng gọi hai nhóm như thế. Tất cả hữu tình đều trụ chánh định. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa thấy các hữu tình đọa ba ác thú, chịu các thứ khổ sở, chỗ gọi địa ngục, bàng sanh, quỷ giới. Thấy việc này rồi, khởi suy nghĩ đây: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt khiến nó xa lìa khổ ba ác thú. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện đây: Ta phải tinh siêng không điều luyện

đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta được không có địa ngục, bàng sanh, quỷ giới cũng không tiếng gọi ác thú như thế. Tất cả hữu tình đều nhiếp vào thiện thú. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

---o0o---

Quyển Thứ 517 - Hội Thứ Ba

PHẨM TƯỚNG KHÔNG Thứ 21 - 3

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các hữu tình bởi ác nghiệp chướng, chỗ ở đất liền cao thấp chẳng bằng, gò đồi mương hào hầm hố, cỏ uest cây trụ, gai độc gai tảo, bất tịnh đầy rẫy. Thấy việc đây rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình khiến dứt trừ hẳn các ác nghiệp chướng, với chỗ nương ở đất đai bằng phẳng như lòng bàn tay, không có những việc các cỏ uest cây trụ thảy. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta được không có các nghiệp tạp uest cảm thành đất liền như thế. Chỗ ở hữu tình nơi chỗ bằng phẳng, vườn rừng ao hồ các hoa thơm màu nhiệm lẫn lộn trang nghiêm rất nên ưa thích. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các hữu tình vì phước đức mỏng, nên chỗ ở đất liền không các ngục báu, chỉ có nhiều thứ đất đá ngói sỏi. Thấy việc này rồi, khởi suy nghĩ đây: Ta phải làm sao cứu vớt các loại hữu tình tội nhiều phước ít như thế, khiến nơi chỗ ở thịnh nhiều ngọc quý. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta được các loại hữu tình không có tội nhiều phước ít như thế, cát vàng rải đất, nơi nơi đều có ngọc phệ lưu ly thảy, nhiều

ngọc diệp trân kỳ quý lạ, mặc dù hằng thọ dụng mà không nhiễm đắm. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát này tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các hữu tình thu nhận lắm nhiều rất sanh yêu đắm, phát khởi các thứ nghiệp ác bất thiện. Thấy việc này rồi, khởi suy nghĩ đây: Ta phải làm sao cứu vớt các loại hữu tình lắm nhiều thu nhận rất sanh yêu đắm như thế, khiến nó lìa hẳn thu nhận yêu đắm và phát khởi những nghiệp bất thiện. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta được các loại hữu tình không thu nhận lắm nhiều rất sanh yêu đắm gây các ác nghiệp bất thiện như thế, tất cả hữu tình đối sắc thanh thảy, không sở thu nhận, đối các cửa cái chẳng sanh yêu đắm. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các hữu tình có bốn sắc loại sang hèn sai khác là vua chúa cho đến cày ruộng. Thấy việc này rồi, khởi suy nghĩ đây: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình khiến không sang hèn sai khác như thế. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta được không có bốn thứ sắc loại sang hèn sai khác như thế, tất cả hữu tình đồng một sắc loại, thảy đều tôn quý, nhiếp thuộc nhân thú. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa mau được viên mãn gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các hữu tình gia tộc có thượng trung hạ sai khác. Thấy việc này rồi, khởi suy nghĩ

đây: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình khiến gia tộc không phẩm thượng trung hạ sai khác như thế. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi

Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta được gia tộc không phẩm thượng trung hạ sai khác như thế, tất cả hữu tình đều đồng thượng phẩm. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa thấy các hữu tình hình sắc xinh đẹp xấu xí sai khác. Thấy việc này rồi, khởi suy nghĩ đây: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình không hình sắc xinh đẹp xấu xí sai khác như thế. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều kiện đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta được các loại hữu tình không có hình sắc xinh đẹp xấu xí sai khác như thế, tất cả hữu tình đều sắc chơn kim, đoan nghiêm đẹp lạ, chúng ưa xem thấy, trọn nên tối thắng viên mãn tịnh sắc. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các hữu tình bị hệ thuộc chúa tể, ra làm việc gì chẳng được tự tại. Thấy việc đây rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình khiến được tự tại. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều kiện đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau chứng được nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta các loại hữu tình được không có chúa tể. Những việc ra làm đều được tự tại, cho đến chẳng thấy hình tượng chúa tể, cũng chẳng nghe danh tự chúa tể. Chỉ có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đem pháp thống nhiếp gọi là Pháp Vương. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Bát nhã Ba la mật đa, thấy các hữu tình có các thú địa ngục thảy sai khác. Thấy việc đây rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình khiến không các thú thiện ác sai khác. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều kiện đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Trong cõi Phật ta được không các thú thiện ác sai khác, cho đến không có danh các ác thú. Tất cả hữu tình đều đồng một loại, bình đẳng tu một nghiệp là đều hòa hiệp tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. An trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. An trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. An trụ khổ tập diệt đạo thánh đế.

Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu hành bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Tu hành các bậc Bồ tát Ma ha tát. Tu hành đà la ni môn, tam ma địa môn. Tu hành năm nhãn, sáu thần thông.

Tu hành Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Tu hành nhân các tướng, tùy hảo. Tu hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Tu hành các hạnh Bồ tát Ma ha tát và chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các hữu tình bốn sanh sai khác. Thấy việc đây rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình khiến không bốn sanh sai khác như thế. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta được không bốn sai khác như thế, các loại hữu tình đồng thọ hóa sanh. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các hữu tình không năm thông huệ, ra làm việc gì chẳng được tự tại. Thấy việc đây rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình đều khiến chứng được năm thần thông huệ. Đã duy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta các loại hữu tình đều đủ trọn nên

năm thắng thần thông. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các hữu tình thọ dụng đoạn thực, thân có các thứ đại tiểu tiện lợi, mủ máu hôi ứ rất nên chán bỏ. Thấy việc đây rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình khiến trong thân nó không ứ ác. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyện đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta các loại hữu tình chỉ đồng thọ dụng diệu pháp hỷ thực, nơi thân thơm sạch, không các tiện ứ. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các hữu tình thiếu thốn thân quang, ra làm việc gì cần nhờ đèn đuốc. Thấy việc đây rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình khiến lìa thân thiếu ánh sáng như thế. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyện đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta các loại hữu tình thân đủ ánh sáng, chẳng nhờ ngoài soi. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các hữu tình đất chỗ ở có ngày có đêm, có tháng nửa tháng, thời tiết số năm chuyển biến chẳng thường. Thấy việc ấy rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình khiến nơi chỗ ở không ngày đêm thay thời tiết biến đổi. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyện đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta được không ngày đêm tháng nửa tháng thay thời tiết và danh. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ

Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các hữu tình thọ lượng ngắn ngủi. Thấy việc ấy rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình khiến lìa thọ lượng ngắn ngủi như thế. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta các loại hữu tình thọ lượng lâu dài, kiếp số khó biết. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các hữu tình thân không tướng hảo. Thấy việc ấy rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình khiến được tướng hảo. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta, các loại hữu tình đủ ba mươi hai tướng Đại sĩ phu, tám mươi tùy hảo trang nghiêm, hữu tình thấy được sanh vui mừng thanh tịnh thù thắng. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các loại hữu tình thiếu các căn lành. Thấy việc ấy rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình khiến đủ căn lành. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta các loại hữu tình tất cả trọn nên căn lành tịnh thắng. Nhờ căn lành đây năng sắm được các thứ đồ cúng thượng diệu cúng dường chư Phật. Nhờ phước lực đây, tùy sanh chỗ nào lại hay năng cúng dường chư Phật Thế Tôn. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các hữu tình thân tâm đủ bệnh. Thân bệnh có bốn là gió nóng đàm và các tạp bệnh. Tâm bệnh cũng bốn là tham sân si và mạn thây bệnh. Thấy việc ấy rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình thân tâm bệnh khổ. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta được các loại hữu tình thân tâm không bệnh khổ như thế, cho đến không có danh bệnh thân tâm. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật, thấy các hữu tình, nhiều thứ ý muốn Tam thừa sai khác. Thấy việc ấy rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình ý muốn hẹp yếu, khiến nó nói bỏ ý muốn Nhị thừa, chỉ khiến hướng tới Vô thượng Đại thừa. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta các loại hữu tình duy cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng muốn quả Thanh văn, Độc giác thừa cho đến không có danh Nhị thừa. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các hữu tình ô nhiễm thượng mạn chưa xả bảo đã xả, chưa đắc bảo đã đắc. Thấy việc ấy rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình khiến nó mở bỏ gút tăng thượng mạn. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta được không kể tăng thượng mạn như thế, tất cả hữu tình như thật biết thấy điều xả điều đắc. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy các hữu tình nhiều sanh chấp trước, là chấp trước sắc uẩn,

chấp trước thọ tướng hành thức uẩn. Nói rộng cho đến chấp trước hạnh Bồ tát Ma ha tát, chấp trước Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Thấy việc ấy rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao phương tiện cứu vớt các loại hữu tình khiến lìa chấp trước. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyện đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Trong cõi Phật ta các loại hữu tình không các thứ chấp trước như thế thấy. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thọ lượng quang minh, số chúng đệ tử đều có hữu hạn. Thấy việc ấy rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao được thọ lượng quang minh, số chúng đệ tử đều không hữu hạn. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyện đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Khi ta sở hữu thọ lượng quang minh, số chúng đệ tử đều không hữu hạn. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cõi chỗ ở chu viên hữu lượng. Thấy việc ấy rồi, khởi suy nghĩ này: Ta phải làm sao được cõi chỗ ở chu viên vô lượng, yên ổn giàu vui. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyện đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí. Cõi nước mười phương đều như cát Căng già hiệp làm một cõi, yên ổn giàu vui, ta ở trong đó thuyết pháp giáo hóa vô lượng vô số vô biên hữu tình. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đa mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu đủ sáu thứ Ba la mật đa, thấy ngần sanh tử trước sau lâu xa, các cõi hữu tình số ấy vô biên. Thấy việc ấy rồi, khởi suy nghĩ này: Ngần mé sanh tử và cõi hữu tình đều như hư không chân thật trôi lăn sanh tử và giải thoát ấy, mà các hữu tình hư vọng chấp đắm, lộn quanh sanh tử chịu khổ vô cùng. Ta

phải làm sao phương tiện cứu vớt. Đã suy nghĩ rồi, khởi lời nguyện này: Ta phải tinh siêng không điều luyến đoái, tu hành sáu thứ Ba la mật đà, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí, vì các hữu tình thuyết pháp vi diệu đều khiến giải thoát sanh tử đại khổ, cũng khiến chứng biết sanh tử giải thoát đều vô sở hữu, trọn rốt ráo không. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nhờ sáu thứ Ba la mật đà đây mau được viên mãn, gần năng chứng được Nhất thiết trí trí.

---o0o---

Hội Thứ Ba

PHẨM CĂNG GIÀ THIÊN

THỨ 22

Bấy giờ, trong hội có một vị Thiên nữ tên Căng Già Thiên, từ tòa đứng dậy, đầu lễ chân Phật, vai tả lệch che, gối hữu chাম đất cháp tay hướng lên Phật thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Tôi viên mãn được bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, bát nhã Ba la mật đà và năng nhiếp thọ như nay Thế Tôn vì các đại chúng đã thuyết cõi Phật. Khi Căng Già Thiên nói lời đây rồi liền lấy các thứ hoa vàng hoa bạc, hoa sanh nước đất, các đồ trang nghiêm và cầm một cặp áo thiên y sắc vàng, cung kính chí thành dâng rải lên Phật. Vì thần lực Phật vọt lên không trung, xoay quanh bên hữu ở trên đỉnh Phật, biến thành bảo đài bốn trụ bốn góc thù dật trang nghiêm rất nên ưa thích. Nơi đây Thiên nữ cầm bảo đài đây cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, Như Lai biết ý chí sâu xa Thiên nữ kia liền bèn mỉm cười. Lễ thường chư Phật nếu khi mỉm cười, các thứ sắc quang từ diện môn phóng ra, Phật nay cũng vậy, từ nơi diện môn bay ra các thứ sắc quang xanh vàng đỏ trắng hồng tía bích lục khắp soi thế giới chư Phật mười phương vô lượng vô biên. Rồi quay về lại cõi đây hiện thần biến lớn vào trên đỉnh Phật.

Bấy giờ, A Nan Đà thấy nghe việc ấy rồi, từ tòa đứng dậy đánh lễ chân Phật, vai tả lệch che, gối hữu chাম đất, cháp tay hướng Phật thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Nhân nào duyên gì hiện mỉm cười ấy? Phật hiện mỉm cười chẳng phải không nhân duyên!

Bấy giờ, Phật bảo Khánh Hỷ rằng: Nay Thiên nữ đây ở đời vị lai sẽ thành Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nói rộng cho đến Phật Thế Tôn, kiếp tên Tinh Dụ, Phật hiệu Tinh Hoa. Khánh Hỷ phải biết: Nay Thiên nữ đây tức là đã thọ nữ thân cuối cùng. Xả thân đây rồi, chuyển thọ nam thân, tận đời vị lai chẳng làm nữ nữa. Từ đây chết rồi sanh ở trong thế giới Phật Bất Động Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác rất nên ưa muốn. Ở chỗ Phật kia siêng tu phạm hạnh. Nữ nay cõi kia tên chữ Kim Hoa, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát. Khánh Hỷ phải biết: Kim Hoa Bồ tát từ thế giới Phật Bất Động chết rồi sanh đi phương khác, từ một nước Phật tới một nước Phật, chỗ sanh đời đời thường chẳng lìa Phật, như vua Chuyển Luân từ một bảo điện ngự tới bảo điện, hưởng thọ vui khoái, cho đến mạng chung chân chẳng bèn đất. Bồ tát Kim Hoa cũng lại như thế, từ một cõi Phật qua một cõi Phật, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, sanh đời chỗ nào thường thấy chư Phật, hằng nghe chánh pháp, tu hạnh Bồ tát.

Khi ấy, A Nan Đà thâm khởi nghĩ này: Kim Hoa Bồ tát khi sẽ làm Phật cũng nên tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, hội kia chúng Bồ tát Ma ha tát số ấy nhiều ít lẽ như chúng hội Bồ tát Phật nay.

Phật biết kia nghĩ, bảo Khánh Hỷ rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nghĩ. Kim Hoa Bồ tát khi sẽ làm Phật cũng vì chúng hội tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế. Hội kia chúng Bồ tát Ma ha tát số ấy nhiều ít cũng như chúng hội Bồ tát Phật nay.

Khánh Hỷ phải biết: Kim Hoa Bồ tát khi sẽ làm Phật, đệ tử xuất gia số ấy rất nhiều, chẳng thể xưng tính được, nghĩa là chẳng thể đếm hoặc trăm hoặc ngàn hoặc trăm ức thầy được. Chỉ có thể nói tổng vô lượng vô biên.

Khánh Hỷ phải biết: Kim Hoa Bồ tát khi sẽ làm Phật, cõi ấy không có các thứ tội lỗi như trong kinh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây mà Ta đã tuyên nói.

Bấy giờ, Khánh Hỷ lại thưa Phật rằng: Nay Thiên nữ đây trước đời Phật nào đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, trồng các căn lành, hồi hướng phát nguyện, nay được gặp Phật cúng dường cung kính bèn được nhận nơi ký Bất thối chuyển?

Khánh Hỷ phải biết: Ta ở chỗ Phật Nhiên Đăng quá khứ, đem năm cọng hoa dăng rải Phật kia hồi hướng phát nguyện. Nhiên Đăng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết căn Ta chín, trao ký cho Ta: Người ở sau sẽ được làm Phật hiệu là Năng Tịch, cõi tên Kham Nhẫn, kiếp hiệu là Hiền. Thiên nữ bấy giờ nghe Phật trao ký Đại Bồ đề cho Ta vui mừng nhảy nhót, liền đem kim hoa dăng rải lên Phật, bèn phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, trồng các căn lành, hồi hướng phát nguyện rằng: "Khiến tôi đời sau đối Bồ tát đây khi sẽ làm Phật, cũng như Phật nay hiện tiền trao cho tôi ký Đại Bồ đề". Nên Ta ngày nay trao ký cho kia.

Phật bảo Khánh Hỷ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói, kia căn lành chín Ta trao ký cho.

---o0o---

Hội Thứ Ba

PHẨM XẢO TIỆN

THỨ 23 - 1

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, làm sao tập không, vô tướng, vô nguyện tam ma địa? Làm sao vào không, vô tướng, vô nguyện tam ma địa? Làm sao tập bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi? Làm sao tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi? Làm sao tập các Bồ đề phần pháp khác? Làm sao tu các Bồ đề phần pháp khác?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nên quán sắc uẩn cho đến thức uẩn không. Nên quán nhãn xứ cho đến ý xứ không. Nên quán sắc xứ cho đến pháp xứ không. Nên quán nhãn giới cho đến ý giới không. Nên quán sắc giới cho đến pháp giới không. Nên quán nhãn thức giới cho đến ý thức giới không. Nên quán nhãn xúc cho đến ý xúc không. Nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không.

Nên quán địa giới cho đến thức giới không. Nên quán nhân duyên cho đến tăng thượng duyên không. Nên quán vô minh cho đến lão tử không. Nên quán bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa không.

Nên quán nội không cho đến vô tánh tự tánh không không. Nên quán chơn như cho đến bất tư nghì giới không. Nên quán khổ tập diệt đạo thánh đế không.

Nên quán bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi không. Nên quán bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định không. Nên quán tám giải thoát cho đến mười biến xứ không. Nên quán không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không.

Nên quán Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa không. Nên quán Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa không. Nên quán tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn không. Nên quán năm nhãn, sáu thần thông không.

Nên quán Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không. Nên quán đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả không. Nên quán ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo không. Nên quán pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả không. Nên quán nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không.

Nên quán quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề không. Nên quán tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không.

Nên quán pháp hữu lậu vô lậu không. Nên quán pháp thế gian xuất thế gian không. Nên quán pháp hữu vi vô vi không. Nên quán pháp quá khứ vị lai hiện tại không. Nên quán pháp thiện bất thiện vô ký không. Nên quán pháp cõi Dục cõi Sắc cõi Vô sắc không.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này khi tu quán đây chẳng cho tâm loạn. Nếu tâm chẳng loạn thời chẳng thấy pháp. Nếu chẳng thấy pháp thời chẳng tác chứng. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này khéo học các pháp tự tướng đều không. Không pháp khá tăng không pháp khá giảm, nên đối các pháp chẳng thấy chẳng chứng. Vì có sao? Vì đối trong thắng nghĩa để tất cả pháp năng chứng, sở chứng, xứ chứng, thời chứng và do đây chứng, hoặc tổng hoặc biệt đều bất khả đắc, vì chẳng thể thấy vậy.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Như Thế Tôn nói, các Bồ tát Ma ha tát nên quán pháp không mà chẳng tác chứng, Bồ tát Ma ha tát làm sao nên quán pháp không mà chẳng tác chứng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát khi quán pháp không, trước khởi nghĩ này: Ta nên quán pháp các tướng đều không, chẳng nên tác chứng. Ta vì học nên quán các pháp không, chẳng vì chứng nên quán các pháp không, nay là thời học, chẳng phải thời chứng. Bồ tát Ma ha tát này chưa vào định buộc tâm nơi cảnh. Bồ tát Ma ha tát này đôi khi như thế chẳng lui tất cả phần pháp Bồ đề, chẳng chứng lậu tận. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này trọn nên trí huệ rộng lớn như thế khéo trụ pháp không, và tát cả phần pháp Bồ đề, hằng khởi nghĩ này: Thời nay nên học chẳng nên tác chứng. Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thường khởi nghĩ này: Ta đối bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa thời nay nên học chẳng nên tác chứng. Ta đối nội không cho đến vô tánh tự tánh không thời nay nên học chẳng nên tác chứng. Ta đối chơn như cho đến bất tư nghì giới thời nay nên học chẳng nên tác chứng. Ta đối khổ tập diệt đạo thánh đế thời nay nên học chẳng nên tác chứng.

Ta đối bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi thời nay nên học chẳng nên tác chứng. Ta đối bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định thời nay nên học chẳng nên tác chứng. Ta đối tám giải thoát cho đến mười biến xứ thời nay nên học chẳng nên tác chứng. Ta đối không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thời nay nên học chẳng nên tác chứng.

Ta đối Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa thời nay nên học chẳng nên tác chứng. Ta đối Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa thời nay nên học chẳng nên tác chứng. Ta đối tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn thời nay nên học chẳng nên tác chứng. Ta đối năm nhãn, sáu thần thông thời nay nên học chẳng nên tác chứng.

Ta đối Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thời nay nên học chẳng nên tác chứng. Ta đối đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả thời nay nên học chẳng nên tác chứng. Ta đối pháp vô vọng thất, tánh hằng trụ xả thời nay nên học chẳng nên tác chứng. Ta đối nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thời nay nên học chẳng nên tác chứng. Ta đối tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát thời nay nên học chẳng nên tác chứng. Ta đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề

thời nay nên học chẳng nên tác chứng. Ta nay vì học Nhất thiết trí trí nên học quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề, đều khiến khéo léo chẳng nên tác chứng.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nên tập không, vô tướng, vô nguyện tam ma địa. Nên trụ không, vô tướng, vô nguyện tam ma địa. Nên tu không, vô tướng, vô nguyện tam ma địa, mà đối thật tế chẳng nên tác chứng.

Nên tập bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Nên trụ bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Nên tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, mà đối thật tế chẳng nên tác chứng.

Nên tập các phần pháp Bồ đề khác. Nên trụ các phần pháp Bồ đề khác. Nên tu các phần pháp Bồ đề khác, mà đối thật tế chẳng nên tác chứng.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này tuy tập không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn; cũng trụ không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn; cũng tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn mà chẳng chứng quả Dự lưu cho đến chẳng chứng Độc giác Bồ đề.

Tuy tập bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, cũng trụ bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, cũng tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, mà chẳng chứng quả Dự lưu cho đến chẳng chứng Độc giác Bồ đề.

Tuy tập các phần pháp Bồ đề khác, cũng trụ các phần pháp Bồ đề khác, cũng tu các phần pháp Bồ đề khác, mà chẳng chứng quả Dự lưu cho đến chẳng chứng Độc giác Bồ đề.

Bởi nhân duyên đây Bồ tát Ma ha tát này chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Ví như tráng sĩ hình vóc đoan nghiêm uy mãnh mạnh mẽ kẻ thấy vui mừng, đầy đủ thắng thế viên mãn, dòng họ trong sạch. Đối các binh pháp học đến rất ráo, giỏi cầm khí giới gậy gộc, vững vàng chẳng lay, sáu mươi bốn tài năng, mười tám minh xứ, tất cả kỹ thuật không thứ nào chẳng tuyệt giỏi, được đông người ngưỡng mộ, thầy đều kính phục. Vì sự nghiệp giỏi, nên thi công thì ít mà thu lợi thì nhiều. Do đây các người cúng dường cung kính, tôn

trọng ngợi khen không lúc tạm bỏ. Kia với bấy giờ vui mừng hơn hồ tăng bội, đối các dòng họ tự âm thầm mừng. Vì có nhân duyên nên phải đem cha mẹ vợ con dòng họ đi tới phương khác, giữa đường trải qua đồng nội hiểm nạn, trong ấy có nhiều ác thú giặc cướp oan gia ẩn núp những việc đáng sợ khá nhiều, bà con lớn nhỏ không ai chẳng kinh hoàng! Người ấy tự ý có nhiều tài giỏi, uy mãnh mạnh mẽ, thân ý thư thối, an ủi cha mẹ và các bà con rằng: Chớ có lo sợ, tất không khổ đâu! Người kia nơi ấy dùng tài năng giỏi đem các bà con đi đến chỗ yên ổn, đã khỏi nguy nan vui mừng sung sướng hưởng lạc. Nhưng tráng sĩ kia khi ở giữa đồng nội không có ý gia hại ác thú oán tặc. Sở dĩ vì sao? Vì tự ý uy mãnh đủ các tài nghệ không sợ gì vậy.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, vì thương xót khổ sanh tử các loại hữu tình phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Duyên khắp hữu tình, khởi tâm trụ bốn vô lượng, cùng hành bốn vô lượng, siêng tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa khiến mau viên mãn. Bồ tát Ma ha tát này đối sáu thứ Ba la mật đa đây ngôi chưa viên mãn, vì muốn tu học Nhất thiết trí trí chẳng chứng lậu tận. Mặc dù trụ không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn nhưng chẳng theo thế lực kia mà chuyển, cũng chẳng bị chướng kia làm đất cướp, đối môn giải thoát cùng chẳng tác chứng. Do chẳng chứng nên chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc giác, tốc tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Như chim kim xí bay bổng hư không, tự tại quanh liệng lâu chẳng rơi rớt. tuy nương không bay giỡn mà chẳng chống không, cũng chẳng bị không làm câu ngại.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, tuy đối không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hằng tập trụ tu, mà với trong ấy năng chẳng tác chứng. Do chẳng chứng nên chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc giác. Tu Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả và mười tám pháp Phật bất cộng thấy vô lượng Phật pháp. Nếu chưa viên mãn, trọn chẳng nương không, vô tướng, vô nguyện mà chứng lậu tận.

Thiện Hiện phải biết: Ví như tráng phu thạo giỏi nghề bắn, muốn hiển tài mình bắn ngựa hư không. Muốn làm cho tên giữa không chẳng rơi đất, lại lấy tên sau bắn đuôi tên trước. Bắn mãi như thế qua đã

nhiều thời tên tên nói nhau chẳng cho rơi xuống. Nếu muốn cho rơi, bèn thôi bắn tên sau, bấy giờ các tên mới rơi gấp xuống.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo đã nhiếp thọ, nên cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề tu nhân căn lành chưa đều thành chín, quyết chẳng giữa đường chứng nơi thật tế. Nếu được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề tu nhân căn lành tất cả thành chín, bấy giờ Bồ tát mới chứng thật tế, bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Vậy nên, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đều nên quán sát kỹ chắc như thế, như trước đã nói thật tướng các pháp, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát mà tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát rất là hiếm có, năng làm việc khó. Tuy thường tu học thật tướng các pháp, tuy thường tu học chơn như, pháp giới, pháp tánh cho đến bất tư nghì giới; tuy thường tu học nội không cho đến vô tánh tự tánh không, tuy thường tu học khổ tập diệt đạo thánh đế, tuy thường tu học bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, tuy thường tu học ba môn giải thoát và tất cả các phần pháp Bồ đề khác mà với giữa đường chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc giác, chẳng lui mất Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát đối các hữu tình thè chẳng nói bỏ. Nghĩa là khởi nguyện này: Nếu các hữu tình chưa được giải thoát sanh lão bệnh tử, ta quyết chẳng bỏ tu thêm căn lành.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát nguyện lực thù thắng thường khởi nghĩ này: Tất cả hữu tình nếu chưa giải thoát, ta quyết chẳng bỏ. Do bởi tâm rộng lớn như thế nên ở giữa đường kia tất chẳng lui rơi.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát hằng khởi nghĩ này: Ta chẳng nên bỏ tất cả hữu tình quyết làm cho giải thoát. Nhưng các hữu tình hành pháp bất chính, ta vì độ kia nên hằng dẫn phát vắng lặng không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, tuy hằng dẫn phát mà chẳng lầy chứng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát đối chỗ sâu thăm thường muốn quán sát là muốn quán sát nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, rốt ráo không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.

Cũng muốn quán sát bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, và không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thấy đều tự tướng không.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này làm quán đây rồi, khởi nghĩ như vậy: Các loại hữu tình bởi sức bạn ác khởi tưởng chấp ngã, nói rộng cho đến tướng chấp kiến giả. Do tưởng chấp đây hành hữu sở đắc, trôi lăn sanh tử, chịu các thứ khổ. Vì dứt hữu tình tưởng chấp như thế, nên tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình nói pháp thăm sâu màu nhiệm, khiến dứt tướng chấp, lìa khổ sanh tử.

Bồ tát Ma ha tát này bảy giờ tuy học ba môn giải thoát mà chẳng nương đây chứng nơi thật tế. Vì đối thật tế chẳng chứng lấy nên chẳng rơi quả Dự lưu, Nhất Lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này do nghĩ như thế, hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm trọn nên căn lành chẳng chứng thật tế.

Tuy đối thật tế chưa liền tác chứng mà chẳng lui mất bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng chẳng lui mất bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Cũng chẳng lui mất không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Cũng chẳng lui mất tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Cũng chẳng lui mất nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng chẳng lui mất chơn như cho đến bất tư nghì giới. Cũng chẳng lui mất khổ tập diệt đạo thánh đế.

Cũng chẳng lui mất bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Cũng chẳng lui mất các bậc Bồ tát. Cũng chẳng lui mất đà la ni môn, tam ma địa môn. Cũng chẳng lui mất năm nhãn, sáu thần thông. Cũng chẳng lui mất Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng chẳng lui mất đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Cũng chẳng lui mất nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng chẳng lui mất các Phật pháp khác vô lượng vô biên.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này bấy giờ trọn nên tất cả phần pháp Bồ đề, cho đến chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đối các công đức ấy trọn chẳng suy giảm. Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhà Ba la mật đa sâu thẳm, phương tiện khéo léo được nhiếp thọ nên mỗi sát na sát na bạch pháp tăng trưởng, các căn bén lướt, tất cả Thanh văn và Độc giác thấy chỗ chẳng năng kịp được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát hằng khởi nghĩ này: Các loại hữu tình ở trong đêm dài, nơi tâm thường hành bốn thứ trái ngược là: Thường tưởng ngược tâm ngược thấy ngược, hoặc lạc tưởng ngược tâm ngược, thấy ngược, hoặc ngã tưởng ngược tâm ngược, thấy ngược, hoặc ngã tưởng ngược tâm ngược thấy ngược, hoặc tịnh tưởng ngược tâm ngược thấy ngược. Ta vì các hữu tình như thế nên cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát khi chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình thuyết pháp không trái ngược là thuyết sanh tử vô thường vô lạc vô ngã vô tịnh, chỉ có Niết bàn vắng lặng nhiệm màu, đầy đủ các thứ công đức chơn thật Thường, Lạc, Ngã, Tịnh.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này trọn nên nghĩ đây hành Bát nhà Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo được nhiếp thọ vậy. Nếu chưa viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng và các Phật pháp khác vô lượng vô biên, trọn chẳng chứng vào thắng định chư Phật.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này bấy giờ mặc dù học ba môn giải thoát vào ra tự tại mà đối thực tế chưa liền tác chứng, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nhân hành công đức chưa khéo viên mãn chẳng chứng thật tế và các công đức khác. Nếu khi được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mới có thể chứng được.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này bấy giờ tuy đối các công đức khác tu chưa viên mãn mà đối môn vô nguyện tam ma địa tu đã viên mãn.

Quyển Thứ 518 - Hội Thứ Ba

PHẨM XẢO TIỆN Thứ 23 - 2

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát hằng khởi nghĩ này: "Các loại hữu tình ở trong đêm dài hành hữu sở đắc. Nghĩa là chấp có ngã cho đến kiến giả. Hoặc chấp có sắc uẩn cho đến thức uẩn. Hoặc chấp có nhãn xứ cho đến ý xứ. Hoặc chấp có sắc xứ cho đến pháp xứ. Hoặc chấp có nhãn giới cho đến ý giới. Hoặc chấp có sắc giới cho đến pháp giới. Hoặc chấp có nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Hoặc chấp có nhãn xúc cho đến ý xúc. Hoặc chấp có nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Hoặc chấp có địa giới cho đến thức giới. Hoặc chấp có nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Hoặc chấp có vô minh cho đến lão tử. Hoặc chấp có mười thiện nghiệp đạo. Hoặc chấp có bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc chấp có bốn nhiếp sự. Hoặc chấp có các pháp thắng thiện khác. Ta vì các hữu tình như thế nên cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát. Khi chứng được Vô thượng Chánh đẳng giác, khiến các hữu tình dứt hẳn chấp hữu sở đắc như thế".

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này trọn nên nghĩ đây, hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo được nhiếp thọ vậy. Nếu chưa viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng và các Phật pháp khác vô lượng vô biên, quyết chẳng chứng vào thắng định chư Phật.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này bấy giờ tuy học ba môn giải thoát vào ra tự tại mà đối thật tế chưa liền tác chứng được, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nhân hành công đức chưa khéo viên mãn, chẳng chứng thật tế và các công đức khác. Nếu được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mới có thể chứng được. Thiện Hiện phải biết, Bồ tát Ma ha tát này bấy giờ tuy đối các công đức khác tu chưa viên mãn, mà chỉ đối môn Không tam ma địa tu đã viên mãn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát hằng khởi nghĩ này: Các loại hữu tình ở trong đêm dài thường hành các tướng. Hoặc chấp tướng nam, hoặc chấp tướng nữ, hoặc chấp tướng sắc, hoặc chấp tướng thanh, hoặc chấp tướng hương, hoặc chấp tướng vị, hoặc

chấp tướng xúc, hoặc chấp tướng pháp, hoặc chấp tướng ngã, tướng pháp khác. Ta vì các hữu tình như thế nên cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát. Khi chứng được Vô thượng Chánh Đẳng Giác, khiến các hữu tình dứt hẳn các thứ chấp tướng như thế.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này trọn nên nghĩ đây, hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo được nhiếp thọ vậy. Nếu chưa viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng và vô lượng vô biên Phật pháp khác, quyết chẳng chứng vào thắng định chư Phật.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này bấy giờ tuy học ba môn giải thoát vào ra tự tại mà đối thật tế chưa liền tác chứng, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nhân hành công đức chưa khéo viên mãn chẳng chứng thật tế và các công đức khác. Nếu khi được Vô thượng Chánh đẳng giác mới có thể chứng được. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát bấy giờ tuy đối các công đức khác tu chưa viên mãn, mà đối môn Vô tướng tam ma địa tu đã viên mãn .

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát đã khéo tu học bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Đã khéo an trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Đã khéo an trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. Đã khéo an trụ khổ tập diệt đạo thánh đế. Đã khéo tu học bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Đã khéo tu học không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Đã khéo tu học bốn tĩnh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Đã khéo tu học tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Đã khéo tu học các bậc Bồ tát. Đã khéo tu học đà la ni môn, tam ma địa môn. Đã khéo tu học năm nhãn, sáu thần thông. Đã khéo tu học Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Đã khéo tu học đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Đã khéo tu học pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả, và vô lượng vô biên Phật pháp khác.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này trọn nên tri kiến thù thắng như thế, nếu đối sanh tử phát khởi tưởng vui hoặc nói có vui, hoặc đối ba cõi an trụ chấp trước, không có lẽ ấy.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này đã khéo tu hành phần pháp Bồ đề. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử lẽ nên hỏi thử: "Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ

đề, lẽ vì sao tu hành phần pháp Bồ đề mà chẳng chứng không, vô tướng, vô nguyện, vô sanh vô diệt, vô tác vô vi, vô tánh thật tế? Do chẳng chứng nên chẳng được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc Giác Bồ đề, mà siêng tu tập Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, thường không sờ chấp?"

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này khi được hỏi đây nếu khởi đáp này: "Các Bồ tát Ma ha tát muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chỉ nên suy nghĩ không, vô tướng, vô nguyện, vô sanh, vô diệt, vô tác vô vi, vô tánh thật tế và tất cả phần pháp Bồ đề khác, chẳng nên tu học". Bồ tát Ma ha tát này chưa nhờ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trao cho ký Bất thối chuyển Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này chưa được khai chỉ ký biệt rõ ràng trụ Bồ tát Ma ha tát bậc Bất thối chuyển tu học pháp tướng.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này khi được hỏi đây, nếu khởi đáp này: "Các Bồ tát Ma ha tát muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nên chính suy nghĩ không, vô tướng, vô nguyện, vô sanh, vô diệt, vô tác vô vi, vô tánh thật tế và tất cả phần pháp Bồ đề khác, cũng nên phương tiện như trước đã nói khéo léo tu học mà chẳng tác chứng". Bồ tát Ma ha tát này đã nhờ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trao cho ký Bất thối chuyển Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này đã được khai chỉ ký biệt rõ ràng trụ Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển tu học pháp tướng.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát chưa được khai chỉ ký biệt rõ ràng trụ Bồ tát Ma ha tát bậc Bất thối chuyển tu học pháp tướng. Phải biết Bồ tát Ma ha tát này chưa khéo tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa và tất cả phần pháp Bồ đề khác, chưa vào bậc Bạc địa, chưa như các Bồ tát Ma ha tát kia trụ bậc Bất thối chuyển khai chỉ ký biệt rõ ràng an trụ tướng Bất thối chuyển.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát đã được khai chỉ ký biệt rõ ràng trụ Bồ tát Ma ha tát bậc Bất thối chuyển tu học pháp tướng. Phải biết Bồ tát Ma ha tát này đã khéo tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự bát nhã Ba la mật đa và tất cả phần pháp Bồ đề khác, đã vào bậc Bạc địa, đã như các Bồ tát Ma ha tát trụ bậc Bất thối chuyển, khai chỉ ký biệt rõ ràng, an trụ tướng Bất thối chuyển.

Cụ thợ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vả có Bồ tát Ma ha tát chưa được Bất thối chuyển năng khởi như thật đáp như thế chăng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát mặc dù chưa được Bất thối chuyển, mà năng đối đáp khởi như thật đáp. Thiện Hiện! Phải biết Bồ tát Ma ha tát này mặc dù chưa được Bất thối chuyển, mà năng tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa và tất cả phần pháp Bồ đề khác đã được thành thực, giác tuệ bén lướt, hoặc nghe chẳng nghe năng như thật đáp như Bồ tát Ma ha tát bậc Bất thối chuyển.

Cụ thợ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Có nhiều Bồ tát Ma ha tát cầu học Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ít có năng như thật đáp như Bồ tát Ma ha tát bậc Bất thối chuyển, bậc đã khéo tu trì, bậc chưa khéo tu trì mà an trụ vậy?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Sở dĩ vì sao? Hiếm có Bồ tát Ma ha tát được nhận tuệ ký Bất thối chuyển thù thắng như thế. Nếu có kẻ được nhận ký như thế đều năng đối đáp khởi như thật đáp. Thiện Hiện! Nếu kẻ năng đối đáp như thật đáp, phải biết đấy là Bồ tát Ma ha tát đã trồng căn lành rất cực minh lợi, chỗ tu trí tuệ lượng ấy sâu rộng, thế gian, trời, người, a tồ lạc thấy chẳng thể dẫn cướp khiến kia phá hoại, chắc chắn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát cho đến trong mộng cũng chẳng ưa muốn xưng khen pháp bậc Thanh văn, Độc giác, đối pháp ba cõi cũng chẳng ưa muốn xưng khen. Thường quán các pháp như mộng, như vang, nói rộng cho đến như thành tâm hương, mặc dù quán như thế mà chẳng chứng thật tế. Phải biết Bồ tát đây có tướng Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát mộng thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có vô số lượng trăm ngàn ức muôn ức chúng cung kính vây quanh mà vì thuyết pháp. Đã nghe pháp rồi khéo hiểu nghĩa thú. Hiểu nghĩa thú rồi tinh siêng tu hành tùy pháp hành pháp, vào tam ma địa khởi hạnh tùy pháp. Phải biết Bồ tát này có tướng Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát mộng thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đủ ba mươi hai tướng Đại sĩ phu, tám mươi tùy hảo viên mãn trang nghiêm, thường quang một lần soi sáng chung quanh. Ở vô lượng chúng vọt lên hư không hiện thân thông lớn thuyết chánh pháp yếu, hóa làm kẻ hóa sĩ khiến qua phương khác thi tác Phật sự. Phải biết Bồ tát này có tướng Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát mộng thấy giặc cuồng phá hoại thôn thành, hoặc thấy lửa khởi đốt cháy xóm làng, hoặc thấy sự tử hổ lang thú dữ rắn độc trùng ác muốn đến hại thân, hoặc thấy oan gia muốn chém nơi đầu, hoặc thấy cha mẹ anh em chị em thân hữu sắp đến mất mạng, hoặc thấy tự thân lạnh nóng đói khát và các việc khổ làm bức hại khó chịu. Thấy những việc đáng sợ hãi như thế thấy mà chẳng kinh chẳng sợ cũng chẳng lo rầu. Từ mộng tỉnh rồi tức suy nghĩ được ba cõi chẳng phải chơn thật, đều như mộng thấy, khi ta được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, phải vì hữu tình nói pháp ba cõi tất cả hư dối, đều như cảnh mộng. Phải biết Bồ tát này có tướng Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát cho đến trong mộng thấy có địa ngục, bàng sanh, quỷ giới các loại hữu tình, bèn khởi nghĩ này: Ta phải tinh siêng tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát mau tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Trong cõi Phật ta được không có địa ngục, bàng sanh, quỷ giới và danh tự loại ấy. Từ mộng tỉnh rồi cũng khởi nghĩ ấy. Thiện Hiện! Phải biết Bồ tát Ma ha tát này khi sẽ làm Phật chỗ ở định không ác thú. Sở dĩ vì sao? Vì hoặc mộng hoặc tỉnh các pháp không hai không hai phần vậy. Phải biết Bồ tát này có tướng Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát trong mộng thấy lửa đốt địa ngục thấy các loại hữu tình, hoặc lại thấy cháy thành ấp xóm làng, bèn phát thệ nguyện: Ta nếu đã nhận ký Bất thối chuyển sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nguyện lửa dữ đây tức thì tắt gấp, biến thành mát mẻ. Nếu Bồ tát đây khởi nguyện này rồi, lửa thấy trong mộng tức thì tắt lẹ, phải biết đã được ký Bất thối chuyển. Nếu Bồ tát đây khởi nguyện này rồi, lửa thấy trong mộng chẳng liền tắt gấp, phải biết chưa được Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tỉnh hiện thấy lửa dữ bùng khởi đốt các thành ấp, hoặc cháy xóm làng, bèn khởi nghĩ này:

Ta ở trong mộng, hoặc ở khi tỉnh, từng thấy tự có các hành trạng tướng bậc Bất thối chuyển chưa xác thật hư. Nếu ta đã thấy đây thật có ấy, nguyện lửa dữ này tức thì tắt gấp, biến thành mát mẻ. Nếu Bồ tát đây khởi thệ nguyện này phát lời thành thực, bấy giờ lửa dữ tức thì tắt lẹ, phải biết đã được ký Bất thối chuyển. Nếu Bồ tát đây khởi thệ nguyện này phát lời thành thực, lửa chẳng tắt liền, phải biết chưa được ký Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tỉnh thấy lửa đốt các thành ấp hoặc cháy xóm làng, bèn khởi nghĩ này: Ta ở trong mộng hoặc ở khi tỉnh, từng thấy tự có các hành trạng tướng bậc Bất thối chuyển, nếu ta đã thấy định là thật có, tất chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nguyện lửa dữ đây tức thì tắt gấp, biến thành mát mẻ. Bồ tát Ma ha tát này phát lời thệ nguyện thành thật đây rồi, bấy giờ lửa dữ chẳng vì tắt gấp. Đốt cháy một nhà, vượt bỏ một nhà lại cháy một nhà, hoặc cháy một xóm, vượt bỏ một xóm lại cháy một xóm. Luân chuyển như thế lửa ấy mới chịu tắt. Bồ tát Ma ha tát này nên tự biết rõ quyết định đã được ký Bất thối chuyển. Nhưng những nhà xóm bị cháy ấy do hữu tình kia gây làm tăng trưởng nghiệp hoại chánh pháp. Kia do nghiệp ấy hoặc đọa ác thú trong vô lượng kiếp chịu quả chính khổ, nay sanh đọa người chịu tội thừa kia. Hoặc bởi nghiệp này sẽ đọa ác thú trải vô lượng kiếp chịu quả chính khổ, nay ở đọa người trước hiện chút tội.

Lại nữa, Thiện Hiện! Y như trước đã thuyết các thứ nhân duyên biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển, lại có trọn nên các hành trạng tướng biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển. Ta sẽ vì người phân biệt giải nói, người nên lắng nghe rất khéo suy nghĩ. Thiện Hiện thưa rằng: Dạ xin nói cho.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát thấy có nam tử hoặc có nữ nhân hiện bị quỷ ám bắt chịu các khổ não chẳng thể xa lìa được, bèn khởi nghĩ này: "Nếu các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết ý muốn tôi đã được thanh tịnh, trao tôi ký Bất thối chuyển Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, xa lìa các ý Thanh văn, Độc giác chẳng đem các ý Thanh văn, Độc giác cầu chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu tôi đời sau tất được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cùng đời vị lai lợi ích an vui các loại hữu tình. Nếu mười phương cõi hiện tại thật có vô lượng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, các pháp nhiệm màu lợi vui hữu tình, các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác kia không gì chẳng

thấy, không gì chẳng biết, không gì chẳng hiểu, không gì chẳng chứng, hiện biết thấy giác tất cả hữu tình ý muốn sai khác, nguyện đủ soi xét tâm tôi nghĩ gì và nói lời thành thật. Nếu tôi năng tu được hạnh Bồ tát, chắc được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cứu vớt hữu tình khổ sanh tử ấy, nguyện nam tử này hoặc nữ nhân đây chẳng bị quỷ làm rối hại, kia theo lời tôi tức phải bỏ đi". Bồ tát Ma ha tát này khi nói lời ấy nếu quỷ kia chẳng vì bỏ đi, phải biết chưa được ký Bất thối chuyển. Bồ tát Ma ha tát này khi nói lời ấy, nếu quỷ kia tức vì bỏ đi, phải biết đã được ký Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát chưa khéo tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lực, bát nhã Ba la mật đa. Chưa khéo an trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Chưa khéo an trụ chơn như cho đến bất tư nghi giới. Chưa khéo an trụ khổ tập diệt đạo thánh đế. Chưa khéo an trụ bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Chưa khéo tu học bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chưa khéo tu học tám giải thoát cho đến mười bốn xứ. Chưa khéo tu học không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Chưa khéo tu học đà la ni môn, tam ma địa môn. Chưa vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh. Chưa tu hành đủ tất cả Phật pháp. Xa lìa Bồ tát phương tiện khéo léo. Chưa khỏi bị ác ma làm não loạn. Đối các ma sự chưa năng giác biết được. Chẳng tự độ lượng căn lành dày mỏng, bắt trước các Bồ tát phát lời thành thật, bèn bị các ma làm dối gạt.

Bồ tát Ma ha tát này thấy có nam tử hoặc có nữ nhân hiện bị quỷ làm ám bắt, chịu các khổ não chẳng năng xa lìa được, tức bèn nhẹ phớt, phát lời thành thật rằng: Nếu tôi đã từ chư Phật quá khứ nhận được ký Bất thối chuyển Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, khiến nam tử này hoặc nữ nhân đây chẳng bị quỷ làm rối hại, kia theo lời ta phải mau bỏ đi. Bồ tát Ma ha tát này khi nói lời này rồi, bấy giờ ác ma vì làm dối gạt nên bèn xua đuổi quỷ kia khiến đi. Sở dĩ vì sao? Vì oai lực ác ma hơn quỷ mỹ kia, vậy nên quỷ bị ma dạy khiến tức liền bỏ đi. Bồ tát Ma ha tát này thấy việc này rồi vui mừng nhảy nhót khởi nghĩ này rằng: Quỷ nay đi rồi là oai lực của ta. Sở dĩ vì sao? Vì quỷ mỹ kia theo ta đã phát thệ nguyện tức thì buông thả nam tử nữ nhân này, không riêng có duyên có nào khác vậy.

Bồ tát Ma ha tát này chẳng hay biết được ác ma đã làm, bảo là sức mình, yên trí sanh vui mừng, rồi ỷ đầy khinh dễ các Bồ tát khác rằng: Ta đã từ chư Phật quá khứ nhận được ký Bất thối chuyển Vô thượng

Chánh đẳng Bồ đề, sở phát thệ nguyện đều chẳng luống uổng. Các người chưa nhờ chư Phật trao ký chẳng nên bắt trước ta phát lời thành thật, giả sử có cố mong muốn tất không kết quả nào. Bồ tát Ma ha tát này vì khinh dễ chê mắng các Bồ tát, nên vọng ý chút khả năng đối các công đức sanh trưởng nhiều thứ tăng thượng mạn, nên xa lìa Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng năng chứng được Nhất thiết trí trí. Bồ tát Ma ha tát này vì không sức phương tiện khéo léo nên sanh trưởng nhiều thứ tăng thượng mạn vậy, hủy chê khinh dễ các Bồ tát, nên mặc dù siêng tinh tiến mà rơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác. Bồ tát Ma ha tát này vì phước đức mỏng, nên sở tác sự nghiệp, phát lời thành thật đều động ma sự. Bồ tát Ma ha tát này chẳng hay gần gũi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen bậc chơn thiện tri thức, chẳng hay thỉnh hỏi hành tướng với Bồ tát đã được Bất thối chuyển, chẳng hay hỏi học các ác ma quân sở tác sự nghiệp. Bởi vậy ma trói buộc lại càng bền chắc.

Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này chẳng lâu tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa, cho đến xa lìa phương tiện khéo léo, nên bị ma làm lừa gạt. Vậy nên, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát nên khéo giác biết các việc ác ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì sao Bồ tát Ma ha tát chẳng lâu tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa, cho đến xa lìa phương tiện khéo léo nên bị ác ma làm lừa gạt, khuyên các Bồ tát nên khéo giác biết? Nghĩa là có ác ma vì muốn làm lừa gạt, nên phương tiện hóa làm các thứ hình tượng, đi đến chỗ Bồ tát Ma ha tát nói lời như vậy: Khốn thay! Thiện nam tử! Người tự biết ư? Chư Phật quá khứ đã từng trao người ký Đại Bồ đề. Người đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề quyết định sẽ được, chẳng còn quay lui. Cái thân người, cha mẹ, anh em chị em, thân hữu quyến thuộc cho đến danh tự sai khác bảy đời, ta đều biết rõ. Thân người sanh ở phương nào nước nào thành nào ấp nào trong xóm làng nào, người sanh ở năm nào tháng nào ngày nào giờ nào, sanh trong túc tướng vương nào. Như vậy ác ma nếu thấy Bồ tát bầm tánh mềm mại, các căn mờ chậm, bèn dối ghi rằng: Người ở đời trước đã thọ căn tánh, đã từng như vậy. Nếu thấy Bồ tát bầm tánh cứng cõi, các căn sáng bén, bèn dối ghi rằng: Người ở đời trước đã thọ căn tánh cũng từng như vậy. Nếu thấy Bồ tát ở chỗ vắng vẻ, hoặc thường khát thực, hoặc thọ một thực, hoặc một ngòai thực, hoặc một bát thực, hoặc ở trong mả, hoặc ở đất trống, hoặc ở gốc cây, hoặc áo giẻ lượm, hoặc chỉ ba y, hoặc

thường ngồi chẳng nằm, hoặc trải chiếu cụ như cu, hoặc ít muốn, hoặc vui đủ, hoặc ưa xa lìa, hoặc ưa định vắng lặng, hoặc đủ chính niệm, hoặc đủ diệu huệ, hoặc chẳng trọng lợi dưỡng, hoặc chẳng quý danh dự, hoặc ưa liêm khiết chân chẳng thoa dầu, hoặc bớt ngủ nghỉ, hoặc lìa lay cử, hoặc ưa nói ít, hoặc muốn nói nhẹ. Như vậy ác ma thấy các thứ hạnh Bồ tát này rồi, bèn dối ghi rằng: Người ở đời trước cũng từng như vậy. Sở dĩ vì sao? Vì người nay trọn nên công đức thù thắng như vậy như vậy, thế gian đồng thấy. Đời trước định lễ cũng có công đức thù thắng như vậy, nên tự vui mừng đi chớ nên tự khinh. Bồ tát Ma ha tát này nghe ác ma đây nói công đức quá khứ vị lai kia, và nói thân hữu, tự thân danh thầy sai khác hiện tại, gồm khen các thứ căn lành thù thắng, vui mừng nhảy nhót, sanh nhiều tăng thượng mạn lán khinh hủy mắng các Bồ tát khác.

Bấy giờ ác ma biết kia ám động khởi tăng thượng mạn khinh lán người khác, lại bảo đó rằng: Người định trọn nên công đức thù thắng, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ đã trao ký cho người, người đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề định sẽ chứng được chẳng quay lui lại, vì đã tướng lành hiện trước như thế.

Khi ấy ác ma vì muốn làm rối loạn, nên hoặc dối hiện làm hình tượng tại gia, hoặc dối hiện làm cha mẹ, anh em, chị em, thân hữu, phạm chí, sư chủ, trời, rồng, được xoa, người phi người thấy các thứ hình tượng, đến chỗ Bồ tát Ma ha tát đây nói lên lời này: Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ đã trao người ký đại Bồ đề lâu rồi, người đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề quyết định sẽ được chẳng quay lui lại nữa. Sở dĩ vì sao? Vì các trạng tướng công đức Bồ tát Ma ha tát bậc Bất thối chuyển người đều có đủ, nên tự tôn trọng, chớ sanh do dự. Khi Bồ tát đây nghe lời kia rồi tâm tăng thượng mạn lại càng kiên cố thêm.

Thiện Hiện phải biết: Như ta đã nói các hành trạng tướng Bồ tát Ma ha tát thật được Bất thối chuyển, Bồ tát Ma ha tát này thật đều chẳng có. Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này bị ma nắm giữ, bị ma làm rối, chẳng được tự tại. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này đối các hành trạng tướng Bồ tát Ma ha tát được Bất thối chuyển thật đều chưa có. Chỉ nghe ác ma dối nói đức kia và các danh tự rồi sanh tăng thượng mạn, lán khinh hủy mắng các Bồ tát khác. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nên khéo giác biết các việc ác ma.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát phải ma nắm giữ, bị ma làm ám, chỉ nghe danh tự vọng sanh chấp trước. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này trước chưa tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, bát nhã Ba la mật đa và vô lượng vô biên các Phật pháp khác. Bởi nhân duyên đây khiến ma được cơ hội. Bồ tát Ma ha tát này chẳng năng biết rõ hành tướng uẩn ma, hành tướng tử ma, hành tướng thiên ma, hành tướng phiền não ma. Bởi nhân duyên đây khiến ma được cơ hội. Bồ tát Ma ha tát này chẳng năng biết rõ sắc uẩn thọ uẩn tưởng uẩn hành uẩn thức uẩn và vô lượng pháp môn khác. Cũng chẳng biết rõ các pháp danh tự thật tướng hữu tình, chỗ gọi vô tướng. Bởi nhân duyên đây khiến ma được cơ hội, phương tiện hóa làm các thứ hình tượng bảo Bồ tát Ma ha tát này rằng: Người đã tu hành hạnh nguyện đã mãn, sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Khi người thành Phật sẽ được công đức thắng diệu như thế, danh hiệu tôn quý. Nghĩa là ác ma kia biết Bồ tát đây đem dài nghĩ muốn khi ta thành Phật sẽ được công đức danh hiệu như thế, tùy kia nghĩ muốn mà ghi nói đó.

Khi nói Bồ tát này xa lìa Bát nhã Ba la mật đa, vì không phương tiện khéo léo nên nghe ma ghi nói bèn khởi nghĩ rằng: Người này lạ thay, vì ta ghi nói sẽ được thành Phật công đức danh hiệu cùng ta đem dài nghĩ muốn hợp nhau, do đây nên biết chư Phật quá khứ quyết đã trao ta ký Đại Bồ đề. Ta đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề quyết định sẽ được chẳng còn quay lui. Khi ta thành Phật, tất định sẽ được công đức danh hiệu tôn quý như thế. Bồ tát Ma ha tát này như vậy ác ma hoặc quyến thuộc ma, hoặc ma nắm giữ các sa môn thầy, ghi nói đời sau thành Phật danh hiệu như vậy như vậy, kiêu mạn càng tăng: Ta ở vị lai định sẽ làm Phật, chắc được công đức danh hiệu như thế, các bồ tát kia không ngang cùng ta.

Thiện Hiện phải biết: Như Ta đã nói các hành trạng tướng Bồ tát Ma ha tát đã được Bất thối chuyển, Bồ tát Ma ha tát đây đều chưa thành tựu, chỉ nghe ma nói thành Phật hư danh bèn sanh kiêu mạn khinh chê hủy nhục các Bồ tát Ma ha tát kia, nên xa lìa Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này xa lìa Bát nhã Ba la mật đa, vì không phương tiện khéo léo nên bỏ bạn lành, nên thường bị bạn ác nhiếp thọ, nên phải rơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này hoặc có thân đây lại được chánh niệm, chí thành hồi lỗi, bỏ tâm kiêu mạn, thường thường gần

gửi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen bạn lành chơn tịnh. Kia dù trôi lăn sanh tử nhiều thời, mà sau lại nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, lần hồi tu học sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này nếu có thân đây chẳng được chánh niệm, chẳng năng hối lỗi, chẳng bỏ mạn tâm, chẳng muốn gần gũi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen bạn lành chơn tịnh. Kia quyết định trôi lăn sanh tử nhiều thời, sau dù tinh tiến tu các nghiệp lành, mà rơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác.

Ví như kẻ Bí sô cầu Thanh văn, đối bốn trọng tội nếu tùy phạm một bèn chẳng Sa môn, chẳng con Thích Ca. Kia ở đời hiện, định chẳng năng được quả Dự lưu thủy, vọng chấp hư danh. Bồ tát cũng vậy, chỉ nghe ma nói thành Phật danh suông, bèn khởi mạn tâm khinh chê hủy báng chúng các Bồ tát Ma ha tát khác, phải biết tội đây hơn Bí sô kia đã phạm bốn trọng vô lượng tội số.

Thôi Bí sô kia đã phạm bốn trọng, tội Bồ tát đây hơn năm vô gián cũng vô lượng tội. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này thật chẳng trợn nên công đức thù thắng, nghe ác ma nói hư danh thành Phật, bèn tự kiêu mạn khinh các Bồ tát. Vậy nên tội đây hơn năm vô gián. Do đây nên biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nên khéo giác biết việc ma ghi nói hư danh hiệu thủy vi tế như thế.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát tu hạnh viễn ly, nghĩa là ở ẩn núi rừng, chăm trồng đồng nội, ở chỗ vắng vẻ, ngồi yên suy nghĩ. Khi có ác ma đi đến chỗ ấy cung kính khen ngợi công đức viễn ly, là nói lời này: Hay thay Đại sĩ! Năng tu hạnh chơn viễn ly như thế. Hạnh viễn ly đây đã được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cộng đồng xưng khen, Thiên Đế Thích thấy chư thiên thần tiên đều chung giữ hộ, cúng dường tôn trọng, nên thường ở đây chớ đi nơi khác. Thiện Hiện phải biết: Ta chẳng khen ngợi các Bồ tát Ma ha tát ở chỗ vắng vẻ, đồng nội, núi rừng, ngồi yên suy nghĩ tu hạnh viễn ly.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát nên tu những hạnh viễn ly nào mà Phật chẳng khen ở chỗ vắng vẻ, đồng nội, núi rừng, bỏ đồ nằm tốt, ngồi yên suy nghĩ công đức viễn ly?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát hoặc ở núi rừng chằm trồng đồng nội chỗ vắng vẻ, hoặc trụ thành ấp xóm làng, chỗ vương đô ồn tạp, chỉ năng xa lìa phiền não ác nghiệp và các tác ý Thanh văn, Độc giác, hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm và tu các công đức thắng diệu khác. Đây gọi hạnh Bồ tát chơn viễn ly. Hạnh viễn ly đây đã được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cộng đồng xưng khen, đã được chư Phật Thế Tôn cộng đồng khai cho, các chúng Bồ tát thường nên tu học, hoặc ngày hoặc đêm nên chính suy nghĩ tinh tiến tu hành pháp viễn ly đây. Đây gọi Bồ tát tu hạnh viễn ly. Hạnh viễn ly đây chẳng hỗn tạp tác ý Thanh văn, Độc giác, chẳng lẫn tạp tác tất cả phiền não ác nghiệp, lìa các ồn tạp, rốt ráo thanh tịnh, khiến các Bồ tát Ma ha tát mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, lợi vui hữu tình thường không dứt hết.

Thiện Hiện phải biết: Ác ma đã khen ẩn nơi núi rừng, chằm trồng, đồng nội, chỗ vắng vẻ, bỏ đồ nằm tốt, ngồi yên suy nghĩ, chẳng phải hạnh chơn viễn ly các Bồ tát. Sở dĩ vì sao? Vì hạnh viễn ly kia còn có lẫn ồn tạp, nghĩa là kia hoặc lộn ác nghiệp phiền não, hoặc lộn tác ý Thanh văn, Độc giác, đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng thể tinh siêng tín thọ tu học, chẳng thể viên mãn được Nhất thiết trí trí.

Thiện Hiện phải biết: Có Bồ tát Ma ha tát tuy muốn tu hành pháp hạnh viễn ly được ma khen ngợi mà khởi tâm kiêu mạn chẳng thanh tịnh, khinh dễ hủy chê chúng các Bồ tát Ma ha tát khác. Nghĩa là có chúng Bồ tát Ma ha tát mặc dù ở thành ấp xóm làng vương đô, mà tâm thanh tịnh chẳng lẫn lộn các thứ phiền não ác nghiệp và tác ý các Thanh văn, Độc giác, tinh siêng tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình. Mặc dù ở chỗ ồn náo mà tâm vắng lặng, thường siêng tu tập hạnh chơn viễn ly. Kia đối chúng Bồ tát Ma ha tát chơn tịnh như thế tâm sanh kiêu mạn khinh mỉa hủy chê bài báng lẫn át.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này xa lìa Bát nhã Ba la mật đa, vì không phương tiện khéo léo, nên mặc dù cư trú đồng nội rộng trăm ngàn dặm, trong ấy tuyệt không các ác cầm thú rắn bọ cạp trộm giặc, chỉ có quỷ thần la sát bà thầy đạo ở trong ấy mà thôi. Kia cư trú chỗ vắng vẻ như thế, tuy đã qua một năm, hoặc năm hoặc mười hoặc lại cho đến trăm ngàn trăm ức, hoặc hơn số này, tu hành viễn ly, mà chẳng biết rõ hạnh chơn viễn ly. Nghĩa là chúng các Bồ tát Ma

ha tát mặc dù ở những chỗ ồn náo mà nơi tâm vắng lặng, xa lìa các thứ phiền não ác nghiệp và tác ý các Thanh văn, Độc giác phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát này mặc dù ở đồng nội qua lâu nhiều thời, mà lẫn lộn tác ý Thanh văn, Độc giác, đối hai chỗ kia rất sanh ưa đắm, nương pháp hai chỗ đó tu hạnh viễn ly, lại đối hạnh đây rất sanh say nhiễm. Kia dù tu hạnh viễn ly như thế mà chẳng xứng thuận tâm chư Phật.

Thiện Hiện phải biết: Ta đã xưng khen hạnh chơn viễn ly các Bồ tát Ma ha tát, Bồ tát Ma ha tát này đều chẳng thành tựu. Kia đối trong hạnh chơn tịnh viễn ly cũng chẳng thấy có hành tướng tương tự. Sở dĩ vì sao? Vì kia đối hạnh chơn viễn ly như thế chẳng sanh ưa muốn, chỉ vui siêng tu hạnh viễn ly suông của Thanh văn, Độc giác.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này khi tu hạnh chẳng chơn tịnh viễn ly, mà đến trong hư không vui mừng khen ngợi, bảo rằng: Đại sĩ! Hay thay! Hay thay! Người năng siêng tu hạnh chơn viễn ly. Hạnh viễn ly đây được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cộng đồng xưng khen. Người đối hạnh này tinh siêng tu học mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này chấp đắm pháp hạnh sở tu viễn ly của Nhị thừa như thế cho là hơn hết, khinh mĩa chê hủy trụ Bồ tát thừa, mặc dù cư trụ chỗ ồn náo mà tâm vắng lặng thành thiện pháp điều hòa. Nghĩa là các Bí sô bảo: Kia chẳng năng tu được hạnh viễn ly, thân ở ồn náo, tâm chẳng vắng lặng, không thiện pháp điều hòa.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này đối Bồ tát Ma ha tát trụ hạnh chơn viễn ly đã được Phật khen khinh khi hủy chê, bảo ở ồn náo tâm chẳng vắng lặng, chẳng năng siêng tu hạnh chơn viễn ly. Đối Bồ tát Ma ha tát trụ hạnh chơn ồn tạp các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chỗ chẳng xưng khen, lại tôn trọng khen ngợi bảo chẳng ồn tạp, nơi tâm vắng lặng năng chính tu hành được hạnh chơn viễn ly.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này đối kẻ nên gần gũi cung kính cúng dường như Thế Tôn, mà chẳng gần gũi cúng dường cung kính, trái lại sanh khinh miệt. Đối kẻ nên xa lìa chẳng nên gần gũi

cung kính cúng dường như bạn ác, mà trái lại gần gũi cúng dường cung kính như thờ Thế Tôn .

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này xa lìa Bát nhã Ba la mật đa, vì không phương tiện khéo léo, nên vọng sanh các thứ phân biệt chấp trước. Sở dĩ vì sao? Vì kia chẳng phải nghĩ này: Chỗ ta tu học là chơn viển ly, nên bị kẻ phi nhân xưng khen hộ niệm. Ta ở thành ấp thân tâm rối loạn ai mà cung kính hộ niệm, cung kính khen mỹ. Bồ tát Ma ha tát này bởi nhân duyên đây tâm nhiều kiêu mạn khinh khi hủy chê chúng các Bồ tát Ma ha tát khác, phiền não ác nghiệp tăng trưởng ngày đêm.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này đối chúng Bồ tát Ma ha tát khác là kẻ hàng thịt, làm ô uế chúng Bồ tát Ma ha tát. Mặc dù giống tướng Bồ tát Ma ha tát, mà là đại tặc trong trời người, dối gạt người, trời, a tổ lạc thầy, thân kia tuy mặc pháp phục Sa môn mà tâm thường ô nhiễm muốn làm việc trộm cướp. Các kẻ có tâm phát tới Bồ tát thừa chẳng nên gần gũi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen ác nhân như thế. Sở dĩ vì sao? Vì những các người này ô nhiễm tăng thượng mạn, ngoài giống Bồ tát trong nhiều phiền não. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát chơn thật chẳng bỏ Nhất thiết trí trí, chẳng bỏ Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, thâm tâm muốn cầu Nhất thiết trí trí, muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, khắp vì lợi vui các hữu tình ấy, chẳng nên gần gũi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen ác nhân như thế.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát thường nên tinh tiến tu trị sự nghiệp, chán lìa sanh tử, chẳng đắm ba cõi. Đối hạng người ác tặc hàng thịt kia thường nên phát sanh từ bi hỷ xả, nên khởi nghĩ này: Ta chẳng nên khởi tội lỗi như ác nhân kia đã khởi. Nếu phải mất niệm như kia tạm khởi, tức thì giác biết khiến mau trừ diệt. Vậy nên, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề phải khéo giác biết các việc ác ma, nên siêng tinh tiến xa lìa trừ diệt tội lỗi như Bồ tát kia đã khởi, siêng cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát tăng thượng ý vui muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, thường nên gần gũi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen bạn lành chơn tịnh.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Những hạng nào gọi là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát Ma ha tát?

Phật bảo: Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Tất cả chúng Bồ tát Ma ha tát cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Có các Thanh văn và các Thiện sĩ năng vì chúng Bồ tát Ma ha tát tuyên nói khai chỉ phân biệt rõ ràng pháp môn tương ưng bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lực, bát nhã Ba la mật đa khiến cho dễ hiểu, cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Tám giải thoát cho đến mười biến xứ cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát.

Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Đà la ni môn, tam ma địa môn cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Năm nhãn, sáu thần thông cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Dứt hẳn tất cả tập khí nối nhau cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khổ thánh đế cho đến đạo thánh đế là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Các pháp duyên tánh cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Các nhóm duyên khởi cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát. Chơn như cho đến bất tư nghì giới cũng là bạn lành chơn tịnh các Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa cùng chúng các Bồ tát Ma ha tát làm thầy làm dẫn, làm sáng làm đuốc, làm đèn làm soi, làm hiểu làm biết, làm trí làm huệ, làm cứu

làm hộ, làm nhà làm cửa, làm còn làm bãi, làm về làm tới, làm cha làm mẹ.

Bốn niệm trụ cho đến nhất thiết tướng trí cũng cùng chúng Bồ tát Ma ha tát làm thầy làm dẫn, làm sáng làm đuốc, làm đèn làm soi, làm hiểu làm biết, làm trí làm huệ, làm cứu làm hộ, làm nhà làm cửa, làm còn làm bãi, làm về làm tới, làm cha làm mẹ.

Dứt hẳn tất cả tập khí nối nhau, tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng cùng chúng các Bồ tát Ma ha tát làm thầy làm dẫn, làm sáng làm đuốc, làm đèn làm soi, làm hiểu làm biết, làm trí làm huệ, làm cứu làm hộ, làm nhà làm cửa, làm còn làm bãi, làm về làm tới, làm cha làm mẹ.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khổ thánh đế cho đến đạo thánh đế cùng chúng các Bồ tát Ma ha tát làm thầy làm dẫn, làm sáng làm đuốc, làm đèn làm soi, làm hiểu làm biết, làm trí làm huệ, làm cứu làm hộ, làm nhà làm cửa, làm còn làm bãi, làm về làm tới, làm cha làm mẹ.

Các pháp duyên tánh và nhánh duyên khởi cũng cùng chúng Bồ tát Ma ha tát làm thầy làm dẫn, làm sáng làm đuốc, làm đèn làm soi, làm hiểu làm biết, làm trí làm huệ, làm cứu làm hộ, làm nhà làm cửa, làm còn làm bãi, làm về làm tới, làm cha làm mẹ.

Nội không cho đến vô tánh tự tánh không cũng cùng chúng Bồ tát Ma ha tát làm thầy làm dẫn, làm sáng làm đuốc, làm đèn làm soi, làm hiểu làm biết, làm trí làm huệ, làm cứu làm hộ, làm nhà làm cửa, làm còn làm bãi, làm về làm tới, làm cha làm mẹ.

Chơn như cho đến bất tư nghì giới cũng cùng chúng Bồ tát Ma ha tát làm thầy làm dẫn, làm sáng làm đuốc, làm đèn làm soi, làm hiểu làm biết, làm trí làm huệ, làm cứu làm hộ, làm nhà làm cửa, làm còn làm bãi, làm về làm tới, làm cha làm mẹ.

Sở dĩ vì sao? Vì tất cả chư Phật Thế Tôn quá khứ vị lai hiện tại đều dùng bố thí Ba la mật đả cho đến bát nhã Ba la mật đả, nói rộng cho đến chơn như cho đến bất tư nghì giới làm thầy làm dẫn, làm sáng làm đuốc, làm đèn làm soi, làm hiểu làm biết, làm trí làm huệ, làm cứu làm hộ, làm nhà làm cửa, làm còn làm bãi, làm về làm tới, làm cha làm mẹ. Vì có sao? Vì tất cả chư Phật Thế Tôn quá khứ vị lai

hiện tại đều từ bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến chơn như cho đến bất tư nghi giới mà sanh trường vậy.

Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát tăng thượng ý vui muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, phải học bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến phải học chơn như cho đến bất tư nghi giới. Bồ tát Ma ha tát này đã học bố thí Ba la mật đa nói rộng cho đến bất tư nghi giới, lại nên đem bốn nhiếp sự mà thu nhiếp các hữu tình.

Những gì là bốn? Một là bố thí, hai là ái ngữ, ba là lợi hành, bốn là đồng sự. Ta xem nghĩa đây nên tác thuyết này: Tất cả bố thí Ba la mật đa nói rộng cho đến bất tư nghi giới, cùng chúng các Bồ tát Ma ha tát làm thầy làm dẫn, nói rộng cho đến làm cha làm mẹ.

Vậy nên, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát muốn được hạnh chẳng theo người dạy, muốn trụ bậc chẳng theo người dạy, muốn dứt nghi tất cả hữu tình, muốn mãn nguyện tất cả hữu tình, muốn nghiêm tịnh cõi Phật, muốn thành thực hữu tình, nên học Bát nhã Ba la mật đa. Sở dĩ vì sao? Vì ở trong kinh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây rộng nói pháp chúng Bồ tát Ma ha tát đáng nên học. Chúng tất cả Bồ tát Ma ha tát đều nên siêng tu học ở trong ấy.

---o0o---

Quyển Thứ 519 - Hội Thứ Ba

PHẨM XẢO TIỆN Thứ 23 - 3

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm dùng gì làm tướng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm dùng không làm tướng, vô trước làm tướng, vô tướng làm tướng, vắng lặng làm tướng, xa lìa làm tướng. Sở dĩ vì sao? Trong tướng sâu thẳm Bát nhã Ba la mật đa như thế, các tướng các pháp đều bất khả đắc, vì vô sở hữu vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vả có nhân duyên khá nói Bát nhã Ba la mật đa có bao diệu tướng, tất cả các pháp cũng có các diệu tướng như thế ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Có nhân duyên nên khá nói Bát nhã Ba la mật đa có bao diệu tướng, các pháp cũng có diệu tướng như thế. Sở dĩ vì sao? Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tánh không làm tướng, các pháp cũng lấy tánh không làm tướng. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vô trước làm tướng, các pháp cũng lấy vô trước làm tướng. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vô tướng làm tướng, các pháp cũng lấy vô tướng làm tướng. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vắng lặng làm tướng, các pháp cũng lấy vắng lặng làm tướng. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm xa lìa làm tướng, các pháp cũng lấy xa lìa làm tướng. Do nhân duyên đây khá tác thuyết này: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm có bao diệu tướng, các pháp cũng có diệu tướng như thế, vì tất cả pháp đều tự tánh không, tự tánh lìa vậy.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều tự tánh không tự tánh lìa ấy, tức tất cả pháp tất cả pháp không, cũng tất cả pháp tất cả pháp lìa, làm sao hữu tình khá thi thiết có nhiễm có tịnh? Chẳng phải pháp tánh không có nhiễm có tịnh, cũng chẳng phải pháp lìa có nhiễm có tịnh. Chẳng phải pháp tánh không năng chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chẳng phải pháp lìa năng chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chẳng phải trong tánh không có pháp khá được, cũng chẳng phải trong lìa có pháp khá được. Chẳng phải trong tánh không có Bồ tát Ma ha tát chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chẳng phải trong lìa có Bồ tát Ma ha tát chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Làm sao khiến tôi hiểu nghĩa thú sâu thẳm mà Phật đã thuyết?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Đem dài hữu tình có tâm ngã ngã sở, chấp ngã ngã sở chẳng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy. Bạch thiện Thệ! Như vậy. Đem dài hữu tình có tâm ngã ngã sở, chấp đắm ngã ngã sở.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Hữu tình đã chấp ngã và ngã sở trống không, xa lìa chẳng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy. Bạch thiện Thệ! Như vậy. Hữu tình đã chấp ngã và ngã sở đều trống không, xa lìa.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Đâu chẳng phải hữu tình bởi chấp ngã ngã sở trôi lăn sanh tử? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy. Bạch Thiện Thệ! Như vậy. Các loại hữu tình bởi chấp ngã ngã sở trôi lăn sanh tử.

Phật bảo: Thiện Hiện! Hữu tình trôi lăn sanh tử như thế bởi có tạp nhiễm, vậy nên hữu tình thi thiết có nhiễm. Nếu các hữu tình không tâm nhiễm đắm ngã và ngã sở, tức không tạp nhiễm. Nếu không tạp nhiễm, tức chẳng được có trôi lăn sanh tử. Trôi lăn sanh tử đã chẳng thể được, phải biết hữu tình xa lìa tạp nhiễm. Do không tạp nhiễm thi thiết có tịnh. Vậy nên, Thiện Hiện! Mặc dù tất cả pháp tự tánh đều không, tự tánh đều lìa, mà các hữu tình cũng có thể thi thiết có nhiễm có tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát năng hành được Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm và tất cả pháp tánh đều lìa, không như thế, Bồ tát Ma ha tát này thời chẳng hành sắc uẩn cho đến thức uẩn. Cũng chẳng hành nhãn xứ cho đến ý xứ. Cũng chẳng hành sắc xứ cho đến pháp xứ. Cũng chẳng hành nhãn giới cho đến ý giới. Cũng chẳng hành sắc giới cho đến pháp giới. Cũng chẳng hành nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Cũng chẳng hành nhãn xúc cho đến ý xúc. Cũng chẳng hành nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Cũng chẳng hành địa giới cho đến thức giới. Cũng chẳng hành nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Cũng chẳng hành vô minh cho đến lão tử. Cũng chẳng hành bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Cũng chẳng hành nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng chẳng hành chơn như cho đến bất tư nghì giới. Cũng chẳng hành khổ thánh đế cho đến đạo thánh đế.

Cũng chẳng hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Cũng chẳng hành bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng chẳng hành lìa sanh mạng cho đến lìa tà kiến. Cũng chẳng hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Cũng chẳng hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ.

Cũng chẳng hành Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Cũng chẳng hành Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Cũng chẳng hành đà la ni môn, tam ma địa môn. Cũng chẳng hành năm nhãn, sáu thần thông.

Cũng chẳng hành Như Lai mười lục cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng chẳng hành đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Cũng chẳng hành ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Cũng chẳng hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Cũng chẳng hành quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề. Cũng chẳng hành tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng chẳng hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Sở dĩ vì sao? Vì các pháp như thế đều bất khả đắc, năng hành, sở hành, thời hành, xứ hành và do đây hành đều vô sở hữu.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng hành như thế, chẳng bị tất cả thế gian, trời, người, a tố lạc thấy làm hàng phục mà năng hàng phục kia.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng hành như thế, chẳng bị tất cả Thanh văn, Độc giác làm hàng phục mà năng hàng phục kia. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này đã được an trụ ngôi vô năng phục, nghĩa là ngôi Bồ tát ly sanh.

Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này thường trụ tác ý Nhất thiết trí trí chẳng thể khuất phục.

Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này khi hành như thế thời là gần kề Nhất thiết trí trí, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Nếu Bồ tát Ma ha tát năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm và tất cả pháp không tướng xa lìa như thế, Bồ tát Ma ha tát này tức chẳng hành sắc uẩn, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Như vậy, cho đến thời là gần kề Nhất thiết trí trí, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Giả sử ở châu Nam Thiệm bộ đây các loại hữu tình đều được thân người. Được thân người rồi phát tâm tu học các hạnh Bồ tát, đều chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân hết một đời sống, đem các đồ vui thượng diệu thế gian cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Lại đem căn lành đã nhóm như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô

thượng Chánh đẳng Bồ đề. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân đây do nhân duyên này được phước nhiều chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Nhiều lắm.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đây đối giữa đại chúng tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như vậy, thì thiết gây dựng, phân biệt khai chỉ khiến kia dễ hiểu và trụ tác ý tương ưng Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nhờ nhân duyên đây chỗ được công đức rất nhiều hơn trước vô lượng vô số, chẳng thể xưng tính.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Như vậy, cho đến giả sử các loại hữu tình thế giới Tam thiên đại thiên đều được thân người. Được thân người rồi phát tâm tu học các hạnh Bồ tát, đều chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân hết một đời sống đem các đồ vui thượng diệu thế gian cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đây. Lại đem căn lành mà nhóm như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nhờ nhân duyên đây được phước nhiều chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Nhiều lắm.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân ở giữa đại chúng tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, thì thiết gây dựng, phân biệt khai chỉ khiến kia dễ hiểu và trụ tác ý tương ưng Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân đây nhờ nhân duyên này chỗ được công đức rất nhiều hơn trước vô lượng vô số, chẳng thể xưng tính được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Giả sử các loại hữu tình ở châu Nam Thiệm bộ đây chẳng trước chẳng sau đều được thân người. Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân phương tiện hóa dẫn đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, hoặc bốn tĩn lự, hoặc bốn vô lượng, hoặc bốn định vô sắc, hoặc năm thần thông, hoặc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A la hán, hoặc Độc giác Bồ đề, hoặc lại Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Lại đem căn lành hóa dẫn như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nhờ

nhân duyên đây được phước nhiều chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Nhiều lắm.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân ở giữa đại chúng tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, thi thiết gây dựng, phân biệt khai chỉ khiến kia dễ hiểu và chính an trụ tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nhờ nhân duyên đây chỗ được công đức rất nhiều hơn trước vô lượng vô số, chẳng thể xưng tính được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Như vậy, cho đến giả sử các loại hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới chẳng trước chẳng sau đều được thân người. Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân phương tiện hóa dẫn đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, hoặc bốn tĩnh lục, hoặc bốn vô lượng, hoặc bốn định vô sắc, hoặc năm thần thông, hoặc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A la hán, hoặc Độc giác Bồ đề, hoặc lại Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nhờ nhân duyên đây được phước nhiều chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Nhiều lắm.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân ở giữa đại chúng tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, thi thiết gây dựng, phân biệt khai chỉ khiến kia dễ hiểu và chính an trụ tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nhờ nhân duyên đây chỗ được công đức rất nhiều hơn trước vô lượng vô số, chẳng thể xưng tính được.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này do oai lực tinh tiến tăng thượng đến bờ kia làm phước điền cho các hữu tình. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này đối pháp oai lực tinh tiến tăng thượng tất cả hữu tình không ai kịp được, chỉ trừ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, thấy các hữu tình kẻ không lợi vui khởi tâm đại từ, thấy các hữu tình kẻ có suy khổ khởi tâm đại bi, thấy các hữu tình kẻ được lợi vui khởi tâm đại hỷ, thấy các hữu tình lìa tánh lìa tướng khởi tâm đại xả, chẳng phải sở đắc các Thanh văn, Đẳng giác.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này đối hữu tình bình đẳng phát khởi đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mà đối tất cả không chỗ chấp

trước, chẳng đồng dị sanh, Thanh văn, Đ?c giác, tùy có sở đắc khởi tâm chấp trước.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm được đại quang minh, nghĩa là được bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa là ánh sáng lớn vậy.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này tuy chưa chứng được Nhất thiết trí trí, mà đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được chẳng quay lui, nên đến bờ kia làm phước điền cho hữu tình kham thọ tất cả áo mặc, uống ăn, giường tòa, thuốc men, các đồ tư sanh.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này thường trụ tác ý tương ưng Bát nhã Ba la mật đa, nên đền ơn thí chủ được rất ráo, cũng năng gần kề Nhất thiết trí trí. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn chẳng hư thọ bao nhiêu tín thí quốc vương đại thần và các hữu tình, muốn chỉ dẫn con đường chơn tịnh cho hữu tình, muốn vì hữu tình làm soi sáng lớn, muốn giải thoát hữu tình lao ngục ba cõi, muốn thí cho hữu tình mắt pháp thanh tịnh, nên thường an trụ tác ý tương ưng Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát thường trụ tác ý tương ưng Bát nhã Ba la mật đa, thời các tác ý khác ở nơi trong ấy không cho tạm khởi.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này ngày đêm tinh siêng thường trụ tác ý tương ưng Bát nhã Ba la mật đa không khi tạm bỏ. Ví như có người trước chưa từng có ngọc báu mặc ni, khi sau gặp được vui mừng tự sung sướng, gặp phải nghịch duyên lại mất, sanh khổ não lớn, thường ôm lòng than tiếc, chưa từng lìa nhớ, nghĩ làm thế nào được lại ngọc này. Người kia do tác ý tương ưng đây duyên ngọc báu này không lúc nào bỏ. Các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, nên thường an trụ tác ý tương ưng Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Nếu chẳng an trụ tác ý tương ưng Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, thời là hỏng mất tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Tất cả tác ý đều tự tánh không, tất cả tác ý đều tự tánh lìa, các pháp cũng vậy, ở trong tất cả pháp đều tự tánh không tự tánh lìa. Hoặc Bồ tát Ma ha tát, hoặc Bát nhã Ba la mật đa, hoặc Nhất thiết trí trí, hoặc các tác ý đều bất khả đắc, thì làm sao Bồ tát Ma ha tát chẳng lìa tác ý tương ưng Bát nhã Ba la mật đa, cũng lại chẳng lìa tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát biết tất cả pháp, tất cả tác ý tự tánh đều không, tự tánh đều là. Không, là như thế chẳng Thanh văn làm, chẳng Độc giác làm, chẳng Bồ tát làm, chẳng Như Lai làm, cũng chẳng các hữu tình khác làm ra. Nhưng tất cả pháp, pháp định, pháp trụ, pháp tánh, pháp giới, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh bình đẳng, tánh là sanh, chơn như, thật tế và hư không giới, bất tư nghi giới, lẽ vậy thường trú. Bồ tát Ma ha tát này chẳng là tác ý tương ưng Bát nhã Ba la mật đa, cũng lại chẳng là tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí. Sở dĩ vì sao? Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, Nhất thiết trí trí và các tác ý tự tánh đều không, tự tánh đều là. Không, là như thế không thêm không bớt, nếu chính thông suốt tức gọi chẳng là.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bát nhã Ba la mật đa cũng tự tánh không tự tánh là ấy, chúng Bồ tát Ma ha tát làm sao tu chứng tánh bình đẳng Bát nhã Ba la mật đa rồi bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu chứng tánh bình đẳng Bát nhã Ba la mật đa, chẳng phải các Phật pháp có thêm có bớt, cũng chẳng phải các pháp, pháp định, pháp trụ, pháp tánh, pháp giới, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh bình đẳng, tánh là sanh, chơn như, thật tế và hư không giới, bất tư nghi giới có thêm có bớt. Vì có sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng một chẳng hai, cũng chẳng nhiều vậy.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, nơi tâm chẳng kinh chảnh hãi, chẳng sợ chẳng chìm chẳng đắm, cũng không do dự. Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đã đến rốt ráo, an trụ bậc Bồ tát Bất thoái chuyển, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì tức Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng phải. Bạch Thế Tôn! Vì là Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm trống rỗng chẳng có, tánh chẳng tự tại, tánh chẳng bèn chắc năng hành Bát nhã

Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng phải. Bạch Thế Tôn! Vì lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm trống rỗng chẳng có, tánh chẳng tự tại, tánh chẳng bền chắc có pháp khá được, năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức sắc uẩn cho đến thức uẩn năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa sắc uẩn cho đến thức uẩn có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức nhãn xứ cho đến ý xứ năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa nhãn xứ cho đến ý xứ có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức sắc xứ cho đến pháp xứ năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa sắc xứ cho đến pháp xứ có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức nhãn giới cho đến ý giới năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa nhãn giới cho đến ý giới có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức sắc giới cho đến pháp giới năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa sắc giới cho đến pháp giới có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức nhãn thức giới cho đến ý thức giới năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa nhãn thức giới cho đến ý thức giới có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức nhãn xúc cho đến ý xúc năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa nhãn xúc cho đến ý xúc có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì liã nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức địa giới cho đến thức giới năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì liã địa giới cho đến thức giới có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức nhân duyên cho đến tăng thượng duyên năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì liã nhân duyên cho đến tăng thượng duyên có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức vô minh cho đến lão tử năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì liã vô minh cho đến lão tử có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì liã bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức nội không cho đến vô tánh tự tánh không năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì liã nội không cho đến vô tánh tự tánh không có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức chơn như cho đến bất tự nghi giới năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì liã chơn như cho đến bất tự nghi giới có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức khổ tập diệt đạo thánh để năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng năng . Bạch Thế Tôn! Vì lìa khổ tập diệt đạo thánh để có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng có .

Bạch Thế Tôn! Vì tức bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức tám giải thoát cho đến mười bốn xứ năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa tám giải thoát cho đến mười bốn xứ có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẩm chăng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức đà la ni môn, tam ma địa môn năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa đà la ni môn, tam ma địa môn có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức năm nhãn, sáu thần thông năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa năm nhãn, sáu thần thông có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chắng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chắng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chắng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chắng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chắng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chắng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức sắc uẩn cho đến thức uẩn trống rỗng chẳng có, tánh chẳng tự tại, tánh chẳng bền chắc năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chắng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa sắc uẩn cho đến thức uẩn trống rỗng chẳng có, tánh chẳng tự tại, tánh chẳng bền chắc có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chắng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Như vậy cho đến tức nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí trống rỗng chẳng có, tánh chẳng tự tại, tánh chẳng bền chắc năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chắng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí trống rỗng chẳng có, tánh chẳng tự tại, tánh chẳng bền chắc có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chắng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Vì tức sắc uẩn cho đến thức uẩn chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tự nghi giới năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chắng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì lìa sắc uẩn cho đến thức uẩn chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư

không giới, bất tự nghi giới có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chăng? Thiện Hiện! Chẳng có .

Bạch Thế Tôn! Như vậy cho đến vì tức nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tự nghi giới năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chăng? Thiện Hiện! Chẳng năng. Bạch Thế Tôn! Vì là nhất thiết trí, đạo tướng trí nhất thiết tướng trí chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tự nghi giới có pháp khá được năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chăng? Thiện Hiện! Chẳng có.

Bạch Thế Tôn! Nếu các pháp như thế đều chẳng năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm ấy, các Bồ tát Ma ha tát làm sao năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm ?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Người thấy có pháp năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thấy.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Người thấy Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm là chỗ sở hành Bồ tát Ma ha tát chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thấy.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Người chẳng thấy pháp, pháp này khá được chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng được.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Pháp chẳng thể thấy là có sanh chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng sanh.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như người đã thấy thật tánh các pháp, tức là Vô sanh pháp nhãn Bồ tát. Nếu Bồ tát Ma ha tát thành tựu Vô sanh pháp nhãn như thế bèn đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề kham được nhận ký.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này đối Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả và mười tám pháp Phật bất cộng thấy vô lượng vô biên công đức thù thắng, gọi kẻ

hành giả như thật năng tinh tiến. Nếu năng tu hành tinh tiến như thế mà chẳng được Vô thượng Chánh đẳng giác tri, nhất thiết tướng trí, đại trí, diệu trí, không có lẽ ấy. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này đã chứng được Vô sanh pháp nhẫn rồi, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đối pháp đã được không lui không giảm.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát vì bởi tánh tất cả pháp vô sanh, đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được nhận ký chẳng? Thiện Hiện! Chẳng phải. Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát vì bởi tánh tất cả pháp sanh, đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được nhận ký chẳng? Thiện Hiện! Chẳng phải.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát vì bởi tánh tất cả pháp sanh vô sanh, đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được nhận ký chẳng? Thiện Hiện! Chẳng phải. Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát vì bởi tánh tất cả pháp chẳng sanh chẳng vô sanh, đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được nhận ký chẳng? Thiện Hiện! Chẳng phải.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu vậy làm sao các Bồ tát Ma ha tát đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề kham được nhận ký?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Người thấy có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được nhận ký chẳng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thấy. Tôi chẳng thấy pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề kham nhận ký, cũng chẳng thấy pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có kẻ năng chứng, thời chứng, xứ chứng và do đây chứng, đều bất khả đắc.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Thiện Hiện phải biết: Nếu khi Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp chẳng khởi nghĩ này: "Ta đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề sẽ năng chứng được. Ta dùng pháp này ở thời như thế, ở chỗ như vậy chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề". Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm không tất cả phân biệt như thế thấy. Vì có sao? Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là các phân biệt. Nếu khởi phân biệt tức chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là sâu thẳm khó thấy khó giác, không thể tìm nghĩ, vượt cảnh tìm nghĩ, nhiệm màu kín đáo, kẻ trí sáng suốt chứng

được, vì là rất ráo các tướng phân biệt vậy. Nếu các hữu tình đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây thường ưa lắng nghe, thọ trì đọc tụng, thông lanh rất ráo, suy nghĩ đúng lý, y giáo tu hành, vì người chính nói, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng xen các tâm tâm sở khác, phải biết các loại hữu tình như thế quyết định chọn nên vô lượng căn lành, mới có thể đối trong ấy năng xong được việc này!

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Kiền Thi Ca! Nếu các hữu tình đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây thường ưa lắng nghe, thọ trì đọc tụng, thông lanh rất ráo, suy nghĩ đúng lý, y giáo tu hành, vì người chính nói, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng xen các tâm tâm sở khác, phải biết các loại hữu tình như thế quyết định trọn nên vô lượng căn lành, mới đối trong ấy năng xong việc này.

Kiền Thi Ca! Giả sử các loại hữu tình ở châu Nam Thiệm bộ đây cho đến thế giới Tam thiên đ?i thiên thủy đều trọn nên mười thiện nghiệp đạo, hoặc bốn tĩnh lự, hoặc bốn vô lượng, hoặc bốn định vô sắc, hoặc năm thần thông thủy vô lượng công đức. Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây thường ưa lắng nghe, thọ trì đọc tụng, thông lanh rất ráo, suy nghĩ đúng lý, y giáo tu hành, vì người chính nói. Các thiện nam tử, thiện nữ này chỗ được công đức hơn nhóm phước trước bội trăm là hơn, bội ngàn là hơn, cho đến bội cực số cũng lại là hơn.

Bấy giờ, trong hội có một Bí sô bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây nhiếp tâm chẳng loạn, thường ưa lắng nghe, thọ trì đọc tụng cho cực thông lanh, suy nghĩ đúng lý, y giáo tu hành, vì người chính nói, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng xen các tâm tâm sở khác, các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được công đức hơn các loại hữu tình châu Thiệm bộ cho đến thế giới Tam thiên đại thiên tất cả trọn nên mười thiện nghiệp đạo, hoặc bốn tĩnh lự, hoặc bốn vô lượng, hoặc bốn định vô sắc, hoặc năm thần thông thủy vô lượng công đức?

Khi ấy, Thiên Đế Thích đáp lại Bí sô rằng: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi sơ phát một niệm tâm tương ưng Nhất thiết tướng trí chỗ được công đức đã hơn tất cả các loại hữu tình châu Nam Thiệm

bộ cho đến thế giới Tam thiên đại thiên thầy đều trọn nên mười thiện nghiệp đạo, hoặc bốn tĩn lự, hoặc bốn vô lượng, hoặc bốn định vô sắc, hoặc năm thần thông thầy vô lượng công đức bội nhiều trăm ngàn, huống gì lại năng đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây nhiếp tâm chẳng loạn, thường ưa lóng nghe, thọ trì đọc tụng cho cực thông lanh, suy nghĩ đúng lý, y giáo tu hành, vì người chính nói, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng xen các tâm tâm sở khác, chỗ được công đức mà so lường được ư!

Bí sô phải biết: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này công đức trí huệ chẳng những hơn các loại hữu tình châu Nam Thiệm bộ cho đến thế giới Tam thiên đại thiên kia, tất cả trọn nên mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩn lự thầy vô lượng công đức, cũng hơn bao nhiêu công đức của tất cả thế gian, trời, người, a tố lạc thầy. Sở dĩ vì sao? Vì các thiện nam tử, thiện nữ nhân này mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề lợi vui hữu tình không cùng tận vậy.

Bí sô phải biết: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này công đức trí huệ chẳng những hơn khắp bao nhiêu công đức thế gian, trời, người, a tố lạc thầy, cũng hơn bao nhiêu công đức tất cả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác. Sở dĩ vì sao? Vì các thiện nam tử, thiện nữ nhân này mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề lợi vui hữu tình không cùng tận vậy.

Bí sô phải biết: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này công đức trí huệ chẳng những hơn khắp bao nhiêu công đức tất cả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác, cũng hơn bao nhiêu công đức tất cả Bồ tát Ma ha tát xa lia Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo tu hành bố thí Ba la mật đa cho đến tĩn lự Ba la mật đa. An trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. An trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. An trụ khổ tập diệt đạo thánh đế.

Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu hành bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tu hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu hành Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Tu hành tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Tu hành năm nhẫn, sáu thần thông.

Tu hành Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả . Tu hành nhất thiết trí, đạo

tướng trí, nhất thiết tướng trí. Tu hành quán thuận nghịch mười hai nhân duyên khởi. Thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát và Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ấy.

Sở dĩ vì sao? Vì các thiện nam tử, thiện nữ nhân này mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề lợi vui hữu tình không cùng tận vậy.

Bí sô phải biết: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này công đức trí huệ cũng hơn bao nhiêu công đức tất cả Bồ tát Ma ha tát xa lìa phương tiện khéo léo tu hành Bát nhã Ba la mật đa ấy. Sở dĩ vì sao? Vì các thiện nam tử, thiện nữ nhân này mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề lợi vui hữu tình không cùng tận vậy.

Lại nữa, Bí sô! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này phải biết tức là Bồ tát Ma ha tát. Bồ tát Ma ha tát này như thuyết tu hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm có phương tiện khéo léo, nên chẳng bị tất cả thế gian, trời, người, a tố lạc thầy và các Bồ tát, Độc giác, Thanh văn hàng phục được, năng nổi nắm được chủng tánh Nhất thiết trí trí khiến chẳng dứt tuyệt, thường chẳng xa lìa chư Phật, Bồ tát bạn hành chơn tịnh, chẳng bao lâu sẽ ngồi tòa Diệu Bồ đề hàng phục tất cả ác ma quyến thuộc, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề quay xe diệu pháp, vớt loại hữu tình khổ lớn sanh tử, khiến được Niết bàn an vui rất ráo.

Bí sô phải biết: Bồ tát Ma ha tát này như thuyết tu hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm có phương tiện khéo léo, nên thường học pháp chúng Bồ tát Ma ha tát sở đáng học, chẳng học pháp Thanh văn và Độc giác thầy sở phải học.

Bí sô phải biết: Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, thường học Bồ tát Ma ha tát sở đáng học, nên trời bốn Đại thiên vương đều lãnh Thiên chúng của mình đi đến chỗ kia cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen đều nói lời này: Hay thay, Đại sĩ! Nên siêng tinh tiến học pháp chúng các Bồ tát Ma ha tát chỗ nên học, chớ học pháp Thanh văn và các Độc giác chỗ đáng học. Nếu học như thế sẽ mau ngồi tòa Diệu Bồ đề, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, như Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trước thọ bốn bát Đại thiên vương dâng cúng, người sẽ thọ. Như xưa bốn Đại thiên vương hộ thế, dâng lên bốn chiếc bát, tôi cũng sẽ dâng.

Bí sô phải biết: Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm phương tiện khéo léo, thường học đáng học chúng Bồ tát Ma ha tát, nên Thiên Đế chúng tôi đều lãnh Thiên chúng mình đi đến chỗ kia cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen đều nói lời này: Hay thay, Đại sĩ! Nên siêng tinh tiến học pháp đáng học của chúng các Bồ tát Ma ha tát nên học, chớ học pháp Thanh văn và các Độc giác nên học. Nếu học như thế sẽ mau ngồi tòa Diệu Bồ đề, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình.

Bí sô phải biết: Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm phương tiện khéo léo học đáng học của chúng Bồ tát Ma ha tát nên học, nên thiên tử Diệu Thời Phận, thiên tử Diệu Biến Hóa, thiên tử Diệu Tự Tại đều lãnh Thiên chúng của mình đi đến chỗ kia cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen đều nói lời này: Hay thay, Đại sĩ! Nên siêng tinh tiến học pháp đáng học của chúng Bồ tát Ma ha tát nên học, chớ học pháp Thanh văn và các Độc giác nên học. Nếu học như thế sẽ mau ngồi tòa Diệu Bồ đề, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình.

Bí sô phải biết: Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm phương tiện khéo léo, thường học đáng học của chúng Bồ tát Ma ha tát nên học, nên chủ cõi Kham Nhẫn là Đại phạm thiên vương lãnh chúng Phạm thiên đi đến chỗ kia cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, nói lên lời này: Hay thay, Đại sĩ! Nên siêng tinh tiến học pháp đáng học của chúng Bồ tát Ma ha tát nên học, chớ học pháp Thanh văn và các Độc giác chớ đáng học. Nếu học như thế sẽ mau ngồi tòa Diệu Bồ đề, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tôi phải qua đến dưới cõi Bồ đề ân cần khuyên mời quay xe diệu pháp, lợi vui vô biên các loại hữu tình.

Bí sô phải biết: Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm phương tiện khéo léo, thường học pháp chúng Bồ tát Ma ha tát đáng học, nên trời Cực quang tịnh, nói rộng cho đến trời Sắc cứu cánh đều lãnh thiên chúng của mình đi đến chỗ kia cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, đồng nói lời này: Hay thay, Đại sĩ! Nên siêng tinh tiến học pháp đáng học của chúng Bồ tát Ma ha tát nên học. Nếu học như thế sẽ mau ngồi yên tòa Diệu Bồ đề, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình.

Bí sô phải biết: Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm phương tiện khéo léo, thượng học pháp đáng học của chúng Bồ tát Ma ha tát nên học, nên được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng các Bồ tát Ma ha tát và các trời, rồng, a tố lạc thầy thường theo hộ niệm. Nhờ nhân duyên đây Bồ tát Ma ha tát này tất cả thế gian hiểm nạn nguy ách, thân tâm buồn khổ đều chẳng xâm hại. Thế gian sở hữu bốn đại chống trái khởi sanh các bệnh, chỗ gọi bệnh mắt, bệnh tai, bệnh mũi, bệnh lưỡi, bệnh các lông đốt. Như vậy tất cả bốn trăm bốn bệnh đều đối trong thân hẩn không có được, chỉ trừ trọng nghiệp chuyển hiện chịu nhẹ.

Bí sô phải biết: Bồ tát Ma ha tát như thuyết tu hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm phương tiện khéo léo được công đức đời hiện như thế thấy, công đức đời sau vô lượng vô biên.

---o0o---

Quyển Thứ 520 - Hội Thứ Ba

PHẨM XẢO TIỆN Thứ 23 - 4

Bấy giờ, A Nan Đà khởi nghĩ thầm này: Nay Thiên Đế Thích vì tự biện tài khen nói công đức thắng lợi Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm như thế, hay là sức oai thần Như Lai?

Khi ấy, Thiên Đế Thích biết chỗ nghi nơi tâm A Nan Đà, thưa rằng: Đại đức! Tôi đã khen nói công đức thắng lợi Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm đều là sức oai thần Như Lai.

Bấy giờ, Phật bảo A Nan Đà rằng: Như vậy, như vậy. Nay Thiên Đế Thích đã khen nói công đức thắng lợi Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm, phải biết đều thần lực Như Lai, chẳng phải tự biện tài. Sở dĩ vì sao? Vì công đức thắng lợi Bát nhã Ba la mật đa định chẳng phải sở năng khen nói của tất cả thế gian, trời, người, a tố lạc thầy.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát siêng học suy nghĩ, khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa như thế, tất cả ác ma Tam thiên đại thiên đây đều sanh nghi ngờ, đồng khởi nghĩ này: Bồ tát Ma ha tát đây vì chúng thật tế, lui trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc

giác Bồ đề, hay tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình?

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, khi các ác ma sanh buồn khổ lớn, thân tâm run sợ như trúng tên độc.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, khi các ác ma đi đến chỗ ấy hóa làm nhiều thứ sự việc đáng ghê sợ, chỗ gọi dao gươm, ác thú, rắn độc, lửa dữ bốn phương đồng phát phục cháy, muốn khiến Bồ tát thân tâm kinh hoàng mê mất tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, đổi chỗ tu hành tâm sanh lui khuất, cho đến phát khởi một niệm loạn ý đủ chướng ngại Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, là thân tâm sở nguyện ác ma kia vậy.

Bấy giờ, Khánh Hỷ bèn thưa Phật rằng: Vì các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đều bị ác ma làm rối loạn, hay có rối loạn, kể chẳng rối loạn?

Phật bảo: Khánh Hỷ! Chẳng phải các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đều bị ác ma làm rối loạn hết, mà có kẻ bị rối loạn, kẻ chẳng bị.

Cụ thọ Khánh Hỷ lại thưa Phật rằng: Những Bồ tát Ma ha tát nào khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm bị các ác ma làm rối loạn? Những Bồ tát Ma ha tát nào khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng bị ác ma làm rối loạn?

Phật bảo: Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát đời trước nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây tâm chẳng tin hiểu, hủy chê phỉ báng, Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm bèn bị ác ma làm rối loạn. Nếu Bồ tát Ma ha tát đời trước nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây tin hiểu khen mỹ chẳng sanh chê báng, Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng bị ác ma làm rối loạn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát đời trước nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây nghi ngờ do dự vì có hay không, vì thật chẳng thật, Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là bị ác ma làm rối loạn. Nếu Bồ tát Ma ha tát đời trước nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây nơi tâm trọn không nghi ngờ do

dự, tin định thật có, Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng bị ác ma làm rối loạn

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát xa lìa bạn lành, bị các bạn ác nắm lấy, chẳng nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế. Bởi chẳng nghe nên chẳng hiểu rõ được. Vì chẳng hiểu rõ nên chẳng năng tu tập. Vì chẳng năng tu tập nên chẳng năng thỉnh hỏi. Bởi chẳng thỉnh hỏi nên chẳng như thuyết hành. Vì chẳng như thuyết nên chẳng năng chứng được Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là bị ác ma làm rối loạn.

Nếu Bồ tát Ma ha tát gần gũi bạn lành, chẳng bị bạn ác nắm giữ, được nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, được nghe nên mới năng hiểu rõ. Do hiểu rõ nên tu tập được. Nhờ tu tập nên mới năng thỉnh hỏi. Nhờ thỉnh hỏi nên năng như thuyết hành. Do năng như thuyết hành nên bền chứng được Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng bị ác ma làm rối loạn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát xa lìa Bát nhã Ba la mật đa, thu nhận khen ngợi pháp chơn diệu, Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm bền bị ác ma làm rối loạn. Nếu Bồ tát Ma ha tát gần gũi Bát nhã Ba la mật đa chẳng thu chẳng khen pháp chơn diệu, Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng bị ác ma làm rối loạn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát xa lìa Bát nhã Ba la mật đa, đối pháp chơn diệu hủy báng chê bai. Bấy giờ, ác ma bền khởi nghĩ này: Nay Bồ tát đây là bạn cùng ta. Bởi kia hủy báng pháp chơn diệu, nên bền có vô lượng các thiện nam tử trụ Bồ tát thừa đối pháp chơn diệu cũng sanh hủy báng. Do nhân duyên đây nguyện ta viên mãn. Các thiện nam tử Bồ tát thừa này nếu siêng tinh tiến tu các thiện pháp mà rơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác, cũng khiến người rơi. Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là bị ác ma làm rối loạn.

Nếu Bồ tát Ma ha tát gần gũi Bát nhã Ba la mật đa, đối pháp chơn diệu khen ngợi tin chịu, cũng khiến vô lượng các thiện nam tử trụ Bồ tát thừa đối pháp chơn diệu khen ngợi tin chịu. Do đấy ác ma buồn

rầu kinh sợ. Các thiện nam tử Bồ tát thừa này nếu chẳng tinh siêng tu các thiện pháp mà cũng quyết định chẳng khiến mình người lui rơi Thanh văn hoặc Độc giác, tất chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng bị ác ma làm rối loạn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi nghe thuyết kinh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, khởi lời như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế lý thú sâu thẳm khó thấy khó giác, dùng tuyên nói chi, lắng nghe thọ trì, đọc tụng suy nghĩ, tinh siêng tu học, thơ tả lưu khắp kinh điển này đây. Vì ta hãy chẳng năng được nguồn đá ấy, huống là những kẻ phước mỏng trí cạn ư? Khi đó có vô lượng các thiện nam tử Bồ tát thừa nghe kia đã nói tâm đều kinh sợ, bèn lui tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, rơi nơi Thanh văn hoặc bậc bậc Độc giác. Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là bị ác ma làm rối loạn.

Nếu Bồ tát Ma ha tát khi nghe thuyết kinh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, khởi lời như vậy: Bát nhã Ba la mật đa như thế, lý thú sâu thẳm khó thấy khó giác, nếu chẳng tuyên nói, lắng nghe thọ trì, đọc tụng suy nghĩ, tinh siêng tu học, thơ tả lưu khắp mà năng chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tất không có lẽ ấy. Khi đó có vô lượng các thiện nam tử trụ Bồ tát thừa nghe kia đã nói, vui mừng nhảy nhót, bèn đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thường vui lắng nghe, thọ trì đọc tụng cho giỏi thông lanh, suy nghĩ đúng lý, tinh siêng tu hành, vì người diễn nói, thơ tả lưu khắp, cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng bị ác ma làm rối loạn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát ý mình có bao công đức căn lành, khinh chúng các Bồ tát Ma ha tát, bảo lời này rằng: Ta năng tu hành bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa, các người chẳng năng. Ta năng an trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không, các người chẳng năng. Ta năng an trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới, các người chẳng năng. Ta năng an trụ khổ tập diệt đạo thánh đế, các người chẳng năng. Ta năng tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, các người chẳng năng. Ta năng tu hành bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, các người chẳng năng. Ta năng tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, các người chẳng năng. Ta năng tu hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ,

các người chẳng năng. Ta năng tu hành Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa, các người chẳng năng. Ta năng tu hành Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, các người chẳng năng. Ta năng tu hành đà la ni môn, tam ma địa môn, các người chẳng năng. Ta năng tu hành năm nhãn, sáu thần thông, các người chẳng năng. Ta năng tu hành Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, các người chẳng năng. Ta năng tu hành đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, các người chẳng năng. Ta năng tu hành nhân ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo, các người chẳng năng. Ta năng tu hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả, các người chẳng năng. Ta năng tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, các người chẳng năng. Ta năng tu hành pháp chỉ pháp quán, các người chẳng năng. Ta năng quán thuận nghịch các nhánh duyên khởi, các người chẳng năng. Ta năng quán sát các pháp tự tướng cộng tướng, các người chẳng năng. Ta năng thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, các người chẳng năng. Ta năng tu hành tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, các người chẳng năng. Ta năng tu học chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, các người chẳng năng.

Bấy giờ, ác ma vui mừng nhảy nhót nói: Bồ tát đây là bạn bè với ta, trôi lăn sanh tử chưa có ngày ra khỏi. Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm bèn bị ác ma làm rối loạn.

Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng ỷ mình có công đức căn lành khinh chúng các Bồ tát Ma ha tát, mặc dù thường tinh tiến tu các pháp lành mà chẳng chấp trước tướng các pháp lành. Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng bị ác ma làm rối loạn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát tự ỷ danh tánh được nhiều người quen biết, khinh dễ các Bồ tát khác khéo tu thiện, thường khen đức mình, hủy chê lỗi người, thật không có các hành trạng tướng Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển mà bảo thật có, khởi các phiền não khen mình chê người, nói: Các người không có danh tánh Bồ tát, duy ta độc có danh tánh Bồ tát. Bởi tăng thượng mạn khinh dễ hủy chê chúng các Bồ tát Ma ha tát.

Bấy giờ, ác ma bèn khởi nghĩ này: Nay Bồ tát đây khiến cõi nước cung điện ta chẳng trống, tăng thêm địa ngục, bàng sanh, quỷ giới. Khi ấy, ác ma trợ thần lực cho kia khiến càng tăng thêm oai thế biện tài, do đấy được đông người tín thọ lời Bồ tát. Nhân đây khuyên phát

đồng ác kiến kia. Đ?ng ác kiến rồi, học tà theo kia. Theo học tà rồi, phiền não nổi mạnh. Vì tâm điên đảo nên phát khởi ra các nghiệp nơi thân ngữ ý đều năng cảm được khổ quả suy tổn chẳng thể ưa muốn. Bởi nhân duyên đây tăng trưởng địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, làm cho cung điện cõi nước ma đầy rẫy. Do đấy ác ma vui mừng nhảy nhót, ra làm các việc tùy ý tự tại. Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm bị ác ma làm rối loạn.

Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng ỷ mình có danh tánh hư dối, khinh chê các Bồ tát khác khéo tu thiện, đối các công đức lia tăng thượng mạn, thường chẳng khen mình, cũng chẳng hủy người, năng khéo giác biết các việc ác ma. Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng bị ác ma làm rối loạn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát cùng kẻ cầu Thanh văn, Độc giác thừa khinh hủy đấu tranh phỉ báng lẫn nhau. Bấy giờ, ác ma thấy việc đây rồi bèn khởi nghĩ này: Nay Bồ tát đây xa lìa Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, gần kề địa ngục, bàng sanh, quỷ giới. Sở dĩ vì sao? Vì khinh hủy đấu tranh phỉ báng lẫn nhau chẳng phải đạo Bồ đề, chỉ là đường tới hiểm ác địa ngục, bàng sanh, quỷ giới. Khởi nghĩ ấy rồi vui mừng nhảy nhót, khiến Bồ tát này oai thế càng thịnh, khiến vô lượng người tăng trưởng ác nghiệp. Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm bèn bị ác ma làm rối loạn.

Nếu Bồ tát Ma ha tát cùng kẻ cầu Thanh văn, Độc giác thừa chẳng khinh hủy đấu tranh phỉ báng lẫn nhau, phương tiện hóa đạo khiến tới Đ?i thừa, hoặc khiến siêng tu thiện pháp nơi thừa mình. Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng bị ác ma làm rối loạn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát cùng các thiện nam tử cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khinh hủy đấu tranh phỉ báng lẫn nhau. Bấy giờ, ác ma thấy việc này rồi, bèn khởi nghĩ này: Hai Bồ tát đây đều xa Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đều gần địa ngục, bàng sanh, quỷ giới. Sở dĩ vì sao? Vì khinh hủy đấu tranh phỉ báng lẫn nhau chẳng phải đạo Bồ tát, chỉ là đường tới hiểm ác địa ngục, bàng sanh, quỷ giới. Khi đó ác ma khởi nghĩ đây rồi, vui mừng nhảy nhót, tăng oai thế cho kia, khiến hai bạn đảng này đấu tranh chẳng dứt. Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm bèn bị ác ma làm rối loạn.

Nếu Bồ tát Ma ha tát cùng các thiện nam tử cầu Vô thượng chánh đẳng Bồ đề chẳng khinh hủy đấu tranh phỉ báng lẫn nhau, dạy bảo cho nhau tu các pháp lành mau tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng bị ác ma làm rối loạn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát chưa được ký chẳng quay lui Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đối các Bồ tát Ma ha tát đã được ký chẳng quay lui Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khởi tâm tổn hại đấu tranh khinh để mắng nhục phỉ báng. Bồ tát Ma ha tát này tùy khởi bấy nhiêu tâm niệm chẳng nhiều ích, trả lại bấy nhiêu kiếp từng tu thắng hạnh, trải bấy nhiêu thời xa lìa bạn lành, chịu lại bấy nhiêu sanh tử trói buộc. Nếu chẳng nói bỏ tâm Đại Bồ đề, trở lại bấy nhiêu kiếp mặc đội áo mũ siêng tu thắng hạnh không lúc gián đoạn, vậy sau mới trả lại công đức đã bị lui.

Bấy giờ, Khánh Hỷ bèn thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát này sở khởi ác tâm, tội khổ sanh tử, vì cần trôi lăn qua bấy nhiêu thời, nay ở thời gian giữa cũng được ra khỏi? Bồ tát Ma ha tát này đã lui thắng hạnh, vì cần tinh siêng qua bấy nhiêu kiếp mặc đội áo mũ tu các thắng hạnh không lúc gián đoạn, vậy sau mới trả lại công đức đã bị lui, hay ở thời gian giữa có nghĩa trả lại gốc?

Phật bảo: Khánh Hỷ! Ta vì Bồ tát, Độc giác, Thanh văn nói pháp có khỏi tội hoàn trả lại điều thiện.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát chưa được ký chẳng quay lui Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đối các Bồ tát Ma ha tát đã được ký chẳng quay lui Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khởi tâm tổn hại đấu tranh khinh để mắng nhục phỉ báng, sau không hổ thẹn, ôm ác chẳng xả, chẳng năng đúng pháp phơì bày hối lỗi. Ta nói loại kia ở thời gian giữa không có nghĩa khỏi tội trả lại điều thiện, cần qua bấy nhiêu kiếp trôi lăn sanh tử, xa lìa bạn lành, bị các khổ ràng buộc. Nếu chẳng nói bỏ tâm Đại Bồ đề, cần qua bấy nhiêu kiếp mặc đội áo mũ siêng tu thắng hạnh không lúc gián đoạn, vậy sau mới bỏ lại công đức đã bị lui.

Nếu Bồ tát Ma ha tát chưa được ký chẳng quay lui Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đối các Bồ tát Ma ha tát đã được ký chẳng quay lui Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, khởi tâm tổn hại đấu tranh khinh để

mắng nhục phỉ báng. Về sau sanh hồ thẹn, tâm chẳng buộc ác, liền năng đứng pháp phơi bày hối lỗi, khởi nghĩ như vậy: "Ta nay đã được thân người khó được, ai cho lại khởi tội lỗi như thế mất thiện lợi lớn. Ta nên nhiều ích tất cả hữu tình, ai cho đối trong phản làm suy tổn. Ta nên cung kính tất cả hữu tình như tứ thờ chủ, ai cho đối trong phản làm kiêu mạn hủy nhục khinh lán. Ta nên nhịn chịu tất cả hữu tình đánh đập quở mắng, ai cho đối kia phản đem thân ngữ bạo ác trả thù. Ta nên hòa giải tất cả hữu tình khiến kính mến nhau, ai cho lại khởi lời lẽ nghịch ác cùng kia chống cãi. Ta nên nhịn chịu tất cả hữu tình thời dài dậm đạp in như đường xá, cũng như rường cầu, ai cho đối kia phản thêm lán nhục. Ta cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì vớt hữu tình khổ lớn sanh tử, khiến được Niết bàn an vui rốt ráo, ai cho lại muốn đem khổ gia thêm. Ta nên từ nay tận đời vị lai như cam như ngọng, như điếc như mù, đối các hữu tình không chỗ phân biệt. Giả sử chém cắt đầu, chân tay, cánh tay, móc mắt, cắt tai, xẻo mũi, cắt lưỡi, cưa xẻ cả thân phần chi thể, đối hữu tình kia quyết chẳng khởi ác tâm. Nếu ta khởi ác thời là lui hoại đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, chướng ngại sở cầu Nhất thiết trí trí, chẳng năng được lợi ích an vui hữu tình".

Khánh Hỷ phải biết: Bồ tát Ma ha tát này, ta nói ở thời gian giữa cũng có nghĩa khởi tội trả lại điều thiện, chẳng cần chẳng qua bấy nhiêu kiếp số trôi lăn sanh tử. Ác ma đối kia chẳng làm rối loạn được, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Các Bồ tát Ma ha tát chẳng nên cùng kẻ cầu Thanh văn, Độc giác thừa giao thiệp. Nếu cùng giao thiệp chẳng nên ở chung. Nếu phải ở chung chẳng nên cùng kia luận nghĩa quyết chọn. Sở dĩ vì sao? Nếu cùng loại kia luận nghĩa quyết chọn hoặc sẽ phát khởi tâm giận giữ thảy, hoặc lại khiến sanh nói lời thô ác. Nhưng các Bồ tát đối loại hữu tình chẳng nên phát khởi tâm giận dữ thảy, cũng chẳng nên sanh nói lời thô ác. Giả sử phải bị chém cắt đầu chân thân phần cũng chẳng nên khởi giận dữ lời ác. Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ tát Ma ha tát nên khởi nghĩ này: Ta cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vì vớt hữu tình các khổ sanh tử, khiến được lợi ích an vui rốt ráo, ai cho đối kia lại làm việc ác?

Khánh Hỷ phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát đối loại hữu tình khởi tâm giận dữ, phát lời thô ác, bèn ngại Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng hoại vô biên pháp hạnh Bồ tát. Vậy nên, chúng Bồ tát Ma ha tát

muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đối các hữu tình chẳng nên giận dữ, cũng chẳng nên khởi nói lời thô ác.

Bấy giờ, Khánh Hỷ bèn thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát cùng Bồ tát Ma ha tát ở chung bằng cách nào?

Phật bảo: Khánh Hỷ! Các Bồ tát Ma ha tát ở chung Bồ tát Ma ha tát cùng xem nhau nên như Thế Tôn. Sở dĩ vì sao? Các Bồ tát Ma ha tát cùng Bồ tát Ma ha tát lần nữa xem nhau nên khởi nghĩ này: "Kia là chơn thiện tri thức làm bạn cùng ta, đồng cư một thuyền. Chúng ta cùng kia khi học, chỗ học và pháp được học, hoặc do đây học đều không có khác. Như kia nên học bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã ba la mật đa, ta cũng nên học. Như kia nên học nội không cho đến vô tánh tự tánh không, ta cũng nên học. Như kia nên học chơn như cho đến bất tư nghì giới, ta cũng nên học. Như kia nên học khổ tập diệt đạo thánh đế, ta cũng nên học. Như kia nên học bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, ta cũng nên học. Như kia nên học bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, ta cũng nên học. Như kia nên học không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, ta cũng nên học. Như kia nên học tám giải thoát cho đến mười biến xứ, ta cũng nên học. Như kia nên học trí Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa, ta cũng nên học. Như kia nên học Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, ta cũng nên học. Như kia nên học đà la ni môn, tam ma địa môn, ta cũng nên học. Như kia nên học năm nhãn, sáu thần thông, ta cũng nên học. Như kia nên học Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, ta cũng nên học. Như kia nên học đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, ta cũng nên học. Như kia nên học nhân ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo, ta cũng nên học. Như kia ta nên học pháp vô vọng thất, tánh hằng trụ xả, ta cũng nên học. Như kia nên thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, ta cũng nên học. Như kia nên học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, ta cũng nên học".

Lại khởi nghĩ này: Các Bồ tát kia vì ta thuyết đạo Đại Bồ đề tức bạn lành ta, cũng thầy dẫn ta. Nếu Bồ tát Ma ha tát kia trụ tác ý tạp, là tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí, ta sẽ đối trong chẳng đồng kia học. Nếu Bồ tát Ma ha tát kia là tác ý tạp, chẳng là tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí, ta phải đối trong thường đồng kia học.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát năng học như thế, thời tư lương Bồ đề mau được viên mãn. Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế, cùng chúng các Bồ tát Ma ha tát gọi học bình đẳng.

---o0o---

Hội Thứ Ba

PHẨM KHI HỌC

Thứ 24

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Sao là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát, các Bồ tát Ma ha tát đối trong học nên gọi học bình đẳng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nội không cho đến vô tánh tự tánh không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Các Bồ tát Ma ha tát học với trong nên gọi học bình đẳng. Do học bình đẳng mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc uẩn cho đến thức uẩn không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Nhãn xứ cho đến ý xứ không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Sắc xứ cho đến pháp xứ không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Nhãn giới cho đến ý giới không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Sắc giới cho đến pháp giới không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Nhãn xúc cho đến ý xúc không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát.

Địa giới cho đến thức giới không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Nhân duyên cho đến tăng thượng duyên không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Vô minh cho đến lão tử không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Chơn như cho đến bất tư nghì giới không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Khổ tập diệt đạo thánh đế không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát.

Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Tám giải thoát cho đến mười bốn xứ không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát.

Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Đà la ni môn, tam ma địa môn không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Năm nhãn, sáu thần thông không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát.

Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát.

Quả Dự lưu cho đến Đ?c giác Bồ đề không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát. Chư Phật Chánh đẳng Bồ đề không là tánh bình đẳng Bồ tát Ma ha tát.

Các Bồ tát Ma ha tát học với trong nên gọi học bình đẳng. Do học bình đẳng mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát vì sắc tận nên học, cho đến vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề tận nên học, là học Nhất thiết trí trí chăng? Nếu Bồ tát Ma ha tát vì sắc lìa nên học, cho đến vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề lìa nên học, là học Nhất thiết trí trí chăng? Nếu Bồ tát Ma ha tát vì sắc diệt nên học, cho đến vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nên học, là học Nhất thiết trí trí chăng? Nếu Bồ tát Ma ha tát vì sắc chẳng sanh nên học, cho đến vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng sanh nên học, là học Nhất thiết trí trí chăng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như người đã hỏi. Nếu Bồ tát Ma ha tát vì sắc cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề tận vậy, lìa vậy, diệt vậy, chẳng sanh vậy nên học là học Nhất thiết trí trí chăng ấy. Thiện

Hiện! Nơi ý hiểu sao? Chơn như sắc cho đến chơn như chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề tận lìa diệt đoạn chẳng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng phải vậy. Bạch Thiện Thế! Chẳng phải vậy.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát đối chơn như năng học được như thế là học Nhất thiết trí trí.

Thiện Hiện phải biết: Chơn như không tận, không lìa, không diệt, không đoạn, chẳng thể tác chứng. Nếu Bồ tát Ma ha tát năng học được như thế là học Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế là học bồ thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Là học nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Là học chơn như cho đến bất tư nghì giới. Là học khổ tập diệt đạo thánh đế.

Là học bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Là học bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Là học không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Là học tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Là học trí Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Là học Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Là học đà la ni môn, tam ma địa môn. Là học năm nhãn, sáu thần thông.

Là học Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Là học đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Là học nhân ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Là học pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Là học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Là học tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát. Là học chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát khi năng học bồ thí Ba la mật đa cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề như thế, tức là vì học Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế đến tất cả học bờ kia rốt ráo. Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế, tất cả thiên ma và các ngoại đạo đều chẳng năng phục đẹp được. Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế mau đến bậc Bồ tát Bất thoái chuyển. Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế đi từ chỗ đi Tổ Phụ Như Lai. Nếu Bồ tát

Ma ha tát khi học như thế đối năng hộ pháp tùy chuyển không trái ngược, năng làm pháp lìa tối điều đáng làm. Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế giỏi năng thành thực tất cả hữu tình, khéo năng nghiêm tịnh cõi nước tự Phật. Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế gọi là khéo học đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả và vô lượng vô biên Phật pháp khác. Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế là học ba phen quay xe Vô thượng pháp mười hai hành tướng, là học an để trăm ngàn trăm ức muôn ức chúng nơi cõi Vô dư y Bát Niết bàn khiến vào Niết Bàn. Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế là học chẳng dứt giống tánh Như Lai, là học mở cửa cam lồ chư Phật, là học an lượng vô lượng vô số vô biên hữu tình trụ pháp Tam thừa, là học thị hiện tất cả hữu tình cõi chơn vô vi tịch diệt rốt ráo, đây là tu học Nhất thiết trí trí. Kẻ học như thế hữu tình hèn kém chẳng thể học được. Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn khéo cứu giúp tất cả hữu tình đại khổ sanh tử nên học như thế.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế quyết định chẳng đọa địa ngục, bàng sanh, cõi Diêm ma vương. Quyết định chẳng sanh trong chỗ biên địa chẳng biết tin Tam bảo. Quyết định chẳng sanh nhà nghề hàng thịt, nhà gánh thầy chết, và các thứ nhà nghèo cùng hạ tiện hết luật nghi. Trọn chẳng bị mù điếc câm ngọng, cùi tạp cụt chân, căn chi tàn khuyết, lưng khòm, lẳng trí, ung thư, lác hủi, bệnh trĩ, ghẻ dữ, chẳng cao chẳng lùn, cũng chẳng đen sì, và không các thứ bệnh ghẻ uế ác.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế quyết định chẳng đọa địa ngục, bàng sanh, cõi Diêm ma vương. Quyết định chẳng sanh trong chỗ biên địa chẳng sanh nhà nghề hàng thịt, nhà gánh thầy chết, và các thứ nhà nghèo cùng hạ tiện hết luật nghi. Trọn chẳng bị mù điếc câm ngọng, cùi tạp cụt chân, căn chi tàn khuyết, lưng khòm, lẳng trí, ung thư lác hủi, bệnh trĩ, ghẻ dữ, chẳng cao chẳng lùn, cũng chẳng đen sì, và không các thứ bệnh ghẻ uế ác.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế đời đời thường được quyền thuộc viên mãn, hình mạo đẹp đẽ, lời nói uy nghiêm, nhiều người kính mến. Sanh ở chỗ nào lìa hại sanh mạng cho đến tà kiến, trọn chẳng thu nhập tà pháp hư dối. Chẳng dùng tà pháp mà tự sanh sống, cũng chẳng thu nhận hữu tình phá giới ác kiến bàng pháp lấy làm thân hữu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế quyết sanh ở chỗ trời Trường thọ đấm vui ít huệ. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này trọn nên thế lực phương tiện khéo léo. Do thế lực khéo léo phương tiện đây nên tuy năng vào tĩnh lự vô lượng và định vô sắc mà chẳng theo thế lực kia thọ sanh. Vì được Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu nhiếp thọ nên thành tựu phương tiện khéo léo như thế. Ở trong các định tuy thường năng được vào ra tự tại mà chẳng theo thế lực các định kia sanh trời Trường thọ phé bỏ tu hạnh Bồ tát Ma ha tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế, đối tất cả pháp đều được thanh tịnh. Do thanh tịnh nên chẳng rơi các bậc Thanh văn, Độc giác.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp bản tánh thanh tịnh, làm sao chúng Bồ tát Ma ha tát khi học như thế đối tất cả pháp lại được thanh tịnh?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Các pháp bản lai tự tánh thanh tịnh, Bồ tát Ma ha tát này đối trong tất cả pháp bản tánh thanh tịnh, tinh siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm phương tiện khéo léo như thật trong suốt, tâm chẳng chìm đắm cũng chẳng trệ ngại, xa lìa tất cả phiền não nhiễm trước, nên nói Bồ tát khi học như thế đối tất cả pháp lại được thanh tịnh.

Lại nữa, Thiện Hiện! Mặc dù tất cả pháp bản tánh thanh tịnh mà các dị sanh chẳng biết thấy giác. Bồ tát Ma ha tát này vì muốn khiến kia biết thấy giác, nên tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Nói rộng cho đến tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế, đối Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả và mười tám pháp Phật bất cộng thầy đều được viên mãn thanh tịnh rất ráo.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế đối các hữu tình tâm hành sai khác đều năng thông suốt được đến mức rất cùng cực, phương tiện khéo léo khiến các hữu tình biết tất cả pháp bản tánh thanh tịnh, chứng được Niết bàn thanh tịnh rất ráo.

Thiện Hiện phải biết: Ví như đại địa ít chỗ sanh ra vàng bạc các thứ ngọc quý, nhiều chỗ sanh ra cát đá ngói sỏi. Các loại hữu tình cũng lại như thế, phần ít năng học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, phần nhiều học pháp Thanh văn, bậc Đ?c giác.

Thiện Hiện phải biết: Ví như đạo người, phần ít năng tu nghiệp vua Chuyển luân, phần nhiều thọ hành nghiệp Tiểu quốc vương. Các loại hữu tình cũng lại như thế, phần ít năng tu đạo Nhất thiết trí trí, phần nhiều thọ hành đạo Thanh văn, Đ?c giác.

Thiện Hiện phải biết: Chúng các bồ tát cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ít được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà nhiều rơi Thanh văn, hoặc Đ?c giác.

Thiện Hiện phải biết: Các thiện nam tử trụ Bồ tát thừa, nếu chẳng xa lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, định năng được vào tới bậc Bất thối chuyển. Nếu có xa lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, định đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề sẽ có quay lui. Vậy nên, chúng Bồ tát Ma ha tát muốn được bậc Bồ tát Bất thối chuyển, muốn vào số Bồ tát Bất thối chuyển, phải siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo như thế, trọn chẳng phát khởi tâm đồng hành xan tham phá giới giận dữ lười biếng tán động ác huệ, cũng chẳng phát khởi tâm đồng hành tham dục giận dữ ngu si kiêu mạn, cũng chẳng phát khởi tâm đồng hành buông lung sai lầm và các tội lỗi khác, cũng chẳng phát khởi tâm chấp trước đồng hành sắc uẩn cho đến thức uẩn. Nói rộng cho đến cũng chẳng phát khởi tâm chấp trước đồng hành cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, chẳng thấy có pháp này khá được ấy, vì vô sở đắc nên chẳng khởi tâm chấp trước đồng hành các pháp sắc thân vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo như thế, năng nhiếp tất cả Ba la mật đa, năng nhóm tất cả Ba la mật đa, năng dẫn tất cả Ba la mật đa. Sở dĩ vì sao? Vì trong Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm trùm chứa tất cả Ba la mật đa vậy.

Thiện Hiện phải biết: Như bị thân kiến khắp năng nhiếp thọ sáu mươi hai kiến. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm cũng lại như thế, trùm chứa tất cả Ba la mật đa.

Thiện Hiện phải biết: Ví như các người bị chết đuối, mạng căn diệt nên các căn diệt theo. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm cũng lại như thế, tất cả sở học Ba la mật đa thủy đều tùy theo. Nếu không Bát nhã Ba la mật đa cũng không tất cả Ba la mật đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn đến bờ kia rốt ráo của tất cả Ba la mật đa nên siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng siêng tu học được Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, đối các hữu tình rất thượng rất thắng. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này năng siêng tu học được pháp vô thượng vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Các loại hữu tình ở thế giới Tam thiên đại thiên đây đã là nhiều chẳng? Thiện Hiện thưa rằng: Các loại hữu tình trong châu Thiệm bộ hãy nhiều vô số, huống nào các loại hữu tình thế giới Tam thiên đại thiên đâu chẳng là nhiều!

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Thiện Hiện phải biết: Giả sử các loại hữu tình thế giới Tam thiên đại thiên chẳng trước chẳng sau đều được thân người. Được thân người rồi chẳng trước chẳng sau đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát. Tu hành mãn rồi chẳng trước chẳng sau đều được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Có Bồ tát Ma ha tát hết một đời sống năng đem các thứ đồ vui thượng diệu, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác này. Nơi ý hiểu sao? Bồ tát Ma ha tát đây do nhân duyên này được phước nhiều chẳng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thế! Nhiều lắm.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử Bồ tát thừa năng đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, thường muốn lắng nghe thọ trì đọc tụng, thông lanh rốt ráo, suy nghĩ đúng lý, y giáo tu hành, biên chép lưu khắp, chỗ được công đức rất nhiều hơn trước vô lượng vô số. Sở dĩ vì sao? Bởi Ba la mật đa sâu thẳm đủ đại nghĩa dụng, năng khiến chúng Bồ tát Ma ha tát mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn ở trên

đầu tất cả hữu tình, muốn khắp nhiều ích tất cả hữu tình. Kẻ không cứu hộ vì làm cứu hộ, kẻ không nương về vì làm nương về, kẻ không vào tới vì làm vào tới, kẻ không trông mắt vì làm trông mắt, kẻ không ánh sáng vì làm ánh sáng, kẻ mất đường chính chỉ cho đường chính, kẻ chưa Niết bàn khiến được Niết bàn, thời phải học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, muốn đi cảnh giới chư Phật đã đi, muốn dạo chơi chỗ chư Phật đã dạo chơi, muốn làm rống Như Lai Đại sư tử, muốn đánh trống pháp Vô thượng chư Phật, muốn động chuông pháp Vô thượng chư Phật, muốn thổi ốc pháp Vô thượng chư Phật, muốn thăng tòa pháp Vô thượng chư Phật, muốn diễn nghĩa pháp Vô thượng chư Phật, muốn dứt lưới nghi tất cả hữu tình, muốn vào cõi pháp cam lồ chư Phật, muốn hưởng pháp vui nhiệm màu chư Phật, muốn chứng công đức viên tịnh Như Lai, thời phải học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế không có tất cả công đức căn lành nào mà chẳng năng được. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là làm chỗ nương cho tất cả giống công đức căn lành vậy.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, đâu cũng năng được công đức căn lành Thanh văn, Đ?c giác ?

Phật bảo: Thiện Hiện! Công đức căn lành Thanh văn Đ?c giác, chúng các Bồ tát Ma ha tát đây cũng đều năng được. Nhưng đối trong ấy không trụ không mắc. Đem thắng trí kiến chính quán sát rồi, vượt khỏi Thanh văn và Đ?c giác tới vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh. Nên chúng Bồ tát Ma ha tát này không có tất cả công đức căn lành nào mà chẳng năng được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế thời là gần kẻ Nhất thiết trí trí, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế là làm chơn thật phước điền cho tất cả thế gian, trời, người, a tổ lạc thầy, vượt trên phước điền xuất thế gian, Sa môn, Phạm chí, Thanh văn, Đ?c giác, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế, tùy sanh chỗ nào chẳng bỏ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, chẳng lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, thường hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, phải biết đối Nhất thiết trí trí đã được chẳng quay lui, đối tất cả Pháp năng chính giác biết, xa lìa Thanh văn bậc Đ?c giác thầy, gần gũi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, khởi nghĩ như vậy: "Đây là Bát nhã Ba la mật đa, đây là thời tu, đây là xứ tu, ta năng tu Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây. Ta do Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, nói bỏ pháp đáng bỏ như thế, quyết định sẽ được chứng Nhất thiết trí trí". Bồ tát Ma ha tát này chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa, cũng đối Bát nhã Ba la mật đa chẳng hiểu rõ được gì. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng khởi nghĩ này: Ta là Bát nhã Ba la mật đa, đây là thời tu, đây là xứ tu, đây là kẻ tu, đây là pháp bị Bát nhã Ba la mật đa xa lìa, đây là pháp được Bát nhã Ba la mật đa soi tỏ, đây là Bát nhã Ba la mật đa sở chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu biết như vậy là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, khởi nghĩ như vậy: Đây chẳng Bát nhã Ba la mật đa, đây chẳng thời tu, đây chẳng xứ tu, đây chẳng kẻ tu, chẳng do Bát nhã Ba la mật đa xa lìa tất cả pháp nên bỏ lìa, chẳng do Bát nhã Ba la mật đa định năng chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp đều trụ chơn như, pháp giới, pháp tánh, nói rộng cho đến bất tự nghi giới. Trong đây tất cả đều không sai khác. Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế là hành Bát nhã Ba la mật đa mau năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Quyển Thứ 521 Hội Thứ Ba

PHẨM THẤY BẤT ĐỘNG

Thứ 25 - 1

Khi ấy, Thiên Đế Thích khởi nghĩ trộm này: Nếu Bồ tát Ma ha tát tu hành bố thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, hãy

vượt trên tất cả hữu tình, hưởng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu các hữu tình nghe nói danh tự Nhất thiết trí trí rất sanh tin hiểu, hãy còn được lợi lành trong người và được thọ mạng tối thắng thế gian, hưởng phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, hoặc năng lóng nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Nếu các hữu tình năng phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, lóng nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, các hữu tình khác đều nên nguyện muốn chỗ được công đức, thế gian trời, người, a tố lạc thầy đều chẳng kịp được.

Bấy giờ, Thế Tôn biết Thiên Đế Thích tâm đã nghĩ gì, bèn bảo đó rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói.

Khi ấy, Thiên Đế Thích nhảy nhót vui mừng, liền lấy hương hoa màu nhiệm trên trời dâng rải lên Như Lai và các Bồ tát. Đã rải hoa rồi, khởi lời nguyện này: Nếu các thiện nam tử Bồ tát thừa cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tôi đem công đức căn lành đã sanh khiến kia sở nguyện mau được viên mãn, chóng năng chứng được Nhất thiết trí trí, khiến kia sở cầu Vô thượng Phật pháp mau được viên mãn, khiến kia sở cầu pháp tự nhiên mau được viên mãn, khiến kia sở cầu pháp vô lậu mau được viên mãn, khiến kia sở muốn nghe tất cả pháp đều được như ý. Nếu kẻ cầu Thanh văn Đ?c giác thừa cũng khiến sở nguyện chóng được đầy đủ. Khởi nguyện này rồi bèn thưa Phật rằng: Nếu các thiện nam tử Bồ tát thừa đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, tôi chẳng dám sanh một ý nghĩ gì khác khiến kia quay lui tâm Đại Bồ đề, tôi cũng chẳng sanh một ý nghĩ gì khác khiến các Bồ tát nhàm lìa Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, lui rơi Thanh văn bậc Đ?c giác thầy.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát đã đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thân tâm ưa muốn, tôi nguyện tâm kia càng bội tăng tiến mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nguyện chúng Bồ tát Ma ha tát kia thấy các thứ khổ trong sanh tử rồi, vì muốn lợi vui thế gian, trời, người, a tố lạc thầy phát khởi nhiều thứ đại nguyện vững chắc rằng: "Ta đã tự qua biển cả sanh tử, cũng phải tinh siêng độ kẻ chưa qua. Ta đã tự mở sanh tử trói buộc, cũng phải tinh siêng tháo mở kẻ chưa mở. Ta đối các thứ sợ hãi sanh tử đã tự yên ổn, cũng phải tinh siêng kẻ chưa yên ổn. Ta đã tự chứng Niết bàn rốt ráo, cũng phải tinh siêng khiến kẻ chưa chứng đều đồng chứng được".

Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân đối công đức Bồ tát sơ phát tâm, thâm tâm tùy hỷ được bất nhiêu phước? Đối công đức Bồ tát phát tâm lâu, thâm tâm tùy hỷ được bấy nhiêu phước? Đối công đức Bồ tát bậc Bất thối chuyển, thâm tâm tùy hỷ được bấy nhiêu phước? Đối công đức Bồ tát còn buộc một đời, thâm tâm tùy hỷ được bấy nhiêu phước?

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiền Thi Ca! Mưa cõi bốn đại châu khá đếm biết được, các thiện nam tử thiện nữ nhân đây đồng tâm tùy hỷ sanh ra phước đức chẳng lường biết được.

Kiền Thi Ca! Mưa thế giới tiểu thiên khá đếm biết được, các thiện nam tử thiện nữ nhân đây đồng tâm tùy hỷ sanh ra phước đức chẳng lường biết được.

Kiền Thi Ca! Mưa thế giới trung thiên khá đếm biết được, các thiện nam tử thiện nữ nhân đây đồng tâm tùy hỷ sanh ra phước đức chẳng lường biết được.

Kiền Thi Ca! Mưa thế giới Tam thiên đại thiên Ta đây khá đếm biết được, các thiện nam tử thiện nữ nhân đây đồng tâm tùy hỷ sanh ra các phước đức chẳng lường biết được.

Kiền Thi Ca! Giả sử thế giới Tam thiên đại thiên hiệp làm một biển, có kẻ lấy một lông chẻ làm trăm phần, cầm một phần đầu chấm nước biển kia khá đếm giọt biết được. Các thiện nam tử thiện nữ nhân đây đồng tâm tùy hỷ sanh ra các phước đức chẳng lường biết được. Sở dĩ vì sao? Vì các thiện nam tử thiện nữ nhân đây đồng tâm tùy hỷ sanh ra các phước đức không ngần mé vạy.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Nếu các hữu tình đối công đức thù thắng các Bồ tát kẻ chẳng tùy hỷ, phải biết đều bị ma nắm giữ, bị ma ám bắt, bạn đảng của ma, chết cõi thiên ma sanh đến trong đây. Sở dĩ vì sao? Nếu Bồ tát Ma ha tát cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát, nếu có kẻ phát tâm đối công đức kia thâm sanh tùy hỷ, đều năng phá hoại tất cả ma quân cung điện quyền thuộc.

Bạch Thế Tôn! Nếu các hữu tình thâm tâm kính mến Phật Pháp Tăng bảo, tùy sanh chỗ nào thường muốn thấy Phật nghe Pháp gặp Tăng, đối các công đức căn lành chúng Bồ tát Ma ha tát rất nên tùy hỷ. Đã

tùy hỷ rồi hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà chẳng nên sanh tướng hai chắng hai. Nếu năng được như thế, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nhiều ích hữu tình, phá chúng ma quân.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Kiền Thi Ca! Nếu các hữu tình đối công đức căn lành Bồ tát Ma ha tát thâm tâm tùy hỷ, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, các hữu tình này mau được viên mãn các hạnh Bồ tát, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu các hữu tình đối công đức căn lành Bồ tát Ma ha tát thâm tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, các hữu tình này đủ đại uy lực, thường năng phụng thờ tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các bạn thiện tri thức, hằng nghe kinh điển Bát nhã Ba la mật đa, khéo biết nghĩa thú.

Các hữu tình này trọn nên tùy hỷ hồi hướng công đức căn lành, tùy sanh chỗ nào thường được tất cả thế gian, trời, người, a tổ lạc thấy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chẳng thấy sắc ác, chẳng nghe tiếng ác, chẳng ngửi mùi ác, chẳng nếm vị ác, chẳng cảm xúc ác, chẳng nghĩ pháp ác, thường chẳng xa lìa chư Phật Thế Tôn. Từ một cõi Phật tới một cõi Phật, gần kề chư Phật trông các căn lành, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Vì có sao?

Kiền Thi Ca! Các hữu tình này năng đối vô lượng công đức căn lành chúng các Bồ tát tối sơ phát tâm, thâm tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Năng đối vô lượng công đức căn lành chúng các Bồ tát đã trụ sơ địa cho đến thập địa, thâm tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Năng đối vô lượng công đức căn lành chúng các Bồ tát còn buộc một đời, thâm tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nhờ nhân duyên đây các hữu tình này căn lành tăng tiến, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đã được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề năng tận vị lai như thật nhiều ích vô lượng vô số vô biên hữu tình khiến trụ cõi Vô dư bát Niết bàn.

Vì vậy nên, Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử trụ Bồ tát thừa, đối công đức căn lành chúng các Bồ tát sơ phát tâm, đối công đức căn lành chúng các Bồ tát phát tâm lâu, đối công đức căn lành chúng các Bồ tát bậc Bất thối chuyển, đối công đức căn lành chúng các Bồ tát còn buộc một đời, đều nên tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Với khi tùy hỷ và hồi hướng, chẳng nên chấp trước tức tâm là

tâm tùy hỷ hồi hướng, chẳng nên chấp trước tức tâm tu hành là tâm tu hành. Nếu năng không sở chấp trước tùy hỷ hồi hướng như thế, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, độ các trời, người, a tố lạc thảy khiến thoát sanh tử được vào Niết bàn.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Như Thế Tôn nói, các pháp như huyễn làm sao Bồ tát Ma ha tát đem tâm như huyễn năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Người thấy tâm Bồ tát Ma ha tát như huyễn chẳng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thấy. Tôi chẳng thấy huyễn cũng chẳng thấy có cái tâm như huyễn.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Nếu chỗ không huyễn, không tâm như huyễn, người thấy có tâm này năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thấy. Tôi trọn chẳng thấy có chỗ không huyễn, không tâm như huyễn, lại có tâm này năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Nếu chỗ là huyễn, là tâm như huyễn, người thấy có pháp ấy năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thấy. Tôi trọn chẳng thấy có chỗ là huyễn, là tâm như huyễn, lại có pháp ấy năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bạch Thế Tôn! Tôi trọn chẳng thấy tức là tâm pháp, nói những pháp nào là có là không, vì tất cả pháp rốt ráo là vậy. Nếu tất cả pháp rốt ráo là ấy, chẳng thể thi thiết pháp đây là có, pháp đây là không. Nếu pháp chẳng thể thi thiết có không, thì chẳng thể nói năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì chẳng phải pháp vô sở hữu năng được Bồ đề vậy.

Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp đều vô sở hữu, tánh chẳng thể được, không nhiễm không tịnh. Vì có sao? Vì bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa đều rốt ráo là vậy. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không cũng rốt ráo là vậy. Chơn như cho đến bất tư nghì giới

cũng rất ráo lìa vậy. Khổ tập diệt đạo thánh đế cũng rất ráo lìa vậy. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi cũng rất ráo lìa vậy. Bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng rất ráo lìa vậy. Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng rất ráo lìa vậy. Tám giải thoát cho đến mười biến xứ cũng rất ráo lìa vậy. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa cũng rất ráo lìa vậy. Đà la ni môn, tam ma địa môn cũng rất ráo lìa vậy. Năm nhãn, sáu thần thông cũng rất ráo lìa vậy. Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng rất ráo lìa vậy. Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả cũng rất ráo lìa vậy. Ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo cũng rất ráo lìa vậy. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả cũng rất ráo lìa vậy. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng rất ráo lìa vậy. Tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng rất ráo lìa vậy. Nhất thiết trí trí cũng rất ráo lìa vậy.

Bạch Thế Tôn! Nếu pháp rất ráo lìa, pháp ấy chẳng nên tu, cũng chẳng nên khiển, cũng lại chẳng nên có sở dẫn phát. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm rất ráo lìa, nên đối pháp chẳng nên có chỗ dẫn phát.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đã rất ráo lìa, làm sao nói được các Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Bạch Thế Tôn! Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chư Phật cũng rất ráo lìa, làm sao pháp lìa năng được pháp lìa? Vậy nên, Bát nhã Ba la mật đa nên chẳng thể nói chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Gay thay, hay thay. Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Bát nhã ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa rất ráo lìa, nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí cũng rất ráo lìa. Thiện Hiện phải biết: Vì Bát nhã Ba la mật đa rất ráo lìa nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí cũng rất ráo lìa nên nói Bồ tát Ma ha tát chứng được rất ráo lìa chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bát nhã Ba la mật đa chẳng rất ráo lìa, lẽ chẳng phải Bát nhã Ba la mật đa nói rộng cho đến nếu Nhất thiết trí trí chẳng phải rất ráo lìa lẽ chẳng phải Nhất thiết trí trí.

Thiện Hiện phải biết: Vì Bát nhã Ba la mật đa rất ráo lìa nên được danh Bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến vì Nhất thiết trí trí rất

ráo lia nên được danh Nhất thiết trí trí. Vậy nên, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát chẳng phải chẳng nương dựa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Mặc dù chẳng phải pháp lia năng được pháp lia, mà được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng phải chẳng nương dựa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Vậy nên, chúng Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nên siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát sở hành nghĩa thú rất là sâu thẳm?

Phật bảo: Thiện Hiện! như vậy, như vậy. Các Bồ tát Ma ha tát sở hành nghĩa thú rất là sâu thẳm. Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát năng làm việc khó, mặc dù hành nghĩa thú sâu thẳm như thế, mà đối pháp Thanh văn bậc Độc giác năng chẳng tác chứng.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Như tôi hiểu nghĩa Phật đã nói đó, các Bồ tát Ma ha tát chỗ làm chẳng khó, chẳng nên nói kia năng làm việc khó. Sở dĩ vì sao? Các Bồ tát Ma ha tát sở chứng nghĩa thú trọn bất khả đắc, năng chứng Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc, pháp chứng, kẻ chứng, chỗ chứng, thời chứng cũng bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát quán tất cả pháp đã bất khả đắc, có nghĩa thú nào khá làm sở chứng, có Bát nhã Ba la mật đa nào khá làm năng chứng, lại có những gì mà thi thiết được pháp chứng, kẻ chứng, chỗ chứng, thời chứng. Đã vậy vì sao khá chấp do đây chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hãy chẳng thể chứng, hướng chứng pháp Thanh văn bậc Độc giác. Bạch Thế Tôn! Nếu hành như thế đây gọi Bồ tát hành vô sở đắc. Nếu Bồ tát Ma ha tát năng hành cái hành vô sở đắc như thế, đối tất cả pháp được không ám chướng. Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe lời như thế tâm chẳng chìm đắm, cũng chẳng buồn hối, chẳng kinh chẳng sợ là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này khi hành như thế chẳng thấy các tướng, chẳng thấy ta hành, chẳng thấy chẳng hành, chẳng thấy Bát nhã Ba la mật đa là ta sở hành, chẳng thấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề là ta sở chứng, cũng lại chẳng thấy xứ thời chứng thấy.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng khởi nghĩ này: "Ta xa Thanh văn bậc Độc giác thầy, ta gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề". Ví như hư không chẳng khởi nghĩ này: Ta cách việc kia hoặc xa hoặc gần. Sở dĩ vì sao? Vì hư không không động, cũng không sai khác, cũng không phân biệt, nên các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng khởi nghĩ này: Ta xa Thanh văn bậc Độc giác thầy, ta gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối tất cả pháp không phân biệt vậy.

Ví như huyễn sĩ chẳng khởi nghĩ này: Chát huyễn thầy huyễn cách ta là gần, pháp huyễn hóa giống cách ta là xa, đồ chúng nhóm họp cũng gần cũng xa. Sở dĩ vì sao? Kẻ sĩ huyễn hóa không phân biệt vậy. Các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng khởi nghĩ này: Ta xa Thanh văn bậc Độc giác thầy, ta gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối tất cả pháp không phân biệt vậy.

Ví như bóng tượng chẳng khởi nghĩ này: Ta nhân kia hiện cách ta là gần, pháp nào chẳng nhân cách ta là xa. Sở dĩ vì sao? Bóng tượng hiện ra không phân biệt vậy. Các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng khởi nghĩ này: Ta xa Thanh văn bậc Độc giác thầy, ta gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối tất cả pháp không phân biệt vậy.

Bạch Thế Tôn! Hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, các Bồ tát không ưa không ghét. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm và tất cả pháp, tự tánh ưa ghét chẳng thể được vậy. Như các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối tất cả pháp không ưa không ghét, hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, đối tất cả pháp không ưa không ghét. Sở dĩ vì sao? Vì chư Phật, Bồ tát, Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm dứt ưa ghét vậy.

Như các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dứt hẳn tất cả vọng tưởng phân biệt, hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, đề dứt tất cả vọng tưởng phân biệt. Sở dĩ vì sao? Vì chư Phật, Bồ tát, Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối tất cả pháp không phân biệt vậy.

Như các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng khởi nghĩ này: Ta xa Thanh văn bậc Độc giác thầy, ta gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, chẳng khởi nghĩ này: Ta xa Thanh văn bậc Độc giác thầy, ta gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao ? Vì chư Phật, Bồ tát, Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối tất cả pháp không phân biệt vậy.

Như kẻ do các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biến hóa ra chẳng khởi nghĩ này: Ta xa Thanh văn bậc Độc giác thầy, ta gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Vì chư Phật hóa ra không phân biệt vậy. Hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, chẳng khởi nghĩ này: Ta xa Thanh văn bậc Độc giác thầy, ta gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối tất cả pháp không phân biệt vậy.

Như chư Phật thầy muốn có sở tác, hóa làm kẻ hóa khiến làm việc kia. Nhưng kẻ hóa ra chẳng khởi nghĩ này: Ta năng gây làm sự nghiệp như thế. Sở dĩ vì sao? Vì các kẻ bị hóa đối sự nghiệp đã làm không phân biệt vậy. Hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, vì muốn có sở vi mà siêng tu học. Đã tu học rồi, mặc dù năng thành xong sự nghiệp sở tác, mà đối sở tác không phân biệt vậy. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm lẽ vậy, đối pháp không phân biệt vậy. Như có thợ mộc hoặc học trò kia muốn có sở vi nên tạo các máy móc, hoặc nữ hoặc nam, hoặc voi ngựa thầy. Các máy móc đây tuy có sở tác mà đối việc kia trọn không phân biệt. Sở dĩ vì sao? Vì lẽ vậy, máy móc không phân biệt vậy. Hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, muốn có sở vi mà thành lập đó. Đã thành lập rồi, tuy năng thành xong các thứ sự nghiệp mà đối trong ấy trọn không phân biệt. Sở dĩ vì sao? Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm lẽ vậy, đối pháp không phân biệt vậy.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử hỏi cụ thợ Thiện Hiện rằng: Vì chỉ Bát nhã Ba la mật đa đối tất cả pháp không chỗ phân biệt hay tính lự thầy Ba la mật đa đối tất cả pháp cũng không phân biệt?

Thiện Hiện đáp rằng: Chẳng những Bát nhã Ba la mật đa đối tất cả pháp không chỗ phân biệt, tính lự thầy năm Ba la mật đa đối tất cả pháp cũng không phân biệt.

Khi ấy, Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện rằng: Vì chỉ sáu thứ Ba la mật đa đối tất cả pháp không chỗ phân biệt, hay sắc uẩn cho đến thức uẩn đối tất cả pháp không phân biệt. Hay nhãn xứ cho đến ý xứ đối tất cả pháp không phân biệt. Hay sắc xứ cho đến pháp xứ đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay nhãn giới cho đến ý giới đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay sắc giới cho đến pháp giới đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay nhãn thức giới cho đến ý thức giới đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay nhãn xúc cho đến ý xúc đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ đối tất cả pháp cũng không phân biệt?

Hay địa giới cho đến thức giới đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay nhân duyên cho đến tăng thượng duyên đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay vô minh cho đến lão tử đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay nội không cho đến vô tánh tự tánh không đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay chơn như cho đến bất tư nghì giới đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay khổ tập diệt đạo thánh đế đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay bốn niệm xứ cho đến tám thánh đạo chi đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay bốn tĩnh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay tám giải thoát cho đến mười biến xứ đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay đà la ni môn, tam ma địa môn đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay năm nhãn, sáu thần thông đối tất cả pháp cũng không phân biệt?

Hay Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay ba mươi hai tướng Đ?i sĩ, tám mươi tùy hảo đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Hay hữu vi giới hoặc vô vi giới đối tất cả pháp cũng không phân biệt?

Thiện Hiện đáp rằng: Chẳng những sáu thứ Ba la mật đa đối t?t cả pháp không chỗ phân biệt, mà sắc cho đến vô vi giới đối tất cả pháp cũng không phân biệt. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp tánh tướng đều không, không phân biệt vậy.

Khi ấy, Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện rằng: Nếu tất cả pháp đều không phân biệt, vì sao mà có năm thú sai khác trôi lăn sanh tử? Vì sao lại có Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác, Bồ tát và các Như Lai, Thánh vị khác nhau?

Thiện Hiện trả lời: Hữu tình điên đảo nhân duyên phiền não phát khởi các thứ nghiệp thân ngữ ý. Bởi đây cảm được d?c làm cội gốc cho nghiệp quả dị thực, nương thi thiết địa ngục, bàng sanh, nhạ quý, người, trời, năm thú sai khác.

Lại đã hỏi rằng: Vì sao lại có quả Dự lưu thảy Thánh vị sai khác? Xá Lợi Tử! Vì không phân biệt nên thi thiết Dự lưu và quả Dự lưu. Vì không phân biệt nên thi thiết Nhất lai và quả Nhất lai. Vì không phân biệt nên thi thiết Bất hoàn và quả Bất hoàn. Vì không phân biệt nên thi thiết A la hán và quả A la hán. Vì không phân biệt nên thi thiết Độc giác và quả Độc giác. Vì không phân biệt nên thi thiết Bồ tát Ma ha tát và hạnh Bồ tát Ma ha tát. Vì không phân biệt nên thi thiết Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Xá Lợi Tử! Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ do không phân biệt, vì phân biệt dứt nên có thi thiết được. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vị lai do không phân biệt, vì phân biệt dứt nên có thi thiết được. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiện tại thế giới chư Phật mười phương cũng không phân biệt, vì phân biệt dứt nên có thi thiết được. Xá Lợi Tử! Do nhân duyên đây phải biết các pháp đều không phân biệt. Do không phân biệt, chơn như, pháp giới nói rộng cho đến bất tư nghì giới lấy làm định lượng vậy.

Xá Lợi Tử! Các Bồ tát Ma ha tát nên hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm không sở phân biệt như thế. Xá Lợi Tử! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm không sở phân biệt như thế bèn năng chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh không sở phân biệt, năng tận vị lai lợi vui tất cả.

Khi ấy, Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện rằng: Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là hành pháp bền chắc hay hành pháp chẳng bền chắc?

Thiện Hiện đáp rằng: Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm hành pháp chẳng bền chắc, chẳng hành pháp bền chắc. Vì có sao? Xá Lợi Tử! Vì bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa pháp chẳng bền chắc vậy. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không pháp chẳng bền chắc vậy. Chơn như cho đến bất tư nghì giới pháp chẳng bền chắc vậy. Khổ tập diệt đạo thánh đế pháp chẳng bền chắc vậy. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi pháp chẳng bền chắc vậy. Bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định pháp chẳng bền chắc vậy. Không , vô tướng, vô nguyện giải thoát môn pháp chẳng bền chắc vậy. Tám giải thoát cho đến mười biến xứ pháp chẳng bền chắc vậy. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa pháp chẳng bền chắc vậy. Đà la ni môn, tam ma địa môn pháp chẳng bền chắc vậy. Năm nhãn, sáu thần thông pháp chẳng bền chắc vậy. Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bát cộng pháp chẳng bền chắc vậy. Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả pháp chẳng bền chắc vậy. Ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo pháp chẳng bền chắc vậy. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả pháp chẳng bền chắc vậy. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp chẳng bền chắc vậy.

Sở dĩ vì sao? Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối Bát nhã Ba la mật đa cho đến nhất thiết tướng trí hãy chẳng thấy có pháp chẳng bền chắc khá được, huống thấy có pháp bền chắc khá được.

Khi đó, có vô lượng Thiên tử cõi Dục, Thiên tử cõi sắc đều khởi nghĩ này: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác như Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đã nói nghĩa mà hành, chẳng chứng thật tế, chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc giác. Do nhân duyên đây, các thiện nam tử thiện nữ nhân này rất là hiếm có, năng làm việc khó, nên đáng kính lễ.

Bấy giờ, Thiện Hiện biết chỗ nghĩ nơi tâm các Thiên tử bèn bảo đó rằng: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chẳng chứng thật tế, chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc giác, chẳng rất hiếm có, cũng chưa làm khó. Nếu Bồ tát Ma ha tát biết tất cả pháp và các hữu tình đều bất khả đắc mà phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, mặc áo giáp

tinh tiến, thể độ vô lượng vô số hữu tình khiến vào cõi Vô dư bát Niết bàn, Bồ tát Ma ha tát này mới rất hiếm có, năng làm việc khó.

Thiên tử phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát mặc dù biết hữu tình đều vô sở hữu, mà phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác mặc giáp tinh tiến, vì muốn điều phục chúng các hữu tình, như có vì muốn điều phục hư không. Vì có sao? Các Thiên tử! Hư không là, nên phải biết tất cả hữu tình cũng là. Hư không không, nên phải biết tất cả hữu tình cũng không. Hư không chẳng bền chắc, nên phải biết tất cả hữu tình cũng chẳng bền chắc. Hư không vô sở hữu, nên phải biết tất cả hữu tình cũng vô sở hữu. Do nhân duyên đây, Bồ tát Ma ha tát này mới rất hiếm có, năng làm việc khó.

Thiên tử phải biết: Bồ tát Ma ha tát này mặc giáp sắt đại nguyện, vì muốn điều phục tất cả hữu tình, mà các hữu tình đều vô sở hữu, như có mặc giáp sắt chiến cùng hư không.

Thiên tử phải biết: Bồ tát Ma ha tát này mặc giáp sắt đại nguyện, vì muốn nhiều ích tất cả hữu tình, mà các hữu tình và giáp sắt đại nguyện đều bất khả đắc. Vì có sao? Các Thiên tử! Hữu tình là, nên giáp sắt đại nguyện đây phải biết cũng là. Hữu tình không, nên giáp sắt đại nguyện đây phải biết cũng không. Hữu tình chẳng bền chắc, nên giáp sắt đại nguyện đây phải biết cũng chẳng bền chắc. Hữu tình vô sở hữu, nên giáp sắt đại nguyện đây phải biết cũng vô sở hữu.

Thiên tử phải biết: Bồ tát Ma ha tát này việc điều phục nhiều ích các hữu tình cũng bất khả đắc. Vì có sao? Các Thiên tử! Hữu tình là, nên việc điều phục nhiều ích đây phải biết cũng là. Hữu tình không, nên việc điều phục nhiều ích đây phải biết cũng không. Hữu tình chẳng bền chắc, nên việc điều phục nhiều ích đây phải biết cũng chẳng bền chắc. Hữu tình vô sở hữu, nên việc điều phục nhiều ích đây phải biết cũng vô sở hữu.

Thiên tử phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát cũng vô sở hữu. Vì có sao? Các Thiên tử! Hữu tình là, nên các Bồ tát Ma ha tát phải biết cũng là. Hữu tình không, nên các Bồ tát Ma ha tát phải biết cũng không. Hữu tình phải bền chắc, nên các Bồ tát Ma ha tát phải biết cũng chẳng bền chắc. Hữu tình vô sở hữu, nên các Bồ tát Ma ha tát phải biết cũng vô sở hữu.

Thiên tử phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe lời như thế tâm chẳng chìm đắm, chẳng kinh chẳng sợ, cũng chẳng lo hối, phải biết Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Vì có sao?

Các Thiên tử! Sắc uẩn cho đến thức uẩn là, nên hữu tình cũng là. Nhãn xứ cho đến ý xứ là, nên hữu tình cũng là. Sắc xứ cho đến pháp xứ là, nên hữu tình cũng là. Nhãn giới cho đến ý giới là, nên hữu tình cũng là. Sắc giới cho đến pháp giới là, nên hữu tình cũng là. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới là, nên hữu tình cũng là. Nhãn xúc cho đến ý xúc là, nên hữu tình cũng là. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ là, nên hữu tình cũng là.

Địa giới cho đến thức giới là, nên hữu tình cũng là. Nhân duyên cho đến tăng thượng duyên là, nên hữu tình cũng là. Vô minh cho đến lão tử là, nên hữu tình cũng là. Bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa là, nên hữu tình cũng là. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không là, nên hữu tình cũng là. Chơn như cho đến bất tư nghì giới là, nên hữu tình cũng là. Khổ thánh đế cho đến đạo thánh đế là, nên hữu tình cũng là. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi là, nên hữu tình cũng là. Bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định là, nên hữu tình cũng là. Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn là, nên hữu tình cũng là. Tám giải thoát cho đến mười bốn xứ là, nên hữu tình cũng là. Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa là, nên hữu tình cũng là. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa là, nên hữu tình cũng là. Đà la ni môn, tam ma địa môn là, nên hữu tình cũng là. Năm nhãn, sáu thần thông là, nên hữu tình cũng là. Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là, nên hữu tình cũng là. Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả là, nên hữu tình cũng là. Ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo là, nên hữu tình cũng là. Pháp vô vọng thất, tánh hằng trụ xả là, nên hữu tình cũng là. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là, nên hữu tình cũng là. Quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề là, nên hữu tình cũng là. Tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề là, nên hữu tình cũng là. Nhất thiết trí trí là, nên hữu tình cũng là.

Thiên tử phải biết: Sắc uẩn là nên sáu Ba la mật đa cũng là, cho đến thức uẩn là nên sáu Ba la mật đa cũng là. Nói rộng cho đến sắc uẩn là nên Nhất thiết trí trí cũng là, cho đến thức uẩn là nên Nhất thiết trí trí cũng là.

Thiên tử phải biết: Nhãn xứ lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa, cho đến ý xứ lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa. Nói rộng cho đến nhãn xứ lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa, cho đến ý xứ lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa.

Thiên tử phải biết: Sắc xứ lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa, cho đến pháp xứ lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa. Nói rộng cho đến sắc xứ lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa, cho đến pháp xứ lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa.

Thiên tử phải biết: Nhãn giới lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa, cho đến ý giới lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa. Nói rộng cho đến nhãn giới lìa nên nhất thiết trí trí cũng lìa, cho đến ý giới lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa.

Thiên tử phải biết: Sắc giới lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa, cho đến pháp giới lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa. Nói rộng cho đến sắc giới lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa, cho đến pháp giới lìa nên nhất thiết trí trí cũng lìa.

Thiên tử phải biết: Nhãn thức giới lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa, cho đến ý thức giới lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa. Nói rộng cho đến nhãn thức giới lìa, nên Nhất thiết trí trí cũng lìa, cho đến ý thức giới lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa.

Thiên tử phải biết: Nhãn xúc lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa, cho đến ý xúc lìa nên sáu Ba la mật đa cùng lìa. Nói rộng cho đến nhãn xúc lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa, cho đến ý xúc lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lĩa.

Thiên tử phải biết: Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa, cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa. Nói rộng cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa, cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa.

Thiên tử phải biết: Địa giới lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa, cho đến thức giới lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa. Nói rộng cho đến địa giới lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa, cho đến thức giới lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa.

Thiên tử phải biết: Nhân duyên là nên sáu Ba la mật đa cũng là, cho đến tăng thượng duyên là nên sáu Ba la mật đa cùng là. Nói rộng cho đến nhân duyên là nên Nhất thiết trí trí cũng là, cho đến tăng thượng duyên là nên Nhất thiết trí trí cũng là.

Thiên tử phải biết: Vô minh là nên sáu Ba la mật đa cũng là, cho đến lão tử là nên sáu Ba la mật đa cũng là. Nói rộng cho đến vô minh là nên Nhất thiết trí trí cũng là, cho đến lão tử là nên Nhất thiết trí trí cũng là.

Thiên tử phải biết: Bồ thí Ba la mật đa là nên nội không cho đến vô tánh tự tánh không cũng là, cho đến Bát nhã Ba la mật đa là nên nội không cho đến vô tánh tự tánh không cũng là. Nói rộng cho đến bồ thí Ba la mật đa là nên Nhất thiết trí trí cũng là, cho đến bát nhã Ba la mật đa là nên Nhất thiết trí trí cũng là.

Thiên tử phải biết: Nội không là nên sáu Ba la mật đa cũng là, cho đến vô tánh tự tánh không là nên sáu Ba la mật đa cũng là. Nói rộng cho đến nội không là nên Nhất thiết trí trí cũng là, cho đến vô tánh tự tánh không là nên Nhất thiết trí trí cũng là.

Thiên tử phải biết: Chơn như là nên sáu Ba la mật đa cũng là, cho đến bất tư nghi giới là nên sáu Ba la mật đa cũng là. Nói rộng cho đến chơn như là nên Nhất thiết trí trí cũng là, cho đến bất tư nghi giới là nên Nhất thiết trí trí cũng là.

Thiên tử phải biết: Khổ thánh đế là nên sáu Ba la mật đa cũng là, tập diệt đạo thánh đế là nên sáu Ba la mật đa cũng là. Nói rộng cho đến khổ thánh đế là nên Nhất thiết trí trí cũng là, tập diệt đạo thánh đế là nên Nhất thiết trí trí cũng là.

Thiên tử phải biết: Bốn niệm trụ là nên sáu Ba la mật đa cũng là, cho đến tám thánh đạo chi là nên sáu Ba la mật đa cũng là. Nói rộng cho đến bốn niệm trụ là nên Nhất thiết trí trí cũng là, cho đến tám thánh đạo chi là nên Nhất thiết trí trí cũng là.

Thiên tử phải biết: Bốn tĩnh lự là nên sáu Ba la mật đa cũng là; bốn vô lượng, bốn vô sắc định là nên sáu Ba la mật đa cũng là. Nói rộng cho đến bốn tĩnh lự là nên Nhất thiết trí trí cũng là, bốn vô lượng, bốn vô sắc định là nên Nhất thiết trí trí cũng là.

Thiên tử phải biết: Không giải thoát môn lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa. Nói rộng cho đến không giải thoát môn lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa.

Thiên tử phải biết: Tám giải thoát lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa, cho đến mười bốn xứ lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa. Nói rộng cho đến tám giải thoát lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa, cho đến mười bốn xứ lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa.

Thiên tử phải biết: Tịnh quán địa lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa, cho đến Như Lai địa lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa. Nói rộng cho đến Tịnh quán địa lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa, cho đến Như Lai địa lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa.

Thiên tử phải biết: Cực hỷ địa lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa, cho đến Pháp vân địa lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa. Nói rộng cho đến Cực hỷ địa lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa, cho đến Pháp vân địa lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa.

Thiên tử phải biết: Đà la ni môn lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa, tam ma địa môn lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa. Nói rộng cho đến đà la ni môn lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa, tam ma địa môn lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa.

Thiên tử phải biết: Năm nhãn lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa. Sáu thần thông lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa. Nói rộng cho đến năm nhãn lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa, sáu thần thông lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa.

Thiên tử phải biết: Như Lai mười lực lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa. Nói rộng cho đến Như Lai mười lực lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa.

Thiên tử phải biết: Đại từ lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa; đại bi, đại hỷ, đại xả lìa nên sáu Ba la mật đa cũng lìa. Nói rộng cho đến đại từ lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa; đại bi, đại hỷ, đại xả lìa nên Nhất thiết trí trí cũng lìa.

Thiên tử phải biết: Ba mươi hai tướng Đại sĩ là nên sáu Ba la mật đa cũng là, tám mươi tùy hảo là nên sáu Ba la mật đa cũng là. Nói rộng cho đến ba mươi hai tướng Đại sĩ là nên Nhất thiết trí trí cũng là, tánh hằng trụ xả là nên Nhất thiết trí trí cũng là.

Thiên tử phải biết: Pháp vô vong thất là nên sáu Ba la mật đa cũng là, tánh hằng trụ xả là nên sáu Ba la mật đa cũng là. Nói rộng cho đến pháp vô vong thất là nên Nhất thiết trí trí cũng là, tánh hằng trụ xả là nên Nhất thiết trí trí cũng là.

Thiên tử phải biết: Quả Dự lưu là nên sáu Ba la mật đa cũng là, cho đến Độc giác Bồ đề là nên sáu Ba la mật đa cũng là. Nói rộng cho đến quả Dự lưu là nên Nhất thiết trí trí cũng là, cho đến Độc giác Bồ đề là nên Nhất thiết trí trí cũng là.

Thiên tử phải biết: Tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát là nên sáu Ba la mật đa cũng là. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề là nên sáu Ba la mật đa cũng là. Nói rộng cho đến tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát là nên Nhất thiết trí trí cũng là. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề là nên Nhất thiết trí trí cũng là.

Thiên tử phải biết: Nhất thiết trí trí là nên sáu Ba la mật đa cũng là. Nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí là nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng là.

Thiên tử phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát khi nghe thuyết các pháp không pháp nào chẳng là, nơi tâm chẳng kinh chẳng khiếp chẳng sợ, chẳng lo buồn chẳng ăn năn, chẳng chìm đắm. Phải biết Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Thiện Hiện rằng: Vì nhân duyên nào các Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tâm chẳng chìm đắm?

Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Vì tất cả pháp vô sở hữu nên đều xa là vậy, đều vắng lặng vậy. Vô sở hữu nên vô sanh diệt vậy, vô tánh tướng vậy. Các Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tâm chẳng chìm đắm.

Bạch Thế Tôn! Do các thứ nhân duyên như thế thầy, các Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tâm chẳng chìm đắm. Sở dĩ vì sao? Các Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp hoặc năng chìm đắm,

hoặc sở chìm đắm, hoặc xứ chìm đắm, hoặc thời chìm đắm, hoặc kẻ chìm đắm, do đây chìm đắm đều bất khả đắc, vì tất cả pháp đều bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe thuyết việc này tâm chẳng chìm đắm cũng chẳng kinh sợ, chẳng lo buồn, chẳng ăn năn. Phải biết Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này quán tất cả pháp đều bất khả đắc, chẳng thể thi thiết đây năng chìm đắm, đây sở chìm đắm, đây xứ chìm đắm, đây thời chìm đắm, đây kẻ chìm đắm, do đây chìm đắm. Vì nhân duyên này, các Bồ tát Ma ha tát nghe việc như thế tâm chẳng chìm đắm, cũng chẳng kinh sợ, chẳng lo buồn, chẳng ăn năn.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng hành được Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, các Thiên Đế Thích, Đại Phạm thiên vương chủ thế giới thấy thường chung kính lễ cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng hành được Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, chẳng những hằng được các Thiên Đế Thích, Đại Phạm thiên vương chủ thế giới thấy thường chung kính lễ cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Bồ tát Ma ha tát này cũng được hơn đây trời Cực quang tịnh, hoặc trời Biến tịnh, hoặc trời Quảng quả, hoặc trời Tịnh cư và các thiên, long, a tố lạc thấy hằng chung kính lễ cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Bồ tát Ma ha tát này năng hành được Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế cũng được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng các Bồ tát Ma ha tát mười phương vô lượng vô số vô biên thế giới thường chung hộ niệm.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, thời khiến bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa mau được viên mãn. Nói rộng cho đến cũng khiến Nhất thiết trí trí mau được viên mãn.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế thường được các Phật và các Bồ tát cùng các trời, rồng, a tố lạc thấy giữ hộ nghĩ nhớ, mau được viên mãn tất cả công đức. Bồ tát Ma ha tát này, phải biết đi chỗ Phật đã đi, cũng

chính tu hành hạnh Phật đã hành, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cùng Phật Thế Tôn phải biết không khác.

---o0o---

Quyển Thứ 522 - Hội Thứ Ba

PHẨM THẤY BÁT ĐỘNG

Thứ 25 - 2

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này nơi tâm cứng chắc hơn chất kim cương. Giả sử tất cả hữu tình ở thế giới chư Phật mười phương Càng già sa thảy đều biến làm ma. Các chúng ma này lại đều hóa làm chùng ấy ác ma, các ác ma đây đều có thần lực vô lượng vô số. Các ác ma này dùng hết nơi thần lực chẳng năng lưu nạn Bồ tát Ma ha tát này khiến chẳng năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm được. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này đã được Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo, biết tất cả pháp bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên hai pháp, tất cả ác ma chẳng năng lưu nạn khiến chẳng năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm được. Nhưng gì là hai? Một là quán sát các pháp đều không, hai là chẳng bỏ các loại hữu tình.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên hai pháp nữa, tất cả ác ma chẳng năng ngăn ngại khiến chẳng năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm được. Nhưng gì là hai? Một là như nói thảy đều năng làm, hai là thường được chư Phật hộ niệm.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, các Thiên tử thảy thường đến lễ kính, gần gũi cúng dường, thỉnh hỏi khuyên phát, nói lên lời như vậy: "Lành thay, Đại sĩ! Muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nên siêng tu trụ không, vô tướng, vô nguyện. Vì có sao? Thiện nam tử! Nếu siêng trụ không, vô tướng, vô nguyện, tất cả hữu tình kẻ không nương dựa năng làm nương dựa, kẻ không nương về năng làm nương về, kẻ không cứu hộ năng làm cứu hộ, kẻ không đến tới năng làm đến tới, kẻ không nhà cửa năng làm nhà cửa, kẻ không còn bãi năng làm còn bãi, cùng kẻ mù tối năng làm ánh sáng, cùng kẻ điếc đui năng làm tai

mắt. Vì có sao? Thiện nam tử? Trụ không, vô tướng, vô nguyện như thế tức là an trụ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Nếu năng an trụ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề".

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát năng trụ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, thời được chư Phật hiện tại thế giới mười phương vô lượng vô số vô biên ở giữa đại chúng, tự nhiên vui mừng xưng nêu khen ngợi danh tự chủng tánh và các công đức Bồ tát Ma ha tát này, chỗ gọi công đức chơn tịnh an trụ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Thiện Hiện phải biết: Như Ta nay đây vì chúng tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, ở giữa đại chúng tự nhiên vui mừng, xưng nêu khen ngợi Bửu Tràng Bồ tát Ma ha tát, Thi Khí Bồ tát Ma ha tát thầy. Các Bồ tát Ma ha tát và hiện tại kia chỗ Phật Bất Động, kẻ tịnh tu phạm hạnh trụ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, danh tự chủng tánh và các công đức các Bồ tát Ma ha tát, chỗ gọi công đức chơn tịnh an trụ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Hiện tại thế giới phương Đông vô lượng vô số vô biên tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, ở kia cũng có các Bồ tát Ma ha tát tịnh tu phạm hạnh, chẳng lìa Bát nhã Ba la mật đa. Các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác kia đều ở giữa chúng tự nhiên vui mừng xưng nêu khen ngợi danh tự chủng tánh và các công đức Bồ tát Ma ha tát kia, chỗ gọi công đức chơn tịnh chẳng lìa Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía, trên dưới cũng lại như thế.

Thiện Hiện phải biết: Có Bồ tát Ma ha tát từ sơ phát tâm hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, lần hồi viên mãn đạo Đại Bồ đề, lần hồi viên mãn Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, cho đến sẽ được nhất thiết trí, cũng được tất cả như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thế giới mười phương vô lượng vô số vô biên, ở giữa đại chúng tự nhiên vui mừng xưng nêu khen ngợi danh tự chủng tánh và các công đức Bồ tát Ma ha tát này, chỗ gọi công đức chơn tịnh tu hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này năng làm việc khó, giống Phật chẳng dứt, lợi ích an vui tất cả hữu tình vậy.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Những Bồ tát Ma ha tát mà nhờ Phật Thế Tôn ở giữa đại chúng tự nhiên vui mừng xưng nêu

khen ngợi danh tự chủng tánh và các công đức, vì bất thối chuyển hay thối chuyển ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát trụ Bất thối chuyển hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, được nhờ Phật Thế Tôn ở giữa đại chúng tự nhiên vui mừng xưng nêu khen ngợi danh tự dòng dõi và các công đức. Lại có Bồ tát Ma ha tát tuy chưa nhận ký mà tu Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo, cũng được nhờ chư Phật ở giữa đại chúng tự nhiên vui mừng xưng nêu khen ngợi danh tự dòng dõi và các công đức.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vừa nói trên đây là Bồ tát nào?

Phật bảo: Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát theo Phật Bất Động khi làm Bồ tát sở tu mà học, đã được an trụ ngôi Bất thối chuyển. Bồ tát Ma ha tát này được nhờ Phật Thế Tôn ở giữa đại chúng tự nhiên vui mừng xưng nêu khen ngợi danh tự dòng dõi và các công đức.

Lại có Bồ tát Ma ha tát theo Bửu Tràng Bồ tát Ma ha tát, Thi Khí Bồ tát Ma ha tát thấy sở tu mà học. Bồ tát Ma ha tát này tuy chưa nhận ký, mà siêng tinh tiến hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, cũng được nhờ chư Phật ở giữa đại chúng tự nhiên vui mừng xưng nêu khen ngợi danh tự dòng dõi và các công đức.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, đối trong tánh vô sanh tất cả pháp tuy rất tin hiểu mà chưa chứng được Vô sanh pháp nhẫn. Đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tuy rất tin hiểu mà chưa chứng được Vô sanh pháp nhẫn. Đối tánh rốt ráo không tất cả pháp, tuy rất tin hiểu mà chưa chứng được Vô sanh pháp nhẫn. Đối tánh vắng lặng tất cả pháp tuy rất tin hiểu mà chưa chứng được Vô sanh pháp nhẫn. Đối tánh đều xa lìa tất cả pháp tuy rất tin hiểu mà chưa chứng được Vô sanh pháp nhẫn. Đối tánh vô sở hữu tất cả pháp tuy rất tin hiểu mà chưa chứng được Vô sanh pháp nhẫn. Đối tánh chẳng tự tại tất cả pháp tuy rất tin hiểu mà chưa chứng được Vô sanh pháp nhẫn. Đối tánh chẳng bền chắc tất cả pháp tuy rất tin hiểu mà chưa chứng được Vô sanh pháp nhẫn. Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát như thế thấy cũng được nhờ chư Phật ở giữa đại chúng tự nhiên vui mừng xưng nêu khen ngợi danh tự dòng dõi và công đức.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát nhờ Phật Thế Tôn ở giữa đại chúng tự nhiên vui mừng xưng nêu khen ngợi danh tự dòng dõi và công đức; Bồ tát Ma ha tát này vượt các bậc Thanh văn Độc giác thấy, tất được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, nhờ Phật Thế Tôn ở giữa đại chúng, tự nhiên vui mừng xưng nêu khen ngợi danh tự dòng dõi và các công đức; Bồ tát Ma ha tát này tất sẽ trụ ngôi Bất thối chuyển, trụ ngôi này rồi mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe thuyết bao nhiêu nghĩa thú sâu thẳm Bát nhã Ba la mật đa như thế không nghi không ngờ, chẳng mê chẳng ngát, chỉ khởi nghĩ này: "Như Phật đã thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, lý ấy tất nhiên không có trái ngược". Bồ tát Ma ha tát này do đối Bát nhã Ba la mật đa rất sanh tịnh tín, lần hồi sẽ ở chỗ Phật Bất Động và chỗ các Bồ tát Ma ha tát rộng nghe Bát nhã Ba la mật đa, đối nghĩa thú ấy rất sanh tin hiểu. Đã tin hiểu rồi, sẽ được trụ nơi ngôi Bất thối chuyển. Trụ ngôi này rồi, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát chỉ nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế năng sanh tin hiểu, chẳng sanh phi báng, hãy được nhiều căn lành thù thắng, hướng năng thọ trì đọc tụng thông lẹ, y lý chơn như buộc niệm suy nghĩ, an trụ chơn như tinh siêng tu học. Bồ tát Ma ha tát này mau sẽ an trụ bậc Bất thối chuyển, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, năng tận vị lai lợi vui tất cả.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Thật tánh các pháp đều bất khả đắc, nói sao nói được các Bồ tát Ma ha tát an trụ chơn như tinh siêng tu học, mau sẽ an trụ bậc Bất thối chuyển, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, năng tận vị lai lợi vui tất cả?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như kẻ Phật hóa ra an trụ chơn như tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát, mau sẽ an trụ bậc Bất thối chuyển, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình làm nhiều ích lớn. Các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, an trụ chơn như tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát, mau sẽ an trụ bậc Bất thối chuyển, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình làm nhiều ích lớn.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Kẻ Như Lai hóa trọn vô sở hữu, lẽ lia chơn như, trọn bất khả đắc, ai trọn chơn như tu hạnh Bồ tát, ai sẽ an trụ bậc Bất thối chuyển, ai chứng Vô thượng chánh đẳng Bồ đề, ai vì hữu tình làm nhiều ích lớn? Bạch Thế Tôn! Chơn như hãy chẳng khá được, huống nào được có an trụ chơn như tu hạnh Bồ tát mau sẽ an trụ bậc Bất thối chuyển, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vì các hữu tình làm nhiều ích lớn. Đây nếu thật có, chắc không lẽ ấy?

Phật bảo:Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Kẻ Như Lai hóa trọn vô sở hữu, lẽ lia chơn như, trọn bất khả đắc, ai trọn chơn như tu hạnh Bồ tát, ai sẽ an trụ bậc Bất thối chuyển, ai chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, ai vì các hữu tình làm nhiều ích lớn. Thiện Hiện! Chơn như hãy bất khả đắc, huống có đắc an trụ chơn như tu hạnh Bồ tát, mau được an trụ bậc Bất thối chuyển, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình làm nhiều ích lớn. Đây nếu thật có, chắc không lẽ ấy.

Sở dĩ vì sao? Như Lai ra đời hoặc chẳng ra đời, lẽ vậy các pháp chẳng lia chơn như, pháp giới, pháp tánh nói rộng cho đến bất tư nghì giới. Quyết định không có an trụ chơn như tu hạnh Bồ tát, mau sẽ an trụ bậc Bất thối chuyển, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình làm việc nhiều ích. Vì có sao? Vì các pháp chơn như không sanh không diệt, cũng không trụ khác chút phần khá được.

Thiện Hiện! Nếu pháp không sanh không diệt, cũng không trụ khác chút phần khá được, ai trụ trong ấy tu hạnh Bồ tát, ai sẽ an trụ bậc Bất thối chuyển, ai chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, ai vì hữu tình làm nhiều ích lớn? Đây nếu thật có, chắc không lẽ ấy. Chỉ nương thế tục giả thi thiết có à thôi.

Khi ấy, Thiên Đế Thích bèn thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa như thế thẳm sâu mà nhiệm rất khó tin hiểu. Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, mặc dù biết các pháp đều bất khả đắc mà cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, muốn vì hữu tình làm nhiều ích lớn là việc rất khó. Sở dĩ vì sao? Quyết định không có an trụ chơn như tu hạnh Bồ tát, sẽ mau an trụ bậc Bất thối chuyển, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vì các hữu tình làm nhiều ích lớn. Mà các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm

quán tất cả pháp đều vô sở hữu, đối thâm pháp tánh tâm chẳng chìm đắm, không nghi không ngờ, chẳng kinh chẳng sợ, cũng chẳng mê ngất. Việc như thế thật là hiếm có.

Bấy giờ, Thiện Hiện bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiền Thi Ca! Như người đã nói, các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, quán tất cả pháp đều vô sở hữu. Đối thâm pháp tánh, tâm chẳng chìm đắm, không nghi không ngờ, chẳng kinh chẳng sợ, cũng chẳng mê ngất. Những việc như thế rất hiếm có ấy.

Kiền Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm quán tất cả pháp bản tánh đều không. Với trong không đây trọn vô sở hữu, ai chìm ai đắm, ai ngờ ai nghi, ai kinh ai sợ, ai mê ai ngất. Vậy nên, Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, đối thâm pháp tánh tâm chẳng chìm đắm, không ngờ không nghi, chẳng kinh chẳng sợ, cũng chẳng mê ngất, rất là hiếm có.

Khi ấy, Thiên đế Thích thưa Thiện Hiện rằng: Tôn giả đã nói không chẳng nương nơi không, vậy nên nói ra tướng không trệ ngại. Ví như đem tên ngựa bắn hư không, hoặc gần hoặc xa đều không mắc ngại. Tôn giả đã nói cũng lại như thế, ai năng đối trong dám làm lưu nạn!

Khi đó Thiên Đế Thích liền thưa Phật rằng: Tôi nói như thế, khen như thế, ghi như thế là thuận thật ngữ pháp ngữ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, đối pháp tùy pháp là chính ghi chẳng?

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiền Thi Ca! Người nói như thế, khen như thế, ghi như thế đều thuận thật ngữ pháp ngữ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, đối pháp tùy pháp ghi không trái ngược.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Hiếm có! Đại đức Thiện Hiện có nói những gì không chẳng nương không, vô tướng, vô nguyện. Cũng nương bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Cũng nương bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng nương tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Cũng nương bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Cũng nương nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng nương chơn như cho đến bất tư nghì giới. Cũng nương khổ tập diệt đạo thánh đế. Cũng nương bậc Bồ tát Ma ha tát. Cũng nương tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Cũng nương năm nhãn, sáu thần thông. Cũng nương Như Lai mười lực cho đến mười

tám pháp Phật bất cộng. Cũng nương đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Cũng nương ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Cũng nương pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Cũng nương nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng nương hạnh Bồ tát Ma ha tát và chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiền Thi Ca! Cụ thọ Thiện Hiện trụ các pháp không, quán bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa hãy bắt khả đắc, hướng có kẻ hành bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa khả đắc. Quán bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi hãy bắt khả đắc, hướng có kẻ tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi khả đắc. Quán bốn tĩh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định hãy bắt khả đắc, hướng có kẻ tu bốn tĩh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định khả đắc. Quán tám giải thoát cho đến mười biến xứ hãy bắt khả đắc, hướng có kẻ tu tám giải thoát cho đến mười biến xứ khả đắc.

Quán nội không cho đến vô tánh tự tánh không hãy bắt khả đắc, hướng có kẻ trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không khả đắc. Quán chơn như cho đến bất tư nghi giới hãy bắt khả đắc, hướng có kẻ trụ chơn như cho đến bất tư nghi giới khả đắc. Quán khổ tập diệt đạo thánh đế hãy bắt khả đắc, hướng có kẻ trụ khổ tập diệt đạo thánh đế khả đắc. Quán không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hãy bắt khả đắc, hướng có kẻ tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khả đắc. Quán các bậc Bồ tát Ma ha tát hãy bắt khả đắc, hướng có kẻ tu các bậc Bồ tát Ma ha tát khả đắc. Quán đà la ni môn, tam ma địa môn hãy bắt khả đắc, hướng có kẻ tu đà la ni môn, tam ma địa môn khả đắc. Quán năm nhãn, sáu thần thông hãy bắt khả đắc, hướng có kẻ dẫn phát năm nhãn, sáu thần thông khả đắc.

Quán Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hãy bắt khả đắc, hướng có kẻ dẫn phát Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khả đắc. Quán đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả hay bắt khả đắc, hướng có kẻ an trụ đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả khả đắc. Quán ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo hãy bắt khả đắc, hướng có kẻ dùng tướng hảo đây trang nghiêm thân khả đắc.

Quán pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả hãy bắt khả đắc, hướng có kẻ dẫn phát pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả khả đắc. Quán nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hãy bắt khả đắc, hướng có

kẻ dẫn phát nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khả đắc. Quán tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát hãy bắt khả đắc, huống có kẻ năng hành tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát khả đắc. Quán chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hãy bắt khả đắc, huống có kẻ năng chứng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khả đắc. Quán Nhất thiết trí trí hãy bắt khả đắc, huống có kẻ năng được Nhất thiết trí trí khả đắc. Quán các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hãy bắt khả đắc, huống có kẻ năng quay xe pháp vô thượng khả đắc. Quán pháp vô sanh diệt hãy bắt khả đắc, huống có kẻ năng chứng pháp vô sanh diệt khả đắc. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Cụ thọ Thiện Hiện đối tất cả pháp trụ trụ xa lìa, trụ trụ vắng lặng, trụ trụ vô sở hữu, trụ trụ vô sở đắc, trụ trụ không, trụ trụ vô tướng, trụ trụ vô nguyện.

Kiều Thi Ca! Cụ thọ Thiện Hiện đối tất cả pháp trụ vô lượng thắng trụ như thế thủy, sánh chúng các Bồ tát Ma ha tát sở trụ Bát nhã Ba la mật đa trụ hạnh thâm diệu trăm phần ngàn phần cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Trừ chư Phật, chúng các Bồ tát Ma ha tát này sở trụ trụ hạnh thâm diệu Bát nhã Ba la mật đa, đối trụ các Thanh văn Đẳng giác thủy là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng.

Vì vậy nên, Kiều Thi Ca! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn trụ trên tất cả hữu tình, phải trụ trụ hạnh thâm diệu Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát trụ trong trụ đây vượt các Thanh văn bậc Đẳng giác thủy, chứng vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh, mau năng viên mãn tất cả Phật pháp, dứt hẳn phiền não tập khí nối nhau, chóng năng chứng được Nhất thiết trí trí, được gọi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, rốt ráo lợi vui tất cả hữu tình khiến trụ Tam thừa giải thoát người trời.

Bấy giờ, trong chúng hội vô lượng vô số trời Ba mươi ba vui mừng nhảy nhót, đều lấy hương hoa nhiệm màu của trời dâng rải lên Như Lai và các đệ tử.

Lúc ấy, trong chúng có tám trăm Bí số đều từ tòa dậy đánh lễ chân Phật, lịch che vai hữu, gối tả chầm đất, cong lưng cung kính chấp tay hướng Phật, xem ngắm tôn nhan mắt chẳng chạm nơi. Vì thần lực Phật nên mỗi lòng trong tay hương hoa màu nhiệm tự nhiên đầy

rầy. Chúng Bí sô này vui mừng nhảy nhót được chưa từng có, đều đem hoa này dâng rải lên Phật và các Bồ tát. Đã rải hoa rồi, đồng phát nguyện rằng: "Chúng tôi dùng sức căn lành thù thắng đây, nguyện thường an trụ hạnh trụ nhiệm màu Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, Thanh văn, Độc giác chẳng thể trụ được, mau tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vượt các bậc Thanh văn, Độc giác thầy".

Bấy giờ, Như Lai biết chúng Bí sô này ý muốn thanh tịnh, quyết định chẳng quay lui, liền bèn mỉm cười. Như phép thường của Phật, từ nơi diện môn phóng ra các thứ sắc quang xanh, vàng, đỏ trắng, hồng tía, bích lục, vàng bạc, pha lê soi khắp thế giới Tam thiên đại thiên. Quang ấy thu dần hoàn quanh thân Phật qua ba vòng rồi vào nơi trên đỉnh Phật.

Khi đó, A Nan Đà thấy được điểm đây, vui mừng nhảy nhót, liền từ tòa dậy chấp tay lễ Phật, thưa Thế Tôn rằng: Vì nhân duyên nào hiện mỉm cười đây? Chư Phật hiện cười chẳng không nhân duyên. Cúi xin Như Lai thương xót vì

nói!

Bấy giờ, Phật bảo A Nan Đà rằng: Các Bí sô đây sẽ ở trong kiếp Tinh Dụ đời sau đều được làm Phật đồng danh Tán Hoa, đầy đủ mười hiệu. Phật kia thọ lượng, cõi nước chỗ ở, đệ tử Bí sô tất cả đều đồng. Các Như Lai này đều trụ ngàn năm sơ sanh xuất gia và sau khi thành Phật tùy ở chỗ nào, hoặc ngày hoặc đêm thường rưới hương hoa nhiệm màu năm sắc. Do nhân duyên đây nên ta cười mỉm.

Vậy nên, Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được an trụ trụ tối thắng ấy, nên học Bát nhã Ba la mật đa. Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được an trụ trụ Như Lai ấy, nên học Bát nhã Ba la mật đa.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân tinh siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đời trước hoặc từ trong người chết rồi sanh lại nơi đây, hoặc từ trời Đổ sử đa chết đến sanh trong đây. Kia ở đời trước hoặc ở trong người, hoặc ở trên trời, nhờ từng rộng nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nên với đời nay năng siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Khánh Hỷ phải biết: Như Lai hiện thấy, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đây năng siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối thân mạng của không điều đoái luyến, phải biết quyết định là Đại Bồ tát.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân ưa muốn lắng nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Nghe rồi thọ trì, đọc tụng thông lanh, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, vì các thiện nam tử Bồ tát thừa tuyên nói khai chỉ, dạy răn dạy trao. Phải biết người kia là Đại Bồ tát, từng ở quá khứ đích thân theo Như Lai nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế. Nghe rồi thọ trì đọc tụng thông lanh, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý. Cũng từng vì người tuyên nói khai chỉ, dạy răn dạy trao Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nên với đời nay năng xong được việc này.

Khánh Hỷ phải biết: Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này từng ở vô lượng chỗ Phật quá khứ trông các căn lành, nên với đời nay năng làm được việc này. Các thiện nam tử thiện nữ nhân đây nên khởi nghĩ này: "Ta trước chẳng theo Thanh văn, Độc giác nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, định theo chư Phật nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế. Ta trước chẳng đối Thanh văn, Độc giác gần gũi cúng dường trông các căn lành, định đối Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác gần gũi cúng dường trông các căn lành". Do nhân duyên này, nay được nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây ưa muốn thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói không mỏi.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân ưa muốn lắng nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Nghe rồi thọ trì, đọc tụng thông lanh, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, hoặc pháp hoặc nghĩa, hoặc văn hoặc ý đều khéo thông suốt, tùy thuận tu hành. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này thời là hiện thấy chúng ta Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, có bao nghĩa thú thâm tâm tin hiểu, chẳng sanh hủy báng, chẳng khá trở hoại. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, ở chỗ chư Phật trông nhiều căn lành, cũng được vô lượng bạn lành nhiếp thọ.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng đối chỗ thắng phước điền Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trồng các căn lành, tuy định sẽ được hoặc quả Thanh văn, hoặc quả Đẳng giác, hoặc quả Như Lai, mà chúng Vô thượng Chánh Đẳng Bồ đề. Cần đối nghĩa thú Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm khéo thông suốt không ngại, tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. An trụ nội không cho đến vô tánh, tự tánh không. An trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. An trụ khổ tập diệt đạo thánh đế.

Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu hành bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Tu hành bậc Bồ tát Ma ha tát. Tu hành tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Tu hành năm nhãn, sáu thần thông. Tu hành Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Tu hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khiến mau viên mãn.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu các Bồ tát Ma ha tát năng đối nghĩa thú Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, khéo thông không ngại, tu hành bố thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí khiến rất viên mãn. Bồ tát Ma ha tát này chẳng chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà trụ Thanh văn bậc Đẳng giác ấy, tất không lẽ ấy. Vậy nên, chúng Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nên đối nghĩa thú Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm khéo thông không ngại, tu hành bố thí Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí khiến rất viên mãn.

Vậy nên, Khánh Hỷ! Ta đem kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm dặn dò giao phó cho người, nên chính thọ trì đọc tụng thông lanh chớ cho quên mất.

Khánh Hỷ phải biết: trừ kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây, thọ trì các pháp Ta đã thuyết khác nếu có quên mất tội ấy hãy nhẹ. Mà nếu đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây chẳng khéo thọ trì, tối thiểu một câu có bị quên mất, tội này rất nặng.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thấp đến một câu năng khéo thọ trì chẳng cho quên mất, được phước vô lượng. Nếu đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm

chẳng khéo thọ trì thấp đến một câu có bị quên mất, phải bị trọng tội đồng lượng phước trước. Vậy nên, Khánh Hỷ! Ta đem kinh điển Bát Nhã Ba la mật đa sâu thẳm ân cần giao phó cho người, phải chính thọ trì đọc tụng thông lanh, suy nghĩ đúng lý, rộng vì người thuyết, phân biệt khai chỉ, khiến kẻ thọ trì hiểu rõ văn nghĩa ý thú rất ráo.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân đối Bát Nhã Ba la mật đa sâu thẳm thọ trì đọc tụng thông lanh rất ráo, suy nghĩ đúng lý, rộng vì người thuyết, phân biệt khai chỉ khiến kia hiểu rõ, thời là thọ trì thu lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chư Phật Thế Tôn quá khứ vị lai hiện tại đã chứng.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân khởi tâm rất tịnh, hiện ở chỗ Ta muốn cầm các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen không lười biếng mỗi, nên đối Bát Nhã Ba la mật đa chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng thông lanh rất ráo, suy nghĩ đúng lý, rộng vì người thuyết, phân biệt khai chỉ khiến kia hiểu rõ. Hoặc lại biên chép, các báu trang nghiêm, hằng đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chớ được lười bỏ. Khánh Hỷ phải biết: Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Bát Nhã Ba la mật đa sâu thẳm, thời là hiện tiền cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Ta và chư Phật mười phương ba đời.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân nghe Bát Nhã Ba la mật đa sâu thẳm khởi tâm rất tịnh cung kính ưa muốn, tức đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ vị lai hiện tại đã chứng khởi tâm rất tịnh cung kính ưa muốn. Khánh Hỷ! Nếu người ưa muốn nơi Ta, chẳng bỏ Ta được, cũng nên ưa muốn chẳng bỏ kinh điển Bát Nhã Ba la mật đa sâu thẳm, thấp đ?n một câu không nên quên mất.

Khánh Hỷ! Ta nói nhân duyên giao phó dặn dò kinh điển Bát Nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, dù qua vô lượng trăm ngàn đại kiếp cũng chẳng thể hết được. Tóm lại mà nói: Như Ta đã là Đại sư các người, Bát Nhã Ba la mật đa phải biết cũng là Đại sư các người. Các người trời người kính trọng nơi Ta, cũng nên kính trọng Bát Nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Vậy nên, Khánh Hỷ! Ta dùng vô lượng phương tiện khéo léo giao phó kinh điển Bát Nhã Ba la mật đa sâu thẳm cho

người, người phải thọ trì chớ cho quên mất. Ta nay cầm Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây đối trước các trời, người, a tố lạc thủy vô lượng đại chúng giao phó dặn dò cho người, nên chính thọ trì chớ cho quên mất. Khánh Hỷ! Ta nay thật lời bảo cùng người rằng: Có kẻ tịnh tín muốn chẳng bỏ Phật, muốn chẳng bỏ Pháp, muốn chẳng bỏ Tăng, lại muốn chẳng bỏ Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà chừa Phật ba đời đã chứng, quyết định chẳng nên bỏ Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Như thế gọi là phép chừa Phật chúng ta dạy răn dạy trao cho các đệ tử.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân ưa muốn lóng nghe Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, thọ trì đọc tụng thông lanh rõ ráo, suy nghĩ đúng lý, đem vô lượng môn rộng vì người thuyết, phân biệt khai chỉ, thi thiết gây dựng khiến kia hiểu rõ, tinh tiến tu hành. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, năng gần viên mãn Nhất thiết trí trí. Sở dĩ vì sao? Chừa Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, Nhất thiết trí trí đều nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế mà được sanh vậy.

Khánh Hỷ phải biết: Chừa Phật ba đời đều nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế sanh ra Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Vậy nên, Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề phải siêng tinh tiến tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là mẹ các Bồ tát Ma ha Tát, sanh các Bồ tát Ma ha tát vậy.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát siêng học sáu thứ Ba la mật đa mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vậy nên, Khánh Hỷ! Ta đem sáu thứ Ba la mật đa đây lại giao phó dặn dò, người phải chính thọ trì chớ cho quên mất. Sở dĩ vì sao? Vì sáu thứ Ba la mật đa như thế là kho pháp vô tận các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, tất cả Phật pháp từ đây sanh vậy.

Khánh Hỷ phải biết: Chừa Phật Thế Tôn mười phương ba đời thuyết ra pháp yếu đều là kho tàng Pháp bảo vô tận sáu thứ Ba la mật đa tuôn chảy ra vậy.

Khánh Hỷ phải biết: Chừa Phật Thế Tôn mười phương ba đời đều nương kho pháp vô tận sáu thứ Ba la mật đa tinh siêng tu học chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Khánh Hỷ phải biết: Đệ tử Thanh văn chư Phật Thế Tôn mười phương ba đời đều nương kho pháp vô tận sáu thứ Ba la mật đa tinh siêng tu học đã đang sẽ vào Vô dư Niết bàn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Giả sử người vì người Thanh văn thừa thuyết pháp Thanh văn, do pháp đây nên hữu tình thế giới Tam thiên đại thiên tất cả đều được quả A la hán, vẫn chưa vì Ta làm việc đệ tử Phật nên làm. Nếu người năg vì người Bồ tát thừa tuyên nói một câu pháp tương ưng Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, tức gọi vì Ta làm việc đệ tử Phật nên làm. Ta đối việc này rất sanh tùy hỷ hơn người giáo hóa hữu tình thế giới Tam thiên đại thiên tất cả đều được quả A la hán.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Giả sử tất cả hữu tình thế giới Tam thiên đại thiên do sức người dạy chẳng trước chẳng sau đều được thân người, đồng thời chứng được quả A la hán. Các A la hán này có bao thí tánh, giới tánh, tu hành các việc phước nghiệp. Nơi ý hiểu sao? Việc phước nghiệp kia hãy là nhiều chăng?

Khánh Hỷ thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Nhiều lắm. Việc phước nghiệp kia vô lượng vô biên.

Phật bảo: Khánh Hỷ! Nếu có Thanh văn năg vì Bồ tát tuyên nói pháp tương ưng Bát nhã Ba la mật đa chừng một ngày đêm, chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn kia .

Khánh Hỷ phải biết: Thôi một ngày đêm, chỉ chừng một ngày. Lại thôi một ngày chỉ chừng nửa ngày, lại thôi nửa ngày chỉ chừng một giờ, lại thôi một giờ chỉ chừng bữa ăn, lại thôi bữa ăn chỉ chừng giây lát, lại thôi giây lát chỉ chừng phút chốc, lại thôi phút chốc chừng gảy móng tay, người Thanh văn này năg vì Bồ tát tuyên nói pháp tương ưng Bát nhã Ba la mật đa chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Vì có sao? Vì người Thanh văn đây chỗ được nhóm phước vượt khỏi các căn lành tất cả Thanh văn, Đ?c giác.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát vì người Thanh văn tuyên nói các thứ pháp Thanh văn thừa, giả sử tất cả hữu tình thế giới Tam thiên đại thiên do pháp đây thảy đều chứng được quả A la hán, đều đủ các thứ công đức thù thắng. Nơi ý hiểu sao? Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây chỗ được nhóm phước hãy là nhiều chăng?

Khánh Hỷ thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Nhiều lắm. Bồ tát Ma ha tát này chỗ được nhóm phước vô lượng vô biên.

Phật bảo: Khánh Hỷ! Nếu Bồ tát Ma ha tát vì các thiện nam tử Thanh văn thừa hoặc Độc giác thừa, hoặc Vô thượng thừa tuyên nói pháp tương ưng Bát nhã Ba la mật đa chừng một ngày đêm, chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước.

Khánh Hỷ phải biết: Thôi một ngày đêm chỉ chừng một ngày, lại thôi một ngày chỉ chừng nửa ngày, lại thôi nửa ngày chỉ chừng một giờ, lại thôi một giờ chỉ chừng bữa ăn, lại thôi bữa ăn chỉ chừng giây lát, lại thôi giây lát chỉ chừng phút chốc, lại thôi phút chốc chừng gảy móng tay, Bồ tát Ma ha tát này năng vì các thiện nam tử Tam thừa tuyên nói pháp tương ưng Bát nhã Ba la mật đa, chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước vô lượng vô số. Vì có sao? Vì pháp thí tương ưng Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vượt khỏi tất cả pháp thí tương ưng Thanh văn, Độc giác và các căn lành Tam thừa kia vậy. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này tự cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng đem pháp tương ưng Đ?i thừa chỉ hiện dạy dẫn khen khuyên vui mừng các hữu tình khác khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được chẳng quay lui.

Khánh Hỷ phải biết: Bồ tát Ma ha tát này tự tu sáu thứ Ba la mật đa, cũng dạy người tu sáu thứ Ba la mật đa. Nói rộng cho đến tự tu Nhất thiết trí trí, cũng dạy người tu Nhất thiết trí trí. Do nhân duyên này căn lành thêm lớn, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.

Bấy giờ, Thế Tôn bốn chúng vây quanh khen thuyết Bát nhã Ba la mật đa giao phó A Nan Đà khiến thọ trì rồi, lại đối trước hội đại chúng tất cả trời, rồng, được xoa, kiền đạt phước thấy hiện sáu thần thông khiến cho chúng hội đều thấy Đ?c Bất Động Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Thanh văn, Bồ tát đại chúng vây quanh, vì hội hải dụ tuyên nói diệu pháp, và thấy tướng nghiêm tịnh cõi kia. Kia Thanh văn Tăng đều A la hán, đã hết các lậu không còn phiền não, được chơn tự tại, tâm khéo giải thoát, huệ khéo giải thoát, như luyện ngựa khôn, cũng như rồng lớn, đã làm đáng làm, đã xong nên xong, bỏ các gánh nặng, trọn được lợi mình, hết gút các cõi, chính biết giải thoát, chí tâm tự tại, rốt ráo đệ nhất. Kia Bồ tát Tăng tất cả đều nhiều

người quen biết, được đà la ni và vô ngại biện, trọn nên vô lượng công đức thù thắng.

Phật thu thần lực khiến chúng hội đầy trời, rỗng, được xoa, kiện đạt phược thầy chẳng còn thấy Đức Bất Động Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Bồ tát, Thanh văn và các đại chúng kia, cùng tướng nghiêm tịnh cõi Phật kia nữa. Chúng hội Phật kia và cõi nghiêm tịnh đều chẳng phải sở đối nhãn căn cõi này. Sở dĩ vì sao? Vì Phật thu thần lực, đối cảnh xa kia không duyên thấy vậy.

Bấy giờ, Phật bảo A Nan Đà rằng: Người còn thấy Bất Động Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, cõi nước, chúng hội chẳng?

A Nan Đà thưa: Tôi chẳng còn thấy việc kia, vì chẳng phải sở hành mắt đây vậy.

Phật bảo cụ thọ A Nan Đà rằng: Như Đức Như Lai, chúng hội, cõi nước kia chẳng phải cảnh giới sở hành mắt cõi này, phải biết các pháp cũng lại như thế, chẳng phải cảnh giới sở hành của căn mắt thấy.

Khánh Hỷ phải biết: Pháp chẳng hành pháp, pháp chẳng thấy pháp, pháp chẳng biết pháp, pháp chẳng chứng pháp. Khánh Hỷ phải biết: Tất cả pháp tánh không kể năng hành, không kể năng thấy, không kể năng biết, không kể năng chứng, không động không tác. Vì có sao? Vì tất cả pháp đều không tác dụng, năng lấy sở lấy tánh xa lìa vậy. Vì tất cả pháp chẳng thể nghĩ bàn, năng sở nghĩ bàn tánh xa lìa vậy. Vì tất cả pháp như việc huyền thầy, các duyên hòa hợp tương tự có vậy. Vì tất cả pháp không kể tác thọ, vọng hiện giống như có, không bền chắc vậy.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát năng hành như thế, năng thấy như thế, năng biết như thế, năng chứng như thế là hành Bát nhã Ba la mật đà, cũng chẳng chấp trước tướng các pháp này. Khánh Hỷ phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát khi học như thế là học Bát nhã Ba la mật đà.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được tất cả Ba la mật đà chóng mau viên mãn, đến bờ kia rốt ráo tất cả pháp, nên học Bát nhã Ba la mật đà. Sở dĩ vì sao? Vì kẻ học như thế với trong các học là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng,

lợi ích an vui tất cả hữu tình, kẻ không nương hộ vì làm nương hộ. Chư Phật Thế Tôn mở cho xưng khen tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế.

Khánh Hỷ phải biết: Chư Phật, Bồ tát học học đây rồi, trụ trong học đây, năng đem tay hữu hoặc ngón chân hữu cất lấy thể giới Tam thiên đại thiên vứt bỏ phương khác hoặc trả về bản xứ, hữu tình trong ấy chẳng hay chẳng biết, không tổn không sợ. Sở dĩ vì sao? Vì oai lực công đức Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng thể nghĩ bàn. Chư Phật và các Bồ tát quá khứ vị lai hiện tại học Bát nhã Ba la mật đa đây ở khứ lai hiện và pháp vô vi thấy đều năng được tri kiến không ngại. Vậy nên, Khánh Hỷ! Ta nói năng học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm với trong các học là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng.

Khánh Hỷ phải biết: Có các kẻ muốn lấy lượng ngàn mé Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, như đũa ngu si muốn lấy lượng và ngàn mé hư không. Vì có sao? Vì công đức Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm không lượng không ngàn mé vậy.

Khánh Hỷ phải biết: Ta trọn chẳng nói công đức thắng lợi Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm có lượng ngàn mé như danh thân thấy. Sở dĩ vì sao? Danh cú văn thân là pháp có lượng, công đức thắng lợi Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm pháp chẳng có lượng. Chẳng phải danh thân thấy năng lường được công đức thắng lợi Bát nhã Ba la mật đa, cũng chẳng phải công đức thắng lợi Bát nhã Ba la mật đa bị kia lường.

Bấy giờ, Khánh Hỷ bèn thưa Phật rằng: Vì nhân duyên nào Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nói là không lượng?

Phật bảo: Khánh Hỷ! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tánh vô tận, tánh xa lìa, tánh vắng lặng, như thật tế, như hư không, nên mới nói là không lượng.

Khánh Hỷ phải biết: Chư Phật ba đời đều học Bát nhã Ba la mật đa viên mãn rốt ráo, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình tuyên nói khai chỉ, mà Bát nhã Ba la mật đa đây thường không diệt tận. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm giống như hư không không thể tận vậy. Có các kẻ muốn tận Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm thì là muốn tận ngàn mé hư không.

Khánh Hỷ phải biết: Bồ thí thầy sáu Ba la mật đa nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí chẳng thể tận vậy, đều chẳng phải đã tận nay tận sẽ tận. Sở dĩ vì sao? Vì pháp như thế thầy không sanh không diệt, cũng không trụ khác, làm sao khá được thi thiết có tận?

Bấy giờ, Như Lai từ diện môn thè ra tướng lưới rộng dài trùm khắp diện luân. Hiện tướng lưới rồi, lại từ khẩu vào, bảo Khánh Hỷ rằng: Nơi ý hiểu sao? Thế gian nếu có tướng lưới như vậy phát ra lời nói có hư dối chăng?

Khánh Hỷ thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng dối.

Phật bảo: Khánh Hỷ! Người từ nay lui nên vì bốn chúng rộng thuyết Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế, phân biệt khai chỉ, thi thiết gây dựng khiến kia dễ hiểu.

Khánh Hỷ phải biết: Trong Mật tạng Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm như thế rộng nói tất cả phần pháp Bồ đề và các pháp tướng. Vậy nên, tất cả thiện nam tử cầu Thanh văn thừa, cầu Độc giác thừa, cầu Vô thượng thừa đều nên nương Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây đã nói pháp môn thường siêng tu học, chớ sanh chán mỏi. Nếu năng thường siêng tu học được như thế, sẽ mau chứng được nghĩa tự sở cầu.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là năng ngộ vào tất cả pháp môn, là năng ngộ vào tất cả văn tự, là năng ngộ vào đà la ni môn. Các Bồ tát Ma ha tát nên đối đà la ni môn Như Lai thường siêng tu học. Nếu Bồ tát Ma ha tát thọ trì đà la ni môn như thế chóng năng chứng được tất cả biện tài, các vô ngại giải.

Khánh Hỷ phải biết: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chính là kho tàng Pháp bảo vô tận chư Phật Thế Tôn quá khứ vị lai hiện tại giữ gìn tất cả Phật pháp nhiệm mầu. Vậy nên, Ta nay phân minh bảo người rằng nếu có kẻ đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây thọ trì đọc tụng thông lanh rớt ráo, suy nghĩ đúng lý, thời là thọ trì Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chư Phật ba đời đã đắc.

Khánh Hỷ phải biết: Ta nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là các bàn chân vững chắc của kẻ năng dạo tới con đường Bồ đề, cũng là Đại đà la ni tất cả Vô thượng Phật pháp. Các người nếu năng thọ trì Bát

nhã Ba la mật đa sâu thẳm đà la ni như thế ấy thời là tổng trì tất cả Phật pháp lợi ích an vui tất cả hữu tình.

---o0o---

Quyển Thứ 523 - Hội Thứ Ba

PHẨM PHƯƠNG TIỆN KHÉO LÉO

Thứ 26 - 1

Bấy giờ, Thiện Hiện khởi nghĩ này rằng: Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là sâu thẳm, chư Phật Vô thượng chánh đẳng Bồ đề cũng rất sâu thẳm. Ta nên hỏi Phật hai nghĩa sâu thẳm. Khởi nghĩ này rồi bèn thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tức Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề tức Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Như vậy, Bát nhã Ba la mật đa và Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đều rất sâu thẳm chẳng thể tận vậy. Duyên nào hai đây nói là vô tận?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm và Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đều như hư không chẳng thể tận nên nói là vô tận.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát làm sao dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát nên quán sắc vô tận nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa, nên quán thọ tướng hành thức vô tận nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa, Nói rộng cho đến nên quán Nhất thiết trí trí cũng vô tận nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát nên quán sắc như hư không vô tận dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, nên quán thọ tướng hành thức như hư không vô tận dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Nói rộng cho đến nên quán Nhất thiết trí trí như hư không vô tận dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát nên quán vô minh duyên hành như hư không vô tận dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Nên quán hành duyên thức như hư không vô tận dẫn phát được Bát nhã

Ba la mật đa. Nên quán thức duyên danh sắc như hư không vô tận dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Nên quán danh sắc duyên sáu xứ như hư không vô tận dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Nên quán sáu xứ duyên xúc như hư không vô tận dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Nên quán xúc duyên thọ như hư không vô tận dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Nên quán thọ duyên ái như hư không vô tận dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Nên quán ái duyên thủ như hư không vô tận dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Nên quán thủ duyên hữu như hư không vô tận dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Nên quán hữu duyên sanh như hư không vô tận dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Nên quán sanh duyên lão tử sầu thân khổ ưu não như hư không vô tận dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát nên làm dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa như thế.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát quán sát mười hai duyên khởi như thế xa lìa hai bên, chúng các Bồ tát Ma ha tát này chẳng cộng diệu quán.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát ngồi tòa kim cương dưới cội Bồ đề, như thật quán sát mười hai duyên khởi in như hư không chẳng thể tận vậy, bèn năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát dùng hành tướng như hư không vô tận hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, như thật quán sát mười hai duyên khởi, chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Các thiện nam tử trụ Bồ tát thừa nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có kẻ quay lui bởi đều chẳng nương tác ý phương tiện khéo léo dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa. Bởi kia chẳng hiểu Bồ tát Ma ha tát làm sao tu hành Bát nhã Ba la mật đa năng dùng hành tướng như hư không vô tận, như thật quán sát mười hai duyên khởi dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa.

Thiện Hiện phải biết: Các thiện nam tử trụ Bồ tát thừa nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà có quay lui, đều bởi xa lìa phương tiện khéo léo dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng bị quay lui, tất cả đều nương phương tiện khéo léo dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa. Bồ tát Ma ha tát này nhờ nương phương tiện khéo léo như thế tu hành Bát nhã Ba la mật đa, dùng hành tướng như hư không vô tận dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa, như thật quán sát mười hai duyên khởi. Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây mau được viên mãn Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát khi quán sát pháp duyên khởi như thế chẳng thấy có pháp không nhân mà sanh, chẳng thấy có pháp không nhân mà diệt, chẳng thấy có pháp tánh tướng thường trụ, chẳng sanh chẳng diệt. Chẳng thấy pháp có ngã, hữu tình, nói rộng cho đến tri giả, kiến giả. Chẳng thấy có pháp hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát thường nên quán sát duyên khởi như thế tu hành Bát nhã Ba la mật đa.

Thiện Hiện phải biết: Nếu khi Bồ tát Ma ha tát như thật quán sát pháp môn duyên khởi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, khi ấy Bồ tát Ma ha tát chẳng thấy sắc uẩn cho đến thức uẩn hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Nói rộng cho đến chẳng thấy Nhất thiết trí trí hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.

Thiện Hiện phải biết: Nếu khi Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, khi ấy Bồ tát Ma ha tát mặc dù hành Bát nhã Ba la mật đa mà chẳng thấy có sở hành Bát nhã Ba la mật đa, cũng lại chẳng thấy có pháp năng thấy sở hành Bát nhã Ba la mật đa, cũng chẳng thấy có chẳng thấy như thế. Mặc dù hành tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, mà chẳng thấy có sở hành tĩnh lự cho đến bố thí Ba la mật đa, cũng chẳng thấy có chẳng thấy như thế. Nói rộng cho đến mặc dù tu Nhất thiết trí trí, cũng lại chẳng thấy có pháp năng thấy sở tu Nhất thiết trí trí, cũng chẳng thấy có chẳng thấy như thế. Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp đem vô sở đắc mà làm phương tiện nên hành Bát nhã Ba la mật đa.

Thiện Hiện phải biết: Nếu khi Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu hành Bát nhã Ba la mật đa, khi ấy ác ma sanh buồn khổ lớn, như trúng tên độc, ví như có người cha mẹ bị chết vội, thân tâm đau khổ, ác ma cũng vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Vì một ác ma thấy các Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu hành Bát nhã Ba la mật đa sanh đau khổ lớn như trúng tên độc, hay tất cả ác ma khắp thế giới Tam thiên đại thiên cũng đều như thế?

Phật bảo: Thiện Hiện! Tất cả ác ma đầy khắp thế giới Tam thiên đại thiên cũng đều như thế, mỗi ma ở bản tòa chẳng thể tự yên được.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát thường nên an trụ hạnh trụ chơn tịnh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm . Nếu Bồ tát Ma ha tát thường năng an trụ được hạnh trụ chơn tịnh Bát nhã Ba la mật đa, thế gian, trời, người, a tố lạc thấy rình tìm dở kia trọn chẳng năng được, cũng lại chẳng thể làm rối loạn ngăn ngại được. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nên siêng an trụ hạnh trụ chơn tịnh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát năng chính an trụ hạnh trụ chơn tịnh Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, thời năng tu mãn được bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Nếu Bồ tát Ma ha tát năng chính tu hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, bèn năng đầy đủ tu mãn được tất cả Ba la mật đa.

Bấy giờ, Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Sao là Bồ tát Ma ha tát năng chánh tu hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, bèn năng tu mãn được bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm không trái ngược, đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí mà hành bố thí cho đến bát nhã, đem công đức đầy cùng các hữu tình đồng chung hồi hướng Nhất thiết trí trí. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát năng chính tu hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, bèn năng tu mãn được bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát đem tâm không ái nhiễm không keo rít khi hành bố thí, đem bố thí đây cùng các hữu tình đồng chung hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu các kẻ nhận hoặc hữu tình khác phi lý hủy mắng, hiềm hại lăng nhục. Bồ tát đối kia chẳng khởi tâm thân ngữ biến khác giận dữ tổn hại trả báo. chỉ sanh lòng từ bi thương xót đem lời hòa dịu, xấu hổ khiêm tốn tạ lỗi. Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ bố thí Ba la mật đa dẫn nhiếp an nhẫn Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát đem tâm không ái nhiễm không keo rít khi hành bố thí, đem bố thí đây cùng các hữu tình đồng chung hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu các kẻ nhận hoặc các hữu tình khác phi lý hủy mắng hiềm hại lăng nhục. Bồ tát bấy giờ bèn khởi nghĩ này: Có các gây làm loại nghiệp như thế thời trở lại tự cảm bị loại quả như thế. Ta nay chẳng nên cố chấp sở tác kia bỏ tự nghiệp tu hành. Lại khởi nghĩ nữa: Ta nên đối kia và hữu tình khác càng bội tăng trưởng tâm xả tâm thí, không đoái tiếc điều gì. Nghĩ như thế rồi phát khởi thân tâm tinh tiến tăng thượng thường hành ơn xả thí. Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ bố thí Ba la mật đa dẫn nhiếp tinh tiến Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát đem tâm không ái nhiễm không keo rít khi hành bố thí, đem bố thí đây cùng các hữu tình đồng chung hồi hướng Nhất thiết trí trí. Đối các kẻ nhận và cảnh giới khác tâm không tán loạn, chẳng cầu các dục ba cõi và Nhị thừa, chỉ cầu Phật quả. Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ bố thí Ba la mật đa dẫn nhiếp tịnh lự Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát đem tâm không ái nhiễm không keo rít khi hành bố thí, đem bố thí đây cùng các hữu tình đồng chung hồi hướng Nhất thiết trí trí. Quán các kẻ nhận, kẻ thí, vật thí đều như vật huyễn. Chẳng thấy thí đây đối các hữu tình có tổn có ích, đạt tất cả pháp rốt ráo đều không, vì bất khả đắc vậy. Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ bố thí Ba la mật đa dẫn nhiếp Bát nhã Ba la mật đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ tát Ma ha tát an trụ tịnh giới Ba La mật đa dẫn nhiếp bố thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ tịnh giới Ba la mật đa thân đủ luật nghi, ngữ đủ luật nghi, ý đủ luật nghi gây các phước nghiệp. do phước nghiệp đây lia giết sanh mạng cho đến tà kiến.

Chẳng cầu Thanh văn bậc Độc giác thầy, chỉ cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bảy giờ Bồ tát an trụ tịnh giới mới làm rộng ơn thí tùy các hữu tình cần ăn cho ăn, cần uống cho uống, cần các cửa cải cho các cửa cải. Lại đem căn lành bố thí như thế cùng các hữu tình đồng chung với hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng cầu Thanh văn bậc Độc giác thầy. Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ tịnh giới Ba la Mật đa dẫn nhiếp bố thí Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ tịnh giới Ba la Mật đa, giả sử các hữu tình đua nhau đến cắt chia lóng đốt nơi thân phần Bồ tát mỗi lấy cầm đi. Bồ tát đối chúng chẳng sanh tâm một niệm giận dữ, chỉ khởi nghĩ này: Ta nay được lợi lành lớn, nghĩa là bỏ thân hôi bẩn mong manh, được Phật thân kim cương thanh tịnh. Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ tịnh giới Ba la mật đa, dẫn nhiếp an nhẫn Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ tịnh giới Ba la mật đa thân tâm tinh tiến thường không gián đoạn, mặc áo giáp đại bi, phát lời thề rộng lớn. Tất cả hữu tình chìm đắm biển khổ, ta phải vớt để trên Niết bàn cam lồ. Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ tịnh giới Ba la mật đa, dẫn nhiếp tinh tiến Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ tịnh giới Ba la mật đa tuy vào sơ tĩnh lự cho đến định diệt tướng thọ mà chẳng rơi Thanh văn bậc Độc giác thầy, cũng chẳng chứng thật tế, vì được sức bản nguyện nắm giữ vậy, mới khởi nghĩ này: Các loại hữu tình chìm ngấm biển khổ chẳng tự ra được, ta nay đã đứng trên bờ giới thanh tịnh phương tiện dẫn phát thần thông tĩnh lự, quyết định phải vớt để trên Niết bàn thường vui. Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ tịnh giới Ba la mật đa dẫn nhiếp tĩnh lự Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ tịnh giới Ba la mật đa, chẳng thấy có pháp hoặc hữu vi hoặc vô vi, hoặc đọa hữu tướng hoặc đọa vô tướng, hoặc đọa hữu số hoặc đọa vô số. Chỉ quán các pháp chẳng lìa chơn như nói rộng cho đến bất tư nghì giới, chơn như thầy đây cũng bất khả đắc. Do Bát nhã Ba la mật đa đây phương tiện khéo léo chẳng đọa Thanh văn bậc Độc giác thầy, tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ tịnh giới Ba la mật đa dẫn tiếp Bát nhã Ba la mật đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ tát Ma ha tát an trụ an nhẫn Ba la mật đa dẫn nhiếp bố thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ an nhẫn Ba la mật đa, từ sơ phát tâm cho đến ngồi yên tòa Diệu Bồ đề, ở thời gian giữa, giả sử có các thứ loại hữu tình phi lý hủy mắng khinh miệt lăng nhục, cho đến chia cắt lóng đốt cầm đi. Bảy giờ Bồ tát trọn không giận dữ. Chỉ khởi nghĩ này: Các hữu tình đây rất đáng thương xót, bị độc phiền não rối loạn thân tâm, chẳng được tự tại, không chỗ nương dựa, không kẻ cứu hộ, bần khổ bức bách. Ta phải thí kia, tùy ý cần dùng uống ăn áo mặc và các thứ của cải. Lại đem căn lành bố thí như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Khi đem vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát an trụ an nhẫn Ba la mật đa dẫn nhiếp bố thí Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ an nhẫn Ba la mật đa từ sơ phát tâm cho đến ngồi yên tòa Diệu Bồ đề, ở thời gian giữa, cho đến vì nhân duyên cứu tự mạng đối các hữu tình trọn chẳng tổn hại. Cho đến chẳng khởi các ác tà kiến. Khi Bồ tát tu tịnh giới như thế chẳng cầu Thanh văn bậc Độc giác thấy. Lại đem căn lành tịnh giới như thế, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Khi đem vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát an trụ an nhẫn Ba la mật đa dẫn nhiếp tịnh giới Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ an nhẫn Ba la mật đa phát khởi tinh tiến mạnh mẽ tăng thượng, thường khởi nghĩ này: "Nếu một hữu tình ở ngoài một do tuần hay ngoài hoặc mười hoặc trăm cho đến vô lượng do tuần, hoặc ở ngoài một thế giới, hay ngoài hoặc mười hoặc trăm cho đến vô lượng các thế giới đáng nên độ được, ta định phải qua đó phương tiện giáo hóa khiến kia thọ trì hoặc chớ tám học, hoặc chớ năm học, hoặc chớ mười học, hoặc chớ học đầy đủ, hoặc khiến trụ quả Dự lưu, hoặc khiến trụ quả Nhất lai, hoặc khiến trụ quả Bất hoàn, hoặc khiến trụ quả A la hán, hoặc khiến trụ Độc giác Bồ đề, hoặc khiến an trụ các bậc Bồ tát cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hãy chẳng từ chối mệt nhọc, hướng gì giáo hóa vô lượng vô số vô

biên hữu tình đều khiến được lợi ích an vui mà lại lười nhác mỗi một sao?" Lại đem căn lành tinh tiến như thế cùng các hữu tình chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Khi đem vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát an trụ an nhẫn Ba la mật đa dẫn nhiếp tinh tiến Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ an nhẫn Ba la mật đa nhiếp tâm chẳng loạn, lìa pháp muốn ác bất thiện, có tâm có tứ, lìa sanh vui mừng, vào sơ tĩn lự, nói rộng cho đến vào định diệt tướng thọ. Trong các định đây tùy chỗ sanh khởi pháp tâm tâm sở và các căn lành, tất cả hòa hợp cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng bồ đề. Khi đem vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đối các tĩn lự và nhánh tĩn lự trọn vô sở đắc. Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ an nhẫn Ba la mật đa dẫn nhiếp tĩn lự Ba la mật đa. . .

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ an nhẫn Ba la mật đa tu hành Bát nhã Ba la mật đa đối trong các pháp trụ quán tu pháp, mặc dù đem hành tướng xa lìa hoặc đem hành tướng vắng lặng, hoặc đem hành tướng vô tận, hoặc đem hành tướng diệt hẳn quán tất cả pháp, mà đối pháp tánh năng được chẳng tác chứng, cho đến năng ngồi tòa Diệu Bồ đề chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Từ tòa đây khởi quay xe diệu pháp lợi ích an vui các loại hữu tình. Lại đem căn lành diệu huê như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Khi đem vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Đại Bồ đề như thế, xa lìa ba tâm là ai hồi hướng , hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ an nhẫn Ba la mật đa dẫn nhiếp Bát nhã Ba la mật đa, dẫn nhiếp như thế chẳng lấy chẳng bỏ.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ tát Ma ha tát an trụ tinh tiến Ba la mật đa dẫn nhiếp bố thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ tinh tiến Ba la mật đa thân tâm tinh tiến thường không lười nhác, cầu các thiện pháp cũng không chán mỏi. Hằng khởi nghĩ này: Ta định phải được Nhất thí?t trí trí chẳng nên chẳng được. Bồ tát Ma ha tát này vì muốn nhiều ích tất cả hữu tình thường phát thệ nguyện: " Nếu một hữu tình

ở ngoài một do tuần, hay ngoài hoặc mười hoặc trăm cho đến vô lượng do tuần, hoặc ở ngoài một thế giới hay ngoài hoặc mười hoặc trăm cho đến vô lượng các thế giới, nên đáng độ được, ta định qua đó phương tiện giáo hóa: Nếu là các thiện nam tử Bồ tát thừa khiến trụ Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu là các thiện nam tử Thanh văn thừa khiến trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán. Nếu là các thiện nam tử Độc giác thừa khiến cho an trụ Độc giác Bồ đề. Nếu các hữu tình khác khiến cho an trụ mười thiện nghiệp đạo. Như vậy đều dùng pháp thí tài thí mà cho sung túc đó phương tiện dẫn nhiếp”. Lại đem căn lành bố thí như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng cầu Thanh văn bậc Độc giác thầy. Khi đem vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ tinh tiến Ba la mật đa dẫn nhiếp bố thí Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ tinh tiến Ba la mật đa từ sơ phát tâm cho đến ngồi yên tòa Diệu Bồ đề, tự lìa hại sanh mạng cho đến tà kiến, cũng khuyên người lìa hại sanh mạng cho đến tà kiến, xưng nêu pháp lìa hại sanh mạng cho đến tà kiến không trái ngược, vui mừng khen ngợi kẻ lìa hại sanh mạng cho đến tà kiến. Bồ tát Ma ha tát này đem tịnh giới Ba la mật đa đây chẳng cầu Nhị thừa và quả tam giới, chỉ đem căn lành tịnh giới như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Khi đem vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ tinh tiến Ba la mật đa dẫn nhiếp tịnh giới Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ tinh tiến Ba la mật đa, từ sơ phát tâm cho đến ngồi yên tòa Diệu Bồ đề, ở thời gian giữa, người phi người thầy đưa đến xúc hại, hoặc lại đâm mổ cắt đứt thân thể tùy ý cầm đi. Bấy giờ Bồ tát chẳng khởi nghĩ này: Ai đâm mổ ta, ai cắt đứt ta, ai lại cầm đi? Chỉ khởi nghĩ này: Ta nay được lợi lành lớn, vì các hữu tình kia làm ích ta nên đến cắt đứt lóng đốt thân phần ta. Nhưng ta vốn vì tất cả hữu tình mà thọ thân này, kia đến tự lấy vật sở hữu của mình mà tác thành việc cho ta. Bồ tát suy nghĩ kỹ chắc thật tướng các pháp như thế mà tu an nhẫn. Đem căn lành an nhẫn thù thắng đây chẳng cầu Thanh văn bậc Độc giác thầy, chỉ đem căn lành an nhẫn như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh

đẳng Bồ đề. Khi đem vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát an trụ tinh tiến Ba la mật đa dẫn nhiếp an nhẫn Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ tinh tiến Ba la mật đa siêng tu các định. Nghĩa là lìa pháp muốn ác bất thiện có tầm có tứ, lìa sanh vui mừng vào sơ tĩnh lự, nói rộng cho đến vào tĩnh lự thứ tư. Đối các hữu tình khởi tưởng cho vui vào từ vô lượng, nói rộng cho đến vào xả vô lượng. Đối trong các sắc khởi tưởng chán thô vào định không vô biên xứ, nói rộng cho đến vào định diệt tưởng thọ. Bồ tát Ma ha tát này mặc dù vào tĩnh lự vô lượng vô sắc, diệt định như thế mà chẳng thu nhận quả dị thực kia, chỉ tùy theo hữu tình có khả năng thọ hóa làm chỗ nhiều ích mà sanh trong ấy. Đã sanh đấy rồi, dùng bốn nhiếp sự sáu đến bờ kia mà nhiều ích đó. Bồ tát Ma ha tát này nương các tĩnh lự khởi thắng thần thông, từ một cõi Phật đến một cõi Phật, gần gũi cúng dường chư Phật Thế Tôn, thỉnh hồi tánh tướng các pháp thâm sâu, tinh siêng dẫn phát căn lành thù thắng. Đem căn lành đây dùng vô sở đắc mà làm phương tiện, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Khi hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ tinh tiến Ba la mật đa dẫn nhiếp tĩnh lự Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ tinh tiến Ba la mật đa chẳng thấy bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa hoặc danh hoặc sự, hoặc tánh hoặc tướng, chẳng thấy bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi hoặc danh hoặc sự, hoặc tánh hoặc tướng. Cho đến chẳng thấy Nhất thiết trí trí hoặc danh hoặc sự, hoặc tánh hoặc tướng. Cũng chẳng thấy tất cả pháp hoặc danh hoặc sự, hoặc tánh hoặc tướng. Ở trong các pháp chẳng khởi tưởng nhớ, không sở chấp trước như thuyết năng làm. Lại đem căn lành diệu huệ như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đem vô sở đắc mà làm phương tiện, khi hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ tinh tiến Ba la mật đa dẫn nhiếp Bát nhã Ba la mật đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ tát Ma ha tát an trụ tĩnh lự Ba la mật đa dẫn nhiếp bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ tĩnh lự Ba la mật đa đối các hữu tình hành thí tài pháp, nghĩa là lìa pháp dục ác bất thiện có tầm có tứ, lìa sanh mừng vui vào sơ tĩnh lự, nói rộng cho đến vào định diệt tưởng thọ. Bồ tát Ma ha tát này đem tâm không loạn vì các hữu tình tuyên nói chánh pháp hành thí tài pháp. Bồ tát Ma ha tát này thường tự hành thí tài pháp, cũng thường khuyên người hành thí tài pháp, phải chánh xưng nêu pháp hành thí tài pháp, vui mừng khen ngợi kẻ hành thí tài pháp. Bồ tát Ma ha tát này đem căn lành đây chẳng cầu Thanh văn bậc Độc giác thầy, chỉ đem căn lành bố thí như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đem vô sở đắc mà làm phương tiện, khi hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát Ma ha tát này an trụ tĩnh lự Ba la mật đa dẫn nhiếp bố thí Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ tĩnh lự Ba la mật đa thọ trì tịnh giới, thường chẳng khởi tâm đồng hành tham sân si. Cũng chẳng phát tâm đồng hành xan ganh phá giới. Chỉ thường phát khởi tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí. Lại đem căn lành tịnh giới như thế chẳng cầu Thanh văn bậc Độc giác thầy, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đem vô sở đắc mà làm phương tiện, khi hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ tĩnh lự Ba la mật đa dẫn nhiếp tịnh giới Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ tĩnh lự Ba la mật đa tu hành an nhẫn, quán sắc như bọt nước tụ, quán thọ như bọt nước nổi, quán tưởng như ánh nắng, quán hành như bẹ chuối, quán thức như việc huyễn. Khi làm quán này đối năm thủ uẩn tưởng chẳng bèn chắc thường hiện tại tiền. Lại làm nghĩ đây: Các pháp đều không, lìa ngã ngã sở, sắc là ai sắc, thọ là ai thọ, tưởng là ai tưởng, hành là ai hành, thức là ai thức? Khi quán như thế, lại làm nghĩ nữa: Các pháp đều không, không ngã ngã sở, ai năng đâm cắt? Ai chịu đâm cắt? Ai năng hủy mắng? Ai chịu hủy mắng? Ai đối việc đó mà khởi giận dữ? Khi Bồ tát nương dựa quán sát kỹ như thế mới năng đủ sức an nhẫn. Lại đem căn lành an nhẫn như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đem vô sở đắc mà làm phương tiện, khi hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ tĩnh lự Ba la mật đa dẫn nhiếp an nhẫn Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ tĩnh lự Ba la mật đa phát siêng tinh tiến, lìa pháp dục ác bất thiện có tầm có tứ, lìa sanh mừng vui vào sơ tĩnh lự, nói rộng cho đến vào tĩnh lự thứ tư. Bồ tát khi tu tĩnh lự như thế đối các tĩnh lự và nhánh tĩnh lự đều chẳng lấy tướng. Phát khởi các thứ thần cảnh trí thông năng làm vô biên việc biến hóa lớn. Hoặc lại năng phát khởi thiên nhĩ trí thông, rõ ràng thanh tịnh hơn thiên nhĩ người năng như thật nghe các thứ tiếng tám loại tình phi tình mười phương thế giới. Hoặc lại phát khởi tha tâm trí thông, năng như thật biết pháp tâm tâm sở chúng hữu tình khác mười phương thế giới. Hoặc lại phát khởi túc trụ trí thông như thật nhớ biết các việc đời trước vô lượng hữu tình mười phương thế giới. Hoặc lại phát khởi thiên nhãn trí thông sáng rõ thanh tịnh hơn thiên nhãn người, năng như thật thấy các thứ sắc tượng hữu tình vô tình mười phương thế giới, cho đến nghiệp quả đều như thật biết. Bồ tát Ma ha tát này an trụ năm thần thông thanh tịnh đây, từ một nước Phật đến một nước Phật, gần gũi cúng dường chư Phật Thế Tôn, thỉnh hỏi pháp nghĩa sâu thẳm nơi Như Lai, vun trồng vô lượng căn lành chơn tịnh, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, siêng tu các thứ thắng hạnh Bồ tát. Đem căn lành đây chẳng cầu quả tam giới và Nhị thừa, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng chánh đẳng Bồ đề? Đem vô sở đắc mà làm phương tiện khi hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ tĩnh lự Ba la mật đa dẫn nhiếp tinh tiến Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ tĩnh lự Ba la mật đa quán sắc uẩn cho đến thức uẩn bất khả đắc. Nói rộng cho đến quán Nhất thiết trí trí cũng bất khả đắc. Quán hữu vi giới bất khả đắc, quán vô vi giới cũng bất khả đắc. Như vậy Bồ tát quán tất cả pháp bất khả đắc nên không tác không tạo. Vì không tác tạo nên không sanh không diệt. Vì không sanh diệt nên không lấy không bỏ. Vì không lấy bỏ nên rốt ráo thanh tịnh thường trụ không biến. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp chư Phật ra đời hoặc chẳng ra đời an trụ pháp tánh, pháp giới, pháp trụ, không sanh không diệt, thường không biến khác. Bồ tát Ma ha tát này tâm thường chẳng loạn, hằng thời an trụ tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí, như thật quán sát tất cả pháp tánh đều vô sở hữu. Lại đem căn lành diệu huệ cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đem vô sở đắc mà làm phương tiện, khi hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi

hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ tĩnh lự Ba la mật đa dẫn nhiếp Bát nhã Ba la mật đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ tát Ma ha tát an trụ Bát nhã Ba la mật đa dẫn nhiếp bố thí cho đến tĩnh lự Ba la mật đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ Bát nhã Ba la mật đa quán tất cả pháp không, vô sở hữu?

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Sao là Bồ tát Ma ha tát an trụ Bát nhã Ba la mật đa quán tất cả pháp không, vô sở hữu?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát an trụ Bát nhã Ba la mật đa quán nội không, tánh nội không bất khả đắc. Quán ngoại không, tánh ngoại không bất khả đắc. Quán nội ngoại không, tánh nội ngoại không bất khả đắc. Quán đại không, tánh đại không bất khả đắc. Quán không không, tánh không không bất khả đắc. Quán thắng nghĩa không, tánh thắng nghĩa không bất khả đắc. Quán hữu vi không, tánh hữu vi không bất khả đắc. Quán vô vi không, tánh vô vi không bất khả đắc. Quán rốt ráo không, tánh rốt ráo không bất khả đắc. Quán vô tế không, tánh vô tế không bất khả đắc. Quán vô tán không, tánh vô tán không bất khả đắc. Quán bản tánh không, tánh bản tánh không bất khả đắc. Quán tướng không, tánh tướng không bất khả đắc. Quán tất cả pháp không, tánh tất cả pháp không bất khả đắc.

Bồ tát Ma ha tát này an trụ trong mười bốn không như thế chẳng đắc sắc hoặc không hoặc bất không, chẳng đắc thọ tưởng hàng thức hoặc không hoặc bất không. Nói rộng cho đến chẳng đắc Nhất thiết trí trí hoặc không hoặc bất không. Chẳng đắc hữu vi giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng đắc vô vi giới hoặc không hoặc bất không. Bồ tát Ma ha tát này an trụ Bát nhã Ba la mật đa đối các hữu tình có bao bố thí hoặc ăn hoặc uống và các thứ của cải đều quán là không: Hoặc năng bố thí hoặc sở bố thí, hoặc phước bố thí, hoặc quả bố thí như vậy tất cả cũng quán là không. Bấy giờ Bồ tát do trụ không quán, ái nhiễm xan lẫn đều không cho khởi. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này tu hành Bát nhã Ba la mật đa từ sơ phát tâm cho đến ngồi yên tòa Diệu Bồ đề, phân biệt như vậy tất cả chẳng khởi. Như các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không lúc tạm khởi tâm ái nhiễm,

tâm xan lẫn. Bồ tát Ma ha tát đây cũng lại như thế, tu hành Bát nhã Ba la mật đa tâm ái nhiễm, tâm xan lẫn hẳn đều chẳng khởi.

Thiện Hiện phải biết: Bát nhã Ba la mật đa như thế là thầy các Bồ tát Ma ha tát, năng khiến chúng Bồ tát Ma ha tát chẳng khởi tất cả vọng tưởng phân biệt, sở hành bố thí đều không nhiễm đắm. Bồ tát Ma ha tát này cầm căn lành đây, đem vô sở đắc mà làm phương tiện cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Khi hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ Bát nhã Ba la mật đa dẫn nhiếp bố thí Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ Bát nhã Ba la mật đa thọ trì tịnh giới, tất cả tâm Thanh văn Độc giác không cho khởi được. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này quán các bậc Thanh văn Độc giác thầy đều bất khả đắc, hồi hướng tâm kia cũng bất khả đắc, hồi hướng bậc kia luật nghi thân ngữ cũng bất khả đắc. Bồ tát Ma ha tát này an trụ Bát nhã Ba la mật đa từ sơ phát tâm cho đến ngồi yên tòa Diệu Bồ đề, ở thời gian giữa tự lìa giết sanh mạng cho đến tà kiến, cũng khuyên người lìa giết sanh mạng cho đến tà kiến không trái ngược, vui mừng khen ngợi kẻ lìa giết sanh mạng cho đến tà kiến. Bồ tát Ma ha tát này cầm căn lành do tịnh giới sanh ra đây, chẳng cầu quả Nhị thừa và Tam thừa, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đem vô sở đắc mà làm phương tiện, khi hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ Bát nhã Ba la mật đa dẫn nhiếp tịnh giới Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ Bát nhã Ba la mật đa khởi nhẫn tùy thuận. Được nhẫn đây rồi thường làm nghĩ này: "Trong tất cả pháp không có một pháp hoặc khởi hoặc diệt, hoặc sanh hoặc lão, hoặc bệnh hoặc tử, hoặc kẻ năng мэng, hoặc kẻ bị мэng, hoặc kẻ năng báng, hoặc kẻ bị báng, hoặc năng cắt đứt đám lột đánh trói. Tất cả tánh tướng như thế đều không, chẳng nên đổi trong ấy vọng tưởng phân biệt". Bồ tát Ma ha tát này được nhẫn đây nên từ sơ phát tâm cho đến ngồi yên tòa Diệu Bồ đề, ở thời gian giữa giả sử tất cả các loại hữu tình đều đến мэng hủy phỉ báng lăng nhục, dùng các dao gậy ngói đá khối thầy tổn hại đánh đập cắt đứt đám lột cho đến mổ xẻ lóng đốt thân phần. Bảy giờ tâm Bồ tát không biến khác, chỉ khởi nghĩ này: "Rất đáng quái thay! Trong các pháp tánh trọn không việc

mắng hủy phỉ báng lăng nhục gia hại thầy, mà các hữu tình vọng tưởng phân biệt bảo là thật có, phát khởi các thứ phiền não ác nghiệp hiện tại đương lai chịu các khổ não". Bồ tát Ma ha tát này đem căn lành đây cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Khi hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ Bát nhã Ba la mật đa dẫn nhiếp an nhẫn Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ Bát nhã Ba la mật đa mạnh mẽ tinh tiến vì các hữu tình tuyên nói chánh pháp khiến trụ bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Hoặc khiến trụ bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Hoặc khiến an trụ các công đức khác. Bồ tát Ma ha tát này trọn nên các phương tiện khéo léo, thân tâm tinh tiến dùng sức thần thông qua một thế giới, hoặc mười hoặc trăm cho đến vô lượng vô biên thế giới chỗ các hữu tình tuyên nói chánh pháp, phương tiện dạy dẫn khiến trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán. Hoặc khiến an trụ Độc giác Bồ đề, hoặc khiến chứng được Nhất thiết trí trí. Bồ tát Ma ha tát này tuy làm việc đây mà chẳng trụ hữu vi giới, cũng chẳng trụ vô vi giới. Lại đem căn lành tinh tiến như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đem vô sở đắc mà làm phương tiện, khi hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ Bát nhã Ba la mật đa dẫn nhiếp tinh tiến Ba la mật đa.

Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ Bát nhã Ba la mật đa, ngoại trừ định chư Phật, đối các thắng định tất cả Thanh văn, Độc giác, Bồ tát đều năng tự tại tùy ý vào ra. Bồ tát Ma ha tát này an trụ Bồ tát thắng định tự tại, đối tám giải thoát đều năng tự tại thuận nghịch vào ra. Nghĩa là có sắc quán giải thoát các sắc cho đến giải thoát diệt tướng thọ. Bồ tát Ma ha tát này lại đối chín định thứ lớp hoặc nghịch hoặc thuận tự tại vào ra, là bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, định diệt tướng thọ. Bồ tát Ma ha tát này đối tám giải thoát, chín định thứ lớp thuận nghịch vào ra, thành thuộc giới rồi mới vào Sư tử tần thân tam ma địa của Bồ tát Ma ha tát.

Vì sao gọi là tam ma địa Sư tử tần thân Bồ tát Ma ha tát? Nghĩa là Bồ tát Ma ha tát lìa pháp dục ác bất thiện, có tâm có tứ, lìa sanh mừng vui vào sơ tĩnh lự, thứ lớp cho đến vượt tất cả phi tưởng phi phi

tưởng xứ vào định diệt tưởng thọ. Lại từ định diệt tưởng thọ vào trở lại định phi tưởng phi phi tưởng xứ, thứ lớp cho đến vào sơ tĩnh lự. Đây là tam ma địa Sư tử dong ruồi của Bồ tát Ma ha tát. Bồ tát Ma ha tát này đối tam ma địa Sư tử dong ruồi đã khéo thành thuộc rồi, lại vào tam ma địa Nhóm tan của Bồ tát Ma ha tát.

Vì sao gọi là tam ma địa Nhóm tan Bồ tát Ma ha tát? Nghĩa là Bồ tát Ma ha tát lìa pháp dục ác bất thiện, có tâm có tứ, lìa sanh vui mừng vào sơ tĩnh lự. Từ sơ tĩnh lự khởi, thứ lớp cho đến vào định diệt tưởng thọ. Từ định diệt tưởng thọ khởi, vào sơ tĩnh lự. Từ sơ tĩnh lự khởi, vào định diệt tưởng thọ. Từ định diệt tưởng thọ khởi, vào tĩnh lự thứ hai. Từ tĩnh lự thứ hai khởi, vào định diệt tưởng thọ. Từ định diệt tưởng thọ khởi, vào tĩnh lự thứ ba. Từ tĩnh lự thứ ba khởi, vào định diệt tưởng thọ. Từ định diệt tưởng thọ khởi, vào tĩnh lự thứ tư. Từ tĩnh lự thứ tư khởi, vào định diệt tưởng thọ. Từ định diệt tưởng thọ khởi, vào định không vô biên xứ. Từ định không vô biên xứ khởi, vào định diệt tưởng thọ. Từ định diệt tưởng thọ khởi, vào định thức vô biên xứ. Từ định thức vô biên xứ khởi, vào định diệt tưởng thọ. Từ định diệt tưởng thọ khởi, vào định vô sở hữu xứ. Từ định vô sở hữu xứ khởi, vào định diệt tưởng thọ. Từ định diệt tưởng thọ khởi, vào định phi tưởng phi phi tưởng xứ. Từ định phi tưởng phi phi tưởng xứ khởi, vào định diệt tưởng thọ. Từ định diệt tưởng thọ khởi, trở lại vào định phi tưởng phi phi tưởng xứ. Từ định phi tưởng phi phi tưởng xứ khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào trở lại định diệt tưởng thọ. Từ định diệt tưởng thọ khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào định phi tưởng phi phi tưởng xứ. Từ định phi tưởng phi phi tưởng xứ khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào định vô sở hữu. Từ định vô sở hữu khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào định thức vô biên xứ. Từ định thức vô biên xứ khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào định không vô biên xứ. Từ định không vô biên xứ khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào tĩnh lự thứ tư. Từ tĩnh lự thứ tư khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào tĩnh lự thứ ba. Từ tĩnh lự thứ ba khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào tĩnh lự thứ hai. Từ tĩnh lự thứ hai khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào sơ tĩnh lự. Từ sơ tĩnh lự khởi, trụ tâm bất định. Đây là tam ma địa Nhóm tan của Bồ tát Ma ha tát. Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ tam ma địa Nhóm tan như thế, được thật tánh bình đẳng tất cả pháp. Bồ tát Ma ha tát này lại đem căn lành tĩnh lự như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đem vô sở đắc mà làm phương tiện, khi hồi hướng Đại Bồ đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi

hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát Ma ha tát an trụ Bát nhã Ba la mật đa dẫn nhiếp tịnh lự Ba la mật đa.

---o0o---

Quyển Thứ 524 - Hội Thứ Ba
PHẨM PHƯƠNG TIỆN KHÉO LÉO
Thứ 26 - 2

Bấy giờ cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát trọn nên phương tiện khéo léo như thế, phát tâm tới Vô thượng Chánh đẳng giác đã trải bấy nhiêu thời?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này phát tâm tới Vô thượng Chánh đẳng giác đã trải qua vô số trăm ngàn ức muôn ức kiếp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát trọn nên phương tiện khéo léo như thế đã từng gần gũi cúng dường bấy nhiêu Đức Phật? Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này đã từng gần gũi cúng dường vô số chư Phật cát Căng già.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát trọn nên phương tiện khéo léo như thế đã trồng những bao căn lành màu nhiệm?

Phật bảo:Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này phát tâm trở đi, không có bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa sở dẫn căn lành nào mà chẳng tinh siêng tu học cho tròn đầy. Nhờ nhân duyên đây trọn nên phương tiện khéo léo như thế.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát trọn nên phương tiện khéo léo được như thế rất là hiếm có.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Các Bồ tát Ma ha tát trọn nên phương tiện khéo léo được như thế rất là hiếm có.

Thiện Hiện phải biết: Như vầng nhật nguyệt đi quanh soi rọi cõi bốn Đại châu làm các sự nghiệp. Trong ấy có bao loại tình phi tình theo thế lực ánh sáng kia mà chuyển đều nên việc mình. Như vậy, Bát nhã Ba la mật đa soi rọi năm Ba la mật kia làm các sự nghiệp. Bố thí

thầy năm Ba la mật đa tùy thuận thế lực Bát nhã Ba la mật đa mà chuyển đều thành việc mình.

Thiện Hiện phải biết: Bồ thí thầy năm Ba la mật đa đều được do Bát nhã Ba la mật đa nhiếp thọ nên mới được gọi là Ba la mật đa. Như vua Chuyển luân, nếu không bầy báu chẳng gọi Luân vương, cần đủ bầy báu mới gọi Luân vương. Bồ thí thầy năm Ba la mật đa cũng lại như thế. Nếu là Bát nhã Ba la mật đa chẳng được gọi là Ba la mật đa, cần được do Bát nhã Ba la mật đa nên mới được gọi là Ba la mật đa.

Thiện Hiện phải biết: Như có người nữ đẹp nghiêm giàu lớn, nếu không kẻ chồng mạnh mẽ nhiếp hộ dễ bị đũa ác nhân làm xâm nhục, nếu có được chồng mạnh mẽ nhiếp hộ chẳng bị kẻ ác nhân làm xâm nhục. Bồ thí thầy năm Ba la mật đa cũng lại như thế, nếu không được sức Bát nhã Ba la mật đa nhiếp hộ dễ bị thiên ma và giòng họ chúng làm trở hoại. Nếu có được sức Bát nhã Ba la mật đa làm nhiếp hộ, tất cả thiên ma và giòng họ chúng chẳng thể làm trở hoại được.

Thiện Hiện phải biết: Như tướng quân dũng, giỏi thạo binh pháp, khéo chuẩn bị các thứ áo gậy kiên cố, lân quốc oán địch chẳng làm hại được. Bồ thí thầy năm Ba la mật đa cũng lại như thế, chẳng là Bát nhã Ba la mật đa, thiên ma bà con, người tăng thượng mạn, cho đến thứ Bồ tát chiên đà la thầy đều chẳng phá hoại được.

Thiện Hiện phải biết: Như các Tiểu vương thầy ở châu Thiệm bộ tùy thời châu hầu Chuyển luân thánh vương, nương Chuyển luân vương được dạo thắng cảnh. Bồ thí thầy năm Ba la mật đa cũng lại như thế, tùy giúp Bát nhã Ba la mật đa, nhờ được thế lực kia dẫn đạo nên mau tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Như các nước phương Đông châu Thiệm bộ, không nguồn nào chẳng đều tới sông cả Căng già, rồi theo sông Căng già chảy vào biển cả. Bồ thí thầy năm Ba la mật đa cũng lại như thế, đều được Bát nhã Ba la mật đa nhiếp dẫn nên năng đến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Như tay hữu người làm được nhiều việc. Như vậy Bát nhã Ba la mật đa năng dẫn tất cả pháp lành thù thắng.

Thiện Hiện phải biết: Như tay tả người làm việc chẳng tiện. Như vậy năm Ba la mật đa trước chẳng năng dẫn sanh pháp lành thù thắng.

Thiện Hiện phải biết: Ví như các giòng tùy nó lớn nhỏ, nếu vào biển cả, đồng một vị mặn. Bồ thí thầy năm Ba la mật đa cũng lại như thế, cần vào Bát nhã Ba ka mật đa mới năng chứng được Nhất thiết trí trí. Do đây được tên Đến bờ kia.

Thiện Hiện phải biết: Như vua Chuyển luân có muốn đi đâu bốn quân theo phò, xe bảo luân đi trước vua và bốn quân. Vua nghĩ muốn ăn uống, xe luân tức vì dừng lại. Đã ăn uống xong, vua nghĩ muốn đi luân liền đi trước, xe luân đi hay đứng theo ý vua muốn, đi đến nơi chỗ rồi chẳng phải đi nữa. Bồ thí thầy năm Ba la mật đa cũng lại như thế, cùng các pháp lành muốn tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cần nhờ Bát nhã Ba la mật đa lấy làm tiền đạo, tiến tới ngưng lại đều đồng theo nhau chẳng khi rời bỏ, nếu đến Phật quả khỏi phải đi nữa.

Thiện Hiện phải biết: Như vua Chuyển luân đầy đủ bảy báu, có muốn đến đâu bốn quân bảy báu theo hầu trước sau, bảy giờ xe bảo luân tuy đi trước hết mà chẳng phân biệt tướng trước sau. Như vậy năm Ba la mật đa trước cùng các pháp lành muốn tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quyết định dùng Bát nhã Ba la mật đa làm tiền đạo. Nhưng Bát nhã Ba la mật đa đây chẳng khởi nghĩ này: Ta ở trước năm Ba la mật đa làm kẻ tiền đạo hơn hết, kia tùy tùng ta. Bồ thí thầy năm Ba la mật đa chẳng khởi nghĩ này: Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm đi ở trước chúng ta, chúng ta tùy tùng kia. Sở dĩ vì sao? Vì sáu thứ Ba la mật đa và tất cả pháp như thế tự tánh đều độn không làm được gì, không có chủ tể, hư giả chẳng thật, tướng trống không, vô sở hữu, chẳng tự tại. Ví như ánh nắng, bóng sáng, trăng nước, việc huyễn, mộng thấy, trong ấy đều không có thể tướng chơn thật phân biệt tác dụng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp tự tánh đều không, trọn không có thể tướng chơn thật tác dụng. Các Bồ tát Ma ha tát làm sao tu học bồ thí thầy sáu Ba la mật đa, năng chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát đối sáu thứ Ba la mật đa đây khi siêng tu học, thường khởi nghĩ này: Tâm hữu tình thế gian hằng điên đảo chìm khổ sanh tử chẳng tự thoát được. Nếu ta chẳng

tu thắng hạnh khéo léo chẳng năng cứu vớt kia khổ sanh tử được. Ta phải vì các loại hữu tình kia siêng tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo, mau tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vớt khổ lớn sanh tử các hữu tình. Bồ tát Ma ha tát này khởi nghĩ đây rồi, vì các hữu tình bỏ vất trong ngoài.

Lại khởi suy như vậy nữa: Ta đối vật đây trọn không có bỏ. Sở dĩ vì sao? Vật trong ngoài đây tự tánh đều không, chẳng thể xả thí, chẳng những thuộc ta. Bồ tát Ma ha tát này do quán sát đây tu hành bố thí Ba la mật đa mau được viên mãn, mau chứng Vô thượng chánh đẳng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này vì các hữu tình trọn chẳng phạm giới. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này thường khởi nghĩ đây: Ta vì hữu tình cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quyết định chẳng nên giết mạng chúng sanh cho đến tà kiến. Cũng định chẳng nên cầu cảnh diệu dục và vui các cõi trời, cũng định chẳng nên cầu bậc Nhị thừa chỉ mình giải thoát. Bồ tát Ma ha tát này do quán sát đây tu hành tịnh giới Ba la mật đa mau được viên mãn, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bồ tát Ma ha tát này vì các hữu tình chẳng khởi giận dữ, giả sử hằng bị hủy báng lăng nhục, mổ sẻ lóng đốt, chịu các khổ đau, cũng chẳng phát khởi m?t niệm ác tâm. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này quán sát tất cả tiếng như vang trong hang, sắc như bọt nước tụ, chẳng nên đối trong vọng sanh giận hờn. Bồ tát Ma ha tát này do quán sát đây tu hành an nhẫn Ba la mật đa mau được viên mãn, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bồ tát Ma ha tát này vì các hữu tình siêng cầu thiện pháp, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, ở thời gian giữa thường chẳng lười biếng. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này thường khởi nghĩ đây: Nếu ta lười biếng chẳng năng cứu vớt tất cả hữu tình khiến nó xa lìa khổ sanh tử lớn, cũng chẳng năng được Nhất thiết trí trí. Bồ tát Ma ha tát này do quán sát đây tu hành tinh tiến Ba la mật đa mau được viên mãn, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bồ tát Ma ha tát này vì các hữu tình tinh siêng tu thắng định, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề trọn chẳng phát khởi tâm tản động tham sân si thấy. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này thường khởi nghĩ đây: Nếu ta phát khởi tâm tản động tham sân si thấy, thì chẳng năng thành được việc nhiều ích cho kia, cũng chẳng năng chứng sở

cầu Phật quả. Bồ tát Ma ha tát này do quán sát đây tu hành tinh lự Ba la mật đa mau được viên mãn, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bồ tát Ma ha tát này vì các hữu tình chẳng lìa Bát nhã Ba la mật đa, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thường siêng tu học thắng huệ nhiệm mầu. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này thường khởi nghĩ đây: Nếu rời Bát nhã Ba la mật đa đối các hữu tình chẳng năng trọn nên, cũng chẳng năng chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này do quán sát đây tu hành Bát nhã Ba la mật đa mau được viên mãn, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Do nhân duyên đây, mặc dù tất cả pháp tự tánh đều không, trọn không thể tướng chơn thật tác dụng, mà chúng các Bồ tát Ma ha tát siêng tu sáu thứ Ba la mật đa chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu sáu thứ Ba la mật đa đây tánh không sai khác, đều là Bát nhã Ba la mật đa đã nhiếp thọ vậy, làm sao nói được Bát nhã Ba la mật đa đối năm Ba la mật đa là tối thắng, là tôn cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Bồ thí thầy sáu Ba la mật đa tánh không sai khác, đều là Bát nhã Ba la mật đa đã nhiếp thọ vậy. Nếu không Bát nhã Ba la mật đa bồ thí thầy năm chẳng được gọi tên Ba la mật đa. Cần nương Bát nhã Ba la mật đa, bồ thí thầy năm mới được tên là Ba la mật đa,

Thiện Hiện phải biết: Như loại hữu tình tuy có các thứ thân sắc sai khác, nếu đến nương gần núi chúa Diệu Cao đều đồng một sắc. Như vậy năm Ba la mật đa trước tuy có các thứ phẩm loại sai khác, mà được Bát nhã Ba la mật đa nhiếp thọ vậy, đều do Bát nhã Ba la mật đa tu thành mãn vậy, đều vào Bát nhã Ba la mật đa, chẳng thể thi thiết tên họ sai khác được. Lại nữa năm thứ Ba la mật đa trước nương dựa Bát nhã Ba la mật đa mới năng chứng được Nhất thiết trí trí, mới được tên là Đến bờ kia. Vậy nên sáu thứ Ba la mật đa đều đồng một vị, tánh không sai khác, chẳng thể thi thiết đây là bồ thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Sở dĩ vì sao? Sáu thứ Ba la mật đa như thế đều năng chứng được Nhất thiết trí trí, năng đến bờ kia, tánh không sai khác. Do nhân duyên này bồ thí thầy sáu chẳng thể thi thiết có tên họ khác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Ba la mật đa và tất cả pháp nếu theo thật nghĩa đều không sai khác đây kia hơn kém, vì duyên nào nói Bát nhã Ba la mật đa đối năm Ba la mật đa là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Nếu theo thật nghĩa Ba la mật đa và tất cả pháp đều không sai khác đây kia hơn kém. Nhưng nương tác dụng lời nói thế tục, nói có sai khác đây kia hơn kém, thì thiết bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Vì muốn độ thoát sanh lão bệnh tử các loại hữu tình tác dụng thế tục. Nhưng sanh lão bệnh tử các hữu tình đều chẳng thật có, chỉ giả thi thiết. Sở dĩ vì sao? Vì hữu tình vô nên phải biết các pháp cũng vô sở hữu. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đạt tất cả pháp đều vô sở hữu nên mới năng vớt sanh lão bệnh tử tác dụng thế tục cho các hữu tình. Do đây nên nói Bát nhã Ba la mật đa đối năm Ba la mật đa là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng.

Thiện Hiện phải biết: Như vua Chuyển luân có bao nhiêu bảo nữ, đối trong người nữ là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng. Như vậy Bát nhã Ba la mật đa đối năm thứ Ba la mật đa trước là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì duyên nào Như Lai chỉ hằng khen nói Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối bố thí thấy Ba la mật đa là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bởi Bát nhã Ba la mật đa đây khắp năng nhiếp thọ tất cả thiện pháp hòa hợp tới vào Nhất thiết trí trí an trụ chẳng động, đem vô sở đắc mà làm phương tiện vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Như vậy Bát nhã Ba la mật đa đối các thiện pháp có lấy bỏ chẳng?

Phật nói: Chẳng có vậy. Bát nhã Ba la mật đa như thế đối tất cả pháp không lấy không bỏ. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh đều không, trọn không thể lấy chẳng thể bỏ vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa như thế đối những pháp nào không lấy không bỏ?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc cho đến Nhất thiết trí trí không lấy không bỏ.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa như thế vì sao đối sắc nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí không lấy không bỏ?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa như thế, chẳng suy nghĩ sắc, nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí, vậy nên đối sắc nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí không lấy không bỏ.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bát nhã Ba la mật đa chẳng suy nghĩ sắc nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Do Bát nhã Ba la mật đa đây đối sắc cho đến Nhất thiết trí trí chẳng suy nghĩ tất cả tướng, cũng chẳng suy nghĩ tất cả sở duyên, vậy nên đối sắc nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí đều chẳng suy nghĩ.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng suy nghĩ sắc nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí thì làm sao tăng trưởng căn lành đã trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã trồng làm sao viên mãn Ba la mật đa? Nếu chẳng viên mãn Ba la mật đa làm sao chứng được Nhất thiết trí trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng suy nghĩ sắc nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí, Bồ tát Ma ha tát này mới năng tăng trưởng căn lành đã trồng. Căn lành đã trồng được tăng trưởng, mới năng viên mãn Ba la mật đa. Vì Ba la mật đa được viên mãn, nên năng chứng được Nhất thiết trí trí. Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ tát Ma ha tát cần đối các sắc nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí được chẳng suy nghĩ, mới năng tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát đầy đủ, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Cụ thọ thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì nhân duyên nào các Bồ tát Ma ha tát cần đối sắc nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí được chẳng suy nghĩ mới năng tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát đầy đủ, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Phật bảo: Thiện Hiện! các Bồ tát Ma ha tát nếu suy nghĩ sắc nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí thời hữu sở đắc, vì hữu sở đắc bèn đấm ba cõi. Nếu đấm ba cõi chẳng thể tu các hạnh Bồ tát đầy đủ, được

chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng suy nghĩ sắc nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí thời vô sở đắc. Vì vô sở đắc nên chẳng đắm ba cõi, vì đối ba cõi chẳng sanh đắm mắc vậy mới năng tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát đầy đủ, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn năng tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát được đầy đủ, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, phải siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng nên suy nghĩ nhiễm đắm các pháp

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phải trụ ở đâu?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, chẳng nên trụ sắc nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì nhân duyên nào các Bồ tát Ma ha tát muốn siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng nên trụ sắc nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối tất cả pháp vì không chấp đắm vậy, chẳng nên trụ sắc nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này chẳng thấy có pháp khá với trong ấy mà khởi chấp đắm và khá an trụ. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát dùng không chấp đắm và không an trụ mà làm phương tiện năng siêng tu học được Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát khởi nghĩ như vậy: Nếu được không chỗ chấp đắm không chỗ an trụ như thế tinh siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là tu Bát nhã Ba la mật đa, là hành Bát nhã Ba la mật đa. Ta năng không chỗ chấp đắm không chỗ an trụ được như thế tinh siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa, là tu Bát nhã Ba la mật đa, là hành Bát nhã Ba la mật đa. Bồ tát Ma ha tát này khởi nghĩ như thế, lấy tướng chấp đắm, xa lìa Bát nhã Ba la mật đa. Nếu xa lìa Bát nhã Ba la mật đa thời xa lìa bố thí Ba la mật đa, nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối tất cả pháp không chỗ chấp đắm. Chẳng phải Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm có kẻ chấp đắm và tánh chấp đắm. Sở dĩ vì

sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm trọn không tự tánh khá đối các pháp có chỗ chấp đắm. Vậy nên, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối tất cả pháp và Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đều không chấp đắm.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm khởi tưởng như vậy: Đây là Bát nhã Ba la mật đa, ta hành Bát nhã Ba la mật đa tức là hành khắp thật tướng các pháp. Bồ tát Ma ha tát này do khởi tưởng đây bèn lui Bát nhã Ba la mật đa. Nếu lui Bát nhã Ba la mật đa thời lui bố thí Ba la mật đa, nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là giống căn bản tất cả bạch pháp. Nếu lui Bát nhã Ba la mật đa thời là lui mất tất cả bạch pháp.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát khởi nghĩ như vậy: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nhiếp thọ bố thí Ba la mật đa nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí. Bồ tát Ma ha tát này lui mất Bát nhã Ba la mật đa. Nếu lui mất Bát nhã Ba la mật đa thời chẳng năng nhiếp thọ bố thí Ba la mật đa nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí. Sở dĩ vì sao? Chẳng phải là bát nhã Ba la mật đa năng khắp nhiếp thọ Bồ đề phần pháp và năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát khởi nghĩ như vậy: An trụ Bát nhã Ba la mật đa bèn đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề định được trao ký. Bồ tát Ma ha tát này bởi khởi nghĩ đây lui mất Bát nhã Ba la mật đa. Nếu lui mất Bát nhã Ba la mật đa bèn đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng kham nhận ký. Sở dĩ vì sao? Vì chẳng là Bát nhã Ba la mật đa khá đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có được nhận ký.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát khởi nghĩ như vậy: An trụ Bát nhã Ba la mật đa thời năng dẫn phát bố thí Bát nhã Ba la mật đa cho đến năng dẫn phát đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Bồ tát Ma ha tát này bởi nghĩ như thế thời lui mất Bát nhã Ba la mật đa. Nếu lui mất Bát nhã Ba la mật đa thời chẳng thể dẫn phát bố thí Ba la mật đa cho đến chẳng thể dẫn phát đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Sở dĩ vì sao? Vì chẳng phải là bát nhã Ba la mật đa mà năng dẫn phát an trụ thắng pháp được.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát khởi nghĩ như vậy: Phật biết các pháp không tương nhiếp thọ, tự chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Được Bồ đề rồi vì các hữu tình tuyên nói khai chỉ thật tướng các pháp. Bồ tát Ma ha tát này bởi nghĩ như thế thời là lui mất Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Sở dĩ vì sao? Vì Như Lai đối pháp không biết không giác không nói không chỉ. Sở dĩ vì sao? Thật tánh các pháp chẳng thể biết giác, chẳng thể thi thiết, làm sao được có kẻ biết giác nói chỉ tất cả pháp. Nếu nói thật có kẻ biết giác nói chỉ tất cả pháp không có lẽ ấy.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm làm sao phải lìa các thứ lỗi lầm như thế thầy?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát hành bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm khởi nghĩ như vậy: “Tất cả pháp vô sở hữu chẳng thể lấy. Nếu pháp vô sở hữu chẳng thể lấy thời không có kẻ năng hiện đẳng giác, cũng không có năng tuyên nói khai chỉ”. Nếu năng hành như thế là hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, lìa các lầm lỗi. Nếu Bồ tát Ma ha tát chấp pháp vô sở hữu chẳng thể lấy, thời lìa Bát nhã Ba la mật đa. Sở dĩ vì sao? Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối tất cả pháp không sở chấp đắm, không sở nhiếp thọ. Nếu đối các pháp có sở chấp đắm, có sở nhiếp thọ thời lìa Bát nhã Ba la mật đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa đối Bát nhã Ba la mật đa là xa lìa hay chẳng xa lìa? Cho đến bố thí Ba la mật đa đối bố thí Ba la mật đa là xa lìa hay chẳng xa lìa? Nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí đối Nhất thiết trí trí là xa lìa hay chẳng xa lìa?

Bạch Thế Tôn! Nếu Bát nhã Ba la mật đa đối Bát nhã Ba la mật đa hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, Bồ tát Ma ha tát làm sao năng được không chấp trước dẫn phát Ba la mật đa? Như vậy cho đến nếu bố thí Ba la mật đa đối bố thí Ba la mật đa hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, Bồ tát Ma ha tát làm sao năng được không chấp trước dẫn phát bố thí Ba la mật đa? Nói rộng cho đến nếu Nhất thiết trí trí đối Nhất thiết trí trí hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, Bồ tát Ma ha tát này làm sao năng được không chấp trước dẫn phát Nhất thiết trí trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa đối Bát nhã Ba la mật đa chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên Bồ tát Ma ha tát năng

được không chấp trước dẫn phát Ba la mật đa. Như vậy cho đến bố thí Ba la mật đa đối bố thí Ba la mật đa chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên, Bồ tát Ma ha tát năng được không chấp trước dẫn phát bố thí Ba la mật đa. Nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí đối Nhất thiết trí trí chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên, Bồ tát Ma ha tát năng được không chấp trước dẫn phát Nhất thiết trí trí. Sở dĩ vì sao? Vì chẳng tức tự tánh, chẳng lìa tự tánh mà năng dẫn phát an trụ tự tánh.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng chấp trước sắc rằng đây là sắc, sắc đây thuộc kia. Nói rộng cho đến cũng chẳng chấp trước Nhất thiết trí trí rằng đây là Nhất thiết trí trí, Nhất thiết trí trí đây thuộc kia. Bồ tát Ma ha tát này đối tất cả pháp như thế không chấp trước nên mới năng dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa, cho đến năng dẫn phát Nhất thiết trí trí. Sở dĩ vì sao? Nếu Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối trong các pháp có chỗ chấp trước rằng đây là pháp, pháp đây thuộc kia, thì chẳng năng tùy ý dẫn phát an trụ công đức thù thắng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, chẳng quán sắc hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc không hoặc bất không, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Cho đến chẳng quán Nhất thiết trí trí hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc không hoặc bất không, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Bồ tát Ma ha tát này đối tất cả pháp như thế chẳng quán sát, bèn dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, cho đến năng dẫn phát Nhất thiết trí trí. Sở dĩ vì sao? Nếu Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối trong các pháp có bao quán sát hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc không hoặc bất không, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, thì chẳng năng dẫn phát an trụ công đức thù thắng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, thì là tu hành bố thí Ba la mật đa. Nói rộng cho đến cũng là tu hành Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tùy đi chỗ nào tất cả bao nhiêu Ba la mật đa và tất cả phần pháp Bồ đề thầy đều đi

theo. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tùy đến chỗ nào tất cả bao nhiêu Ba la mật đa và tất cả phần pháp Bồ đề kia thấy đều theo đến. Như vua Chuyển luân tùy đi chỗ nào bốn bộ dũng quân thấy đều đi theo. Như vua Chuyển luân tùy đến chỗ nào bốn bộ dũng quân thấy đều theo đến. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm cũng lại như thế, tùy có chỗ đi và có chỗ đến, bố thí thấy năm Ba la mật đa và tất cả phần pháp Bồ đề kia thấy đều theo dõi đến nơi rốt ráo Nhất thiết trí trí. Như kẻ đánh xe giỏi, cưỡi xe tứ mã khiến tránh đường hiểm, đi nơi đường chính, tùy bản ý muốn năng tới chỗ đến. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm cũng lại như thế, khéo dẫn tất cả Ba la mật đa và bao nhiêu phần pháp Bồ đề kia khiến tránh đường hiểm sanh tử Niết bàn, đi nơi chánh đạo, tự lợi tha đến bản sở cầu Nhất thiết trí trí.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Sao là vì đạo, sao là phi đạo các Bồ tát Ma ha tát?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu đạo Thanh văn hoặc đạo Độc giác, hoặc đạo dị sanh chẳng phải đạo Bồ tát Ma ha tát, vì nương đây chẳng năng tới được Nhất thiết trí trí vậy. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm sở dẫn tất cả phần pháp Bồ đề là đạo các Bồ tát Ma ha tát, vì nương đây định năng tới được Nhất thiết trí trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm xuất hiện thế gian năng làm đại sự, chỗ gọi chỉ rõ tướng đạo phi đạo cho chúng tất cả Bồ tát Ma ha tát, khiến chúng các Bồ tát Ma ha tát biết đạo phi đạo chóng năng chứng được Nhất thiết trí trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm xuất hiện thế gian năng làm đại sự, chỗ gọi chỉ rõ tướng đạo phi đạo cho chúng tất cả Bồ tát Ma ha tát khiến chúng các Bồ tát Ma ha tát biết đạo phi đạo chóng năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm xuất hiện thế gian năng làm đại sự, chỗ gọi độ thoát vô lượng vô số vô biên hữu tình khiến được lợi ích an vui thù thắng.

Thiện Hiện phải biết: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm mặc dù làm vô biên việc an vui lợi tha mà đối việc này không điều lấy đấm.

Thiện Hiện phải biết: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm tuy năng chỉ hiện sự nghiệp sở tác, mà chẳng lấy sắc thọ tướng hành thức, cho đến chẳng lấy Nhất thiết trí trí. Cũng lại chẳng lấy sự nghiệp sở tác Thanh văn, Đ?c giác.

Thiện Hiện phải biết: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm mặc dù năng dẫn đem tất cả chúng Bồ tát Ma ha tát khiến tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, xa lìa Thanh văn Đ?c giác thấy, mà đối các pháp không sanh không diệt, lấy tánh pháp trụ làm định lượng vậy.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nếu đối các pháp không sanh không diệt, Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm làm sao vì các hữu tình phải hành bố thí, phải trì tịnh giới, phải khởi an nhẫn, phải siêng tinh tiến, phải vào tĩnh lự, phải tu bát nhã?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm duyên Nhất thiết trí trí, vì các hữu tình nên hành bố thí, nên trì tịnh giới, nên khởi an nhẫn, nên siêng tinh tiến, nên vào tĩnh lự, nên tu bát nhã. Bồ tát Ma ha tát này đem căn lành đây cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bồ tát Ma ha tát này vì đem căn lành đây hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng giác, nên tu hành sáu thứ Ba la mật đa mau được viên mãn. Do đây mau được Nhất thiết trí trí, cho đến ngồi yên tòa diệu Bồ đề thường chẳng xa lìa sáu thứ Ba la mật đa như thế. Nếu Bồ tát thường chẳng xa lìa sáu thứ Ba la mật đa như thế thì chẳng xa lìa Nhất thiết trí trí.

Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn mau chứng được Nhất thiết trí trí phải siêng tinh tiến tu học sáu thứ Ba la mật đa. Phải siêng tinh tiến tu hành sáu thứ Ba la mật đa. Nếu Bồ tát Ma ha tát thường siêng tinh tiến tu học, tu hành sáu thứ Ba la mật như thế, tất cả căn lành mau được viên mãn, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vậy nên, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát nên cùng sáu thứ Ba la mật đa hằng chung tương ưng chớ nên tạm bỏ.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát làm sao năng cùng sáu thứ Ba la mật đa thường chung tương ưng không lúc tạm bỏ?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát như thật quán sắc chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, như thật quán thọ tưởng hành thức chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Nói rộng cho đến như thật quán Nhất thiết trí trí chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Là Bồ tát Ma ha tát này năng cùng sáu thứ Ba la mật đa thường chung tương ưng không lúc tạm nói.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát thường khởi nghĩ này: Ta chẳng nên trụ sắc, cũng chẳng nên trụ phi sắc. Nói rộng cho đến ta chẳng nên trụ Nhất thiết trí trí, cũng chẳng nên trụ phi Nhất thiết trí trí. Vì có sao? Sắc chẳng năng trụ chẳng sở trụ. Nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí cũng chẳng năng trụ chẳng sở trụ vậy. Là Bồ tát Ma ha tát này năng cùng sáu thứ Ba la mật đa thường chung tương ưng không lúc tạm nói.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đem phương tiện vô trụ như thế tu hành sáu thứ Ba la mật đa, Bồ tát Ma ha tát này mau chứng Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết: Như người muốn ăn quả xoài yếm mật la, quả măng cầu bán na ta, trước lấy hạt nó trồng xuống đất tốt, theo thời bón tưới, giữ xem sửa sang, lần hồi sanh trưởng mộng cây nhánh lá, hòa hợp thời tiết bèn có hoa quả, quả nên chín rồi, lấy mà ăn đó. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, trước học sáu thứ Ba la mật đa. Lại đối hữu tình hoặc dùng bố thí, hoặc dùng ái ngữ, hoặc dùng lợi hành, hoặc dùng đồng sự mà nhiếp thọ đó. Đã nhiếp thọ rồi, dạy khiến an trụ bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa và khiến an trụ bốn niệm trụ thầy Bồ đề phần pháp. Đã an trụ rồi, giải thoát tất cả khổ lớn sanh tử, chứng được thường trụ vắng hẳn an vui. Bồ tát như thế sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, năng tận vị lai nhiều ích tất cả. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn đối các pháp chẳng nhờ duyên khác mà tự giác ngộ, muốn năng thành thực tất cả hữu tình, muốn nghiêm tịnh được cõi Phật sở cầu, muốn ngồi yên tòa Diệu Bồ đề, muốn hàng phục được các ác ma quân, muốn mau chứng được Nhất thiết trí trí, muốn quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình nên học sáu thứ Ba la mật đa, đem bốn nhiếp sự phương tiện nhiếp lấy các loại hữu tình khiến cho giải thoát các khổ sanh tử. Như vậy, Bồ tát khi siêng tu học nên đối Bát nhã Ba la mật đa thường siêng tu học.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Phật nói Bồ tát nên đối Bát nhã Ba la mật đa siêng tu học ư?

Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy chớ sao, Ta nói Bồ tát nên đối Bát nhã Ba la mật đa thường phải siêng tu học.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn đối các pháp được đại tự tại phải học Bát nhã Ba la mật đa. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đủ đại uy lực năng khiến chúng Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp được đại tự tại.

Thiện Hiện phải biết: Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm là cửa các pháp lành hướng về được. Ví như biển cả là cửa tất cả nước hướng về tới. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử Thanh văn thừa, hoặc các thiện nam tử Độc giác thừa, hoặc các thiện nam tử Vô thượng thừa, đều nên đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây thường siêng tu học.

Thiện Hiện phải biết: Các bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm khi siêng tu học nên đối bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa cũng thường tu học. Cho đến nên đối Nhất thiết trí trí cũng thường tu học.

Thiện Hiện phải biết: Như người bắn giỏi, áo mũ kiên cố, cầm cung tên tốt, chẳng sợ oán địch. Các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí phương tiện khéo léo, tất cả ma quân ngoại đạo, dị luận đều chẳng thể phục được. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình phải siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Nếu Bồ tát Ma ha tát thường siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, bèn được quá khứ vị lai hiện tại chư Phật Thế Tôn thường chung hộ niệm.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Vì sao Bồ tát Ma ha tát thường siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm bèn được quá khứ vị lai hiện tại chư Phật Thế Tôn thường chung hộ niệm?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát thường siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, tức năng tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến Nhất

thiết trí trí, nên được quá khứ vị lai hiện tại chư Phật Thế Tôn thường chung hộ niệm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát này làm sao tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí bèn được quá khứ vị lai hiện tại chư Phật Thế Tôn thường chung hộ niệm?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này khi tu hành bố thí Ba la mật đa, nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí; quán bố thí Ba la mật đa nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí đều bất khả đắc, nên được quá khứ vị lai hiện tại chư Phật Thế Tôn thường chung hộ niệm.

Lại nữa, Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ vị lai hiện tại đối chỗ Bồ tát Ma ha tát này tuy thường hộ niệm mà chẳng bởi sắc thọ tưởng hành thức, nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí nên cho hộ niệm, vì sắc cho đến Nhất thiết trí trí bất khả đắc vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát tuy học nhiều chỗ mà không chỗ học? Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Các Bồ tát Ma ha tát tuy học nhiều chỗ mà không chỗ học. Sở dĩ vì sao? Vì thật không có pháp đáng khiến chúng Bồ tát Ma ha tát đối trong tu học.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Phật vì chúng Bồ tát Ma ha tát hoặc hẹp hoặc rộng tuyên nói pháp tương ưng sáu thứ Ba la mật đa, nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình, đối giáo pháp tương ưng sáu thứ Ba la mật đa đây hoặc hẹp hoặc rộng đều nên lắng nghe, thọ trì đọc tụng, khiến cực thông lanh, suy nghĩ đúng lý. Đã suy nghĩ rồi chánh quán sát kỹ. Đã quán sát rồi, khiến tâm tâm sở đối tượng sở duyên đều chẳng còn chuyển?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát đối Phật Thế Tôn đã nói pháp giáo tương ưng sáu thứ Ba la mật đa hoặc hẹp hoặc rộng khi siêng tu học, nên đối các pháp như thật biết rõ tướng hẹp rộng.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Sao là Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp như thật biết rõ tướng hẹp rộng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát như thật biết rõ tướng chơn như sắc, như thật biết rõ tướng chơn như thọ tướng hành thức. Nói rộng cho đến như thật biết rõ tướng chơn như Nhất thiết trí trí, Bồ tát Ma ha tát này đối tất cả pháp như thật biết rõ tướng hẹp rộng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là tướng chơn như sắc? Sao là tướng chơn như thọ tướng hành thức? Nói rộng cho đến sao là tướng chơn như Nhất thiết trí trí? Các Bồ tát Ma ha tát như thật biết rõ mà học với trong, đối tất cả pháp như thật biết rõ tướng hẹp rộng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Chơn như sắc không sanh không diệt, cũng không trụ khác mà khá thi thiết, đầy gọi tướng chơn như sắc. Chơn như thọ tướng hành thức không sanh không diệt, cũng không trụ khác mà khá thi thiết, đầy gọi tướng chơn như thọ tướng hành thức. Nói rộng cho đến chơn như Nhất thiết trí trí không sanh không diệt, cũng không trụ khác mà khá thi thiết, đầy gọi tướng chơn như Nhất thiết trí trí. Các Bồ tát Ma ha tát như thật biết rõ phải học với trong, đối tất cả pháp như thật biết rõ tướng hẹp rộng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát như thật biết rõ tướng thật tế sắc, như thật biết rõ tướng thật tế thọ tướng hành thức. Nói rộng cho đến như thật biết rõ tướng thật tế Nhất thiết trí trí. Bồ tát Ma ha tát này đối tất cả pháp như thật biết rõ tướng hẹp rộng.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Sao là tướng thật tế sắc? Sao là tướng thật tế thọ tướng hành thức? Nói rộng cho đến sao là tướng thật tế Nhất thiết trí trí? Các Bồ tát Ma ha tát như thật biết rõ mà học với trong, đối tất cả pháp như thật biết rõ tướng hẹp rộng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Không ngăn mé sắc, đầy gọi tướng thật tế sắc; không ngăn mé thọ tướng hành thức, đầy gọi tướng thật tế thọ tướng hành thức. Nói rộng cho đến không ngăn mé Nhất thiết trí trí, đầy gọi tướng thật tế Nhất thiết trí trí. Các Bồ tát Ma ha tát như thật biết rõ phải học với trong, đối tất cả pháp như thật biết rõ tướng hẹp rộng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát như thật biết rõ tướng pháp giới sắc, như thật biết rõ tướng pháp giới thọ tướng hành thức. Nói rộng cho đến như thật biết rõ tướng pháp giới Nhất thiết trí trí. Bồ tát Ma ha tát này đối tất cả pháp như thật biết rõ tướng hẹp rộng.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Sao là tướng pháp giới sắc? Sao là tướng pháp giới thọ tưởng hành thức? Nói rộng cho đến sao là tướng pháp giới Nhất thiết trí trí? Các Bồ tát Ma ha tát như thật biết rõ mà học với trong, đối tất cả pháp như thật biết rõ tướng hẹp rộng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Sắc như hư không, không chướng không ngại, không sanh không diệt, không đứt không nối mà khá thi thiết, đầy gọi tướng pháp giới sắc; thọ tưởng hành thức như hư không, không chướng không ngại, không sanh không diệt, không đứt không nối mà khá thi thiết, đầy gọi tướng pháp giới thọ tưởng hành thức. Nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí như hư không, không chướng không ngại, không sanh không diệt, không đứt không nối khá thi thiết, đầy gọi tướng pháp giới Nhất thiết trí trí. Các Bồ tát Ma ha tát như thật biết rõ phải học với trong, đối tất cả pháp như thật biết rõ tướng hẹp rộng.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát lại làm sao nên biết tướng tất cả pháp hẹp rộng? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát như thật biết tất cả pháp chẳng hợp chẳng tan. Bồ tát Ma ha tát này nên biết tất cả pháp tướng hẹp rộng như thế.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Những tất cả pháp nào chẳng hợp chẳng tan?

Phật bảo: Thiện Hiện! Sắc chẳng hợp chẳng tan, thọ tưởng hành thức chẳng hợp chẳng tan. Nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí chẳng hợp chẳng tan. Tham dục giận dữ ngu si chẳng hợp chẳng tan. Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới chẳng hợp chẳng tan. Hữu vi giới vô vi giới chẳng hợp chẳng tan. Sở dĩ vì sao? Vì các pháp như thế đ?u vô tự tánh. Nếu pháp vô tự tánh thời vô sở hữu. Nếu vô sở hữu thời chẳng thể được có hợp có tan. Các Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp biết rõ như thế, thời biết rõ được tướng hẹp rộng.

---o0o---

Quyển Thứ 525 - Hội Thứ Ba

PHẨM PHƯƠNG TIỆN KHÉO LÉO

Thứ 26 - 3

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy gọi là thu hẹp Bát nhã Ba la mật đa. Các Bồ tát Ma ha tát nếu học với trong năng làm được nhiều việc.

Bạch Thế Tôn! Thu hẹp Bát nhã Ba la mật đa như thế, chúng Bồ tát Ma ha tát tâm học nên học nơi trong, cho đến các Bồ tát Ma ha tát trụ bậc thứ mười cũng nên thường siêng tu học trong đó. Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đối Bát nhã Ba la mật đa thu hẹp như thế thường siêng tu học, đối tất cả pháp năng được như thật biết tướng hẹp rộng.

Bạch Thế Tôn! Pháp môn màu nhiệm thu hẹp Bát nhã Ba la mật đa như thế, chúng Bồ tát Ma ha tát lợi căn mới năng ngộ vào được?

Phật bảo: Thiện Hiện! Pháp môn như vậy, các Bồ tát Ma ha tát hoặc kẻ lợi căn, hoặc kẻ trung căn, hoặc kẻ độn căn đều ngộ vào được. Pháp môn như vậy không chướng không ngại, các Bồ tát Ma ha tát căn định, bất định, kẻ chuyên tâm học đều ngộ vào được. Thiện Hiện phải biết: Pháp môn như vậy thanh tịnh nhiệm màu, các kẻ lười nhác, kẻ kém tinh tiến, kẻ mất chánh niệm, kẻ tâm tản động, kẻ tập ác huệ chẳng thể nào ngộ vào được. Kẻ chẳng biếng nhác, kẻ thắng tinh tiến, kẻ đủ chánh niệm, kẻ khéo nhiếp tâm, kẻ tu diệu huệ mới ngộ vào được.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn trụ bậc Bồ tát Bát thối chuyển, lần hồi cho đến bậc thứ mười, phải siêng phương tiện vào pháp môn này. Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn mau chứng được Nhất thiết trí trí, phải siêng phương tiện vào pháp môn này.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát đúng như kinh đi?n Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đây đã nói mà học. Bồ tát Ma ha tát này thời năng tùy học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Cũng năng tùy học nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng năng tùy học chơn như cho đến b?t tự nghi giới. Cũng năng tùy học khổ thánh đế cho đến đạo thánh đế. Cũng năng tùy học bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Cũng năng tùy học bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng năng tùy học không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Cũng năng tùy học tám giải thoát cho đến mười biến xứ.

Cũng năng tùy học Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Cũng năng tùy học học đà la ni môn, tam ma địa môn. Cũng năng tùy học năm nhãn, sáu thần thông. Cũng năng tùy học Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng năng tùy học đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Cũng năng tùy học pháp vô vọng thất, tánh hằng trụ xả. Cũng năng tùy học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng năng tùy học tất cả các hạnh Bồ tát Ma ha tát. Cũng năng tùy học chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng năng tùy học Nhất thiết trí trí. Bồ tát Ma ha tát này đã tùy học xong, năng tùy chứng được bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đà, nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát đúng như kinh điển Bát nhã Ba la mật đà sâu thẳm đây đã nói mà học. Bồ tát Ma ha tát này có bao việc ma đều năng giác biết được, vừa khởi là diệt tức thì. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn mau diệt trừ tất cả nghiệp chướng, muốn chánh nhiếp thọ phương tiện khéo léo phải học Bát nhã Ba la mật đà.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát khi siêng hành tu tập Bát nhã Ba la mật đà như thế, khi ấy Bồ tát Ma ha tát bèn được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiện tại trụ trì đang thuyết chánh pháp ở vô lượng vô biên thế giới thường chung hộ niệm. Sở dĩ vì sao? Vì chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại không chẳng đều từ Bát nhã Ba la mật đà sâu thẳm mà sanh ra vậy. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng hành Bát nhã Ba la mật đà nên khởi nghĩ này: Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại đã chứng được pháp, ta cũng sẽ chứng. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát nên siêng tu học Bát nhã Ba la mật đà sâu thẳm. Nếu siêng học Bát nhã Ba la mật đà sâu thẳm mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vậy nên, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát thường nên chẳng lìa tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí hành Bát nhã Ba la mật đà sâu thẳm.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đà sâu thẳm tu hành không trái chùng trong gảy móng tay, Bồ tát Ma ha tát này chỗ được nhóm phước lượng ấy rất nhiều. Giả sử có kẻ năng phương tiện khéo léo giáo hóa tất cả hữu tình thế giới Tam thiên đại thiên đều khiến an trụ bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đà; hoặc khiến an trụ thanh tịnh giải thoát, giải thoát tri kiến; hoặc khiến an trụ quả Dự lưu cho đến A la hán, hoặc khiến an

trụ Độc giác Bồ đề. Người này tuy được nhóm phước vô biên mà vẫn chẳng kịp kể tu hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm không trái trong chừng gảy ngón tay chỗ được nhóm phước. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm năng sanh tất cả bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa; năng sanh tất cả thanh tịnh giải thoát, giải thoát tri kiến; năng sanh tất cả quả Dự lưu cho đến A la hán, năng sanh tất cả Độc giác Bồ đề. Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại không chẳng đều do Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm mà được xuất hiện, độ thoát vô lượng vô biên hữu tình.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng thường chẳng lìa tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm trong chừng giây lát, hoặc chừng nửa ngày, hoặc chừng một ngày, hoặc chừng nửa tháng, hoặc chừng một tháng, hoặc chừng một thời, hoặc chừng một năm, hoặc lâu trăm năm, hoặc lâu một kiếp, hoặc lâu trăm kiếp, cho đến hoặc trải qua vô số đại kiếp. Bồ tát Ma ha tát này chỗ được nhóm phước lượng ấy rất nhiều, hơn giáo hóa các loại hữu tình mười phương thế giới đều như số cát Cãng già, đều khiến an trụ bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa; hoặc khiến an trụ thanh tịnh giải thoát, giải thoát tri kiến; hoặc khiến an trụ quả Dự lưu cho đến A la hán, hoặc khiến an trụ Độc giác Bồ đề, chỗ được nhóm phước. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm xuất sanh tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ vị lai hiện tại, vì các hữu tình thi thiết bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa không trái ngược; thi thiết thanh tịnh giải thoát, giải thoát tri kiến không trái ngược; thi thiết quả Dự lưu cho đến A la hán không trái ngược, thi thiết Độc giác Bồ đề không trái ngược, thi thiết Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không trái ngược, nên nhóm phước đây quá hơn nhóm phước sau.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát đúng như Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đã nói mà trụ. Bồ tát Ma ha tát này phải biết đã trụ ngôi Bất thối chuyển, thường được chư Phật hộ niệm, trọn nên phương tiện khéo léo rất hơn. Đã từng gần gũi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen vô lượng trăm ức muôn ức Đức Phật. Ở chỗ các Phật đã trồng vô lượng căn lành thắng diệu. Đã được vô lượng bạn lành chơn tịnh nhiếp hộ. Đã lâu tu tập bố thí thầy sáu Ba la mật đa nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này trụ bậc Đồng chơn, tất cả sở nguyện không chẳng viên mãn, thường thấy chư Phật từng không tạm bỏ. Đối các căn lành hằng chẳng xa lìa, thường năng thành thực hữu tình sở hóa, cũng thường nghiêm tịnh cõi Phật sở cầu. Từ một nước Phật đến một nước Phật cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn lắng nghe thọ trì tu hành pháp Bồ tát thừa.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này đã được biện tài vô đoan vô tận, đã được pháp đà la ni thù thắng trọn nên sắc thân vi diệu tối thượng. Đã được chư Phật trao ký viên mãn. Đối tùy chỗ muốn, vì độ hữu tình thọ thân các cõi, đã được tự tại.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này khéo vào sở duyên, khéo vào hành tướng. Khéo vào tất cả môn chữ phi chữ, khéo vào pháp nghĩa có lời không lời, khéo vào một hai và nhiều thêm lời. Khéo vào nữ nam chẳng hai thêm lời. Khéo vào quá khứ, vị lai, hiện tại các pháp thêm lời. Khéo vào các văn, khéo vào các nghĩa.

Khéo vào các uẩn, khéo vào các xứ, khéo vào các giới. Khéo vào duyên khởi và nhánh duyên khởi. Khéo vào thế gian, khéo vào Niết bàn. Khéo vào tướng pháp giới, khéo vào tướng hữu vi, khéo vào tướng vô vi. Khéo vào hành tướng, khéo vào phi hành tướng. Khéo vào tướng tướng, khéo vào phi tướng tướng. Khéo vào hữu tánh, khéo vào vô tánh, khéo vào tự tánh, khéo vào tha tánh. Khéo vào gút trói, khéo vào lìa buộc, khéo vào gút trói lìa buộc. Khéo vào tương ưng, khéo vào chẳng tương ưng.

Khéo vào chơn như, khéo vào tánh chẳng hư dối, khéo vào tánh chẳng biến khác, khéo vào pháp tánh, khéo vào pháp giới, khéo vào pháp định, khéo vào pháp trụ. Khéo vào nhãn tánh, khéo vào phi nhãn tánh. Khéo vào duyên tánh, khéo vào phi duyên tánh. Khéo vào thánh đế. Khéo vào tính lượng, khéo vào vô lượng, khéo vào vô sắc. Khéo vào bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Khéo vào bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Khéo vào không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Khéo vào tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Khéo vào tất cả đà la ni môn, khéo vào tất cả tam ma địa môn. Khéo vào năm nhãn, khéo vào sáu thần thông. Khéo vào bậc Bồ tát Ma ha tát.

Khéo vào Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Khéo vào đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Khéo vào các tướng, khéo vào

tùy hảo. Khéo vào pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Khéo vào nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Khéo vào hữu vi giới, khéo vào vô vi giới. Khéo vào không, khéo vào bất không.

Khéo vào tác ý sắc cho đến tác ý thức, nói rộng cho đến khéo vào tác ý Nhất thiết trí trí. Khéo vào tướng không sắc cho đến tướng không thức, nói rộng cho đến khéo vào tướng không Nhất thiết trí trí. Khéo vào đạo khinh an, khéo vào đạo chẳng khinh an. Khéo vào sanh, khéo vào diệt, khéo vào trụ dị. Khéo vào chánh kiến, khéo vào tà kiến. Khéo vào kiến, khéo vào phi kiến. Khéo vào tham sân si. Khéo vào không tham, không sân, không si. Khéo vào kiến triền tùy miên gút buộc, khéo vào dứt kia. Khéo vào danh, khéo vào sắc, khéo vào danh sắc. Khéo vào sở duyên duyên, khéo vào tăng thượng duyên, khéo vào nhân duyên, khéo vào đẳng vô gián duyên. Khéo vào hành tướng, khéo vào nhân quả. Khéo vào khổ tập diệt đạo. Khéo vào năm thú, khéo vào đạo năm thú.

Khéo vào quả Dự lưu và đạo quả Dự lưu. Khéo vào quả Nhất lai và đạo quả Nhất lai, khéo vào quả Bất hoàn và đạo quả Bất hoàn, khéo vào quả A la hán và đạo quả A la hán. Khéo vào Độc giác Bồ đề và đạo Độc giác Bồ đề. Khéo vào Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề và đạo Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Khéo vào nhất thiết trí và đạo nhất thiết trí, khéo vào đạo tướng trí và đạo đạo tướng trí, khéo vào nhất thiết tướng trí và đạo nhất thiết tướng trí.

Khéo vào căn và căn viên mãn, khéo vào căn thắng liệt. Khéo vào huệ nhanh huệ bén, huệ mau huệ thông, huệ rộng huệ thâm, huệ đại, huệ không ngăn ngại. Khéo vào quá khứ vị lai hiện tại, khéo vào phương tiện. Khéo vào ý muốn, tăng thượng ý muốn. Khéo vào văn nghĩa. Khéo vào phương tiện an lập Tam thừa.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, dẫn Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, tu Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm được công đức thắng lợi vô lượng vô biên như thế thủy.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát làm sao hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm? Làm sao dẫn Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm? Làm sao tu Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát nên quán sắc uẩn cho đến thức uẩn vắng lặng vậy, phá hoại được vậy, chẳng tự tại vậy, thể

hư nguy vậy, chẳng bền chắc vậy, nên hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Nói rộng cho đến nên quán Nhất thiết trí trí vắng lặng vậy, phá hoại được vậy, chẳng tự tại vậy, thể hư nguy vậy, chẳng bền chắc vậy, nên hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Thiện Hiện! Người hỏi các Bồ tát Ma ha tát làm sao dẫn Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm ấy, các Bồ tát Ma ha tát như dẫn không không, nên dẫn Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Thiện Hiện! Người hỏi các Bồ tát Ma ha tát làm sao tu Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm ấy, các Bồ tát Ma ha tát như tu trừ khiển, nên tu Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, dẫn Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, tu Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phải lâu bao thời?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát từ sơ phát tâm cho đến ngồi yên tòa Diệu Bồ đề nên hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nên dẫn Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nên tu Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát trụ những tâm vô gián nào nên hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nên dẫn Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nên tu Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát từ sơ phát tâm cho đến rốt ráo không cho tạm khởi các tác ý khác, vì thường an trụ tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí, nên hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nên dẫn Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nên tu Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này cho đến năng khiến pháp tâm tâm sở đối cảnh chẳng chuyển mới được gọi là hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, dẫn Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, tu Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì hành dẫn tu được Nhất thiết trí trí chẳng? Thiện Hiện! Chẳng phải vậy.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm vì chẳng hành dẫn tu được Nhất thiết trí trí ? Thiện Hiện! Chẳng phải vậy.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm vì cũng hành dẫn tu cũng chẳng hành dẫn tu được Nhất thiết trí trí chẳng? Thiện Hiện! Chẳng phải vậy.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa sâu thăm vì chẳng hành dẫn tu chẳng phải chẳng hành dẫn tu được Nhất thiết trí trí chẳng? Thiện Hiện! Chẳng phải vậy.

Bạch Thế Tôn! Nếu vậy các Bồ tát Ma ha tát làm sao sẽ được Nhất thiết trí trí? Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát được Nhất thiết trí trí phải như chơn như.

Bạch Thế Tôn! Sao là phải như chơn như? Thiện Hiện! Phải như thật tế.

Bạch Thế Tôn! Sao là phải như thật tế? Thiện Hiện! Phải như pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Sao là phải như pháp giới? Thiện Hiện! Phải như ngã giới cho đến bồ đặc già la giới.

Bạch Thế Tôn! Sao là phải như ngã giới cho đến bồ đặc già la giới? Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Ngã cho đến bồ đặc già la hãy khá được chẳng

Bạch Thế Tôn! Chẳng khá được. Thiện Hiện! Nếu ngã cho đến bồ đặc già la đã chẳng khá được, ngã phải làm sao khá thi thiết ngã giới cho đến bồ đặc già la giới?

Như vậy, Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng thi thiết Bát nhã Ba la mật đa, cũng chẳng thi thiết Nhất thiết trí trí, cũng chẳng thi thiết tất cả pháp, Bồ tát Ma ha tát này định sẽ chứng được Nhất thiết trí trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì chỉ Bát nhã Ba la mật đa chẳng thể thi thiết hay tĩnh lự thấy Ba la mật đa cũng chẳng thể thi thiết ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Chẳng những Bát nhã Ba la mật đa chẳng thể thi thiết, tĩnh lự thấy năm Ba la mật đa cũng chẳng thể thi thiết. Hoặc pháp Thanh văn, hoặc pháp Đ?c giác, hoặc pháp Bồ tát, hoặc pháp chư Phật, hoặc pháp hữu vi, hoặc pháp vô vi, tất cả pháp như thế thấy đều chẳng thể thi thiết được.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều chẳng thể thi thiết, vì sao khá thi thiết đây địa ngục, đây bàng sanh, đây quỷ giới, đây người, đây trời, đây Dự lưu, đây Nhất Lai, đây Bất hoàn, đây A la hán, đây Độc giác, đây Bồ tát, đây chư Phật, đây tất cả pháp ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Thi thiết hữu tình và thi thiết pháp thật khá được chẳng? Bạch Thế Tôn! Chẳng thật được.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu khá thi thiết hữu tình và thi thiết pháp thật chẳng thể được, ngã sẽ làm sao thi thiết được đây địa ngục, nói rộng cho đến đây tất cả pháp? Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nên học tất cả pháp đều chẳng thể thi thiết mà tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, đâu chẳng phải học sắc, đâu chẳng phải học thọ tướng hành thức. Nói rộng cho đến đâu chẳng phải học Nhất thiết trí trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm phải học sắc chẳng thêm chẳng bớt, phải học thọ tướng hành thức chẳng thêm chẳng bớt. Nói rộng cho đến phải học Nhất thiết trí trí chẳng thêm chẳng bớt.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì sao phải học sắc không thêm không bớt, vì sao phải học thọ tướng hành thức chẳng thêm chẳng bớt? Nói rộng cho đến vì sao phải học Nhất thiết trí trí chẳng thêm chẳng bớt?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, vì chẳng sanh chẳng diệt nên phải học sắc, vì chẳng sanh chẳng diệt nên phải học thọ tướng hành thức. Nói rộng cho đến vì chẳng sanh chẳng diệt nên phải học Nhất thiết trí trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, vì sao vì chẳng sanh chẳng diệt nên phải học sắc, vì sao vì chẳng sanh chẳng diệt nên phải học thọ tướng hành thức? Nói rộng cho đến vì sao chẳng sanh chẳng diệt nên phải học Nhất thiết trí trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nên học các hành chẳng khởi chẳng tác, như khiển như tu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vì sao nên học các hành chẳng khởi chẳng tác, như khiển như tu? Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm quán tất cả pháp tự tướng đều không, nên học các hành chẳng khởi chẳng tác, như khiển như tu?

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm quán tất cả pháp tự tướng đều không?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nên quán sắc, do tướng quán sắc không; quán thọ tướng hành thức, do tướng thọ tướng hành thức không. Nói rộng cho đến nên quán chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, do tướng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không. Nên quán Nhất thiết trí trí, do tướng Nhất thiết trí trí không.

Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nên quán các pháp tự tướng đều không.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu sắc do tướng sắc không; thọ tướng hành thức, do tướng thọ tướng hành thức không. Nói rộng cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, do tướng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không. Nhất thiết trí trí, do tướng Nhất thiết trí trí không. Bồ tát Ma ha tát làm sao hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát đều không sở hành là hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Duyên nào Bồ tát Ma ha tát đều vô sở hành là hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm?

Phật bảo: Thiện Hiện! Do Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm bất khả đắc, các Bồ tát Ma ha tát cũng bất khả đắc, hành cũng bất khả đắc, hoặc kể năng hành, hoặc do đây hành, thời hành, xứ hành đều bất khả đắc. Vậy nên, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát đều vô sở hành là hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, vì đối trong ấy tất cả hý luận bất khả đắc vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát đều vô sở hành là hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, các Bồ tát Ma ha tát tân học làm sao hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm?

Phật bảo:Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát tân học, từ sơ phát tâm nên đối tất cả pháp thường học vô sở đắc. Học như thế rồi, dùng vô sở đắc mà làm phương tiện nên tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Nói rộng cho đến dùng vô sở đắc mà làm phương tiện nên tu Nhất thiết trí trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Ngang đâu gọi là cái hữu sở đắc, ngang đâu gọi là cái vô sở đắc?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các cái có hai gọi hữu sở đắc, các cái không hai gọi vô sở đắc.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Cái gì có hai gọi hữu sở đắc, cái gì không hai gọi vô sở đắc?

Phật bảo:Thiện Hiện! Nhãn sắc là hai, cho đến ý pháp là hai, nói rộng cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chư Phật là hai. Như vậy, tất cả cái có hý luận đều gọi là hai. Các cái có hai đều hữu sở đắc. Chẳng nhãn chẳng sắc là không hai, cho đến chẳng ý chẳng pháp là không hai. Nói cho đến chẳng Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng Phật là không hai. Như vậy, tất cả cái lìa hý luận đều gọi không hai. Các cái không hai đều vô sở đắc.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì do hữu sở đắc nên vô sở đắc, hay do vô sở đắc nên vô sở đắc?

Phật bảo: Thiện Hiện! Chẳng do hữu sở đắc nên vô sở đắc, cũng chẳng do vô sở đắc nên vô sở đắc. Nhưng tánh hữu sở đắc và vô sở đắc bình đẳng, gọi vô sở đắc. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát đối trong tánh bình đẳng hữu sở đắc và vô sở đắc nên tu học.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát khi học như thế gọi học nghĩa vô sở đắc Bát nhã Ba la mật đa, lìa các lỗi lầm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, chẳng trước hữu sở đắc chẳng trước vô sở đắc. Bồ tát Ma ha tát này làm sao tu hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, năng từ một bậc tiến tới một bậc, lần hồi viên mãn. Nhờ đây chứng được Nhất thiết trí trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng trụ hữu sở đắc, chẳng trụ vô sở đắc hành Bát nhã Ba la mật đa năng từ một bậc tiến tới một bậc, lần hồi viên mãn cho đến chứng được Nhất thiết trí trí. Sở dĩ vì sao? Vì Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm vô sở đắc, Nhất thiết trí trí cũng vô sở đắc, kẻ năng hành Bát nhã Ba la mật đa, xứ hành, thời hành cũng vô sở đắc. Vô sở đắc đây cũng vô sở đắc vậy. Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát nên hành Bát nhã Ba la mật đa như thế.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm bất khả đắc, Nhất thiết trí trí cũng bất khả đắc, kẻ năng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, xứ hành, thời hành cũng bất khả đắc. Bất khả đắc đây cũng bất khả đắc, thì làm sao Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối tất cả pháp thường muốn quyết chọn: Rằng đây là sắc. đây là thọ tướng hành thức. Nói rộng cho đến đây là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đây là Nhất thiết trí trí thanh tịnh?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, mặc dù đối các pháp thường muốn quyết chọn mà chẳng đắc sắc, chẳng đắc thọ tướng hành thức, cho đến chẳng đắc Nhất thiết trí trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, nếu chẳng đắc sắc, chẳng đắc thọ tướng hành thức, cho đến chẳng đắc Nhất thiết trí trí thì làm sao viên mãn được sáu Ba la mật đa. Nếu chẳng viên mãn được sáu Ba la

mật đa, làm sao vào được ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh. Nếu chẳng vào được ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh, làm sao năng nghiêm tịnh cõi Phật thành thực hữu tình được. Nếu chẳng năng nghiêm tịnh cõi Phật thành thực hữu tình thì làm sao năng được Nhất thiết trí trí. Nếu chẳng năng được Nhất thiết trí trí, làm sao năng quay xe diệu pháp làm các Phật sự. Nếu chẳng năng quay xe diệu pháp làm các Phật sự, làm sao giải thoát các khổ sanh tử cho các hữu tình khiến được Niết bàn an vui rốt ráo?

Phật bảo:Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, chẳng vì sắc nên hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, chẳng vì thọ tưởng hành thức nên hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Nói rộng cho đến chẳng vì Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nên hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Chẳng vì Nhất thiết trí trí nên hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát vì việc gì nên hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát không sợ vì nên hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm. Sợ dĩ vì sao? Vì tất cả pháp đều vô sở vi, đều vô sở tác. Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm cũng vô sở vi vô sở tác, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng vô sở vi vô sở tác, các Bồ tát Ma ha tát cũng vô sở vi vô sở tác. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát đem vô sở vi vô sở tác mà làm phương tiện, hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều vô sở vi cũng vô sở tác chẳng nên gây dựng Tam thừa sai khác là Thanh văn thừa, hoặc Độc giác thừa, hoặc Vô thượng thừa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Chẳng phải pháp vô sở vi vô sở tác khó gây dựng được, mà cần pháp hữu sở vi hữu sở tác mới gây dựng được. Sợ dĩ vì sao? Vì có các ngu phu vô văn dị sanh chấp trước các sắc thọ tưởng hành thức, nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí. Bởi chấp trước nên nhớ sắc được sắc, nhớ thọ tưởng hành thức được thọ tưởng hành thức. Nói rộng cho đến nhớ Nhất thiết trí trí được Nhất thiết trí trí. Bởi nhớ được nên khỏi suy nghĩ này: Ta định sẽ được Vô thượng Bồ đề, độ thoát khổ lớn sanh tử cho các hữu tình khiến được Niết bàn an vui rốt ráo.

Thiện Hiện phải biết: Các ngu phu vô văn dị sanh này bởi điên đảo nên khởi suy nghĩ này thời là báng Phật. Sở dĩ vì sao? Phật dùng năm thứ mắt tìm sắc chẳng thể được, tìm thọ tưởng hành thức chẳng thể được. Cho đến tìm Phật Vô thượng Bồ đề cũng chẳng thể được, tìm các hữu tình cũng chẳng thể được, Các ngu phu vô văn dị sanh kia mù không huệ mục chấp trước các pháp, nếu sẽ chứng được Vô thượng Bồ đề, độ thoát khổ lớn sanh tử cho các hữu tình khiến được Niết bàn an vui rốt ráo chắc chắn không có lẽ ấy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều dùng năm mắt tìm sắc chẳng thể được, tìm thọ tưởng hành thức cũng chẳng thể được, cho đến tìm Phật Vô thượng Bồ đề cũng chẳng thể được, tìm các hữu tình cũng chẳng thể được, lẽ phải không chứng được Vô thượng Bồ đề độ thoát khổ lớn sanh tử cho các hữu tình, khiến được Niết bàn an vui rốt ráo? Nếu vậy vì sao Thế Tôn chứng được Vô thượng Bồ đề, an lập hữu tình ba nhóm sai khác là nhóm chánh tánh định, nhóm tà chánh định và nhóm bất định?

Phật bảo: Thiện Hiện! Ta dùng năm mắt như thật xem xét quyết định không ngã thật năng chứng được Vô thượng Bồ đề, an lập hữu tình ba nhóm sai khác. Nhưng các hữu tình ngu si điên đảo đối pháp chẳng thật, khởi tưởng thật pháp; đối chẳng thật hữu tình, khởi tưởng hữu tình thật. Ta vì trừ khiến kia chấp hư dối, mới nương thuyết thế tục, chẳng nương thắng nghĩa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Như Lai đâu chẳng an trụ thắng nghĩa chứng Đại Bồ đề? Thiện Hiện! chẳng phải vậy.

Như Lai đâu trụ vọng tưởng điên đảo chứng Đại Bồ đề? Thiện Hiện ! Chẳng phải vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Như Lai nếu chẳng an trụ thắng nghĩa chứng Đại Bồ đề, cũng chẳng an trụ vọng tưởng điên đảo chứng Đại Bồ đề, hầu không Như Lai chẳng năng chứng được Vô thượng Bồ đề?

Phật nói: Chẳng phải vậy. Ta mặc dù chứng Vô thượng Bồ đề mà không sở trụ. Nghĩa là chẳng trụ hữu vi giới, cũng chẳng trụ vô vi giới.

Thiện Hiện phải biết: Các Phật biến ra kẻ hóa, mặc dù chẳng trụ hữu vi giới, cũng chẳng trụ vô vi giới, mà có các việc đi đến ngồi nằm thảy. Như vậy kẻ được các Phật biến hóa ra, hoặc hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Hoặc trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. Hoặc trụ khổ tập diệt đạo thánh đế. Hoặc tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Hoặc tu bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc tu tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Hoặc tu Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Hoặc tu tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Hoặc tu năm nhãn, sáu thần thông. Hoặc tu Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc tu đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Hoặc tu pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Hoặc tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Hoặc tu hạnh Bồ tát Ma ha tát. Hoặc chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề quay xe diệu pháp làm các Phật sự. Kẻ được hóa đây trở lại hóa làm vô lượng hữu tình, đối trong an lập ba nhóm sai khác. Nơi ý hiểu sao? Kẻ được các Phật biến hóa ra như thế đó là thật có các việc đi đến ngồi nằm thảy, cho đến thật là có an lập hữu tình ba nhóm sai khác chẳng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật.

Phật bảo:Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Chư Phật Thế Tôn biết tất cả pháp đều như biến hóa, nói tất cả pháp cũng như biến hóa, tuy có sở vi mà không chơn thật. Tuy độ hữu tình mà không sở độ, như kẻ được hóa, độ hóa hữu tình.

Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nên như kẻ hóa chư Phật biến ra, tuy có sở tác mà không chấp trước.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều như biến hóa, chư Phật cũng vậy, thế thời chư Phật cùng kẻ hóa ra đều có khác gì?

Phật bảo: Thiện Hiện! Phật cùng kẻ hóa và tất cả pháp thật không sai khác. Sở dĩ vì sao? Chư Phật ra làm tất cả sự nghiệp, kẻ Phật hóa ra cũng đều làm được. Kẻ được Phật hóa ra làm sự nghiệp, chư Phật Thế Tôn cũng đều năng làm. Vậy nên, chư Phật cùng kẻ hóa ra và tất cả pháp thật không sai khác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu không kể chư Phật biến hóa ra, Phật độc năng tác sở tác sự nghiệp. Nếu không chư Phật, kể được hóa kia hãy độc năng tác sở tác sự nghiệp chăng? Phật bảo: Thiện Hiện: Kia cũng năng tác.

Thiện Hiện hỏi rằng: Việc ấy thế nào? Phật bảo: Thiện Hiện! Như có Như Lai danh Thiện Tịch Huệ. Kẻ tự ượng độ đều đã độ xong. Bấy giờ không có Bồ tát kham nhận Phật ký, bèn hóa làm một Phật khiến trụ thế gian, mình vào cõi Vô dư y Đại Niết bàn. Khi ấy hóa Phật kia ở trong nửa kiếp làm các Phật sự. Qua nửa kiếp rồi, trao ký Đại Bồ đề cho một Bồ tát, hiện vào Niết bàn. Khi đó các trời, người, a tố lạc thấy đều bảo nhau rằng Phật kia nay vào Niết bàn. Nhưng thân hóa Phật thật không sanh diệt. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm nên tin các pháp đều như biến hóa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu thân chư Phật cùng hóa không khác, làm sao năng làm phước điền chơn tịnh? Nếu các hữu tình vì giải thoát nên ở chỗ chư Phật cung kính cúng dường cho đến Niết bàn phước ấy vô tận. Ở chỗ hóa Phật cung kính cúng dường phước ấy cũng nên rốt ráo vô tận?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như thân chư Phật do pháp tánh nên năng cùng thí chủ làm tịnh phước điền. Thân Phật hóa ra cũng lại như thế, đều khiến thí chủ cung kính cúng dường hết ngăn sanh tử phước ấy vô tận.

Thiện Hiện phải biết: Vả thôi cung kính cúng dường chư Phật và thân hóa Phật chỗ được nhóm phước. Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân ở chỗ chư Phật khởi lòng từ kính, suy nghĩ nhớ niệm công đức chơn tịnh, các thiện nam tử thiện nữ nhân này hết ngăn sanh tử căn lành vô tận.

Thiện Hiện phải biết: Lại thôi đối Phật khởi lòng từ kính suy nghĩ nhớ niệm công đức chơn tịnh chỗ được nhóm phước. Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân vì cúng dường Phật thấp đến một hoa rải trong hư không, các thiện nam tử thiện nữ nhân này hết ngăn sanh tử, căn lành vô tận.

Thiện Hiện phải biết: Lại thôi vì muốn cúng dường Phật thấp đến một hoa rải trong hư không chỗ được nhóm phước, nếu các thiện nam tử

thiện nữ nhân thấp đến một xưng “Nam Mô Phật Đà Đấng Đại Từ Bi”, các thiện nam tử thiện nữ nhân này hết ngàn sanh tử căn lành vô tận, ở trong trời người hằng hưởng giàu vui, cho đến cuối cùng được vào Niết bàn.

Như vậy, Thiện Hiện! Ở chỗ chư Phật và thân Phật hóa cung kính cúng dường được nhiều ích rộng lớn như thế thấy. Vậy nên, Thiện Hiện phải biết: Chư Phật cùng thân Phật hóa đều làm phước điền chơn tịnh cho thí chủ ngang không sai khác, vì pháp tánh các pháp làm định lượng vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát nên đem pháp tánh các pháp như thế mà làm định lượng hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm, phương tiện khéo léo vào pháp tánh các pháp rồi, mà đối các pháp chẳng hoại pháp tánh. Nghĩa là đây là bát nhã cho đến bồ thí Ba la mật đa. Đây là pháp tánh bát nhã cho đến bồ thí Ba la mật đa. Nói rộng cho đến đây là Nhất thiết trí trí. Đây là pháp tánh Nhất thiết trí trí. Thiện Hiện phải biết: Các Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng nên phân biệt pháp tánh các pháp sai khác như thế mà hoại pháp tánh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm chẳng nên phân biệt pháp tánh các pháp hoại pháp tánh ấy, vì sao Thế Tôn tự nói pháp tánh các pháp sai khác mà hoại pháp tánh. Nghĩa là Phật thường nói: Đây là sắc cho đến thức. Đây là nhãn xứ cho đến ý xứ. Đây là sắc xứ cho đến pháp xứ. Đây là nhãn giới cho đến ý giới. Đây là sắc giới cho đến pháp giới. Đây là nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Đây là sáu xúc, đây là sáu thọ, đây là sáu giới. Đây là bốn duyên. Đây là vô minh cho đến lão tử. Đây là nội pháp, đây là ngoại pháp. Đây là thiện pháp, đây là phi thiện pháp. Đây là hữu lậu pháp, đây là vô lậu pháp. Đây là thế gian pháp, đây là xuất thế gian pháp. Đây là cộng pháp, đây là bất cộng pháp. Đây là hữu vi pháp, đây là vô vi pháp. Phật đã thường nói pháp như thế thấy thứ thứ sai khác, đâu Thế Tôn không tự hoại pháp tánh?

Phật bảo: Thiện Hiện! Ta chẳng tự hoại pháp tánh các pháp, chỉ đem danh tướng phương tiện giả nói, khiến các hữu tình ngộ vào pháp tánh bình đẳng các pháp, ra khỏi sanh tử, chứng được Niết bàn. Vậy

nên, Thiện Hiện! Như Lai tuy nói các pháp sai khác mà chẳng gọi là hoại tánh các pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Phật chỉ đem danh tướng giả nói pháp tánh các pháp khiến các hữu tình phương tiện ngộ vào pháp tánh bình đẳng, vì sao Phật đối pháp không danh tướng đem danh tướng ra nói, mà bảo chẳng hoại?

Phật bảo: Thiện Hiện! Ta tùy thế tục đối tất cả pháp giả lập danh tướng, vì các hữu tình phương tiện tuyên nói không sở chấp trước, nên không sở hoại.

Thiện Hiện phải biết: Như loại đũa ngu nghe nói khổ thầy, chấp trước danh tướng, chẳng hiểu giả nói. Chẳng phải các Như Lai và đệ tử Phật nghe nói khổ thầy chấp trước danh tướng. Nhưng như thật biết tùy thế tục nói danh tướng các pháp không có chơn thật. Nếu các Thánh giả đối danh chấp danh, đối tướng chấp tướng, thời kia cũng ưng đối không chấp không, đối vô tướng chấp vô tướng, đối vô nguyện chấp vô nguyện, đối chơn như chấp chơn như, đối thật tế chấp thật tế, đối pháp giới chấp pháp giới, đối vô vi chấp vô vi.

Thiện Hiện phải biết: Tất cả pháp này duy có giả danh duy có giả tướng mà không chơn thật. Thánh giả đối trong cũng chẳng chấp trước duy giả danh tướng. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp chỉ giả danh tướng, hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm mà đối với trong không sở chấp trước.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp chỉ có danh tướng, các Bồ tát Ma ha tát vì việc gì nên phát tâm Bồ đề thọ các cần khổ hành hạnh Bồ tát. Nghĩa là tự cần tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Nói rộng cho đến cần khổ tu hành Nhất thiết trí trí đều khiến viên mãn?

Phật bảo: Thiện Hiện! Vì tất cả pháp chỉ có danh tướng. Danh tướng như thế duy giả thi thiết, tánh danh tướng không. Các loại hữu tình điên đảo chấp trước trôi lăn sanh tử chịu các khổ não chẳng năng giải thoát được. Vậy nên, Bồ tát vì nhiều ích kia phát tâm Bồ đề, chịu các cần khổ hành hạnh Bồ tát, lần hồi chứng được Nhất thiết trí trí quay xe diệu pháp, đem pháp Tam thừa phương tiện cứu vớt cho ra sanh tử, trụ cõi Niết bàn. Nhưng các danh tướng không sanh không diệt cũng không trụ khác, khá thi thiết được.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Phật nói Nhất thiết trí trí vì Nhất thiết trí trí ư? Phật bảo: Thiện Hiện! Ta nói Nhất thiết trí trí vì Nhất thiết trí trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Thế Tôn thường thuyết Nhất thiết trí trí lược có ba thứ là nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Ba trí như thế tướng ấy thế nào? Có sai khác gì?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nhất thiết trí ấy là trí cộng Thanh văn và Độc giác. Đạo tướng trí ấy là trí cộng Bồ tát Ma ha tát. Nhất thiết tướng trí ấy là diệu trí bất cộng của các Như Lai Ứng Chánh Đẳng giác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Duyên nào nhất thiết trí là trí cộng Thanh văn và Độc giác?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nhất thiết trí là pháp môn sai khác các pháp trong ngoài. Thanh văn, Độc giác cũng rõ biết được pháp môn sai khác các pháp trong ngoài đây, mà chẳng năng biết được nhất thiết trí là tướng đạo và tướng tất cả pháp tất cả chủng, nên nhất thiết trí cộng Thanh văn và Độc giác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Duyên nào đạo tướng trí là trí cộng Bồ tát Ma ha tát?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát cần học biết khắp tất cả đạo tướng Thanh văn, đạo tướng Độc giác, đạo tướng Bồ tát, đạo tướng Như Lai. Các Bồ tát Ma ha tát đối các đạo đây thường nên tu học đều khiến viên mãn, mặc dù khiến đạo làm việc nên làm mà chẳng cho kia chứng nơi thật tế, nên đạo tướng trí là trí cộng Bồ tát Ma ha tát.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát tu đạo Như Lai được viên mãn rồi, đâu đối thật tế cũng chẳng tác chứng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát thành thực hữu tình nghiêm tịnh cõi Phật, tu các đại nguyện, nếu chưa viên mãn vẫn đối thật tế chưa nên tác chứng. Nếu đã viên mãn mới đối thật tế đáng nên tác chứng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ tát Ma ha tát vì trụ nơi đạo chứng thật tế ư? Phật nói: Chẳng phải.

Thiện Hiện lại hỏi: Các Bồ tát Ma ha tát vì trụ phi đạo chứng thật tế ư? Phật nói: Chẳng phải.

Thiện Hiện lại hỏi: Các Bồ tát Ma ha tát vì trụ đạo phi đạo chứng thật tế ư? Phật nói: Chẳng phải.

Thiện Hiện lại hỏi: Các Bồ tát Ma ha tát vì trụ phi đạo chẳng phi đạo chứng thật tế ư? Phật nói: Chẳng phải.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu như thế ấy các Bồ tát Ma ha tát vì trụ chỗ nào chứng nơi thật tế?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Người vì trụ đạo được hết các lậu, tâm giải thoát chẳng? Bạch Thế Tôn! Chẳng phải.

Thiện Hiện! Người vì trụ phi đạo được hết các lậu, tâm giải thoát chẳng? Bạch Thế Tôn! Chẳng phải.

Thiện Hiện! Người vì trụ đạo phi đạo được hết các lậu, tâm giải thoát chẳng? Bạch Thế Tôn! Chẳng phải.

Thiện Hiện! Người vì trụ phi đạo chẳng phi đạo được hết các lậu, tâm giải thoát chẳng? Bạch Thế Tôn! Chẳng phải.

Phật bảo: Thiện Hiện! Người trụ chỗ nào được hết các lậu, tâm giải thoát hẳn? Thiện Hiện thưa rằng: Tôi chẳng có trụ được hết các lậu, tâm giải thoát hẳn. Nhưng tôi hết lậu, tâm được giải thoát đều vô sở trụ.

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đều vô sở trụ mà chứng thật tế.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Duyên nào nhất thiết tướng trí gọi nhất thiết tướng trí ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Biết tất cả pháp đều đồng một tướng là tướng vắng lặng, vậy nên gọi là Nhất thiết tướng trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các hành trạng tướng năng tiêu biểu các pháp. Như Lai như thật năng khắp giác biết được, vậy nên gọi là Nhất thiết tướng trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Hoặc nhất thiết trí, hoặc đạo tướng trí, hoặc nhất thiết tướng trí, ba trí như thế dứt các phiền não có sai khác chăng? Có dứt còn có thừa, dứt không thừa chăng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Chẳng phải dứt các phiền não có sai khác. Nhưng các Như Lai tất cả phiền não tập khí nối nhau đều đã dứt hẳn. Thanh văn, Độc giác tập khí nối nhau vẫn chưa dứt hẳn.

Thiện Hiện lại hỏi: Dứt các phiền não được vô vi chăng? Phật nói: Như vậy.

Thiện Hiện lại hỏi: Thanh văn, Độc giác chẳng được vô vi dứt phiền não chăng? Phật nói: Chẳng phải.

Thiện Hiện lại hỏi: Trong pháp vô vi có sai khác chăng? Phật nói: Chẳng phải.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu pháp vô vi có sai khác ấy, duyên nào Phật nói tất cả Như Lai tập khí nối nhau đều đã dứt hẳn. Thanh văn, Độc giác tập khí nối nhau vẫn chưa dứt hẳn?

Phật bảo: Thiện Hiện! Tập khí nối nhau thật chẳng phải phiền não. Nhưng các Thanh văn và các Độc giác đã dứt phiền não vẫn còn phần ít giống như tham sân thỷ phát tướng thân ngữ, tức nói đây là tập khí nối nhau. Đây đối ngu phu dị sanh nối nhau năng dẫn vô nghĩa, chứ chẳng phải ở Thanh văn, Độc giác nối nhau năng dẫn vô nghĩa. Như vậy, tất cả tập khí nối nhau Như Lai dứt h?n.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Đạo cùng Niết bàn đều vô tự tánh, duyên nào Phật nói đây là Dự lưu cho đến Độc giác, đây là Bồ tát, hoặc các Như Lai, tất cả đều là vô vi hiển ra.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Trong pháp vô vi thật có nghĩa Dự lưu cho đến Như Lai sai khác chăng? Phật nói: Chẳng có.

Thiện Hiện lại hỏi: Nếu vậy duyên nào Phật nói Dự lưu cho đến Như Lai tất cả đều là vô vi hiển ra?

Phật bảo: Thiện Hiện: Ta nương lời nói thế tục chỉ rõ có Dự lưu thấy hiển ra sai khác, chẳng nương thắng nghĩa, chẳng phải trong thắng nghĩa có chỉ rõ được. Sở dĩ vì sao? Chẳng phải trong thắng nghĩa có

đạo ngôn ngữ hoặc huệ phân biệt, hoặc lại hai thứ. Nhưng bởi vì các lời nói thế tục dứt các pháp vậy, nên thi thiết các lời nói thế tục là ngăn sau các pháp vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp tự tướng đều không, ngăn trước hãy không, huống có ngăn sau, nói sao thi thiết có ngăn sau ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Các pháp sở hữu tự tướng đều không, ngăn trước hãy không, huống có ngăn sau. Ngăn sau thật có tất không lẽ ấy. Nhưng các hữu tình chẳng thấu rõ được các pháp sở hữu tự tướng đều không. Vì nhiều ích kia phương tiện giả nói đây là ngăn trước, đây là ngăn sau. Nhưng trong tất cả pháp tự tướng không, ngăn trước, ngăn sau đều bất khả đắc. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát đạt tất cả pháp tự tướng không rồi, hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm.

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ tát Ma ha tát đạt tất cả pháp tự tướng đều không, hành Bát nhã Ba la mật đa sâu thẳm đối trong các pháp không sở chấp trước. Nghĩa là chẳng chấp trước hoặc nội hoặc ngoại, hoặc thiện hoặc phi thiện, hoặc thế gian hoặc xuất thế gian, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu, hoặc hữu vi hoặc vô vi, hoặc pháp Thanh văn, hoặc pháp Độc giác, hoặc pháp Bồ tát, hoặc pháp chư Phật. Duy chỉ nương thế tục thi thiết là có, chẳng nương thắng nghĩa nên không chấp trước.

---o0o---

HẾT TẬP 21